ĐẠO QUÂN TRUNG QUỐC THẦM LẶNG

JUAN PABLO CARDENAL
& HERIBERTO ARAÚJO

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

THƯ VIỆN EBOOK

SÁCH MỚI.NET

HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN

WWW.SACHMOI.NET

Giới thiệu

"Không thể nhìn thấy người Trung Quốc… nhưng đâu cũng có."

Một nhân viên bán hàng Ai Cập ở Cairo nói về người nhập cư Trung Quốc trong thành phố

Đối với hầu hết mọi người, ngày đó có lẽ chẳng còn ý nghĩa gì nữa, nhưng đúng 8 giờ 8 phút ngày 8 tháng 8 năm 2008, lịch sử đã sang trang.[1] Khoảnh khắc đó đã đánh dấu thời điểm bắt đầu lễ khai mạc Olympic Bắc Kinh, lần đầu sự kiện loại này diễn ra ở một nước đang phát triển. Đó là sự kiện bị bao phủ trong tranh cãi và hoài nghi. Ngoài rủi ro do việc thiếu kinh nghiệm của nước tổ chức còn có lo ngại về tình trạng chính trị hóa cuộc tranh tài thể thao, hậu quả cuộc nổi dậy gần nhất trong vô số cuộc nổi dậy bị đàn áp ở Tây Tạng chỉ vừa xảy ra vài tháng trước, và nói chung, của bản chất độc tài của chế độ Trung Quốc.

Tuy nhiên, mười tám ngày sau, đại hội thể thao kết thúc bằng một màn biểu diễn hoành tráng khác tương xứng với lễ khai mạc. Trung Quốc đã vượt qua bài kiểm tra cuối cùng: công tác tổ chức xuất sắc và lần đầu tiên nước này trở thành một cường quốc thể thao nổi bật, vượt qua Hoa Kỳ trong bảng xếp hạng thành tích. Song thắng lợi lớn nhất không diễn ra trên đường chạy điền kinh của sân vận động Tổ Chim khổng lồ hay trong bể bơi Olympic hình khối. Thắng lợi thực sự đã diễn ra trên màn ảnh nhỏ với hơn 2 tỷ người theo dõi sự kiện và chứng kiến hình ảnh tươi tắn và đáng yêu của một đất nước hiện đại, tự tin vào khả năng của mình: hình ảnh Trung Quốc thế kỷ 21.

Olympic Bắc Kinh 2008 là một chiến dịch PR vô giá cho chế độ Trung Quốc. Sự kiện này không chỉ phục vụ cho việc đánh bóng hình ảnh chế độ trong mắt người dân nước này, mà còn cho thấy Trung Quốc xứng đáng với tầm uy tín quốc tế, giúp lập tức xóa sạch ký ức bi thảm về những chiếc xe tăng trên quảng trường Thiên An Môn, máu đổ ở Tây Tạng, và chà đạp nhân quyền hàng ngày. Các vị nguyên thủ quốc gia chỉ vài tháng trước đe dọa tẩy chay đại hội giờ đây bày tỏ tôn trọng đối tác Trung Quốc hơn bao giờ hết. Trên báo chí, giờ đây người ta chỉ quan tâm đến khía cạnh kinh tế của Trung Quốc, còn những chuyện bất công hay đàn áp xã hội, thật ngạc nhiên, bị gạt ra bên lề. Dường như sau một đêm Trung Quốc đã trở nên "đồng hội đồng thuyền với chúng ta."

Với những người như chúng tôi, từng sống ở Trung Quốc và, từ góc nhìn nghề báo của mình, vốn là những nhân chứng hàng ngày đối với sự lạm dụng, vượt quyền và những nỗi kinh hoàng của chế độ, nên *trò khử trùng* cho chế độ độc tài lớn nhất thế giới này là điều gì đó chúng tôi nhìn vào vừa ngạc nhiên vừa đau đớn. Chiều hướng đó chỉ tăng lên trong những tháng tiếp theo: sự phấn khích từ Thế vận hội, dịp đã tôn vinh gã khổng lồ châu Á, vừa lắng xuống kịp lúc Lehman Brothers, ngân hàng đầu tư lớn thứ tư tại Hoa Kỳ, tuyên bố phá sản; ngày 15 tháng 9 năm 2008, chỉ ba tuần sau khi Thế vận hội kết thúc, đánh dấu sự khởi đầu cuộc khủng hoảng đe dọa làm sụp đổ hệ thống tài chính phương Tây.

Tình trạng hỗn loạn do sự sụp đổ tài chính ở Hoa Kỳ và Châu Âu, gồm cứu trợ ngân hàng, đóng cửa hàng loạt doanh nghiệp và sa thải hàng triệu công nhân, không chỉ hôm nay vẫn nhìn thấy rõ mà sẽ còn mất nhiều năm nữa để những vết thương này lành hẳn. Tuy nhiên, ở Trung Quốc, gần như không biết đến cuộc khủng hoảng, nhờ sự can thiệp của nhà nước vào hệ thống tài chính đã giúp ngăn chặn lây lan, và nhờ phản ứng nhanh chóng của Bắc Kinh để tránh suy thoái. Không chỉ thế, trong khi thế giới chung quanh sụp đổ, gã khổng lồ châu Á – với nhu cầu ngày càng tăng và dự trữ ngoại tệ vô hạn – đã nổi lên như chiếc phao cứu sinh giữa đống đổ nát của phương Tây, mua các khoản nợ và cho vay vốn chỗ này, chỗ kia và khắp mọi nơi. Trong chưa đầy một năm, uy tín và vị thế của Trung Quốc trên thế giới xoay 180 độ, từ một chế độ độc tài không đáng tin thành vị cứu tinh của nền kinh tế thế giới.

Rõ ràng cán cân quyền lực trên thế giới đã bắt đầu nghiêng về phía Đông. Tháng 11 năm 2009 chúng tôi ngạc nhiên theo dõi Hồ Cẩm Đào và Barack Obama cùng nhau xuất hiện trong chuyến thăm chính thức Trung Quốc đầu tiên của vị tổng thống này. Thái độ đấu dịu của nhà lãnh đạo Mỹ khi động đến các vấn đề khó chịu truyền thống đối với Bắc Kinh – như nhân quyền – vốn luôn đóng một vai trò nổi bật trong lịch trình ngoại giao của người tiền nhiệm của ông, là một dấu hiệu chắc chắn của sự trỗi dậy và ảnh hưởng ngày càng tăng của Trung Quốc trên vũ đài thế giới. Chỉ vài tuần trước, ông chủ mới của Nhà Trắng đã tiếp cận Trung Quốc với ý tưởng tạo ra G2, một trục Washington – Bắc Kinh để dẫn dắt các công việc của thế giới. Bắc Kinh đã nói không. Tại sao Trung Quốc phải hình thành

một liên minh với Hoa Kỳ khi họ đã nắm được vai trò lãnh đạo thế giới trong tay?

Với túi căng phồng và uy tín được tân trang, gã khổng lồ cảm thấy tràn đầy sức mạnh. Vì thế, ở giữa các cơ hội do sự đổ vỡ tài chính tạo ra, Trung Quốc bắt đầu bủa rộng lưới. Các khoản đầu tư trị giá hàng triệu đô la, các hợp đồng cung ứng dài hạn nguyên liệu thô, và việc thâu tóm tài sản trên khắp hành tinh cung cấp nhiều bằng chứng rằng cuộc chinh phục thế giới của Trung Quốc đã trở thành một thực tế, từ chỗ chúng tôi ngồi trong văn phòng của mình ở Bắc Kinh, dường như không thể chối cãi. Chúng tôi nhanh chóng bị qui mô của hiện tượng cuốn hút: Bản chất sự bành trướng của Trung Quốc trên khắp hành tinh là gì, một sự bành trướng dựa trên sự im lặng của tiền bạc chứ không bằng sức mạnh quân sự vẫn được các cường quốc khác trên thế giới sử dụng? Có phải quốc gia châu Á này thực sự đang thuộc địa hóa châu Phi? Quan hệ quân sự, kinh tế, hạt nhân giữa Bắc Kinh và Tehran chặt chẽ đến mức nào? Có phải gã khổng lồ này đang thực sự xóa sạch những cánh rừng ở Mozambique? Nước láng giềng Nga đang chịu đựng sự xâm nhập của Trung Quốc như thế nào? Vòi của Trung Quốc đã với xa tới Mỹ Latinh chưa?

Lần lượt, những câu hỏi mài sắc tò mò của chúng tôi, nhưng dựa trên thông tin chúng tôi không thể rút ra được câu trả lời nào. Trong khi đó, ngày nào cũng viết về GDP và các biến số kinh tế vĩ mô khác của Trung Quốc đã trở thành thói quen gần như không thể chịu đựng nổi khi chúng tôi có thể nhìn thấy lịch sử đang chuyển dòng ngay trước mắt mình, ở các giếng dầu Angola, các mỏ sắt Peru và những khu chợ Trung Á ngập hàng "Made in China." "Hãy trở lại với nghề báo thực sự và bắt đầu chúi mũi vào vấn đề này," chúng tôi bảo nhau, tin rằng cuốn sách này chỉ có ý nghĩa khi tiến hành điều tra tại chỗ. Chúng tôi phải đi đến những nơi nhìn được rõ nhất dấu chân của gã khổng lồ – ở các nước đang phát triển. Nói cách khác, đã đến lúc đi châu Á, châu Phi và Mỹ Latinh, để tự mình nhìn thấy, va chạm và nếm trải cách thức Trung Quốc trở thành một thế lực toàn cầu.

Hè 2009 đã gần kết thúc khi chúng tôi bắt đầu cuộc điều tra hai năm toàn tâm toàn ý. Tìm hiểu "thế giới Trung Quốc mới" khởi đầu như cuộc đánh cược, nhưng đã nhanh chóng biến thành nỗi đam mê, cùng với những trao đổi qua thư điện tử đầy ý tưởng điên rồ vào những giờ khuya khoắt trong đêm. Khi chúng tôi tiến tới và bắt đầu hiểu những vấn đề và bí mật cốt lõi

của hiện tượng này, cuộc điều tra mở rộng thành nỗi ám ảnh. Thật may mắn, chúng tôi không phải là những người duy nhất quyết định khám phá thêm: Công ty phân tích truyền thông Mỹ Global Language Monitor trong tháng 12 năm 2009 đã công bố "sự nổi lên của Trung Quốc" là câu chuyện được theo dõi chặt chẽ nhất trên báo chí, đài phát thanh, truyền hình và internet kể từ đầu thế kỷ, thậm chí hơn cả sự kiện 9/11 hay cuộc bầu cử tổng thống Obama. Đối với hai nhà báo chúng tôi, không có gì háo hức hơn việc theo đuổi "tin nổi bật của thập niên."

Sự quan tâm ngày càng tăng của thế giới đối với nước Trung Quốc mới là kết quả trực tiếp từ ảnh hưởng ngày càng tăng của nước này trong thế giới đang phát triển, nơi Trung Quốc có thể bành trướng nhanh chóng và dễ dàng. Tuy nhiên chiều hướng phát triển lâu dài của Trung Quốc thực sự không có giới hạn. Không nghi ngờ gì, chúng ta đang chứng kiến một hiện tượng sớm hay muộn sẽ đưa Trung Quốc tấn công ồạt thị trường phương Tây, nơi nước này đã mua nợ công, xây dựng hạ tầng mới ở Đông Âu, thâu tóm cổ phần chi phối các tài sản chiến lược như cảng, công ty năng lượng và dịch vụ công cộng, kiểm soát các công ty công nghệ của Đức, và giải cứu các thương hiệu phương Tây khỏi bờ vực sụp đổ. Do đó chúng ta đang đối mặt với một cuộc chinh phục chậm nhưng vững chắc, tiến đến thay đổi cuộc sống của mỗi chúng ta và rất có thể đã đặt nền tảng cho trật tự thế giới mới của thế kỷ 21: thế giới do Trung Quốc lãnh đạo.

Thách thức của việc điều tra hiện tượng Trung Quốc đòi hỏi chuẩn bị tỷ mỉ; chúng tôi sẽ phải xem xét tất cả dự án hàng triệu đô la cho thấy sự trỗi dậy của Trung Quốc hàng ngày vẫn tuôn ra từ máy điện báo của văn phòng. Đi đâu? Chọn nước nào? Phỏng vấn ai? Theo manh mối nào? Đó là những câu hỏi chúng tôi tự hỏi khi đứng trước thực tế không một xó xỉnh nào trên hành tinh này Trung Quốc chưa vươn đến. Sau đó là những tháng nghiên cứu kỹ lưỡng, với vô số cuộc phỏng vấn các chuyên gia ở Bắc Kinh và những giờ dài vô tận kiểm tra và phân loại các thông tin chúng tôi có được. Điều đó cho chúng tôi tầm nhìn toàn cầu về hiện tượng mà chúng tôi sẽ sớm có cơ hội xác nhận trên thực địa: thế giới Trung Quốc mới đã hiển hiện. Tất cả các con số chỉ ra thực tế này: từ năm 2005 đến tháng 7 năm 2012, các công ty Trung Quốc đã đầu tư 460 tỉ đô la Mỹ trên toàn cầu, trong đó 340 tỷ (74 phần trăm tổng số) vào các nước đang phát triển.[2]

Điều đang xảy ra hết sức rõ ràng. Trong khi phương Tây phải chịu hậu quả cuộc khủng hoảng năm 2008, Trung Quốc ngày càng thành công: từ hợp đồng 6 tỷ đô la ở Cộng hòa Dân chủ Congo theo công thức "đổi khoáng sản lấy hạ tầng" đến đóng góp vô giá của Trung Quốc vào việc cơ giới hóa Cuba của Castro, đất nước đang thiếu muối, sữa bột và gạo khi chúng tôi đến hòn đảo này; từ việc bán vệ tinh cho Venezuela đến cuộc tấn công chưa từng thấy của các tập đoàn nhà nước Trung Quốc để đảm bảo nguồn cung "vàng đen," bao gồm khoản đầu tư 48 tỷ đô la vào tài sản dầu mỏ từ năm 2009 đến năm 2010.[3] Và chúng ta đừng quên dòng xuất khẩu vô địch đã được tạo ra trong thập niên trước, từ khi Trung Quốc trở thành thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Chỉ trong mười năm nước này đã tăng sáu lần thương mại với các nước trên thế giới, từ 510 tỷ đô la năm 2001 lên 2.970 tỷ đô la năm 2010.[4]

Cho dù không nghi ngờ gì cuộc khủng hoảng thúc đẩy mạnh mẽ sự mở rộng ảnh hưởng của Trung Quốc trên toàn thế giới, không thể tách rời sự bành trướng của quốc gia này với khả năng của dân tộc Trung Quốc hay sức mạnh của nhà nước và hệ thống tài chính của họ. Trước hết, sự bành trướng của Trung Quốc sẽ không được như ngày hôm nay nếu không có sự hưởng ứng của hàng triệu người vô danh đã dũng cảm vượt lên định kiến và hoài nghi để tạo dựng doanh nghiệp ở những nơi ít khả năng thành công nhất trên khắp hành tinh. Trung Quốc thu lợi từ đạo quân những con người lạ lùng với khả năng hy sinh vô hạn, mạo hiểm tiến ra thế giới chỉ với giấc mơ thành đạt thúc đẩy và những người tiếp bước chinh phục những thị trường không tưởng mà người phương Tây không bao giờ dám lao vào – hoặc đã thử nhưng thất bại.

Ngoài động lực của khu vực tư nhân, cần phải xét đến tính hiệu quả của mô hình kinh tế Trung Quốc, sử dụng sức mạnh tài chính mạnh mẽ của nó để phục vụ các mục tiêu chiến lược quốc gia của nước này. Các quỹ không bị giới hạn trên thực tế do các ngân hàng chính sách như Ngân hàng Xuất Nhập Khẩu (China Exim) và Ngân hàng Phát triển Trung Quốc (CDB) cung cấp là lợi thế không thể tính được trong một thời kỳ trái ngược bị chi phối bởi các ngân khố trống rỗng và một dòng tiền èo uột. Thứ nhất, các khoản vay này cho phép các doanh nghiệp nhà nước hoạt động trong lĩnh vực khai khoáng mua các tài sản chiến lược, bảo đảm các hợp đồng cung ứng dài hạn và phát triển các dự án khai thác tài nguyên thiên nhiên. Hơn nữa, các

quỹ không giới hạn này cho phép các công ty xây dựng Trung Quốc đấu thầu các dự án quốc tế với các gói tài chính hấp dẫn nhất trên thị trường.

Nhiều lần họ thậm chí không thông qua đấu thầu công khai. Các quỹ thường xuyên được China Exim và CDB cung cấp cũng cho phép Trung Quốc cấp tín dụng hàng triệu đô la cho các nước như Iran, Ecuador, Venezuela, Angola, Kazakhstan, và nhiều nước khác. Các khoản vay này hầu như luôn được bảo đảm bằng dầu và thường với các điều kiện bí mật. Bất chấp cuộc khủng hoảng toàn cầu, trong những năm 2009-10 Bắc Kinh đã vượt Ngân hàng Thế giới để trở thành người cho vay lớn nhất trên hành tinh, chỉ trong thời gian đó đã cấp hơn 110 tỷ đô la tín dụng. Điều này mang lại cho Trung Quốc một vũ khí tài chính ghê gớm: trở thành "ngân hàng của thế giới" không chỉ củng cố ngoại giao quốc tế và ảnh hưởng toàn cầu của Trung Quốc, mà còn cung cấp cho "Công ty Trung Quốc" – bộ ba gồm nhà nước do đảng lãnh đạo, các ngân hàng và các công ty quốc doanh – đạn dược cần thiết để đánh bại hoàn toàn các đối thủ cạnh tranh, như chúng tôi đã có thể xác nhận từ nước này sang nước khác. Và họ có thể làm tất cả điều này mà không phải chịu trách nhiệm với một ai.

Vấn đề này sẽ không cho chúng tôi yên. Từ đâu các ngân hàng Exim Bank và CDB có được nguồn lực không giới hạn của họ? Làm thế nào mà một quốc gia đang phát triển như Trung Quốc lại có thể trở thành một thế lực tài chính hùng mạnh khi phần còn lại của thế giới đang phải trải qua khủng hoảng kinh tế? Công thức thần kỳ của Trung Quốc là gì? Câu trả lời cho bí ẩn này được tìm thấy ngay tại trung tâm của chế độ độc tài: nói ngắn gọn, chính người dân Trung Quốc chi trả cho giấc mơ và tham vọng của nhà nước Trung Quốc, cho dù họ có thích hay không. Vì sao? Một mặt, Exim Bank và CDB tự tài trợ cho chúng bằng cách phát hành trái phiếu cho các ngân hàng thương mại Trung Quốc mua, một khoản chi được bảo đảm bởi khoản tiền gửi tiết kiệm của 1,3 tỷ người Trung Quốc. Vì không có phúc lợi nhà nước, người dân Trung Quốc tiết kiệm trên 40 phần trăm thu nhập của họ, mức tiết kiệm cao nhất trên thế giới. Mặt khác, số lượng tiền gửi khổng lồ này được kết hợp với điều các nhà kinh tế gọi là "thắt chặt tài chính," trong hệ thống của Trung Quốc có nghĩa là người gửi tiền buộc phải thua lỗ với khoản tiết kiệm của họ. Điều này là do người tiết kiệm hưởng lãi suất âm trên tiền gửi, hệ quả từ lãi suất thường thấp hơn tỷ lệ lạm phát. Quan trọng nhất, bất chấp sự mất mát giá trị của khoản tiền tiết

kiệm, người gửi tiền bị ngăn cản rời bỏ hệ thống này để tìm kiếm các giao dịch tốt hơn ở nơi khác do sự kiểm soát chặt chẽ dòng vốn. Lựa chọn đầu tư trong nước bị hạn chế và kiểm soát vốn chặt chẽ ngăn cản người tiết kiệm đầu tư tiền của họ vào các lựa chọn có lợi hơn ở nước ngoài. Vì vậy, tổn thất tài chính người dân Trung Quốc phải gánh chịu vừa khớp với nhu cầu của "Công ty Trung Quốc," sử dụng số tiền này (với lãi suất trên thực tế bằng 0) cung cấp cho các công ty nhà nước tài chính giá rẻ để thực hiện cuộc chinh phục toàn cầu. Nếu những hạn chế được dỡ bỏ, các khoản tiết kiệm này sẽ rời bỏ hệ thống chuyển sang các phương án đầu tư khác ở nước ngoài, từ đó cắt đứt dòng chảy của nguồn vốn giá rẻ. Vì vậy cây đũa thần kỳ diệu của việc tài trợ vốn không giới hạn được trả với giá cực đắt bởi những người tiết kiệm Trung Quốc, đồng thời, đối thủ cạnh tranh thương mại của Trung Quốc tố cáo nguồn tín dụng ưu đãi này là không công bằng.

Dẫu sao, chiến lược này đã cho phép Trung Quốc tung ra cuộc tấn công quốc tế, chủ yếu nhằm vào các nước đang phát triển. Chính ở các nước này Trung Quốc có thể tìm thấy nguyên liệu cần thiết để vận hành nền kinh tế của họ, cũng như tìm thấy thị trường chưa được khai phá còn ít cạnh tranh cho các sản phẩm của Trung Quốc. Do đó việc bành trướng của Trung Quốc ở châu Phi, châu Á và Mỹ Latin là một vấn đề chiến lược cần được diễn giải từ quan điểm chính sách trong nước: Trung Quốc cần phải đạt được tăng trưởng hàng năm ít nhất 8 phần trăm để duy trì ổn định xã hội, vì thế cần có nguồn cung cấp liên tục nguyên liệu cần thiết để giữ cho "công xưởng thế giới" và quá trình đô thị hóa của Trung Quốc – hai lực đẩy kinh tế của đất nước này – không bị trì trệ. Đối với Bắc Kinh, rõ ràng là quá nguy hiểm nếu để những vấn đề quan trọng như thế cho thị trường quyết định.

Ở phía các nước đối tác, sự bành trướng của Trung Quốc đang gây ra những biến đổi sâu sắc. Tác động ở châu Phi được cho là dễ nhận thấy nhất do tình trạng thiếu thốn cơ sở hạ tầng kinh niên, bất chấp các quan ngại về chất lượng.[5] Chỉ ở lục địa này, Trung Quốc đã góp phần xây dựng 2.000 km đường sắt, 3.000 km đường bộ, hàng chục sân bóng đá, 160 trường học và bệnh viện, cùng nhiều dự án khác. Nhưng chúng ta đừng quên 300 con đập Trung Quốc đang xây dựng hoặc tài trợ trên khắp thế giới; hàng ngàn km đường ống dẫn dầu và khí đốt chiến lược ở những nơi

như Sudan, Kazakhstan và Myanmar; công trình nhà ở trong những nước bị chiến tranh tàn phá như Angola; hay dự án đường sắt ở Argentina và Venezuela. Ngoài ra, những kế hoạch của Trung Quốc làm thay đổi thế giới gồm cả những tham vọng dài hạn: Bắc Kinh đã đề xuất xây dựng 200 km "kênh khô" ngang qua Colombia như là phương án thay thế cho kênh đào Panama, và các công ty Trung Quốc cũng đã bày tỏ quan tâm đến một dự án hạ tầng tương tự kết nối Thái Bình Dương với Đại Tây Dương qua sông Amazon.

Chúng tôi có thể cảm nhận được sức mạnh ngày càng tăng của Trung Quốc trong cuộc hành trình đầu tiên vào tháng 11 năm 2009, khi bay ra khu nghỉ mát bên bờ biển Sharm el-Sheikh của Ai Cập để thử xem hội nghị thượng đỉnh Trung Quốc – Châu Phi mới nhất vào thời điểm đó. Trong các bài phát biểu thông thường hết lời ca ngợi tình hữu nghị Trung Quốc – châu Phi, Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo tuyên bố Trung Quốc sẽ cấp cho châu lục này 10 tỷ đô la vốn vay ưu đãi, con số mà Trung Quốc tăng thêm 20 tỷ đô la khác trong hội nghị thượng đỉnh Trung Quốc – Châu Phi tổ chức tại Bắc Kinh tháng 7 năm 2012. Tuy nhiên, tiết lộ thực sự về hội nghị thượng đỉnh 2009 xảy ra vào cuối cuộc họp báo của nhân vật số hai của chính phủ Trung Quốc. Ôn đứng trong phòng chật kín hơn 50 nhà báo châu Phi và Trung Quốc như một dũng sĩ đấu bò chiến thắng, mỉm cười với đám đông trong sự tung hô nồng nhiệt và chụp hình với các phóng viên đang cúi mình để bắt tay Đấng Cứu Thế mới. Chúng tôi không thể tin vào điều mình đang chứng kiến: các nhà báo đang tung hô kẻ quyền thế! "Liệu Trung Quốc có thể thực sự làm tốt như thế ở châu Phi?" Chúng tôi tự hỏi. Từ những gì chúng tôi vừa nhìn thấy, câu trả lời dường như là một tiếng "có" vang dội.

Và vì thế chúng tôi bắt đầu cuộc phiêu lưu tuyệt vời và nguy hiểm qua hơn hai mươi lăm nước để tìm hiểu xem liệu tất cả sự tung hô này có thực sự xứng đáng. Mục đích của chúng tôi là tìm hiểu cách thức Trung Quốc thực hiện sự bành trướng hiện tại của họ và tác động của việc này ở các quốc gia đối tác và khu vực. Từ các mỏ đồng của nước Cộng hòa Dân chủ Congo đến các sa mạc giàu khí đốt của Turkmenistan, và từ những cánh rừng Siberia đến những con đập trên sông Amazon của Ecuador, triết lý của chúng tôi luôn giống nhau: tận mắt chứng kiến điều đang xảy ra, bày tỏ ý kiến với các diễn viên chính của vở kịch, và sử dụng kinh nghiệm nhiều

năm làm báo ở Trung Quốc để giúp giải thích hiện thực mới mẻ này. Quyết định tự tài trợ cho dự án của mình là hoàn toàn điên rồ về mặt tài chính, nhưng cũng đáng để giữ tính độc lập báo chí của chúng tôi.

Chúng tôi tiến hành khảo sát thực địa rộng khắp để tránh rơi vào cái bẫy giai thoại. Chúng tôi đã bay tám mươi chuyến qua 235.000 km; chúng tôi đã vượt qua mười một biên giới đất liền và mạo hiểm sinh mạng của mình trong hành trình 15.000 km trên những cung đường nguy hiểm và những lối mòn bẩn thỉu. Một ngày không thể quên trong hành trình tìm hiểu thế giới Trung Quốc của chúng tôi vì nó làm rõ hơn những khía cạnh đòi hỏi của chuyến đi: ngày 22 tháng 8 năm 2010. 6 giờ sáng hôm đó chúng tôi bay từ Luanda đến Cabinda, một vùng đất nhỏ của Angola trên biên giới với Cộng hòa Dân chủ Congo; tối hôm trước chúng tôi đã mất nhiều giờ làm thủ tục lên máy bay tại một sân bay không có máy vi tính, bị kẹt vào sự cố mất điện diện rộng. Vượt qua một trong những biên giới nguy hiểm nhất ở châu Phi hôm đó là cực kỳ căng thẳng vì trạm kiểm soát đóng cửa nghỉ lễ và nhiều lính gác đã say rượu và phê thuốc. Lại càng phức tạp hơn khi chúng tôi mang theo bốn máy tính xách tay, bảy máy ảnh và năm ổ đĩa cứng – lưu trữ kết quả mấy tuần làm việc.

Khi chúng tôi đến Muanda, thị trấn Congo nghèo, ngoài vòng pháp luật, sát với biên giới, chúng tôi đã bị bắt giữ nhiều giờ trước khi đại sứ quán Tây Ban Nha giải cứu chúng tôi khỏi sự bắt giữ của cảnh sát trưởng địa phương, kẻ đã xoa tay hả hê với ý nghĩ trúng mánh khoản hối lộ lớn. Sau đó chúng tôi đi 400 km đến Kinshasa, thủ đô Congo, trên một hành trình địa ngục theo con đường hẹp đầy ổ gà, với xe ô tô hỏng nằm dọc theo mương và xe tải không có đèn pha lao hết tốc độ về phía chúng tôi. Đã quá nửa đêm khi chúng tôi cuối cùng đến được khách sạn ở Kinshasa, nơi đám người phóng túng nhất tụ tập sau khi trời tối, đàn đúm với bia rượu, tiếng nhạc chát chúa và súng ống. Với giá 100 euro mỗi đêm, truy cập internet và nước tắm là những thứ xa xỉ chúng tôi chỉ có thể mơ ước. Trong khi đó, ngủ là một cuộc chiến liên tục với muỗi. Ngày tiếp ngày trôi qua như thế, cuộc sống thật bất an.

Một số trong 500 cuộc phỏng vấn chúng tôi thực hiện cho dự án này cũng đã diễn ra trong những hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt ở các nước kém thân thiện, nói theo ngôn từ báo chí, như Venezuela của Hugo Chávez hay Iran dưới quyền các giáo chủ. Ví dụ, ở nước Myanmar do quân đội nắm

quyền, chuyến đi đầu tiên của chúng tôi đã thất bại do sự cảnh giác thường trực của các cơ quan chính quyền. Hơn nữa, sự có mặt của chúng tôi bắt đầu gây nguy hiểm cho các nguồn tin và vì vậy chúng tôi quyết định rời khỏi nước này để giúp họ thoát hiểm. Chúng tôi đang điều tra việc buôn bán ngọc bích ở bang Kachin đầy biến động ở phía bắc nước này, nơi doanh nhân Trung Quốc hợp tác với chính quyền quân sự Myanmar để tước đoạt tài nguyên thiên nhiên của khu vực, gây hậu quả xã hội và môi trường nghiêm trọng. Trong tình hình đó, chúng tôi không chấp nhận thất bại. Chúng tôi liên lạc với hàng chục nhà báo, học giả, nhà hoạt động và tất cả các loại chuyên gia hiểu biết Myanmar, cả trong và ngoài nước này. Mười tháng sau, tất cả cố gắng của chúng tôi bắt đầu được đền bù khi chúng tôi nhận được một tin nhắn từ đầu mối tiếp xúc của chúng tôi ở bên ngoài Myanmar: "Chúng tôi đã liên lạc với người của chúng tôi ở trong nước và họ sẵn sàng giúp đỡ các ông. Họ sẽ chờ đợi ông ở Myitkyina [thủ phủ của bang Kachin] trong dịp lễ hội Manao, lễ hội của người Kachin. Hành xử như khách du lịch. Ở trong khách sạn – và chờ cho đến khi họ liên lạc với ông. Họ sẽ đến tìm ông." Một năm sau nỗ lực đầu tiên thất bại, cuối cùng chúng tôi đã đến đích, đi tàu lửa từ Mandalay để không bị để ý. Mục đích của chúng tôi là phỏng vấn các doanh nhân dính líu khai thác ngọc bích, thợ mỏ nghiện thuốc phiện và gái mại dâm, cũng như các linh mục, lãnh đạo và nhà hoạt động địa phương. Bi kịch được diễn trong cái góc bị lãng quên của thế giới – mà Trung Quốc rõ ràng phải chịu trách nhiệm một phần – sẽ không bao giờ được kể lại trong cuốn sách này nếu chúng tôi không thể đến đó và tự mình chứng kiến.

Tìm cách vượt qua những trở ngại ấy và tiếp tục dấn thân là điều cần thiết để hàng trăm người sẽ cho chúng tôi thâm nhập cuộc sống của họ và cho chúng tôi thấy, từ góc nhìn hẹp của riêng họ, các chi tiết không dễ phát hiện của việc Trung Quốc bành trướng trên khắp hành tinh. Chúng tôi đã gặp gỡ các doanh nhân Trung Quốc bỏ lại đất nước và gia đình sau lưng để tìm kiếm cơ hội trở thành triệu phú, những lưu dân và con cháu họ bảo vệ DNA Trung Quốc của họ như một kho báu, và công nhân của các công ty nhà nước Trung Quốc – để kiếm thêm đồng lương – làm việc quần quật ngày này qua ngày khác trong các dự án hạ tầng ở những xó xỉnh khắc nghiệt nhất trên thế giới. Chúng tôi cũng đã gặp những ông chủ thực hiện chính những dự án này vì lòng trung thành với công ty và với Trung Quốc,

các nạn nhân của sự lạm dụng môi trường và điều kiện làm việc đi cùng với bất kỳ khoản đầu tư nào của Trung Quốc, và các chính trị gia, nhà hoạt động và học giả, những người đã cố gắng làm sáng tỏ bản chất thực sự các khoản cho vay của Trung Quốc hay tìm bằng chứng để hỗ trợ những nghi ngờ của họ về tham nhũng.

Người Trung Quốc thường đồng ý gặp chúng tôi để nói về công việc và dự án của họ hay kể chi tiết về những nỗ lực to lớn của họ ở các quốc gia cực kỳ khó khăn. Một số rất muốn cho chúng tôi thấy ngay cả đại diện cao cấp nhất của một công ty nhà nước Trung Quốc tại nước đối tác vẫn ngủ trong một căn phòng chật hẹp chỉ có một giường xếp treo màn chống muỗi. Hầu hết chào đón chúng tôi vì lòng hiếu khách đầy ấn tượng của họ, như trong trường hợp của Fan Hui Fang, doanh nhân đến từ Sơn Đông, sản xuất 1.400 tấn rau mỗi năm trong một trang trại ở vùng ngoại ô Khartoum, thủ đô Sudan. Các cuộc gặp này hầu như luôn mang lại những phát hiện, những mẩu chuyện, những tình tiết mới phản ánh hoàn hảo cách thức người Trung Quốc nhìn nhận sự xuất hiện của họ ở "thế giới mới." Kinh nghiệm trước đây của chúng tôi ở Trung Quốc rất hữu ích khi cần tạo ra bầu không khí tin cậy cần thiết để việc thú nhận xảy ra, như trong một đêm hè ở Khartoum năm 2010.

"Quà của đại sứ quán Trung Quốc," Fan nói với chúng tôi, vung chai rượu gạo (*baijiou* – rượu trắng), một thứ xa xỉ quý hiếm ở quốc gia Hồi giáo này, khi chúng tôi ngồi vào bàn tiệc thịnh soạn ông mời tại nhà riêng. Gong, bạn của ông, trưởng phòng cung ứng của một nhà máy lọc dầu Sinopec ở ngoại ô Khartoum cùng dự tiệc với chúng tôi, có vẻ ngây ngất khi nhấp ngụm đầu tiên. Sau khi nâng ly liên tục, cuộc trò chuyện bắt đầu trở nên nghiêm trọng hơn.

"Tôi rất tự hào Trung Quốc đang phát triển Sudan," Fan nói với chúng tôi, trịnh trọng. "Không có chúng tôi ở đây, người dân Sudan không có tương lai."

"Khi chúng tôi đến Khartoum tám năm trước, tòa nhà cao nhất là chỉ có ba tầng," Gong thêm vào, thở ra làn khói thuốc dài.

"Đúng, tôi đã thấy đất nước này phát triển trong những năm gần đây," Fan đồng ý. "Họ trước đây không có gì. Không có đường sá hay ô tô. Trung Quốc đã đóng vai trò quyết định trong sự thay đổi đó."

"Người Sudan muốn phát triển đất nước của họ và họ đã yêu cầu phương Tây giúp đỡ, nhưng bị từ chối. Vì vậy chúng tôi đã giúp họ. Bây giờ phương Tây ghen tị với Trung Quốc vì họ nhìn thấy lợi ích chúng tôi nhận được từ điều đó," Gong nói, giọng cáo buộc.

Theo bản năng Fan tiếp nối Gong. "Trong khi người Mỹ đến đây để ném bom," ông nói, đề cập đến cuộc tấn công tên lửa của Mỹ vào một phòng thí nghiệm Sudan năm 1998, "chúng tôi có mặt ở Sudan để xây dựng đường sá, nhà cửa và bệnh viện. Chúng tôi ở đây để mang lại hạnh phúc cho người dân Sudan."

Ý kiến của Fan có nhiều phần đúng về lợi ích của sự bành trướng của gã khổng lồ châu Á mang lại cho các nước đang phát triển. Tuy nhiên, trong nhiều trường hợp các hoạt động của Trung Quốc ít ra đang gây tranh luận, nếu không muốn nói là tranh cãi công khai. Thực ra, một khi anh vượt ra khỏi đường lối đảng cầm quyền của Bắc Kinh, vốn thường tuyên bố lợi ích quốc tế chính đáng rõ ràng của họ bọc trong những lời hùng biện "tình huống cùng thắng," sẽ thấy nhiều dự án của Trung Quốc ở các nước này không có bất kỳ sự giải thích chắc chắn nào. Không chỉ việc thiếu minh bạch kinh niên khởi nguồn từ ngay bản chất hệ thống chính trị của Trung Quốc là một sai lầm chiến lược về mặt quan hệ công chúng, mà chúng tôi còn gặp phải sự khó hiểu mỗi khi cố gắng khám phá bản chất vấn đề như thông tin về hợp đồng, tác động của các dự án của Trung Quốc đối với môi trường hay thực trạng điều kiện làm việc.

Ngay khi bắt đầu điều tra, chúng tôi đã thỏa thuận tuân thủ một nguyên tắc cơ bản: ngoài việc lắng nghe tất cả các phía, chúng tôi sẽ ưu tiên tiếng nói của các cấp của nhà nước Trung Quốc, những người đang điều khiển đằng sau sự bành trướng của Trung Quốc. Chúng tôi hy vọng chính quyền Trung Quốc sẽ giải thích nguyên lý và động lực đằng sau hành động của họ. Chúng tôi muốn họ cung cấp cho chúng tôi câu trả lời chính thức cho các câu hỏi dẫn đến cuốn sách này: Cách thức Trung Quốc đảm bảo nguồn cung cấp dầu của họ? Đầu tư của họ để lại những hậu quả gì về môi trường? Tại sao Bắc Kinh hỗ trợ các chế độ độc tài khắp thế giới? Chiến lược ngoại giao của nước này là gì? Cách thức khu vực tư nhân của Trung Quốc chinh phục các thị trường khó khăn? Qui mô của cuộc di cư từ đất nước đông dân nhất hành tinh? Động cơ thực sự là gì đằng sau các sân bóng đá, đường sá và đập nước Trung Quốc đang xây dựng khắp thế giới?

Ai thực sự hưởng lợi từ các cơ hội do đầu tư của Trung Quốc tạo ra? Tác động toàn cầu của sự trỗi dậy của gã khổng lồ châu Á này là gì?

Thật không may, sự hoàn toàn thiếu hợp tác và tính thích giữ bí mật thâm căn cố đế của các cơ quan nhà nước Trung Quốc khiến chúng tôi khó giữ lời hứa dành cho các nhà chức trách Trung Quốc quyền trả lời. Các đại sứ quán của Trung Quốc hiếm khi trả lời các cuộc gọi của chúng tôi, còn các công ty dầu lớn nhất của họ – CNPC, Sinopec, CNOOC – từ chối cho chúng tôi phỏng vấn, dù ở Bắc Kinh hay ở những nơi khác trên thế giới. Các bộ của Trung Quốc hoặc trốn tránh câu hỏi của chúng tôi hoặc dứt khoát từ chối trả lời. Tuy nhiên, nhờ sự kiên trì và hỗ trợ vô giá của những trợ lý người Trung Quốc của chúng tôi – những chuyên gia trong nghệ thuật *guanxi*, tức thiết lập những mối quan hệ cá nhân, vốn rất quan trọng đối với cuộc sống và kinh doanh tại Trung Quốc – chúng tôi đã có thể lấp đầy những khoảng trống ở bất cứ đâu với thông tin thu thập trực tiếp trên thực địa, ví dụ trường hợp ở Turkmenistan và Argentina.

Tất nhiên, có một số ngoại lệ đối với sự thiếu minh bạch chính thức này. Một ví dụ là cuộc gặp của chúng tôi với Liu Guijin, nhà ngoại giao rất có uy tín và đại diện đặc biệt của Trung Quốc về các vấn đề châu Phi. Cuộc phỏng vấn của ông cho chúng tôi thấy ngay cả trong chính quyền Trung Quốc cũng có những con người thẳng thắn và cởi mở tự nêu vấn đề và đấu tranh để làm cho mọi việc tốt hơn. Tuy nhiên, ngay cả khi mọi người đã tình nguyện cho chúng tôi biết cách riêng của Trung Quốc trong các sự kiện – cho dù họ là nhà ngoại giao, học giả, quản lý của công ty nhà nước hay chuyên gia làm việc gần gũi với chính quyền – chúng tôi thường thấy họ chọn trung thành chặt chẽ với đường lối đảng cầm quyền của Bắc Kinh.

Ví dụ, mọi việc dường như tốt hơn vào ngày 09 tháng 10 năm 2010, khi chúng tôi rốt cuộc được phép phỏng vấn ngân hàng China Exim Bank, một trong những tổ chức tài chính của Trung Quốc đóng vai trò quan trọng trong chiến lược quốc tế của nước này. Chúng tôi đã chuẩn bị đề cương trong cả năm, gửi hàng chục bản fax bằng tiếng quan thoại và gọi điện thoại hơn năm mươi cuộc trước khi chúng tôi thấy chính mình cuối cùng cũng đã ngồi trong văn phòng của Exim Bank trong khu tài chính của Bắc Kinh. Tuy nhiên, hăng hái ban đầu của chúng tôi không kéo dài được lâu. Ba giám đốc điều hành với chuyên ngành kỹ thuật, tiếp chúng tôi trong một phòng họp hoành tráng, đã dành toàn bộ cuộc phỏng vấn kéo dài cả giờ để

tìm cách né tránh những câu hỏi của chúng tôi. Tình hình càng trở nên kỳ quái hơn, chẳng hạn vị trưởng đoàn cúi xuống thì thầm một cách ồn ào như một học sinh vào tai đồng nghiệp của mình, dặn anh ta không được lộ những loại tài sản và tài nguyên thiên nhiên Trung Quốc đang mua ở thế giới đang phát triển, cứ như việc Bắc Kinh đang mua dầu và khoáng sản là một bí mật quốc gia. Tiếp đó ông bác bỏ sự tồn tại của bất kỳ số liệu thống kê tổng quát nêu lên tổng số tín dụng mà ngân hàng này cấp cho các nước hay các doanh nghiệp của họ.

Mọi thứ thực sự lên đến đỉnh điểm ở lượt phỏng vấn cuối cùng, khi người được phỏng vấn trông có vẻ căng thẳng đã bắt đầu trả lời tất cả các thắc mắc của chúng tôi chỉ bằng nụ cười gượng gạo, được gắn vào khuôn mặt của ông ta trong vài phút. Chúng tôi ngây thơ nghĩ đơn giản chỉ vì ông ta không hiểu câu hỏi của chúng tôi. Không lay chuyển, ông tìm cách né tránh trao đổi với một chuỗi "tôi không biết" như là câu trả lời duy nhất của ông. Ngạc nhiên, chúng tôi tự hỏi tại sao ông lãng phí cơ hội này để cho chúng tôi biết về những đóng góp không thể chối cãi của ngân hàng đối với sự phát triển ở châu Á, Mỹ Latinh và châu Phi. Có phải ngân hàng che giấu điều gì đó? Sau một giờ, ông ta không cung cấp cho chúng tôi được một mẩu thông tin hữu ích đơn giản, nhưng cuộc phỏng vấn đã bộc lộ tầm quan trọng Bắc Kinh dành cho tính minh bạch của các dự án ở nước ngoài.

Có thể những câu hỏi của chúng tôi có phần khó trả lời, vì chúng dựa trên trải nghiệm thực tế của chúng tôi trong suốt chuyến đi. Hoặc có thể đơn giản vì những câu hỏi của chúng tôi "không cân bằng," như một chuyên gia phương Tây về quan hệ của Trung Quốc với châu Phi bất ngờ gợi ý với chúng tôi. Trong khi Trung Quốc là một nguồn liên tục gây tranh cãi gay gắt, nhiều nhà quan sát cuộc tấn công quốc tế của nước này có khuynh hướng tập trung vào các khía cạnh tích cực của nó, hạ thấp hoặc thậm chí bỏ qua tất cả hành vi sai trái, cũng như các tác dụng phụ của hiện tượng này. Mặt khác, mục đích của chúng tôi là khám phá mọi khía cạnh của cuộc chinh phục thầm lặng của Trung Quốc trên hành tinh chúng ta, với tất cả mặt tốt xấu của nó. Xét cho cùng, chúng tôi không bao giờ quên nhiệm vụ nhà báo của chúng tôi là không đặt ngọn đuốc dưới ánh đèn sân khấu, mà làm sáng tỏ những góc tối nhất. Kết quả là một cuốn sách không

dựa vào những đồn thổi và lý luận vu vơ mà vào những câu chuyện người thực và việc thực.

1. **Khartoum** – Một lao động nông nghiệp người Trung Quốc và đồng nghiệp Sudan trong trang trại Trung Quốc ở ngoại ô thủ đô Sudan. Một trong những vấn đề chính Trung Quốc phải đối mặt là nuôi sống 1,3 tỷ người với nguồn lực có hạn. Vì mục đích này, người khổng lồ châu Á đã bắt đầu tìm kiếm lương thực ở nước ngoài.

Luis de las Alas

2. **Xai-Xai, Mozambique** – Công nhân Trung Quốc và Mozambique trên một con đường nối Maputo với trung tâm đất nước. Hàng trăm ngàn người Trung Quốc đang làm việc tại các nước đang phát triển, xây dựng các cơ sở hạ tầng thường được Bắc Kinh tài trợ.

Luis de las Alas

3. **Khartoum** – Một doanh nhân Trung Quốc và khách hàng chụp hình bên cạnh tòa nhà họ đang xây dựng ở thủ đô Sudan. Trung Quốc đã trở thành đối tác kinh doanh chính của nước Cộng hòa Hồi giáo Sudan, nơi nước này đầu tư hàng tỷ đô la trong ngành dầu mỏ và hỗ trợ cho nhà độc tài của Sudan, Omar al-Bashir, bất chấp những cáo buộc diệt chủng liên quan đến hoạt động của ông ta ở khu vực Darfur.

Luis de las Alas

4. **Luanda** – Một công nhân Trung Quốc cạnh chỗ ngủ của mình, ở cùng với những công nhân Trung Quốc khác, những người đến Angola để xây dựng lại thuộc địa Bồ Đào Nha trước đây sau 27 năm nội chiến. Với những chỗ ăn ở đơn sơ và tồi tàn thế này, các công ty Trung Quốc chỉ đơn giản lặp lại tiêu chuẩn lao động của đất nước họ trên khắp thế giới.

Luis de las Alas

5. **Maputo** – Công nhân của công ty nhà nước Trung Quốc An Huy Wai Jing bên trong Sân Vận động Quốc gia xây dựng ở thủ đô Mozambique. "Tình hữu nghị Trung Quốc và Mozambique sẽ sống mãi như Trời Đất," khẩu hiệu ở lối vào sân vận động. Tuy nhiên, tranh chấp về điều kiện làm việc của công ty đã tạo ra không khí không thân thiện bên trong công trường.

Luis de las Alas

6**. Luanda** – Một quản đốc người Trung Quốc chụp hình cùng công nhân của mình tại công trường một trong những dự án xây dựng lớn nhất do Trung Quốc thực hiện ở Angola. Với giàn giáo bằng tre, công ty nhà nước Trung Quốc CITIC đang xây dựng một "Luanda mới" ở ngoại ô thủ đô, cung cấp hàng chục ngàn ngôi nhà mới.

Luis de las Alas

7. **Merowe, Sudan** – các công nhân Trung Quốc cần cù chụp ảnh trong công trường đập Merowe đầy tranh cãi. Dự án xây dựng khổng lồ này, nhằm tận dụng lợi thế dòng chảy sông Nile để sản xuất điện, đã gây ra thiệt hại xã hội và môi trường không thể khắc phục đối với vùng đất nghèo khó này ở miền bắc Sudan. Nó là dự án thủy điện quan trọng nhất của Trung Quốc ở châu Phi.

Luis de las Alas

8. **Cairo** – Một nhóm shanta sini, cách người Ai Cập gọi những người bán hàng rong Trung Quốc, trưng bày sản phẩm của họ trước khi bắt đầu đi bán dạo tận từng nhà, như họ đang làm hàng ngày. Không nói được một từ Ả Rập và hầu như không có kiến thức nào về châu Phi, hàng chục ngàn shanta sini đi khắp Ai Cập thể hiện lòng can đảm, tính kiên trì, nhẫn nhịn và ý chí vươn lên thành công của người Trung Quốc.

Luis de las Alas

9. **Beira, Mozambique** – Một doanh nhân Trung Quốc tại kho gỗ của mình ở thành phố cảng Beira. Cùng với tham nhũng và bất cẩn về môi trường, nhu cầu gỗ to lớn đã khiến Trung Quốc trở thành một trong những mối đe

dọa lớn nhất đối với các cánh rừng trên thế giới, như đã thấy ở Siberia, Mozambique và Myanmar.

Luis de las Alas

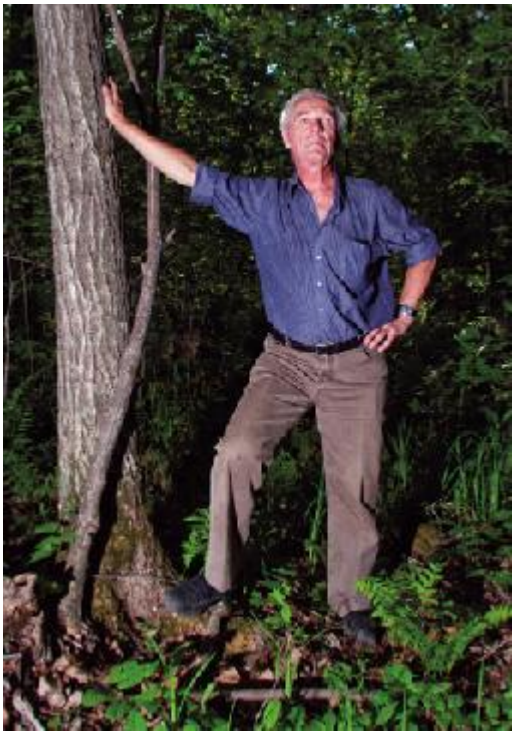

10. **Dalnerechensk, Viễn Đông Nga** – Anatoly Lebedev là một trong những người đang chiến đấu quyết liệt cho sự sống còn của các cánh rừng Siberi. Người đàn ông rất thông minh và dũng cảm này đã chỉ ra khai thác bừa bãi các loài gỗ quý hiếm đang đe dọa đa dạng sinh học của vùng như thế nào. "Những con hổ Siberia không còn thức ăn vì thế chúng đi vào làng để bắt chó," một trong những cộng tác viên của ông cho biết. Đây là điều chưa từng thấy trước đây.

Anatoly Petrov

11. **Sa mạc Karakum, Turkmenistan** – Một công nhân Turkmenistan tại trại căn cứ công ty dầu khí Trung Quốc CNPC ở Turkmenistan, gần Uzbekistan. Trung Quốc đã xây dựng một đường ống dài 7.000 km để vận chuyển khí đốt từ Trung Á đến các nhà bếp ở Thượng Hải.

Heriberto Araùjo

12. **Tehran** – Một kỹ sư Trung Quốc phụ trách xây dựng con đường nối Tehran với Biển Caspian. Trung Quốc là một trong những đồng minh kinh tế và chính trị mạnh nhất của Iran, bất chấp sự cô lập quốc tế của nước Cộng hòa Hồi giáo do kế hoạch phát triển hạt nhân.

Zohreh Soleimani

13. **Marcona, Peru** – Việc thiếu ý thức xã hội và môi trường của công ty khai thác mỏ Trung Quốc, Shougang Hierro Peru, đã buộc người dân địa phương ở thị trấn trên bờ biển Thái Bình Dương này đứng lên đấu tranh. "Hằng năm đều có đình công," lãnh đạo của các tổ chức công đoàn mỏ nói. Thợ mỏ Marcona cảm thấy bị công ty bóc lột và đối xử tàn tệ.

Marco Garro

14. **Havana, Cuba** – Mỗi buổi sáng, một số người dân Cuba tập thái cực quyền ở khu người Trung Quốc tại Havana. Truyền thống này có từ lúc xuất hiện những người Trung Quốc nhập cư đầu tiên trên hòn đảo này giữa thế kỷ 19.

Juan Pablo Cardenal

15. **Myitkyina, Myanmar** – Một người đàn ông Myanmar đứng trước mỏ vàng do Trung Quốc sở hữu. Các công ty Trung Quốc có mặt rất mạnh trong lĩnh vực khai thác ngọc ở Myanmar. Họ kiểm soát mọi khía cạnh của ngành kinh doanh siêu lợi nhuận này, từ khai thác ngọc đến bán ngọc tại các thị trường Thượng Hải và Hồng Kông. Ở cấp địa phương, các hoạt động do các công ty này thực hiện đã gây ra thảm họa môi trường và xã hội. "Hầu như tất cả thợ mỏ đều nghiện heroin," nguồn tin cho biết.

Juan Pablo Cardenal

16. **Vladivostok, Nga** – Hàng chục ngàn người Trung Quốc đã di cư đến mọi ngõ ngách của hành tinh tìm kiếm cơ hội mới. Người phụ nữ Trung Quốc này làm việc trong một tiệm làm tóc Trung Quốc trong chợ của Liu Desheng ở Vladivostok.

Heriberto Araùjo

1. NGƯỜI TRUNG QUỐC NHẬP CƯ THÁCH THỨC THẾ GIỚI

"Nếu một người Trung Quốc tham gia một cuộc đua xe đạp như Tour de France, anh ta sẽ về đích sau chót. Bạn biết vì sao không? Vì suốt cả đường đua anh ta chỉ nhìn vào làng mạc và thị trấn chung quanh, tự nghĩ: đâu là đất lành để cắm mốc lập nghiệp?"

Doanh nhân Trung Quốc ở San Jose, Costa Rica

Len lỏi qua những phụ nữ mặc áo thụng đen che kín mặt và đám đàn ông bán trà, thịt cừu, dáng vẻ xanh xao của Lan Xing xuất hiện giữa đám đông như một thứ nổi bật. Quả quyết và đầy nghị lực, cô để lại sau lưng một vệt dài khi kéo giỏ hàng của mình dọc theo con đường cát huyện Ain Shams miền bắc Cairo. Hôm đó là thứ Sáu, ngày lễ và ngày nghỉ. Người dân địa phương đổ xô ra đường, đến các quán rượu lộ thiên hút *shisha* và thư giãn nhìn thế sự xoay vần. Cánh đàn ông xem bóng đá trên ti-vi xách tay. Vài thanh niên, ướt đẫm mồ hôi, vung mỏ hàn xì cố gắng sửa chữa chiếc ô tô cũ rích từ thời cổ lai hy chắc chắn đã hỏng vì cái nóng và ùn tắc giao thông liên tục. Những người bán bánh bày hàng dãy bánh chà là *brioche* và bánh mì vừng mới ra lò, mùi thơm bánh mới nướng hòa quyện vào không khí ẩm đặc và ô nhiễm.

Chiếc taxi màu đen đã cũ đưa Lan đến và sẽ quay lại vào lúc nửa đêm về sáng để đón cô về căn hộ ở cùng bốn người đồng hương. Nếu gặp rắc rối, cô sẽ đưa ra mẩu giấy ghi địa chỉ của cô bằng chữ Ả Rập giấu kỹ trong túi như một báu vật. Mẩu giấy đó là cái phao cứu sinh duy nhất của cô giữa cảnh huyên náo người Ả Rập xung quanh và thế giới quen thuộc của cô, giữa thực tại phô bày trước mắt và thực tại trong tâm trí cô. Với mái tóc dài để trần và đôi mắt hình quả hạnh, Lan hiện rõ là một người nước ngoài ở cái góc phố xưa cũ rộn ràng của Cairo cổ kính. Hành trình đến với đất nước này của cô là một cuộc dấn thân 8000 km vào vùng đất xa lạ, là một cố gắng làm lại cuộc đời khi bước vào tuổi bốn mươi. Với nỗ lực không ngừng để thành công, không có gì mà Lan không thể xoay xở.

Lan và chồng đều là người Liêu Ninh, một tỉnh giáp biên giới Bắc Triều Tiên ở phía đông bắc Trung Quốc. Họ đến Ai Cập mười bảy tháng trước, hy vọng làm giàu ở nước ngoài. Họ gửi đứa con trai mười bốn tuổi sống với ông bà, dù chính Lan cho rằng nó là "một đứa trẻ khó bảo." Kể từ khi

đến Ai Cập, Lan đã kéo chiếc giỏ hàng chất đầy 25 kg đủ thứ quần áo, từ đồ ngủ đến khăn choàng đầu phụ nữ Hồi, rong ruổi qua các con phố Cairo tìm kiếm khách hàng; công việc đã trở thành nỗi ám ảnh của cô. Cô dành khoảng mười giờ mỗi ngày kéo giỏ hàng lên xuống cầu thang trong những khu nhà cũ, tối tăm, gõ lên những cánh cửa với hy vọng sẽ rời đi với một dúm tiền Ai Cập đổi lấy chiếc áo choàng vải bông hay vài tấm khăn tơ tằm giả.

Lan là một trong hàng ngàn đàn ông và phụ nữ Trung Quốc làm thành nhóm người được gọi là *shanta sini* – người bán dạo Trung Quốc – hay "người Trung Quốc đeo bị" trong tiếng Ả Rập. Đội quân di cư này đến từ các vùng nghèo nhất Trung Quốc, phần lớn sống bất hợp pháp vì thị thực nhập cảnh hết hạn, đã xoay xở chinh phục thị trường hàng dệt may bán lẻ của Ai Cập chỉ với ý chí làm bằng được và quyết tâm thoát nghèo.[6] Cùng nhau, họ là hiện thân của những phẩm chất đã làm cho người di cư Trung Quốc thành những người dám nghĩ dám làm nhất trên hành tinh, ít nhất trong ba thế kỷ qua: khả năng hy sinh chịu đựng, giỏi phát hiện cơ hội kinh doanh, năng lực thích ứng hoàn cảnh và tài cắt giảm chi phí. Thói quen tiết kiệm tiền bạc, bản chất thận trọng và tính đoàn kết trong nội bộ người Trung Quốc cũng mang lại sự trợ giúp vô giá. Ngày nay, có thể nhìn thấy đội quân bán dạo Trung Quốc ở khắp mọi nơi, chỉ với nhúm hành lý trên lưng họ đi tìm kiếm khách hàng tiềm năng.

Yu, một cô gái chừng hai mươi, đang nghịch với mái tóc của cô trong một quán cà phê thời thượng đối diện trường đại học American University ở Cairo. Nhìn thiếu nữ xinh đẹp, sắc sảo này, ai cũng nghĩ cô hoàn toàn không biết tới những khổ nhọc của những người bán dạo Trung Quốc. Thực ra, cô là một "chuyên gia." "Họ đáp máy bay hôm nay và ngày mai họ đã ở trên đường phố Cairo bán dạo từ nhà này sang nhà khác. Họ không nói được một từ Ả Rập," nhận xét của Yu – cháu gái một trong những người Trung Quốc tiên phong đã xác định được khoảng trống ở thị trường này hơn mười năm trước và từ đó đã nắm bắt cơ hội, tạo ra một tài sản trị giá hơn 4 triệu euro. Người di cư ít học trốn chạy nghèo đói ở Trung Quốc ấy giờ đây đã là một doanh nhân thành đạt với tám nhà máy và sáu mươi kho hàng trên khắp lãnh thổ Ai Cập. Yu nói rằng, để hiểu được cách người Trung Quốc xoay xở tạo ra một kẻ hở thị trường cho họ ở một đất nước có truyền thống lâu đời dệt và xuất khẩu bông ra toàn châu Âu, chúng tôi phải

dấn thân vào cuộc hành trình hàng ngàn cây số trở lại Quảng Châu, trung tâm công nghiệp của Trung Quốc.

Chính cửa sông Châu Giang là nơi doanh nhân Trung Quốc mua vải và bắt đầu một chu kỳ kinh doanh mà họ thực sự kiểm soát từ đầu đến cuối. Lụa, polyester và len được vận chuyển bằng container đến Libya, nước có chung biên giới và hiệp định hải quan với Ai Cập. Doanh nhân Trung Quốc hiểu rằng để bắt đầu một đế chế trong thế giới toàn cầu hóa, điều quan trọng là có thể tạo ra lợi nhuận. Đó không chỉ là điều họ đã làm trong nhiều thế kỷ, mà khả năng ấy hình như đã nằm trong máu của người Trung Quốc. Theo Yu giải thích, đó là lý do tại sao họ xuất khẩu vải đến Libya thay vì Ai Cập, vì nước này đánh thuế hàng dệt may Trung Quốc thấp hơn. Một khi đã ở trên đất châu Phi, vải lại được xuất khẩu qua Ai Cập với sự giúp đỡ của một người trung gian Ai Cập, trước khi tiếp tục cung cấp cho các xưởng bất hợp pháp đã được cài cắm trong các căn hộ ở ngoại ô Cairo.

Không dễ gì xâm nhập vào những xưởng nhỏ bí mật này. Trong chuyến đầu tiên đến thủ đô Ai Cập, chúng tôi đã hoàn toàn thất bại khi một doanh nhân đồng ý hẹn gặp nhưng sau đó từ chối cho chúng tôi đến thăm, người thứ hai chỉ cho chúng tôi đứng ngoài cửa. Chuyến thứ hai của chúng tôi đến Cairo cũng khó khăn như thế, dù đã được một số công nhân Trung Quốc làm việc trong lĩnh vực này đi cùng. Chúng tôi thất bại vì ánh mắt của người nước ngoài soi mói vào hoạt động kinh doanh của họ khiến họ nghi ngờ, đặc biệt là khi chúng được dựng lên từ các kiểu phạm pháp giúp họ đánh bại đối thủ cạnh tranh người địa phương. Thực ra, thiếu minh bạch là một trong những yếu tố chúng tôi gặp thường xuyên nhất trong suốt cuộc hành trình đi qua thế giới của người Trung Quốc.

Tuy nhiên, việc có được một người bạn Trung Quốc cuối cùng đã được đền đáp khi Ding Tao, một nhà kinh doanh khiêm tốn có mười năm kinh nghiệm ở nước này, chào đón chúng tôi ngay tại trung tâm hoạt động của anh: một xưởng dã chiến trong một căn hộ bốn phòng ở ngoại ô san sát các khu nhà xập xệ và xe hơi hỏng nát vứt bỏ bên các góc phố. Trong căn hộ, các phần việc khác nhau được sắp xếp theo phòng: trong một phòng, một người đàn ông trẻ tuổi và hai người phụ nữ mặc trang phục người Hồi cắt vải nguyên liệu và dùng sáu máy may để may quần áo; trong một phòng khác, áo quần được ủi và đóng hộp; trong khi đó, nhân viên thứ năm đang tính toán trong văn phòng.

Cho dù các doanh nghiệp Trung Quốc ưu tiên sử dụng đồng hương, được cho là có kỷ luật hơn, họ vẫn sử dụng thợ may Ai Cập vì tiền công rẻ hơn. "Nếu họ là người Trung Quốc chúng tôi phải trả gấp đôi, vì năng suất cao hơn. Đó là giá thị trường," vợ Ding Tao giải thích, cô có thể nói chút ít tiếng Ả rập. Mỗi tháng họ trả cho nhân viên từ 250 đến 300 euro làm việc mười giờ một ngày, sáu ngày một tuần. Tiền lương ở mức tối thiểu và chất lượng sản xuất cực kỳ thấp đảm bảo sản phẩm có thể được bán với giá cạnh tranh nhất. Ngoài mức lương khốn khổ, công nhân phải chịu tình trạng việc làm rất bấp bênh, vì không có hợp đồng hoặc bảo hiểm y tế, dẫn đến thay đổi công nhân thường xuyên. Tình hình này tương tự với tình hình các trung tâm sản xuất ở Trung Quốc, như Ôn Châu hay Thâm Quyến, nơi mà một nhà máy có thể dễ dàng thay đổi toàn bộ công nhân chỉ trong hai năm. Công nhân Ai Cập bỏ qua ý nghĩ đòi hỏi điều kiện làm việc tốt hơn vì họ biết chắc rằng cảnh sát biết về các xưởng ngầm nhưng làm ngơ để nhận hối lộ. Trong một quốc gia kinh tế trì trệ với 16,7% dân số sống dưới mức nghèo khổ,[7] và đang gánh chịu hậu quả của cuộc cách mạng lật đổ chế độ chuyên chế đã bám lấy quyền lực trong ba thập niên qua, lựa chọn của họ rất đơn giản: giữ lấy việc làm này hoặc chẳng có gì cả.

Nhưng tại sao người Ai Cập muốn mua quần áo bán tận nhà khi họ có thể dễ dàng ra ngoài và mua chúng trong các cửa hiệu truyền thống? Yu, người nói như thể kể chuyện, nhanh chóng làm sáng tỏ điều bí ẩn này. "Ở Ai Cập, phụ nữ ăn nhiều đồ ngọt và nhiều người rất mập, vì thế họ thích mua quần áo ở nhà. Bằng cách đó, họ tránh xấu hổ vì phải phô bày cơ thể của họ bên ngoài nhà riêng của mình." Nói cách khác, để tránh cho khách hàng khỏi phải trải qua khoảng thời gian khó chịu tại các cửa hàng, những người di cư như Lan bắt đầu đi vào lúc Ai Cập chạng vạng sau giờ cầu nguyện buổi tối để phục vụ khách hàng tại cửa nhà riêng của họ. *"Aiz haga?"* ("Mua gì không?") Họ rao ở chân cầu thang. Đôi khi câu trả lời duy nhất là cánh cửa đóng sầm trước mặt. Lúc khác họ gặp may và bán được vài bộ quần áo, hoặc người phụ nữ chủ nhà yêu cầu họ lấy số đo của mình để may một chiếc áo choàng mà người bán dạo Trung Quốc sẽ mang đến một vài ngày sau.

Rồi một ngày, cuộc sống khốn khổ, tằn tiện này của những con người can đảm và cô độc rong ruổi trên đường phố Cairo cũng sẽ chấm dứt. Di dân Trung Quốc, thường ít học và bị chủ bóc lột, nhưng lanh lợi và giỏi tiết

kiệm, đến lúc nào đó sẽ quyết định thực hiện một bước thăng tiến trong dây chuyền sản xuất. Anh ta sẽ ngừng công việc phân phối hàng trở thành nhà sản xuất và nhà kinh doanh cho riêng mình sau khi đầu tư khoản tiền tiết kiệm hàng tháng hoặc hàng năm trời. Bắt đầu với một xưởng nhỏ và chỉ một khu vực phân phối, anh ta sẽ tiếp tục mở rộng mạng lưới của mình, đồng thời nắm bắt các cơ hội kinh doanh khác. Với hoạt động kinh doanh biên mậu bất hợp pháp – hay thậm chí vượt qua biên giới hoàn toàn bằng cách bịt miệng nhà chức trách Ai Cập – có thể mở rộng nhanh chóng các cơ hội kinh doanh. Trên bước đường kinh doanh, họ được giúp đỡ từ một mạng lưới rộng lớn các mối quan hệ của người Trung Quốc, vừa chỉ cho họ nhắm đến những cơ hội mới và vừa như một tấm lưới bảo hiểm vô giá. Thực ra, thoả thuận lâu dài giữa nhà nhập khẩu và nhà máy dệt, hoặc giữa xưởng sản xuất và các nhà phân phối, được dàn xếp giữa những người Trung Quốc. Khuynh hướng người Trung Quốc kết dính với nhau vượt xa cấp độ quốc gia. Trong thực tế, giao dịch giữa di dân Trung Quốc với nhau trong tất cả các nước chúng tôi đến – không chỉ Ai Cập – thường giới hạn trong những người cùng làng hay cùng vùng miền. Điều này một phần do ở Trung Quốc có rất nhiều nhóm sắc tộc và ngôn ngữ khác nhau và một phần do tầm quan trọng của mối quan hệ gia đình. Cùng ngôn ngữ và nơi chôn nhau cắt rốn tạo ra một tình cảm tin cậy chắc chắn và đảm bảo lòng trung thành với công ty. Vì thế, doanh nghiệp Trung Quốc, từ doanh nghiệp tư nhân cho đến các công ty nhà nước hoạt động ở nước ngoài thường mang theo toàn bộ lực lượng lao động Trung Quốc của họ từ một vùng duy nhất.

"Nếu tất cả công nhân trên một công trường xây dựng đến từ cùng một thị trấn hay một làng, việc kiểm soát họ sẽ dễ dàng hơn nhiều và họ không chống lại luật lệ hay chủ của mình. Đồng nghiệp và bạn bè của họ, đôi khi có quan hệ gia đình, cũng canh chừng. Không người Trung Quốc nào muốn gia đình mình bị mất thể diện ở quê, hoặc bị kết tội lười biếng hay ăn cắp." Lời của một công nhân trẻ người Trung Quốc đã sống nhiều năm ở châu Phi nghe như vọng lại từ thời đại Mao, khi hàng chục triệu người Trung Quốc bị đưa vào trại lao động cải tạo, nơi họ thường xuyên sống trong trạng thái hoang tưởng. Người công nhân có nghĩa vụ thực hiện nhiệm vụ của một "đồng chí tốt," vừa canh chừng đồng đội và bị canh chừng, chỉ

điểm và bị chỉ điểm, cho dù trong nhà máy hay trong trại cải tạo, ở trường hay ở nhà riêng. Không ai có thể thoát khỏi tai mắt của nhà cầm quyền.

Kinh doanh ám muội

Trong hoàn cảnh đó, một số doanh nhân đã nhanh chóng khởi động những dự án kinh doanh mới, cung cấp tối đa các loại dịch vụ có lợi nhuận cao, bất chấp phi đạo đức cho dòng người nhập cư ngày càng tăng. Sau khi mở rộng mạng lưới xưởng dệt trên toàn Ai Cập, gia đình Yu bắt tay vào một hoạt động kinh doanh mới – đưa người di cư Trung Quốc vào Ai Cập. Gia đình này lợi dụng sự thiếu kiểm soát về xuất nhập cảnh và tiếng gọi quyến rũ của một cuộc sống tốt hơn, một thông điệp đánh đúng vào tâm lý người dân những vùng ở Trung Quốc chưa lên được chuyến tàu tiến bộ và hiếm hoi cơ hội. Yu kể với chúng tôi gia đình cô sử dụng giấy phép của công ty, thứ có thể có được dễ dàng bằng cách hối lộ, xin cấp thị thực để bán với giá khoảng 5.000 nhân dân tệ (520 euro), dù giá này thay đổi tùy thuộc vào người nộp đơn là bạn bè hay bà con. Các thành viên gia đình và bạn bè phổ biến thông tin trong thị trấn và làng của họ, đặc biệt ở các tỉnh phía đông bắc Trung Quốc, nơi việc tư nhân hóa các ngành công nghiệp nặng thừa kế từ thời Mao đã khiến tình trạng thất nghiệp tăng lên từ 30 đến 40 triệu người trong thời gian chỉ hơn mười năm.[8] "Hiệu ứng dây chuyền" này lan nhanh như lửa cháy ở những vùng mà việc mở cửa nền kinh tế của Trung Quốc dẫn đến giải thể các nhà máy không hiệu quả thời Mao vào cuối thế kỷ trước, tước đi sinh kế của hàng triệu gia đình và gây thiệt hại nghiêm trọng, hậu quả của nó đến nay vẫn còn có thể nhìn thấy được. "Người ta không chết vì đói, nhưng rất hiếm cơ hội để tiến thân," Yu nói với chúng tôi bằng giọng bào chữa.

Tình trạng này đã buộc Trung Quốc phá vỡ truyền thống hàng thế kỷ, miễn cưỡng cho phép công dân rời khỏi đất nước. Thực tế, nhà nước hiện nay tạo điều kiện dễ dàng và thậm chí tích cực khuyến khích di dân[9] – như là lối thoát cho người lao động thất nghiệp. "Trung Quốc đã tách mình khỏi nhiệm vụ kiểm soát di cư của công dân và chuyển trách nhiệm này cho các nước tiếp nhận. Một số điểm đến là các quốc gia yếu hơn, chẳng hạn như một số nước châu Phi, nơi tham nhũng và thiếu quản lý giúp cho người Trung Quốc nhập cảnh tương đối dễ dàng," Antoine Kernan, một chuyên gia về di cư Trung Quốc tại trường University of Lausanne ở Thụy Sĩ giải thích.[10] "Ngày nay người Trung Quốc dễ dàng nhập cư hơn nhiều

so với trước đây," Kernan, người đã theo dõi hiện tượng này cả ở Trung Quốc và các nước nói tiếng Pháp ở châu Phi, cho biết thêm.

Đây là một chiến lược thắng lợi đối với Bắc Kinh và các chính quyền địa phương của Trung Quốc: di cư giúp đối phó nạn thất nghiệp, làm giảm căng thẳng xã hội đang tăng mạnh ở những địa phương chịu tác động nặng nề nhất bởi người lao động bị đào thải từ các nhà máy ngừng hoạt động. Ngoài ra, vấn đề này có xu hướng không xuất hiện trở lại khi những người di cư kết thúc thời gian của họ ở nước ngoài. Công nhân thường trở về với một số vốn đáng kể để đầu tư vào việc giáo dục con cái hay vào cơ hội kinh doanh mang lại mức an toàn tài chính cao hơn những gì họ có thể được hưởng trước khi rời Trung Quốc.[11] Trong chừng mực nào đó, có thể nói rằng Trung Quốc đang xuất khẩu lao động đổi lấy vốn để tái đầu tư trong nước, tạo ra tăng trưởng kinh tế (và việc làm) ở chính Trung Quốc.

Nhìn từ góc độ này, việc bán hàng dệt may tận nhà của đội quân bán dạo Trung Quốc chẳng gì khác hơn sự tái diễn tại Ai Cập điều đã diễn ra liên tục trong ba mươi năm phát triển thần kỳ vừa qua của Trung Quốc: thành công của người này là gánh nặng của người kia. Hơn ba mươi năm qua, "công xưởng thế giới" luôn được tiếp sức bằng lực lượng hùng hậu những người di cư làm việc đến mười bốn giờ một ngày với mức lương tội nghiệp, và các doanh nghiệp dệt may Ai Cập đã tồn tại bằng sự hy sinh của chính những người di cư bần cùng này. Rốt cuộc, nỗ lực của những con người này đã đóng góp vào thành công chung của người Trung Quốc. Lý do tại sao người di cư Trung Quốc ngày nay chọn định cư tại Cộng hòa Dân chủ Congo hoặc Venezuela thay vì Tây Ban Nha hay Canada chủ yếu vì thế giới các nước đang phát triển vẫn chưa được khám phá đầy đủ và vì thế tạo nhiều cơ hội hơn cho người di cư so với phương Tây, nơi có luật lệ nghiêm ngặt và thị trường cạnh tranh hơn. Yu ước tính có 15.000 người Trung Quốc kiếm sống bằng nghề gõ cửa bán dạo tại Ai Cập, nhiều hơn so với con số 5.000 do Đại sứ quán Trung Quốc tại Cairo đưa ra. "Không một ngóc ngách nào ở Ai Cập mà đội quân bán dạo Trung Quốc chưa đặt chân đến," Yu đảm bảo với chúng tôi. Báo chí Ai Cập thậm chí còn đi xa hơn, ước tính đội quân "vác bị Trung Quốc" có từ 60.000 đến 100.000 người,[12] trong khi đó các phương tiện truyền thông Trung Quốc đánh giá con số này trong khoảng từ 20.000 đến 30,000.[13]

Các cơ hội kinh doanh không chỉ đưa người di cư Trung Quốc vào Ai Cập; trên thực tế, nhiều người trong số họ thực ra đến từ Thái Lan với thị thực du lịch nhưng rốt cuộc ở lại nước này vài tháng. Một số kẻ cơ hội cũng hưởng lợi từ nhu cầu hàng ngày của những người mới đến. Khi người di cư đến Cairo, các doanh nghiệp này giúp họ thuê căn hộ, hướng dẫn họ cách thức hoạt động ngành nghề, tư vấn về các khu vực của thành phố để nắm bắt tình thế và giải thích cơ chế vận hành nội bộ của đồng bảng Ai Cập. Họ cũng đưa những người này đến các kho hàng để mua hàng hóa, hưởng một khoản hoa hồng nhỏ dành cho người trung gian. "Cơn sốt vàng" này dẫn dắt một số người, như bà Lan Jie, nhúng tay vào các hoạt động thậm chí còn ám muội hơn, như cung cấp gái mại dâm. Đây là một công việc kinh doanh lợi nhuận rất cao khác, dù không phải không có rủi ro. Như không biết gì về sự vi phạm pháp luật của nghề này trong một đất nước nhiều truyền thống, nơi 90 phần trăm của 80 triệu cư dân trung thành với Hồi giáo Sunni, bà Lan đang xem xét mở một nhà thổ ở thủ đô Ai Cập. Bà muốn đa dạng hóa hoạt động của mình khi kinh doanh dệt may và tổ chức nhập cư bất hợp pháp đang bị chậm lại. "Bây giờ cạnh tranh rất gay gắt. Có quá nhiều người Trung Quốc bán dạo và họ không kiếm được nhiều như trước," bà nói với chúng tôi trong một nhà hàng Trung Quốc tại Cairo. Vì vậy bà quyết định bắt đầu nhập khẩu gái mại dâm Trung Quốc xinh đẹp.

Thực ra, bà đã khởi động thử nghiệm việc kinh doanh này: trong khi ăn tối với chúng tôi, bà nhận được một cuộc gọi từ khách hàng và trả lời "cô ấy hôm nay không ở nhà." Tuyệt không một chút xấu hổ và ngại ngùng, bà Lan hoàn toàn vui vẻ kể tường tận cho chúng tôi việc kinh doanh của mình. "Mỗi lần khách đi với gái, anh ta trả 600 bảng Ai Cập [khoảng 75 euro]. Hoa hồng của tôi là 200 bảng Ai Cập," bà giải thích. Với nguồn cung và cầu đảm bảo, mối quan ngại duy nhất của bà là cảnh sát vẫn chưa nằm trong bảng lương của bà, yếu tố chính trong loại hình kinh doanh này. "Anh có biết cách hối lộ cảnh sát không?" bà hỏi người bạn Trung Quốc của chúng tôi, anh ta thú nhận không biết gì về chuyện này. Bà không dễ dàng bỏ cuộc. "Nếu anh ghé qua nhà của chúng tôi có thể anh sẽ thay đổi suy nghĩ," bà cười láu lỉnh khẳng định.

Lan Jie không phải là người Trung Quốc sống ở nước ngoài duy nhất bắt đầu kinh doanh mại dâm bên ngoài Trung Quốc, một đất nước đang

bùng nổ với các kiểu nhà thổ, từ quán karaoke sang trọng, nơi gái mại dâm hát truồng đến tiệm massage tồi tàn với đèn neon màu hồng, là nơi mát-xa luôn kết thúc với "công đoạn vui vẻ." Đôi khi kiểu kinh doanh này được nhái lại ở nước ngoài. Sự lan tràn các doanh nghiệp và người nhập cư Trung Quốc khắp thế giới đã kích thích nhu cầu cho nhiều loại dịch vụ, từ các nhà hàng Trung Quốc và phòng khám y học cổ truyền Trung Quốc đến châm cứu và vật lý trị liệu. Mặc dù không thể đổ cho một mình Trung Quốc, mại dâm luôn là một ngành kinh doanh hấp dẫn.

Ẩn nấp trong các cửa tiệm karaoke, mát-xa và cắt tóc, nạn mại dâm ở châu Phi đã đưa đến hành động can thiệp quốc tế đầu tiên của đơn vị cảnh sát đặc nhiệm Trung Quốc, do Bộ Công an thành lập trong năm 2007 để chống lại nạn buôn bán phụ nữ. Trong tháng 11 năm 2010, mười cảnh sát Trung Quốc đã đáp xuống Kinshasa tại Cộng hòa Dân chủ Congo với nhiệm vụ triệt phá mạng lưới mại dâm buôn bán phụ nữ từ các vùng nghèo khó của Tứ Xuyên ở miền tây Trung Quốc, những người được cho là bị ép buộc làm gái mại dâm ở thủ đô Congo. Theo báo chí Trung Quốc, vở kịch đã có một kết thúc trớ trêu: những phụ nữ được giải cứu đã khiến các cảnh sát sửng sốt khi từ chối quay về Trung Quốc. Rốt cuộc, ở Kinshasa họ có thể kiếm được 50 đô la một lần đi khách, một khoản tiền lớn so với lương tháng chỉ chừng 300 đô la ở Tứ Xuyên.[14]

Nỗi sợ và sự phụ thuộc của láng giềng Nga

Chuyến tàu đêm rời Bắc Kinh và sau vài giờ đang băng qua trung tâm vùng kém phát triển của Trung Quốc. Dù gần gũi về mặt địa lý với vùng Viễn Đông của Nga, đến được Vladivostok bằng đường bộ không phải chuyện đùa. Mãn Châu, khu vực đã phải gánh chịu tất cả các loại tàn bạo và gian khổ (dù dưới tay người Nhật, người Nga hoặc người Trung Quốc), mở ra trước mắt chúng tôi với vẻ thô ráp và cảnh quan cằn cỗi. Chúng tôi đến Suifenhe vào buổi sáng, thành phố sát biên giới Nga có 100.000 dân. Đó là điểm dừng chân đầu tiên trong hành trình chúng tôi khám phá đường đi mà người di cư Trung Quốc vượt qua khu vực từng được các thương nhân châu Á thường xuyên qua lại từ thế kỷ 15 khi họ trao đổi trà và đậu nành dư thừa lấy cá tươi và nhân sâm. Trước sự ngạc nhiên của chúng tôi, Jiou Peng đang chờ chúng tôi tại nhà ga trong chiếc Porsche Cayenne. Vui tính và hơi mảnh khảnh, Jiou đến đón chúng tôi theo lệnh của xếp mình, Liu Desheng, người chúng tôi gặp đầu tiên ở Bắc Kinh và sẽ sớm gặp lại ở Nga. Theo lệnh của Liu, Jiou sẽ giúp chúng tôi phương tiện để đi Vladivostok. Anh ta mời chúng tôi cùng ăn trong khách sạn sang nhất của thành phố, sau khi đưa chúng tôi đi một vòng quanh thủ phủ đang phát triển nhanh nhờ khai thác gỗ của những cánh rừng Siberia rộng lớn.

Suifenhe có cả nhịp sống điên cuồng lẫn khẩu vị thẩm mỹ đặc trưng của mọi thành phố lớn Trung Quốc đang phát triển nhanh. Các trung tâm mua sắm, nơi mà đồ chơi điện tử Trung Quốc phát ra âm thanh được đóng gói từ sáng đến tối. Khách du lịch Nga chen chúc trong các cửa hàng và siêu thị mua mọi thứ mà họ không thể có được ở bên kia biên giới, hoặc mua những thứ họ có thể kiếm được ở trong nước nhưng với giá rẻ hơn nhiều. Trong khách sạn Holiday, cặp vợ chồng Nga ăn ngon lành bữa điểm tâm thịnh soạn sau ngày cuối tuần bận rộn mua sắm và thư giãn. “Tôi có thẻ VIP. Không phải trả tiền đâu,” Jiou Peng một mực nói khi chúng tôi định trả tiền. Cũng như chiếc Porsche Cayenne của mình, đôi giày thể thao Birkenstock, áo thun Jeep, đồng hồ Cartier và nhẫn vàng trắng Bulgari tất cả nói lên cuộc sống đang tốt đẹp. Anh ta là điển hình hoàn hảo của lớp đại gia mới ở Trung Quốc: những triệu phú tự tay làm nên sản nghiệp trong vòng chưa đầy mười năm, sống trong những khu phố mới xây đẹp đẽ, sang trọng và ném tiền vào thời trang phương Tây mới nhất. Tất cả những trò

này tượng trưng cho một xã hội phân tầng, ở đấy người ta tiêu tiền để chứng tỏ mình khác biệt với tầng lớp dưới.

Sau khi có được con dấu Nga trên hộ chiếu, chúng tôi bắt đầu hành trình đến Vladivostok dọc theo các con đường đưa chúng tôi trở lại một thời đại và một thế giới khác. Tại cửa khẩu, chúng tôi bị sốc bởi sự tách bạch về chủng tộc, như thể một nhát cắt đôi bằng dao mổ: nét mặt thô kệch đặc trưng của miền bắc Trung Quốc bất ngờ nhường chỗ cho nét thanh mảnh, da trắng xanh và mái tóc vàng hoe của người Caucasus. Băng từ nước này sang nước khác cũng là một bước nhảy về quá khứ: xa lộ hai chiều, cầu và nhà chọc trời bên phía Trung Quốc nhường chỗ cho cảnh nghèo nàn, quê mùa và xưa cũ. Ở đây thời gian đã ngưng lại trong bóng tối thời kỳ Xô viết.

Liu Desheng chờ chúng tôi trong quán cà phê ở trung tâm Vladivostok. Chúng tôi lần đầu gặp ông tại một bữa ăn trưa ở Bắc Kinh, nơi ông thường đi lại với tư cách đại diện cho các doanh nhân Trung Quốc làm ăn tại cảng Thái Bình Dương quan trọng nhất của Nga. Ông kể cho chúng tôi về những khó khăn các nhà đầu tư phải đối mặt trong một khu vực bị nạn tham nhũng tàn phá. "Trong vài năm đầu tiên, một người Trung Quốc làm ăn với một người Nga phải giao nộp gần như toàn bộ tiền kiếm được của mình cho người Nga. Đó là điều chúng tôi muốn nói khi chúng tôi nói về mafia. Bọn mafia không phải là một thực thể riêng biệt, độc lập. Nó ở khắp nơi. Nhưng một khi đã thiết lập được mối quan hệ tin cậy, mọi thứ trở nên tốt hơn." Sinh năm 1973, Liu là hiện thân phiên bản Trung Quốc của giấc mơ Mỹ. Năm 1995, ông quyết định từ bỏ công việc đầu bếp và đi vào kinh doanh với hai người anh bán sản phẩm Trung Quốc trên thị trường bán lẻ ở Vladivostok.

Hai anh trai của ông là những người tiên phong. Họ đến thành phố Nga này lần đầu tiên vào năm 1992, làm việc trong ngành xây dựng với mức lương tháng tương đương 120 euro. Sáu tháng sau, họ quay về làng thuyết phục gia đình bắt đầu kinh doanh các sản phẩm Trung Quốc sau khi thấy được cơ hội kinh doanh to lớn. Liu lớn lên trong một gia đình nông thôn nghèo; chỉ học tới bậc tiểu học và sau đó là một khóa học nấu ăn. Bước đầu ông kiếm sống trong một nhà hàng, rồi trong một nhà máy bia, và ông đã không một chút ngần ngại bỏ lại sau lưng tất cả để cùng anh em của mình thử vận may với ngành kinh doanh mới.

“Tôi vượt qua biên giới Nga lần đầu vào ngày 28 tháng 10 năm 1995,” Liu kể với chúng tôi. Ông ngồi giữa trợ lý và tài xế của mình tại quầy cà phê trong một khách sạn năm sao. Sáng sớm hôm đó tài xế của ông đón chúng tôi bằng một chiếc Mercedes hiện đại ít được thấy ở Vladivostok. “Tôi bắt đầu bằng cách bán giày sản xuất từ Hắc Long Giang. Năm mươi tám ngày sau, tôi đã kiếm được gia tài đầu tiên: 24.000 rúp, bằng khoảng 500 euro,” ông mỉm cười, nhớ lại. “Lúc đó tôi ngủ ở ngay nơi tôi cất giữ hàng để tiết kiệm tiền, trong khi anh trai tôi đảm nhận cung ứng hàng mới. Chúng tôi bắt đầu phát triển và mở cửa hàng đầu tiên. Rồi chúng tôi mua luôn vị trí bên cạnh, phá bức tường để mở rộng cửa hàng,” Liu – ông bố của ba đứa con, mười một, sáu và ba tuổi – tiếp tục. Gia đình và bạn bè đóng một vai trò quan trọng, ông khẳng định với chúng tôi. Hiện nay có hơn 120 người trong vòng thân thuộc của ông tham gia vào một doanh nghiệp mở rộng trên toàn Nga và sử dụng hàng ngàn người. Công ty hiện đang sở hữu bốn trung tâm mua sắm ở Vladivostok, hai ở Khabarovsk một số cửa hàng tại Moscow.

Với ánh mắt sắc lẹm và thân hình vạm vỡ, Liu tự tin thể hiện vai trò đứng đầu gia tộc truyền thống của Trung Quốc, trong trường hợp của ông, là lãnh đạo những đồng hương táo bạo. “Gia đình tôi là một trong những gia đình có ảnh hưởng nhất tại Vladivostok,” ông nói với chúng tôi. “Ở đây nếu anh gặp bất kỳ rắc rối nào, chỉ cần đưa ra danh thiếp của tôi cho một người Trung Quốc bất kỳ trên xe buýt hay trên đường phố, họ sẽ giúp anh. Họ biết tôi là ai.” Để chiếm được lòng tin của ông, chúng tôi đã gặp ông nhiều lần trong các nhà hàng Trung Quốc, nơi nhân viên vội vàng đưa chúng tôi vào phòng riêng tốt nhất của họ. Chúng tôi nâng ly chúc mừng tình hữu nghị Trung Quốc – Tây Ban Nha, khoe kỹ năng dùng đũa của chúng tôi, và gọi một số món ăn yêu thích của miền bắc Trung Quốc mà chúng tôi nhớ được bằng tiếng quan thoại. Không phải là lần đầu tiên, chúng tôi thấy rằng bàn ăn là nơi tốt nhất khi cần phá vỡ thái độ dè dặt của người Trung Quốc.

“Nga đánh thuế 50 phần trăm các sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc,” ông nói với chúng tôi “vì thế một số người quyết định nhập hàng bất hợp pháp. Họ chuyển hàng bằng xe tải đến biên giới và hối lộ hải quan Nga. Khi xe đã qua biên giới, họ cần tránh đi đường chính hoặc có bất kỳ hành vi đáng ngờ nào, vì nếu họ bị chặn lại ở một trạm kiểm soát khác, giá thành

của hàng hóa sẽ tăng lên, do họ lại phải hối lộ lần nữa." Giữa những lần nâng ly rượu gạo nhắm với miếng thịt lợn chua ngọt, Liu cho chúng tôi biết nhận xét của ông về bí mật mang lại thành công cho doanh nghiệp Trung Quốc tại Nga. Dần dần, chúng tôi bị cuốn vào cốt lõi của hiện tượng di cư của người Trung Quốc ở đất nước này và bắt đầu hiểu được nỗi sợ lan truyền trong người dân địa phương. "Nếu người Nga không muốn chúng tôi đưa hàng hóa bất hợp pháp vào nước này, họ nên giảm thuế đánh lên sản phẩm của chúng tôi," Liu nói.[15]

Sau này, các quan chức Nga cho chúng tôi biết những khoản thuế được áp dụng để bảo vệ các ngành công nghiệp địa phương yếu ớt, nhưng đối với Liu điều này có vẻ vô lý: "Người Nga không thể sống thiếu sản phẩm Trung Quốc. Khi cảnh sát gây rắc rối cho doanh nhân Trung Quốc, tuyên bố doanh nghiệp của họ bất hợp pháp và cố gắng đóng cửa chúng, các doanh nhân đến gặp tôi và nói rằng chúng ta nên bỏ đi và ngừng bán hàng cho họ. Chúng ta hãy xem lúc đó họ sẽ xoay xở như thế nào!" Liu kết luận, ám chỉ đến sự phụ thuộc của miền đông Nga vào Trung Quốc về vật tư nông nghiệp và hàng tiêu dùng.[16]

Mức độ phụ thuộc này càng rõ rệt khi chúng tôi ghé thăm chợ lớn nhất tại Vladivostok, do Liu làm chủ. Rộng khoảng 4.000 mét vuông, ngôi chợ nhìn rất ấn tượng với một nghìn quầy hàng và 2.000 nhân viên. Trong khu có mái che, các quầy hàng được sắp xếp theo quê quán của chủ quầy người Trung Quốc, những người này điều hành gần như toàn bộ công việc kinh doanh trong chợ. Dãy quầy dành cho các "nhà sản xuất giày từ Vân Nam" nằm cạnh dãy dành cho "thợ may từ Cát Lâm," còn các thương nhân từ Hà Bắc bán đồ lặt vặt, đồ chơi và đồ trang sức rẻ tiền. Ở khu vực ngoài trời, chúng tôi thấy một cái chợ trời khổng lồ, ở đây các container vận chuyển được biến thành quầy hàng. Nga, Việt Nam, Trung Á và, phần lớn là thương nhân Trung Quốc tranh nhau bán gia vị, đèn pin, áo thun, bánh mì, bánh kẹo, thực phẩm đóng hộp và mọi thứ bạn có thể tưởng tượng ra. Trên 80 phần trăm sản phẩm bày bán đến từ Trung Quốc và – trước nỗi tức giận của người dân địa phương – có rất ít tác động tạo ra việc làm cho địa phương vì hai phần ba nhân viên bán hàng là người Trung Quốc. Cùng một xu hướng này có thể bắt gặp trên khắp nước Nga: 83 phần trăm người lao động nước ngoài tại thị trường Siberia là người Trung Quốc, và khi chúng

tôi xem xét tình hình này trong toàn bộ nước Nga con số này là 61 phần trăm.[17]

Thành công của hàng ngàn thương nhân Trung Quốc hoạt động ở Siberia tương phản mạnh mẽ với sự suy sụp của Nhà nước Xô-viết cũ, giờ đây đang cảnh giác với sự phát triển thần kỳ của nước láng giềng. Trong khi các đô thị biên giới Trung Quốc như Suifenhe đang phát triển rầm rộ, không gì có thể kìm hãm được, thì bầu không khí khi chúng tôi ra khỏi ga đường sắt Trans-Siberia tại Khabarovsk là một thứ không khí chùng xuống với nỗi luyến tiếc một thời đã xa. Trong thời gian chúng tôi ở lại thành phố này – nơi mà hầu hết mọi người vẫn lái những chiếc Lada cũ nhưng chưa chịu vào nghĩa địa ôtô – người dân ở đây đã tổ chức một bữa tiệc sôi nổi chào mừng sinh nhật lần thứ 152 của Khabarovsk. Các gia đình đổ dồn ra đường phố, từ ông bà, con cháu mặc áo quần đẹp nhất đến các thủy thủ nắm tay các cô gái có vẻ quê mùa mang giày cao gót. Tất cả chen chúc trên con đường dọc theo bờ sông, chào đón những tia nắng xuân đầu tiên sau một mùa đông dài khắc nghiệt và vui đùa trong công viên giải trí trông như bước ra từ một cảnh phim gián điệp thời chiến tranh lạnh. So sánh là điều không thể tránh khỏi. Ở bên này sông Amur mọi người ca hát, khiêu vũ, uống rượu và ăn mừng, dường như không quan tâm bằng cách nào những người láng giềng bờ bên kia đang phát triển với tốc độ điên rồ.

Trung Quốc và Nga là những người quen cũ, họ đã trải qua nhiều thế kỷ chiến tranh với nhau, mỗi nước sở hữu một phần lãnh thổ có một trữ lượng khổng lồ tài nguyên thiên nhiên, từ vàng, dầu đến nước ngọt và gỗ hiếm. Thực trạng di cư của người Trung Quốc đã trở thành một vấn đề rất nhạy cảm ở Nga, quốc gia hiện đang sống trong nỗi sợ về một cuộc xâm lược thầm lặng của người Trung Quốc.[18] Như chúng tôi đã xác nhận trong suốt chuyến đi, Trung Quốc cũng đang mở rộng sang khu vực Trung Á láng giềng, từng là một phần của Liên Xô và dù tình trạng hiện nay không còn như trước, vẫn là một vùng lãnh thổ bao la nằm dưới tầm kiểm soát của Moscow.[19] Nga đã không quên rằng, trước cuộc cách mạng Tháng Mười, thương nhân Trung Quốc chiếm 13 phần trăm dân số địa phương trong vùng lãnh thổ phía đông của Nga, một khu vực chiến lược đối với Moscow.[20] Các chuyên gia và chính trị gia theo dõi tình hình này với sự quan ngại, đặc biệt vì những tác động trong tương lai: bốn tỉnh ở miền bắc Trung Quốc có chung biên giới với Nga (Nội Mông, Hắc Long Giang, Cát

Lâm và Liêu Ninh) có dân số đến 132 triệu người[21] cũng như các tài nguyên thiên nhiên ngày càng hiếm như nước, gỗ, dầu và đất đai màu mỡ. Ở phía bên kia sông Amur, một lãnh thổ rộng lớn trải dài từ Irkutsk đến Vladivostok chỉ 6 triệu người cư trú và có các tài nguyên thiên nhiên, nguyên liệu Trung Quốc cần. Ngoài ra còn có tác động tâm lý từ thực tế Trung Quốc – một biểu tượng của nghèo đói cách đây chỉ ba thập niên khi chủ nghĩa Mao kết thúc – giờ đây là một quốc gia giàu có. Là một quốc gia kiêu hãnh từng giữ vị trí cường quốc thế giới và xem thường nước láng giềng nghèo nàn, Nga không dễ thừa nhận một thực tế là thời thế đã thay đổi. Dù người Nga có thích hay không, thời điểm của Trung Quốc cuối cùng đã đến.

Bất chấp lo lắng từ mối quan tâm về một cuộc xâm lược thầm lặng đang xảy ra ở Siberia, nhiều người xem Bắc Kinh là giải pháp duy nhất cho một khu vực đang phát triển bị Moscow lãng quên và bị tác động bởi suy giảm dần dân số. "Ở đây chúng tôi không được lựa chọn. Đến năm 2050 dân số của vùng Viễn Đông của Nga sẽ giảm từ 6 triệu xuống còn 4 triệu. Chúng tôi đã thực sự thiếu lao động và tương lai sẽ càng thiếu hơn. Rồi chúng tôi sẽ phụ thuộc vào thương mại, đầu tư và lao động Trung Quốc," Vladimir Kucheryavenko, nhà nghiên cứu tại Viện Nghiên cứu Kinh tế của Khabarovsk thuộc Viện khoa học Nga, lập luận.

Các chuyên gia khác, chẳng hạn như Mikhail Tersky, giám đốc Trung tâm Phát triển Chiến lược Thái Bình Dương tại Đại học Vladivostok, hoàn toàn buông xuôi, nhấn mạnh số phận của nước Nga nằm trong sự hợp tác với Trung Quốc. "Chúng tôi không có tương lai, trừ khi đó là tương lai với Trung Quốc. Thật điên rồ khi cản đường đi của cơn cuồng phong. Nếu Trung Quốc xem chúng tôi là kẻ thù thì sẽ càng tồi tệ hơn cho nước Nga, vì vậy sẽ tốt hơn cho chúng tôi, khi hợp tác với nhau. Giờ đây vấn đề chỉ là tìm cách giảm thiểu tổn thất của chúng tôi."

Lịch sử tự lặp lại

Tìm hiểu hoạt động kinh doanh của đội quân bán dạo Trung Quốc và lang thang qua các khu chợ Nga của Liu chúng tôi có thể biết được phần nào chiến lược của người di cư Trung Quốc, nhu cầu sống xa quê hương vì lý do kinh tế của họ và, quan trọng nhất, tầm tác động khu vực từ việc bành trướng của họ khắp hành tinh. Tác động này trước tiên được cảm nhận bởi các doanh nghiệp địa phương, chỉ có thể đứng nhìn khi bị mất địa bàn vào tay người Trung Quốc, những đối thủ cạnh tranh vừa có tổ chức tốt hơn vừa có thể bán hàng hóa với giá không thể cạnh tranh nổi.[22] Về sau, chúng tôi sẽ thấy bằng cách nào cuộc di cư này đồng thời chuyển các tiêu chuẩn về lao động và môi trường Trung Quốc ra toàn thế giới. Tuy nhiên, không thể hiểu được cộng đồng người Trung Quốc trên khắp hành tinh nếu không xét đến luồng di cư đã diễn ra trong nhiều thập niên ngay trong đất nước Trung Quốc. Từ khi bắt đầu mở cửa nền kinh tế Trung Quốc, ít nhất 200 triệu người đã lìa bỏ nông thôn tìm kiếm cơ hội mới ở thị thành. Các chuyên gia dự đoán trong vài năm tới 300 triệu người nữa sẽ thực hiện cuộc hành trình y hệt. Trong khi biến động dân cư ngày càng tăng trong chính Trung Quốc, do tăng trưởng kinh tế thúc đẩy, một dòng người di cư lớn cũng bắt đầu tìm kiếm cơ hội mới bên ngoài Trung Quốc, chinh phục thị trường quốc tế ở khắp mọi nơi, từ Nigeria đến Argentina, từ Papua New Guinea đến Canada. Ở đây chúng ta thấy sự gia tăng xu hướng đã bắt đầu từ nhiều thế kỷ trước nhưng hiện nay lớn hơn, nhanh hơn, rộng hơn và quyết đoán hơn bao giờ hết.

Người Trung Quốc đã di cư trong hàng trăm năm, chạy trốn khỏi nạn đói, chiến tranh, đàn áp (cả trước khi cộng sản lên nắm quyền) và xung đột xã hội. Tất cả những yếu tố này đã góp phần khiến Trung Quốc có một trong những dân số di cư lớn nhất trong lịch sử, khoảng 35 triệu người các sắc tộc Trung Quốc – chủ yếu là người tộc Hán[23] – sống rải rác trên khắp hành tinh.[24] Ở một số khu vực châu Á, di cư Trung Quốc bắt đầu từ thế kỷ 12, khi đế quốc Trung Hoa mới bắt đầu biến mình thành cường quốc hải quân và đạt được trong thế kỷ 15 với Đô đốc Trịnh Hòa, được nhiều người xem là Christopher Columbus của Trung Quốc. Trịnh Hòa chỉ huy nhiều cuộc thám hiểm theo lệnh của Hoàng đế Minh Thành Tổ của triều Minh và đưa Trung Quốc đi xa đến Vịnh Aden trên bờ biển của Somalia

ngày nay. Bảy chuyến đi biển mà ông đã chỉ huy từ năm 1405 đến năm ông qua đời, 1433, đều nhằm mục đích mở rộng hệ thống thu thuế và triều cống của một quốc gia mà vào thời điểm đó không quốc gia nào khác sánh kịp về công nghệ hiện đại và tìm cách kiểm soát các vùng biển.

Với những con tàu lớn gấp bốn tàu *Santa Maria* của Columbus đi Tây Ấn, những chuyến đi của Trịnh Hòa – một thái giám có nguồn gốc Hồi giáo được các hoàng đế nhà Minh tôn trọng do sự can đảm trong chiến đấu – chỉ huy vận chuyển đến 27.000 người trên nhiều con tàu.[25] Những chuyến đi của ông đánh dấu sự bắt đầu thời kỳ thương mại vàng son trong khu vực Đông Nam Á, thúc đẩy buôn bán gia vị, hàng thủ công mỹ nghệ và giúp các cảng như Malacca trở nên quan trọng như chúng vẫn được hưởng ngày nay trên các tuyến đường biển hiện đại.[26] Được những cải tiến trong hàng hải dẫn dắt, thương mại đã trở thành bàn đạp thực sự cho việc di cư dần dần của hàng triệu người Trung Quốc trên khắp châu Á. Con cháu của họ ngày nay chiếm phần lớn dân số của các nước khác nhau trong khu vực: Học viện Khoa học Xã hội Trung Quốc ước tính có 28 triệu người sắc tộc Trung Quốc sống rải rác khắp châu Á, tạo thành một phần quan trọng dân số ở các nước như Singapore, Malaysia, Thái Lan và Indonesia.[27]

Buôn người cũng góp phần trong sự xuất hiện một số lượng nhỏ người nô lệ Trung Quốc tại các thuộc địa của phương Tây ở Mỹ và châu Phi. Tuy nhiên, chỉ đến khi bãi bỏ việc buôn người trong thế kỷ 19 việc di cư của người Trung Quốc mới thực sự bắt đầu tỏa khắp toàn cầu. Tại thời điểm này người di cư Trung Quốc bắt đầu xuất hiện trong trang trại ở Peru, trong hầm mỏ ở Nam Phi, và thậm chí trên chiến trường Thế chiến thứ nhất, nơi Anh, Pháp và Nga sử dụng đến 150.000 công nhân Trung Quốc vào các việc như đào hào và chôn xác với đồng lương khốn khổ.[28] Trong những thập niên này, Trung Quốc đã thực sự phân rã. Bất ổn chính trị, khó khăn kinh tế và hỗn loạn chung lên đến đỉnh điểm trong cuộc nội chiến đẫm máu và cuộc xâm lược của Nhật Bản, tạo ra các điều kiện đặt nền móng cho quá trình di cư hiện đại trước khi nước Cộng hòa Nhân dân thành lập vào năm 1949. Những làn sóng người di cư Trung Quốc từ các tỉnh như Phúc Kiến, Quảng Châu đã không chút ngần ngại vay nợ chồng chất để kiếm được vé tàu giúp họ thoát xa khổ cực và cuộc xâm lược của nước ngoài và đưa họ đến vùng đất hứa.

Điều gì đã xảy ra với họ? Họ có đạt được mục tiêu của mình? Để làm được điều đó, họ đã phải đối mặt với gian khổ khắc nghiệt, còn tồi tệ hơn so với những gì một người bán dạo Trung Quốc hiện đại trải qua. Tuy nhiên, đối với nhiều người phần thưởng cho nỗ lực của họ ngày nay vẫn còn thấy rõ, như trường hợp của vài người chúng tôi được gặp trong chuyến đi của mình. Họ rời Trung Quốc để có cuộc sống thành đạt và họ làm giàu và không bao giờ quay lại. Ngày nay, con, cháu, chắt của họ không còn là người di cư nữa. Thay vào đó họ tạo nên những thế hệ mới người Trung Quốc ở nước ngoài.

Chẳng hạn Fung Xi Mao, rời quê nhà Quảng Châu vào năm 1947 nghĩa là ông sẽ không bao giờ gặp lại cha mình. Ông chỉ mới mười tám tuổi khi bắt đầu cuộc hành trình đến miền đất hứa Venezuela – nơi rốt cuộc ông cũng đến được sau một tuần vượt Thái Bình Dương, từ Hồng Kông qua Manila và Honolulu, tiếp đó đến San Francisco, Managua và Caracas. Nhìn ông ngồi trong văn phòng của mình ở Maracay, cách thủ đô Venezuela 110 km về phía tây, không ai nghĩ trong vài năm đầu tiên sau khi đến đây ông phải ngủ trong quán cà phê nơi ông làm việc ngày 12 giờ để được trả chỉ 100 bolivars một tháng, bằng khoảng 15 euro. Tường văn phòng công ty nơi ông và con trai điều hành đế chế nhỏ của mình treo đầy các giải thưởng công nhận thành tựu kinh doanh. Ngoài ra còn có một loạt bức ảnh ông bắt tay với những người bạn cũ, trong số đó có các cựu tổng thống Venezuela Carlos Andrés Pérez và Rafael Caldera. Tuy nhiên, ông nói với chúng tôi, trở lại lúc bắt đầu hành trình gian khổ của mình, ông không bao giờ tin rằng ông sẽ một ngày được sánh vai với những người tai to mặt lớn của Venezuela.

"Tôi định cư ở Maracay vào năm 1957. Lúc đó chỉ có 3,5 triệu người sinh sống tại Venezuela. Đây là một miền đất của cơ hội," ông nhớ lại.[29] Ông nói chậm rãi bằng thứ tiếng Tây Ban Nha Nam Mỹ vẫn có thể nghe được vài ngữ âm tiết lộ nguồn gốc thực sự của ông. Giống như Liu, doanh nhân điều hành chợ ở Siberia Nga, Fung Xi Mao tiến lên trong kinh doanh bằng sức mạnh của cá tính đầy tham vọng, khả năng hy sinh và tính táo bạo khi đối mặt với rủi ro. Ông cũng nhận được hỗ trợ tài chính của những người đồng hương, tất cả đều đến từ làng quê Ân Bình của ông. "Một người bạn cho tôi mượn 12.000 bolivar [gần 2000 euro với tỷ giá hiện nay]. Tôi dùng số tiền đó để dựng nên một tiệm đồ sắt và sau đó là một

tiệm bán buôn hàng hóa Trung Quốc. Không có cạnh tranh. Hàng năm tôi nhập khẩu một trăm container từ Hồng Kông và lợi nhuận của tôi là 30 phần trăm." Thu nhập của ông tăng vùn vụt. Đầu tiên ông sử dụng chúng để mở một nhà máy sản xuất đồ chơi và tiếp đó một chuỗi các siêu thị. Ông làm giám đốc một ngân hàng trong mười năm. Ông thành lập một kênh truyền hình, một tờ báo, và đầu tư vào ngành công nghiệp xây dựng đầy lợi nhuận. Nói cách khác, người nhập cư nghèo ngày nào giờ đã là một triệu phú.

Nhiều đồng hương của Fung Xi Mao theo bước chân của ông. Bằng chứng có thể được nhìn thấy trong mạng đường phố nhộn nhịp ở trung tâm Maracay mà ngày nay đã bị các doanh nghiệp Trung Quốc chiếm hữu thực sự. Ở đấy không có cửa hàng bán sản phẩm gia dụng, phần cứng và các thiết bị điện tử hoặc bất kỳ đồ sắt nào mà không dưới sự kiểm soát của người Trung Quốc di cư từ Ân Bình, như đã được chỉ rõ bằng chữ "Fung" – dòng họ tiêu biểu của vùng này – treo trên lối vào của hầu hết doanh nghiệp. Fung Xi Mao, người đứng đầu đáng kính của gia tộc, đã đóng một vai trò quyết định trong sự phát triển này. Từ khi giàu lên, ông đã làm việc không mệt mỏi để giúp đỡ những người đồng hương của mình thành công trong kinh doanh. "Trong những năm qua nhiều người Trung Quốc đã yêu cầu tôi cho mượn tiền để giúp họ lập doanh nghiệp riêng. Họ luôn luôn hoàn trả – không một ai từng làm tôi thất vọng. Họ chỉ cần hứa với tôi. Ở Trung Quốc, đưa ra một lời hứa cũng quan trọng như ký một văn tự," ông nói với chúng tôi.

Người ta ước tính từ thế kỷ 17 đến nay có từ 3 đến 7 triệu người Trung Quốc như Fung Xi Mao rời quê hương để tìm kiếm cơ hội mới ở nước ngoài.[30] Nhiều người khác ra đi để thoát khỏi đàn áp hay bắt bớ trong các cuộc đấu tranh ý thức hệ thời chiến tranh lạnh.[31] Trong thầm lặng, cộng đồng người Trung Quốc di cư trên toàn thế giới đã từng bước lưu dấu vĩnh viễn ở nhiều quốc gia, chủ yếu là ở Đông Nam Á và cả châu Phi nữa.[32] Trong thực tế, sắc dân Trung Quốc là nhóm sắc tộc lớn nhất ở các nước như Singapore (76,8 phần trăm), và tạo thành một bộ phận quan trọng trong thành phần xã hội của Malaysia (25,6 phần trăm), Thái Lan (11 phần trăm) và Brunei (29,3 phần trăm).[33] Chắc chắn yếu tố làm cho các cộng đồng di cư này trở nên rất quan trọng trong xã hội tiếp nhận là sức mạnh kinh tế của họ. Điều này rất rõ từ các mức độ tham gia của cộng đồng này

trong các nền kinh tế các nước, từ 4,5 phần trăm GDP của Việt Nam đến 80 phần trăm của Singapore. Ngay ở các nước như Indonesia, nơi người dân có gốc Trung Quốc chỉ chiếm 3 phần trăm của dân số, nhóm này cũng đóng một vai trò quan trọng trong nền kinh tế nội địa. Một số ước tính thậm chí còn thử đưa ra con số suy đoán rất cao về tài sản tích lũy của người Trung Quốc sống ở nước ngoài qua nhiều thế kỷ: một con số khó tin, 1.500 tỷ đô la.[34]

Như chúng ta đã thấy ở phần trước, sự giàu có to lớn này phần lớn là từ tính cách đặc trưng của người Trung Quốc. Khả năng làm việc chăm chỉ và tiết kiệm tiền bạc, cũng như khả năng kinh doanh nhạy bén, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, như nằm sẵn trong gien của họ. Tuy nhiên, đây không phải là yếu tố tác động duy nhất. Sự thành công của người Trung Quốc di cư cũng có thể được giải thích bởi mạng lưới kết nối do "Hội Trung Quốc vĩ đại" tạo ra:[35] bất cứ ở đâu có một người Trung Quốc muốn lập một doanh nghiệp, sẽ luôn có một người đồng hương sẵn sàng cho vay tiền hay giúp đỡ để có được thị thực hay giấy phép cho dù không có quan hệ gia đình hay sắc tộc. "Tính cách này rất đặc biệt đối với người di cư Trung Quốc. Trong khi một số nước khác có chung văn hóa Nho giáo cũng hành xử tương tự, nhưng tinh thần đoàn kết trong cộng đồng người Trung Quốc ở nước ngoài mạnh hơn nhiều," chuyên gia di cư Zhuang Guotu giải thích. Zhuang nhấn mạnh rằng điều đó cũng phát xuất từ "tình cảm hội đoàn" đặc trưng cho văn hóa phương Đông (so với "chủ nghĩa cá nhân phương Tây"), lối hành xử này chịu ảnh hưởng phần lớn từ thực tế trong nhiều thế kỷ một tỷ lệ lớn người di cư Trung Quốc đến từ cùng một vùng ven biển của Trung Quốc (ví dụ như Phúc Kiến và Quảng Đông). "Sức mạnh gắn kết gia đình và tình quê hương rất quan trọng đối với người Trung Quốc sống ở nước ngoài."

Như vậy, quan hệ trong nội bộ người Trung Quốc được tăng cường giữa những người di cư sau khi rời khỏi quê hương gốc gác của họ: Ở Trung Quốc đại lục[36] mọi người nuôi giữ tình cảm đó trong mỗi gia đình. Sự gắn bó mạnh mẽ với phong tục, ngôn ngữ và văn hóa Trung Quốc giải thích rõ sự thiếu quan tâm lúc đầu của những nhóm người di cư trong việc hội nhập hay thậm chí thích nghi với xã hội tiếp nhận họ. Người di cư Trung Quốc thường có xu hướng sống khép kín và rất ít tiếp xúc với người dân địa phương, trừ giao dịch kinh doanh.[37] Dù ý thức cộng đồng của lớp tiên

phong thường có giảm đi chừng mực nào đó trong các thế hệ con cháu của những người di cư, nhưng ý thức gánh vác di sản và các giá trị nhất định phải được truyền lại cho các thế hệ tương lai vẫn tiếp diễn mạnh mẽ. Ngôn ngữ và hôn nhân trong cộng đồng đảm bảo duy trì di sản văn hóa giữ các thế hệ tương lai gắn chặt với gốc rễ Trung Quốc của họ.

"Trong thời của ông tôi, mọi thứ đều rất khắt khe theo kiểu anh phải kết hôn với người cùng làng, chứ không chỉ cùng sắc tộc với mình. Bây giờ mọi thứ không còn khắt khe như trong thời của ông tôi, nhưng vẫn còn nếp nghĩ ấy trong thế hệ trẻ, rằng chúng nên kết hôn với người đồng chủng," Bonnie Pon, cháu của một di dân Quảng Đông đến Nam Phi vào cuối thế kỷ 19, giải thích. Gia đình của Bonnie vẫn điều hành doanh nghiệp do ông của anh thành lập hơn một trăm năm trước ở trung tâm của cái gọi là "Phố Tàu đầu tiên" ở Johannesburg. Anh bây giờ là một phần của phả hệ hiện có năm mươi sáu thành viên trải khắp Nam Phi, và cũng có những nhánh ở xa tận Canada, Úc, New Zealand và Singapore. "Tất cả, chỉ trừ hai trong 56 người đều đã lập gia đình với người gốc Trung Quốc," anh kể với chúng tôi. Cũng như tâm lý truyền thống bắt nguồn từ "xã hội Trung Quốc cũ," khiến ông của Bonnie không chấp nhận hôn nhân khác sắc tộc, xu hướng này cũng bị ảnh hưởng bởi sự phân biệt chủng tộc ở Nam Phi, nơi người Trung Quốc được xem là "không trắng," và do đó có nghĩa là "đen." "Sống ở Nam Phi, người Trung Quốc không ngừng được nhắc nhở về sắc tộc. Đối với chúng tôi hôn nhân cùng sắc tộc là điều tất nhiên."

Đã lâu sau khi kết thúc nạn phân biệt chủng tộc, Erwin, con trai của Bonnie, tiếp tục truyền thống gia đình: anh kết hôn với một phụ nữ Đài Loan vừa mới sinh con gái mà Bonnie đảm bảo với chúng tôi rằng bé sẽ học các ngôn ngữ chính thức ở trường – tiếng Anh và tiếng Afrikaans – và học tiếng Quảng Đông và tiếng quan thoại ở nhà. "Chúng tôi may mắn là cha mẹ của chúng tôi kiên quyết chúng tôi phải giữ tiếng mẹ đẻ của mình," ông nói thêm. Bonnie, sinh ra ở Nam Phi, thừa nhận ông bị "Tây hóa về nhiều mặt," vẫn rất coi trọng cội rễ và di sản Trung Quốc của ông; đồng thời ông cũng tách mình ra khỏi các giá trị đang nổi lên ở Trung Quốc hiện đại. "Khi tôi nhìn vào gương tôi thấy một khuôn mặt Trung Quốc. Tuy nhiên, chúng tôi sinh ra ở Nam Phi và chúng tôi sống ở đây cả đời mình. Tôi đi Trung Quốc mỗi năm một lần để mua hàng hóa, nhưng tôi không quen với lối sống ở Trung Quốc. Đó không phải là quê hương đối với tôi,

theo nghĩa tôi không thoải mái với cách họ hành xử. Trong vài khía cạnh, gia đình chúng tôi truyền thống hơn những thanh niên cộng sản thời nay," ông kết luận. Trong một gia đình đã sống năm thế hệ ở Nam Phi, quốc gia với nhiều người gốc Trung Quốc nhất ở châu Phi,[38] Bonnie và gia tộc của ông bảo vệ DNA Trung Quốc của họ như một kho báu nhỏ. Đối với họ, chính mã di truyền cho họ biết họ là ai và từ đâu đến.

Hậu duệ của Tôn Trung Sơn ở Ecuador

Dáng người thanh mảnh, đôi mắt hình trái hạnh nhân linh lợi và bộ ria mép thanh tú, không khó để nhận ra nguồn gốc Trung Quốc của Harry Sun Soria. Tuy nhiên, câu chuyện về viên cựu thị trưởng của Guayaquil, thủ đô kinh tế của Ecuador, khác với những người Peru, Brazil và Ecuador có ông bà hay cụ kỵ đến Nam Mỹ tham gia xây dựng đường sắt hay làm việc ở đồn điền mía đường trong thế kỷ 19. Harry Sun là thành viên gia đình Tôn Trung Sơn, tổng thống đầu tiên của Trung Quốc, người đã thành lập Trung Hoa Dân Quốc vào năm 1911. Dòng máu chảy trong người ông cùng tổ tiên với dòng máu đã giúp chấm dứt nhiều thiên niên kỷ cai trị của các hoàng đế Trung Quốc.

Harry Sun nói với vẻ cân nhắc, sắc giọng như thể thôi miên người nghe, điển hình của những người có học được thiên phú tài năng nói chuyện với công chúng. Cũng như vai trò thị trưởng, khả năng này đã giúp ông trở thành thành viên quốc hội vào năm 2002. Vị kiến trúc sư và là cha của hai cô con gái giờ đã nghỉ kinh doanh một phần, dành tài sản và thời gian điều hành Quỹ Tôn Trung Sơn Ecuador mà ông là chủ tịch. Mặc dù cách ông cố mình bốn thế hệ – ông Sun Kun Sang, anh em ruột với người sáng lập Trung Quốc hiện đại – Harry Sun vẫn một mực trung thành với nguồn cội của mình. "Tôi cảm nhận được mình là người Trung Quốc," ông nói với chúng tôi tại văn phòng của ông trong một khu chợ cao cấp Guayaquil. "Tôi yêu mến người Ecuador và tôi tôn trọng họ. Họ cho chúng tôi một bản sắc chúng tôi trước đây chưa có. Nhưng tôi cảm nhận được mình là người Trung Quốc." Chỉ cần nhìn vào ông là đủ để tin những gì ông nói: ông đang mặc một bộ đồ truyền thống Trung Quốc may bằng lụa Quảng Đông màu nâu thêu các họa tiết màu đen nổi bật trong thành phố nằm bên bờ đông Thái Bình Dương này.

Ông cố của Harry Sun đến Ecuador vào năm 1881, chạy trốn khỏi sự hỗn loạn đang tấn công Trung Quốc vào lúc đó. "Ông xuất thân từ một gia đình nông thôn. Ông bắt đầu là một tá điền rồi sau đó dựng nên doanh nghiệp riêng như xuất khẩu hạt ca cao và cà phê," Harry Sun nhớ lại. "Vào đầu thế kỷ này, hoàng đế đã ban án tử hình ông và gia đình vì những hoạt động họ đã thực hiện nhằm kết thúc đế chế. Điều này đã khiến Tôn Trung Sơn thăm Ecuador vào năm 1907 để nêu gương." Ông cố của ông kết hôn với một người phụ nữ Ecuador khiến gia đình Sun cắm rễ xuống đất nước

này nhưng không bao giờ phá vỡ mối quan hệ của họ với "quê hương." "Tôi đã đi Trung Quốc trong hai mươi bảy năm qua. Con gái tôi đã học tại Bắc Kinh trong ba năm. Nó có một cam kết: sau một trăm năm kể từ khi gia đình của chúng tôi chạy khỏi Trung Quốc, chúng tôi sẽ trở lại. Điều quan trọng là dạy cho tất cả con cháu của người dân Trung Quốc yêu Trung Quốc," ông nói với chúng tôi.

"Tôi đồng cảm với những cuộc cách mạng do Tôn Trung Sơn và Mao Trạch Đông lãnh đạo," Harry Sun tiếp tục. "Tại sao ư? Vì trước đó chúng tôi [ám chỉ Trung Quốc] không là gì cả. Tất cả các cường quốc thế giới xâm chiếm đất nước chúng tôi. Họ nắm quyền kiểm soát Trung Quốc và xem chúng tôi là chiến lợi phẩm chính trị. Họ dạy người Trung Quốc hút thuốc phiện để góp phần cân bằng thương mại, vì thị trường của họ bị tràn ngập với sứ, lụa và sáng chế từ Trung Quốc… Họ hủy hoại người dân Trung Quốc bằng thuốc phiện. Pháp và Anh làm giàu bằng máu của người Trung Quốc. Tại sao tôi lại không nên ủng hộ một cuộc cách mạng?"[39] Harry Sun nhìn thẳng vào mắt chúng tôi khi ông lặp đi lặp lại gần như từng lời, trận tuyến chính của Đảng Cộng sản Trung Quốc liên quan đến các vết sẹo do phương Tây tham lam để lại trên cơ thể Trung Quốc. Đây là cơ sở để Harry Sun xây dựng triết lý của ông về bản sắc và giá trị của việc là người Trung Quốc.

Theo cách nói của Harry Sun, quỹ của ông nhằm mục đích "cho Ecuador thấy chúng tôi có nền văn hóa 5.000 năm tuổi. Để chấm dứt huyền thoại người Trung Quốc chỉ là những người bán giày và đồ dệt may," ông khẳng định, luôn luôn sử dụng ngôi thứ nhất số nhiều. Ngoài chức năng giáo huấn, quỹ này cũng hỗ trợ cho những người Trung Quốc sống trong thành phố, nhóm người tăng theo cấp số nhân do nhập cư bất hợp pháp và tham nhũng của các cơ quan di trú Ecuador. "Chúng tôi cung cấp nơi trú ẩn cho người Trung Quốc. Nếu họ cần giúp đỡ công việc làm ăn, tài chính hay tinh thần, chúng tôi giúp cho họ. Bất cứ khi nào một người Trung Quốc bị đi tù, chúng tôi bảo đảm họ sẽ có ai đó ở giúp đỡ." Harry Sun là hiện thân của tính cách điển hình của cộng đồng người Trung Quốc ở nước ngoài, một thái độ được thấy ở khắp nơi, từ Mozambique đến Cuba, từ Nam Phi đến Ecuador: gắn bó với cố quốc. Trong khi đang là công dân chính thức của nước tiếp nhận, các cộng đồng này duy trì mối quan hệ chặt chẽ với

Trung Quốc bất chấp thực tế cha mẹ hay ông bà của họ đã buộc phải trốn khỏi sự đàn áp của chủ nghĩa Mao hay sự hà khắc của thời đại phong kiến.

Ý thức thuộc về Trung Quốc và tự hào là người Trung Quốc dù được sinh ra ở nước khác cũng giải thích số lượng đóng góp ấn tượng của cộng đồng ở nước ngoài cho Trung Quốc trong suốt thế kỷ 20. Trong những năm 1920 và 1930, người Trung Quốc ở nước ngoài tài trợ xây dựng đường sá, cầu cống, trường đại học và đường sắt như đường sắt Tân Ninh, nối 138 km giữa thị trấn Ân Bình thuộc Quảng Đông và sông Châu Giang. Tập quán này vẫn tiếp tục đến ngày nay. Ví dụ được nêu nhiều nhất, cũng là tiêu biểu nhất, được thúc đẩy bởi Olympic Bắc Kinh năm 2008. Các khoản đóng góp tự nguyện của 350.000 người Trung Quốc sống ở 102 quốc gia trên toàn thế giới đã giúp thanh toán một phần quan trọng trong 100 triệu euro cần thiết để xây dựng hồ bơi Olympic được gọi là "Hộp nước" (Water Cube). "Chúng tôi đã xây dựng nó để gửi một thông điệp tới thế giới: chúng tôi cũng là một phần của Trung Quốc," Sun, người đã đóng góp một phần tài sản của mình để giúp biến công trình biểu tượng thành hiện thực, giải thích. Mặc dù vậy, các khoản đóng góp này chỉ là một phần nhỏ trong sự đóng góp to lớn mà các cộng đồng Trung Quốc ở nước ngoài đã thực hiện cho sự hồi sinh của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

Trong thực tế, cộng đồng này đã cung cấp nguồn hỗ trợ tài chính chủ yếu để phát triển công nghiệp Trung Quốc từ lúc bắt đầu mở cửa kinh tế và cải cách vào năm 1979, khi "người cầm lái nhỏ bé" Đặng Tiểu Bình thành công lèo lái Trung Quốc ra khỏi tình trạng hỗn loạn mà chủ nghĩa Mao để lại. Người ta ước tính 65 phần trăm của 500 tỷ đô la tích lũy trong đầu tư trực tiếp nước ngoài (DFI) cho đến năm 2003 đến từ các cộng đồng người Trung Quốc ở nước ngoài, đặc biệt là ở Hồng Kông, Đài Loan và Đông Nam Á.[40] Ý thức về giá trị của việc có được một cộng đồng tương đồng về văn hóa có nguồn lực dồi dào ở khắp thế giới, chính quyền cộng sản – vốn đối xử người dân ở nước ngoài với sự khinh miệt trong cuộc Cách mạng văn hóa[41] – từ những năm 1980 đã nỗ lực sửa chữa quan hệ với nhóm này. Trong khi Bắc Kinh đã thực sự từ bỏ công dân ở nước ngoài trong phần lớn thế kỷ 20, thì chính phủ hiện đã quay sang cộng đồng người Trung Quốc giúp xây dựng lại đất nước, thậm chí thông qua các luật trao cho họ ưu đãi hơn về thuế so với các nhà đầu tư nước ngoài khác.[42] Là một phần của chính sách "ra thế giới" và "mang về đại lục" (走出去–引

进来), Bắc Kinh đã gửi hàng ngàn đại diện trên toàn thế giới để thu hút vốn và ve vãn các nhà đầu tư nước ngoài có gốc Trung Quốc. Chỉ riêng Phúc Thanh, thành phố có khoảng một triệu dân ở tỉnh Phúc Kiến, người ta ước tính cộng đồng người Trung Quốc ở nước ngoài đã quyên góp hơn 140 triệu euro, đầu tư vào khoảng 900 doanh nghiệp và đóng góp hơn 4 tỷ đô la đầu tư trực tiếp nước ngoài.[43]

Ngày nay, một hình thức của chủ nghĩa dân tộc xuyên quốc gia đã phát triển để hàng triệu công dân, dù sống ở hai đầu đối nghịch của thế giới, tìm thấy một yếu tố gắn kết ở quê hương và văn hóa Trung Quốc, dù với nhiều mức độ khác nhau. Trong mắt người phương Tây vốn thường hiểu thế giới từ quan điểm của mô hình nhà nước-quốc gia, hành xử đặc trưng này của người Trung Quốc có thể gây ngạc nhiên hay, trong trường hợp xấu nhất, sợ hãi. Ví dụ, một người Tây Ban Nha, Anh hay Ý cảm thấy gắn bó với quốc gia của mình được xác định bằng đường biên giới cụ thể và đặc trưng bởi ngôn ngữ và văn hóa chung. Khi họ di cư và cắm rễ, ví dụ ở Mexico, Úc hoặc Hoa Kỳ, những mối quan hệ này dần dần biến mất từ thế hệ này sang thế hệ khác khi con cái của họ nhanh chóng hòa nhập với đất nước tiếp nhận và tập quán ở đó. Nói cách khác, con trai của một người Tây Ban Nha nhập cư không còn là "người Tây Ban Nha" nữa; mà là người Mexico.

Đối với người di cư Trung Quốc thì thường không như vậy. Nhà báo và học giả Martin Jacques cho rằng điều này là do tự bản chất Trung Quốc là một quốc gia: thay vì là một nhà nước-quốc gia, Trung Quốc là một nhà nước-nền văn minh. Như vậy, ý thức thuộc về một văn hóa, một truyền thống và một lịch sử kéo dài chính thức hơn 5.000 năm sẽ không biến mất sau khi một cá nhân di cư, bất chấp thực tế là họ đang cư trú trên một lãnh thổ khác và đang sống trong một thực tế xã hội và văn hóa khác. Văn minh là yếu tố gắn kết, sợi chỉ giữ chuỗi ngọc do cộng đồng to lớn người Trung Quốc ở nước ngoài tạo nên. Người Trung Quốc, dù ở trong hay ngoài biên giới Trung Quốc, được đắm mình trong dòng chảy văn minh vĩ đại, trong đó truyền thống, tín ngưỡng, ngôn ngữ, phong tục và văn hóa được truyền từ cha mẹ sang con cái. Nói cách khác, cho dù anh xa Trung Quốc đến đâu đi nữa, anh cũng không bao giờ thôi là người Trung Quốc.

Nhiều năm qua, nhà nước Trung Quốc đã luôn đóng vai người bảo vệ nền văn minh cổ kính này. Trước tiên là các vương triều, với nhóm tinh

hoa gồm quan lại và viên chức cấp cao, và sau đó là chính quyền cộng sản đã đảm nhiệm vai trò người bảo vệ và đại diện của di sản quý giá này, quy tụ tất cả mọi thứ từ triết lý của Khổng Tử đến ý thức tôn trọng tổ tiên và gia đình. Trong kỷ nguyên hiện đại, điều này dẫn đến ý thức rõ rệt về chủ nghĩa dân tộc vốn đóng một vai trò quan trọng. Đặc biệt từ khi chủ nghĩa Mao sụp đổ, khiến chế độ không có một điểm tựa ý thức hệ, Bắc Kinh đã hết sức thúc đẩy một lý luận dân tộc chủ nghĩa, không chỉ dựa trên lòng tin vào sức mạnh của Trung Quốc, mà còn vào thông điệp ngầm chống phương Tây và công khai chống Nhật. Khi Mao Trạch Đông còn nắm quyền, chủ nghĩa dân tộc đã được sử dụng để chống lại chủ nghĩa tư bản và quan điểm tư sản, một kỹ xảo tương tự được Bắc Triều Tiên sử dụng hiện nay. Tuy nhiên, trong suốt thời kỳ mở cửa kinh tế của Trung Quốc và trong sự trỗi dậy hiện nay của "chủ nghĩa tư bản đỏ," một dạng chủ nghĩa dân tộc sử dụng một lý luận đặc biệt làm lay động trái tim của người dân đang được sử dụng để giảm thiểu bất kỳ khả năng nào của Trung Quốc trong việc tiếp nhận một nền dân chủ tự do kiểu phương Tây.[44]

Có lẽ ví dụ đáng kể nhất gần đây diễn ra trong chuyến đi vòng quanh thế giới của ngọn lửa Olympic chuẩn bị cho Olympic Bắc Kinh 2008. Nhiều thanh niên Trung Quốc đã xuống đường ở Buenos Aires, Paris, London và Sydney để chống lại các cuộc biểu tình ủng hộ độc lập và quyền con người ở Tây Tạng. Mặc dù không thể phủ nhận các đại sứ quán Trung Quốc đã đóng một vai trò sắp đặt các phản ứng, không nên đánh giá thấp hành động được chính các sinh viên thể hiện trong việc xuống đường để bảo vệ ngọn lửa Olympic từ những lực lượng phá hoại phương Tây.[45]

Ý thức chủ nghĩa dân tộc mà Bắc Kinh thúc đẩy trong nhân dân nhiều lúc trở nên gắn chặt đã lan ra khỏi biên giới Trung Quốc và xâm nhập toàn bộ cộng đồng ở nước ngoài. Không thiếu các ví dụ về người Trung Quốc ở nước ngoài như Harry Sun, đại diện cho người Trung Quốc ở nước ngoài, đang chuẩn bị nỗ lực đấu tranh bảo vệ quê hương. Điều này không có nghĩa là cộng đồng người Trung Quốc tạo thành một phần của một số thực thể vững chắc dưới sự lãnh đạo của đảng và nhà nước Trung Quốc để đoàn kết chống lại các đối thủ phương Tây. Như thế sẽ là quá đơn giản hóa thực tế. Tuy nhiên, rõ ràng là cộng đồng Trung Quốc ở nước ngoài đã được hưởng lợi từ thế giới liên minh kinh tế của họ để thu hút vốn và ve vãn nhà đầu tư nước ngoài có nguồn gốc Trung Quốc.

Tuy nhiên, rõ ràng là cộng đồng người Trung Quốc ở nước ngoài đã được hưởng lợi từ liên minh kinh tế với chế độ Bắc Kinh, kiếm tiền và tận dụng lợi thế khi Trung Quốc tham gia hệ thống kinh tế quốc tế. Trong tình hình hiện nay, với đầy các cơ hội kinh doanh, đầu tư, tăng trưởng kinh tế và phát triển địa chính trị, thì thúc ép thay đổi thể chế chính trị hẳn không phải là một ưu tiên của cộng đồng người Trung Quốc toàn cầu. Như vậy, áp lực kết thúc quyền bá chủ của Đảng Cộng sản, hay ngay cả khuyến khích chế độ trở nên cởi mở hơn, đã bị lãng quên. Chỉ có thời gian mới cho biết liệu tình trạng này là tạm thời hay sẽ mãi thế này.

2. CON ĐƯỜNG TƠ LỤA MỚI

> "An Nam tiếp giáp Chiêm Thành và trăm giống man di, biên giới với những nước này cần được giữ vững, không để bị lấn chiếm hoặc xâm phạm. Ngoài ra, dân thường cũng như binh lính không được phép qua biên giới, hoặc tự ý đi biển và buôn bán với các nước man di."

Hoàng đế Chu Lệ (1403-1424), chỉ dụ năm 1407 nhằm hạn chế Trung Quốc tiếp xúc với các nước khác[46]

Sau mười bốn giờ cực hình nằm trên chiếc giường bẩn thỉu, cuối cùng chiếc xe buýt đường dài từ Urumqi cũng đã đưa chúng tôi đi hết con đường chính qua vùng bán hoang mạc đến Horgos. Khi chúng tôi bước ra khỏi xe, không khí ngập tràn mùi não cừu đang luộc trong chiếc nồi gần đấy – chẳng ai biết được nó đã ở đó bao lâu rồi. Phụ nữ và trẻ em bu quanh du khách với các rổ trái cây, bánh kẹo, chân gà dầm và các đặc sản địa phương khác chỉ thích hợp cho người tạp ăn. Giữa những khuôn mặt rậm râu đội mũ *doppa* truyền thống, những chiếc mũ sặc sỡ của người thiểu số Duy Ngô Nhĩ, dễ dàng nhận ra chúng tôi trong tỉnh Tân Cương xa xôi và bất ổn này. Tân Cương có nghĩa là "biên giới mới" trong tiếng quan thoại. Có nguồn gốc Hồi giáo lâu đời, khu vực rộng lớn này được bao quanh bởi những dãy núi hùng vĩ và sa mạc, trải dài trên một phần sáu lãnh thổ Trung Quốc. Tỉnh này chiếm 25 phần trăm trữ lượng dầu khí, 40 phần trăm trữ lượng than và khoáng sản của Trung Quốc. Tân Cương chào đón chúng tôi với bầu trời xanh ngắt điển hình của vùng Trung Á và ngập tràn ánh sáng lộng lẫy, những thứ bây giờ hiếm được nhìn thấy ở một nước Trung Quốc công nghiệp hóa với bầu trời ảm đạm và những đám mây kim loại xám xịt.

Biển báo giao thông và áp phích bằng cả tiếng quan thoại và tiếng Duy Ngô Nhĩ, với bảng chữ cái có nguồn gốc từ tiếng Ả Rập, làm nổi bật sự cùng tồn tại đầy kịch tính của hai nền văn hóa – Trung Quốc và Duy Ngô Nhĩ – đã xung đột liên tục kể từ khi triều đại bành trướng nhà Thanh chiếm quyền kiểm soát khu vực này trong thế kỷ 18.[47] Chúng tôi thấy ở đây sự gặp gỡ của hai thế giới rất khác nhau: đó là nền văn hóa Duy Ngô Nhĩ với truyền thống sâu đậm và có cội rễ Hồi giáo từ thế kỷ thứ mười, và thế giới Trung Quốc, khao khát phát triển kinh tế và xem các giá trị của đảng cộng sản là tín điều duy nhất. Xung đột giữa hai thế giới dẫn đến ngờ vực lẫn

nhau, thù địch, đàn áp và đổ máu. Ngày nay, hai nhóm sắc tộc sống rất riêng biệt: một tộc sống ở phía nam sa mạc Taklamakan đầy hiểm nguy và thực hiện nghi lễ Hồi giáo Sunni trong các giáo đường – một hoạt động bị Bắc Kinh nghi ngờ – trong khi tộc khác chủ yếu sống tại các trung tâm đô thị phía bắc khu vực, nơi họ dùng xe ủi và ban hành các luật lệ mới thúc đẩy tàn phá các khu lịch sử để lấy đất xây ngân hàng, trung tâm mua sắm và quán karaoke bên trong những tòa nhà kính ấn tượng. Khung cảnh ấy cho thấy cuộc đấu tranh giữa truyền thống và hiện đại đang diễn ra trong vùng đất lịch sử trên Con đường tơ lụa xưa, hiện đang được sử dụng như một bàn đạp để đẩy mạnh các mục tiêu chiến lược của Trung Quốc ở Trung Á.

Như thế, Horgos được giao đóng một vai trò quyết định: hoạt động như một cửa ngõ đi vào Trung Á. Nằm gần biên giới Kazakhstan, hiện nay nó chỉ là một thị trấn vắng lặng, không thu hút du khách, có chừng 20.000 dân nằm ở nơi hẻo lánh. Tuy nhiên, tương lai đang được xây dựng với tốc độ chóng mặt. "Hãy trở lại trong mười hay mười lăm năm nữa, Horgos sẽ đầy khách sạn và nhà chọc trời," Wang Yanjiang, doanh nhân và phó chủ tịch của hiệp hội doanh nghiệp địa phương cảnh báo. Vừa lái chiếc xe 2 cầu, Wang vừa tự hào giải thích thị trấn đã chính thức vào danh sách các đặc khu kinh tế (SEZ),[48] đảm bảo một làn sóng xây dựng cơ sở hạ tầng mới và một khuôn khổ pháp lý hấp dẫn để thu hút các nhà đầu tư. Mục đích: biến thị trấn thành một trung tâm sản xuất và dịch vụ hậu cần hạng nhất. "Trong mười năm tới, dân số của Horgos sẽ tăng gấp mười, lên 200.000 dân. Số lượng doanh nghiệp cũng thế, sẽ đạt đến 10.000," Wang đoan chắc với chúng tôi.

Nhìn vào vai trò quan trọng của các đặc khu kinh tế trong sự phát triển kinh tế ngoạn mục của Trung Quốc ba mươi năm qua, không nghi ngờ gì về hiệu quả của các đặc khu và năng lực của Trung Quốc trong việc tiến hành các dự án quy mô to lớn như vậy. Bán đất ở Horgos với giá cả phải chăng, hoặc thậm chí cho không, tạo thuận lợi tín dụng và miễn thuế thu nhập, Bắc Kinh hy vọng sẽ lặp lại thành công dễ dàng từng thấy ở Thâm Quyến.[49] Là một làng chài nhỏ gần Hồng Kông, Thâm Quyến đã được chọn là một trong những đặc khu kinh tế đầu tiên của Trung Quốc. Chỉ ba mươi năm sau giờ đây nó đã là một thành phố rực rỡ với mười lăm triệu dân, đầy nhà chọc trời và những con đường rộng rãi, dài vô tận. Nhờ các

khoản đầu tư khổng lồ vào cơ sở hạ tầng mới, ngày nay Thâm Quyến là thành phố giàu thứ hai ở Trung Quốc, khai sinh tầng lớp thị dân trung lưu mới phủ kín thành phố với trung tâm mua sắm, sân golf, xe hơi sang trọng và khu dân cư thông minh. Trong quá khứ Trung Quốc đã ưu tiên khu vực phía đông và đông nam, giờ đây Bắc Kinh sử dụng chính mô hình đó để phát triển miền "Đại Tây" nghèo khó.

Khi xe chạy về phía biên giới, Wang chỉ ba trung tâm mua sắm lớn dọc theo con đường, nơi hàng trăm cửa hàng nhỏ trưng bày mọi thứ từ máy giặt, thiết bị điện đến đồ lặt vặt, búp bê lật đật *matryoshka* và đồ chơi bông vải. Khi đến biên giới chúng tôi có thể tự mình nhìn thấy Horgos đang chuẩn bị trở thành Thâm Quyến kế tiếp như thế nào. Xe buýt chở các nhà đầu tư Trung Quốc tiềm năng đến từ các tỉnh khác đi qua khu vực rộng 5,2 km vuông do Trung Quốc và Kazakhstan cấp để xây Khu Thương mại tự do trong tương lai. Không bị trói buộc của bộ máy quan liêu và thuế suất hiện hành, khu thương mại này sẽ mở đường cho sản phẩm của Trung Quốc xuất khẩu sang các thị trường Trung Á và thậm chí xa hơn vào lãnh thổ châu Âu. Kế hoạch của Bắc Kinh đối với phát triển kinh tế của "tỉnh phản loạn" đã hồi sinh Con đường tơ lụa lịch sử, và giờ đây nó đang cho thấy sức sống đầy ấn tượng như đã từng có nhiều thế kỷ trước.[50]

Một nguồn cung lao động dồi dào giá rẻ cũng giúp Trung Quốc có lợi thế mạnh mẽ khi triển khai cuộc chinh phục thị trường Trung Á. "Sản xuất ở Kazakhstan tốn chi phí gấp năm lần so với ở Trung Quốc do thuế và tiền lương. Một công nhân Trung Quốc ở Horgos có lương khoảng 18.000 nhân dân tệ (2.000 euro) một năm, trong khi một công nhân Kazakhstan đòi hỏi lương 1200 euro một tháng. Điều này khiến nhiều doanh nghiệp Kazakhstan mất sản xuất và thị phần," Wang giải thích. Chỉ bước qua biên giới tại Horgos là đủ để chúng tôi thấy được sức mạnh của hàng Trung Quốc trong khu vực. Một đạo quân xe tải chất đầy trà, đầu DVD, đồ sành sứ, thiết bị điện và xe đạp Trung Quốc xếp hàng chờ hải quan Kazakhstan kiểm tra. Cánh lái xe tải, hầu hết là người Trung Á to khỏe, rời khỏi xe và giết thời gian bằng bài bạc, rượu và thuốc lá, để lộ răng vàng lấp lánh đặc trưng của người dân Liên Xô cũ khi cười. Các viên chức hải quan ngạo mạn đo, cân và liệt kê các sản phẩm, tự tin vào quyền lực bộ đồng phục xám của mình. "20.000 đô la là cái giá để đưa một xe tải qua biên giới," Wang nói với chúng tôi, ám chỉ thuế nhập khẩu cắt cổ đánh vào sản phẩm

Trung Quốc trong nỗ lực vô ích chống lại cuộc xâm lược không thể ngăn cản trước sự khác biệt to lớn như vậy về chi phí sản xuất: khi đã vào trong lãnh thổ Kazakhstan, chúng tôi đếm được gần 300 xe tải trống không đang xếp dài hàng cây số bên đường, chờ quay lại Trung Quốc lấy thêm hàng. Ở đây, cũng như ở nhiều nơi khác, thuế khóa bất lực chống lại sức thu hút của sản phẩm Trung Quốc.[51]

Cửa khẩu cho người đi bộ cũng không theo bất kỳ lối nghĩ thông thường nào. Một đám đa sắc tộc khoảng 200 tên trộm đạo, lính tráng và đàn ông vác những túi và thùng hàng cồng kềnh nhồi nhét trong một khoảnh đất chỉ vài mét vuông trước cửa một lối đi hẹp chắn bằng rào sắt. Ở cuối lối đi, một người lính Trung Quốc chờ đợi để kiểm tra hộ chiếu sơ bộ. Đám đông ồn ào, nhễ nhại mồ hôi tàn nhẫn xô đẩy nhau văng khỏi lối đi. Pháp luật duy nhất ở đây là luật rừng; kẻ mạnh nhất lao tới trước không quan tâm mảy may đến tiếng kêu khóc tuyệt vọng của người bị họ giẫm đạp trên đường đi. Kẻ khỏe nhất và nôn nóng nhất là kẻ đầu tiên vượt qua đường biên ở nơi tàn khốc mà triết lý luôn là "tao trước, mày sau." Đám còn lại, chủ yếu gồm phụ nữ to béo và những ông già râu tóc bạc phơ, chờ đợi đến lượt: đây là chọn lọc tự nhiên ở dạng nguyên thủy nhất. Trong khi đó, người Trung Quốc tìm kiếm cơ hội trong cảnh hỗn loạn mua sắm điên cuồng của người Kazakhstan, khách hàng tiềm năng của họ. Đám đa sắc tộc kia bán cho họ bìa bọc hộ chiếu và các món đồ vô ích khác, hay đẩy thuê xe cút kít chở đống hàng mua sắm khổng lồ của họ – TV plasma, máy sấy, quần áo – qua biên giới với chỉ vài đô la. Tất cả các mặt hàng này có thể bán ở Kazakhstan với giá gấp nhiều lần giá ban đầu.

Vượt qua 350 km từ biên giới Trung Quốc đến Almaty, thủ đô kinh tế của Kazakhstan, có nghĩa là lao đi trên con đường không có dải phân cách giữa các làn và đầy ổ gà: một thế giới khác xa đường cao tốc G-312 nhẵn bóng đã đưa chúng tôi từ Urumqi, thủ phủ của tỉnh Tân Cương, đến Horgos ở biên giới phía bên Trung Quốc. Những chiếc Audi và Mercedes cũ nhập từ Đức sau khi bị những chủ nhân châu Âu thải ra khó nhọc lăn qua các ổ gà trên đường gập ghềnh cho thấy người Kazakhstan ít quan tâm như thế nào đến việc phát triển giao thương đường bộ. Điều này hoàn toàn trái ngược những gì đang xảy ra ở phía bên kia biên giới. Lý do là rất ít mặt hàng Kazakhstan bán sang Trung Quốc – chủ yếu là dầu và khí – thường không được vận chuyển bằng đường này mà bằng đường ống ngầm. Tác

động duy nhất của việc cải thiện giao thông đường bộ là thúc đẩy hàng Trung Quốc xâm nhập nhiều hơn vào thị trường Kazakhstan.[52]

Cảm giác vượt thời gian cũng như không gian này – nhảy một bước lùi về quá khứ – là một cảm giác quen thuộc bất cứ khi nào chúng tôi rời khỏi Trung Quốc bằng đường bộ. Sự tương phản này chủ yếu do cuộc cách mạng gần đây trong xây dựng hạ tầng mới.[53] Những cây cầu khổng lồ bất chấp mọi nguyên lý, những đường cao tốc hoàn hảo cắt ngang qua những rặng núi, các tuyến đường sắt kết nối bốn phương của đất nước tạo nên cảnh quan mới của một nhà nước luôn hiểu được tầm quan trọng của việc đầu tư vào mạng lưới giao thông nhằm tăng cường khả năng cai trị.[54] Trong quá khứ, quan lại triều đình đi đến những nơi cương vực xa nhất để đảm bảo quyền thống trị của họ. Ngày nay, việc tạo ra cơ sở hạ tầng mới phục vụ cùng một mục đích như trong thời phong kiến: cải thiện kết nối và thương mại giữa các trung tâm đô thị của Trung Quốc cách xa Bắc Kinh hàng ngàn cây số. Tuy nhiên, kết nối giao thông hiện đại cũng đóng vai trò từng bị triều đình phong kiến hạn chế hoặc thậm chí công khai phản đối – mở rộng thương mại của Trung Quốc ra bên ngoài biên giới.[55]

Như vậy, Trung Quốc đã phá vỡ nhiều thế kỷ cách ly và quay mặt với bất kỳ mối giao tiếp nào với thế giới bên ngoài – ngay cả trong vấn đề thương mại – do lo sợ những hậu quả tiềm ẩn của việc này có thể tác động lên tình hình trong nước. Một ví dụ về sự miễn cưỡng – thậm chí đối lập hoàn toàn – của Trung Quốc phong kiến đối phó với phần còn lại của thế giới được thấy từ trải nghiệm của phái đoàn thương mại đầu tiên của Anh do vua George III cử đến Trung Quốc vào tháng 9 năm 1792. Đoàn gồm các nhà ngoại giao, thương nhân, binh lính, nhà khoa học và họa sĩ do huân tước George Macartney dẫn đầu đến Ma Cao với hy vọng thuyết phục Hoàng đế Càn Long cho phép nước Anh tiếp cận các cảng Trung Quốc và khuyến nghị Bắc Kinh giảm thuế nhập khẩu đánh lên sản phẩm của Anh. Để gây ấn tượng với kẻ đang nắm giữ "Thiên mệnh," đoàn đã cẩn thận mang theo kính thiên văn, phong vũ biểu và đồng hồ trong cuộc hành trình bốn tháng trên suốt chiều dài của Trung Quốc, từ thành phố Quảng Châu ở phía nam – cảng duy nhất cho phép nước ngoài sử dụng – đến Tử Cấm Thành tại Bắc Kinh ở phía Bắc. Sau cuộc gặp ngắn ngủi với Hoàng đế, Macartney quay về chỉ với một phản hồi thiển cận và đầy thất vọng của vị thiên tử: Chúng tôi không bao giờ coi trọng những đồ tinh xảo, chúng tôi

cũng không có bất cứ nhu cầu nào về hàng hóa của quí vị. Vì vậy, về yêu cầu gửi người ở lại thủ đô [Trung Quốc] của quý vị, điều đó không phù hợp với luật lệ của Thiên Triều và chúng tôi cũng thấy rất rõ điều đó chẳng có lợi cho đất nước của quí vị.[56]

Mọi con đường đều đến Trung Á

Chính phủ Trung Quốc dự báo trong vòng năm năm tới một nguồn đầu tư hàng triệu đô la sẽ giúp phát triển cơ sở hạ tầng ở Tân Cương: tháng 5 năm 2010 Bắc Kinh đã phê duyệt ngân sách dự án khoảng từ 17 tỷ đến 22 tỷ đô la – tương đương toàn bộ GDP của Bolivia trong năm 2009 – một con số sẽ làm cho tổng chiều dài đường sá trong tỉnh từ 15.000 km hiện nay tăng lên 80.000 km vào năm 2016.[57] Ngoài ra còn có một kế hoạch đầy tham vọng đang được soạn thảo nhằm mở rộng mạng lưới đường sắt của nước này, kể cả đường sắt cao tốc.[58] Nâng cao hiệu quả kết nối giao thông trong khu vực không chỉ tăng số lượng các tuyến đường phục vụ xuất khẩu sản phẩm Trung Quốc vào Trung Á. Cùng với quá trình đô thị hóa nhanh chóng của Trung Quốc, kết nối giao thông được cải thiện cũng sẽ tạo điều kiện cho sự phát triển các "thị trấn trung tâm," các trung tâm cung ứng và sản xuất quan trọng như trung tâm đang nhanh chóng trở thành hiện thực ở Horgos.

Với quy mô phát triển đã được lập kế hoạch như vậy cho khu vực biên giới phía tây bắc của Trung Quốc, một câu hỏi không thể bỏ qua: mục tiêu đằng sau việc triển khai rộng lớn các nguồn lực này là gì? Từ góc độ trong nước, rõ ràng Bắc Kinh hiểu thấu ảnh hưởng tiềm tàng của phát triển kinh tế có thể tác động đến chiến lược của nhà nước, nhằm ổn định bằng mọi giá tình hình biến động tại Tân Cương. Điều này càng trở nên cấp bách hơn kể từ năm 2009, khi khu vực này trở thành địa điểm bùng phát bạo lực tồi tệ nhất của Trung Quốc kể từ cuộc biểu tình tại quảng trường Thiên An Môn năm 1989: bạo lực giữa các sắc tộc đã làm 197 người chết và hơn 1.700 người bị thương.

Đồng thời, cơ sở hạ tầng mới sẽ tạo ra cơ hội vô tận cho giao dịch thương mại cả trong lẫn ngoài vùng Trung Á. Xin Guangcheng, chuyên gia về Trung Á tại Học viện Khoa học Xã hội Trung Quốc, đã thu hút sự chú ý của chúng tôi về cả hai yếu tố: "Chính phủ muốn tạo ra một Thượng Hải mới ở Tân Cương. Họ nhắm đến việc tận dụng lợi thế vị trí địa lý của tỉnh này, vì hơn 70 phần trăm thương mại giữa Trung Á và Trung Quốc đi qua đây. Thách thức lớn nhất chính phủ phải đối mặt để làm điều này là thu hút nguồn nhân lực và đầu tư," Xin Guangcheng giải thích trong một cuộc

phỏng vấn kéo dài hai giờ tại Bắc Kinh, được một viên chức tỉ mỉ ghi chép để sau đó trình lên cho các ủy viên của Đảng Cộng sản xem xét.

Trong phát biểu Xin Guangcheng bóng gió về viễn cảnh một làn sóng khổng lồ người Trung Quốc tộc Hán di cư đến tỉnh Hồi giáo Tân Cương, bị thu hút bởi những cơ hội mới mang lại do đầu tư to lớn của chính phủ và điều kiện ưu đãi về thuế. Sự xuất hiện của hàng ngàn thương nhân, nhà đầu tư và lao động người Hán sẽ có một hậu quả không thể tránh khỏi và hiển nhiên: làm mờ nhạt địa vị thống trị của người Duy Ngô Nhĩ trong bức tranh sắc tộc toàn cảnh của vùng Tân Cương.[59] Điều này chẳng có gì mới trong lịch sử của một đất nước mà chính quyền trung ương – dù phong kiến hay cộng hòa – đã thường xuyên sử dụng dịch chuyển dân cư như một công cụ hỗ trợ cho việc chinh phục lãnh thổ và sắc tộc của người Hán.[60] Những người cộng sản đã sử dụng rộng rãi tiền lệ này từ lúc nắm quyền, từng bước một và êm thắm buộc các tỉnh Tân Cương và Tây Tạng ương ngạnh vào quá trình đồng hóa sắc tộc và văn hóa. Ngày nay, điều này vẫn đang tiếp diễn với các làn sóng người Trung Quốc tộc Hán từ các khu vực khác di cư đến Tân Cương và Tây Tạng.[61] Do đó chẳng nghi ngờ gì kế hoạch phát triển kinh tế vạch ra cho khu vực có một mục đích kép đã được tính toán cẩn thận: làm suy yếu sự phản kháng của người Duy Ngô Nhĩ bằng thúc đẩy đồng hóa sắc tộc, và sử dụng khu vực này như một bàn đạp để chinh phục các thị trường mới ở nước ngoài.

Kết quả mang lại của sự phát triển này là hết sức rõ ràng cho Tân Cương và người Duy Ngô Nhĩ, nhưng sự tràn ngập các sản phẩm Trung Quốc ở đây sẽ để lại dấu ấn gì đối với các nước láng giềng? Ở bên kia biên giới, kế hoạch bành trướng của Trung Quốc được nhìn với tâm trạng vừa lo lắng, vừa nghi ngờ, vừa cam chịu. Kazakhstan, quốc gia quan trọng nhất trong các nước cộng hòa thuộc Liên Xô cũ ở Trung Á, đang phải chịu những hậu quả thực tế từ sự "xâm lược" của Trung Quốc. Khó để có được bất kỳ dữ liệu tin cậy nào về số lượng sản phẩm của Trung Quốc đang tràn ngập thị trường Kazakhstan,[62] một số chuyên gia ước tính con số này khoảng 70 đến 80 phần trăm của toàn bộ thị trường.[63] Hàng hóa có đủ, từ thứ cơ bản như thực phẩm đến máy móc, vật liệu xây dựng và các thiết bị điện tử. Sự cạnh tranh từ các sản phẩm của Trung Quốc không chỉ gây ra sự suy thoái của ngành công nghiệp Kazakhstan mà còn khiến nó phải chịu khuất phục. Khi Kazakhstan giành được độc lập vào năm 1991, tiếp quản

một nền công nghiệp ảm đạm với công nghệ lạc hậu và các nhà máy không hiệu quả – thậm chí chẳng có nhà máy nào đúng nghĩa. Cùng lúc đó, Trung Quốc lại tràn ngập vốn đầu tư nước ngoài, nhờ đó hiện đại hóa hệ thống sản xuất và trở thành cường quốc công nghiệp như ngày nay. Và vì vậy, luật logic đã thắng: giữa hai nước, Trung Quốc thắng rất dễ dàng.

Trong chừng mực nào đó, giờ đây Kazakhstan đã ở trong tay người láng giềng Trung Quốc, quốc gia mà Kazakhstan trông cậy vào nguồn cung cấp. "Chúng tôi không có lựa chọn. Nếu chúng tôi loại bỏ các sản phẩm Trung Quốc, chúng tôi rốt cuộc phải đối mặt với tình trạng thiếu hụt sản phẩm nghiêm trọng trên thị trường," Konstantin Syroezhkin, chuyên gia hàng đầu về quan hệ Trung Quốc – Kazakhstan ở Viện Nghiên cứu Chiến lược Kazakhstan tại Almaty, giải thích. Thậm chí một tình thế tiến thoái lưỡng nan cũng không có được, ông nói với chúng tôi. "Nếu chúng tôi hạn chế thương mại với Trung Quốc, chúng tôi sẽ rốt cuộc tự làm hại mình nghiêm trọng. Có 2,5 triệu doanh nghiệp nhỏ ở đất nước này, và hơn 50 phần trăm trong số đó có quan hệ mua bán với Trung Quốc," ông chỉ ra, làm rõ sự tồn tại một bộ phận quan trọng của nền kinh tế Kazakhstan phụ thuộc vào thương mại với Trung Quốc vẫn đang mở rộng.[64] "Đối với chúng tôi, tốt hơn nên là bạn tốt của Trung Quốc. Liệu chúng tôi có thể làm gì khác khi chúng tôi không có ngành sản xuất nào trong nước?," ông kết luận. Tuy còn nhiều năm nữa trước khi Horgos – Thâm Quyến thứ hai – trở thành một đầu cầu mới tiến vào Đông Âu, dường như Trung Quốc đã đi nước cờ chiếu bí đối thủ.

Chỉ cần dạo qua chợ chính của thủ đô Almaty cũng đủ để kể câu chuyện này. Thiếu vắng hoàn toàn sản phẩm trong nước, Kazakhstan giờ đây dường như trong tình trạng phụ thuộc tuyệt đối vào Trung Quốc, nguồn cung cấp cho nước này tất cả các loại sản phẩm có thể nghĩ ra được. Tên chính thức của chợ là *baraholka* (nghĩa là "chợ" trong tiếng Nga) nhưng có lẽ đúng hơn với thực tế nếu sử dụng từ Trung Quốc, *shichang*. Trong khi phần lớn thương nhân là người Kazakhstan, Nga, Thổ Nhĩ Kỳ hoặc người Duy Ngô Nhĩ, thì phần lớn hàng hóa được sản xuất trong các nhà máy của Trung Quốc. "Tám mươi phần trăm sản phẩm ở đây đến từ Trung Quốc," Igor, người quản lý của một trong hơn hai mươi công ty cho thuê mặt bằng kinh doanh ở ngôi chợ khổng lồ này nói. Các dãy container sắp san sát trong chợ – có đến hàng ngàn cái – được phủ nhanh lớp sơn mới và

chuyển thành quầy hàng. Để chúng tôi có thể hình dung về độ lớn của ngôi chợ, hoạt động như một đầu mối trong một chuỗi phân phối trải khắp Kazakhstan và phần còn lại của khu vực cũng như cung cấp địa điểm bán lẻ, Igor cho chúng tôi biết "mỗi ngày có chừng ba mươi xe tải chở container bốn mươi tấn đến"; và đó mới chỉ trong khu chợ của anh. Nói cách khác, tính sơ chúng tôi có thể ước chừng có hàng ngàn tấn hàng hóa luân chuyển qua chợ, hầu như tất cả đều từ Trung Quốc.

Đây là lý do tại sao một số tổ chức xã hội dân sự của Kazakhstan và các phương tiện truyền thông công khai nghi ngờ khả năng của chính phủ chuyên chế do tổng thống đầu tiên (và duy nhất đến nay) của Kazakhstan, Nursultan Nazarbayev, trong việc đối phó với ảnh hưởng ngày càng tăng của Trung Quốc đối với quốc gia này. Họ cho rằng chính phủ phải chịu trách nhiệm về việc bán tài nguyên khoáng sản của Kazakhstan mà không xây dựng nền tảng một chính sách kinh tế bền vững cho các thế hệ tương lai. "Toàn bộ nền kinh tế của Kazakhstan dựa trên sản xuất dầu thô, bán dầu để lấy đô la Mỹ và dùng số đô la này để mua các sản phẩm Trung Quốc rẻ tiền. Ở đất nước này ngoài ngành công nghiệp khai khoáng không có ngành công nghiệp nào khác. Không ai hiểu rằng hai mươi năm năm nữa ở đất nước này sẽ không còn dầu và khi đó sẽ chẳng còn lại gì. Dầu là sự nguyền rủa của chúng tôi. Không có nó chúng tôi sẽ là một dân tộc hạnh phúc hơn," Serikzhan Mambetalin, khi đó là Phó chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Kazakhstan và là Tổng thư ký Đảng Xanh của nước này nói. Những chuyến hàng nhập khẩu không ngừng, ảnh hưởng ngày càng tăng của Trung Quốc trong lĩnh vực năng lượng của Kazakhstan và hàng triệu đô la tín dụng Bắc Kinh cấp cho nước này là nỗi sợ thực sự trong một số bộ phận của xã hội Kazakhstan, những người tin rằng động thái tiếp theo của Trung Quốc sẽ là lãnh thổ.[65]

Thúc đẩy bởi sức mạnh thương mại và nhu cầu nguyên liệu khổng lồ của mình, Trung Quốc nóng lòng tiến vào Trung Á, một khu vực chiến lược đã có thời kỳ chịu ảnh hưởng của Nga.[66] Trước tiên, Bắc Kinh bắt đầu di chuyển vào khu vực này sau sự sụp đổ của Liên Xô, một khi nhanh chóng nhận ra tiềm năng của các nước cộng hòa thuộc Liên Xô cũ. Trung Quốc đã có thể tận dụng khoảng trống do Nga để lại khi nước này bận rộn vượt qua sóng gió do tình hình nhạy cảm trong nước. Điều này giúp Trung Quốc âm thầm xâm nhập vào khu vực năng lượng của Kazakhstan có tiềm

năng khiêm tốn nhưng giá trị: 1 phần trăm trữ lượng khí đốt của thế giới và 2 phần trăm trữ lượng dầu mỏ của Trung Quốc.[67] Mười lăm năm sau, các học giả đồng ý rằng Bắc Kinh đã đóng một vai trò quyết định đối với sự ổn định trong khu vực, chủ yếu vì Trung Quốc xem Trung Á là quan trọng đối với an ninh quốc gia. 3.300 km biên giới Trung Quốc chung với các nước trong khu vực này, cũng như việc ở cạnh các tổ ong Afghanistan và Pakistan, đã mang lại lý do thuyết phục cho niềm tin này.

"Không có sự hợp tác của các quốc gia Trung Á, tình hình ở Tân Cương sẽ khó kiểm soát hơn nhiều," Xin Guangcheng từ Học viện Khoa học Xã hội Trung Quốc thừa nhận, dưới ánh mắt cảnh giác của viên thư ký đang giám sát cuộc phỏng vấn của chúng tôi. Xin đề cập đến việc thành lập Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO) vào năm 2001, tổ chức này được Bắc Kinh dựng lên để đẩy mạnh hợp tác quân sự và trao đổi thông tin giữa các cơ quan tình báo trong vùng.[68] Với ảnh hưởng ngày càng tăng trong khu vực, Trung Quốc đã sử dụng SCO để áp đặt kiểm soát cả trong và ngoài lãnh thổ. Mục đích của Bắc Kinh là củng cố đường biên giới khó kiểm soát, có thể mang lại cơ hội tuyệt vời cho lực lượng ly khai Hồi giáo ở Tân Cương hoạt động quân sự. Như vậy, Trung Quốc đã xoay xở để dập tắt bất kỳ hỗ trợ nào dành cho phong trào ly khai Duy Ngô Nhĩ, những hỗ trợ ấy có thể được gom góp ở nước ngoài, từ các cộng đồng người Duy Ngô Nhĩ ở Kazakhstan và nước khác.[69] Lấy cớ chống khủng bố, Bắc Kinh đã tạo ra một bối cảnh địa chính trị mới, điều này không chỉ gây hại cho quyền và tự do của cộng đồng người Duy Ngô Nhĩ ở nước ngoài,[70] mà còn tạo ra mối đe dọa thực sự đối với sự sống còn của sắc tộc này.

Kinh doanh giữa quan lại và các giáo chủ

Chúng tôi đi từ Turkmenistan vào Iran chỉ trong nháy mắt, nhờ các nhân viên xuất nhập cảnh chẳng chút để ý, một hàng ngắn tài xế xe tải ồn ào và vài câu tán dóc về đội tuyển bóng đá Tây Ban Nha. Khi chúng tôi vượt qua biên giới, đội tuyển Tây Ban Nha nhìn xuống chúng tôi từ một tấm áp phích màu mè dán trên bức tường chung với chân dung của hai giáo chủ: Khomeini và Khamenei. Để đến Tehran từ thị trấn biên giới Bajgiran phải vượt trên một ngàn cây số đường hoang vắng băng qua sa mạc chập chùng, các thị trấn và làng mạc xa xôi có phụ nữ mặc áo choàng trùm kín người bước đi trong cái nóng thiêu đốt của mặt trời. Một trong những nơi này là thành phố Sabzevar xa xôi, được đồn đại là nơi ẩn náu của Osama bin Laden trong vài năm. Chúng tôi đang đi từ Trung Á, và khi càng lúc càng tiến sâu hơn vào cảnh quan đậm sắc vùng Trung Đông, chúng tôi tò mò muốn biết liệu Iran – quốc gia có trữ lượng dầu lớn thứ tư thế giới – có phải quỳ gối trước sức quyến rũ thương mại của Trung Quốc như Kazakhstan hay không.

Cộng hòa Hồi giáo được xem là một thị trường hấp dẫn, nhờ có 75 triệu dân với thu nhập trung bình hàng năm 6.360 đô la vào năm 2011.[71] Tuy nhiên, thị trường này cũng đầy khó khăn, do các biện pháp trừng phạt quốc tế áp đặt lên Iran kể từ cuộc Cách mạng Hồi giáo năm 1979,[72] Trong khi thương mại giữa Trung Quốc và Iran thực tế là con số không vào cuối thế kỷ 20, vậy mà giao dịch thương mại giữa hai quốc gia hiện nay đạt gần 50 tỷ đô la, theo các quan chức Iran. Thành quả này bất chấp những khó khăn liên quan đến việc mở thư tín dụng ở Iran[73] và những rủi ro vốn có trong một thị trường có môi trường hoạt động ít thuận lợi cho doanh nghiệp.[74] Như chúng ta sẽ thấy ở Chương 4 trong trường hợp của ngành khai thác dầu, vai trò của Trung Quốc tại Iran là lấp đầy khoảng trống do các doanh nghiệp phương Tây để lại. Bị ràng buộc bởi pháp luật và bị thúc đẩy từ nỗi sợ làm tổn hại lợi ích của họ ở nước Mỹ hay từ việc né tránh rủi ro bình thường, các công ty phương Tây đã đình chỉ tất cả các hoạt động thương mại bị cấm với quốc gia Hồi giáo này.

Trung Quốc đang chơi một trò chơi nguy hiểm, cố gắng bảo vệ hình ảnh có trách nhiệm trên diễn đàn ngoại giao trong khi vẫn lợi dụng cơ hội kinh doanh do giao dịch với chế độ Iran. Như thế, Trung Quốc bán mọi sản

phẩm có thể tưởng tượng ra cho Iran, từ hàng tiêu dùng, thiết bị điện tử, dệt may và thực phẩm đến đủ loại máy móc, xi măng, nhựa, xe cộ và phụ tùng điện. Hoạt động thương mại này được thúc đẩy hầu như hoàn toàn bởi các thỏa thuận giữa hai chính phủ, vì mức tham gia của khu vực tư nhân đã giảm xuống chỉ còn 20 phần trăm tổng số.[75] Một ví dụ nổi bật cho tính chất của mối quan hệ thương mại đang phát triển này, loại quan hệ dựa vào điều kiện chính trị hơn là kinh doanh, là hệ thống tàu điện ngầm Tehran, một bản sao chính xác đến từ Thượng Hải. Sân ga, tàu điện và tín hiệu tất cả đều giống hệt; khác biệt thực sự duy nhất là các toa "dành cho nữ" chen chúc phụ nữ mặc đồ đen từ đầu đến chân. Một ví dụ khác có thể ít lộ liễu hơn nhưng có lẽ quan trọng hơn được nhìn thấy là mối quan hệ chặt chẽ giữa các công ty nhà nước Trung Quốc và Lực lượng Vệ binh Cách mạng Hồi giáo, tổ chức thống trị phần lớn nền kinh tế Iran.

Chuyến đi của chúng tôi đến Tehran rơi vào giữa tháng 6 năm 2010, đúng một năm sau thời điểm xảy ra các cuộc biểu tình bạo lực chống chế độ của Tổng thống Mahmoud Ahmadinejad trong năm 2009. Chúng tôi cũng đến giữa không khí quan hệ căng thẳng giữa Tehran và Bắc Kinh: một số phương tiện truyền thông và các nhân vật thân cận nhà cầm quyền Iran đang phẫn nộ và đầy thất vọng phản ứng hành vi "phản bội" mới đây của người bạn Trung Quốc. Hai tuần trước đó, Bắc Kinh ủng hộ nghị quyết 1929 của Liên Hiệp Quốc, dù có quyền phủ quyết của một thành viên Hội đồng Bảo an.[76] Nghị quyết mới này áp đặt đợt trừng phạt thứ tư chống lại chế độ Iran, siết cổ nền kinh tế Iran thêm một nấc trong nỗ lực buộc Tehran phải từ bỏ chương trình hạt nhân.

Mehdi Fakheri, Phó chủ tịch Phòng Thương mại, công nghiệp và mỏ Iran, đề cập đến các sự kiện này khi ông mời chúng tôi dùng trà và hạt hồ trăn trong văn phòng của ông ở trung tâm Tehran. Sau hành động gần đây của Trung Quốc mà ông mô tả là "bất chính," ông giải thích "giờ đây có một số quan ngại, liệu có thích hợp không khi đặt tất cả trứng của chúng tôi vào một giỏ. Điều gì sẽ xảy ra nếu Trung Quốc đứng về phe Hoa Kỳ và châu Âu trong vấn đề trừng phạt Iran," ông lập luận bằng thứ tiếng Tây Ban Nha hoàn hảo. "Nhiều người trong chính phủ cũng như trong khu vực tư nhân đang tự hỏi liệu có nên xem xét lại quan hệ của chúng tôi với Trung Quốc. Trung Quốc được hưởng các điều kiện kinh doanh tối ưu ở Iran vì lý do chính trị. Tuy nhiên, bây giờ chúng tôi cảm thấy bị phản bội. Do đó,

nếu quan hệ kinh tế và thương mại có thể được mở rộng vì lý do chính trị, chúng cũng có thể bị cản trở và hạn chế cũng vì chính lý do đó." Dù vậy, sự thật là Tehran có rất ít không gian để xoay xở, và thậm chí còn ít hơn sau đợt trừng phạt mới nhất của Hoa Kỳ và Liên minh châu Âu trong năm 2012 nhằm hạn chế xuất khẩu dầu của Iran, điều này rốt cuộc có thể dẫn đến sự sụp đổ tài chính của chế độ Hồi giáo. Một mặt, Iran dựa vào nguồn cung cấp Trung Quốc, và sự phụ thuộc này không ngừng tăng lên. Mặt khác, không có quốc gia nào khác trên thế giới cho thấy sự phản đối kiên định như vậy đối với biện pháp trừng phạt đơn phương – khác với trừng phạt của Liên Hợp Quốc – do Mỹ và châu Âu áp đặt lên Iran, là điều mà Trung Quốc cho là không thể chấp nhận vì lý do đặc quyền ngoại giao. Với sự dè dặt, hỗ trợ của Trung Quốc rõ ràng đang trao cho Iran chiếc phao cứu sinh, đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng hết sức quan trọng.

Sự phụ thuộc ngày càng tăng vào Trung Quốc không thoát khỏi sự chú ý của Asadollah Asgaroladi, chủ tịch Phòng Thương mại Trung Quốc – Iran, người đã ủng hộ kế hoạch tăng cường thương mại giữa hai nước thông qua tăng cường quan hệ chính trị. "Khi đến triển lãm World Expo 2010 ở Thượng Hải tôi đã gặp Thủ tướng Ôn Gia Bảo. Tôi nói với ông ấy thương mại song phương sẽ tăng 50 phần trăm trong năm năm tiếp theo. Chúng ta có thể đạt được mục tiêu đó chừng nào quan hệ chính trị còn tốt," ông cảnh báo như thế khi ngồi trong văn phòng của mình ở Tehran, các bức tường treo đầy chân dung các nhà lãnh đạo thế quyền và thần quyền.[77] Để chứng minh điểm yếu trong lệnh cấm vận mới, Asgaroladi đảm bảo với chúng tôi "40 phần trăm của 15 tỷ đô la được tạo ra trong thương mại song phương giữa Iran và Các Tiểu Vương quốc Ả rập Thống nhất thực ra là thương mại với Trung Quốc. Điều đó có nghĩa tăng thêm 6 tỷ đô la." Cũng như thương mại, ông chỉ rõ ra, Trung Quốc đang đầu tư trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Vào lúc này cuộc trao đổi trở nên thú vị khi Asgaroladi dường như bị lôi cuốn đề cập tới thế giới bất khả xâm phạm của đầu tư Trung Quốc ở Iran. Tuy nhiên, khi chúng tôi nài ép ông nói về đề tài này, thì ông kết thúc buổi phỏng vấn bằng cách nói rằng "Tôi chỉ nói có rất nhiều đầu tư của Trung Quốc trong lĩnh vực khai thác mỏ, nhưng tôi sẽ không cung cấp cho các anh bất kỳ thông tin chi tiết nào hay cho các anh biết ở đâu, vì tôi không muốn rốt cuộc sẽ nhìn thấy điều đó trên báo chí và đặt các doanh nghiệp Trung Quốc dưới sự công kích của Mỹ."

Asgaroladi, một doanh nhân có cảm tình với chế độ, làm giàu từ xuất khẩu quả hồ trăn, thì là, tôm, trứng cá muối, và nhập khẩu đường, thiết bị điện, và nhiều thứ khác,[78] nhấp nhổm khó chịu trong ghế của mình khi cuộc phỏng vấn tiếp tục, đặc biệt là khi chúng tôi xoáy sâu hơn vào chủ đề cấm vận gai góc. Từ trạng thái kích động không giấu được của ông và một số điều ông nói cho thấy rõ ông đang rất nóng lòng đưa ra một thông điệp rất cứng rắn với hai nhà báo phương Tây chúng tôi, nhưng cố gắng kiềm chế cảm xúc của mình. Không tránh khỏi, cuộc phỏng vấn cuối cùng lạc vào bài diễn văn chống phương Tây cực đoan. Đó là khi chúng tôi hỏi ông về ảnh hưởng của lệnh cấm vận và ông rốt cuộc đã mắc câu.

"Nước Mỹ ngu xuẩn! Chúng tôi muốn quan hệ với phương Tây, nhưng phương Tây giờ đây hoàn toàn xuẩn ngốc!" ông giận dữ hét lên bằng tiếng Anh. Qua cánh cửa phòng đang mở, dường như cả cơ quan phòng thương mại có thể nghe được giọng nói giận dữ gay gắt của ông.

"Tác hại của các biện pháp trừng phạt đến mức nào?" Chúng tôi hỏi dồn, cố đổ thêm dầu vào lửa.

"Các biện pháp trừng phạt không hiệu quả. Chúng chỉ làm cho doanh nghiệp tốn kém hơn. Tôi có thể nói rằng Iran mỗi năm nhập khẩu hàng hóa trị giá 60 tỷ đô la và [con số đó] tăng lên hàng năm. Nhưng tôi sẽ không nói bằng cách nào! Mỹ rất ngu!"

"Thế vai trò của Trung Quốc trong tất cả chuyện này…?"

"Tôi sẽ không cung cấp cho các anh thông tin chi tiết nào. Tôi chỉ cho các anh biết rằng mối quan hệ với Trung Quốc là rất tốt…"

Asgaroladi tiếp tục cuộc tấn công thế giới phương Tây. Lời lẽ lăng mạ ầm ĩ quá đáng của ông vang dội khắp căn phòng. Đột nhiên điện thoại reo. Asgaroladi nhấc máy, lắng nghe và trả lời nhát gừng. Một phút sau, ông cúp máy. Có vẻ như ông vừa nhận được chỉ thị. Ông nhìn thẳng vào mắt chúng tôi và đứng lên.

"Hôm nay thế là đủ!" ông nói lớn, cho thấy cuộc phỏng vấn đã kết thúc.

"Ông Asgaroladi, chúng tôi ở đây để tìm hiểu những gì Trung Quốc đang làm ở Iran và để phản ánh quan điểm của Iran – "

"Mối quan hệ với Trung Quốc là rất tốt. Phương Tây ngu xuẩn! Con mụ người Đức ở Berlin [ám chỉ Angela Merkel] và lão Sarkozy là hai kẻ

ngốc!"

"Ông Asgaroladi, chúng tôi không đại diện cho bất kỳ chính phủ nào ở đây – "

"Cuộc trao đổi đã kết thúc!"

Chúng tôi rời khỏi Phòng Thương mại Iran – Trung Quốc với các hộp quà hồ trăn tặng phẩm trong tay, một tràng chửi rủa hay ho và một cú đá vào mông. Nhưng một ít ngọc quý nổi lên từ cuộc trò chuyện dài ba mươi phút của chúng tôi với vị chủ tịch cáu kỉnh: con số ảo thuật – 6 tỷ đô la – thương mại của Trung Quốc với Iran thông qua các Tiểu Vương quốc Ả rập Thống nhất. Gần như vô tình, Asgaroladi đã hé lộ một mẩu thông tin cực kỳ quan trọng khi ông nói về các biện pháp trừng phạt, vì ông phần nào đã chính thức xác nhận Trung Quốc quyết định tiến hành một phần thương mại đối với chế độ của các giáo chủ, thông qua một nước thứ ba thay vì trực tiếp với Iran. Dĩ nhiên điều này sẽ đặt ra câu hỏi, tại sao?

Trung Quốc và các chương trình hạt nhân của Iran

Không khó để thấy được ảnh hưởng cấm vận tại sân bay Mehrabad ở Tehran, nơi những chiếc Boeing 727 ọp ẹp và Airbus cổ lổ lăn bánh dọc theo đường băng. Nhiều nhất là những chiếc Tupolevs Nga đáng sợ, một loại máy bay chế độ Iran có thể dễ dàng mua được nhưng có kỷ lục khủng khiếp về tai nạn ở nước này. Hạ cánh tại Bandar Abbas, thành phố thứ hai của Iran và cửa ngõ chính vào nước này, đặt chúng tôi ngay tại trung tâm của các tuyến đường thương mại bất hợp pháp vào Iran qua Eo biển Hormuz. Bước ra ngoài đường băng cảm giác như đang đứng dưới cái máy sấy tóc khổng lồ trước khi bước ngay vào phòng tắm hơi. Cái nóng gay gắt của sa mạc và không khí ẩm từ đại dương bao bọc thành phố trong làn sương dày đặc u ám, mang lại vẻ ma quái mơ hồ. Các đường phố vắng lặng phủ những mảng cát để lộ những ngôi nhà thấp màu vàng đất, là những cửa hàng sẽ không mở cho đến 5 giờ chiều, và những chi nhánh ngân hàng nằm trong hàng ngũ "danh sách đen" tài chính do Washington và Brussels ban hành. Nhiệt kế lên đến 45 độ. Cái nóng không thể chịu nổi và không có dấu hiệu của sự sống ở Bandar Abbas.

Đứng trên cầu tàu bên ngoài khách sạn Homa, được cho là một khách sạn tốt nhất trong thành phố dù thiết kế đã lỗi thời, chúng tôi có thể nhận ra sự di chuyển chậm chạp từ xa của những chiếc tàu chở dầu xếp hàng một đi qua Eo biển Hormuz, vào ra vùng giàu dầu nhất thế giới này. Gần hơn là những con thuyền nhỏ hơn với thiết kế đáy sâu và động cơ gắn ngoài đang bay qua những con sóng hướng vào bờ biển. Các thuyền này chở nhiều loại hàng hóa, tất cả được đưa vào bất hợp pháp từ Dubai. Khi chúng cập bờ, một đám đông thình lình xuất hiện và nhanh chóng dỡ hàng, rồi biến đi chỉ trong vài phút: từ thuyền chuyển lên xe và từ đó đi đến các đường phố và cửa hàng trên khắp Iran. Gần một phần tư dân số của Dubai có quan hệ với Iran và là nơi đặt trụ sở của 5.000 công ty Iran có đăng ký và hoạt động trong nhiều năm như là một ống dẫn đưa tất cả các loại hàng hóa vào vùng đất của các giáo chủ.

Theo chủ tịch của Phòng Thương mại Iran – Trung Quốc, không có nhiều thay đổi. Tuy nhiên, thực ra mọi thứ không đơn giản như trong những năm trước đây, khi Dubai là trung tâm thần kinh của thương mại – kể cả bất hợp pháp – trong toàn Trung Đông. Từ năm 2007, và đặc biệt từ khi thành viên kém chính thống nhất trong các tiểu vương quốc vùng Vịnh

Ba Tư thấy mình cần một gói cứu trợ tài chính từ Abu Dhabi sau cuộc bùng nổ bong bóng nhà đất của mình, tiểu vương quốc này – vốn không có tài nguyên dầu quan trọng nào – đã tăng cường hợp tác với Mỹ và tăng cường kiểm soát các cảng của mình. Điều này đã khiến Tehran phải quay về phương Đông để đảm bảo nguồn cung cấp. Ở đây Iran có thể tìm được đối tác kinh doanh không chút e ngại tham gia vào hoạt động thương mại bị cấm mà lệnh cấm vận và trừng phạt cố hết sức loại bỏ: buôn lậu vũ khí và công nghệ hạt nhân. Bắc Triều Tiên nằm trong số này, theo một báo cáo của Liên Hợp Quốc vào tháng 5 năm 2011.[79] Nước khác là Trung Quốc. Phần chìm của con đường tơ lụa bí mật vươn đến tận trung tâm đầu não của chương trình nguyên tử Iran.

Có phải Bắc Kinh đang chơi trò nước đôi? Trong khi có vẻ mâu thuẫn, thực ra vị thế cụ thể của Trung Quốc đối với Iran đã được tính toán cẩn thận. Một mặt, Trung Quốc nghi vấn sự thống trị của Mỹ ở Trung Đông và tự cảm thấy mình không bị ràng buộc bởi các biện pháp trừng phạt đơn phương do Washington áp đặt. Bắc Kinh giải thích việc áp dụng luật của Mỹ bên ngoài lãnh thổ Mỹ không chỉ là dấu hiệu của tư tưởng kiêu ngạo và bá quyền, mà còn là biến thể hiện đại của ứng xử ngoại giao từng sỉ nhục Trung Quốc trong suốt thế kỷ sau cuộc Chiến tranh thuốc phiện.[80] Mặt khác, Bắc Kinh ủng hộ mục tiêu của Mỹ ngăn chặn Iran phát triển vũ khí hạt nhân, để thuyết phục Washington rằng Trung Quốc là một đối tác quốc tế có trách nhiệm. Bắc Kinh ý thức thực tế là không thể công khai thách thức Mỹ ở Trung Đông mà không gây tác động rất tiêu cực đến quan hệ song phương, và rộng ra, đến cả phát triển kinh tế trong nước của Trung Quốc.[81] Điều này giải thích sự ủng hộ của Bắc Kinh đối với các biện pháp trừng phạt của Liên Hiệp Quốc và cả thực tế là sự ủng hộ này không bao giờ vô điều kiện. Như chúng tôi thấy, Trung Quốc ủng hộ các biện pháp trừng phạt, nhưng chỉ sau khi đã trì hoãn và giảm nhẹ hết mức.[82]

Phương diện ngoại giao đã được che chắn, Trung Quốc hành xử như thế nào trong thực tế? Trước tiên, chỉ nhìn thoáng qua lĩnh vực buôn bán vũ khí đủ xác nhận rằng trong năm 2007 Trung Quốc đã vượt Nga để trở thành nước cung cấp vũ khí hàng đầu cho Iran.[83] Hơn nữa, phân tích do các cơ quan tình báo phương Tây thực hiện cho thấy trong những năm gần đây Trung Quốc đã đóng một "vai trò hỗ trợ quan trọng" cho tham vọng của Tehran phát triển tên lửa đạn đạo tầm trung có khả năng mang đầu đạn hạt

nhân bắn tới Israel.[84] Điều này được xác nhận bởi bằng chứng cho thấy các công ty Trung Quốc đang tiếp tục cung cấp cho Iran các bộ phận, nguyên liệu và hóa chất cho chương trình tên lửa đạn đạo, bất chấp việc tuân thủ lệnh trừng phạt quốc tế.[85] Ví dụ, vào cuối năm 2010, vài tháng sau khi phê chuẩn Nghị quyết 1929 của Liên Hợp Quốc, cả Singapore và Hàn Quốc đã chặn và khám xét những chuyến tàu đang trên đường tới Iran được phát hiện trong vùng biển của họ. Trong cả hai trường hợp, các tàu đó đang chở bột nhôm và đồng phosphor, vật liệu có thể được sử dụng cho mục đích quân sự và bị cấm bởi lệnh trừng phạt. Cả hai lô hàng đều có xuất xứ từ các công ty Trung Quốc. Ngay sau đó, tháng 5 năm 2011, một báo cáo nội bộ của Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc xác nhận việc mua bán công nghệ tên lửa giữa Bắc Triều Tiên và Iran được thực hiện thông qua một "nước thứ ba láng giềng." Trong một cuộc phỏng vấn qua điện thoại, một nhà ngoại giao cấp cao của Liên Hiệp Quốc có quan hệ với ủy ban giám sát các lệnh trừng phạt Iran đã xác nhận quốc gia đó với chúng tôi với điều kiện không tiết lộ danh tính: chính là Trung Quốc.[86]

Đồng thời, Hồng Kông – một trong những cảng bận rộn nhất trên hành tinh – tự chào mời Iran như là một trung tâm tái xuất hấp dẫn y như Dubai đã từng trong thời kỳ hoàng kim. Chừng hai mươi công ty vận tải biển Iran – cần thiết để lẫn tránh cấm vận – đã hoạt động nhiều năm trong thuộc địa cũ này của Anh, giờ đây thuộc chủ quyền của Trung Quốc theo công thức "một quốc gia, hai chế độ." Cái gọi là "đội tàu ma" có thể làm được điều này sau khi thay cờ và đổi tên những chiếc tàu nằm trong danh sách đen, và cũng nhờ vào khả năng xoay xở có được từ sự bảo lãnh hào phóng do pháp luật Hồng Kông cho phép cũng như sự chểnh mảng rõ ràng của chính quyền Hồng Kông khi thực hiện Nghị quyết 1929.[87] Vấn đề này đặc biệt quan trọng vì Hồng Kông có thể nhập khẩu công nghệ có công dụng kép của Mỹ nhờ vào các thỏa thuận song phương được ký kết trong thời kỳ thuộc địa Anh. Các quốc gia mà Washington xem là thiếu nghiêm ngặt trong qui trình kiểm soát của họ không thể mua được công nghệ này – gồm cả Trung Quốc lục địa.[88] Hậu quả đầy nghịch lý của tất cả điều này là công nghệ nhạy cảm của Mỹ có thể đã vào các cảng của Iran nhờ đi qua Hồng Kong.[89]

Sự dính líu của nhà nước Trung Quốc trong thương mại bất hợp pháp chắc chắn rất bí ẩn. Nó có phải là một quyết định chiến lược được tính toán cẩn thận của chính quyền? Có phải chúng ta đang thấy một hình thức chấp thuận ngầm? Hay là các công ty nhà nước khổng lồ trong ngành công nghiệp vũ khí Trung Quốc tự mình giao dịch không có sự hỗ trợ và ngoài tầm kiểm soát của chính quyền? Tóm lại, chính phủ Trung Quốc dành bao nhiêu cố gắng và nguồn lực để kiểm soát buôn bán bất hợp pháp này? Tại thời điểm này không có câu trả lời cho những câu hỏi như vậy, mặc dù nhà ngoại giao của Liên Hiệp Quốc nói trên đã xác nhận "vũ khí và hàng hóa khác do Trung Quốc sản xuất đã được phát hiện trong kiểu mua bán này."[90] Điều chúng ta biết chắc, Michael Elleman, chuyên gia an ninh quốc tế tại Viện Quốc tế Nghiên cứu Chiến lược ở Bahrain cảnh báo, là "việc mua bán này đang tồn tại, nó vẫn tiếp tục tồn tại và [Trung Quốc] không thể hoặc không muốn ngăn chặn. Trung Quốc dường như không sẵn lòng biến nó thành một ưu tiên chiến lược để ngăn chặn những mặt hàng xuất khẩu giúp cho chương trình tên lửa của Iran. Bằng chứng về điều đó rất rõ ràng." Như vậy, ngoài sự ủng hộ ngoại giao nửa vời của Trung Quốc tại Liên Hiệp Quốc chống lại sự gia tăng của chương trình hạt nhân của Iran, trong thực tế vai trò của Trung Quốc rất mơ hồ. "Rõ ràng Trung Quốc là một trong những vấn đề lớn nhất khi nói đến việc phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt," Elleman kết luận.

Đêm đã buông xuống khi chiếc phà mang tên *Iran Hormuz 14* rời Bandar Abbas. Hành khách phần lớn là thương nhân và người lao động phổ thông trên đường đến Dubai xây dựng những tòa nhà chọc trời, ngoài ra còn có các gia đình do những phụ nữ mặc áo choàng dẫn dắt. Sau khi tách biệt dứt khoát theo giới tính tại cửa kiểm soát nhập cư, và rồi thêm một lần như thế sau khi lên tàu, đến lúc cuộc hành trình đầy ác mộng bắt đầu. Vượt 100 hải lý giữa cảng của Iran và Dubai đi qua Eo biển Hormuz là bước vào chuyến hải trình 14 giờ khốn khổ trên boong một chiếc tàu chậm rì, ọp ẹp, thiếu tiện nghi và nồng nặc mùi xăng. Trong khi đó, một miền đất hứa khác cho các sản phẩm Trung Quốc đang chờ chúng tôi ở bờ bên kia của Vịnh Ba Tư.

Quyền lực của rồng trong trái tim Trung Đông

"Thưa bà, chúng ta đi đâu?"

"Cửa hàng. Nhanh."

Fei Zhen Xu lầm bầm cộc lốc khi chiếc Porsche Cayenne rồ máy và nhanh chóng đạt tốc độ 140 km một giờ trên đường cao tốc đầy cát của Dubai. Siji, Fei gọi tài xế người Ấn Độ của mình như thế, giữ vô lăng bọc da màu vani bằng một tay và tay kia mở nhạc trên đài phát thanh địa phương. Dubai đồ sộ với những khối kiến trúc bằng kính vô cảm phản chiếu trên kính mát của Fei khi chúng tôi trò chuyện. Tràn đầy năng lượng, cô bận rộn với hai chiếc điện thoại di động, đưa ra một loạt chỉ thị cho nhân viên khi cô nhìn ra dãy nhà chọc trời qua cửa kính màu của chiếc Porsche. "Kinh doanh tại Dubai đang tốt," bà nói, ngã lưng vào ghế. Với giọng khàn khàn và thứ tiếng Anh sai bét, Fei đã kinh doanh mười năm ở một tiểu vương quốc bù đắp dự trữ dầu nghèo nàn của mình bằng cách trở thành một nước có vị trí chiến lược, ổn định luật pháp và chính trị bậc nhất, đảm nhận vai trò một trung tâm tài chính và cung ứng hàng đầu.

Nhìn từ trên cao, Chợ Rồng – Fei nhấn mạnh khi giới thiệu là "cửa hàng" – đúng như tên của nó, được tạo thành hình dáng của con vật khổng lồ. Khoảng chục kho chứa màu bạc, với mái tượng trưng cho vảy của con rồng, được xếp theo hình chữ S dẫn đến lối vào chính có hình đầu rồng. Dài 1,2 km và diện tích 150.000 mét vuông (bằng ba lần diện tích của sân vận động Wembley, London), Chợ Rồng là chợ lớn nhất bán hàng hóa Trung Quốc bên ngoài nước này. Khu chợ có 4.000 cửa hàng Trung Quốc bán mọi thứ có thể tưởng tượng ra, từ Kinh Thánh hay Kinh Koran ở dạng móc khóa đến cỏ nhân tạo để chống lại sa mạc vàng quệch mà Dubai xây dựng trên đó. Đối diện lối vào chính, một bức tượng thể hiện vai trò được kỳ vọng của Trung Quốc ở đây: con rồng hung dữ quấn quanh quả địa cầu vàng.

Fei đi lại trong "thế giới Trung Quốc" này như cá trong nước. Cô có một cửa hàng giày, một cửa hàng bán túi xách và đồ trang sức, và một nhà hàng trên một lối đi vào loại nhộn nhịp nhất của chợ. "Lấy bất cứ thứ gì anh muốn. Cho mẹ hay bạn gái của anh," cô hào phóng nói với giọng nặng của thành phố Ôn Châu, nơi sinh ra nhiều doanh nhân tài năng nhất của Trung Quốc.[91] Khu chợ là thánh đường của kinh doanh: lối đi được sắp xếp

theo sản phẩm, bảng hiệu bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau, quầy đổi tiền và điều hòa không khí chạy hết cỡ. Sản phẩm, doanh nhân nam nữ và phần lớn nhân viên là người Trung Quốc. Nếu không có các cặp vợ chồng người Ả rập mặc trang phục có thể đoán biết được – phụ nữ mang mạng che mặt *niqab* màu đen, đàn ông mặc áo dài *dishdasha* trắng toát – thì ai cũng nghĩ Chợ Rồng đơn giản chỉ là phần mở rộng của Trung Quốc ở Trung Đông.

Fei đến Dubai tìm kiếm cơ hội mới. Khi Chợ Rồng khai trương vào năm 2004, cô quyết định đầu tư vào vị trí chiến lược nằm giữa giữa châu Á và châu Phi này. "Dubai là địa điểm tuyệt vời để kinh doanh vì rất dễ lấy được thị thực và thuế rất thấp," cô ấy nói với chúng tôi. Thuế nhập khẩu chỉ 5 phần trăm nếu sản phẩm được bán ở Emirates, hoặc miễn thuế nếu nó được tái xuất. Bốn mươi tuổi, Fei sống một mình, xa con trai đang học kỹ thuật tại Vương quốc Anh, và chồng đang điều hành các nhà máy của gia đình ở Ôn Châu. Thành phố này là thủ đô toàn cầu của giày dép, bật lửa và kính mát, vì trên 70 phần trăm của toàn bộ các mặt hàng này trên thế giới được sản xuất ở đây. Fei về Trung Quốc một năm chỉ hai lần. "Một lần vào dịp Tết Trung Quốc và một lần để kiểm tra các nhà máy và mua hàng," cô nói với chúng tôi trong văn phòng của mình, nơi mà chúng tôi nhìn thấy một bức tranh in thần tài và một pho tượng ngọc bích màu xanh lá cây và xám. Chúng tôi tự hỏi kinh doanh thành công như thế, tại sao cô không ủy thác công việc cho người khác để có thể tận hưởng cuộc sống giàu sang hay dành thời gian với con trai mình. "Tôi bắt đầu làm việc lúc 8 giờ sáng đến khi tối mịt. Tôi không bao giờ nghỉ một ngày. Công việc của tôi mang tính chuyên nghiệp: Tôi đam mê kiếm tiền. Và điều đó cũng góp phần vào sự thành công của đất nước chúng tôi," cô nói thêm.

Bộ óc sáng tạo đằng sau thử nghiệm mang tên Chợ Rồng – mà các nước khác như Mexico đang nỗ lực sao chép – là Abdullah Lootah.[92] Năm 2004, nhà kinh doanh thanh lịch, mày râu nhẵn nhụi, sinh ở Dubai, nói tiếng Anh hoàn hảo dù hơi lắp và có hai mươi năm kinh nghiệm trong kinh doanh với Trung Quốc, bắt đầu quá trình thành lập trung tâm phân phối này giúp cho người mua từ Trung Đông và Đông Phi tiếp cận sản phẩm Trung Quốc. Nhờ đó thương nhân có thể không phải đi đến Nghĩa Ô, chợ bán buôn lớn nhất thế giới nằm ở phía đông Trung Quốc, nơi mỗi năm có ít nhất 200.000 thương nhân Ả Rập đến để mua hàng dự trữ.[93] Lootah kể

với chúng tôi cách thức anh bắt đầu ý tưởng chuyển tuyến mua bán sản phẩm giữa Trung Đông, châu Phi và Trung Quốc để đưa nó đi ngang qua Dubai. "Chúng tôi chỉ nghĩ đến một tổng kho hoặc một trung tâm phân phối lớn, nhưng sau đó chúng tôi quyết định dựng lên một khu chợ. Phó Thủ tướng Trung Quốc Ngô Nghi thăm Dubai vào năm 2003 và nói với chúng tôi bà thích ý tưởng này và chính phủ Trung Quốc sẽ ủng hộ. Chúng tôi lập một nhóm gồm hai người Ả Rập và 120 người Trung Quốc. Tất cả bắt đầu như thế," Lootah nhớ lại, trong tiếng reo liên tục của chiếc BlackBerry.

Khoảng 2.000 doanh nghiệp – "tất cả đều là người Trung Quốc. Điều đó không thể khác được" – và 6.000 người lao động và doanh nhân Trung Quốc chung hưởng thành quả mang lại từ trung tâm phân phối giúp đưa sản phẩm Trung Quốc đến các ngóc ngách xa nhất của khu vực. "Mọi người đến đây từ Iran, Iraq, Oman, các quốc gia Ả Rập, các nước châu Phi… Họ đến Chợ Rồng bởi nó là một khu chợ tiện lợi cho việc mua các sản phẩm. Địa điểm đóng một vai trò quan trọng, cũng như ngôn ngữ, vì họ không cần phiên dịch," Lootah tiếp tục.

Thuộc sở hữu của chính quyền Dubai thông qua công ty đầu tư Dubai World và công ty con Nakheel, xây dựng Chợ Rồng chỉ mất mười tháng. Chưa đầy một năm sau nó đã bán sạch mặt bằng có thể sử dụng cho các công ty trưng bày sản phẩm và thương nhân. "Về bản chất, người Trung Quốc muốn kiểm soát mọi khía cạnh của doanh nghiệp. Điều này rất khó khăn. Nhiều nhóm người Trung Quốc đã tới và cố gắng thâu tóm quyền kiểm soát mọi thứ, nhưng ở đây điều đó thực sự không thực hiện được. Chúng tôi bảo họ chúng tôi sẽ đối xử với tất cả mọi người như nhau và qui trình đó sẽ rất minh bạch. Ví dụ, họ muốn làm như ở Kazakhstan, nơi Trung Quốc đã mua các cửa hàng, nhưng ở đây chúng tôi là chủ nhân và chúng tôi có quyền lực. Chúng tôi đã đặt ra các giới hạn," Lootah giải thích. Do đó, chính phủ đã tìm cách để thu hút các nhà kinh doanh và sản phẩm Trung Quốc mà không phải từ bỏ quyền kiểm soát doanh nghiệp. Mỗi người bán phải đóng tiền thuê tối thiểu 1.500 đô la một mét vuông để trưng bày sản phẩm. Ngoài ra, người bán hàng phải trả nhiều dịch vụ khác, như điện ánh sáng, nước, chỗ ở, thị thực và giấy phép kinh doanh, tiền thu được sẽ chuyển về quỹ đầu tư của nhà nước. Công ty vận tải biển lớn thứ hai thế giới thuộc nhà nước Trung Quốc, COSCO,[94] đảm nhận vận

chuyển hàng hóa đến khách hàng cuối cùng từ nhà kho khổng lồ diện tích 40.000 mét vuông – một sân vận động Wembley khác – nằm kế bên Chợ Rồng.

Nhiều dạng thương nhân tụ tập ở trung tâm thương mại này, từ người dùng tiền tiết kiệm cả đời để thành lập một cửa hàng đến triệu phú kiểm soát mọi công đoạn kinh doanh của mình từ khâu sản xuất đến giao hàng tại Dubai. Lootah, từ chối cung cấp cho chúng tôi bất kỳ số liệu nào về số lượng doanh nghiệp do Chợ Rồng tạo ra, tuy nhiên lại cho chúng tôi biết tất cả các doanh nhân Trung Quốc bắt đầu kinh doanh theo cùng một cách. "Khi mở doanh nghiệp của mình, người Trung Quốc vừa là chủ, vừa là phu khuân vác, thủ quỹ, lái xe và bán hàng… Anh ta là công ty một người. Tại sao anh ta lại làm như thế? Để anh ta có thể hiểu chính xác cách thức doanh nghiệp vận hành, đến khi thuê một ai đó, người đó không thể lừa bịp anh ta."

Chợ Rồng và hàng ngàn người Trung Quốc sinh sống, đầu tư và làm việc ở Dubai không phải là dấu hiệu duy nhất của sức mạnh ngày càng tăng của Trung Quốc trong khu vực có tầm quan trọng chiến lược với trữ lượng dầu to lớn này. Trên bờ Vịnh Ba Tư, một hòn đảo nhân tạo được xây dựng cách bờ biển Dubai 280 mét là nơi có khách sạn mang tính biểu tượng nhất trong khu vực: khách sạn bảy sao Burj Al Arab, được nhiều người xem là khách sạn sang trọng nhất thế giới. Với kiến trúc hình cánh buồm của con tàu bằng kính lung linh cao 310 mét, khách sạn có sân bay trực thăng riêng, đội xe Rolls-Royces và 202 phòng hai buồng (trong khách sạn này không có loại phòng nào khác). Vàng lá và TV plasma làm nên không gian hào nhoáng quanh phòng, khách có thể tận hưởng bể sục bằng đá cẩm thạch Ý, những tấm thảm Ả Rập xa hoa nhất và các loại nước hoa Pháp thanh lịch nhất; nói cách khác, mọi thứ xa hoa – nếu không nói ngoa – là dành cho các nhà triệu phú mới nổi của châu Á.

Đi vào công trình mang tính biểu tượng của Dubai này – "tháp Eiffel của Tiểu Vương quốc Ả rập," theo lời của một trong những nhà tài trợ – là việc không dễ dàng. Một điểm kiểm soát đầu tiên cách tòa nhà 250 mét ngăn cản bất kỳ khách nào không được mời đến bữa tiệc riêng tư này. Chỉ có thể vào được khách sạn nếu bạn đã đặt phòng trước hoặc, nếu mục đích chỉ để thưởng thức ẩm thực của khách sạn, phải ứng trước 100 đô la một người. Ở quầy lễ tân, một nhóm nữ tiếp viên, nhân viên khuân vác và hầu bàn nhịp

nhàng di chuyển vào vị trí như trong một vở ballet Nga, phục vụ trà và trái cây sấy khô chào mừng khách. Nhạc cổ điển âm vang khắp sảnh tiếp đón rộng mênh mông có nước bắn ra từ một đài phun ăn nhịp với Bach hay Mozart. Trước sự ngạc nhiên của chúng tôi, một nhóm khách Trung Quốc đang chụp ảnh ở sảnh lễ tân trước khi lên xe limousine đang chờ. "Người Trung Quốc đã trở thành khách hàng quan trọng nhất của khách sạn. Cách đây không lâu một nhóm người Trung Quốc đã đặt 50 phòng ở đây," một cô gái Thượng Hải mảnh mai làm tiếp viên tại khách sạn giải thích.

Khủng hoảng kinh tế năm 2008 đột ngột chấm dứt sự hoang phí của du khách Anh Mỹ giàu có, cho đến lúc đó là khách hàng lớn nhất của khách sạn. "Cách đây ba năm khách hàng Trung Quốc chỉ chiếm 4 phần trăm doanh thu của khách sạn. Năm 2011 con số này tăng vọt lên 26 phần trăm và chúng tôi đang hy vọng con số này sẽ lên đến 29 phần trăm vào cuối năm 2012," David Loiseau, người Pháp vạch ra chiến lược kinh doanh khách hàng Trung Quốc được Jumeirah Hotel Group, chủ sở hữu của Burj Al Arab chấp thuận, giải thích. Trong các kỳ nghỉ lễ của Trung Quốc như Tết Âm lịch, các hoàng đế mới của khách sạn có thể chiếm tới 60 phần trăm lượng khách. "Khoảng mười lăm nghìn khách Trung Quốc đã đến thăm khách sạn này trong năm 2011, chủ yếu từ Quảng Đông, Thượng Hải và Bắc Kinh. Chúng tôi có một chiến lược sẵn sàng để phát triển phần còn lại của các thành phố lớn ở phía tây Trung Quốc. Đây là một thị trường mạnh mẽ vừa mới nổi và đến năm 2020 sẽ có đến 100 triệu người Trung Quốc du lịch nước ngoài hàng năm," Loiseau nói với chúng tôi, nhắc đến một con số lớn đến khó tin sẽ là giấc mơ trở thành sự thật đối với ngành du lịch.

Tùy theo mùa, mỗi khách Trung Quốc trả từ 2.200 đô la và 4.000 đô la riêng tiền phòng cho chỉ một hoặc hai đêm trong tòa lâu đài của sự xa hoa và thừa mứa này. Trước nhu cầu ngày càng tăng, khách sạn buộc phải thích ứng với sự thay đổi trong cơ cấu khách hàng bằng cách tiến hành một số điều chỉnh, như đào tạo nhân viên nói tiếng quan thoại và thuê đầu bếp có thể chế biến các món ăn Quảng Đông hoặc Tứ Xuyên. Cuộc tấn công của người tiêu dùng Trung Quốc vào khu vực sang trọng này có thể được xem như là khúc dạo đầu cho điều có thể diễn ra trong tương lai gần: xuất khẩu Trung Quốc sẽ trở nên tinh vi hơn cho đến một ngày các sản phẩm của gã

khổng lồ châu Á chiếm vị trí quan trọng nhất trong giấc mơ của tầng lớp giàu có trên thế giới.

Gia đình Zhang đến Châu Phi

Zhang Qi cuối cùng cũng đến dù hơi muộn sau hai cuộc gọi thúc giục, theo cuộc hẹn với chúng tôi tại Câu lạc bộ Belge ở Kinshasa. "Xin lỗi vì đến trễ. Tôi theo dõi thị trường chứng khoán Hồng Kông và chỉ ngủ có hai giờ," ông giải thích khi đặt thân hình đồ sộ vào chiếc ghế ngoài sân của điểm nghỉ ngơi quy mô nhỏ nhắm vào tầng lớp giàu có của thủ đô Congo. Sự có mặt của ông ngay lập tức gây ít nhiều sự quan tâm và thu hút một vài khách đang vui đùa trong bể bơi của câu lạc bộ hay nhấm nháp ly gin pha tonic tại quầy bar của sân vườn. Các nhân viên cũng đến để chào ông. "*Comment vas-tu, mon pote?*" (Khỏe không, anh bạn? Ông hỏi thăm người phục vụ bằng tiếng Pháp, trước cả khi chào ông thị trưởng của thủ đô Congo. "Một người bạn tốt của tôi," Zhang giải thích.

Thực tế là Zhang Qi giữ vai trò gì đó trong một tổ chức của cả hai thế giới Trung Quốc và không-Trung Quốc ở Cộng hòa Dân chủ Congo (DRC), có lẽ là quốc gia có quá khứ thuộc địa xáo động nhất ở châu Phi cũng như có vài trữ lượng tài nguyên thiên nhiên lớn nhất thế giới. Cội nguồn từ Ninh Ba, Zhang Qi đã sống hai mươi lăm năm ở đất nước này, nơi mà, ông nhớ lại, ông đến "khi hai mươi ba tuổi, độc thân, với bằng thạc sĩ tài chính và không biết một chữ tiếng Pháp." Lúc đó, chỉ có khoảng một trăm đồng hương của ông sống ở nước này, phần lớn là nhân viên sứ quán hay bác sĩ được Bắc Kinh cử đến như là một phần của gói viện trợ Trung Quốc cấp cho châu lục này từ 1960.[95] Zhang nhớ lại những ngày đó Zaire – tên của nước này khi đó – là, đến giờ vẫn vậy, một nơi thù địch đối với doanh nghiệp, với một bộ máy quan liêu rối ren và pháp luật cực kỳ khắc nghiệt. Đó là lý do tại sao chú của ông – thành viên duy nhất của gia đình Zhang xoay xở để di cư sang Hồng Kông với một phần tài sản của gia đình trước khi cộng sản tịch biên vào năm 1949 – đã cử ông sang mở một nhà máy sản xuất chảo nồi ở thủ đô này vào năm 1986. Nhiệm vụ của ông là quản lý sản xuất và bán hàng cả ở thị trường trong nước và nước láng giềng Congo-Brazzaville.

"Chú tôi là nhà đầu tư, nhưng ông không bao giờ ở đây. Trong hai mươi năm sản xuất, tôi nhớ ông đến đây chỉ một hoặc hai lần. Tôi trông coi mọi thứ. Chúng tôi sử dụng 750 lao động địa phương và 28 công nhân Trung Quốc, là kỹ thuật viên và đầu bếp. Chúng tôi mở cửa một ngày 24 giờ và

kiếm được một năm 150.000 đô la," ông nhớ lại khi nghịch ba chiếc điện thoại di động của mình, đã được tắt trong suốt cuộc gặp. "Lúc đầu tôi không biết gì về kinh doanh. Tôi phải làm việc hai mươi giờ một ngày, bảy ngày một tuần. Chỉ trong ba tháng tôi sút mất bảy cân. Chưa đầy nửa năm tôi đã nói được một chút tiếng Pháp và bắt đầu hiểu cách làm việc ở đất nước này."

Hiểu biết về thế giới kinh doanh ở Congo có nghĩa là, ví dụ, phải biết rằng không thể làm ra bất kỳ loại lợi nhuận nào mà không phải ăn chia với nhà chức trách. "Chúng tôi đã phải biếu một phần cổ phiếu của chúng tôi cho một trong những nhân vật thân tín nhất của tổng thống, bởi trong những năm 1990, luật pháp vô cùng phức tạp và khắt khe. Thực tế là không thể tạo ra lợi nhuận bằng con đường làm ăn hợp pháp. Trong một số thương vụ chúng tôi thậm chí trở thành đối tác của tổng thống. Họ không làm bất cứ điều gì, tất nhiên: họ không đóng góp cả vốn lẫn kinh nghiệm. Nhưng chúng tôi đã cống nộp cho họ một tỷ lệ phần trăm và điều đó đã giúp chúng tôi," Zhang giải thích. Ông nói với chúng tôi, *guanxi* – thuật ngữ Trung Quốc dùng để chỉ mạng lưới quan hệ – được tiếp tục cho đến ngày nay đã giúp ông ta trở nên "quan trọng hơn cả đại sứ Trung Quốc ở đây." "Khi đại sứ quán Trung Quốc có vấn đề khó xử họ gọi tôi. Tôi biết tất cả mọi người ở đây, tất cả các vị tướng. Tôi khác biệt bởi tôi thường xuyên tiếp xúc với những người đứng đầu ở đây. Khi tôi nói chuyện với một đối tác kinh doanh đặc biệt, cũng giống như tôi đang nói chuyện với tổng thống. Và tôi có một mối quan hệ tốt với con trai của tổng thống. Chúng tôi là bạn thân: chúng tôi cùng nhau đi Trung Quốc, đi hộp đêm. Tôi cảm thấy thật thoải mái."

Năm 1991, sau năm năm ở nước này, Zhang kết hôn. Đó cũng là lúc ông và vợ – vốn là đồng minh lớn nhất của ông trên thương trường – bắt đầu chinh phục thị trường Congo. Vào tháng 9 năm 1991, họ đã tận dụng các cơ hội nảy sinh từ hậu quả cuộc sụp đổ kinh tế do nạn binh lính cướp bóc gây ra ở Kinshasa và các thành phố lớn khác của nước này.[96] "Thật nguy hiểm. Người ta đến tất cả nhà của người da trắng để cướp đồ. Tôi chưa bao giờ thấy người dân Congo hung dữ hay điên cuồng như thế. Họ phá hủy cửa hàng, nhà cửa và đánh đập phụ nữ da trắng. Họ tấn công bất cứ ai không đen: Trung Quốc, Ấn Độ, người phương Tây," ông nhớ lại. "Vào lúc đó tôi đã biết tất cả mọi người trong nước này. Tôi vay một người bạn

Trung Quốc 250.000 đô la và tôi đã vận chuyển 52 container vào Congo: 50 container chất đầy giày thường và giày thể thao, tổng cộng 3 triệu đôi. Hai container khác chứa hàng dệt may, chủ yếu là trang phục phụ nữ." Tất cả sản phẩm này đến từ "công xưởng thế giới."

Các nhà đầu tư nhỏ Bỉ và Pháp đã rời khỏi nước này sau khi các siêu thị và các cửa hàng của họ bị cướp phá, và Zhang đã tận dụng khoảng trống họ để lại chiếm lấy một phần thị trường. Đó là thời cơ để trở thành "Số Một" trong lĩnh vực bán lẻ, ông nhớ lại. Ông bắt đầu đi Trung Quốc thường xuyên hơn để mua trực tiếp từ các xưởng giày dép, tổ chức công tác cung ứng của doanh nghiệp, và ông bắt đầu giàu lên nhanh chóng. Chỉ trong ba tháng ông đã có thể trả lại số tiền đã vay – "250.000 đô la tại thời điểm đó có giá trị tương đương 2 triệu đô la ngày nay" – và ông tiếp tục mở rộng hoạt động kinh doanh trong cả nước. Chưa đầy một năm, hoạt động kinh doanh của ông đã tăng gấp đôi và ông bắt đầu nhập 100 container một lần. Ông cũng tạo ra mạng lưới cửa hàng cùng với các đối tác kinh doanh Ấn Độ và Bồ Đào Nha để phân phối hàng hóa của mình khắp Congo, từ Lubumbashi ở cực nam tới Kananga ở trung tâm nước này. "Tôi mở bốn cửa hàng ở Kinshasa. Tôi bắt đầu nhập nhiều hàng hóa hơn và tôi cũng trở thành nhà cung cấp chính cho các doanh nghiệp khác. Một số nhà máy ở Trung Quốc chỉ sản xuất hàng hóa cho tôi. Chẳng bao lâu người Trung Quốc khác trong nước này bắt đầu bắt chước và làm tràn ngập thị trường. Nhưng tôi đã nhanh chóng phản ứng bằng cách thay đổi sản phẩm và tìm kiếm hàng hoá có lợi nhuận lớn hơn."

Ông nhanh chóng mở khoảng mười lăm cửa hàng trên khắp tất cả trung tâm đô thị lớn và xoay xở giữ cho chúng luôn đủ hàng với nguồn cung liên tục, một thách thức to lớn trong quốc gia lớn thứ mười hai của thế giới có đường sá và hạ tầng ở trong tình trạng hư hỏng thảm hại. Để kiểm soát đế chế của mình, ông bay suốt chiều dài đất nước trong một máy bay hạng nhẹ, sống sót kỳ diệu trong một tai nạn ở phía bắc. "Tôi đảm bảo có một nhân viên Trung Quốc tại từng cửa hàng để kiểm soát tiền bạc của tôi. Tôi biết họ lừa dối tôi, ăn cắp tiền lãi và biết họ tăng giá tôi ghi trên mặt hàng và không nộp hết tiền cho tôi. Họ cũng giả mạo số liệu bán hàng, nhưng tôi không phiền vì điều đó. Họ sống ở vùng sâu vùng xa không có truyền hình, điện, sinh hoạt xã hội. Ở đó cuộc sống rất khó khăn và lựa chọn duy nhất của tôi là chấp nhận điều đó. Tôi kiếm được cả đống lợi nhuận, vì

vậy có thực sự quan trọng không nếu bị mất 5.000 đô la khi kiếm được 100.000?

Với lòng quả cảm và mạng lưới quan hệ rộng lớn, Zhang tự hào mình là "một người rất mạnh mẽ," đã ở lại đất nước này khi bạo lực liên tiếp bùng nổ. Kể cả mùa hè ác mộng năm 1991. "Tôi đưa tất cả công nhân Trung Quốc của tôi về Hồng Kông, còn tôi không có bất kỳ lựa chọn nào: tôi phải ở lại. Nhà máy là của chú tôi và tôi phải bảo vệ nó. Tôi tự nhốt mình trong nhà máy cùng với người đầu bếp Trung Quốc để bảo vệ nhà máy. Binh lính đến nhà máy của tôi nhưng tôi đã có tám người lính bên cạnh và chúng tôi đã cố hết sức để không cho chúng đột nhập nhà máy. Chúng tôi xoay xở để tống khứ chúng vào phút cuối. Tôi gặp may, vì hai tháng trước cuộc cướp bóc tôi có cảm giác điều gì đó sẽ xảy ra và vì vậy tôi đã yêu cầu lính của đội bảo vệ tổng thống đến bảo vệ chúng tôi."

Bốn mươi tám tuổi, hiện Zhang đã là một triệu phú. Hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu sản phẩm Trung Quốc của ông vẫn đang rất mạnh. Chủng loại sản phẩm ông nhập từ Trung Quốc đã tăng lên 2.000 mặt hàng và mạng lưới phân phối của ông đã vươn khắp lãnh thổ quốc gia rộng lớn này. "Tài sản của tôi đủ lớn để tôi và thế hệ tiếp theo của gia đình có một cuộc sống tốt đẹp," ông cười, thừa nhận. Ông cũng đã đa dạng hóa các khoản đầu tư của mình vào nhiều ngành khác nhau (khai thác mỏ, gỗ, bất động sản, năng lượng) và đã "bảo đảm an toàn" cho tài sản của mình, theo cách nói của ông, để tránh bất kỳ việc lặp lại nào sự kiện năm 1949. "Người Trung Quốc không tin vào chính quyền. Không ai biết liệu lúc nào đó trong tương lai họ sẽ làm điều cộng sản đã làm trong năm 1949. Đó là lý do tại sao tôi để tiền ở Hồng Kông." Địa vị xã hội của ông cũng tăng lên, với cô con gái đang theo học tại Đại học Columbia và làm việc bán thời gian cho ông trùm đầu tư Mỹ Warren Buffett. Tuy nhiên, đam mê kinh doanh của Zhang, điều thừa hưởng từ tổ tiên,[97] đã ngăn cản bất kỳ ý tưởng nghỉ hưu nào. "Đó là vấn đề. Tôi không biết khi nào tôi nên nghỉ hưu. Vì tôi nghĩ vẫn còn rất nhiều cơ hội kinh doanh ngoài kia, vì thế tôi cố gắng tiếp tục làm việc chăm chỉ."

Tái tạo mô hình kinh tế Châu Âu thuộc địa

Ngày nay bất cứ du khách nào tình cờ đặt chân lên châu Phi đều thấy rõ hiện tượng mà những câu chuyện như chuyện của Zhang giúp minh họa: hàng hóa Trung Quốc có mặt ở mọi ngóc nhách của lục địa này, từ Cape Verde đến Nam Phi ngang qua Senegal, Chad hay Mozambique. Ở tất cả những nơi này, một tỷ lệ đáng kể trong số 750.000 người Trung Quốc chính thức sống ở châu Phi[98] đã tham gia kinh doanh bán lẻ, mở cửa hàng ở tất cả các trung tâm đô thị và khống chế một lĩnh vực cho đến gần đây thường bị chi phối bởi doanh nhân địa phương hay người nhập cư trước đây.

Có thể nhìn thấy một ví dụ rõ rệt ở Dakar, nơi thương nhân Trung Quốc thống trị con đường chính của thủ đô Senegal với các cửa hàng bán đủ loại sản phẩm có thể tưởng tượng ra của Trung Quốc, nhập từ chính Trung Quốc. Câu chuyện hài của người Dakar – với ít nhiều cay đắng – về con đường Allee du Centenaire, mà một số người gọi là "đại lộ Mao" do người bán lẻ địa phương và người Li-băng thấy mình buộc phải rời khỏi khu vực vì các doanh nhân "đỏ" bán hàng với giá không thể cạnh tranh.[99] Hơn 2 triệu cư dân Dakar là một mục tiêu đáng kể đối với thương nhân Trung Quốc, những người bắt đầu đến đất nước này hai mươi năm trước. Tuy nhiên, sức mạnh do người Trung Quốc thể hiện khi mở mang doanh nghiệp cũng đưa họ đến các quốc gia có thị trường khiêm tốn, như Cape Verde, thuộc địa thanh bình cũ của Bồ Đào Nha mà ngày nay là một trong những nước ổn định nhất ở châu Phi. Chỉ trong mười lăm năm người nhập cư Trung Quốc đã mở hơn năm mươi cửa hàng trong tám hòn đảo có người ở của quần đảo này, vốn là nơi cư trú của khoảng nửa triệu dân.[100]

Rõ ràng sự xuất hiện của sản phẩm Trung Quốc ở châu Phi – do việc tham gia của Trung Quốc vào Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) năm 2001 thúc đẩy[101] – đã có tác động tích cực với người dân châu Phi, giờ đây có thể tiếp cận hàng hóa Trung Quốc giá rẻ mà trước đây họ không có khả năng mua. Chính sách thuế quan được cải thiện của Trung Quốc, kết quả của việc nước này tham gia WTO, đã đóng vai trò quyết định trong cuộc xâm lược của các sản phẩm Trung Quốc trên toàn thế giới, nhưng đó không phải là nhân tố tác động duy nhất: Trung Quốc cũng đã lợi dụng hiệu quả sự bảo hộ luật pháp của WTO mới có được khi nó là đối tượng

của các biện pháp bảo hộ của nước thứ ba áp đặt. Mỹ là thế lực thúc đẩy đằng sau các cuộc đàm phán vì hy vọng làm tràn ngập Trung Quốc với các sản phẩm của mình, vì thời điểm đó gã khổng lồ châu Á không có các doanh nghiệp lớn và khả năng cạnh tranh có vẻ hạn chế. Trên thực tế, giờ đây điều ngược lại với những gì người Mỹ đặt hy vọng đã diễn ra: sản phẩm "Made in China" đang thống trị thị trường thế giới.

Số liệu kinh tế vĩ mô thể hiện rõ sự bùng nổ thương mại giữa châu Phi và Trung Quốc, giờ đây đã trở thành đối tác thương mại lớn nhất của châu lục, đạt trên 166 tỷ đô la trong năm 2011, gấp sáu lần năm 2000, dù nền kinh tế Bắc Phi chịu tác động kinh tế của tình trạng hỗn loạn ở các nước như Libya và Ai Cập. Gã khổng lồ châu Á quay sang châu Phi tìm nguồn cung cấp dầu, khoáng sản, gỗ và các nguyên liệu khác, trong khi cũng lợi dụng thị trường châu Phi để giải tỏa đống hàng sản xuất của mình. Như vậy, các nguyên liệu thô Trung Quốc mua ở châu Phi là đầu vào cho các nhà máy và phân xưởng với giá trị gia tăng do hàng triệu công nhân sẵn có góp phần, tạo ra các thành phẩm để Trung Quốc bán khắp khu vực.

Bắc Kinh viện vào "tính bổ sung" của các giao dịch kinh tế của nó với châu Phi, Trung Á và Mỹ Latinh để biện minh cho các quan hệ kinh tế này. Tuy nhiên, trong thực tế công thức "thành phẩm của tôi đổi lấy nguyên liệu của anh" mà Trung Quốc áp dụng trong quan hệ thương mại với các khu vực này chắc chắn làm liên tưởng đến hệ thống thuộc địa phương Tây sử dụng trước đây để thiết lập quyền bá chủ.[102] Hệ thống này do Vương quốc Anh đặt ra trong thế kỷ 19, khi cuộc cách mạng công nghiệp biến nước này thành cường quốc đứng đầu thế giới trong thời đó. Ngày nay được Bắc Kinh phỏng theo, mô hình của Anh dựa trên việc sử dụng thuộc địa vừa như nguồn cung cấp tài nguyên thiên nhiên như bông vải, vừa như thị trường cho các sản phẩm tuôn ra từ các xưởng dệt của Manchester có sản lượng vượt quá nhu cầu quốc gia rất lớn.[103] Không giống đế quốc Anh thời kỳ đó hay như Nhật Bản thế kỷ 20, Trung Quốc không có lực lượng quân sự chiếm đóng ở nước ngoài. Tuy nhiên, mục tiêu của Trung Quốc ở châu Mỹ và châu Phi vẫn như thế: đảm bảo nguồn cung cấp nguyên liệu, đảm bảo thị trường mới cho sản phẩm của mình, và xây dựng quan hệ thương mại trên nền tảng này. Như Osvaldo Rosales, một quan chức cao cấp của Ủy ban Kinh tế Mỹ và Caribe (ECLAC), nói một cách thuyết phục với hãng tin Notimex của Mexico, "Chúng tôi bị buộc chặt với

Trung Quốc, trung tâm phát triển kinh tế trong thế kỷ 21, với cơ cấu xuất khẩu có từ thế kỷ 19, cơ bản sử dụng các sản phẩm thiết yếu." Giám đốc Phòng Thương mại và Hội nhập quốc tế của ECLAC chỉ trích: trong thực tế 90 phần trăm xuất khẩu của Mỹ Latinh sang Trung Quốc là tài nguyên thiên nhiên chưa qua chế biến hoặc chỉ chế biến thô, trong khi nhập khẩu của các nước này từ Trung Quốc là thành phẩm. "Mối quan hệ cơ bản là liên ngành; nói cách khác, chúng tôi xuất khẩu nguyên liệu thô và nhập khẩu thành phẩm. Hơn nữa, chúng tôi xuất khẩu sang Trung Quốc ít hơn nhiều so với xuất khẩu sang phần còn lại của thế giới," Rosales thêm vào. Trong năm 2011, cán cân thương mại giữa Trung Quốc và Mỹ Latinh là 46 tỷ đô la nghiêng về phía Trung Quốc.

Một số tiếng nói từ bên trong chính quyền Trung Quốc công khai thừa nhận tính chất thiệt thòi của tình trạng này. Trong một cuộc phỏng vấn ở Bắc Kinh với Liu Guijin, đại diện đặc biệt của Trung Quốc về các vấn đề châu Phi, Liu thừa nhận những tác động khó giải quyết của cơ cấu kinh tế này, đặc biệt ở châu Phi, "85 phần trăm nhập từ vùng này vào Trung Quốc là tài nguyên thiên nhiên." "Chúng tôi không thể tiếp tục quan hệ thương mại với châu Phi như hiện nay. Cùng với các đối tác của chúng tôi tại Mỹ và Châu Âu [các nước cũng nhập khẩu phần lớn tài nguyên thiên nhiên], chúng tôi cần phải làm gì đó để giải quyết vấn đề, để đa dạng hóa cơ cấu thương mại… Tuy nhiên, phần trách nhiệm lớn nhất thuộc về các nước châu Phi, các công ty và chính phủ của họ. Họ cần phải sử dụng thu nhập từ thương mại mở rộng với Trung Quốc một cách đúng đắn để đa dạng hóa nền kinh tế của mình, để hỗ trợ các ngành công nghiệp nhỏ và vừa… Họ phải đi theo mô hình phát triển của Trung Quốc," ông nói với chúng tôi, đề cập đến những năm 1980 và 1990, khi Trung Quốc xuất khẩu tài nguyên và sử dụng thu nhập để tạo ra giá trị gia tăng trong nền kinh tế nội địa.

Dù tổng quan tình hình cho thấy rõ ràng nhu cầu tài nguyên thiên nhiên của Trung Quốc là nguyên nhân tạo ra lợi ích kinh tế cho khu vực, sự có mặt của Trung Quốc như là một đối tác kinh doanh ở châu Phi cũng có những tác dụng phụ không thể tránh khỏi, như đã xảy ra ở những nơi khác trên hành tinh. Điều này có thể được nhìn thấy ở các nước đã có sẵn một mức độ hạ tầng công nghiệp nhất định – như Ma-rốc, Lesotho, Nam Phi và Nigeria – nơi sự xuất hiện của sản phẩm cực kỳ cạnh tranh của Trung Quốc

đã làm sụp đổ một số ngành công nghiệp. Điều này không chỉ là tổn thất doanh thu bán hàng ở thị trường trong nước mà còn trên cấp độ quốc tế.

Trường hợp ngành dệt may là một ví dụ kinh điển. Sự kết thúc vào năm 2005 của Hiệp định Dệt may (MFA), vốn áp đặt hạn ngạch để ngăn chặn các nước như Trung Quốc làm tràn ngập thị trường thế giới với hàng dệt may giá rẻ và khả năng cạnh tranh vô địch, đã gây hậu quả nghiêm trọng cho các nhà sản xuất quần áo châu Phi có ba phần tư xuất khẩu sang Mỹ và châu Âu. Hàng ngàn nhà sản xuất nhỏ, vừa và lớn đã buộc phải đóng cửa doanh nghiệp, và hàng trăm ngàn việc làm bị mất trên toàn châu lục, từ Swaziland đến Kenya và Ethiopia, sau khi các thị trường này bị ngành công nghiệp Trung Quốc lớn hơn và cạnh tranh hơn nhiều thu tóm từ năm 2005.[104] Tình huống tương tự cũng nảy sinh ở châu Mỹ, nơi có xuất khẩu sang Mỹ từ năm 2001 đến năm 2006 giảm 13,1 phần trăm do cạnh tranh của Trung Quốc.[105]

Tất cả cho thấy xu hướng này sẽ tiếp tục trong tương lai, nhất là khi Trung Quốc bắt đầu xuất khẩu sản phẩm có giá trị gia tăng lớn hơn mà không đánh mất địa vị thống trị của mình trong các ngành sử dụng nhiều lao động.[106] Điều này có nghĩa Trung Quốc không chỉ tiếp tục xuất khẩu hàng điện tử, giày dép, dệt may và đồ chơi giá rẻ, mà còn cạnh tranh – như thực tế đã làm – trong thị trường thiết bị điện tử chất lượng cao, máy móc và năng lượng tái tạo. Có thể thấy một ví dụ về điều này trong lĩnh vực ô tô, đang được phát triển với tốc độ cao tại Trung Quốc. Ngoài mục tiêu cạnh tranh với các công ty Đức, Mỹ và Nhật Bản trên thị trường nội địa Trung Quốc với hơn 12 triệu xe bán ra hàng năm (thị trường lớn nhất thế giới), các công ty Trung Quốc đã dấn thân vào nhiệm vụ xuất khẩu xe sang châu Phi, điểm đến hàng đầu – thậm chí trên cả châu Á – cho xe Trung Quốc.[107] Hơn nữa, Trung Quốc cũng bước vào các lĩnh vực công nghệ cao trước đây dành cho Mỹ và châu Âu, như hàng không, xe điện và viễn thông.[108] Một ví dụ không thể bác bỏ là công ty Trung Quốc Huawei, nhà sản xuất sản phẩm viễn thông lớn thứ hai thế giới, có khoảng 20 phần trăm doanh thu từ châu Phi.[109]

Siêu thị Trung Quốc ở Argentina

Một thập niên sau cuộc khủng hoảng tài chính đã quét sạch sự giàu có trước đây của Argentina, nhưng Buenos Aires vẫn là một thành phố tuyệt vời với vẻ ngoài đâu đó giữa Madrid và quận 5 của Paris. Với quán cà phê, quầy sách và nhà hát ở mọi góc phố, thành phố này luôn giữ vẻ quyến rũ khiến du khách yêu ngay từ cái nhìn đầu tiên, bất chấp những vết tích của suy giảm kinh tế.

Ở đây, người nhập cư Trung Quốc đang tiến hành một chiến lược thành công để kiểm soát một hình thức khác nhằm bán sản phẩm Trung Quốc: lĩnh vực vực siêu thị có lợi nhuận hấp dẫn. Cộng đồng người nhập cư Trung Quốc ở Argentina – ước tính khoảng 75.000 người – bắt đầu đến nước này từ những năm 1990, tạo ra điều đã trở thành một hiện tượng đương đại. Những người di cư không một xu dính túi này đã cùng nhau chia sẻ gian khổ để kiếm vận hội mới ở Argentina. Phần lớn họ đến từ Phúc Kiến ở đông nam Trung Quốc, tỉnh nổi tiếng là nguồn gốc của nhiều cộng đồng di cư định cư khắp nơi trên thế giới. Cũng như những gì vẫn xảy ra trong các cộng đồng Trung Quốc ở nước ngoài, những người nhập cư mới đến Argentina được sự hỗ trợ của đồng hương đã sinh sống ở nước này, giúp chuẩn bị giấy tờ, cung cấp giúp đỡ tài chính và tìm việc làm. Nói cách khác, những người mới đến nhanh chóng nhận được sự bảo trợ của người đồng hương.

Điều như thế vẫn tiếp tục cho đến nay. Kết quả là tạo ra một đế chế gồm hơn 8.900 siêu thị trên toàn lãnh thổ Argentina. Các cửa hàng địa phương này đã thay thế các cửa hàng tiện lợi do người nhập cư Tây Ban Nha hay Ý làm chủ trong nhiều thập niên trước đây. "Mỗi tháng chúng tôi mở hai mươi hai cửa hàng mới," Miguel Angel Calvete giải thích, ông là tổng thư ký của Phòng cửa hàng và siêu thị thuộc sở hữu của cư dân Trung Quốc (Casrech), đại diện cho 7.000 siêu thị và đã trở thành một nhóm vận động hành lang quan trọng ở nước này.

Trang mạng của Casrech có hình ảnh ban điều hành cấp cao của tổ chức chụp tại Casa Rosada, dinh tổng thống ở Buenos Aires, phấn khởi đứng cạnh Tổng thống Cristina Kirchner, người họ tháp tùng trong những chuyến thăm Trung Quốc của bà. Và điều đó có lý do chính đáng: Casrech hiện kiểm soát 30 phần trăm lĩnh vực siêu thị và cạnh tranh với tất cả các

nhà phân phối lớn, như công ty khổng lồ Carrefour của Pháp và công ty Wal-Mart của Mỹ, những công ty đã phải chịu nhiều tổn thất do cạnh tranh. Các siêu thị Casrech sử dụng hơn 19.000 người và, theo Calvete, có thể tạo nên doanh thu hàng năm 8,3 tỷ euro.[110] Hơn nữa, Casrech đã bắt đầu bành trướng, tung ra thương hiệu riêng của mình và phát triển kinh doanh trên mọi khía cạnh. Tổ chức khổng lồ này đã xoay xở để chiến thắng trong cạnh tranh nhờ hệ thống mua hàng tập trung. Điều này cho phép các siêu thị Casrech cung cấp năm mươi nhu yếu phẩm tiêu dùng trong nước cho khách hàng với giá thấp hơn đối thủ cạnh tranh từ 5 đến 15 phần trăm. Chênh lệch to lớn này thu hút khách hàng và loại bỏ đối thủ cạnh tranh.

"Cộng đồng người Trung Quốc ở nước ngoài giống như một phân hội Tam điểm khổng lồ," Calvete giải thích sự phát triển nhanh chóng và được tổ chức tốt của các siêu thị Trung Quốc ở Argentina. Điều này giải thích tầm quan trọng cơ bản của việc "là người Trung Quốc" khi tham gia kinh doanh. Do huyết thống Trung Quốc và những quy ước xã hội lâu đời, những người mới đến nhận được tài chính, tư vấn và hỗ trợ để dựng lên cửa hàng riêng của mình mà họ sẽ không bao giờ là chủ sở hữu hoàn toàn." Thông thường nhiều người Trung Quốc có cổ phần trong các siêu thị. Người góp tiền nhiều nhất sẽ kiểm soát việc kinh doanh, nhưng quyền sở hữu luôn luôn chia sẻ," Calvete nói. "Trong thực tế, mười hai gia đình Trung Quốc kiểm soát toàn bộ công việc kinh doanh. Họ là những người đầu tiên đến đây và họ có cổ phần – tuy nhỏ – trong tất cả các siêu thị." Ông kể với chúng tôi Casrech cũng hoạt động theo cách này ở Bolivia, Chile và Ecuador và đang có kế hoạch xuất khẩu sản phẩm sang Peru bằng cách sử dụng mạng lưới *chifas* (các nhà hàng Trung Quốc ở quốc gia này).

Báo chí và một số chính trị gia đã cảnh báo chống lại các hoạt động kinh doanh của các ông chủ siêu thị người Trung Quốc mà họ cáo buộc trốn thuế, có quan hệ với mafia Trung Quốc, và không tôn trọng luật môi trường của nước sở tại. "Casrech đã mạnh mẽ vận động hành lang chính quyền Argentina. Đây là cách họ tránh phải nộp một vài loại thuế," Gustavo A. Cardozo ở Đại học Quốc gia Tres de Febrero giải thích. "Lý do lợi nhuận của doanh nghiệp thấp có thể vì nó là công cụ rửa tiền," ông chỉ ra. Bất chấp sự chỉ trích, các ông chủ Trung Quốc không lẫn tránh việc chứng tỏ quyền sở hữu các siêu thị của họ: có thể nhìn thấy họ ngồi ở cửa ra vào, canh chừng lãnh địa của mình, trong khi những người nhập cư

Bolivia làm việc tại quầy thịt hay sắp xếp các kệ hàng và các khách hàng người Argentina suốt ngày tấp nập ra vào, mang lại một nguồn thu vô tận cho doanh nghiệp.

3. MỎ CỦA TRUNG QUỐC Ở MIỀN TÂY HOANG DÃ

"Mọi thứ dưới Trời thuộc về Hoàng đế: mọi người sống trong lãnh thổ này là thần dân của Hoàng đế."

Kinh Thi, nhà Tây Chu (1046-771 TCN)

Với số hành khách gấp đôi trọng tải, chiếc xe buýt nhỏ ì ạch trên con đường sỏi hẹp uốn lượn qua dãy núi Hoành Đoạn hướng về thị trấn Zhangfeng tỉnh Vân Nam, Trung Quốc. Tiếng gầm rú của động cơ vang qua thân xe, đua tranh với tiếng nhạc "turbo-pop" đang oang oang từ một đài phát thanh Trung Quốc và cộng thêm yếu tố siêu thực với khói thuốc lá mù mịt trong xe. Chiếc buýt nhồi nhét một khối bát nháo công nhân, phụ nữ, trẻ em và đủ thứ thượng vàng hạ cám, lưu đày du khách vào chuyến hành trình địa ngục dọc theo biên giới Trung Quốc – Myanmar. Sự tởm lợm nhanh chóng nhường chỗ cho nôn mửa thực sự của những hành khách kém chịu đựng, đỉnh điểm là các bãi nôn tung tóe trong xe. Bất chấp cảnh tượng kinh hoàng diễn ra chung quanh, người lái xe thản nhiên chạy theo lộ trình của mình cho đến khi tới đích cuối cùng.

Hành trình đến Zhangfeng nhắc nhở du khách Trung Quốc vẫn là một nước đang phát triển và những ảo ảnh Bắc Kinh và Thượng Hải thực sự không hơn gì những ốc đảo giàu có giữa cảnh nghèo khó chung. Phyu Phyu Win, nhà hoạt động môi trường Myanmar[111] thuộc Mạng lưới Phát triển Kachin, một nhóm hoạt động ở cả hai bên biên giới, đã sắp xếp gặp chúng tôi tại một khách sạn xoàng ở ngoại ô của thị trấn nhỏ Trung Quốc. Sau cuộc trò chuyện dài trong sảnh khách sạn, cô đề nghị hướng dẫn chúng tôi đi xem một trong những bi kịch đã giáng xuống khu vực: nạn phá rừng.[112] Chúng tôi bắt đầu dọc theo những con đường đầy bụi nối Đằng Xung, Doanh Giang và Thụy Lệ, ba thị trấn thuộc tỉnh Vân Nam trên tuyến thương mại xuyên biên giới có qui mô tương đối lớn, để chứng kiến thảm họa môi trường đang diễn ra ở đây.

Chỉ tay về phía những ngọn núi Myanmar trơ trụi phía chân trời, Phyu Phyu Win đoan chắc với chúng tôi các khu rừng đã thực sự bị xóa sổ khỏi bản đồ. "Hai giờ đi từ biên giới về phía Myanmar thực tế không còn lại gì," cô nói với chúng tôi. Ngành khai thác mỏ đã thoát khỏi tầm kiểm soát trong nhiều thập niên, cô giải thích, và các công ty khai thác mỏ đang phá hủy các khu rừng để dễ dàng khai thác vàng và ngọc. "Các công ty Trung

Quốc phải chịu trách nhiệm về thiệt hại này. Tuy nhiên, chính phủ Myanmar cho phép sự tàn phá diễn ra." Tình hình không trắng trợn như cách đây vài năm, nhưng dòng xe tải liên tục đến từ biên giới Myanmar chở đi những thân cây khổng lồ giữa thanh thiên bạch nhật là quá đủ bằng chứng cho thấy công việc này vẫn đang rất mạnh. Ở ngoại ô Doanh Giang, xe tải ra vào các kho lộ thiên nằm bên đường, nơi hàng tấn gỗ tròn chất đống chờ chế biến.

Nhân viên phụ trách xuất khẩu tại Công ty Công nghiệp gỗ quốc doanh Yasen ở thành phố Thụy Lệ ủng hộ điều này. "Không thành vấn đề là loại gỗ gì hay khối lượng bao nhiêu, gỗ quý hiếm hay không; cần bao nhiêu gỗ Myanmar chúng tôi cung cấp bấy nhiêu," ông nói với chúng tôi khi chúng tôi đóng vai khách hàng châu Âu mua gỗ ván sàn. Xưởng của công ty ồn ào âm thanh bất tận của máy cưa và cần cẩu bốc hạ cây gỗ. Trên các bức tường văn phòng của ông, chúng tôi thấy treo nhiều bằng chứng xác nhận lời của ông: bản đồ các khu vực công ty có quyền khai thác ở nước láng giềng này, và ảnh chụp các ông chủ Trung Quốc của công ty đứng bên các vị tướng Myanmar. Một báo cáo do tổ chức phi chính phủ Anh Global Witness công bố đã đưa ra con số khủng khiếp về mua bán gỗ bất hợp pháp giữa hai nước: trong năm 2005 hàng ngày cứ bảy phút lại có một chiếc xe tải chở 15 tấn gỗ xẻ Myanmar khai thác bất hợp pháp đi qua trạm biên giới với Trung Quốc.[113]

Nói cách khác, vào thời điểm đó mỗi năm một triệu mét khối gỗ xẻ quí giá biến mất khỏi rừng Myanmar, bị nuốt chửng bởi nhu cầu của Trung Quốc. Bằng chứng về tội ác tận diệt rừng này hẳn đã làm choáng váng một số người có lương tâm tại Rangoon,[114] Côn Minh và Bắc Kinh trong thời gian chuẩn bị Thế vận hội Olympic 2008, khi một hạn chế mới đối với buôn bán gỗ được ban hành sau bản báo cáo hết sức quan trọng, điều này đã làm giảm 70 phần trăm buôn bán bất hợp pháp, theo số liệu của hải quan Trung Quốc mà một nghiên cứu mới của Global Witness đã thu thập được vào năm 2009.[115] Tuy nhiên, Phyu Phyu Win khẳng định hoạt động kinh doanh gỗ đã hồi phục trong năm 2010 ở Kachin, bang cực bắc Myanmar. "Mỗi đêm hàng chục xe tải chất đầy gỗ xẻ chạy qua Trung Quốc," cô kể với chúng tôi – xu hướng phục hồi mua bán gỗ sau đó được xác nhận trong một báo cáo rất quan trọng do Cơ quan điều tra môi trường công bố vào tháng 11 năm 2012. Tài sản rừng và đa dạng sinh học khổng lồ

của Myanmar – thuộc hàng lớn nhất thế giới – cùng với trữ lượng vàng và ngọc to lớn đã khiến Trung Quốc vươn vòi bạch tuộc vào Kachin, khai thác khốc liệt các mỏ khoáng sản và rừng của Myanmar. Đối với các công ty và các doanh nhân Trung Quốc, tài nguyên thiên nhiên to lớn như thế là một cơ hội kinh doanh quá tốt không thể bỏ qua, đặc biệt là không bị hạn chế hoặc bất kỳ cạnh tranh nào từ phía Myanmar.

Sau khi Myanmar giành được độc lập từ Vương quốc Anh vào năm 1948, Kachin trải qua hàng chục năm xung đột vũ trang bởi khát vọng ly khai cho đến năm 1994, khi chính quyền Rangoon và các nhóm du kích sắc tộc đồng ý một thỏa thuận ngừng bắn mở đường cho một nền hòa bình mong manh tồn tại đến giữa năm 2011, rồi chiến tranh lại tiếp tục giữa quân đội Myanmar và quân đội độc lập Kachin (KIA).[116] Cho đến lúc đó, vùng này đã có mười bảy năm nằm dưới sự kiểm soát ít nhiều hiệu quả của chính quyền quân sự Myanmar, như nó vẫn tiếp tục cho đến ngày nay. Ngoại lệ duy nhất được thấy ở một số khu vực gần biên giới nơi các nhóm sắc tộc đã liên tục duy trì lực lượng vũ trang và bộ máy hành chính.[117] Tuy nhiên, trong thực tế khó mà biết được ai kiểm soát phần nào ở vùng biên này: Trung Quốc và các công ty dù sao cũng đóng một vai trò quyết định. Nguồn công quỹ vô hạn cho phép Trung Quốc cung cấp tài chính cần thiết cho cả hai phía. Công thức thông thường được áp dụng: Người Myanmar cấp phép khai thác tài nguyên thiên nhiên cho ai trả giá cao nhất trong khi người Trung Quốc giao tiền và chẳng thắc mắc gì. Bên thứ nhất trở nên giàu có một cách ghê tởm còn bên thứ hai lấy đi ngọc bích, vàng và gỗ. Những người thua cuộc duy nhất là hơn 1 triệu cư dân phần lớn nghèo khó trong vùng, những người không thấy điều kiện sống của mình cải thiện chút nào dù tài sản quốc gia bị cướp phá tàn bạo.

Chính vai trò của Trung Quốc trong nạn phá rừng ở miền bắc Myanmar đã đưa chúng tôi đến vùng này, nhưng chúng tôi nhanh chóng nhận ra đây chỉ là đỉnh tảng băng trôi của một hiện tượng trải khắp toàn bộ lĩnh vực khai thác khoáng sản (kể cả khai thác rừng). Mặc dù không kiểm soát quân sự, hoạt động của Trung Quốc tại Myanmar cho thấy một số dấu hiệu điển hình của hành vi cưỡng chiếm hiểm ác do một quốc gia thực dân mới tiến hành. Điều này có thể thấy rất rõ trong hành vi cướp bóc tài nguyên thiên nhiên mà không tạo ra bất kỳ giá trị gia tăng nào ở địa phương. Làn sóng người di cư Trung Quốc đến miền bắc Myanmar – ước tính khoảng từ 1

đến 2 triệu người[118] – góp phần vào cảm tưởng này. Hay ít nhất đó là cách Phyu Phyu Win và các nhà hoạt động và chuyên gia khác mà chúng tôi đã trao đổi ở cả Myanmar và Trung Quốc mô tả. Vì vậy, Kachin và cả Hpakant, trung tâm của ngành công nghiệp khai thác ngọc bích, trở thành điểm dừng chân tiếp theo trong hành trình của chúng tôi.

Bùng nổ cocktail ngọc, ma túy, mại dâm và AIDS

Tình trạng buồn tẻ và xóc nảy liên tục giảm dần từng chút một cho đến khi đoàn tàu cuối cùng siết bánh dừng lại giữa đường. Đã hơn 5 giờ sáng vẫn chưa có lấy một tia sáng trên bầu trời. Không khí mùa đông mát mẻ của buổi sáng Đông Nam Á đang lướt qua cửa sổ. Trong một lúc, im lặng ngự trị trong bóng tối, nhưng khi trời vừa hửng, hành khách lục tục rời khỏi khoang và tiếng huyên náo bắt đầu lan suốt đoàn tàu. Vài cây số phía trước chúng tôi, giữa Mandalay và Myitkyina, thủ phủ của Bang Kachin, một đoàn tàu đã trật bánh khỏi đường ray. Cuộc du hành phiêu lưu trên tuyến đường sắt Myanmar bắt đầu theo kịch bản biết trước; thực ra, một giờ đầu tiên ở trên tàu đã đủ để cảm nhận được mối nguy hiểm liên quan. Cùng với tình trạng xóc nảy theo chiều thẳng đứng như mọi lúc, đặc trưng của đường sắt khổ hẹp, còn thêm chuyển động giật cục theo chiều dọc đáng ngại hơn nhiều. Sau mỗi cú xóc của tàu, vài hành khách ngủ gà ngủ gật lại thức dậy và buộc phải tìm sự an ủi khi trao đổi ánh mắt đầy bí ẩn với bạn đồng hành. Dấn thân trên một tuyến đường sắt ra đời từ thời thuộc địa và bị bỏ hoang, thật là một phép mầu khi chuyện này không kết thúc trong bi kịch như vẫn thường xuyên xảy ra.

Bên trong toa của chúng tôi, sự chán ngắt của hàng giờ chờ đợi chỉ bị gián đoạn khi tiếng nhạc ầm ĩ chói tai vang đến từ toa nhà hàng, cùng với làn khói dày đặc mang theo mùi cơm chiên. Khu vực hạng nhất của đoàn tàu chẳng có tiện nghi gì khác biệt, nhưng ít nhất nó tương đối được ngăn khỏi dòng người đi lại bất tận và có nhiều không gian cá nhân quý giá hơn so với toa hạng thường chật cứng. Ngồi trên hai chiếc giường thấp, hai người khách Trung Quốc chung buồng với chúng tôi đã với lấy gói thuốc lá và hút không ngừng. Bữa ăn thường lệ nằm trên bàn gắn dưới cửa sổ: vài loại hoa quả, bánh kem, vài gói trái cây khô và đồ ăn nhẹ khác của Trung Quốc, cùng với một chai whisky rẻ tiền và phích nước trà cho mỗi người. Sau vài ly đầu tiên, các bạn đồng hành của chúng tôi phá vỡ bầu không khí xa lạ.

Không giống đồng nghiệp ít nói của mình, Xiang có tâm trạng thích nói chuyện và nhanh chóng bắt đầu giới thiệu bản thân với chúng tôi. Anh ba mươi sáu tuổi và đến từ Cáp Nhĩ Tân miền bắc Trung Quốc. Khoảng một năm hai lần anh đi từ Thượng Hải đến Myanmar mua thêm ngọc bích để bán lại trong nước. Anh đã làm việc này suốt mười năm qua và thấy mình

như một cầu nối giữa nơi cung cấp ngọc bích chất lượng cao nhất trên thế giới và thị trường sẵn lòng chi tiêu nhất để mua, tạo nên những cơ hội tuyệt vời. Để minh họa điều này, anh mở một va li nhỏ giữ dưới giường mình và từ túi của chiếc áo ghi lê được gấp kỹ lưỡng anh thận trọng lấy ra một chiếc nhẫn bạc đính đá quý màu xanh. Anh mỉm cười tự hào khi khoe chiếc nhẫn, khéo léo giữ nó giữa ngón cái và ngón trỏ. "Tôi đã mua nó ở Rangoon 600 đô la; ở Trung Quốc tôi có thể bán nó 3.000 đô la," anh thầm thì với chúng tôi. Tia sáng trong mắt anh ánh lên sự hài lòng của kẻ biết mình đang sở hữu một kho báu tuyệt vời.

Mười năm kinh nghiệm trong ngành kinh doanh này đã giúp Xiang kiếm được lợi nhuận tối đa, bằng cách dần dần loại bỏ mạng lưới những người trung gian ban đầu đã giúp anh tiếp cận nguồn đá quý rất hấp dẫn này. Phương thức thành công hoàn toàn ở chỗ tìm được những đầu mối chính để trực tiếp mua ngọc tận gốc. "Tôi biết những người chủ mỏ trong nhiều năm nay vì vậy tôi có thể mua ngọc với giá tốt hơn *100 lần* giá họ bán cho người lạ. Vấn đề chủ yếu là anh ở bên trong hay bên ngoài lĩnh vực kinh doanh này." Xiang nhấn mạnh để vào được bên trong người ta phải đi, như anh đang làm, tới Hpakant, một vùng mỏ xa xôi ở trung tâm của bang Kachin. Khu mỏ hoang vắng Hpakant và ngọc bích của nó đã quyến rũ người Trung Quốc thời xa xưa cũng là động lực thúc đẩy chúng tôi đi suốt 23 giờ qua từ Mandalay đến Myitkyina trên đoàn tàu Myanmar cổ lỗ này.

Cuối cùng đoàn tàu đã khởi động trở lại và bắt đầu chạy qua một cảnh quan hùng vĩ. Qua cửa sổ, chúng tôi có thể nhìn thấy vẻ đẹp tự nhiên mãnh liệt của châu Á nhiệt đới, cũng như vẻ nghèo khó của những ngôi làng có trẻ em chạy chơi chân trần trong khi mẹ chúng giặt quần áo dưới sông đầy các đống đổ nát. Với tốc độ chậm chạp và ì ạch này, đoàn tàu sẽ không đến được Myitkyina trước 2 giờ sáng. Xiang cho biết còn một trở ngại nữa về đường đi đang chờ đợi chúng tôi trước khi chúng tôi có thể đến được Hpakant: hành trình một trăm cây số và ít nhất bảy tiếng đồng hồ trong mùa khô. Khi chúng tôi bắt đầu gợi ý, Xiang nhanh chóng đặt dấu chấm hết cho bất kỳ khả năng chúng tôi có thể đi cùng anh đến cội nguồn của ngọc bích. "Đó là một nơi nguy hiểm. Có đánh nhau, trộm cắp và bạo lực. Anh cần có bảo vệ," anh nói ngay với chúng tôi. "Người nước ngoài không được phép vào vùng đó," anh nói thêm, nhấn mạnh vẻ ngoài châu Âu chúng tôi chẳng có cơ hội vượt qua ba trạm kiểm soát quân sự đã biến khu

mỏ thành một pháo đài bất khả xâm phạm. Trong nhiều năm qua, không ai có thể vào đó mà không có giấy phép. Không một ai, như chúng tôi sẽ sớm nhận ra, ngoài người Trung Quốc.

Ẩn trong một khu rừng hẻo lánh dưới chân dãy núi Himalaya và hàng năm thường bị cô lập nhiều tháng do những cơn mưa lớn của mùa gió mùa, Hpakant đã trở thành trung tâm của ngành khai thác ngọc bích thế giới, núi và tầng đất cái của nó có trữ lượng ngọc bích thượng hạng đáng kể duy nhất trên hành tinh.[119] Độ tinh khiết và màu xanh biếc của cái gọi là "ngọc bích hoàng đế," cũng như niềm tin nó mang lại sự bất tử và tính hoàn hảo, đã khiến loại ngọc này được tôn sùng ở Trung Quốc như một lá bùa may mắn trong nhiều thế kỷ. Những năm gần đây điều này đã trở nên điên cuồng hết mức: tại cuộc đấu giá của hãng Christie trong năm 2010, một chiếc vòng cổ bằng ngọc bích Myanmar đã được mua 7,2 triệu đô la, món đồ trang sức đắt thứ ba được bán đấu giá quốc tế trong năm đó. Tuy nhiên, không chắc có một ai tham dự phiên đấu giá ngày hôm đó ở Hồng Kông quyến rũ từng hoài nghi rằng những gì đằng sau sự xa hoa tột đỉnh quá đặc trưng của Trung Quốc ấy trên thực tế là một địa ngục thời hiện đại.

Chế độ quân sự Myanmar và các công ty Trung Quốc phải chịu trách nhiệm về thế giới ngầm đặc biệt này. Phyu Phyu Win, nhà hoạt động môi trường, chúng tôi đã gặp tại Vân Nam, đã mô tả Hpakant là một nơi dã man như thời trung cổ, là nơi hàng ngàn thanh niên bị bóc lột trong hầm mỏ để đổi lấy đồng lương chết đói; là vùng đất vây hãm mà người dân ở đó đấu tranh chống lại sự tàn bạo và nỗi tuyệt vọng bằng cách tự chích heroin; là nơi mọi người chia nhau gian khổ, ống tiêm và gái mại dâm kéo đến từ khắp nước; là một cộng đồng khai thác mỏ tràn lan bệnh AIDS, sốt rét và sòng bạc; là chỗ trú của khốn cùng, bạo lực, lạm dụng và chết chóc. "Đó là thảm họa xã hội," cô kết luận. Câu chuyện của cô hé lộ dã tâm của một ngành kinh doanh đã gây ra cảnh đày ải không cùng và đau khổ triền miên cho người dân địa phương trong khi một trong những chế độ độc tài tồi tệ nhất trên thế giới và đối tác Trung Quốc của họ cùng giàu lên nhờ lòng khao khát phô trương vẻ giàu sang mới nổi của các triệu phú Bắc Kinh và Thượng Hải.

Vì thế chẳng đáng ngạc nhiên khi có sự hiện diện hùng hậu của quân đội tại Hpakant. Các tướng lĩnh Myanmar và đầu nậu kinh doanh có chung mục đích đã đầu tư vào khu mỏ, và các khoản đầu tư này tạo ra lợi nhuận

rất lớn. Lãnh thổ cũng là một vấn đề nhạy cảm về chính trị, không chỉ vì nó nằm dưới sự kiểm soát của các nhóm sắc tộc cho đến thỏa thuận ngừng bắn năm 1994, mà còn vì một công ty khai thác mỏ của Nga dường như đã khai thác được uranium trong khu vực.[120] Tuy nhiên, trên tất cả, chính vì lợi ích của chế độ mà Hpakant bị bao trùm trong bí mật nhằm che giấu tình trạng hỗn loạn xã hội và vi phạm pháp luật, đạo đức diễn ra hàng ngày. Theo một giáo viên đã ở nhiều tháng trong khu vực thì hành xử thái quá này là hậu quả của một tiến độ sản xuất cực kỳ khắc nghiệt. Anh cho chúng tôi biết tiếng ồn của máy móc hạng nặng thuộc các công ty được quyền khai thác, hầu hết là công ty Trung Quốc,[121] âm ĩ hai mươi bốn giờ một ngày, bảy ngày một tuần. Nổ mìn phá đá liên tục, quá trình khai thác đã phá hủy toàn bộ rặng núi, đất đá được bóc tách từng phân một để moi ra các khối đá ngọc bích.

Công việc này được các công nhân của các công ty Trung Quốc có giấy phép khai thác thực hiện bằng tay, lương tháng cơ bản của họ từ 60 đến 240 đô la Mỹ và một khoản thưởng năng suất nhỏ.[122] Phần lớn họ là những thanh niên trẻ tuổi, thể chất dẻo dai và mắt tinh để phát hiện ngọc bích. "Thợ mỏ làm việc trong điều kiện nguy hiểm đến tính mạng, không có bảo hộ," báo cáo *Blood Jade* nêu rõ trong năm 2008.[123] Trong khi đó, một dòng đầu đặn xe tải chở đất đào ra ngoài khu được cấp phép, tấn này qua tấn khác, dồn thành một ngọn núi nhân tạo khổng lồ. Đối với các cư dân của Hpakant không làm việc trong khu mỏ, ngọn núi mới này vừa là phao cứu sinh vừa là bẫy tử thần. Lạng lách xe máy qua luồng đi lại dày đặc của những chiếc xe tải hạng nặng và những chiếc xe hơi sang trọng của các ông trùm, họ nhào vào chỗ đổ đất đá, không có công cụ nào khác ngoài một cái búa, một đèn pin và đôi bàn tay của mình. Họ miệt mài bòn mót những mẩu vụn ngọc sót lại có thể do công nhân của công ty đã không nhìn thấy, trong khi đó những kẻ cò mồi lượn lờ xung quanh đón lỏng vận may.

Kyaw Min Tun là một trong những *yemase*, kẻ bòn mót đá theo ngôn ngữ địa phương. Anh sục sạo hàng giờ quanh đống đất đá, leo lên xuống những ngọn núi này hết ngày qua đêm, hết mưa lại nắng, giành giật nơi tốt nhất với hàng trăm hoặc thậm chí hàng ngàn kẻ mót ngọc hăm hở như anh. Mạng sống của họ luôn gặp nguy: thỉnh thoảng đất lở chôn sống người, còn lũ thường cuốn sạch mọi thứ trên đường đi.[124] Rất hiếm khi vận may tưởng thưởng cho họ với viên đá mờ xanh lá cây quý giá giống viên Kyaw

Min Tun cho chúng tôi xem khi gặp anh ở Myitkyina. "Tôi có thể bán viên này 1.000 đô la," anh quả quyết với chúng tôi, định giá cho miếng ngọc bích có kích thước bằng chiếc điện thoại di động. Kyaw Min Tun, bốn mươi hai tuổi và sinh sống ở Hpakant, đã dành nửa cuộc đời mình cho nghề này. Hai mươi năm trước, anh cho biết, khai thác ngọc bích một hoạt động địa phương, là cách kiếm sống chủ yếu của người dân ở đây. Thời đó, do quy mô nhỏ của ngành và thiếu công nghệ nên tác động đối với môi trường còn hạn chế.

Tuy nhiên, mọi thứ đã thay đổi với sự xuất hiện của hệ thống cấp phép khai thác mới, giúp hình thành liên minh giữa tướng lãnh Myanmar và doanh nhân Trung Quốc. Điều này dẫn đến việc tước đoạt tùy tiện đất đai của hàng ngàn người dân, buộc họ phải rời đi. Người dân địa phương không còn lại gì ngoài những phần thừa vô giá trị. "Người Trung Quốc chiến thắng tất cả các cuộc đấu giá. Họ hối lộ các quan chức vì họ có khả năng chi trả nhiều hơn các doanh nhân địa phương," Kyaw Min Tun nhớ lại. Cư dân địa phương than vãn về một thực tế là – với lòng tham quá mức của các nhà đầu tư Trung Quốc – họ không được gì từ khai thác ngọc bích. "Các ngọn núi đã biến mất. Giờ tất cả đã phẳng phiu. Không còn nữa ngọc bích hoàng đế chất lượng tốt nhất. Chúng tôi đã mất tất cả và nghèo vẫn hoàn nghèo." Từ khi các máy đào hoạt động suốt ngày đêm trên một quy mô cực lớn trong hơn mười năm, trữ lượng loại ngọc tốt nhất trên thế giới này suy giảm với tốc độ không thể ngăn chặn. Sẽ sớm xảy ra tình trạng không còn đá quý. "Tôi hoàn toàn chắc chắn chưa đầy mười năm nữa tất cả hoạt động này sẽ phải ngừng. Chẳng còn gì nữa," anh dự báo. "Nông nghiệp sẽ là phương tiện sống sót duy nhất còn lại cho chúng tôi." Tất cả những năm khai thác thậm chí không giúp phát triển công nghiệp chế biến ngọc trong khu vực để tạo ra giá trị gia tăng và việc làm cho địa phương. Tất cả các quá trình chế biến đang được thực hiện ở Trung Quốc.

Khi quá trình khai thác khổng lồ với sự cướp bóc được thiết chế hóa ngấm ngầm tiếp diễn,[125] Hpakant cũng đang trải qua một bi kịch xã hội mạnh mẽ. Đối mặt với một thị trường việc làm kinh khủng và các vấn đề xã hội nghiêm trọng, cũng như cạnh tranh khốc liệt giữa chính các *yemase*, phần lớn trong số 100.000 *yemase* làm việc trong Hpakant chỉ kiếm được ở mức tối thiểu cần thiết để tồn tại. "Đó là một công việc rất khó nhọc. Nhiều *yemase* nghiện heroin. Đa số các thợ mỏ trẻ bị nghiện," Kyaw Min

Tun khẳng định với chúng tôi. Một liều sáu đô la, thuốc phiện làm tăng mức độ tập trung giúp phát hiện ngọc bích, tăng sức đề kháng cơ thể và làm giảm đau. Giải pháp thay thế rẻ tiền là chích ma túy trực tiếp vào máu, chỉ hai đô la một liều. Do Hpakant tiếp giáp "Tam giác vàng," nơi thuốc phiện được trồng đầy rẫy, kiếm loại bột màu trắng hoặc nâu này vừa dễ vừa rẻ. Chẳng có gì ngạc nhiên khi thuốc phiện gắn rất chặt với văn hóa ngọc bích.[126]

Đối với Myo Hlaing, ba mươi sáu tuổi, có ba con, chỉ mất hai tuần để biến anh ta thành con nghiện. Chuyện này xảy ra tám năm trước. "Thiếu heroin không thể làm công việc này," anh nói với chúng tôi. Nước da xám xịt và cân nặng chỉ bốn mươi tám kg do hậu quả của chất độc đang hàng ngày giết lần giết mòn anh ta. Anh mặc váy Myanmar truyền thống, gọi là longyi, quấn quanh eo. Anh nói chậm rãi nhưng rõ ràng khi giải thích anh và bạn bè của mình tụ tập tìm ngọc, uống bia và tiêm chích cho nhau. "Ít nhất mười lăm người bạn của tôi bị nghiện. Năm người khác đã chết vì quá liều," anh kể với chúng tôi.

Bên trong mỏ của Trung Quốc mọi thứ dường như không khá hơn. Ye Myint Oo đã mắc nghiện heroin vài năm trước khi anh làm cho công ty khai thác mỏ Trung Quốc Shwe Gaung Gaung. Đến nay anh vẫn còn nghiện. "Các công ty không quan tâm đến ai bị gì. Điều duy nhất họ quan tâm là gia tăng sản xuất. Bất cứ ai cũng dễ dàng kiếm được thuốc phiện," anh nhấn mạnh. Một nhóm linh mục Thiên chúa giáo làm việc ở trung tâm Kachin và một tình nguyện viên của tổ chức phi chính phủ đồng ý nói chuyện với chúng tôi, với điều kiện giữ bí mật danh tính, cũng xác nhận thuốc phiện đã lan rất nhanh khắp các mỏ vàng và ngọc của Trung Quốc.[127] Một báo cáo của Kachin News Group[128] thậm chí còn đi xa hơn, trực tiếp chỉ ra sự dính líu của các công ty Trung Quốc với buôn bán ma túy trong khu vực: "Tất cả thuốc phiện bán tại Hpakant được phân phối chỉ bởi hai công ty Trung Quốc vốn cũng tham gia vào khai thác [ngọc],"[129] báo cáo nêu rõ.

Mặc dù không có thống kê chính thức về vấn đề này, có nhiều dấu hiệu cho thấy quy mô to lớn của thảm họa xã hội đã giáng xuống Hpakant. Năm 2008, một linh mục địa phương tuyên bố từ 1997 đến 2007 hơn 100.000 người ở độ tuổi dưới 40 đã chết ở Kachin như là hậu quả trực tiếp của thuốc phiện. Trong năm 2009, chỉ riêng ở Hpakant hơn 2,5 triệu kim tiêm

đã được phân phát.[130] Các nhà hoạt động làm việc trong khu vực này được đề cập ở trên đảm bảo với chúng tôi có hơn 100.000 người bị nghiện ma túy tại quê hương của ngọc bích. Trong số này, khoảng 50 đến 75 phần trăm cũng đã bị nhiễm HIV. Chết chóc lan rộng, từng người một, do sử dụng ống tiêm hoặc do ngành mại dâm không thể kiểm soát diễn ra trong những quán karaoke và chòi tre tạm bợ dành riêng cho mục đích này. Công việc này được thực hiện bởi những người trẻ tuổi như Myo Mi Mi, một cô gái lớn lên trong nghèo đói cùng cực và nghiện heroin khi còn rất trẻ, và giờ đây, khi chỉ mới hai mươi tuổi, hàng ngày chơi trò chơi tử thần với AIDS để đổi lấy một vài đô la một lần tiếp khách. Sự kết hợp chết chóc này là một cỗ máy giết người hiệu quả.

Ngọc bích hoàng đế lưu thông bất hợp pháp

Vài ngày sau lần gặp Xiang trên chuyến tàu đi Myitkyina, chúng tôi lại gặp anh tại khách sạn Pan Tsun ở trung tâm thành phố, nơi anh đang sắp xếp những chuẩn bị cuối cùng cho cuộc hành trình hướng về những cơ hội to lớn ở Hpakant. Anh đang đứng, cầm chiếc máy tính trong tay và nhiều xấp đô la Mỹ nằm trên quầy tiếp tân của khách sạn trước mặt, đủ để bôi trơn nhiều bàn tay trong suốt hành trình của mình. Khởi đầu, anh cần 1500 đô la chỉ để đến được Hpakant. Sau đó, sẽ tốn thêm vài nghìn để hành trình hàng hóa của anh qua biên giới đến Thượng Hải được thuận lợi. Không thể kinh doanh một cách hợp pháp với thuế suất 30 phần trăm đánh vào sản phẩm, anh khẳng định với chúng tôi, hoàn toàn không xấu hổ. Vì vậy, nhiều người như anh thay vì chọn tuyến đường hàng lậu, lại lợi dụng thực tế biên giới chỉ cách Hpakant chưa tới 200 km và tiền lương còm cõi của ngành cảnh sát khiến các giới chức có thể dễ dàng mua chuộc.

Xiang nhớ lại, khi mới bắt đầu, anh thường trực tiếp đi bằng xe tải trở về Trung Quốc. Anh từng phải trả từ 20.000 đến 30.000 nhân dân tệ tại tất cả các điểm kiểm soát, tương đương từ 2.000 đến 3.000 euro, và anh biết chính xác người lính nào sẽ gác vào thời điểm nào. Tuy nhiên, hệ thống tổ chức chặt chẽ của anh vẫn chưa đủ để luôn bảo vệ anh khỏi những cú sốc hiểm ác, như một lần anh thấy mình bị những người lính vây quanh, chĩa súng vào mặt. Ở miền Tây hoang dã này, Xiang biết anh đã mạo hiểm tiền bạc, tự do và thậm chí mạng sống của mình trong mỗi chuyến buôn lậu. Hiện nay, sau khi đã đầu tư một khoản tiền tiền bí mật trong nhiều năm qua, anh đã có cái mà anh gọi là "kênh an toàn"; nói cách khác, là những đầu mối nằm trong bảng lương của anh trên khắp tuyến đường, những người này có thể là cảnh sát, binh lính, hải quan, cho phép anh đưa những viên đá ngọc bích ra khỏi đất nước Myanmar mà không gặp bất kỳ rắc rối hay vấn đề nào. Rất nhiều đá quý chất lượng tốt nhất từ Hpakant đi thẳng vào giao dịch bất hợp pháp, tay buôn lậu này khẳng định với chúng tôi như vậy.

Dù trên lý thuyết ngọc bích cao cấp chỉ ra khỏi nước này thông qua đấu giá ở Naypyidaw,[131] nhưng trong thực tế, một tỷ lệ cao được tuồn vào Trung Quốc theo các tuyến buôn lậu như tuyến Xiang đã xoay xở tạo ra trong nhiều năm.[132] Tại các cuộc đấu giá ở thủ đô Myanmar – giống như

ở các cuộc đấu giá ở Hồng Kông, Thượng Hải và Bắc Kinh – các nhà buôn không chút quan tâm đến nỗi khốn khổ của người dân sống trong khu vực khai thác ngọc bích. Một khi nguyên liệu đã rời khu mỏ và đến Trung Quốc, giá trị của nó tăng đều đặn cho đến khi biến thành một sản phẩm xa xỉ châu Á bày bán trên đường Nathan, đường phố mua sắm uy tín nhất ở Cửu Long, Hồng Kông. Ở đó đồ trang sức bằng ngọc bích sang trọng được trưng bày lộng lẫy sau các tủ kính của một trong 15 cửa hàng đồ trang sức thuộc công ty Chow Tai Fook, nhà bán lẻ quan trọng nhất trong lĩnh vực này – nằm rải rác trên một dãy phố. Nhìn chiếc vòng cổ có 37 miếng ngọc bích trong một cửa hàng với tấm thẻ ghi giá 13,7 triệu đô la Hồng Kông, tức hơn 1,2 triệu euro, không thể không nghĩ đến nỗi khốn khổ, nghèo đói, ma túy và chết chóc được chứng kiến hàng ngày ở Hpakant. Với số tiền đó, bao nhiêu gia đình có thể có được cuộc sống tươm tất?

Với giá cao như vậy của thành phẩm, thay vì tập trung gia công chế biến, các thương nhân và người trung gian dồn nỗ lực vào việc tìm ra những viên đá ngọc bích thượng hạng, thứ sẽ làm cho họ giàu có – nếu họ không làm hỏng chúng. "Ngành ngọc bích rất rủi ro. Cứ như đến sòng bạc," Catherine Chan Sin Hùng, Chủ tịch Hiệp hội các nhà sản xuất ngọc Hồng Kông cảnh báo. Điều này không chỉ do sự khan hiếm của ngọc bích cao cấp và đặc tính đầu cơ vốn có của đầu tư Trung Quốc. Nó cũng là hậu quả của việc thiếu các lựa chọn đầu tư ở Trung Quốc và số lượng lớn tiền lưu hành ở đó, kéo giá vọt lên trời. Không thể tránh khỏi tình trạng trên do thực tế toàn bộ ngành kinh doanh này dựa trên may rủi. Ví dụ, trong cuộc đấu giá khách mua ra giá sau khi nhà đấu giá cắt một nhát vào khối đá để họ có thể sử dụng kinh nghiệm của mình đoán biết chất lượng bên trong của khối ngọc thô. Tuy nhiên, họ không biết được giá trị thực của thứ họ mua cho đến khi có thể bóc tách hoàn toàn khối đá. "Nếu may mắn, anh có thể kiếm được rất nhiều tiền. Giá có thể dễ dàng vọt lên trăm lần," Chan đoan chắc với chúng tôi. Tuy nhiên, cũng đã có nhiều thất bại. Không phải tự dưng ở Trung Quốc ngọc bích còn được gọi là "đá may rủi."[133]

Do đó, chẳng có gì ngạc nhiên khi thị trường tràn ngập ngọc bích chất lượng thấp lại được bán như ngọc bích hoàng đế, kiểu gian lận chỉ có thể được phát hiện bằng công nghệ cao. "Nếu ngọc bích thượng hạng hóa ra chỉ là ngọc bích thông thường được xử lý hóa học bằng nhựa, giá có thể giảm xuống dưới một nửa giá trị ban đầu của nó, thậm chí xuống chỉ còn

10 phần trăm giá trị đó," một chuyên gia đá quý đang phân tích một vòng đeo tay bằng ngọc bích và kim cương trị giá 1 triệu euro vừa được bán tại Liên hoan quốc tế đồ trang sức tại Hồng Kông giải thích. Nếu khối ngọc bích hoàng đế vừa là đồ cổ, giá có thể tăng vọt. Một khối ngọc bích loại này, có bề ngang 80 cm và nặng 80 kg, có từ thời Hoàng đế Càn Long thế kỷ 18 và chạm một bức tranh cổ điển thế kỷ 13, cần tới hơn 20 năm để hoàn thành, đã khiến đội ngũ nhà đấu giá Christie đau đầu khi định giá. Dựa trên thực tế món này đã được bán với giá 80.000 đồng tiền bạc vào năm 1945, họ đưa ra mức giá trước khi bán từ 500.000 và 800.000 euro. Khối ngọc này cuối cùng đã được bán cho một nhà sưu tập Trung Quốc với giá 5,14 triệu euro.

Lần theo dấu vết của ngọc bích trên toàn thế giới, từ Hpakant đến các cửa hàng đồ trang sức trên phố Nathan ở Hong Kong, Vương Phủ Tỉnh ở Bắc Kinh và phố Nam Kinh ở Thượng Hải, giúp phát hiện vai trò quyết định của Trung Quốc tại bang Kachin. Nó chứng minh Trung Quốc đóng một vai trò trong sự thái quá và bất công đang diễn ra tại khu vực; trong việc vi phạm nhân quyền và điều kiện làm việc tệ hại; trong phân bố phúc lợi bất bình đẳng và tác động nghiêm trọng lên môi trường. Nhưng đó không phải là tất cả. Nó còn cho thấy bản chất cuộc hôn nhân vì lợi ích giữa hai quốc gia.[134] Đối mặt với những khó khăn gây ra bởi các biện pháp trừng phạt quốc tế, có hiệu lực đầy đủ mãi đến giữa năm 2012, khi chính quyền Obama nới lỏng một số hạn chế,[135] Myanmar đã tự hiến mình cho gã láng giềng háu đói, nhử mồi Trung Quốc bằng nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú và môi trường pháp lý điển hình cho chế độ độc tài của mình. Trung Quốc đã không để vuột mất cơ hội này khi có thể nhìn thấy lợi ích địa chính trị và năng lượng quan trọng của Myanmar trong khu vực.[136] Để đổi lấy đặc quyền tiếp cận ngành khai khoáng, các hợp đồng thủy điện và Ấn Độ Dương của Myanmar, Bắc Kinh đã cung cấp cho Rangoon an ninh ngoại giao, đầu tư và vũ khí tại thời điểm phương Tây đang cố gắng cô lập chế độ này. Dù Myanmar có sẵn các lựa chọn khác, như quan hệ đối tác với Ấn Độ, Thái Lan hay Singapore, nhưng liên minh với Trung Quốc cung cấp chiếc phao cứu sinh quí giá giúp chế độ duy trì quyền lực, và từ đó, tiếp tục nhiều thập niên lạm dụng. Mặc dù mối quan hệ này chắc chắn được thúc đẩy bởi lợi ích riêng chứ không phải do tình hữu nghị, nó đã thành công trong việc nuôi dưỡng và duy trì hiện trạng

với lý do "không can thiệp" và "chung sống hoà bình," hai trong các nguyên tắc dẫn dắt chính sách đối ngoại của Trung Quốc.

Thực ra, việc thâm nhập kinh tế của Trung Quốc đã lan rộng khắp khu vực. "Phương nam của đám mây"[137] Trung Quốc đang triển khai tất cả sức mạnh thương mại để biến Đông Nam Á thành mũi nhọn trong chính sách bành trướng kinh tế của mình. Trung Quốc đang phát triển cơ sở hạ tầng, đầu tư vào chỗ này, chỗ kia và khắp mọi nơi và thu gom nguyên liệu trong khu vực. Tuy nhiên, tình trạng này không chỉ giới hạn trong Đông Nam Á. Cách đó hàng ngàn cây số, Trung Quốc đang tích cực vươn vòi của mình đến sa mạc giàu sắt thép của Peru trên bờ Thái Bình Dương. Thật không may cho người dân địa phương, hậu quả là ở đó cũng đang bị tàn phá y như thế.

Marcona, quyền khai thác mỏ bị cướp

Sau hành trình mười giờ, 500 km từ Lima, xe chạy lên đỉnh một ngọn đồi và cuối cùng cộng đồng khai thác mỏ San Juan de Marcona hiện ra trước mắt. Chúng tôi lái xe xuống đồi, hướng về thị trấn, dọc theo con đường nhựa đen vắng tanh. Một cơn gió mạnh thổi qua và chúng tôi có thể nếm được vị khô sa mạc trong miệng khi chúng tôi nhìn ra quang cảnh đầy cát, đất màu hoàng thổ, gần giống như trên mặt trăng, kết thúc ở vách đá đằng xa, báo hiệu bờ của Thái Bình Dương. Từ xa chúng tôi có thể nhìn thấy một đám mây bụi do những chiếc xe tải hạng nặng ra vào khu mỏ. Còn có một đường băng bụi bặm thỉnh thoảng dùng cho máy bay do công ty Trung Quốc Shougang Hierro Peru thuê. Từng cái một, những biển hiệu dọc đường cho biết rõ ai là chủ ở nơi không hiếu khách này: "Khu khai thác riêng. Shougang Hierro Peru." Ở đây, các công ty khai thác mỏ nhà nước Trung Quốc thực sự là chúa tể và chủ nhân của tất cả.

San Juan de Marcona là một trong những nơi mà sẽ là phép lạ nếu ai đó có thể sinh sống ở đây. Mọi thứ đều yên ắng và hầu như không có bất kỳ chiếc xe nào chạy trên con đường trung tâm của thị trấn với vài nhà hàng bình dân và các cửa hàng chỉ bán nhu yếu phẩm. Những dãy nhà thấp làm bằng bê tông màu xám – vài nhà sơn màu sắc lòe loẹt – nằm rải rác dọc theo các đường phố chính, cung cấp chỗ ở giản dị cho thợ mỏ và gia đình họ. Cầu thang gãy và sơn bị nứt nẻ là chuyện thường, cũng như những sợi dây kẽm kéo từ nhà này sang nhà khác và quần áo treo ở lối đi. Đường phố ngập rác, chất thành đống ở các góc phố đầy cát. Chẳng có công viên, cây cối hoặc một khoảng xanh nào.

Là đất cảng duy nhất của Peru có mỏ sắt còn hoạt động, thị trấn nhỏ của San Juan de Marcona cũng nổi tiếng với những cuộc xung đột bạo lực thường xuyên nổ ra giữa cư dân địa phương và công ty nhà nước Trung Quốc Shougang. Công ty là nhà sản xuất sắt thép lớn thứ sáu của Trung Quốc và hiện là chủ của giấy phép khai thác từ năm 1992, sau khi mua lại công ty nhà nước Peru trước đây khai thác khu mỏ này.[138] Bất chấp lợi nhuận cao thu được từ đầu tư,[139] 20 năm sau Shougang vẫn không giải quyết được mối bất hòa với số cư dân ít ỏi có phúc lợi và tương lai phụ thuộc hoàn toàn vào công ty. "Năm 1992, chúng tôi nghĩ người Trung Quốc sẽ làm mọi việc tốt hơn," Agustín Purizaca, một chuyên gia tư vấn kỹ thuật

và cố vấn cho thị trưởng của Marcona nhận xét. Tuy nhiên, hy vọng đó đã nhanh chóng tiêu tan, và sau đó rắc rối bắt đầu. "Họ đã ba lần cố dựng một cổng chào kiểu Trung Quốc tại thị trấn này, và lần nào người dân cũng đánh sập," ông nhớ lại. "Điều duy nhất họ hiểu là bạo lực," ông kết luận, tóm tắt tính chất không thể chịu đựng của tình hình.

Những vấn đề này là do chính bản chất của việc cấp quyền khai thác mỏ, bao gồm toàn bộ thị trấn trong phạm vi 670 km vuông. Vì vậy, trong khi trên văn bản Shougang chỉ sở hữu các khoáng chất chứa trong lòng đất của khu vực này, nhưng nó lại đóng luôn vai trò chủ sở hữu, đại lý và quản trị vùng đất, và nói chung, các dịch vụ đô thị như điện, nước và hệ thống thoát nước. Đặc quyền đáng ngờ về pháp lý này, một đặc quyền ngoại giao thực sự, đã khiến sự tức giận của cộng đồng địa phương trở nên gay gắt trong 20 năm qua. Người dân địa phương oán trách cách đối xử của công ty đã tác động nghiêm trọng đến cuộc sống hàng ngày của họ; chính Shougang quyết định mỗi ngày cấp nước hoặc điện bao nhiêu giờ cho cộng đồng,[140] trong khi sự từ chối của công ty về việc giải phóng đất đai để tạo điều kiện cho thị trấn mở rộng đã kiềm chế phát triển đô thị. "Shougang phản đối mọi dự án do thành phố đề nghị. Họ muốn kiểm soát mọi thứ với lý do họ sở hữu nơi này," Purizaca khẳng định.

Cư dân của San Juan de Marcona phải sống với cảm giác khó chịu vì sự có mặt của những vị khách không mời. Họ cảm thấy như khách lạ ở nơi chôn nhau cắt rốn của họ và bị gạt qua bên lề trong khu mỏ, nơi họ đã cống hiến sức khỏe, máu và linh hồn của mình. "Cuộc sống của chúng tôi như bị cưỡng đoạt. Chúng tôi có cảm giác đang sống trong một thuộc địa của Trung Quốc," Purizaca lập luận. Vấn đề chỗ ở là một ví dụ điển hình. Là thị trấn khai thác mỏ, Shougang cung cấp cho nhân viên chỗ ở tối thiểu trong các khu nhà tạm do các công ty Mỹ khai thác mỏ trước đây xây dựng trong những năm 1960 và 1970. Tuy nhiên, nếu nhân viên bị sa thải hoặc đến tuổi nghỉ hưu, họ ngay lập tức bị đuổi ra khỏi nhà của mình. Không có phần thưởng cho quá trình phục vụ công ty. Công ty không cho phép bất kỳ dạng xây dựng nào. Ví dụ, người dân thậm chí phải xin phép Shougang để xây dựng những hốc mới trong nghĩa trang nhỏ ở ngoại ô thị trấn để chôn người chết. Đó là cách Shougang đền đáp giá trị hy sinh của một đời người.

Nhiều công nhân cũ rốt cuộc chuyển đến Nazca, Arequipa hoặc Lima. Tác dụng phụ của việc di cư bắt buộc này là sụt giảm dân số: dân số của San Juan de Marcona đã giảm từ 25.000 xuống còn 14.000 người trong vòng chưa đầy 20 năm. Những người quyết định ở lại bất chấp tất cả những khó khăn là vì không biết đi đâu. Shougang từ chối bán, giao hoặc chuyển nhượng đất đai, bất chấp thực tế theo văn bản pháp luật họ chỉ sở hữu khoáng sản chứa trong lòng đất và chứ không phải chính đất đai. Do đó, lựa chọn duy nhất cho người lao động bị công ty xua đuổi là *Ruta del Sol* – Con đường Mặt Trời – một khu nhà ổ chuột trên đất mỏ đã nhượng cho Shougang. Khu này ngày càng đông thêm và mạnh mẽ chỉ dựa vào nỗi tuyệt vọng tập thể và những trận đánh nhau với cảnh sát. Hàng chục gia đình phải vật lộn kiếm đủ sống trên vùng đất khô cằn sỏi đá cạnh nghĩa trang dưới sự giám sát của những cảnh sát có tên trong bảng lương của Shougang. Với đôi tay của mình, họ cố gắng tự xây dựng một cái gì đó ít nhiều như một ngôi nhà, chỉ đủ để đặt một chiếc giường, một cái bếp nhỏ và đồ đạc của họ. Không biết đến sự nghèo khổ quanh mình, lũ trẻ chơi đùa với những chiếc ô tô làm bằng mẩu gỗ và dây điện trước cửa nhà, thực ra là một cái ổ tồi tàn với những bức tường xi măng dán đầy các trang tạp chí thể thao và mái nhà lợp bằng amiăng và tôn; những túp lều ổ chuột cùng khổ không có sàn nhà, điện hay nước sinh hoạt.

Có một hình ảnh khác hoàn toàn trong khu dân cư duy nhất của thị trấn, đó là nhà của khoảng năm mươi nhân viên người Trung Quốc quản lý lao động địa phương tại công ty Shougang Hierro Peru. Họ sống trong những ngôi nhà vốn được xây dựng từ thời Công ty khai thác mỏ Marcona – nhà có vườn, nhìn ra biển và quang cảnh của một vùng ngoại ô Mỹ trung lưu. Mặc dù chúng có phần xập xệ sau chừng ấy thời gian, các ngôi nhà vẫn mang dấu ấn của thời kỳ San Juan thực tế là một ốc đảo giữa sa mạc. Vào thời đó, công ty khai thác mỏ của Mỹ chi trả cho việc giáo dục con cái của thợ mỏ và điều hành một bệnh viện có các bác sĩ Mỹ mà các thành viên cũ của cộng đồng nhớ là "một trong những bệnh viện tốt nhất ở châu Mỹ Latinh." Đó là những ngày công ty khai thác mỏ Marcona được coi là – hoàn toàn tương phản với những ông chủ Trung Quốc hiện nay – một công ty khai thác mẫu mực. Giờ đây, không còn lại gì ngoài ký ức về những ngày tươi đẹp.

Mọi việc trở nên tồi tệ đến nỗi những người quản lý Trung Quốc hiếm khi ra khỏi nhà. "Chỉ thỉnh thoảng mới nhìn thấy họ. Đây là một thị trấn nhỏ và ở đây chúng tôi đều biết nhau. Họ có thể dễ dàng gặp phải rắc rối," Purizaca giải thích. Chúng tôi phải rung chuông nhiều lần trước khi có người mở cửa ngôi nhà của Fan Fu Li, một quản lý cấp cao của Shougang. Cánh cửa được mở bởi một nhân viên người Trung Quốc ngái ngủ mặc áo khoác trắng. Như con thú đánh hơi được nguy hiểm, ông ta ngay lập tức cảnh giác và tự phòng thủ trước những câu hỏi của chúng tôi với một rào chắn hết sức rõ ràng: ông lịch sự nhưng xa cách, vô cùng kiên nhẫn và sẵn sàng đỡ đòn nếu cần. Nhưng suốt cuộc phỏng vấn hầu như môi ông bị niêm chặt. "Ông chủ không có ở đây và tôi không biết khi nào ông ấy về. Tôi không biết gì về những việc xảy ra ở đây," ông lặp đi lặp lại, lần này qua lần khác. Tự bảo vệ mình bằng cách né tránh, nhân viên cấp thấp của Shougang này không để lộ bất cứ điều gì. Sau này chuyện giống hệt như thế lặp lại ở Bắc Kinh, khi Shougang từ chối tất cả các yêu cầu của chúng tôi về một cuộc phỏng vấn.[141]

Đây là một tình huống quen thuộc đối với bất kỳ nhà báo nào làm việc ở Trung Quốc và chúng tôi đã gặp nhiều lần trong suốt cuộc điều tra "thế giới Trung Quốc" của chúng tôi. Dù do nghi ngờ hay tự vệ, người Trung Quốc thường làm rõ người nước ngoài không phải là "người của ta." Tuy nhiên, tất cả nghi ngờ này sẽ biến mất không dấu vết nếu người nước ngoài ấy được một người đồng hương đáng trọng của họ bảo lãnh. Đặc biệt trong cộng đồng người Trung Quốc ở xa quê hương, nghệ thuật tạo dựng quan hệ làm nên tất cả sự khác biệt. Ví dụ, tại châu Phi, chỉ cần đi cùng một người bạn Trung Quốc trẻ thích phiêu lưu đã mở tất cả các cánh cửa của các dự án hạ tầng lớn của Trung Quốc. Người bạn dũng cảm của chúng tôi không đi cùng chúng tôi ở Marcona, nhưng đó không phải là vấn đề duy nhất. Trước căng thẳng dâng cao trong cộng đồng địa phương do tình hình rối rắm tại nơi làm việc, các viên chức Trung Quốc lựa chọn chính sách im lặng. Ví dụ, họ không nói một lời về các cuộc bạo động năm 2007 đã kết thúc với việc văn phòng của Shougang bị đốt trụi. Javier Muñante, chủ tịch của một trong hai tổ chức công đoàn của cộng đồng, cung cấp cho chúng tôi một mẩu thông tin quan trọng: "Trong năm năm qua, năm nào chúng tôi cũng đình công." Có thể thấy rõ dấu hiệu của cuộc

xung đột này quanh thị trấn với các tường nhà lốm đốm những hình vẽ graffiti lăng mạ Shougang.

Đã đến giờ đổi ca ở Shougang Hierro Peru và có thể thấy những dòng xe buýt đang chở thợ mỏ về nhà. Qua cửa sổ xe, mặt những người thợ mỏ tối lại vì dính quặng sắt và họ vẫn còn đội mũ bảo hiểm màu đỏ hoặc màu xanh lá cây. Trông họ mệt mỏi và ánh mắt họ tự trọng nhưng buồn. Họ đã hai mươi năm đấu tranh với một công ty đánh dấu sự khởi đầu hoạt động ở nước này bằng cách sa thải 1.500 công nhân. Ngày nay, hơn một nửa trong số 3.938 công nhân của công ty – phần lớn là công nhân chính thức trước đây – là hợp đồng tạm thời hoặc hợp đồng thầu phụ, giúp Shougang tiết kiệm được khoảng 40 phần trăm chi phí lao động với mỗi công nhân thuê mới. Các thợ mỏ có mức lương kha khá chỉ là những người đã có trong bảng lương khi Shougang mua mỏ.

Phân biệt đối xử trong trả lương, có thể dẫn đến việc hai nhân viên có cùng mức kinh nghiệm và kỹ năng lại hưởng mức lương rất khác nhau, dẫn đến mức lương trung bình hàng ngày là 14 đô la, trong khi ngành khai thác mỏ của Peru trả gần gấp đôi số đó.[142] Ngoài ra, công nhân cũng phàn nàn về sa thải tùy tiện, điều kiện làm việc nghèo nàn và thái độ thù địch đối với thành viên công đoàn. Tại trụ sở công đoàn, một số thợ mỏ tình nguyện nói lên bất bình của họ với điều kiện giữ kín danh tính; sự trả thù của công ty đối với hai đồng nghiệp đã trút nỗi tức giận của họ trên tờ *New York Times* vẫn còn tươi rói trong ký ức mọi người.[143] Pedro là một trong những người tình nguyện này. Ông đã làm việc ở mỏ 33 năm, chịu trách nhiệm tính toán lượng chất nổ cần thiết cho mỗi vụ nổ. Ông làm việc đến mười giờ một ngày, sáu ngày một tuần, để đổi lấy mức lương tháng chỉ 2.200 nuevos, khoảng 792[144] đô la. "Chỉ đủ để sống sót qua ngày. Đó không phải là bóc lột sao?" Ông hỏi, đối mặt với khó khăn nuôi sống vợ và bốn đứa con với đồng lương ít ỏi.

Đúng như dự đoán, các điều kiện làm việc hiểm nghèo cũng lan sang lĩnh vực an toàn. Việc sử dụng các thiết bị chắp vá và lạc hậu dẫn đến hàng tháng có cả chục tai nạn trong mỏ. Ngoài ra, 30 phần trăm thợ mỏ của Shougang mắc bệnh phổi do tiếp xúc với bụi khoáng – hay ho dị ứng do hít phải nhiều bụi – trong khi nhiều người hơn bị điếc ở các mức độ khác nhau.[145] "Sau khi nghỉ hưu, chúng tôi sống thêm chưa đầy năm năm," một

trong số thợ mỏ tại trụ sở công đoàn khẳng định với chúng tôi. "Số lượng các vụ tai nạn thật đáng phẫn nộ. Công ty chỉ quan tâm đến sản xuất quặng sắt," một đồng nghiệp của ông nói thêm. Trong khi đó, mức sản lượng và lợi nhuận của Shougang tăng đều hàng năm. Mô hình thúc đẩy sản lượng tối đa hoàn toàn bất chấp mọi tác động phụ đã tạo nên nền tảng của "phép lạ Trung Quốc" trong những thập niên gần đây và đã dẫn đến hình thành một trong những xã hội bất công nhất trên thế giới.[146] Mô hình đó hiện đang được sao chép y chang ở San Juan de Marcona. Có thể gặp một tình huống tương tự trong đầu tư khai thác mỏ khác của Trung Quốc ở Peru, nơi Trung Quốc là một đối tác quan trọng: chỉ tám công ty Trung Quốc chiếm đến 295 giấy phép khai thác mỏ ở Peru.[147]

Để hoàn tất bức tranh thảm họa, hoạt động của Shougang ở Peru còn có tác dụng độc hại đối với môi trường. Mặc dù việc đổ chất thải chưa được xử lý xuống biển và các hoạt động gây độc hại khác được thừa hưởng từ công ty Bắc Mỹ trước đó và vì thế không thể quy cho một mình Shougang, thực tế là công ty Trung Quốc này tỏ ra rất ít quan tâm đến bảo vệ môi trường. Shougang được xem là một trong 19 công ty gây ô nhiễm nhất ở Trung Quốc,[148] còn ở Peru sự đối xử quá đáng của công ty đối với môi trường đã bị phạt nhiều lần. Tuy nhiên, điều này đã không ngăn được việc các sinh vật biển trong vùng nước gần nhà máy của mỏ bị đẩy đến bờ tuyệt chủng. "Hầu như không còn đàn cá nào trong vùng," Santiago Rubio, chủ tịch cộng đồng ngư dân của San Juan de Marcona nói.

Ngành đánh cá truyền thống của địa phương cung cấp sinh kế cho 600 gia đình, nhóm duy nhất trong khu vực không phụ thuộc vào mỏ. Khi gặp chúng tôi tại nhà, Rubio giải thích để đánh bắt loại cá trắng dùng để làm món gỏi *ceviche*, ngư dân phải đi thuyền ngày càng xa vịnh hơn và "mỗi ngày phải lặn tám giờ dưới nước để bắt 14 kg cá." Làm công việc này, họ chỉ cố kiếm được một ngày 40 nuevos soles, hay 14 đô la. Trên bãi biển San Nicolás, Rubio mặc vội bộ đồ lặn trông cũ kỹ, lặn xuống nước không có bất kỳ dụng cụ thở nào và nổi lên từ đáy biển với hai bàn tay đầy cát đen lấp lánh các đốm vàng sáng. "Kim loại nặng," anh giải thích. Những con sóng dội vào bờ biển, kéo theo chất cặn màu đỏ. Mùi độc hại ngập tràn bãi biển đã bị mỏ quặng sắt nhuộm đỏ. Cách bãi biển vài trăm mét, một ống dẫn chất thải độc hại của quá trình khai thác mỏ vào một đường mương khổng lồ.

Shougang Hierro Peru cung cấp cho các công ty khác trong tập đoàn các nguyên liệu cần thiết để sản xuất thép, được khai thác từ góc bị lãng quên này của sa mạc Ica.[149] Hơn nữa, vị trí địa lý đặc biệt của khu vực cung cấp cho công ty một cảng nước sâu tự nhiên để bốc nguyên liệu – chỉ hai giờ sau khi lấy ra khỏi lòng đất – lên tàu hướng về Trung Quốc, mang đi những phúc lợi của một ngành công nghiệp tạo ra giá trị gia tăng cho đất nước Peru. Thông điệp này hoàn toàn rõ ràng: cứu cánh biện minh cho phương tiện. Nạn nhân và thiệt hại nằm lại trong chốn bần cùng này, nhờ sự đồng lõa im lặng của chính quyền Lima, sốt sắng bảo vệ "Đấng Cứu thế" Trung Quốc mới, luôn sẵn sàng đổ tiền vào ngành công nghiệp khai khoáng của Peru.

Trong bối cảnh này, "mệnh phụ tuyệt vời của thép," như Shougang được xưng tụng ở Trung Quốc, mất rất nhiều thời gian để đối phó với chi phí dài hạn của tình huống xung đột đang diễn ra. Trong thực tế, bất chấp các sự kiện được nêu trên, công ty này đã không chút ngại ngùng khoác lác về đóng góp của họ cho sự phát triển ở Peru.[150] Tuy nhiên, không một điều nào thay đổi thực tế là cộng đồng cư dân mỏ đang căng đầy không khí đối đầu thường trực. "Đa số người dân ở đây rất tức giận người Trung Quốc," một trong những công nhân bị đuổi việc đang sinh sống trong khu ổ chuột Ruta del Sol cảnh báo. Ông nói trong nỗi tuyệt vọng của một người biết mình không thể thắng, nhưng không có bất kỳ dấu hiệu nào của tình cảm chống Trung Quốc thường thấy ở nhiều nơi khác. Tình cảm chung của cư dân Marcona là không bài ngoại, mà là cảm giác chán ngán tận cùng đối với người ngỡ là "bạn tốt" Trung Quốc, kẻ đã hứa hẹn quá nhiều để rồi chỉ làm họ thất vọng.

Sau hai mươi năm chiến đấu chống lại công ty hàng ngày chà đạp lên quyền lợi của họ, cuộc chiến dường như đã thất bại. Thực tế Shougang không chỉ là một công ty bình thường: nó là một công ty nhà nước Trung Quốc. Điều này có vẻ như không quá quan trọng đối với bất cứ ai không quen với cơ chế vận hành bên trong hệ thống kinh tế chính trị Trung Quốc, dù ở Marcona hay ở nơi nào khác trên thế giới. Tuy nhiên, cái chúng tôi thực sự nhìn thấy ở đây là cái bóng dài của một nhà nước Trung Quốc toàn năng. Thực tế mục tiêu chiến lược quốc gia của Trung Quốc và nhu cầu của các công ty này nói chung có thể bổ sung và thay thế cho nhau, giúp cho các công ty – trong trường hợp này là Shougang – một ý thức miễn trừ

rõ ràng, cho phép chúng vi phạm mọi giới hạn. Điều này đặc biệt đúng, như trong trường hợp của San Juan de Marcona, khi chính quyền nước sở tại không nỗ lực chấm dứt sự lạm dụng của phía đối tác, đang trở thành đồng lõa làm tăng thêm tổn thương cho các cộng đồng bị ảnh hưởng. Hơn thế nữa, việc thiếu tất cả các dạng xã hội dân sự, truyền thông độc lập hay đảng phái đối lập của Trung Quốc đem lại cho các công ty của chế độ một mức độ an toàn đáng kể. Trong hoàn cảnh này, ai sẽ là người đứng trong văn phòng của Shougang ở Bắc Kinh và bắt công ty này giải thích những tội ác họ đã gây ra? Thậm chí còn quan trọng hơn, ai sẽ là người khống chế các hành vi liều lĩnh của Trung Quốc trên toàn thế giới?

Cạm bẫy của bản "Hợp đồng Thế kỷ" giữa Congo và Trung Quốc

Nếu Marcona như là một nơi hẻo lánh, vượt qua biên giới giữa Angola và Cộng hòa Dân chủ Congo (DRC) ngang qua tỉnh Cabinda của Angola là một khu vực hoàn toàn khác. Đây là một nơi thù địch, cô lập và hoang dã, một khu vực cấm xâm nhập theo kiểu cổ điển, nơi châu Phi có thể dễ dàng cho thấy mặt tối của nó. Chiếc máy bay hạ cánh vào khoảng 7 giờ sáng ở Cabinda, thành phố của tỉnh giàu dầu mỏ cùng tên. Sau một chuyến taxi ngắn, chúng tôi đến biên giới do quân đội kiểm soát. "Hôm nay chủ nhật. Đóng cửa," hai người lính ở bên phía Angola quát chúng tôi, chống tay vào các khẩu súng Kalashnikov quen thuộc của họ. Mọi thứ trở nên phức tạp tại một trong những biên giới bất an nhất của châu Phi những năm gần đây. [151]

Sau nhiều giờ kiên quyết chờ đợi, cuối cùng chúng tôi đã được đóng dấu xuất cảnh Angola và bước qua biên giới, đi về phía một túp lều xập xệ treo cờ quốc gia màu xanh, đỏ và vàng của DRC. Đột nhiên, ba lính Congo mang dép và quần ngắn dân sự bừng tỉnh khỏi trạng thái thờ ơ ngày chủ nhật, né tránh đống chai bia rỗng vừa uống, hứa giúp chúng tôi "mặc dù trạm đóng cửa vào chủ nhật." Sự cực kỳ tách biệt của biên giới rõ ràng khiến họ cảm thấy bất khả xâm phạm và nhanh chóng biến chúng tôi thành mục tiêu của ý đồ có phần đáng ngờ của họ. Một người đang nhai lá *khat*, được gọi là "ma túy châu Phi," và tấn công chúng tôi tới tấp với những câu hỏi về vẻ đẹp và sự hấp dẫn của vợ chúng tôi. Một tên lưu ý đến thị thực của chúng tôi và ngang ngược bắt chúng tôi đọc lại từng chữ viết trong đó: một sự pha trộn kỳ lạ của thẩm vấn và tính hiếu kỳ mộc mạc.

Đột nhiên, mọi thứ trở nên tồi tệ hơn: chúng muốn biết liệu chúng tôi có mang theo "tài liệu gián điệp." Chúng nói phải kiểm tra bên trong túi của chúng tôi, vốn đựng đầy máy ảnh, ổ cứng và máy tính xách tay – không dễ phân trần là chúng tôi có thị thực du lịch và đang định "ăn mừng" chiến thắng World Cup của Tây Ban Nha tại Nam Phi ở một nơi mà không một ai dám ăn mừng bất cứ điều gì. May thay, chúng tôi gặp hên. Một cuộc kiểm tra qua loa cho phép chúng tôi tránh được tai nạn và đối mặt với ý đồ quái đản của những tên lính: trả tiền "mãi lộ." Ba giờ sau đó, sau một đống giải thích, những nụ cười giả tạo, van nài và tán dóc về bóng đá – cùng với thí

100 đô la – chúng cho chúng tôi đi. Thần kinh cực kỳ căng thẳng nghĩ đến điều có thể đã xảy ra, chúng tôi nhập cảnh DRC, một đất nước có kích thước gấp mười lần Vương quốc Anh và là hiện trường của chế độ thực dân phương Tây man rợ nhất trên lục địa này.

Chiếc Toyota hai cầu cà tàng, dùng đã mười lăm năm, chạy hết tốc độ đưa chúng tôi về hướng Muanda ngang qua một quang cảnh trông rất khốc liệt, dọc theo 27 km đường cát có rất ít xe cộ đi lại và hầu như không có dấu hiệu nào của sự sống. Chỉ có một chiếc xe tăng hỏng bị vứt bỏ bên đường phá vỡ sự đơn điệu, còn có vài lái xe đang thay lốp bị thủng của những chiếc xe cổ lỗ. Cảnh quan hoang dại, bạo liệt, hùng vĩ gợi nhớ đến những miêu tả của nhà báo Ba Lan Ryszard Kapuscinski trong cuốn *Bóng của mặt trời* (The Shadow of the Sun), một biên niên sử vô song của ông về giải phóng thuộc địa ở châu Phi. Cuối cùng chúng tôi dừng lại ở một điểm kiểm soát an ninh tạm thời trong ngôi làng ở một nơi hoang vu, nơi một người lính trông giận dữ đang thu phí rõ ràng là bất hợp pháp. Ngay sau đó chúng tôi đến Muanda, một thị trấn nhỏ với những con đường không được trải nhựa bừa bãi rác rưởi và hoàn toàn bất chấp luật pháp. Đây là nơi mà cảnh sát còn nguy hiểm hơn kẻ xấu rất nhiều, như chúng tôi đã có cơ hội tự mình khám phá. Một cảnh sát mặc thường phục đặc biệt hung hãn thực sự bắt cóc chúng tôi mà không cho chúng tôi xem một thứ giấy tờ nào, và giữ chúng tôi một cách bất hợp pháp trong nhiều giờ trước khi lãnh sự quán Tây Ban Nha giải cứu chúng tôi khỏi bàn tay cướp giật tiền bạc của hắn.

Chúng tôi nhanh chóng nhận ra không có pháp luật, quản lý nhà nước, sự bảo đảm hay an ninh đối với bất kỳ lĩnh vực nào trong góc khuất hẻo lánh này của DRC. Chúng tôi phải mất khoảng mười hai giờ để đi 400 km đến Kinshasa dọc theo con đường N1, chạy song song với đường sắt do nhà thám hiểm người Anh Henry Morton Stanley xây dựng để mở mang thương mại ra phía biển, vì không thể đi lại trên đoạn này của sông Congo. Mạng sống của chúng tôi gặp nguy mỗi khi có xe ngược chiều, như chúng tôi có thể thấy được từ những dãy xe dúm dó đang yên giấc trong rãnh mương bên vệ đường. Những chiếc xe tải cũ kỹ đột ngột hiện ra, làm chói mắt lái xe với đèn pha sáng choang và buộc họ phải khéo léo giữ thăng bằng trên con đường hẹp để tránh rơi vào hố hoặc kết thúc dưới gầm xe tải. Mỗi khi chúng tôi đi qua một thị trấn hay làng mạc, nơi giao thông hỗn

loạn buộc chúng tôi chậm lại, đám trẻ em, hàng rong và những tên trộm bu quanh xe để ăn xin, bán trái cây hay chỉ để cướp giật hành khách. Đó là DRC: một cuộc chuyển động thường trực trên hiểm họa, một mối nguy liên tục mà bất cứ lúc nào cũng có thể vượt tầm kiểm soát hoặc đột ngột xảy ra cho mình. Đó là nơi bi kịch lẩn khuất quanh mỗi ngóc ngách.

Trong những năm gần đây Trung Quốc đã đắc thắng tiến vào cảnh hỗn loạn này. Bắc Kinh đã chọn một trong những nước nghèo nhất, kém phát triển và tham nhũng nhất trên thế giới làm đối tác trong hợp đồng lớn nhất và tham vọng nhất trong tất cả các các hợp đồng đã ký kết ở châu Phi từ trước đến nay.[152] Trên cơ sở hợp đồng đã ký trong năm 2008, Trung Quốc chịu trách nhiệm xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu cho sự phát triển của DRC đổi lấy quyền khai thác trữ lượng đồng và coban khổng lồ của quốc gia này trong ba mươi năm tiếp theo.[153] Một phần của thỏa thuận là nhà nước Trung Quốc sẽ đóng góp hàng triệu đô la tài trợ[154] cũng như kinh nghiệm và công nghệ do hai công ty nhà nước lớn nhất của Trung Quốc cung cấp, và tất nhiên, một phần lớn lực lượng lao động[155] cần thiết để xây dựng và sửa chữa hàng nghìn km đường sá, cầu cống, đường sắt, sân bay, đập, cũng như xây dựng hàng chục bệnh viện, trường đại học và nhà ở giá rẻ.[156] Bắc Kinh cũng sẽ cung cấp tiền và chuyên môn để hiện đại hóa cơ sở hạ tầng ngành mỏ cần thiết để khai thác trữ lượng đồng và coban cực kỳ to lớn tại tỉnh Katanga ở biên giới với Zambia, trong trung tâm của cái gọi là "Vành đai đồng" của châu Phi.

Ngay từ cái nhìn đầu tiên, không nghi ngờ gì bản "hợp đồng thế kỷ" thể hiện một cơ hội duy nhất cho thuộc địa cũ của Bỉ để xây dựng cơ sở hạ tầng hết sức quan trọng mà các nhà tài trợ thông thường đều từ chối một cách có hệ thống vì lý do này hay lý do khác. DRC hiện tại không khả thi về mặt tài chính, như có thể thấy từ thực tế là ngay cả các công ty Trung Quốc, vốn nổi tiếng khắp thế giới kinh doanh về khả năng khắc phục tất cả các loại trở ngại, thường kết thúc với việc từ bỏ cơ hội ở đây vì lý do hậu cần.[157] Chúng tôi có thể tự mình thấy được điều này trong suốt cuộc hành trình sởn tóc gáy giữa Muanda và Kinshasa, trên tuyến đường bộ duy nhất của nước này ra Đại Tây Dương. Điều đó cũng hiển nhiên khi chúng tôi phải bay từ thủ đô đến Lubumbashi, tâm điểm khai khoáng của nước

này, do không có đường nối hai thành phố quan trọng nhất này của Congo và giải pháp duy nhất là đi bằng tàu thủy, một hành trình mất vài tuần.

Con đường chính của Kinshasa, Đại lộ 30 tháng 6 – cái tên để kỷ niệm ngày nước Congo cũ giành được độc lập vào năm 1960 – tiêu biểu cho một trong những tác động đầu tiên hợp đồng với Trung Quốc đem lại cho nước này. Với bốn làn xe cho cả hai chiều, con đường nhựa rộng rãi sạch bóng này đầy các văn phòng bộ, cửa hàng, khách sạn và sứ quán trông giống như một bản sao của đại lộ Thiên An ở Bắc Kinh mà vào năm 1989, những chiếc xe tăng đã chạy đến để tàn bạo nghiền nát cuộc nổi dậy của sinh viên trong khu vực xung quanh quảng trường Thiên An Môn. Ngoài đường sá, nước châu Phi này cũng sẽ phát triển ngành y tế để chống lại tỷ lệ tử vong trẻ sơ sinh đau buồn của mình và cải thiện mạng lưới năng lượng để giảm bớt tình trạng mất điện thường xuyên. Như vậy, thoạt nhìn đối với chính quyền Congo không gì hấp dẫn hơn đánh đổi "khoáng sản lấy hạ tầng," một khi Trung Quốc thực sự bày biện một kế hoạch phát triển toàn diện đầy quyến rũ: một cơ hội to lớn cho "đại nhảy vọt."

Trong trường hợp này, Bắc Kinh vui vẻ trưng ra bản hợp đồng như một thỏa thuận hợp tác mẫu mực cho cả đôi bên, một hình mẫu sáng ngời của "chính sách cùng thắng" đang sử dụng khắp thế giới đang phát triển.[158] Tất nhiên, không nước nào khác ngoài Trung Quốc bật đèn xanh cho khoản chi khổng lồ có rủi ro dài hạn to lớn như vậy tại thời điểm bất ổn chính trị và kinh tế ở các quốc gia châu Phi. Tuy vậy, đọc kỹ hơn các hợp đồng, phụ lục và các sửa đổi – rơi vào tay chúng tôi mặc dù không dành cho công chúng – cho thấy ý định đằng sau các tài liệu hoàn toàn khác với những gì Bắc Kinh đưa ra. Vấn đề chính phát sinh từ thỏa thuận này là vấn đề công bằng. Trước tiên, giá trị của nguồn tài nguyên mà Trung Quốc có được từ khai thác mỏ của Congo vượt áp đảo đầu tư của Trung Quốc. Trong khi các công ty nhà nước Trung Quốc đầu tư 6 tỷ đô la thông qua ngân hàng Exim Bank của Trung Quốc, lợi nhuận mà coban và đồng có thể mang lại cho Sicomines[159] – công ty liên doanh chịu trách nhiệm quản lý đầu tư, tiến hành xây dựng cơ sở hạ tầng mới, vận hành mỏ và phân chia lợi nhuận thu được từ khai thác tài nguyên này – có khả năng đạt từ 40 đến 120 tỷ đô la – nói cách khác, từ 6 đến 20 lần giá trị đầu tư.[160]

Chỉ nhìn qua các con số này cũng hiểu rõ trong dài hạn Trung Quốc sẽ thu lợi từ hợp đồng gấp nhiều lần DRC, ngay cả sau khi trừ chi phí hiện

đại hóa và bảo trì hoạt động khai thác mỏ, một quá trình đòi hỏi vài tỷ đô la. Thứ hai, hợp đồng quy định trong thời gian trả nợ tín dụng – một phần trong số đó phải được hoàn trả với lãi suất thị trường 6,1 phần trăm – các doanh nghiệp Trung Quốc liên quan sẽ được miễn tất cả các loại thuế, kể cả phí tài nguyên.[161] Một số nguồn tin, chẳng hạn như nhà hoạt động Jean-Pierre Okenda, cho rằng thỏa thuận này bất hợp pháp. Hơn nữa, một khi các khoản vay đã được trả hết, việc "khai thác thương mại" của mỏ sẽ tạo ra một dòng thuế quay lại với liên doanh Sicomines chứ không nộp vào nhà nước Congo. Hợp đồng qui định các khoản thuế này sẽ đưa vào chi phí xây dựng cơ sở hạ tầng lần hai, nhưng không đi vào chi tiết việc này sẽ liên quan đến điều gì. Kết quả là, DRC, dựa vào khai thác mỏ như là nguồn lực kinh tế chủ yếu, sẽ mất đi khoản thu nhập chừng 20 tỷ đô la.[162] Ngoài ra, nếu việc khai thác mỏ tiếp tục với tốc độ dự kiến, trữ lượng đồng và coban của quốc gia này sẽ hoàn toàn cạn kiệt trong vòng chưa đầy ba mươi năm.

Cuối cùng, hợp đồng không quy định ai sẽ là người nắm giữ các khoáng sản, hoặc giá bán bao nhiêu. Điều này có nghĩa trên thực tế nhà nước Trung Quốc sẽ kiểm soát toàn bộ quá trình thương mại, nhờ vào phần lớn cổ phần của mình trong Sicomines. Do các khoản Trung Quốc cho vay sẽ được hoàn trả bằng khoáng sản, lợi ích của Bắc Kinh là cố định giá khoáng sản càng thấp càng tốt, để hạ tầng họ xây dựng ở DRC sẽ mang lại lợi nhuận cao nhất bằng đồng và coban. Đây là một tình huống nguy hiểm, chí ít, trong đó người cho vay, người bán và khách hàng, tất cả chỉ là một thực thể pháp lý: nhà nước Trung Quốc. Đối mặt với sự yếu kém vốn có của nhà nước Congo và của các tổ chức của nó, làm thế nào Congo có thể ngăn chặn Trung Quốc làm bất cứ điều gì họ muốn để mang đi số lượng tối đa tài nguyên đánh đổi từ khoản đầu tư tối thiểu? Khi chính phủ Congo không có khả năng thậm chí đảm bảo hòa bình trên khắp lãnh thổ của mình, làm thế nào nhà nước này đảm bảo rằng các công ty Trung Quốc chi ra nhiều như họ đã hứa sẽ chi cho xi măng, xe tải và đường sá?

"Trung Quốc biết rằng hợp đồng vi phạm pháp luật hiện hành của nước này vì thế đã yêu cầu quốc hội phải thông qua một luật mới" để hợp đồng có hiệu lực, để "hợp pháp hóa điều bất hợp pháp" như Okenda giải thích, đề cập đến điều 15.1 của hợp đồng.[163] Để bảo vệ lợi ích riêng của mình và giảm tối đa rủi ro liên quan, Bắc Kinh sử dụng một điều khoản trong

hợp đồng để buộc thông qua điều hoàn toàn rõ ràng vi phạm chính sách "không can thiệp vào công việc nội bộ," một khẩu hiệu yêu thích của ngoại giao Trung Quốc. Đây không phải là sự vi phạm duy nhất của loại này. Hợp đồng cũng trao cho Bắc Kinh quyền là một chủ nợ ưu tiên và yêu cầu nhà nước Congo phải bảo hộ hợp đồng thương mại đơn giản này bằng bảo đảm chủ quyền[164] – một điều khoản sau đó đã được sửa đổi sau khi các tổ chức tài chính quốc tế can thiệp, cho rằng điều đó sẽ đưa quốc gia châu Phi này vào tình trạng nợ có nguy cơ cao.

"Tôi nghĩ rằng hợp đồng này sẽ không có tác dụng lâu dài với đất nước. Ý tưởng xây dựng đường giao thông được hình thành không phải vì sự phát triển của quốc gia, mà để giành thêm phiếu bầu," Jerome Kamate, đại biểu quốc hội Congo, nói khi chúng tôi phỏng vấn ông ở Kinshasa. Kamate giải thích việc sử dụng và hiệu quả của hợp đồng này trên khía cạnh bầu cử: việc tái đắc cử của Tổng thống Joseph Kabila.[165] Người đứng đầu nhà nước hứa với cử tri một cuộc cách mạng về cơ sở hạ tầng được gọi là "5 công trình" và dựa vào Trung Quốc để đạt được việc này. Điều này giải thích lý do tại sao việc xây dựng cơ sở hạ tầng được chia thành hai giai đoạn, giai đoạn đầu kết thúc ngay trước cuộc bầu cử vào tháng 11 năm 2011, Kabila chiến thắng. "Người ta cho rằng xây dựng cơ sở hạ tầng mới sẽ giúp tạo ra các doanh nghiệp nhỏ, các doanh nghiệp này sẽ giúp phát triển một tầng lớp trung lưu mới, như đã xảy ra ở Trung Quốc. Tuy nhiên, 90 phần trăm cử tri của tôi không biết chữ. Tầng lớp trung lưu này sẽ từ đâu ra khi không có ngay cả một mức độ giáo dục cơ bản ở đất nước này?" Kamate hỏi. Phân tích tình hình của ông hoàn toàn thuyết phục: "Trung Quốc sẽ lấy đi tất cả tài nguyên và cơ sở hạ tầng sẽ chẳng để làm gì."

Các dấu hiệu đầu tiên của điều này có thể đã được nhìn thấy ở DRC, đặc biệt trong trường hợp của bệnh viện và các trường đại học mới được xây dựng nhưng vẫn chưa đưa vào sử dụng do DRC không thể cung cấp điện, bác sĩ hay giảng viên.[166] Trong khi đó, Trung Quốc đã đạt được tất cả mục tiêu của họ. Trung Quốc đảm bảo nguồn cung cấp đồng dài hạn để đáp ứng ngành sản xuất các loại cáp điện, vật liệu sợi quang và vũ khí, và nguồn cung cấp coban, nguyên liệu có giá trị cao được sử dụng chủ yếu trong sản xuất pin điện thoại di động, máy tính xách tay và xe hơi.[167] Mặc dù Bắc Kinh và Kinshasa rất cố gắng dán nhãn hợp đồng là một "thỏa thuận hợp tác," mức độ khả nghi về tính công bằng và các điều kiện hoàn

toàn bất lợi cho thấy rõ thực tế đây là một hợp đồng khai thác mỏ, không hơn không kém, không chút mảy may của lòng nhân từ vẽ vời trong ngôn từ hoa mỹ khoa trương của Trung Quốc. Nói cách khác, "hợp đồng thế kỷ" dường như không chỉ phục vụ cho lợi ích của Trung Quốc, nó còn làm nổi bật khoảng cách rất thực tồn tại giữa tuyên bố chính thức của Trung Quốc và hành động thực tế của họ trong thế giới đang phát triển.[168]

4. CUỘC TẤN CÔNG "VÀNG ĐEN" CỦA TRUNG QUỐC

"Nếu nước quá trong, anh sẽ không bao giờ bắt được cá."

Li Ruogu, chủ tịch ngân hàng Exim Bank Trung Quốc trả lời câu hỏi liên quan cáo buộc về tình trạng tham nhũng của các doanh nghiệp Trung Quốc[169]

Mehri âm thầm thúc nhẹ đầu gối vào chồng cô. Cô cố làm điều đó một cách thật kín đáo, tuy vậy tấm khăn trải bàn vẫn rung nhẹ sau mỗi cú thúc. Chồng cô, Artem, cố hết sức lờ đi và tiếp tục câu chuyện như không có gì xảy ra, mặc dù anh ta bắt đầu có vẻ bối rối. Sau một lúc cô thúc anh ta mạnh hơn. Khi đó, anh ngưng giữa chừng câu nói và trong một lúc mọi thứ lặng đi. Rồi tất cả chúng tôi trao nhau những cái liếc mắt và những nụ cười bí ẩn: giữa họ và giữa chúng tôi. Mehri, rõ ràng căng thẳng và bất an, rót thêm nước mời chúng tôi. Trên đường xuống bếp, cô bất giác nhìn ra ngoài cửa lần thứ không biết bao nhiêu để chắc chắn rằng không có ai đang nghe. Artem, cường tráng và đôn hậu, quay lại dè chừng cô ta. "Tôi xin lỗi," anh giải thích. "Vợ tôi không thích tôi nói về chính trị."

Chúng tôi đang ở vùng ngoại ô của Ashgabat, thủ đô Turkmenistan. Nước này có diện tích cỡ bằng Tây Ban Nha, nằm giữa Afghanistan, Iran và biển Caspian. Ở nước này, sa mạc chiếm đến 90 phần trăm lãnh thổ và tiền bán khí đốt chi trả cho ảo tưởng về sự vĩ đại của hai vị tổng thống duy nhất từng cai trị quốc gia này trong lịch sử ngắn ngủi của nó. Hành trình của chúng tôi qua "thế giới Trung Quốc" và nhu cầu dầu khí của Trung Quốc đã đưa chúng tôi đến nơi kỳ dị nhất trong tất cả các nước cộng hòa thuộc Liên Xô cũ, một nhà nước có thể được phân loại tách bạch là chế độ độc tài cực đoan, hoang tưởng và tàn bạo nhất trên hành tinh hiếm có đối thủ so sánh.

Gia đình Jepbarov (không phải tên thật) sống trong căn hộ khiêm tốn có phòng khách rộng rãi gây ấn tượng bởi tấm thảm nổi bật, một hình mẫu đẹp cho tài nghệ người Turkmen.[170] Artem cẩn trọng bày ra cho chúng tôi xem bộ sưu tập quý đồ cổ và sách từ thời Liên Xô được giấu kỹ trong một phòng ngủ: những hộp thuốc lá trang trí chân dung Lenin, những tượng nhỏ Stalin bằng thủy tinh và các bức tranh minh họa vai trò và truyền thống của Liên Xô cũ, mà Artem nói đến với chút luyến tiếc. "Cuộc sống của chúng tôi đã trở nên tồi tệ hơn từ khi độc lập. Trước đây chúng tôi có cuộc sống

tốt hơn. Giờ đây chúng tôi đang sống trong một chế độ độc tài," anh lập luận, tạm thời thoát khỏi sự kiểm duyệt bằng những cú thúc mạnh mẽ của người vợ.

Trong khi cuộc sống của gia đình Jepbarov không hẳn bần cùng, chắc chắn cũng không dễ dàng gì dù nhìn nó theo cách nào đi nữa. Artem chỉ có thể nuôi sống gia đình nhờ vào thu nhập từ chợ, nơi anh bán đồ lưu niệm thời kỳ Xô viết và sách in huấn thị của lãnh tụ đầu tiên của quốc gia, Saparmurat Niyazov kiêu hãnh, còn được gọi là Turkmenbashi, hay "người cha của nhân dân Turkmen." Trong khi đó, tên của Mehri chỉ là cái tên thêm vào danh sách dài những người thất nghiệp ở đất nước này, theo các nguồn tin không chính thức (những nguồn chính thức không đáng tin hoặc không tồn tại), gồm khoảng 60 phần trăm dân số.[171] Nếu nhà nước theo chế độ gia trưởng này không trợ giá phần lớn điện, nước, khí đốt, tiền thuê nhà và trợ cấp hàng tháng 120 lít xăng, gia đình này hoàn toàn không thể tồn tại – cũng như 5 triệu người dân khác của nước này. "Tôi chỉ kiếm được 300 đô la một tháng," Artem than vãn. "Làm thế nào tôi có thể nuôi sống bốn người với chừng đó?." Đây là cách chế độ mới vận hành ở Turkmenistan: nhà nước cung cấp nhu cầu cơ bản của người dân và người dân làm những gì được bảo ban. Bất cứ ai không tuân theo phải gánh chịu hậu quả.

Tuy nhiên, du khách đến Ashgabat hầu như không có cảm nhận nào về nỗi khổ cực này qua cái nhìn ban đầu. Nằm trong một thung lũng được bao quanh bởi cát và quang cảnh núi đồi, thành phố trông như một ốc đảo giữa sa mạc. Thành phố đầy những tòa công sở uy nghi bằng đá cẩm thạch trắng, nhập khẩu đặc biệt từ Ý theo lệnh của tổng thống, và những đại lộ rộng rãi có đến mười hai làn xe, như đại lộ dẫn đến dinh thự của người đứng đầu nhà nước. Rải rác cũng có những mảng sáng chất vàng trong thành phố: mái vòm, cổng, đài phun nước, và quan trọng hơn hết thảy, tranh tường, tượng bán thân và tượng của Turkmenbashi. Bằng chứng của sung túc, oai nghiêm và sùng bái cá nhân vô hạn ở khắp nơi. Tuy nhiên, vẻ lộng lẫy của thành phố, hàng đêm được hàng ngàn đèn pha chiếu sáng, chỉ là một vẻ ngoài lừa dối che giấu thực tế buồn bã của đất nước. Những người Turkmen sống trong các khu nhà được xây dựng theo phong cách thời Xô viết và dành nhiều thời gian của họ ở sân trong, nơi trẻ em chơi bóng đá trên mặt sân thảm hại, đàn ông sửa chữa những chiếc xe Lada cũ

kỹ rách nát, và phụ nữ tụ tập thành nhóm chuyện trò về nỗi khó nhọc của cuộc sống hàng ngày. Thành phố này trông giống như một bảo tàng nhưng chẳng chút quyến rũ đối với 650.000 cư dân của Ashgabat.

Thay vào đó, cái bóng dài của chế độ phủ khắp mọi khía cạnh của đời sống, từ micro giấu trong khách sạn – một thủ đoạn thừa hưởng từ thời Liên Xô mà chúng tôi đã được một số nhà ngoại giao cảnh báo – đến kiểm duyệt và kiểm soát các phương tiện truyền thông. Chỉ 10 phần trăm dân số có thể truy cập internet, khiến rất khó khăn để có được thông tin từ thế giới bên ngoài. Đàn áp xảy ra công khai hàng ngày: cảnh sát với dùi cui trong tay và còi trên môi ở khắp nơi trên đường phố Ashgabat. Họ canh gác từng phân trong thành phố, hoàn toàn tỉnh táo bất chấp cái nóng gay gắt 50 độ của mùa hè. Ở đây mọi thứ đều bị cấm, từ chụp ảnh đến biểu diễn múa ba lê. Đối với người nước ngoài, chính sách bài ngoại công khai đã đi quá đà khi khoảng trăm người phương Tây sống ở thủ đô Ashgabat bị cấm yêu đương với bất kỳ người dân bản xứ nào.

"Sau năm 1992, họ đã ném tôi ra khỏi trường đại học. Tôi là một giảng viên ở đấy. Tôi yêu nhân văn. Nhưng họ sa thải tôi, cùng với nhiều đồng nghiệp, bởi vì chúng tôi không phải người bộ tộc Tekke. Đó là bộ tộc xuất thân của tổng thống và hầu hết quan chức," Artem cay đắng giải thích, đề cập đến sự phân biệt đối xử trắng trợn mà chính quyền tích cực khuyến khích. "Ở đây mọi thứ vận hành trên nền tảng tham nhũng. Một chỗ ngồi trong trường đại học công, vốn được cho là miễn phí, thực tế phải hối lộ từ 20 đến 80 nghìn đô la. Và nếu thế còn chưa đủ, các giảng viên mới thật tồi tệ. Bất cứ việc làm gì cũng đều phải bỏ tiền mua. Mọi thứ hoàn toàn thối nát. Làm sao tôi có đủ tiền cho con tôi vào đại học khi tôi chỉ kiếm được 300 đô la một tháng?"[172]

Kẻ hưởng lợi thực sự ở quốc gia này là các quan chức và tầng lớp chóp bu trong chính quyền, những kẻ điều hành nhà nước như thể nó là vương quốc phong kiến riêng của họ. Nhóm người này kiểm soát 85 phần trăm nền kinh tế thông qua các công ty quốc doanh, và với sự chỉ huy của Tổng thống, họ từ chối nhấc một ngón tay trừ khi có một khoản hoa hồng hay hối lộ đi kèm. "Để đặt một cuộc hẹn với Tổng thống – người phê duyệt và kiểm soát mọi thứ ở nước này – người ta phải trả tối thiểu là 20 nghìn đô la," một chuyên gia trong nước giải thích. Khoản tiền thực tế đã tăng từ "10 đến 15 phần trăm" sau khi Gurbanguly Berdymukhammedov kế tục

Turkmenbashi làm người đứng đầu nhà nước sau hai cuộc bầu cử tổng thống lố bịch năm 2007 và năm 2012.[173] Vì thế, không có gì ngạc nhiên khi năm 2011 Turkmenistan bị xếp hạng 177 trong số 183 quốc gia về Chỉ số Nhận thức Tham nhũng (CPI) do Tổ chức Minh bạch Quốc tế công bố hàng năm.

Trung Quốc đổ bộ Turkmenistan

Chúng tôi đang tranh cãi túi bụi về giá của một chai rượu cognac địa phương có ảnh của Turkmenbashi trên nhãn, đột nhiên một đám máy quay truyền hình và vệ sĩ sộc vào khu chợ Rusian Bazaar ở Ashgabat. Các tay quay phim và nhiếp ảnh – cả Trung Quốc và trong nước, đang chờ Hạ Quốc Cường, tại thời điểm đó là một trong chín ủy viên của Ban Thường vụ Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Trung Quốc,[174] người đã sẵn lòng tham dự "sô diễn" này. "Những quả dưa hấu khổng lồ! Chúng thật tuyệt vời!" ông kêu lên với một người bán trái cây đang bối rối, căng thẳng gượng cười, rõ ràng không biết phải nói gì. Phiên dịch và trợ lý của ông nhanh chóng dựng một cảnh khác trong đó Hạ, được xem là một trong những người quan trọng nhất ở Trung Quốc do vị trí của ông trong tổ chức thực sự cai trị đất nước này, đội chiếc mũ Turkmen truyền thống trong khi một thương nhân trao cho ông một giỏ trái cây. Mọi người đều cười, ôm nhau và gật gật đầu vui vẻ, tất cả đều được các máy quay ghi lại từng chi tiết.

Thật trùng hợp, chúng tôi tình cờ đến đất nước của những bức tượng bằng vàng và tệ sùng bái cá nhân lố lăng cùng lúc với một quan chức cấp cao Trung Quốc. Tuy nhiên, sự có mặt của ông ấy ở Ashgabat chắc chắn không ngẫu nhiên. Vị kỹ sư hóa học này không đến Turkmenistan để tìm hiểu một công thức phân bón địa phương, hoặc thậm chí để đưa ra lời khuyên về cách chống tham nhũng, là vai trò của ông ở Trung Quốc từ khi được giao đứng đầu Ủy ban kiểm tra kỷ luật trung ương vào năm 2007. Thay vào đó, chuyến thăm của ông nhắm vào sự giàu có to lớn ẩn ngay trong lòng đất Turkmenistan: dầu khí.[175] Đây là kho báu có tầm quan trọng chiến lược đối với Trung Quốc khiến Bắc Kinh hối hả lao vào vũng lầy của hối lộ và chế độ kế vị cha truyền con nối này, vào cái sân sau của Nga, nơi đôi khi không thể nói được sự khác biệt giữa thực tế và tưởng tượng.[176] Bằng chứng cam kết của Trung Quốc đối với dự án này có thể được nhìn thấy trong hình dạng đường ống dài trên 7.000 km, được Trung Quốc xây dựng và tài trợ để kết nối các mỏ khí của Turkmenistan với các bếp ăn ở Quảng Châu và Thượng Hải.

Tuy nhiên, để đi theo đường ống khổng lồ này chúng tôi cần phải thực hiện thêm một bước. Chính là bước sẽ đưa chúng tôi đi xa đến bờ sa mạc Karakum, vùng cấm nằm ngoài tầm theo dõi của chính quyền. Điều này có

nghĩa là vi phạm pháp luật nghiêm ngặt của Turkmenistan, bằng cách thoát khỏi người hướng dẫn dai dẳng của chúng tôi và bay về phía đông bắc của nước này, vùng biên giới với Uzbekistan.[177]

“Trung Quốc đến đây để ở lại”

Máy bay của hãng hàng không Turkmenistan bay trên Ashgabat khi mặt trời vừa bắt đầu lặn. Các tòa nhà trắng của thủ đô tắm trong ánh sáng màu cam, và cũng như thế với biển cát mở rộng ra mãi của sa mạc Karakum mà chúng tôi bay qua trong phần lớn cuộc hành trình năm mươi phút. Khoang máy bay, chỉnh chu với bức chân dung của Tổng thống Berdymukhammedov, đầy ắp hành khách lỉnh kỉnh thùng và va li. Giá vé máy bay đi Turkmenabat, thành phố thứ hai của nước này và là vùng đất màu mỡ của quốc gia, khá là kỳ lạ; thực hiện đúng chính sách bao cấp các dịch vụ công của chế độ, chỉ 13 đô la một chiều.

Khi đến sân bay Turkmenabat, Lei Li đang chờ chúng tôi tại lối ra như đã sắp đặt. Trước đó chúng tôi chưa bao giờ gặp nhau, nhưng anh nhận ra chúng tôi ngay và mỉm cười vẫy tay chào.[178] Chuyến thăm của chúng tôi đến bản doanh của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Trung Quốc (CNPC), một công ty quốc doanh, rõ ràng là một dịp vui vẻ đối với người nhân viên Trung Quốc này. Xét cho cùng, chỉ trong vài giờ nó sẽ phá vỡ nề nếp đã chi phối cuộc sống của anh suốt ba năm ở cái xó xỉnh Trung Á xa xôi hẻo lánh này. Chúng tôi lần lượt leo lên chiếc Toyota Land Cruiser V8 mới cóng gắn biển số ngoại giao. Lái xe người Turkmen đặt GPS để đưa chúng tôi đi dọc đường M37 về phía Farab, thị trấn gần nhất với bản doanh CNPC, một cơ sở gồm bốn khu vực biệt lập nhằm khai thác trữ lượng khí trong lòng đất quốc gia này.

Đi cùng Lei là một đồng nghiệp Trung Quốc, thực ra anh này làm việc ở Turkmenabat nhưng phải quay về trụ sở của công ty vào cuối mỗi ngày, cùng với tất cả đồng nghiệp của mình: chính quyền Turkmenistan cấm đàn ông Trung Quốc qua đêm trong thị trấn nhằm ngăn họ quan hệ tình dục với phụ nữ địa phương. Theo một người dân địa phương chúng tôi đã có dịp trò chuyện, quy định này được thực thi sau khi một số phụ nữ địa phương mang bầu với công nhân Trung Quốc. “Hiện có lệnh giới nghiêm lúc 9 giờ tối. Không người nước ngoài nào được phép rời khỏi trại sau đó,” người địa phương giải thích. Hình như sự phân biệt chủng tộc và thù địch trắng trợn đối với người nước ngoài của chế độ cũng áp dụng cho cả người Trung Quốc, bất chấp đặc quyền tiếp cận lĩnh vực khí thiên nhiên của họ ở đất nước này.[179]

Sau khi vượt sông Amu Daria, chúng tôi cuối cùng đến một trạm kiểm soát quân sự điều phối dòng xe cộ và người, không thể vượt qua trạm nếu không có giấy phép đặc biệt. Chúng tôi không cách gì qua được biên giới nội địa này với thị thực du lịch – thực ra, ngay sự có mặt của chúng tôi trong khu vực này đã là bất hợp pháp theo luật định. Tuy nhiên, Lei dường như không quan tâm lắm đến điều này. "Họ là bạn. Họ đi với chúng tôi," anh nói nhanh bằng tiếng Nga với người lính trẻ đang nghi ngờ kiểm tra hộ chiếu của chúng tôi. Sau một lúc im lặng căng thẳng, người lính cho chúng tôi qua. Sau khi đi khoảng 50 cây số dọc theo con đường sa mạc lác đác những đàn cừu và áp phích tuyên truyền, chúng tôi rốt cuộc đã đến đại bản doanh của CNPC ở Trung Á.

Khu vực biệt lập này có bốn trại – hai trại gần nhà máy xử lý khí và hai trại khác đóng cách đó chừng 20 km – là nơi ở của khoảng một ngàn người, hầu hết là người Trung Quốc. "Có khoảng 4.500 người Trung Quốc ở đây khi chúng tôi bắt đầu xây dựng khu phức hợp và các đường ống dẫn khí," Lei giải thích, sau khi vui vẻ đưa chúng tôi vào một căn phòng trong khu nhà. Chỉ một cuốc tản bộ dọc đường chính nối các trại với nhau cho thấy rõ hai mối nguy nổi bật đối với cuộc sống con người ở đây: cái nóng (gần 60 độ vào ban ngày, trên 40 độ vào ban đêm) và rắn cùng bọ cạp sa mạc. Những vệt huỳnh quang trải rộng còn lấp lánh trên mặt cát ở hai bên đường. "Rắn độc đấy," Lei giải thích. "Năm vừa rồi có bốn hay năm người đã bị cắn. Trong trại có hai bác sĩ là chuyên gia về các trường hợp này."

Dù ở một nơi hoang vu, điều kiện sống ở đây rất đầy đủ tiện nghi: sáu khu nhà chỉ một tầng với các phòng có máy điều hòa nhiệt độ, kết nối internet vệ tinh, tivi plasma, phòng tắm riêng có nước nóng và giường rộng, thoải mái. Trong khuôn viên còn có sân bóng rổ và bàn bóng bàn giúp các kỹ sư, nhà địa chất và nhân viên quản lý có cơ hội tập luyện và giết thời gian, dường như không bao giờ kết thúc, trong khi các đầu bếp Tứ Xuyên chuẩn bị món ăn đặc trưng của quê hương trong nhà bếp. "Chúng tôi đã xây một nhà kính vì vậy chúng tôi có thể trồng tất cả các loại rau Trung Quốc… thậm chí cả ớt Tứ Xuyên!" Lei tự hào nói với chúng tôi.

Các tiện nghi của khu nhà thật đáng ngạc nhiên. Chúng vượt xa cả những điều kiện tốt nhất mà chúng tôi thấy được trong suốt cuộc hành trình của mình, và chúng dường như tạo cảm giác no đủ, hạnh phúc và tình cảm thân thiết giữa các công nhân. Lúc mặt trời lặn, các đồng nghiệp Turkmen và

Trung Quốc cùng thi đấu bóng bàn, đi hoặc chạy bộ dọc theo những con đường nối giữa các trại. Phần lớn lao động địa phương, đến lúc 6 giờ rưỡi sáng trên xe buýt King Long của Trung Quốc, mặc bộ đồ bảo hộ lao động màu cam mang logo CNPC, có vẻ vui vẻ. Khi chúng tôi hỏi về điều đó, họ giơ những ngón tay cái lên và nói họ hài lòng với cách mọi thứ đang diễn ra. Họ giấu nụ cười sau những chiếc khăn choàng sa mạc, che kín mặt theo kiểu du kích Palestine, bảo vệ họ khỏi muối lơ lửng thường trực trong không khí do cái chết từ từ của biển Aral, gây bệnh hen suyễn và viêm phế quản.

Tuy vậy, dường như mọi thứ không phải lúc nào cũng suôn sẻ như thế. Một công nhân Trung Quốc cho chúng tôi biết một sự cố trong tháng 9 năm 2009 khi các công nhân địa phương tham gia xây dựng tiện nghi trong doanh trại này cùng với các công nhân Trung Quốc đã nổi dậy chống lại công ty do bị giảm lương và một số điều kiện hợp đồng. Người dân địa phương tấn công các nhân viên Trung Quốc, làm bị thương ba mươi sáu người, phá hoại xe cộ, máy vi tính, bảng biểu và đồ đạc cho đến khi cảnh sát can thiệp làm dịu tình hình. Thậm chí khu vực này đã phải đóng cửa trong hai ngày. Hiện nay, các quy định đã nghiêm ngặt hơn: nhân viên bị cấm uống rượu, đưa phụ nữ vào trại hoặc thậm chí mặc quần áo khác không phải đồng phục của công ty trong giờ làm việc. Gìn giữ hòa bình là điều cần thiết ở một nơi có tầm quan trọng chiến lược như thế đối với lợi ích của Trung Quốc trong vùng.

Tuy thế, Anatoly, một nhà địa chất trẻ người địa phương, dường như hài lòng với các điều kiện do công ty cung cấp. "Tôi kiếm được nhiều hơn cha và mẹ tôi cộng lại," anh tự hào tuyên bố, trước khi cho chúng tôi biết hiện anh đang nộp đơn xin một công việc tương tự với một công ty Đức đang hoạt động tại vùng biển Caspian. "Tôi không muốn dành cả ba mươi năm đời mình ở đây," anh lập luận, đề cập đến khoảng thời gian Turkmenistan cung cấp khí đốt cho Trung Quốc, theo hợp đồng giữa hai nước. Dẫu vậy nhiều người, Anatoly nằm trong số đó, tin rằng "Trung Quốc đến đây để ở lại." Không thiếu lý do chiến lược để giải thích tại sao điều đó có thể đúng: người ta ước tính Turkmenistan sở hữu trữ lượng khí đốt tự nhiên lớn thứ tư thế giới, và mức tiêu thụ khí đốt của Trung Quốc có thể tăng gấp ba lần trong vòng hai mươi năm tới.[180]

Màn đêm nặng nề buông xuống khu doanh trại, nuốt chửng mọi thứ trên đường đi của nó. Những gì sống động còn lại trong đêm tối là những ngọn lửa bừng cháy trong nhà máy xử lý khí. "Chúng tôi đang xác định một ngày chúng tôi có thể khai thác bao nhiêu khí để chuyển đi Trung Quốc," Anatoly giải thích. Mục đích là trong năm năm tới, mỗi năm đạt được 65 tỷ mét khối, ít hơn một chút so với một nửa lượng tiêu thụ khí đốt hiện nay của Trung Quốc.[181] Để thực hiện điều này, Trung Quốc đã cấp hai khoản vay có tổng giá trị 8,1 tỷ đô la thông qua Ngân hàng Phát triển Trung Quốc (CDB).[182] Các khoản này được cho vay theo các điều kiện ưu đãi và cấp trực tiếp cho công ty quốc doanh nước sở tại Turkmengaz.

Việc CDB đóng vai người cho vay ở đây không phải là chuyện nhỏ. Cùng với ngân hàng Exim Bank, CDB là một trong hai ngân hàng Trung Quốc hoạt động nhằm phục vụ lợi ích địa chiến lược của Trung Quốc ở nước ngoài chứ không vì lý do thuần úy thương mại. Những "ngân hàng chính sách" được chỉ định này triển khai khía cạnh tài chính của chiến lược ngoại giao Trung Quốc, cấp các khoản vay hàng tỷ đô la với mục đích duy nhất đảm bảo nguồn cung cấp tài nguyên thiên nhiên cho nước này, hỗ trợ các doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc hoạt động kinh doanh ở nước ngoài, và thắt chặt quan hệ chính trị với các quốc gia có lợi ích chiến lược đối với Trung Quốc.[183] Các thỏa thuận này, được thực hiện theo công thức "tài nguyên của anh đổi lấy các khoản vay và/hoặc cơ sở hạ tầng của tôi," rất phổ biến giữa Trung Quốc và các nước đối tác của họ, những nước bao giờ cũng phong phú tài nguyên thiên nhiên. Ít quốc gia trong cái gọi là "thế giới đang phát triển" có thể cưỡng lại sức cám dỗ của những nguồn tiền lớn, nhanh chóng và dễ dàng của Trung Quốc. Sự cám dỗ để bảo đảm các khoản vay hàng triệu đô la – thường với lãi suất ưu đãi – đổi lại bằng cung cấp cho Trung Quốc giấy phép dài hạn khai thác tài nguyên thiên nhiên của các nước này thường rất mạnh mẽ. Bắc Kinh hiểu rõ nhu cầu của các đối tác kinh doanh nước ngoài nên chìa ra cho họ một thực đơn không thể cưỡng lại.

Quá trình này làm nổi bật một trong những đặc thù – và điểm mạnh – của cuộc tấn công quốc tế của Trung Quốc nhằm vào tài nguyên thiên nhiên: sức mạnh của "Công ty Trung Quốc" (China Inc.) Nói cách khác, Trung Quốc sử dụng có hiệu quả tất cả các bánh răng trong cỗ máy nhà nước để đảm bảo hợp đồng và khoản đầu tư chiến lược béo bở ở các nước rất khát

vốn. Các tổ chức tài chính (ngân hàng), kinh tế (công ty nhà nước) và chính trị, mà quyền quyết định thuộc về tổ chức chính trị, làm việc cùng nhau như một tổ chức để đạt được các mục tiêu quốc gia. Nét chủ đạo luôn giống nhau: thu được hay bảo đảm nguồn cung cấp tài nguyên thiên nhiên dài hạn của Trung Quốc, loại các đối thủ cạnh tranh, và giành được ảnh hưởng và quyền lực chính trị.

Tính khả thi tài chính và tác động môi trường của các dự án được các ngân hàng chính sách Trung Quốc tài trợ, và trong phần lớn các trường hợp, do các công ty nhà nước Trung Quốc thực hiện, thường không được xét đến. Tuy thế, điều đó không có nghĩa các ngân hàng Trung Quốc và các công ty tham gia vào các dự án này không cố gắng làm cho các khoản đầu tư ở nước ngoài khả thi về mặt thương mại, đặc biệt khi những dự án đó không phải là ưu tiên của nhà nước. Dù thật sự cần sự chấp thuận của nhà nước, các tập đoàn Trung Quốc đang cố trở nên độc lập hơn với quyền lực chính trị trong điều hành hoạt động hàng ngày của doanh nghiệp, nhưng khi cần thiết chính bộ máy chính trị sẽ cung cấp bản tổng phổ cho dàn nhạc (ngân hàng, tập đoàn, nhà ngoại giao) biểu diễn bản giao hưởng.[184]

Tất nhiên, việc phải dùng đến bộ ba – trong trường hợp của Turkmenistan gồm CNPC, CDB và cộng đồng ngoại giao – để đạt được các mục tiêu chiến lược không chỉ xảy ra với Trung Quốc. Các quốc gia khác cũng sử dụng ngân hàng phát triển của mình để thúc đẩy các mục tiêu ngoại giao hay làm lợi cho các công ty của họ; ví dụ, bằng cách cấp một khoản vay với điều kiện nước tiếp nhận phải mua một số lượng cụ thể thiết bị hoặc hợp đồng dịch vụ từ nước cho vay. Tuy nhiên, điều này khó có thể so sánh với các đề xuất hay phương pháp của Trung Quốc. Ví dụ, xét về quy mô, Trung Quốc hiện đang sở hữu dự trữ ngoại tệ lớn nhất thế giới,[185] giúp cho nước này có được sức mạnh tài chính áp đảo. Điều cũng quan trọng là không được đánh giá thấp khoảng trống tự do hành động do thiếu một đối trọng thực sự (từ báo chí, xã hội dân sự, hay đảng phái đối lập) trong hệ thống độc đảng của Trung Quốc, có nghĩa là Trung Quốc tự do thực hiện các dự án của họ đúng như ý muốn.

Đường đi bắt buộc của tham nhũng

"Chính các quốc gia Trung Á như Turkmenistan và Kazakhstan xem người dân và doanh nghiệp Trung Quốc như là một nguồn tiền sẵn sàng chi hối lộ và tham gia vào các hệ thống tham nhũng. Đó là điều người ta phải trải qua nếu muốn kinh doanh ở đất nước này. Hối lộ thường là một khoản tiền nhỏ, sau đó tăng dần từng chút một. Đối với người Trung Quốc, điều này không có gì khác thường vì đã là truyền thống của chúng tôi. Chúng tôi cho rằng giải quyết công việc theo cách đó dễ hơn là làm nảy sinh những vấn đề lớn hơn. Anh chỉ cần trả tiền và sau đó khó khăn biến mất." Lời của một doanh nhân cao cấp Trung Quốc ở Turkmenistan, mà tên, chức vụ và các chi tiết khác không tiện nêu ở đây vì những lý do hiển nhiên, tóm tắt hoàn hảo tính "linh hoạt" đã được các công ty Trung Quốc chứng minh khi lách luật. Khi chúng tôi hỏi ông cách thức CNPC xoay xở xử lý các khoản hối lộ này trong ngân sách và bảng cân đối kế toán, đầu mối liên lạc của chúng tôi trả lời hoàn toàn trung thực: "Chúng tôi lên kế hoạch các khoản chi này trong ngân sách của chúng tôi. Chúng tôi biết về các khoản chi này ở đây, tại Ashgabat, và ở Bắc Kinh cũng biết. Họ biết đó là cách làm việc ở đây, vì thế chúng tôi đưa các khoản hối lộ vào bảng cân đối kế toán của chúng tôi. Chúng tôi không có lựa chọn nào khác."

Đột nhiên một đồng nghiệp của ông bước vào văn phòng, làm gián đoạn cuộc trò chuyện. Nguồn tin của chúng tôi lịch sự xin lỗi, rời khỏi phòng và trở lại chừng năm phút sau. "Một ví dụ về điều tôi đang đề cập vừa xảy ra tại sân bay. Chúng tôi có một vấn đề với cơ quan nhập cư Turkmenistan. Họ không muốn cho phép một số nhân viên của chúng tôi nhập cảnh. Cũng may tôi có nhiều bạn bè ở đó, nhờ vào quan hệ và mạng lưới quen biết tôi đã xây dựng ở đây. Để kinh doanh ở đây cần thiết phải xây dựng các mối quan hệ cá nhân vững chắc." Dĩ nhiên, Trung Quốc không phải là quốc gia duy nhất sẵn sàng thực hiện các trò tham nhũng và hối lộ nhằm phục vụ lợi ích của họ ở Turkmenistan. Người ta cho rằng các doanh nghiệp Nga, Đức và Thổ Nhĩ Kỳ hoạt động trong ngành dầu khí, ô tô và xây dựng cũng hành động theo cách tương tự và vì thế phải tăng ngân sách dự án lên từ 20 đến 30 phần trăm để bao gồm khoản chi "hoa hồng." Các nhà đầu tư cũng phải chi một khoản lớ bịch để cống nộp lãnh đạo quốc gia, như mua các bản dịch tiếng nước ngoài của cuốn *Ruhnama*, tác phẩm của Tổng thống

Niyazov, giống như "sách đỏ" của Mao, nhằm đưa ra hướng dẫn cách cư xử cũng như lịch sử chính thức của quốc gia.[186]

Có thể nhìn thấy một ví dụ tiêu biểu trong trường hợp của công ty Pháp Bouygues, công ty xây dựng lớn thứ hai thế giới và là một công ty chủ yếu trong ngành bất động sản của Turkmenistan. Từ năm 1994 đến 2010, công ty cố gắng đảm bảo hơn 50 dự án xây dựng với giá trị 2 tỷ euro nhờ vào quan hệ chặt chẽ với chính quyền của nước này. Ngoài những thứ khác, những mối quan hệ này được xây dựng nhờ việc dịch cuốn *Ruhnama* sang tiếng Pháp và nhờ vào mối quan hệ được phát triển trong nhiều năm giữa Niyazov và Chủ tịch kiêm Giám đốc điều hành của công ty Pháp, Martin Bouygues.[187] Khi chúng tôi cố gắng dàn xếp một cuộc gặp với các nhân viên của Đại sứ quán Pháp tại Ashgabat, họ từ chối đề nghị của chúng tôi để tránh bất kỳ câu hỏi nguy hiểm nào về hoạt động của tập đoàn kinh doanh có lãnh đạo là bạn thân của cựu Tổng thống Nicolas Sarkozy.

Giống như các công ty khác hoạt động ở nước này, CNPC không sẵn lòng để "từ chối nhiều cơ hội do Turkmenistan chào mời," bất chấp tình trạng tham nhũng tràn lan và vi phạm nhân quyền có hệ thống của nước này, như đầu mối tiếp xúc của chúng tôi tại công ty Trung Quốc giải thích. Do đó, CNPC trở nên gắn rất chặt với thứ mà công ty gọi là "con đường tơ lụa của ngành năng lượng," giành được càng nhiều mỏ khí tại quốc gia Trung Á này càng tốt. Chiến lược được tính toán cẩn thận này, cũng được Trung Quốc tiến hành ở những nơi khác trong vùng, đã hủy hoại nghiêm trọng vai trò thống trị của Nga trong khu vực, một vị trí ảnh hưởng kế thừa từ thời Liên Xô.

Bắc Kinh tiến hành xâm nhập chiến lược vào đất nước của những bức tượng bằng vàng tại thời điểm doanh thu bán khí đốt từ Turkmenistan sang Nga đã giảm 90 phần trăm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế Turkmenistan. Lý do chính thức của việc Nga giảm mạnh mua khí đốt của Turkmenistan là vụ nổ đường ống vào tháng 4 năm 2009. Tuy nhiên, thực ra hành động của Nga có lẽ chủ yếu do sự sụt giảm giá khí đốt sau cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008 thúc đẩy. Vì Nga trung chuyển và bán lại khí đốt từ Turkmenistan sang phương Tây thông qua cơ sở hạ tầng của họ, có khả năng nước này đã cố tình gây ra sự sụt giảm cung cấp khí đốt của mình bằng cách dàn xếp sự cố đó. Hành vi này làm nổi bật vai trò trước đây của Moscow là người trông coi khí đốt của Turkmenistan, vì đường

ống của Nga là đường ra duy nhất để khí đốt của Turkmenistan tiếp cận các thị trường khác trước khi Trung Quốc xuất hiện tại đất nước này.[188] Cuộc khủng hoảng Nga – Turkmenistan kéo dài cho đến khi Nga nối lại xuất khẩu khí Turkmenistan vào năm 2010, đến lúc đó Ashgabat đã mất mỗi tháng 1 tỷ đô la thu nhập.[189]

Tuy nhiên, giờ đây điều này sẽ chấm dứt khi Trung Quốc chào mời nước này một giải pháp thay thế. Đường ống do CNPC xây dựng sẽ làm Turkmenistan không còn phụ thuộc vào Nga nữa. Nó cũng làm tăng ảnh hưởng của Bắc Kinh không chỉ đối với chế độ Turkmenistan, mà còn với Uzbekistan và Kazakhstan, các nước nằm trên tuyến đường ống cũng đang có kế hoạch cung cấp khí đốt cho Trung Quốc trong tương lai. Đây chỉ là một bước tiến nữa trong chiến lược của Trung Quốc nhằm trở thành chúa tể và ông chủ của toàn bộ khu vực, như chúng ta đã thấy trong Chương 2. Nhờ doanh thu khí đốt bán cho Trung Quốc, Turkmenistan – có xuất khẩu khí đốt chiếm 80 phần trăm tổng doanh thu xuất khẩu – đã tìm ra một nguồn thu nhập mới cho phép công ty Thổ Nhĩ Kỳ Polimeks tiếp tục xây dựng các bức tượng vàng để vinh danh tổng thống. Trong khi đó, tham nhũng và độc tài tiếp tục hủy hoại cuộc sống hàng ngày của nhân dân Turkmenistan.

Bàn tay cứu giúp các cộng hòa Hồi giáo

Dù sự xâm nhập đầy kịch tính của Trung Quốc vào lĩnh vực năng lượng Trung Á thật sự là một bước lùi nghiêm trọng đối với quyền bá chủ của Nga trong khu vực này, nhưng nó chưa phải là nơi diễn ra những thay đổi địa chính trị lớn nhất thế giới do nhu cầu năng lượng cấp bách của Trung Quốc. Tác động lớn nhất thực tế đã diễn ra tại đầu nguồn cung cấp dầu của thế giới, Trung Đông, và cả ở đông bắc châu Phi. Bất chấp các rủi ro mà điều này có thể gây ra cho mối quan hệ với phương Tây, Trung Quốc đã tìm đến hai đồng minh giàu dầu mỏ trong khu vực, đều là kẻ thù nổi tiếng của Washington và Brussels: Cộng hòa Hồi giáo Sudan và Iran.

Khi đi dọc theo đại lộ Nile Avenue ở Khartoum, đường chính của thành phố và là nơi đặt trụ sở của phần lớn các tổ chức kinh tế và chính trị của Sudan, rất dễ nhìn thấy sự hiện diện của Trung Quốc ở đất nước lớn nhất châu Phi cho đến tháng 7 năm 2011, lúc nó bị chia thành hai quốc gia.[190] Đường phố san sát các công trình xây dựng sử dụng lao động Trung Quốc và địa phương, tạo nên một diện mạo mới cho thủ đô phương bắc này. Trong khi đó, khu vực xung quanh đang bùng nổ các cửa hàng của người Trung Quốc bán hàng tiêu dùng và hàng tạp hóa, các đại lý du lịch nhắm đến thị trường Trung Quốc đang tăng trưởng, và phòng khám châm cứu và bán thuốc cổ truyền Trung Quốc có bác sĩ đến từ các tỉnh Hồ Bắc và Hà Nam. Một công ty đặc biệt đã thay đổi bản đồ kinh tế của đất nước này: CNPC.[191] "Đó là công ty mạnh nhất ở Sudan," là câu chúng tôi được nghe nhiều lần từ những công chức, chuyên gia, nhà hoạt động và nhà báo sở tại mà chúng tôi gặp, cùng uống trà và trò chuyện. Đây là một tham chiếu đối với các khoản đầu tư hàng triệu đô la đã thúc đẩy mạnh mẽ nền kinh tế nước này để đổi lấy dầu, bằng cách đó làm đầy kho bạc nhà nước do nhà độc tài Omar al-Bashir kiểm soát.

Trung Quốc tiến vào lĩnh vực dầu mỏ của Sudan trong những năm 1990, sau khi Washington cáo buộc chế độ al-Bashir ủng hộ và tài trợ cho khủng bố quốc tế. Trước khi trở thành kẻ thù số một của phương Tây, Osama bin Laden hoàn toàn tự do ở Sudan, một quốc gia đã trở thành cực đoan về chính trị và tôn giáo (bao gồm cả việc áp dụng luật Hồi giáo Sharia trên toàn lãnh thổ) sau cuộc đảo chính được thiếu tướng al-Bashir ủng hộ vào năm 1989. Đó là khi các công ty Mỹ như Chevron quyết định rút ra khỏi

Sudan, ngay trước khi Liên Hiệp Quốc và Hoa Kỳ áp đặt trừng phạt song song lên nước này. Chế độ này bị đẩy vào tình trạng cô lập và bắt đầu tuyệt vọng tìm kiếm đầu tư cho ngành dầu mỏ của mình, giờ là nguồn lực chính của nhà nước. Như đã xảy ra ở rất nhiều nơi khác, Trung Quốc lần nữa là vị cứu tinh. "Vấn đề chính của Sudan trong những năm 1990 là vốn đầu tư. Trung Quốc và các đối tác khác như Malaysia đến đây với các khoản đầu tư và ngày nay họ được xem là đối tác," Elding Salah Ali Mohammed, cố vấn chính phủ về năng lượng giải thích, khi gặp chúng tôi tại văn phòng của ông gần Bộ Dầu mỏ. "Chúng tôi không thể có được đầu tư từ các công ty phương Tây vì cấm vận."

Các khoản đầu tư Trung Quốc đã đến với quốc gia này ngay khi phương Tây đang cố gắng cô lập Sudan, bóp nghẹt nền kinh tế bằng cách rút đầu tư như đã làm với chế độ phân biệt chủng tộc Nam Phi những năm 1980. Trong khi châu Âu và Mỹ rút ra khỏi Sudan nhằm gây áp lực lên chế độ, giống như nước láng giềng Libya, cổ vũ chủ nghĩa cực đoan và thánh chiến Hồi giáo, thì Trung Quốc đã vội chớp thời cơ xuất hiện từ khoảng trống này. Đối với Bắc Kinh, vốn đã trở thành nước nhập khẩu ròng dầu thô vào năm 1993, Sudan là một cơ hội lý tưởng để tăng cường an ninh năng lượng của mình bằng cách kiên quyết thâm nhập vào lĩnh vực dầu mỏ của Sudan với những điều kiện đặc biệt: CNPC, Sinopec và các công ty dầu khí khác của Trung Quốc cố gắng để có được cổ phần trong khoảng 40 phần trăm tài sản dầu mỏ của nước này, bất chấp công nghệ lạc hậu và kinh nghiệm hạn chế của các công ty này trong ngành dầu thô quốc tế.[192] Theo Ali Mohammed, Trung Quốc không phải là lựa chọn tốt nhất; mà là lựa chọn duy nhất. "Trung Quốc là lựa chọn duy nhất cho Sudan. Các công ty phương Tây không muốn hợp tác với chúng tôi vì lý do chính trị," ông giải thích.

Theo một nhà ngoại giao phương Tây chúng tôi phỏng vấn ở Khartoum, thì kể từ đó, Trung Quốc đã trở thành "đối tác duy nhất hay đối tác áp đảo" ở các giếng dầu của Sudan. Hơn nữa, Trung Quốc cũng đóng vai trò đặc biệt trong việc xây dựng hai dự án cơ sở hạ tầng có tầm quan trọng không thể phủ nhận về chính trị và kinh tế: một nhà máy lọc dầu gần thủ đô và đường ống dẫn dầu duy nhất vận chuyển dầu thô từ phía nam của nước này đến tận cảng Port Sudan ở bờ Biển Đỏ.

Bắc Kinh đã đóng vai cận vệ trung thành với chế độ al-Bashir trong nhiều năm do lợi ích của họ trong sa mạc Sudan. Thực ra, điều này thậm chí còn đúng trong các vấn đề bên ngoài lĩnh vực năng lượng. Thứ nhất, đầu tư và công nghệ của Trung Quốc đã cung cấp hỗ trợ kinh tế rất quan trọng cho chế độ, vốn lợi dụng "ngọn gió từ phía đông" để bắt đầu xuất khẩu dầu thô lần đầu tiên vào cuối những 1990.[193] Từ khi kết thúc thế kỷ vừa qua, thu nhập to lớn từ bán dầu đã thúc đẩy mạnh mẽ nền kinh tế Sudan trước đây phụ thuộc vào nông nghiệp.[194] Tuy nhiên, vốn đầu tư của Trung Quốc không chỉ giúp Sudan thoát khỏi nguy cơ phá sản do lệnh cấm vận phương Tây gây ra. Nó còn yểm trợ cho chế độ al-Bashir theo những cách khác, giúp nước này tự tái vũ trang nhờ vào kho vũ khí chủ yếu được công ty nhà nước Tổng công ty công nghiệp Bắc Trung Quốc (NORINCO) cung cấp. Những vũ khí này đã giúp nhà độc tài thực hiện thành công nhiều cuộc tấn công bất ngờ vào miền nam trong cuộc nội chiến đã tàn phá Sudan cho đến năm 2005. Quan trọng nhất, các loại vũ khí cho phép những người đi theo chế độ này thực hiện tội ác diệt chủng đầu tiên của thế kỷ 21 ở Darfur.[195] Tiền của Trung Quốc đã gián tiếp nhuộm đỏ dầu Sudan bằng máu của những người bị giết trong cuộc chiến không cân sức ở phía tây nước này. Lá phiếu của Trung Quốc tại Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc ủng hộ việc áp đặt một lệnh cấm vận bán vũ khí cho quốc gia Hồi giáo này chẳng có giá trị gì. Trong trò hai mặt này, Bắc Kinh một mặt đóng vai một cường quốc có trách nhiệm và mặt kia là đồng minh trung thành của al-Bashir, đã cho phép xe tải quân đội, máy bay chiến đấu và vũ khí bán tự động Trung Quốc rơi vào tay những người bạn Sudan của Trung Quốc. Theo một số báo cáo của Liên Hiệp Quốc, những vũ khí này đã góp phần gây ra cái chết của ít nhất 300.000 người.[196]

Nếu thế vẫn chưa đủ, cũng những vũ khí đó đã được các nhóm ủng hộ chế độ Sudan sử dụng khi chiến đấu chống lại quân đội gìn giữ hòa bình của Liên minh châu Phi và Liên Hiệp Quốc, thật ngược đời, lực lượng này có cả những người lính Bắc Kinh gửi đến.[197] "Trung Quốc dính líu rất sâu vào thảm họa nhân đạo ở Darfur. Trung Quốc là một trong những cường quốc lớn nhất hiện nay đang nổi lên trên trường quốc tế và là thành viên của Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc, có nghĩa là họ có trách nhiệm đối với hòa bình và an ninh của từng con người," Salih Mahmoud Osman, luật sư nhân quyền sinh tại Darfur lập luận khi gặp chúng tôi trong văn

phòng khiêm tốn của mình ở Khartoum, ông là người được giải thưởng Sakharov 2007 cho những hoạt động trong cuộc xung đột.

Với bối cảnh như thế, người ta cho rằng các nhà ngoại giao Trung Quốc nên tỏ ra lo ngại về sự độc lập của Nam Sudan, nhà nước mới nhất trên thế giới. Trung Quốc là một đồng minh vững chắc của Tổng thống al-Bashir và chính phủ Ai Cập ở phía bắc Sudan, và với việc tập trung cao độ vào các mục tiêu của mình, Bắc Kinh không muốn thay đổi hiện trạng. Trung Quốc lo ngại rằng tình trạng ly khai sẽ khiến hàng triệu đô la đầu tư tan thành mây khói, vì 80 phần trăm trữ lượng dầu nằm ở miền Nam Sudan, trên biên giới vẫn đang tranh chấp và trong một lãnh thổ bị đe dọa bởi các cuộc xung đột có thể xảy ra trong tương lai.

Tuy nhiên, do 90 phần trăm ngân sách Nam Sudan phụ thuộc vào bán dầu thô, nước này không thể nào giảm bớt sản lượng. Hơn thế nữa, Nam Sudan phụ thuộc vào miền Bắc để xuất khẩu dầu, vì dầu phải đi qua lãnh thổ phía bắc để ra biển. "Có một suy nghĩ ở cả hai phía rằng dầu phải được khai thác và họ phải hợp tác," Harry Verhoeven, một chuyên gia về Sudan tại Đại học Oxford giải thích. Trung Quốc đã thiết lập chính sách ngoại giao kiểu tắc kè biến màu linh hoạt nhằm khởi động xây dựng quan hệ với chính phủ Juba, thủ đô của Nam Sudan, để thu về được nhiều nhất từ khoản đầu tư. Cuộc phỏng vấn điện thoại với một học giả phương Tây sống tại Juba thực hiện trong tháng 12 năm 2012 khẳng định rằng, bất chấp điều tiếng về Trung Quốc ở Sudan, chính quyền của quốc gia mới này rất sẵn lòng hợp tác với Trung Quốc. Sudan vẫn còn dầu trong 15 năm, và Trung Quốc – có trách nhiệm như một cường quốc quốc tế đã bị nghi ngờ nghiêm trọng vì Sudan – không hề có ý định rời bỏ bữa tiệc trước khi tiếng nhạc kết thúc.

Trung Quốc ve vãn dầu của giáo chủ

Bất chấp cái nóng ngột ngạt và quầng mây ô nhiễm dày đặc, tình trạng ùn tắc giao thông dễ làm nổi cáu của Tehran ít nhất cũng bày ra một cảnh tượng thú vị. Hoàng hôn và không một chỗ trống để thở trên cái gọi là "đường cao tốc" Ashrafi Esfahani nối phía bắc và phía nam thủ đô Iran. Xe chèn, vượt nhau tứ phía, khiến mọi việc trở nên rất khó khăn cho người lái taxi điềm tĩnh của chúng tôi trong chiếc Peykan cà tàng. Áp phích tuyên truyền treo rải rác dọc bên đường, cùng các bức tranh tường vẽ tay các anh hùng bất tử của cuộc Cách mạng Hồi giáo năm 1979, mà người sáng lập nền Cộng hòa Ruhollah Khomeini là nhân vật chính. Ngoài ra còn có rất nhiều biếm họa và hình vẽ tài tình, tương tự như những hình vẽ trên đại lộ Malecon ở Havana, ám chỉ đế quốc Mỹ và "tay sai" Israel. "Nước Mỹ chết đi," một câu cổ điển. Một hình ảnh khác gợi nhiều liên tưởng hơn là vẽ lá cờ Mỹ treo lộn ngược, các ngôi sao và sọc đỏ được thay bằng bom và những tia máu.

Những chữ viết và hình ảnh cung cấp một bản tóm tắt đầy ấn tượng tình trạng đối kháng đã tồn tại suốt ba mươi năm giữa nước Cộng hoà Hồi giáo này và Mỹ, sau khi quan hệ ngoại giao đổ vỡ do "Cuộc khủng hoảng con tin đại sứ quán." Trung Quốc đã hưởng lợi từ thực tế thù địch này giữa hai nhà nước, không chỉ lan sang các nước phương Tây khác mà còn tăng mạnh từ khi Tổng thống Mahmoud Ahmadinejad lên cầm quyền vào năm 2005, bắt tay vào một cuộc phiêu lưu hạt nhân đưa đến đối đầu trực tiếp với cộng đồng quốc tế. Trong tình thế này, rõ ràng vai trò của Trung Quốc rất quan trọng. Trong hoàn cảnh cấm vận đã khiến Iran bị cô lập nghiêm trọng, sự ve vãn liên tục giữa các nhà ngoại giao của Trung Quốc và các giáo chủ đã cho phép Bắc Kinh trở thành một đối tác kinh tế chủ yếu ở đất nước có trữ lượng dầu mỏ đã được kiểm chứng lớn thứ tư trên thế giới (sau Saudi Arabia, Venezuela và Canada) và trữ lượng khí đốt tự nhiên lớn thứ hai thế giới (sau Nga).[198]

"Năm năm trước không có người Trung Quốc nào ở đây," lãnh đạo một trong những công ty dầu khí phương Tây lớn nhất ở Iran giải thích, cho thấy ảnh hưởng của Trung Quốc tại nước này đã tăng nhanh như thế nào. Các con số tự nói lên tất cả: chỉ mười năm trước giao dịch thương mại giữa hai nước không đáng kể, thì hiện nay Trung Quốc là đối tác thương

mại lớn nhất của Iran, tạo ra một khối lượng thương mại hàng năm khoảng 36 tỷ đô la – bao gồm thương mại chính thức và nhập khẩu qua Dubai. Việc thắt chặt các biện pháp trừng phạt chống lại Tehran dẫn đến sự thiếu vắng đầu tư trong lĩnh vực tài nguyên thiên nhiên, giống như trong trường hợp của Sudan, đã để cánh cửa rộng mở cho Trung Quốc. Dưới áp lực của Hoa Kỳ, các công ty dầu mỏ ENI, Total, Repsol, Shell, BP và các công ty khác đã phải dừng kinh doanh tại Iran nhằm tránh gây nguy hiểm cho vị trí của họ tại thị trường Mỹ. "Người Mỹ nói: hoặc Iran hoặc chúng tôi. Vì thế tất cả chúng tôi hoặc làm kẻ ngoài cuộc ở đây hoặc rời khỏi quốc gia này[199] vì sợ ảnh hưởng đến lợi ích thương mại của chúng tôi ở Hoa Kỳ," nguồn tin của chúng tôi giải thích.[200]

Một ví dụ về sự tiến thoái lưỡng nan mà các công ty dầu phương Tây phải đối mặt là trường hợp của công ty Tây Ban Nha Repsol, đối phó với áp lực của Hoa Kỳ bằng cách rút dần dần khỏi Iran để bảo vệ lợi ích của họ ở Vịnh Mexico. Theo những gì chúng tôi nghe được từ nguồn tin ở Tehran, việc rút ra khỏi quốc gia này làm công ty tổn thất không dưới 300 triệu euro. Trong hoàn cảnh đó, chẳng có gì đáng ngạc nhiên khi các công ty dầu khí quốc doanh Trung Quốc đã có thể xâm nhập thắng lợi vào lĩnh vực này, bất chấp thực tế công nghệ của họ còn xa mới sánh được các đối thủ cạnh tranh phương Tây.[201] "Vâng, người Trung Quốc đã trở thành một đối tác chính ở Iran, chỉ vì họ tiến vào một sân chơi trống vắng," giám đốc điều hành cho biết. "Các biện pháp trừng phạt đưa lại điều kiện tiên quyết cho sự hiện diện của Trung Quốc ở Iran. Nếu không có sự trừng phạt, công nghệ phương Tây chắc chắn đã thống trị lĩnh vực này," Clément Therme, chuyên gia Pháp về các vấn đề Iran thêm vào. Như vậy, Trung Quốc bù đắp yếu kém trong công nghệ bằng hai lá bài thay thế rất giá trị: quan hệ chính trị và sức mạnh tài chính.

"Một lựa chọn khác có thể là nước Nga vì họ có công nghệ, nhưng họ không có vốn," John Garver, giáo sư về quan hệ quốc tế tại Viện công nghệ Georgia và là cố vấn cho chính phủ Hoa Kỳ kết luận. Mehdi Fakheri, Phó chủ tịch của Phòng thương mại, công nghiệp và mỏ Iran, cũng lập luận như thế khi gặp chúng tôi ở Tehran: "Không có nhiều lựa chọn trong tiếp cận công nghệ và tiền bạc có sẵn. Người Trung Quốc không thể bị thay thế dễ dàng." Được nhà nước và nguồn lực không giới hạn của các ngân hàng Trung Quốc bảo vệ, các công ty dầu CNPC, Sinopec và Tổng công ty Dầu

khí Hải Dương Trung Quốc (CNOOC) đã lấp đầy một phần khoảng trống do các công ty phương Tây để lại với khoản đầu tư có thể lên đến 40 tỷ đô la, theo các nguồn tin chính thức của Iran.[202] Ngoài ra, Trung Quốc đã trở thành nước mua dầu lớn nhất thế giới của Iran vào giữa năm 2012, khi xuất khẩu dầu thô của Iran sụp đổ vì những đợt trừng phạt mới do Hoa Kỳ và Liên minh châu Âu thông qua – tách biệt với các biện pháp trừng phạt của Liên Hiệp Quốc và bị Bắc Kinh bác bỏ – nhằm ngăn chặn thương mại quốc tế dầu khí Iran.[203] Đây là sự giải vây tuyệt vời cho chế độ của các giáo chủ – có xuất khẩu dầu khí chiếm 27 phần trăm GDP của Iran – chẳng còn lựa chọn nào khác ngoài việc đặt hy vọng vào Trung Quốc. Tổng mức đầu tư này đã cho phép Iran duy trì sản xuất dầu thô và tiếp tục là một trong những nước cung cấp dầu lớn nhất cho Trung Quốc.[204] Điều đó là hiển nhiên bất chấp thực tế là – như chính Trung Quốc thừa nhận – thu nhập từ bán tài nguyên thiên nhiên của Tehran "có khả năng liên quan" với chương trình hạt nhân của Iran.[205]

Vì Trung Quốc chinh phục Iran nhanh cũng như các công ty phương Tây rời bỏ nước này, tình huống này đặt ra một câu hỏi đầy phẫn nộ cho các công ty dầu khí châu Âu: với lệnh cấm vận quốc tế đang ở mức căng thẳng nhất, các công ty dầu của Trung Quốc đã xoay xở thế nào để có được giấy bảo chứng, cho phép chúng ưu tiên xâm nhập vào lĩnh vực năng lượng của một nước sản xuất dầu hàng đầu thế giới? Nói cách khác, tại sao Sinopec, PetroChina và CNOOC được tự do và tiếp cận dễ dàng các mỏ dầu của Iran trong khi Shell, Total, ENI và Repsol buộc phải xách gói ra đi? Dĩ nhiên câu trả lời nằm trong ảnh hưởng của nhà nước toàn năng Trung Quốc, ngay cả khi nó phải đối mặt với Washington. Chính quyền Trung Quốc không ngần ngại sử dụng quyền lực chính trị để bảo vệ doanh nghiệp của họ khỏi sáng kiến cô lập Iran của Mỹ, cho thấy mức độ ảnh hưởng quốc tế ngày càng tăng của Trung Quốc. Có thể thấy được bằng chứng về điều này trong một bức điện ngoại giao do đại sứ quán Hoa Kỳ ở Bắc Kinh gửi vào ngày 26 tháng 3 năm 2008 bị tiết lộ. Bức điện đề cập đến cảnh báo của một viên chức chính phủ cấp cao Trung Quốc cho một nhà ngoại giao Mỹ về bất kỳ nỗ lực nào Washington có thể thực hiện để áp đặt trừng phạt lên Sinopec vì hoạt động ở Iran: "Đó là một vấn đề rất nghiêm trọng và tôi không thể hình dung những hậu quả mà nó có thể gây ra cho quan hệ song phương," ông ta nói.[206]

Bức điện này xác nhận Bắc Kinh đã đặt ra ranh giới rất rõ cho Washington: trong mọi trường hợp các biện pháp trừng phạt không được ảnh hưởng đến các công ty dầu khí lớn của Trung Quốc. Những sự kiện này cho thấy Washington dường như bị áp lực phải tránh những đòn trả đũa "không thể tưởng tượng," đành cho Trung Quốc đặc quyền làm điều mà bất kỳ công ty phương Tây nào làm sẽ hứng chịu các lệnh trừng phạt. Dĩ nhiên, thực tế chính phủ Trung Quốc đã khẳng định mạnh mẽ vấn đề này gắn chặt với tầm quan trọng to lớn Bắc Kinh dành cho an ninh năng lượng của mình. Tuy nhiên, thật ra những sự kiện này đã mở đường cho Sinopec và CNPC thay thế các công ty phương Tây một cách đầy sai trái trong việc cung cấp cho Iran 30 phần trăm lượng tiêu thụ xăng, mà về mặt diễn giải không liên quan đến an ninh năng lượng của Bắc Kinh. Năng lực lọc dầu của nước Cộng hòa Hồi giáo đã bị giảm do các biện pháp trừng phạt của Hoa Kỳ và vì thế nước này cần mua xăng từ các nhà cung cấp nước ngoài.[207] Vậy thì, Trung Quốc sẵn sàng làm ăn.

"Từ năm 2002 số lượng các công ty Trung Quốc bị Hoa Kỳ trừng phạt đã giảm xuống. Vào đầu thế kỷ này, mỗi năm có chừng 15 hay 16 công ty Trung Quốc bị trừng phạt. Hiện nay mỗi năm chỉ có ba hoặc bốn công ty, và không có công ty dầu lớn của Trung Quốc nằm trong số đó," John Garver nói với chúng tôi, giải thích ảnh hưởng của Bắc Kinh trong lĩnh vực này. "Trung Quốc có khả năng chống lại áp lực của Hoa Kỳ lớn hơn bất kỳ nước nào khác," Clément Therme kết luận. Không nghi ngờ gì, tất cả điều này đang diễn ra trong thực tế, như chính ngoại trưởng Mỹ Hillary Clinton đã thừa nhận, rất khó để chống lại nhà băng của thế giới.[208] Hậu quả của tất cả chuyện này sẽ là gì? Một lãnh đạo của một công ty dầu khí châu Âu tại Tehran thử dự đoán diễn biến trong tương lai nếu tình hình hiện nay vẫn tiếp tục: "Trong năm năm, toàn bộ lĩnh vực năng lượng sẽ nằm trong tay người Trung Quốc."

Trung Quốc “hai đầu” thách thức Angola

Với một thoáng mê hoặc không lẫn vào đâu được, làn gió thoảng quyện mùi thơm của tôm hùm, thịt gà tẩm gia vị và bông cải xào trên sân thượng nhà hàng Thượng Hải Baia, được bổ sung trọn vẹn với tầm nhìn tuyệt vời ra Luanda và Đại Tây Dương. Hè năm 2010. Một nhóm doanh nhân Trung Quốc ồn ào ngốn ngấu thức ăn như thể không có ngày mai, trong khi các tia sáng phản chiếu từ những tòa nhà chọc trời nhảy múa trên mặt họ – những tòa nhà có các căn hộ mà các nhân viên dầu khí biệt phái nước ngoài tranh nhau thuê với giá không dưới 10.000 đô la một tháng. Các doanh nhân luôn mồm háo hức hỏi *“duo shao qian?”* (bao nhiêu?), đặc biệt một gã hỏi với cái mồm nhồm nhoàm, phun thức ăn phọt qua bàn. Cách đó chỉ vài mét, những chiếc du thuyền sang trọng đang thả neo ngoài câu lạc bộ IIlha de Luanda Nautical, giúp các ông trùm kinh doanh đóng tại thành phố đắt đỏ thứ hai thế giới giong buồm ra biển, thoát khỏi cảnh hỗn độn của thủ đô Angola.[209]

Không thể đi bộ ngang qua trung tâm thành phố Luanda mà không tự hỏi làm thế nào mọi thứ biến đổi nhanh chóng như vậy. Trở lại năm 2002, Angola chỉ vừa kết thúc cuộc nội chiến lâu dài nhất ở châu Phi: hai mươi bảy năm xung đột không chỉ gây thiệt hại kinh tế và xã hội không thể khắc phục đối với đất nước 18 triệu dân này, mà còn quét sạch phần lớn cơ sở hạ tầng được người BồĐào Nha xây dựng trước khi nước này độc lập vào năm 1975. Ví dụ, khoảng 300 cây cầu đã bị phá hủy trong cả nước do cuộc xung đột. Chưa đầy mười năm sau đó, đám xe tải chở xi măng đã khiến những con đường chính trong thành phố hoàn toàn tắc nghẽn, không thể đáp ứng nhu cầu của hàng trăm công trình đường bộ đang được triển khai trên cả nước. Hơn 50 công ty nhà nước và 400 công ty tư nhân Trung Quốc đang điên cuồng thực hiện các dự án, xây dựng sân vận động, sửa chữa đường sá, xây dựng nhà ở mới và trau chuốt các văn phòng bộ. Tiền cần có để tài trợ cho tất cả đều đến từ lòng đất của quốc gia này: việc bán dầu thô của công ty sản xuất dầu mỏ lớn thứ hai châu Phi mang lại một năm 52 tỷ đô la.[210] Một phần lớn doanh thu đến từ bán dầu thô cho Trung Quốc, vì Angola hiện nay là nhà cung cấp dầu lớn thứ hai của Trung Quốc sau Ả Rập Saudi.

Ngân hàng Thế giới đã đưa ra thuật ngữ "mô hình Angola" để mô tả cuộc cách mạng nhằm mang lại hệ thống kiến trúc cho nước này với một mạng lưới đường bộ, đường sắt và các trường đại học mới hoàn toàn. Đây là một phần của việc đổi trực tiếp dầu lấy hạ tầng đã diễn ra từ những năm 1980 và được nhiều quốc gia khác cũng như Trung Quốc sử dụng. Chính là mô hình được chính quyền độc tài của Angola do Tổng thống Jose Eduardo dos Santos[211] lãnh đạo xúc tiến mạnh mẽ từ năm 2004, trùng với thời điểm Trung Quốc xâm nhập nước này. Các thỏa thuận liên chính phủ giữa Luanda và Bắc Kinh hoạt động trên cơ sở một hiệp ước đơn giản: các công ty xây dựng Trung Quốc thực hiện các dự án hạ tầng trên toàn lãnh thổ Angola và nhận tiền thanh toán trực tiếp từ Ngân hàng Exim Trung Quốc (đại diện cho giao dịch giữa các thực thể Trung Quốc), trong khi Angola sử dụng công ty năng lượng nhà nước Sonangol và các công ty con của nó cung cấp cho Trung Quốc số lượng dầu đã quy định cần thiết để trả khoản vay Trung Quốc.

Bằng cách này, các quốc gia như Angola vốn cấp bách cần tái thiết hạ tầng cơ bản, nhưng không thể tiếp cận lực lượng lao động có trình độ, chưa nói đến nguồn tài chính cần thiết, có thể đạt được kết quả nhanh chóng và, trong trường hợp làm ăn với Trung Quốc, được tài trợ rất thuận lợi. Mô hình này cũng ngăn chính quyền tham nhũng nuốt chửng tiền vay, ngăn chặn hàng triệu đô la dành cho các dự án công cộng rốt cuộc lại nằm trong các tài khoản ngân hàng ở Thụy Sĩ hay quần đảo Cayman. Điều này đạt được nhờ việc chính quyền không bao giờ thực sự nhận được tiền, tất cả được chuyển trực tiếp từ các ngân hàng đến các nhà cung cấp dịch vụ.[212]

Bất chấp lợi ích hiển nhiên của mô hình này, sự có mặt của Trung Quốc tại Angola là kết quả của chủ nghĩa cơ hội Bắc Kinh, như từng thấy ở các trường hợp khác đã mô tả trong chương này. Sau cuộc nội chiến, chính quyền dos Santos (lên nắm quyền vào năm 1979) cần tài chính để triển khai kế hoạch của chính quyền. Tuy nhiên, những tổ chức cho vay truyền thống – được gọi là Câu lạc bộ Paris – và các tổ chức quốc tế như Quỹ Tiền tệ Quốc tế yêu cầu Luanda tiến hành cải cách các lĩnh vực tài chính, chính trị và kinh tế. Với mục tiêu tạo điều kiện cho một trong những quốc gia tham nhũng nhất trên thế giới có khả năng thanh toán nợ vay, các tổ chức này cũng buộc Angola phải trả một số khoản vay cũ trước khi giảm nợ cho các khoản nợ chưa thanh toán lũy kế của nước này.

Tình trạng giằng co này kéo dài đến tháng 3 năm 2004, khi Trung Quốc xuất hiện phá hỏng kế hoạch của các nước giàu. Ngân hàng Exim Bank chỉ đơn giản cho Luanda vay mới 2 tỷ đô la và quốc gia châu Phi này đã xoay xở thoát khỏi trừng phạt vì nợ xấu.[213] Trung Quốc đã đưa ra một số điều kiện cho vay tuyệt vời đối với một quốc gia đang cố gắng nhưng không thành công trong việc tái cơ cấu nợ vào thời điểm đó: lãi suất bằng lãi suất cho vay Libor, cộng thêm 1,5 phần trăm và thời hạn trả nợ 12 năm (với thời gian ân hạn bốn năm).[214] Sử dụng toàn bộ sức mạnh tập séc của mình, Bắc Kinh đã thực hiện một động thái cho phép họ đi vào trung tâm nguồn tài nguyên dầu của châu Phi; vào tháng 7 năm 2004, Sinopec bất chấp mọi khó khăn tiếp quản cổ phần của Shell tại Lô Angola 18 khai thác dầu ngoài đại dương, được xem như một sự đền ơn khoản tín dụng Trung Quốc cấp.[215] Đó chỉ là khởi đầu của mối quan hệ nhà nước Trung Quốc cho Angola vay hơn 14,5 tỷ đô la thông qua các ngân hàng nhà nước trả lại bằng dầu và giấy phép dài hạn cho các công ty Trung Quốc tiếp cận các nguồn tài nguyên thiên nhiên của Angola.[216] Bất chấp quy mô to lớn của khoản đầu tư, nó vẫn không cung cấp một bức tranh đầy đủ về thành công của Trung Quốc ở quốc gia này: ngoài các khoản cho vay của các ngân hàng nhà nước Exim Bank, CDB và Ngân hàng Công thương Trung Quốc (ICBC), Angola còn nhận được sự đóng góp từ khu vực được cho là tư nhân của Trung Quốc.

Cao hai mươi lăm tầng và kết cấu kính mạ vàng, một tòa nhà nổi bật chi phối toàn cảnh kiến trúc của Luanda. Nó nằm bên cạnh trụ sở quốc hội, và khi màn đêm buông xuống trên thủ đô Angola ẩn chứa nhiều hiểm họa, tòa nhà được thắp sáng bằng đèn màu có thể thấy được từ mọi nơi trong thành phố Trên nóc tòa nhà chọc trời này là những chữ đầu CIF, viết tắt một cái tên huyền thoại trong lịch sử bành trướng của Trung Quốc trên khắp hành tinh: China International Fund (Quỹ Quốc tế Trung Quốc). Bên trong tòa nhà là những văn phòng được canh gác cẩn mật của một trong những công ty mờ ảo và bí ẩn nhất Trung Quốc mà chúng tôi có dịp gặp trong suốt hành trình qua thế giới Trung Quốc. Nó cũng là một trong những công ty quyền lực nhất ở Angola nhờ các khoản vay từ 2,9 đến 9 tỷ đô la dành cho chính phủ Angola, cũng như các đầu mối của nó trong giới chóp bu của nhà nước này.[217]

CIF chính thức là một công ty tư nhân được thành lập tại Hồng Kông vào tháng 11 năm 2003. Nó là một phần của mạng lưới mê cung các công ty Trung Quốc (tất cả đều đóng tại cùng một địa chỉ Hồng Kông: 10/F 2 Pacific Place, 88 Queensway) được thành lập để đàm phán với chính quyền Luanda trong bốn lĩnh vực cụ thể: dầu, kim cương, xây dựng và tài trợ.[218] CIF đại diện cho nhánh tài chính của nhóm, dù nó cũng tham gia vào ngành kim cương thông qua sự liên quan của nó với một công ty nhà nước Angola là Endiama. Hai công ty khác quan trọng nhất trong tập đoàn, công ty China Sonangol International Holdings (CSIH) và Sonangol Sinopec International Ltd (SSI), đại diện cho hai doanh nghiệp liên doanh Trung Quốc – Angola duy nhất trong lĩnh vực dầu mỏ của Angola. Các công ty này đóng một vai trò quan trọng trong khu vực, mặc dù công ty Mỹ ExxonMobil vẫn là công ty nước ngoài lớn nhất trong lĩnh vực này.[219]

Với một danh mục vốn đầu tư ấn tượng như vậy, ai cũng cho rằng CIF và các công ty khác trong tập đoàn được hỗ trợ bởi uy tín vững chắc và kinh nghiệm tầm quốc tế. Sự thật không phải như vậy: trước đây công ty này chưa bao giờ hoạt động trong ngành xây dựng, mặc dù thực tế nó đã thắng thầu xây dựng sân bay quốc tế mới của Luanda và sửa chữa đường sắt thời thuộc địa Benguela. Trang web của công ty chứa nhiều thông tin mơ hồ về các dự án khác do công ty thực hiện, điều lạ lùng là cũng hoạt động ở các nước khác nhưng có chung đặc điểm thiếu minh bạch và đều sở hữu nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú. Cứ thế, thông qua CIF hoặc CSIH, tập đoàn này có mặt ở những nơi như Guinea, Congo-Brazzaville, Zimbabwe, Madagascar và Nigeria.[220]

Ngay cả những người quản lý công ty cũng không phải là những nhân vật nổi tiếng trong ngành: những người đằng sau cấu trúc kinh doanh là một loạt các giám đốc và chủ tịch có ít hoặc không có khả năng ứng xử khi làm việc trong lĩnh vực dầu thô hoặc kim cương, trừ Manuel Vicente, chủ tịch của công ty dầu khí nhà nước Angola Sonangol. Thậm chí đáng ngạc nhiên hơn, bất chấp những lo ngại các hoạt động của CIF tăng lên do các hợp đồng hàng triệu đô la của nó, ngay cả nhà nước toàn năng Trung Quốc cũng không thể hoặc không muốn làm sáng tỏ nguồn gốc của tập đoàn. Ít nhất, đó là những gì đại sứ Trung Quốc ở Guinea, Nigeria và Angola cùng với đại diện của Bộ Ngoại giao Trung Quốc đã nhiều lần tuyên bố.[221]

Trong hoàn cảnh đó, chúng tôi quyết định cố gắng tự tìm hiểu thêm về tập đoàn này. Chúng tôi chọn hình thức nghiên cứu trực tiếp nhất có thể: gõ cửa công ty. Chúng tôi đích thân đến văn phòng của CIF tại Luanda, Hồng Kông và Singapore, nhưng công ty từ chối trả lời những câu hỏi của chúng tôi hay dành cho chúng tôi một cuộc phỏng vấn. Chúng tôi tự hỏi tại sao lại như thế. Có phải vì sự thiếu minh bạch của công ty, tính không rõ ràng cố hữu của họ, hay vì quan hệ của họ với các nhân vật như Pierre Falcone?[222] "Lời giải thích rất đơn giản; các giao dịch thông qua Trung Quốc [nghĩa là: CIF] đã trở thành cách dễ nhất và hiệu quả nhất để cướp bóc đất nước này." Giọng của Rafael Márquez de Morais, nhà báo và nhà hoạt động chống lại sự quá đáng của chính phủ Angola, run rẩy vì giận dữ khi gặp chúng tôi tại nhà riêng của ông ở Luanda.

De Morais đã theo dõi những hoạt động của Trung Quốc ở Angola trong nhiều năm và so sánh vai trò của Trung Quốc với vai trò của phương Tây, vốn cũng không thoát khỏi sự chỉ trích của ông. "Không có sự khác biệt giữa Tây và Đông về các giao dịch mờ ám. Cho dù đó là Mỹ, Trung Quốc, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha… mục đích đều như nhau: để thực sự tiếp cận những người ra quyết định trong chính quyền Angola và kiếm lợi càng nhiều càng tốt theo cách dễ nhất." Khác biệt duy nhất, ông làm rõ, là "khác biệt về quy mô" khi nói đến Trung Quốc, quốc gia ông cho rằng đang thực hiện một "chủ nghĩa đế quốc mới." "CIF đã thực hiện một số dự án xây dựng lớn ở Angola. Không có cái nào trong số đó được bàn giao. Hoàn toàn không. Và điều đó dẫn chúng tôi đến một câu hỏi: họ có thực sự cho vay? Tiền có thực sự đến và liệu nó có bị đánh cắp hay bị làm sao?" Trong thời gian ở thủ đô Angola, chúng tôi cố gắng xâm nhập thật sâu vào dự án nổi tiếng của CIF tại quốc gia châu Phi này. Đó chính là dự án xây dựng một sân bay quốc tế, có chi phí hơn 2 tỷ đô la, dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2010. Tuy nhiên, chẳng có dấu hiệu nào của công trình sẽ là sân bay lớn nhất châu Phi. Khoảng 30 cây số dọc theo đường cao tốc Viana-Catete, các hoạt động xung quanh khu vực sân bay rất thưa thớt. Hiếm thấy chiếc xe nào trên con đường đất dẫn đến nơi sẽ là viên ngọc trên vương miện của CIF. Dưới ánh nắng gay gắt, những người lính vũ trang thuộc đội Cảnh vệ Tổng thống đang bảo vệ lối vào trông cực kỳ buồn chán. Sau hai mươi phút đấu khẩu, chúng tôi vẫn chưa bẻ gãy được quyết tâm của "sếp," một sĩ quan quân đội cấp cao to khỏe đội mũ nồi và đeo khẩu súng ngắn ở thắt

lưng. “Sân bay này là khu vực an ninh tối đa, quân đội Angola đã được lệnh bảo vệ trực tiếp từ tổng thống. Cấm vào khu vực này,” ông ta kết luận. Gần đó, một gia đình Trung Quốc đã mở một nhà hàng Trung Quốc hai năm trước với hy vọng thu hút công nhân từ dự án này có cảm giác như đã tự hại mình. Giờ đây họ chỉ cố đắp đổi qua ngày. “Kinh doanh rất kém ngay từ khi bắt đầu. Không có khách,” họ cho chúng tôi biết.

Sau đó chúng tôi nói chuyện với một công nhân xây dựng Tây Ban Nha sống ở Luanda, người đã chỉ ra rằng nếu hai nhà máy bê tông gần đó không sản xuất xi măng – như lúc này – thì điều đó xác nhận việc hoạt động cầm chừng tại sân bay. “Nếu các nhà máy đó không hoạt động thì không có việc gì đang được tiến hành, bởi cần có bê tông trong từng giai đoạn xây dựng sân bay. Nếu có một sân bay đang được xây dựng ở đó, sẽ luôn có dãy xe tải nối đuôi nhau ra vào.” Vì thế, những gì chúng tôi đã nhìn thấy trên đường cao tốc giữa Luanda và Viana củng cố mạnh mẽ giả thuyết Rafael Márquez de Morais đưa ra. Ông vẫn cho rằng các khoản vay CIF tuyên bố không bao giờ đến hoặc chỉ một phần đến nước này. Vì thế, các khoản vay được dùng như là một cái cớ, biện minh cho việc “trả nợ” do chính phủ Angola thực hiện chi trả cho các dịch vụ không bao giờ được thực hiện đầy đủ. Nói cách khác, chúng tạo cơ sở cần thiết cho phép các quan chức chính phủ cưỡng đoạt tài nguyên thiên nhiên của đất nước trên quy mô lớn. Đây là một vụ cướp bóc tàn ác, không hơn không kém.

“Họ nói: ‘Được, đây là khoản vay cho sân bay.’ Năm hoặc sáu năm sau đó, không có sân bay mới nào và cũng không có khoản tiền nào cho việc đó. Vì thế, một khoản vay mới lại được cấp cho cùng sân bay đó. Và số tiền đó cũng biến mất. Thế là, chính quyền mắc nợ, biện minh cho việc mỗi ngày 200.000 thùng dầu chở đi Trung Quốc, là một ví dụ,” de Morais lập luận. Ông bảo rằng cấu trúc này cho phép chính quyền cướp bóc đất nước mà không gây ra bất kỳ bất thường trong tài khoản. “Bằng cách nào người ta có thể ăn cắp, ví dụ, 200.000 thùng dầu một ngày? Nó không khả thi lắm cho một quan chức chính phủ nói rằng “lấy dầu này cho tôi,” vì sự giám sát quốc tế và vì người ta có thể kiểm tra hàng hóa dựa vào những gì đã được bán. Nhưng nếu nói rằng đang vận chuyển mỗi ngày 200.000 thùng dầu sang Trung Quốc để trả nợ thì không sao. Nợ thì phải trả.”

De Morais đã đặt ra thuật ngữ “cướp bóc minh bạch” để mô tả quá trình mà các tổ chức khác gọi là “định giá sai thương mại.” Đây là một vấn đề

đặc biệt cấp bách ở Angola, như đã được nêu trong một báo cáo gần đây, đưa ra vài con số rợn tóc gáy để mô tả mức độ cướp bóc: 6 tỷ đô la chỉ riêng năm 2009.[223] Con số này – tương đương một phần sáu tổng ngân sách quốc gia – mô tả số tiền mà giới chóp bu chính trị nước này, dưới quyền chỉ huy của Tổng thống dos Santos, được cho là đã chuyển bất hợp pháp ra khỏi đất nước vào năm đó bằng cách tăng khống các hóa đơn và các khoản thanh toán cho những dự án không bao giờ được thực hiện.

CIF và công ty liên kết CSIH đóng một vai trò quan trọng trong quá trình cướp bóc có hệ thống và được ngụy trang hoàn hảo dựa trên thổi phồng giả tạo các chi phí của chính quyền: hai công ty này phát hành hóa đơn về các khoản cho vay và yêu cầu hạn ngạch dầu thô trả nợ, bằng cách đó biện minh cho việc vận chuyển hàng ngàn thùng vàng đen đi Trung Quốc. Theo cách này, "về mặt giám sát quốc tế, mọi thứ đều minh bạch. Anh cần một công ty [CIF] để hợp pháp hóa những gì anh ăn cắp từ Angola. CIF cung cấp các bằng chứng cần thiết [để biện minh cho những gì được cho là chi tiêu của nhà nước]," de Morais giải thích. Về phía Angola, một tổ chức đặc biệt khác cũng không thể thiếu trong việc cho phép sự cướp bóc này tiếp tục: Văn phòng Tái thiết Quốc gia (GRN), nay không còn tồn tại.

Văn phòng này được tổng thống thành lập năm 2005, đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của ông, và chịu trách nhiệm quản lý kinh phí do CIF cung cấp để tái thiết đất nước. Văn phòng GRN, không phải cung cấp báo cáo kế toán hay chịu bất kỳ loại kiểm soát nào, do tướng Manuel Hélder Vieira, hay còn gọi là "Kopelipa," giám đốc Văn phòng Quân sự của tổng thống lãnh đạo. "Từ khi nắm quyền kiểm soát quan hệ với Trung Quốc, tướng Kopelipa cơ bản đã vượt qua tất cả mọi người về đế chế kinh doanh cá nhân của mình: hàng không, ngân hàng, viễn thông… Tất tần tật! Từ chỗ tay trắng, ông đã trở thành một trong những người giàu nhất ở châu Phi. Điều đó liên quan với các khoản cho vay của Trung Quốc và số tiền ông đã quản lý với tư cách đứng đầu văn phòng tái thiết [GRN]. Người Trung Quốc đã trở thành cỗ máy truyền nhiễm tham nhũng hiệu quả nhất và hút hàng tỷ đô la chuyển ra khỏi đất nước này," de Morais lập luận.

Nhà nước Trung Quốc đóng vai trò gì trong tất cả việc này? Nghiên cứu của một nhóm chuyên gia tại Ủy ban Giám sát Kinh tế và An ninh Mỹ – Trung Quốc cho thấy các cổ đông Trung Quốc khác nhau trong tập đoàn CIF trước đây hay hiện nay đều có quan hệ với các công ty nhà nước

Trung Quốc. Tuy nhiên, có lẽ tiết lộ khó chịu nhất đối với Bắc Kinh là thực tế một trong những cổ đông của tập đoàn, giám đốc Wu Yang của CIF, ghi nơi cư trú của ông trùng với địa chỉ của cơ quan mật vụ Trung Quốc (28/F 14 Đông Trường An, Bắc Kinh).[224] Như nhau mà thôi, không có bằng chứng chắc chắn Bắc Kinh đứng đằng sau CIF và mạng lưới của nó, cũng như trong trường hợp của giới chóp bu Angola.[225] Tuy nhiên, thật khó để tin rằng chính quyền Trung Quốc không biết ai là ai, đặc biệt khi nhiều công ty nhà nước của Trung Quốc – như công ty đường sắt CSR, công ty xây dựng nhà nước CITIC và công ty dầu khí Sinopec – là thầu phụ hay đối tác của CIF và CSIH.[226]

Tại sao và làm thế nào các công ty nhà nước này tham gia những hợp đồng hàng triệu đô la với CIF khi nhà nước Trung Quốc chính thức từ chối thừa nhận tập đoàn này? Câu hỏi này làm nảy sinh nhiều câu hỏi khác: Làm thế nào một công ty được cho là tư nhân có thể có khả năng rút một số lượng lớn tài chính thường chỉ sẵn có cho một công ty nhà nước? Làm thế nào mà một công ty tư nhân của Trung Quốc, nếu đúng trong thực tế, lại cạnh tranh với chính nhà nước Trung Quốc? Và tại sao chính phủ Trung Quốc không can thiệp để vô hiệu hóa một công ty làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của Trung Quốc do những giao dịch kinh doanh mờ ám với các chế độ độc tài châu Phi giàu dầu mỏ?

"Trung Quốc không hành động chống lại CIF bởi không muốn mạo hiểm lợi ích kinh doanh của họ trong lĩnh vực dầu mỏ Angola," Alex Vines, người đứng đầu Chương trình châu Phi tại viện nghiên cứu Chatham House ở London giải thích. "Một số công ty phương Tây đã quyết định không chơi theo luật của giới chóp bu chính trị Angola [ám chỉ tham nhũng tràn lan], bởi họ sở hữu công nghệ cần thiết và điều đó đã bảo vệ họ. Tuy nhiên, Trung Quốc không có được điều đó và vì thế đã phải chấp nhận luật chơi," ông tiếp tục. "Bằng cách này hay cách khác Trung Quốc phải thích nghi với tình huống chính quyền Angola đặt ra cho họ." Nói cách khác, không ai có thể kinh doanh trong nước này mà không ăn cắp. Có lẽ điều này giải thích tại sao CIF dường như không gì hơn là một thiết chế được nặn ra để đáp ứng những đòi hỏi của giới chóp bu Angola mà không làm bẩn tay các công ty nhà nước Trung Quốc. Bằng cách đó, Trung Quốc vẫn xoay xở để có được phần bánh trong lĩnh vực dầu mỏ Angola.

Trung Quốc mơ về "kẻ rao giảng" Chávez

"Anh phải hết sức cẩn thận. Thỉnh thoảng chúng đứng ở những cây cầu phía trên đường cao tốc và đung đưa sợi dây gắn cục lửa ở đầu dây làm cho kính chắn gió của xe phát nổ khi chạm vào. Khi lái xe dừng lại, chúng sẽ tấn công anh ta. Hoặc đôi khi những kẻ đi xe máy chặn anh tại chỗ đèn xanh đèn đỏ, hay ở giữa đường, và chĩa súng vào mặt anh. Anh phải nộp tất tần tật mọi thứ, ngay lập tức. Đó là cách mọi thứ diễn ra ở đây." Đó những lời khuyên có phần đáng ngại của Eduardo, lái xe của chúng tôi tại Caracas, khi chúng tôi đến sân bay quốc gia Simón Bolívar và bắt đầu đi về thủ đô Venezuela trong chiếc xe hai cầu của anh. Trong khi Eduardo tiếp tục danh sách dài các mối nguy hiểm chết người vốn là một phần của thực tại đầy bạo lực ở Venezuela, chúng tôi tiến lên vùng đồi phủ kín với những căn nhà rách nát tồi tàn là nơi cư trú của phần lớn cử tri của Tổng thống Hugo Chávez. Ở đây chúng được gọi là *ranchos*, những túp lều lụp xụp chồng chất lên nhau không có một chút không gian sống hoặc một khoảnh riêng tư cho cư dân: những ổ chuột bần cùng người ta đấu tranh bằng mọi cách để có được.

Một thứ không thiếu ở đây là các lớp sơn đỏ, xanh và vàng mà người dân dùng để sơn nhà của họ: màu cờ quốc gia. Những ngôi nhà tạo thành bức tranh ghép đầy ấn tượng trình bày một hình ảnh rõ ràng về tình hình tại quốc gia Mỹ Latinh này ngay từ lúc chúng tôi đặt chân lên đất này. Đây là cảnh quan mới của Venezuela kể từ khi tư lệnh Chavez lên cầm quyền ở đất nước có trữ lượng dầu mỏ lớn nhất hành tinh.[227] Venezuela giờ đây là một sân khấu khổng lồ nơi chủ nghĩa dân tộc cực đoan và sự cổ vũ lý tưởng yêu nước – nổi bật trong đó là lý tưởng của Simón Bolívar – đã tiêm nhiễm vào mọi mặt xã hội, chia rẻ đất nước đến mức giờ đây chỉ có hai lựa chọn dành cho 30 triệu người dân Venezuela: hoặc là người ủng hộ Chávez – *Chavista* – hoặc không. "Anh không thể đi quanh công khai nói rằng anh chống lại Chávez. Điều đó sẽ gây cho anh lắm rắc rối," Eduardo nói với chúng tôi, luôn vui vẻ cung cấp bài học về chuẩn mực xã hội trong thời gian chờ đợi dài dằng dặc tại một điểm kẹt xe kinh hoàng ở Caracas.

Không dễ dàng để mô tả "kẻ rao giảng," như nhà sử học người Mexico Enrique Krauze gọi Chávez trong cuốn tiểu sử tuyệt vời của ông.[228] Chávez chắc chắn là một kẻ cực kỳ ích kỷ, bị quyền lực ám ảnh và xuất

hiện khắp các phương tiện truyền thông. Nói như Krauze, "Chávez tuyệt đối tin rằng tất cả những gì xảy ra với ông ta là một phần không thể thiếu của lịch sử Venezuela."[229] Ông đồng thời là một nhân vật theo chủ nghĩa dân túy, một phù thủy yêu thích kịch truyền hình (nếu không tin, hãy xem tại chương trình truyền hình trực tiếp rất đầu đặn, *Chào Tổng thống*, bắt đầu vào một thời điểm cụ thể nhưng không biết khi nào kết thúc) và là một nhà tư tưởng dựa trên nền tảng dối trá, như Krauze xếp nó nằm giữa chủ nghĩa phát xít và chủ nghĩa cộng sản. Ông là người duy nhất có khả năng xuất hiện trên truyền hình trực tiếp gọi tổng thống Hoa Kỳ là "con lừa," hay quốc hữu hóa các công ty tư nhân – với tiếng thét "hãy chiếm đoạt nó!" – bất chấp thực tế các công ty hoạt động ở nước này đã hàng chục năm. Ông là "kẻ học đòi" cả Fidel Castro, người thầy hiện tại, và thần tượng đã khuất Simón Bolívar – nhà lãnh đạo phong trào Châu Mỹ La tinh độc lập. Dù thế nào đi nữa, đây là người, với sự ủng hộ của cử tri, quyết định tương lai của Venezuela và nhắm đến xây dựng cái do chính ông đặt tên là "chủ nghĩa xã hội thế kỷ 21" – khiến Trung Quốc rất thích. Chávez đã tái đắc cử tổng thống Venezuela vào năm 2012, và nếu sức khỏe của ông cho phép, ông sẽ lãnh đạo đất nước này đến năm 2019.

Từ khi Chávez lên nắm quyền vào năm 1999, và đặc biệt từ cuộc đảo chính cố lật đổ ông vào năm 2002 thất bại – sự kiện mà một số nguồn tin đổ cho Hoa Kỳ – Trung Quốc tự thấy mình gần như vô tình trở thành đồng minh số một của Venezuela. Cuộc đảo chính thất bại đã khiến Chavez trở nên cực đoan, đi từ mục tiêu đa dạng hóa thương mại và chính sách ngoại giao đến công khai đấu tranh cho việc thành lập một liên minh chiến lược chống lại Washington và – ở một mức độ thấp hơn – châu Âu. Kể từ đó, ông đã xem Trung Quốc như là một đối trọng với Mỹ và cung cấp cái cớ hoàn hảo để tách khỏi các nước "đế quốc" Bắc Mỹ. Thực tế Bắc Kinh chẳng quan tâm chút nào đến cuộc thập tự chinh chống phương Tây này, vì sẽ không bao giờ làm tổn hại quan hệ với Washington để đổi lấy một sự nghiệp kiểu này, đã không ngăn Chávez dâng lên "đồng chí Trung Quốc" lễ vật, theo nghĩa rộng nhất của từ này. Đổi lại, Bắc Kinh khôn ngoan giữ im lặng và ân cần tiếp nhận mọi thứ Venezuela dâng tặng.

Trong khi Bắc Kinh cố giữ một khoảng cách nhất định để tránh trở thành một phần của gánh xiếc Chávez, người Trung Quốc cũng xoa tay vui sướng nghĩ đến tất cả các cơ hội ông ta giao cho họ một cách dễ dàng. Các

con số tự nói lên để chứng minh sức mạnh người khổng lồ châu Á đạt được trong nền kinh tế Venezuela. Trung Quốc đã bán được hai vệ tinh và một số lượng đáng kể vũ khí cho chế độ này, và một lần nữa, đã đào sâu vào túi không đáy của họ, cấp hàng loạt khoản vay cho nước này đổi lấy tài nguyên thiên nhiên: trong năm 2010, Ngân hàng Phát triển Trung Quốc đã cấp cho Venezuela 20 tỷ đô la tín dụng, cùng với 4 tỷ đô la khác đã được thỏa thuận với Ngân hàng Công thương Trung Quốc,[230] và một quỹ đầu tư chung trị giá 12 tỷ đô la. Tất cả điều này là do sức mạnh của các nguồn tài nguyên quý giá nhất của Venezuela: trữ lượng "vàng đen" khổng lồ ở vành đai Orinoco Belt.[231]

Ở mức 640.000 thùng mỗi ngày, Trung Quốc vẫn chưa vượt qua Mỹ để trở thành người mua dầu thô lớn nhất của Venezuela.[232] Tuy nhiên, con số này dự kiến sẽ đạt một triệu thùng mỗi ngày vào năm 2014, theo thỏa thuận được ký kết giữa hai nước. Về các khoản đầu tư của Trung Quốc, sự phát triển quan trọng nhất trong lĩnh vực dầu khí là kết quả từ quyết định của Chávez chọn Trung Quốc và Nga để cấp quyền khai thác cái gọi là khối Junín Block vào tháng 1 năm 2010.[233] Theo nhà chức trách Venezuela, kế hoạch đến năm 2017 các công ty Trung Quốc sẽ đổ 40 tỷ đô la vào lĩnh vực dầu mỏ èo uột của Venezuela.[234] Những con số đầy ấn tượng này cho phép Trung Quốc tiến hành cuộc xâm nhập dứt khoát vào lĩnh vực dầu mỏ của Venezuela, đồng thời hỗ trợ chính sách riêng của Trung Quốc nhằm đa dạng hóa các nguồn cung cấp năng lượng, từ đó giảm sự phụ thuộc vào vùng Trung Đông đầy bất ổn.[235]

José Toro Hardy, nhà kinh tế học Venezuela nổi tiếng và là cựu cố vấn cho công ty dầu mỏ Venezuela Petroleos de Venezuela S.A. (PDVSA), nhớ lại: "Vào các năm 1994, 1995 và 1996, khi lĩnh vực dầu mỏ mở cửa cho đầu tư nước ngoài, mọi thứ trở nên rất tệ hại đối với Trung Quốc. Đó là thời kỳ hoàn toàn minh bạch: tất cả các cuộc đấu thầu được tổ chức công khai và phát sóng trên truyền hình để những giá chào thầu của tất cả các công ty có thể được xem cùng một lúc. Hoàn toàn khác với cách thức bây giờ." Cuộc thử nghiệm theo tinh thần cực đoan Boliva ở Venezuela hiện đang diễn ra tỷ lệ nghịch với sự gia tăng lợi ích của Trung Quốc ở nước này. "Caracas không quan tâm đến mối quan hệ thương mại với Trung Quốc. Họ muốn tạo ra các mối quan hệ chính trị và ngoại giao để chống lại

Hoa Kỳ. Tôi chắc chắn rằng Trung Quốc đang lợi dụng thực tế Venezuela muốn bán dầu mỏ trên tinh thần ý thức hệ," Hardy khẳng định.

Để thực hiện "bước đại nhảy vọt" trong quan hệ song phương, Chávez quyết định sử dụng niềm tự hào, phấn khởi và là nguồn hỗ trợ lớn nhất của nền kinh tế Venezuela: PDVSA, công ty dẫn đầu của chế độ. Là một trong những công ty dầu mỏ lớn nhất thế giới, công ty nhà nước PDVSA chịu trách nhiệm quản lý nguồn tài nguyên dầu của Venezuela, đóng góp những khoản tiền lớn cho nhà nước Cộng hòa này.[236] Chávez cũng sử dụng công ty này, đã được chuyển thành một quỹ đa mục đích trong nhiệm kỳ tổng thống của ông, để thực hiện các dự án công bằng xã hội như quốc hữu hóa các công ty và phân phối đồ dùng điện Trung Quốc trong cả nước. Hơn nữa, chính thông qua PDVSA Chávez tìm cách bảo đảm sự đối xử được xem là ưu đãi mà, vốn được ông công bố với thế giới, Venezuela nhận được từ Trung Quốc. Tuy nhiên, có lẽ mọi thứ không hoàn toàn như bề ngoài. "Trung Quốc xem Venezuela là một thằng đần có nhiều tiền và nhiều tài nguyên, là một đất nước dễ dàng lấy đi các thứ Trung Quốc cần. Đây là một trường hợp nữa về sự ngu ngốc của Venezuela trước chủ nghĩa thực dân Trung Quốc."

Không thể nghi ngờ nhận xét trên của thiếu tướng Guaicaipuro Lameda, cánh tay phải Chávez và là chủ tịch của PDVSA từ năm 2000 đến năm 2002. Trong một cuộc phỏng vấn hai giờ tại nhà riêng ở một khu vực thượng lưu của Caracas, người đàn ông nghiêm khắc, từng được xem có vai trò quan trọng thứ hai ở quốc gia này sau tổng thống, nói với chúng tôi ông tin rằng Trung Quốc đang lợi dụng sự kích động của những người ủng hộ Chávez ở Venezuela để tiếp cận nguồn tài nguyên thiên nhiên của đất nước này. Ngoài ra, ông nhớ lại trong thời gian lãnh đạo công ty lớn nhất ở Mỹ Latinh, ông đã buộc phải đối xử đặc biệt với công ty Trung Quốc CNPC dù làm hại lợi ích của PDVSA. "Trong năm 2000, ý tưởng đàm phán với Trung Quốc về một hợp đồng để phát triển Orimulsion [một loại nhiên liệu] đã được đưa ra. Ở PDVSA chúng tôi không ủng hộ kế hoạch này vì nó không phải là lợi ích của công ty. Tuy nhiên, Chávez đích thân thúc đẩy hợp đồng và yêu cầu tôi đảm bảo nó sẽ được ký kết trước khi các thay đổi trong luật dầu khí có hiệu lực, bởi khi luật này được thông qua sẽ không thể chấp nhận những lợi ích ông ta định giao cho Trung Quốc. Chávez muốn trao cho Bắc Kinh sự đối xử đặc biệt, lý giải việc gấp rút ký

hợp đồng của ông. Tôi đã phải chọn người có quan hệ cá nhân với chính quyền để tiến hành đàm phán với Trung Quốc, vì không có ai ở PDVSA ủng hộ hợp đồng này. Nó không có lợi về mặt kinh tế cho chúng tôi," ông nhớ lại.[237]

"Có hai cấp đàm phán trong thảo luận giữa chúng tôi với công ty Trung Quốc: một cấp giữa PDVSA và CNPC và cấp khác giữa đại sứ Trung Quốc và Chávez. Khi các cuộc đàm phán diễn ra giữa hai công ty, đại diện của CNPC sẽ gọi đại sứ Trung Quốc bất cứ khi nào gặp khó khăn. Sau đó, đại sứ sẽ gọi Chávez, và Chávez sẽ gọi cho tôi. Tất cả mọi thứ chúng tôi đã đồng ý ngày hôm trước rút cuộc bị kéo lùi lại một bước, và mọi việc luôn diễn ra có lợi cho Trung Quốc. "Một trong những điều Trung Quốc cố lấn lướt Venezuela theo cách này là loại bỏ một điều khoản hạn chế những mục đích sử dụng của Orimulsion. Theo nguyên tắc chung, PDVSA luôn ủng hộ các thỏa thuận ràng buộc sử dụng loại công nghệ này với mục đích duy nhất là sản xuất điện. Lý do loại dầu thô này được bán với giá tương đương giá than, có công dụng tương tự, và vì thế rẻ hơn nhiều so với dầu thông thường. "Điều khoản này đã được gỡ bỏ do sự khăng khăng của phái đoàn Trung Quốc. Nói cách khác, về mặt kỹ thuật họ có thể làm bất cứ điều gì họ muốn với dầu nặng, vì nó cũng có thể được sử dụng để làm nhựa đường. Nhưng, tất nhiên, họ chỉ phải trả với giá than." Theo Lameda, Chávez biện minh thỏa thuận bất lợi cho PDVSA bằng cách thuyết phục rằng nó được thực hiện trong khuôn khổ của mối quan hệ tổng thể của nước này với Trung Quốc. Chávez cho rằng thực tế Venezuela bị tổn thất tiền bạc do hợp đồng Orimulsion là chấp nhận được trong trường hợp trên vì Bắc Kinh sẽ thực hiện nhiều dự án trong tương lai ở nước này.

Đó không phải là lần duy nhất Trung Quốc đạt được đặc quyền tiếp cận trữ lượng dầu của Venezuela trong điều kiện đôi khi không thể tin được: một bức điện từ một quan chức PDVSA được WikiLeaks công bố tiết lộ Trung Quốc đã mua dầu của Venezuela với giá rẻ chỉ 5 đô la một thùng, trong khi giá thị trường là 78 đô la. Chẳng biết ơn chút nào sự hào phóng của nhà lãnh đạo Venezuela, Trung Quốc hám lợi đã bán lại dầu thô này cho Mỹ, châu Phi và châu Á, từ đó thu được lợi nhuận trên vốn đầu tư rất lớn – lớn như nỗi thất vọng của chính phủ Venezuela vốn xem Bắc Kinh như một đồng minh trung thành.

Loại "tặng phẩm" này dành cho các quốc gia có quan hệ ý thức hệ với Venezuela, như Ecuador, Argentina, Iran, Bolivia, Belarus và Cuba, là đặc trưng của chế độ Chávez.[238] Do vậy, những bảo đảm về dầu mà Venezuela đã đưa ra thương thảo cho phép Trung Quốc cung cấp 6 tỷ đô la tài trợ cần thiết để sửa sang nhà máy lọc dầu Cienfuegos ở Cuba. Một dự án tương tự có cùng mô hình này – Venezuela bảo đảm, Trung Quốc cho vay và Cuba hưởng lợi – cũng được lên kế hoạch cho nhà máy lọc dầu khác của Cuba ở Matanzas.[239] Vì vậy, trong khi Bắc Kinh vươn vòi khắp mọi nơi trong lĩnh vực dầu mỏ của Venezuela, cũng gián tiếp hòa nhịp – gần như ngẫu nhiên – với những mưu đồ và cuộc thập tự chinh chống lại "đế quốc Mỹ" của Chávez, trong trường hợp này với một "người bạn cũ" khác của Hoa Kỳ – Cuba. Tuy nhiên, đối với Bắc Kinh điều này không có gì là riêng tư: chỉ là kinh doanh, không hơn không kém.

"Giữa điều Trung Quốc nói họ làm vì tình đoàn kết với đất nước chúng tôi và hành động thực sự của họ khác nhau một trời một vực. Trong thực tế, Trung Quốc chỉ cướp và lấy đi mọi thứ họ có thể." Đây là lời của Hector Ciavaldini, một cựu chủ tịch khác của PDVSA, từng là người ủng hộ trung thành nhất của Chávez. Ciavaldini, người đã đến thăm Chávez trong nhà tù để thuyết phục ông tham gia cuộc bầu cử năm 1998, nhìn lại sự ngây thơ của tổng thống Venezuela trong chuyến thăm Trung Quốc năm 2000: "Ông nghiên cứu học thuyết Mao rất kỹ trước khi đi đến đó, nhưng ở Bắc Kinh lúc đó tất cả ảnh của Mao đã được cất vào kho." Bằng cách này, Ciavaldini mạnh mẽ lên án mối quan hệ mơ hồ của Trung Quốc với Venezuela. "Anh nói với người Trung Quốc rằng anh là một người theo chủ nghĩa Lênin-phát xít và họ chia sẻ điều đó vì thứ họ thu được từ anh." Ý thức hệ không tồn tại khi nói đến lợi ích kinh doanh. Chávez cũng không thoát khỏi sự chỉ trích của Ciavaldini: "Không ai ở Venezuela biết được những điều kiện theo đó chúng tôi đang bán dầu thô cho Trung Quốc. Nó gây sốc vì mọi người bắt đầu tin rằng đây là những điều kiện bất lợi, và nếu điều đó đúng, thì đó là sự phản bội đối với đất nước. Và ông ta sẽ phải trả giá vì điều đó, vì những tội ác như thế không thể được xóa bỏ một cách đơn giản."[240]

5. NỀN TẢNG CỦA THẾ GIỚI TRUNG QUỐC

"Người Mỹ đến đây để thả bom. Chúng tôi đến Sudan để xây dựng đường sá, văn phòng và bệnh viện. Chúng tôi có mặt ở đây để mang lại hạnh phúc cho người dân Sudan."

Fan Hui Fang, doanh nhân Trung Quốc và chủ sở hữu trang trại trồng trọt ở ngoại ô Khartoum.

Bình minh ló dạng khi chúng tôi dừng lại ăn sáng gồm trà và bánh ngọt bên dãy nhà gạch ở lề đường ở ngoại ô Omdurman, một trung tâm thương mại sôi động ở phía bắc Khartoum. 6 giờ sáng và nhiều người dân địa phương vẫn đang kéo dài giấc ngủ. Ánh sáng ngày mới làm hiện ra một khung cảnh hoang dã, hiu quạnh, rách nát bởi đói nghèo và thời tiết khắc nghiệt – nhưng, đồng thời, cũng vô cùng đẹp đẽ. Con đường nhựa đen bóng chạy ngang chân trời bằng cát vàng điểm rải rác lạc đà, gia súc và những con lừa kỳ lạ bị buộc vào bụi cây.

Chẳng bao lâu sau khi rời Omdurman, hai chiếc Toyota hai cầu của chúng tôi bắt đầu giảm tốc khi đến gần trạm kiểm soát quân sự đầu tiên trong ngày, không thể vượt qua nếu không có giấy phép cần thiết. Những người lính gác nhận ra những chiếc xe và đứng sang một bên, chào. Không dừng lại, chúng tôi tiếp tục đi về phía bắc và biên giới với Ai Cập, trên con đường chạy song song với sông Nile. Điều này sẽ không bao giờ có thể thực hiện được nếu chúng tôi đã không đi cùng Đơn vị triển khai đập (DIU),[241] tổ chức có mọi quyền lực hoạt động dưới sự giám sát trực tiếp của Tổng thống Sudan, Omar al-Bashir. Nhiệm vụ của nó là điều phối công tác xây dựng các con đập để quốc gia này có được các nền tảng cần thiết cho việc áp dụng một mô hình kinh tế mới ít phụ thuộc vào dầu thô khi tốc độ sản xuất dầu bắt đầu giảm vào năm 2013. Đó là một chiến lược mà Trung Quốc đóng một vai trò quyết định.

Trong tất cả các con đập đã xây dựng dọc theo bờ các con sông ở Sudan, quan trọng và gây tranh cãi nhất là đập trên sông Nile tại Merowe, cách thủ đô 350 km về phía bắc. Được khánh thành vào năm 2009, công trình yêu thích của Tổng thống al-Bashir là biểu thị rõ ràng nhất của sự hợp tác gần đây giữa Bắc Kinh và Khartoum. Điều này lý giải vì sao chúng tôi đi Merowe, dù để làm được điều này, chúng tôi đã phải giả vờ là giáo sư đại học, trải qua nhiều cuộc thẩm vấn và chứng tỏ lòng quyết tâm bền bỉ vô

hạn.[242] Không thể đến Merowe mà không có giấy phép chính thức vì việc xâm nhập khu vực này bị cấm hoàn toàn với một loạt trạm kiểm soát quân sự. Vì vậy, phương án duy nhất của chúng tôi vào mùa hè năm 2010 là được một phái đoàn của DIU hộ tống và "hướng dẫn" khi chúng tôi tiến về một trong những dự án cơ sở hạ tầng gây bất đồng nhất do Trung Quốc thực hiện ở nước ngoài.

Khartoum công bố đập này và hạ tầng đi kèm của nó như là sự khởi đầu của một kỷ nguyên mới cho nền kinh tế của đất nước. Theo những người ủng hộ, tầm quan trọng của con đập xuất phát từ 1.250 MW điện do mười tua-bin phát ra, cũng như các khả năng phát triển nông nghiệp quy mô lớn do hệ thống kênh thủy lợi tạo ra sẽ làm hồi sinh những giấc mơ cũ của Sudan trở thành vựa lúa của châu Phi.[243] "Merowe là công trình thủy điện lớn nhất ở Sudan, và có lẽ trong toàn châu Phi," Awad, người hướng dẫn mà nhà chức trách Sudan cử đi kèm chúng tôi trong suốt chuyến thăm đập khoe khoang. Vẻ trịnh trọng do đeo cà vạt giữa sa mạc như khuyến khích người hướng dẫn nhiệt tình của chúng tôi nói về nhiều lợi ích của dự án, nhưng không đề cập đến thực tế là hình mẫu hào nhoáng về cơ sở hạ tầng này của Sudan cũng là một trong những vấn đề gây tranh cãi nhất ở đây, cả vì chi phí quá mức và vì sự thiếu minh bạch hoàn toàn về tác động xã hội và môi trường của dự án.

Còn cách Merowe 150 km, chúng tôi đi dọc theo một con đường mới do người Trung Quốc xây dựng là một phần trong gói hạ tầng đi kèm dự án. Ở trung tâm sa mạc Nubian hầu như không có bất kỳ hoạt động giao thông hay dấu hiệu nào của cuộc sống ngoài một vài khu định cư thưa thớt, nơi con người và thú vật bất chấp cái chết ở một trong những nơi nóng nhất trên hành tinh. Thực ra, cái nóng khủng khiếp chính là một trong những lập luận do những người chỉ trích con đập đưa ra, họ chất vấn vị trí của nó vì mức bốc hơi cao trong khu vực: ở đây nhiệt độ có thể dễ dàng lên đến 50 độ, hơn 8 phần trăm nước sông Nile đưa vào Sudan bị mất khi dòng sông trở nên tù đọng. Các chuyên gia chỉ ra nếu con đập được xây ở một vị trí khác, chẳng hạn ở bờ phía Ethiopia của sông Nile, sự tổn thất nước sẽ ít hơn bảy lần. Một luồng chỉ trích khác là việc các nghiên cứu đánh giá tác động môi trường và xã hội của công trình thực hiện sau khi công việc xây dựng đã bắt đầu. "Các nghiên cứu về vấn đề này cũng rất hời hợt và không đầy đủ. Chúng tôi đang lặp lại những sai lầm ở Ai Cập trên con đập

Aswan, đó là một thảm họa sinh thái," Asim al-Moghrabi nói. Ông là chuyên gia môi trường hàng đầu của Sudan trên sông Nile và là người đã nghiên cứu nguồn sống thiết yếu này trong hơn 40 năm.

Đến ngoại ô Merowe, chúng tôi chuyển sang con đường hướng tới "New Amri 3," một trong những khu định cư mới các nhà chức trách đã xây dựng giữa sa mạc bố trí chỗ ở cho người dân phải di dời do xây dựng đập. Ngôi làng là nơi cư ngụ của hàng trăm gia đình sống trong những ngôi nhà gạch không nung đơn giản được các bức tường bao quanh che chắn bão cát. Hầu như không có dấu hiệu nào của cuộc sống: vài trẻ em trong đồng phục học sinh đang trò chuyện ở bên đường; hai phụ nữ khăn trắng trùm đầu đi qua con đường đất; và một cảnh sát đang làm nhiệm vụ ngồi trên chiếc ghế nhựa với khẩu súng trường trên đùi. Khi chiếc xe hai cầu của chúng tôi chạy dọc theo đường đất của làng, chúng tôi đi ngang qua hai nhà thờ Hồi giáo, một trung tâm y tế, một trường học, hai trụ điện thoại di động và một dải cát có hai trụ gôn bằng sắt có vẻ là sân bóng đá. Ngôi làng có lẽ mới, nhưng rõ ràng đã chết: một nơi không thể sống, không có chút hy vọng về tương lai.

Awad dứt khoát từ chối để chúng tôi ra khỏi xe ô tô tại New Amri 3, có lẽ là để tránh lặp lại tình huống đã xảy ra khi chúng tôi dừng lại lần đầu tiên, khi một người dân địa phương đến gần chúng tôi phản đối những thiệt hại do con đập gây ra. Thấy rõ sự căng thẳng, Awad phản ứng với một nụ cười gượng gạo trước khi trợ lý của ông xua người địa phương bị thiệt hại kia biến đi. Tâm trạng bất mãn sâu sắc của dân địa phương quá rõ ràng trong một bầu không khí thù địch do việc di dời bắt buộc hàng chục ngàn người gây ra. Đây là đỉnh điểm của những năm tháng bạo lực và đàn áp, bồi thường không thỏa đáng và lũ lụt không báo trước của hàng chục ngôi làng từng là nơi cư trú của 4.700 gia đình, những người bị mất tất cả.[244] Các bộ tộc Manasir, Amri và Hamdab bản địa ở khu vực này cho rằng các con đập đã hoàn toàn cuốn sạch lối sống nông nghiệp truyền thống của họ. Đất đai màu mỡ dọc theo bờ sông Nile, nơi thế hệ này qua thế hệ khác trong gia đình họ gieo trồng chà là và các cây trồng khác, tổ chức đám cưới và thờ cúng tổ tiên, giờ đây bị nhấn chìm hoàn toàn dưới nước. Ngày nay họ sống trong một môi trường cằn cỗi không thể trồng trọt, chấm dứt nguồn sinh kế duy nhất của các cộng đồng. Sau khi mất nhà, những cộng

đồng này chỉ còn cách tồn tại bằng đánh bắt cá và bằng tiền của người thân gửi cho.[245]

Từ trên đỉnh một sườn dốc nhìn xuống ngôi làng, ở một khoảng cách an toàn với sự đối kháng của người dân, Awad thừa nhận quá trình tái định cư là vấn đề lớn nhất họ đã phải đối mặt trong suốt quá trình dự án. "Mười hai ngàn gia đình đã bị ảnh hưởng; tức 96.000 người.[246] Không dễ dàng để chuyển người ta ra khỏi vùng đất mà tổ tiên của họ đã sống nhờ vào đó," ông thú nhận. Tuy nhiên, ông nhanh chóng quay lại mô tả nhiều mối lợi con đập mang lại cho người dân địa phương. "Trước khi có con đập, một số dân làng phải ra khỏi nhà vào sáng sớm để kiếm nước và chỉ quay về khi trời đã tối. Bây giờ họ chỉ cần mở vòi là có nước. Trẻ em đến trường, được chăm sóc y tế, có điện thoại di động và chúng chỉ mất chừng ba giờ để đến Khartoum." Trong tất cả những lợi ích này, ông giảm nhẹ sự việc những người này đã bị bỏ rơi không biết sống cách nào. "Họ có thể làm các loại công việc khác. Họ có thể làm việc trong ngành vận tải, bệnh viện, dịch vụ công cộng hoặc các công việc liên quan với Khartoum… Con đập sẽ phát triển toàn bộ khu vực và mang lại cơ hội mới cho tất cả mọi người," ông nhấn mạnh.

Có thể thấy được ảnh hưởng của Trung Quốc ở khắp mọi nơi trong sa mạc xa xôi này. Khi đi qua khu vực, chúng tôi bắt đầu hiểu được qui mô của dự án phát triển, dựa trên mô hình của Trung Quốc và tài chính Trung Quốc.[247] Khi vượt qua con đường trải nhựa phẳng phiu, vắng vẻ do các công ty Trung Quốc xây dựng chạy dài đến tận Wadi Halfa ở biên giới, chúng tôi đi ngang một con kênh thủy lợi tạo điều kiện cho việc trồng lúa mì ở khu vực này trong bốn năm qua. Tiếp theo chúng tôi qua sông Nile trên cây cầu Hữu Nghị hoành tráng, quà tặng của công ty nhà nước Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Trung Quốc (CNPC), trước khi vào Trung tâm y tế Merowe, một liên hợp bệnh viện đang ở giai đoạn xây dựng cuối cùng. Ngoài ra, màu đất đỏ đơn điệu của cảnh quang bị phá vỡ bởi vô số trụ điện cao thế, cũng do các tập đoàn Trung Quốc lắp đặt. Các trụ điện này dùng để truyền tải điện do con đập tạo ra đến tận Khartoum và Port Sudan – điểm kết thúc của đường ống dẫn dầu 1.500 km của Trung Quốc dùng để vận chuyển dầu thô Trung Quốc mua của Sudan. Một số nguồn tin cho rằng nguồn dầu thô này đóng vai trò đảm bảo cho khoản vay do Ngân hàng Exim Trung Quốc cấp tài trợ cho đập Merowe.

Đi thêm một chút chúng tôi đến sân bay mới, một công trình tuyệt vời rộng 18 km vuông gồm một nhà ga VIP, một nhà thờ Hồi giáo và một đường băng dài 4 km với bãi đỗ cho các máy bay lớn như Airbus 380. Hiện đại hơn so với sân bay ở Khartoum, trạm không lưu của nó đã điều hành 18 máy bay đến vào ngày đầu tiên mở đập. Tuy nhiên, giờ đây hoàn toàn trống vắng ngoài vài nhân viên bảo vệ đang tuần tra khu nhà ở lối vào khu vực sân bay. Thực tế ít có nhu cầu bay đến cái góc bị lãng quên này của trái đất chẳng có gì bất ngờ. Đứng bên trong sân bay khổng lồ không có bất kỳ chuyển động của máy bay hay sự rộn ràng của nhân viên, hành khách hoặc xe cộ chắc chắn đưa lại một cảm giác kỳ lạ, gần như là một cảm giác hoảng sợ hạt nhân. Tuy nhiên, từ đường băng mà chúng tôi chạy ra trong những chiếc Toyota, Awad thản nhiên đảm bảo với chúng tôi tương lai đã rất gần. "Sân bay này sẽ phát triển vô cùng mạnh mẽ trong vài năm tới. Máy bay từ khắp nơi trên thế giới sẽ đến đây và nó sẽ được sử dụng để xuất khẩu lúa mì và các nông phẩm khác. Nhờ con đập, nông nghiệp sẽ phát triển, dân di cư từ phía Nam sẽ đến và chúng tôi sẽ có quyền tiếp cận bệnh viện, các dịch vụ công cộng và du lịch," ông dự đoán. Lời của Awad như để biện minh, một cách giải thích sự lãng phí cực kỳ to lớn các cơ sở hạ tầng ở nơi xa xôi hẻo lánh hiện không có chút dấu hiệu ích lợi nào.

Rõ ràng đập Merowe là trung tâm của mạng lưới hạ tầng tương lai nuôi dưỡng giấc mơ giàu có của giới chóp bu nước này đối với khu vực xa xôi hẻo lánh ít người có thể chỉ ra trên bản đồ. Khi xe đến gần đập, chúng tôi được nhắc lại những lời của Tổng thống al-Bashir: "Merowe là dự án sẽ loại bỏ đói nghèo ở Sudan." Sự hùng vĩ bao trùm của dự án trở nên rõ ràng ngay khi chúng tôi vượt qua cổng kiểm soát quân sự, nơi một bảng hiệu chào đón chúng tôi bằng chữ quan thoại: "Chúc mừng đập Merowe!" Sau một trình bày kỹ thuật ngắn gọn về dự án, Mahjub Ali, kỹ sư trưởng đã đến gặp chúng tôi, giải thích "các tập đoàn Trung Quốc chỉ huy việc xây dựng đập vốn cần 25 triệu mét khối đá và một triệu rưỡi mét khối bê tông," cũng như những nỗ lực to lớn của 3.000 đến 5.000 công nhân Trung Quốc trong suốt sáu năm qua. Mặc dù công trình chính thức khai trương vào năm 2009, một nhóm công nhân Trung Quốc vẫn đang hoàn thiện một số hạng mục công trình nhỏ khi chúng tôi thăm đập, số này sống trong một lán trại đơn giản, treo lá cờ Trung Quốc. Khi chúng tôi đến gần, họ ngừng làm việc một

lúc để trao đổi vài lời chào hỏi lịch sự và thậm chí cho chúng tôi chụp ảnh họ trước khi mẫn cán quay lại làm việc dưới ánh mặt trời cháy bỏng.[248]

Cảnh quan nhìn từ đỉnh công trình kiến trúc cao 67 mét cho thấy rõ tầm quan trọng của dự án thủy điện lớn thứ hai trên sông Nile sau đập Aswan: phía thượng lưu, một hồ chứa khổng lồ 176 km đường kính đã làm ngập lụt đất đai màu mỡ, toàn bộ các ngôi làng và một di sản khảo cổ độc đáo có niên đại từ thời kỳ tiền sử; phía hạ lưu, con đập bắn ra dòng nước áp lực cao cực kỳ ấn tượng, tạo nên các làn sóng hung tợn và bắn tung tóe mọi thứ trên đường đi cho đến khi dòng sông cuối cùng quay trở lại tiến trình và nhịp điệu tự nhiên của nó. Mahjub Ali sử dụng ngôn từ kỹ thuật cao để mô tả những lợi ích của công trình mới này: "Trong năm 2008, toàn bộ tiêu thụ năng lượng của Sudan chỉ 750 MW, bằng thành phố New York, và chỉ có 15 phần trăm dân số có điện. Nhờ Merowe, con số này nay đã tăng lên 30 phần trăm. Đó là lý do tại sao nhiều đập đang được xây dựng hoặc nâng cấp ở Sudan," người kỹ sư kết luận.

Thực ra, Merowe là đập đầu tiên – và quan trọng nhất – của một loạt mười con đập đã đi vào hoạt động hoặc đang được xây dựng, hay đã được chính phủ Sudan chấp thuận. Trong nhiều trường hợp, Trung Quốc đang đóng một vai trò quyết định trong xây dựng hoặc tài trợ, hoặc cả hai, cho các dự án.[249] Khi xe của chúng tôi bắt đầu chạy hết tốc độ trên con đường đến Khartoum, chúng tôi có thể thấy dấu ấn không thể nhầm lẫn của Trung Quốc trong công trình to lớn và toàn bộ dự án phát triển của Merowe. Hình ảnh của một dự án không ít tranh cãi khác lập tức hiện ra trong suy nghĩ – đập Tam Hiệp khổng lồ trên đoạn giữa của sông Dương Tử. Mặc dù cách nhau hàng ngàn cây số, Merowe và đập Tam Hiệp có chung một số điểm tương đồng đáng ngạc nhiên cả về ý đồ và hình thức của chúng.

Người bạn Trung Quốc không bao giờ nói "không"

Năm 1999, một phái đoàn chính phủ Sudan đã bắt đầu đi khắp thế giới để tìm nguồn vốn tài trợ cho đập Merowe, lúc đó còn đang trong giai đoạn lập kế hoạch. Tuy nhiên, dự án có một điểm yếu làm các nhà đầu tư tiềm năng sợ hãi: nó không tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế về các vấn đề môi trường và xã hội. Vì vậy, sau khi gõ cửa nhiều tổ chức tài chính khác nhau ở nhiều nước, phái đoàn tay trắng quay về Khartoum. Vào thời điểm đó, Trung Quốc đã năm năm thi công đập Tam Hiệp, lớn nhất thế giới về loại đập này, phải đầu tư hoàn toàn bằng nguồn vốn riêng của nước này do cùng một lý do đã dẫn đến sự thất bại của đoàn đại biểu Sudan: Ngân hàng Thế giới và các tổ chức khác từ chối tham gia vào dự án có những hậu quả xấu rõ ràng về môi trường và xã hội như vậy. Thế vẫn chưa đủ, Mỹ cáo buộc Sudan ủng hộ khủng bố, cô lập hơn nữa quốc gia này trên cấp độ quốc tế. Trong hoàn cảnh đó, trong khi phần còn lại của thế giới từ chối tài trợ cho đập Merowe vì mối nghi ngờ về tính chính đáng của dự án, Trung Quốc đến để giải cứu.

Trùng hợp với sự bùng nổ dầu của Sudan vào đầu thế kỷ, ngân hàng Exim Bank của Trung Quốc đã cấp cho Khartoum khoản vay 608 triệu đô la để tài trợ cho dự án quan trọng nhất của Sudan, ngân sách ban đầu 1,8 tỷ đô la nhưng cuối cùng lên đến khoảng 3,5 tỷ đô la, mặc dù sự mập mờ đặc trưng của các hợp đồng với Trung Quốc khiến rất khó để biết chính xác về con số này.[250] Tuy nhiên, khoản vay này không chỉ đơn thuần là một hoạt động tài chính. Nó còn phụ thuộc vào việc trao hợp đồng xây dựng đập cho Sinohydro, công ty đã được lựa chọn cho dự án đập Tam Hiệp và hiện nay đang xây dựng 107 đập trên toàn thế giới, theo các tổ chức phi chính phủ Sông ngòi Quốc tế (International Rivers).[251] Một tập đoàn của Trung Quốc đã được chọn để lắp đặt trụ điện cao thế. "Người Trung Quốc nhanh và rẻ, và điều tốt nhất là họ cho anh vay. Làm sao chúng tôi từ chối được?" Asim al-Moghrabi, chuyên gia sông Nile lập luận. Tất nhiên, toàn bộ gói chào hấp dẫn không thể cưỡng lại: một dự án "chìa khóa trao tay" không chỉ liên quan đến việc cấp các khoản vay được đảm bảo bằng dầu, mà còn xây dựng con đập với giá cạnh tranh nhất trên thị trường. Khung thời gian để thực hiện dự án cũng nhanh chóng và đáng tin cậy chủ yếu nhờ vào kinh nghiệm nổi bật của các công ty Trung Quốc và nguồn lao động rẻ khổng lồ

của họ. Và tất cả điều này có thể diễn ra mà không có bất kỳ câu hỏi rầy rà nào về tác động đối với môi trường hay người dân địa phương.

Như đã được chứng tỏ bằng sự thành công của Trung Quốc trên khắp hành tinh, những nơi họ xây dựng đập nước, đường giao thông, đường sắt và sân bóng đá, công thức này hấp dẫn đến nỗi hai ngân hàng chính sách Trung Quốc: Ngân hàng Phát triển Trung Quốc và Ngân hàng Exim Bank – đã tìm cách vượt qua Ngân hàng Thế giới trở thành người cho vay lớn nhất đối với các nước đang phát triển.[252] Trong ý nghĩa này, đóng góp của Trung Quốc vào sự tiến bộ của các quốc gia tiếp nhận là không thể phủ nhận – như được chứng tỏ bằng công suất phát điện của đập Merowe và toàn bộ dự án phát triển song song – ngay cả khi có một số tranh luận về phân tích chi phí – lợi ích của dự án. Tuy nhiên, không phải đầu tư của Trung Quốc gây ra sự mất lòng tin, mà chính là việc thiếu chú ý của họ đến các tác động phụ. Hoặc trực tiếp hơn, sự coi thường hoàn toàn của Trung Quốc đối với tất cả hậu quả môi trường, sự tàn phá một di sản khảo cổ học độc đáo hoặc vi phạm quyền lợi của hàng ngàn người dân bị cưỡng bách di dời và xô đẩy vào đói nghèo cùng cực. Đây là một bản sao những gì đã diễn ra ở Tam Hiệp.[253]

Trung Quốc phải chịu trách nhiệm về tất cả những vấn đề trên, theo Ali Askouri, một nhà hoạt động đấu tranh vì quyền lợi của những nạn nhân Merowe và đóng một vai trò quyết định trong việc thu thập sự phản đối quốc tế đối với con đập. "Ngân hàng Thế giới đã quyết định không tài trợ cho con đập do áp lực từ nhiều tổ chức quốc tế. Không có tiền của phương Tây đằng sau dự án và do đó nó không bao giờ tiến triển nếu không có tài trợ của Trung Quốc hay chuyên môn kỹ thuật của các công ty như Lahmeyer [Đức]," Askouri nói với chúng tôi ở Khartoum. Ông cũng mô tả khả năng miễn trừ các công ty Trung Quốc được hưởng, đặc biệt khi so với những hậu quả tiềm năng các đối thủ cạnh tranh phương Tây của họ phải đối mặt, như được thể hiện trong chính trường hợp Merowe.[254] "Các công ty phương Tây có thể bị đưa ra công lý, nhưng người ta không thể bắt Trung Quốc chấp nhận bất kỳ giám sát thực sự nào. Rất khó để gây áp lực lên các công ty Trung Quốc."[255]

Trung Quốc trốn tránh trong một nguyên tắc kiên quyết nằm sau chính sách đối ngoại của họ – nguyên tắc "không can thiệp" – để bật đèn xanh

cho các dự án như Merowe, có hậu quả tai hại đến nỗi Ngân hàng Thế giới và các tổ chức khác thẳng thừng từ chối tham gia. Hơn nữa, ảnh hưởng của Trung Quốc không phải là không đáng kể khi là nước cho vay hàng đầu thế giới trong các dự án loại này.

Theo tổ chức Sông ngòi Quốc tế, đến tháng 5 năm 2012 Trung Quốc đã tham gia vào 300 dự án đập ở 66 quốc gia trên toàn thế giới. Nhiều dự án trong số đó đã được hỗ trợ bởi các khoản cho vay không điều kiện từ các cơ quan tài chính Trung Quốc, với Ngân hàng Exim dẫn đầu, bất chấp tranh cãi và chỉ trích do thiệt hại tiềm tàng của chúng đối với xã hội và môi trường địa phương. Liệu các công ty xây dựng Trung Quốc có thắng thầu các dự án này nếu họ không mang theo các khoản cho vay vô điều kiện do các ngân hàng Trung Quốc hỗ trợ? Liệu họ có thể khiến các đối thủ cạnh tranh phương Tây phải cuốn gói nếu họ tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế? Liệu có công trình nào tồn tại mà không cần sự giúp đỡ của Trung Quốc? Trong bối cảnh của cuộc khủng hoảng kinh tế hiện nay, khả năng tài chính của Trung Quốc đóng một vai trò quan trọng trong việc triển khai các dự án hạ tầng này. Đó là lý do tại sao Peter Bosshard, một trong những giám đốc của tổ chức Sông ngòi Quốc tế, cho rằng cần có thẩm quyền tác động lên những người cho vay để hạn chế sự thái quá." Các công ty xây dựng đập thường không thể hiện đầy đủ thái độ tôn trọng đối với các trách nhiệm xã hội và môi trường. Các cơ quan tài chính có xu hướng nhạy cảm hơn với những rủi ro; những người cung cấp tài chính là những người có thể quyết định rút khỏi một số dự án nhất định, đặc biệt nếu họ sử dụng tài chính công."

Tuy nhiên, chi phí xã hội và sinh thái của dự án không hẳn có nhiều trọng lượng trong các quyết định của cơ quan tài chính Trung Quốc về việc liệu có đầu tư vào một dự án. Trong số tất cả những tổ chức cho vay Trung Quốc, Ngân hàng Exim Bank là tổ chức duy nhất đã xuất bản sách hướng dẫn thực hành về các vấn đề môi trường và xã hội (xuất bản lần đầu năm 2004 và được cập nhật năm 2007). Tuy nhiên, những nguyên tắc này rất mơ hồ và, thậm chí tệ hơn, rất khó sử dụng trong thực tế để sàng lọc các dự án. Ngân hàng Exim Bank từng chỉ một lần đồng ý đình chỉ tài trợ cho một dự án vì lý do đạo đức: điều này xảy ra trong năm 2010, sau khi một tổ chức phi chính phủ chứng minh việc xây dựng một con đập ở khu công viên quốc gia Gabon vi phạm hướng dẫn thực hành của chính ngân hàng.

Dù không thể phủ nhận một quyết định đúng đắn như vậy, đáng tiếc nguyên tắc chung vẫn mang lại kết quả trái ngược: trong năm 2012 Ngân hàng Exim Bank và các cơ quan tài chính khác của Trung Quốc tiếp tục tài trợ các dự án trên toàn thế giới khi các tổ chức quốc tế khác đã sáng suốt tránh xa.[256]

Hơn nữa, do tính chất của hệ thống chính trị Trung Quốc, không có nhiều hy vọng những người có quyền lực thay đổi các thứ – nói chung là những người chịu trách nhiệm về hệ thống chính trị của đất nước, các ngân hàng và các công ty quốc doanh – sẽ bắt đầu cảm thấy áp lực từ xã hội dân sự. Ở Trung Quốc, viện nghiên cứu, nhà báo và tổ chức phi chính phủ không có được mức độ ảnh hưởng giống như trong hệ thống dân chủ. "Có hơn 3.000 tổ chức phi chính phủ ở Trung Quốc, nhưng vì những nguyên nhân nào đó, thực ra đã không phát huy tác dụng. Chẳng hạn trong thực tế không có tranh luận công khai về sự tham gia của Trung Quốc trong các vấn đề quốc tế. Dĩ nhiên điều đó tạo ra tất cả sự khác biệt [về ảnh hưởng của xã hội dân sự ở các quốc gia khác]," Peter Bosshard lập luận. Như thường lệ ở Trung Quốc, thay đổi cần phải đến từ chính bên trong cơ cấu quyền lực.

Trong tình hình như vậy, bài góp ý đăng trên tờ báo chính thức *Global Times* vào tháng 1 năm 2011 của Li Fusheng, phó giám đốc nghiên cứu đánh giá tại Ngân hàng Exim Bank, là cả một sự ngạc nhiên và giải tỏa. Đề cập đến chuyến thăm vừa qua của ông sang Lào và Campuchia (do một viện nghiên cứu của Mỹ tổ chức) để đánh giá tác động môi trường và xã hội của đầu tư Trung Quốc, Li đã không che giấu:

"Chúng ta cứ cho rằng chúng ta đến [các quốc gia] để giúp người dân địa phương với các khoản đầu tư của chúng ta, nhưng đó không phải là tất cả những gì người dân sống ở những quốc gia này nhìn nhận. Họ chắc sẽ nghĩ các khoản đầu tư được thực hiện vì lợi ích kinh tế và ngoại giao, hoặc họ tin rằng các công ty cần phải làm tốt hơn những gì đang làm. Những tiếng nói chi phối ở nước tiếp nhận (thường đến từ bên trong chính quyền địa phương) bày tỏ lòng biết ơn của họ, nhưng có một số tiếng nói bên lề (đến từ người dân, các tổ chức phi chính phủ và một số lĩnh vực truyền thông) bày tỏ sự bất mãn và chỉ trích đối với công việc của chúng ta."

Li Fusheng thừa nhận tác hại các khoản đầu tư của Trung Quốc có thể gây ra đối với người dân địa phương, và do đó đã đi xa hơn lối hùng biện

“cùng thắng” thông thường và đề cập đến các mối quan hệ chính trị chặt chẽ giữa các quốc gia:

> “Để làm tốt việc gì, phải làm việc đó hết sức cẩn thận. Mọi người trong những nước tiếp nhận thừa nhận viện trợ và đầu tư Trung Quốc đã góp phần vào sự phát triển nhanh chóng cơ sở hạ tầng, khả năng sản xuất điện và nông nghiệp của họ. Tuy nhiên, họ đồng thời quan tâm đến rừng, thảm thực vật, luồng cá di cư, sự an toàn môi trường và việc tái định cư người dân địa phương… Vì vậy, bất cứ khi nào tiến hành nghiên cứu tính khả thi của một dự án cụ thể, cũng rất cần thực hiện đánh giá tác động môi trường và xã hội của dự án đó.”[257]

Bài báo của Li Fusheng có thể nói mạnh hơn một chút nhưng không thể nói rõ ràng hơn. Ở một đất nước mà kiểm tra lĩnh vực thông tin đến mức ám ảnh, thì quan điểm thể hiện trong bài báo này không thể trực tiếp hơn hoặc đúng trọng tâm hơn. Có lẽ, cuối cùng, chúng ta đang nhìn thấy những bước đầu tiên trong việc khuyến khích các công ty Trung Quốc đang góp phần tái thiết các quốc gia ở châu Phi và châu Á phải nhận trách nhiệm lớn hơn về hành động của họ.

Bắc Kinh: Đứa học trò khôn sớm của IMF?

"Tại sao các anh lại hỏi liệu có thực hiện nghiên cứu tác động môi trường? Thông tin đó không liên quan đến các anh," Liu Yang lạnh nhạt trả lời khi chúng tôi phỏng vấn vị giám đốc của Sinohydro ở Ecuador trong văn phòng của ông ta đóng ở Quito. Nhiều tháng trước đó, Sinohydro đã bắt đầu công tác chuẩn bị xây dựng một con đập mới trên sông Coca, dự án hạ tầng quan trọng nhất đang triển khai tại quốc gia châu Mỹ Latinh này. Do đó, chính phủ ở Quito đã can thiệp yêu cầu Liu tiếp chúng tôi. Tuy nhiên, chỉ sau hai phút với người đàn ông trung niên nghiêm nghị, cộc lốc này, chúng tôi nhận ra Liu không quan tâm đến việc giúp đỡ chúng tôi và đây sẽ là một cuộc gặp ngắn ngủi. Ông nói tiếng Anh hoàn hảo và tiếng Tây Ban Nha thì tàm tạm sau hai năm làm việc ở Ecuador, nhưng ông bám chắc vào chiến lược chỉ nói bằng tiếng quan thoại để đặt một trung gian – người phiên dịch – vào giữa chúng tôi và ông ta.

Khi ngân hàng Exim Bank cấp gần 1,7 tỷ đô la để tài trợ cho 85 phần trăm của dự án thủy điện – khoản đầu tư lớn nhất ở châu Mỹ Latinh đến nay – chúng tôi quan tâm tìm hiểu các chi tiết kỹ thuật của dự án để biết tại sao một con đập chỉ cần một con đê nhỏ (như sẽ thấy sau này) lại tốn nhiều tiền như vậy. "Tôi nghĩ tốt hơn là không trả lời về các vấn đề tài chính," Liu tiếp tục giữ nguyên thái độ, khi sự căng thẳng trong phòng bắt đầu hình thành. Sau đó chúng tôi quyết định thử làm thân bằng cách đưa ra một câu hỏi rất đơn giản, và vì thế chúng tôi hỏi ông về những lý do chiến lược đằng sau sự có mặt gần đây của Sinohydro tại Mỹ Latinh. Một lần nữa, chúng tôi gặp phải bức tường đá: "Thông tin đó không liên quan đến cuốn sách của các anh," ông kết luận, không lay chuyển. Và, với câu trả lời đó, cuộc phỏng vấn kết thúc.

Sáng sớm hôm sau chúng tôi quyết định đi El Chaco ở tỉnh Napo, cách Quito khoảng 160 km về phía đông bắc, để tự chứng kiến cách thức Sinohydro đang dẫn dắt dự án. Đường vào trung tâm vùng Amazon thuộc Ecuador theo một lối độc đạo ôm quanh bờ vực không đáy, với cảnh quan tuyệt đẹp của những dòng sông xáo động và những thác nước không kém ngoạn mục, không làm chúng tôi thất vọng. Sau bốn giờ đi dọc những con đường quanh co trong mưa xối xả và sương mù dày đặc trên tuyến đường ống dẫn dầu Trans-Ecuador cắt qua khu rừng nhiệt đới Amazon, chúng tôi đến thiên đường tự nhiên nơi con đập tương lai thuộc công ty nhà nước

Coca Codo Sinclair sẽ cung cấp nguồn điện quốc gia 1.500 MW, tức một phần ba tổng nhu cầu năng lượng của nước này. Đứng trên một cây cầu treo qua sông Coca, ngay phía trên nơi sẽ xây con đập, một nhóm nhân viên công ty giải thích, thay vì một con đập đúng nghĩa, cái họ đang xây là một kênh dài 25 km sẽ tận dụng lợi thế của sự chênh lệch mực nước để dẫn nước tới một điểm nhất định ở phía hạ lưu, tại đó nó sẽ tăng tốc độ để tạo ra một thác nước.

"Khu vực tích nước chỉ cần một con đập rất nhỏ. Chỉ cần tích đủ nước để dẫn qua tuyến mới, một đường hầm rộng 9 mét, vượt qua 25 km toàn đá," một kỹ thuật viên giải thích. Cách đó vài cây số, ba máy đào đang mở con đường mới kéo dài 34 km qua trung tâm của cánh rừng, mở đường cho lắp đặt thiết bị. Một máy đào đang quét sạch thảm thực vật và xô ngã cây cối, nhổ tận gốc rễ và để lại một vệt đất mới lật, đá và miệng hố phía sau. Hai máy đào khác đang cố san phẳng con đường, để các máy móc khác có thể vượt qua vũng lầy trải nhựa con đường. Luo Chun Hua, kỹ sư tại Sinohydro, là một trong ba nhân viên người Trung Quốc làm việc ở giữa rừng, cùng với một số ít công nhân Ecuador. Một tay ông cầm rựa để mở đường qua những bụi cây, và tay kia cầm dụng cụ đo khoảng cách. Khi hướng dẫn, ông than phiền về muỗi mòng và mưa liên tục, cảnh báo chúng tôi cẩn thận từng bước: "Rắn khắp nơi."

Luciano Cepeda, trưởng phòng kỹ thuật của Coca Codo Sinclair, lo lắng nhìn lại sáu tháng đàm phán các chi tiết kỹ thuật của dự án với chuyên gia Sinohydro. Từ chất lượng của xi măng đến kỹ thuật đào đất và quá trình sản xuất vật liệu, người Trung Quốc không chịu để khách hàng của họ kiểm soát, Cepeda nói với chúng tôi. "Họ nói: 'Anh ký hợp đồng và sau 66 tháng [khoảng thời gian thỏa thuận để thực hiện công trình] tôi sẽ trao anh chìa khóa của dự án." Về chất lượng và tác động đối với môi trường, thật là một sự phẫn nộ. Không có quốc gia nào trên thế giới chấp nhận điều này," người đàn ông chịu trách nhiệm đánh giá và giám sát các toàn bộ dự án xây dựng giải thích. Cepeda công nhận hồ sơ năng lực của Sinohydro là công ty xây dựng đập lớn nhất thế giới. Tuy nhiên, ông lập luận rằng "chắc chắn" yếu tố quyết định trong việc lựa chọn công ty Trung Quốc cho hợp đồng này là thực tế "nó có thể cung cấp tài chính" – chính xác là 85 phần trăm của 1,982 tỷ đô la cần thiết cho dự án.

Đàm phán tài chính cũng là một quá trình quanh co. Một năm sau khi cuộc đàm phán bắt đầu tất cả sụp đổ do điều mà Tổng thống Ecuador, Rafael Correa, xem là các nhà đàm phán Ecuador bị phái đoàn Trung Quốc "ngược đãi." Điều này thực sự chấm dứt các cuộc đàm phán. "Đột nhiên, đàm phán với Trung Quốc còn tồi tệ hơn đàm phán với Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF). Họ đòi hỏi chúng tôi về những khoản đảm bảo lố bịch," Correa tuyên bố, một cách giận dữ, ám chỉ Bắc Kinh yêu cầu Ngân hàng Trung ương Ecuador phải "sử dụng các tài sản quốc gia của họ như là vật đảm bảo." Correa mô tả điều này như là một "sự sỉ nhục" và đe dọa thay đổi chính sách của mình đối với Trung Quốc, đang hành động như một học sinh khôn trước tuổi của IMF trong quá trình đàm phán. Những ngôn từ mạnh mẽ này đã giáng một đòn đau vào chế độ Trung Quốc vốn đánh giá cao sự thận trọng và không hài lòng với sự bùng nổ tranh cãi công khai này. Tuy nhiên, sự chỉ trích kịch liệt của Correa có hiệu quả: không lâu sau đó phái đoàn Trung Quốc đã ký thỏa thuận, bật đèn xanh khoản vay cho đập Coca Codo Sinclair.[258]

Theo đầu mối tiếp xúc của chúng tôi ở Quito, điều đã không được đề cập trong báo chí là việc tổng thống Ecuador chơi con bài may rủi để đe dọa làm Trung Quốc bối rối: không ai khác ngoài Đài Loan. "Điểm mấu chốt là Correa nói: "Nếu Trung Quốc ép buộc những điều kiện trên, chúng ta sẽ đi Đài Loan, vì họ sẵn sàng đối xử với chúng ta tốt hơn." Ngày hôm sau, đại sứ Trung Quốc ở Ecuador phản ứng với tin này và hai ngày sau các cuộc đàm phán khởi động lại," Diego Vega, giám đốc quan hệ quốc tế tại Văn phòng kế hoạch và phát triển quốc gia cho biết, khi gặp chúng tôi tại văn phòng của ông ở thủ đô Ecuador. Vega tham gia phái đoàn đầu tiên đàm phán khoản vay của Trung Quốc. Nhờ cảnh báo của tổng thống, Trung Quốc không chỉ đồng ý tài trợ cho dự án hạ tầng riêng lẻ lớn nhất của Ecuador, mà từ đó thực tế đã trở thành lựa chọn khả thi duy nhất cho các dự án hạ tầng đầy tham vọng khác mà Quito hy vọng sẽ đưa vào hoạt động để thúc đẩy sự phát triển: một kế hoạch sẽ đóng vai trò chủ yếu trong tương lai của đất nước.[259]

Đối với Ecuador, "trọn gói" của Trung Quốc – hay, nói cách khác, chi phí thấp và sức mạnh tài chính – hấp dẫn gần như tất yếu trong bối cảnh cuộc đối đầu hiện thời của Correa với "đế quốc Hoa Kỳ" và các tổ chức tài chính "cùng chí hướng" của nó,[260] cũng như rủi ro pháp lý Ecuador gặp

phải về đầu tư nước ngoài. Tuy nhiên, trong khi Trung Quốc là lựa chọn duy nhất của Ecuador để bảo đảm tài chính, cái túi không đáy của Bắc Kinh cho phép các công ty nhà nước của họ không chỉ kiếm tiền mà còn củng cố các ưu tiên chiến lược của nước này. "Chiến lược thực hiện các dự án cơ sở hạ tầng để đổi lấy ưu tiên tiếp cận tài nguyên thiên nhiên của Trung Quốc, một chiến lược đã được sử dụng có hiệu quả ở các vùng khác, đặc biệt là châu Phi, đang tăng lên ở châu Mỹ Latinh; cụ thể ở Ecuador, Venezuela và Argentina," theo một báo cáo gần đây.[261]

Cũng như dầu, quan tâm chính của Trung Quốc ở quốc gia Mỹ Latinh nhỏ bé này là lĩnh vực khai thác mỏ, nơi có trữ lượng lớn đồng, vàng và bạc vẫn còn tương đối nguyên vẹn. Cùng với công trình xây dựng, Trung Quốc đã cấp 2 tỷ đô la khác cho nhà nước Ecuador vào tháng 6 năm 2011, [262] qua đó khẳng định, bất chấp khởi đầu gập ghềnh trong quan hệ giữa hai nước, mọi việc giờ đang diễn tiến tốt đẹp.

Ngoại giao sân bóng, hay con ngựa thành Troia

Các trường hợp của Sudan và Ecuador – hai nước hoàn toàn khác nhau cách xa nhau hàng ngàn cây số – cho thấy mức độ phù hợp của các gói tài trợ của Trung Quốc với nhu cầu của các nước đang phát triển, đặc biệt trong thời kỳ kho bạc trống rỗng và dòng tiền cạn kiệt. Từ quan điểm của quốc gia tiếp nhận, "ngân hàng mới của thế giới" cung cấp một lựa chọn ngắn hạn cực kỳ hấp dẫn giúp xây dựng cơ sở hạ tầng mới. Đề nghị cho vay rất hấp dẫn: vốn vay ưu đãi, chi phí thấp và giải ngân nhanh. Ngoài ra, nếu quốc gia đang đề cập không quan tâm tuân thủ yêu cầu về các tiêu chuẩn hay mẫu mực xã hội và môi trường quốc tế hay vì lý do nào đó tự thấy bất hòa với phương Tây, Trung Quốc sẵn sàng đến giải cứu dưới chiêu bài "không can thiệp" vào công việc của nước khác. Điều này trái ngược hoàn toàn với ứng xử của các nước khác trên thế giới, xem điều đó là không thể chấp nhận vì không tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế.

Nhờ các mối giao kết lâu dài hình thành từ các quan hệ này, Trung Quốc đã thu được ảnh hưởng kinh tế và ngoại giao lớn hơn nhiều so với dự kiến trong một thời gian rất ngắn. Tuy nhiên, trong khi cuộc khủng hoảng rõ ràng đã đẩy mạnh duy nhất một hiện tượng – sự nổi lên của Trung Quốc – điều mà sớm hay muộn chắc chắn sẽ xảy ra, thì thực tế cho thấy hình thức và các diễn biến của nó hoàn toàn phù hợp với chiến lược chính thức do các nhà lãnh đạo cộng sản hoạch định và chỉ đạo. Một mặt, Trung Quốc giờ đây có thể đảm bảo nguồn cung cấp nguyên liệu tương lai, và, mặt khác, các công ty nhà nước có thể "xuất ngoại,"[263] có tính quốc tế hơn và chiếm lĩnh thị trường mới. Trong khi vài chục năm trước các dự án hạ tầng của Trung Quốc ở nước ngoài không thể phủ nhận đều có yếu tố ý thức hệ, như sẽ thấy trong trường hợp đường sắt TAZARA nổi tiếng ở châu Phi, thì động lực đằng sau các dự án ngày nay của Trung Quốc là thuần tính chiến lược.

Việc mở đường cho tương lai của nước Trung Quốc mới cũng góp phần vào sự phát triển của các quốc gia khác, như chúng tôi tự mình có thể nhìn thấy trong suốt cuộc hành trình. Các ví dụ ở khắp ba châu lục: từ xây dựng lại một đất nước bị chiến tranh tàn phá trong trường hợp của Angola, nơi Bắc Kinh đang xây dựng hàng ngàn khu dân cư và một mạng lưới giao thông thực sự bắt đầu từ con số không, đến xây dựng những con đường

mới tại Cộng hòa dân chủ Congo hay lắp đặt đường ống dẫn dầu ở Sudan, Turkmenistan và Myanmar. Điều tương tự cũng có thể nhìn thấy trong các dự án đường sắt đầy tham vọng đã được lên kế hoạch ở Venezuela và Argentina, hay những con đường không thể tin có thể làm được đang xây dựng ở Iran và Mozambique, hay xây dựng tuyến đường chiến lược kết nối Tân Cương với Ấn Độ Dương đi qua vùng Kashmir thuộc Pakistan; chưa kể đến những bước nhảy vọt đạt được qua việc lắp đặt và phóng vệ tinh ở Nigeria và Venezuela. Chắc chắn rằng việc xây dựng cơ sở hạ tầng đóng vai trò rất chiến lược trong công cuộc chinh phục thế giới thầm lặng của Trung Quốc, chủ yếu do quy mô rõ ràng và hiệu quả nhìn thấy được của các dự án này. Vai trò của chúng quan trọng đến nỗi Bắc Kinh thậm chí sử dụng như là công cụ triển khai quyền lực mềm, thường xuyên đưa vào nồi lẫu thập cẩm viện trợ nước ngoài và hợp tác liên chính phủ.

Báo cáo đầu tiên và duy nhất về viện trợ nước ngoài của Trung Quốc, do Hội đồng Nhà nước Trung Quốc công bố trong tháng 4 năm 2011, nêu đến cuối năm 2009 Trung Quốc đã xây dựng và tài trợ tổng cộng 2.025 dự án ở nước ngoài.[264] Trong khi các dự án hạ tầng được sử dụng như một phương tiện để thúc đẩy hơn nữa lợi ích riêng của Trung Quốc – do tất cả các lý do đã giải thích ở trên – chúng cũng chắc chắn được dùng để thưởng cho lòng trung thành và khuyến dụ các nước có lợi ích chiến lược đối với Trung Quốc nhưng kém nhiệt tình. Tuy nhiên, nhiều người tin phương pháp thuyết phục mang tính chiến lược này cũng có mặt tối, nó như đặt một con ngựa thành Troia trong một đất nước làm phương tiện giúp cho việc bành trướng của Trung Quốc vào thị trường đó được thuận lợi.

Để tự mình chứng kiến một trong những "quà tặng" này, chúng tôi quyết định bay đến San José ở Costa Rica, vào một chiều mưa nhiệt đới tháng 10 năm 2010. Như sẽ thấy chi tiết hơn trong Chương 8, quốc gia quan trọng nhất ở Trung Mỹ này cũng là nước áp chót chuyển qua phe Trung Quốc cộng sản sau một thời gian trung thành với Đài Loan. Do đó Costa Rica hoàn toàn xứng đáng được thưởng.

Nhìn từ cự ly gần, món quà tặng của Trung Quốc dành cho Costa Rica trông rất ngoạn mục. Sân vận động quốc gia đẹp đẽ, một món quà từ Bắc Kinh với giá rất hợp lý 89 triệu đô la, nằm ở trung tâm thủ đô nước này. Khi chúng tôi đến, công việc xây dựng gần như hoàn tất. Bên ngoài công trình, các nhóm công nhân Costa Rica và người nhập cư Honduras đang lát

phần cuối của lối đi, vác những bao tải nặng và đập đá. Tuy nhiên, hoạt động thực sự diễn ra bên trong tòa nhà. Rosi, một trong số ít phụ nữ Trung Quốc làm việc ở dự án, vui vẻ chào đón khi biết chúng tôi không phải là người địa phương. "Thiết kế và xây dựng hoàn toàn do người Trung Quốc thực hiện. Sân vận động có sức chứa 35.000 khán giả," cô giải thích. Chúng tôi thấy vài chiếc máy trải nhựa đường chạy điền kinh trong khi một số nhân viên của An Huy Wai Jing, công ty nhà nước Trung Quốc đảm trách xây dựng sân vận động, lắp ghế ngồi vào khán đài. "Đã có lúc có 800 người Trung Quốc làm việc ở đây, nhưng bây giờ chúng tôi chỉ còn lại 134 người," Rosi giải thích, khẳng định món quà tặng của Trung Quốc đi kèm với lực lượng lao động và vật liệu xây dựng Trung Quốc dành cho nó, những thứ có thể nhập cảnh miễn thuế.

Món quà rõ ràng được chính trị thúc đẩy, như trường hợp hàng chục sân vận động tương tự mà "ngoại giao sân vận động" của Trung Quốc đã xây dựng ở châu Phi. Nhiều sân được trao tặng như những món quà, trong khi những sân khác được gắn với một số hình thức hợp tác giữa hai quốc gia.[265] Tuy nhiên, ở Costa Rica công ty Trung Quốc đã lợi dụng việc xây dựng "sân vận động của tình hữu nghị" để tạo ra một công ty con có thể cạnh tranh đấu thầu các dự án công cộng và thậm chí tư nhân từ một lợi thế khác biệt do lực lượng lao động Trung Quốc có sẵn tại chỗ và khả năng đưa vật liệu vào nước này miễn thuế.[266] Antonio Burgués, cựu bộ trưởng trong chính phủ của cựu tổng thống Óscar Arias, đại sứ đầu tiên của Costa Rica ở Bắc Kinh và là một người nói chuyện tuyệt vời, không nghi ngờ gì sân vận động thực sự là một con ngựa thành Troia nhằm để tiến vào, thâm nhập và chinh phục thị trường Costa Rica.[267]

"Quà ư?" ông nói, khi gặp chúng tôi trong một quán cà phê thời thượng ở San José. "Trung Quốc không tặng quà. Nếu Trung Quốc cho anh một sân vận động, là tước đi một bệnh viện từ người dân của họ, vì Trung Quốc vẫn là một nước đang phát triển. Thế thì làm sao họ lại tặng quà cho anh được?" Ông lập luận về những món quà của Trung Quốc. Trường hợp của công ty con Trung Quốc gây ra náo động lớn giữa kỳ trăng mật của hai nước. San José không chỉ từ chối đơn xin thị thực của một trăm công nhân Trung Quốc dự kiến sẽ xây dựng khu nhà ở. Tranh cãi thực sự bùng nổ khi mọi người biết được tùy viên thương mại đại sứ quán Trung Quốc ở San José và lãnh đạo công ty nhà nước Trung Quốc đã phối hợp gây áp lực và

hối lộ nhân viên sứ quán Costa Rica tại Bắc Kinh bật đèn xanh cho việc cấp giấy phép lao động. Phản đối kịch liệt của các chính trị gia và giới truyền thông, các khiếu nại về cạnh tranh không lành mạnh nhân danh các công ty xây dựng địa phương và việc từ chối cấp thị thực đã khiến công ty Trung Quốc phải từ bỏ hoàn toàn dự án tư nhân.[268] Tuy nhiên, vụ bê bối đã không ngăn Trung Quốc thực hiện lời hứa và hoàn thành các công việc ở Sân vận động quốc gia theo kế hoạch.

Burgués biết rõ những áp lực này. Ông nói với chúng tôi chính quyền Trung Quốc từ chối bỏ qua vụ việc khi đụng đến vấn đề "độ linh hoạt" trong chính sách nhập cư của Costa Rica đối với Trung Quốc: "Đó là một vấn đề lặp đi lặp lại. Bất cứ khi nào đồng ý cho anh một cuộc phỏng vấn họ dành 30 phần trăm thời gian để nói về vấn đề này," người đã cản trở kế hoạch cho phép số lượng lớn người nhập cư Trung Quốc vào Costa Rica trong thời gian làm đại sứ tại thủ đô Trung Quốc giải thích. "Người Trung Quốc có một chiến lược và họ làm bất cứ điều gì phải làm để đạt được điều họ muốn, bằng tay trái hay tay phải," ông nói, đề cập đến những việc hợp pháp và bất hợp pháp. "Đại sứ [Trung Quốc] có trách nhiệm giữ thể diện và không bao giờ dính líu đến các giao dịch kinh doanh mờ ám. Tuy nhiên, luôn có ai đó trong đại sứ quán, tùy viên thương mại hoặc một người như thế, sẵn sàng tham gia," ông tiếp tục. Đây là lý do tại sao ông nghĩ rằng "điều quan trọng là thiết lập các ranh giới với Trung Quốc, vì họ không phải là một nước dân chủ. Chúng tôi cần những thiết chế mạnh mẽ; chúng tôi không thể để cho con sói to lớn xấu xa đến đây đánh sập ngôi nhà của chúng tôi như thể nó làm bằng rơm," ông lập luận. "Trung Quốc muốn châu Phi hóa Mỹ Latinh. Họ xem chúng tôi là những kẻ nghèo đói và thối nát."

Nuôi sống 1,3 tỷ người

Một ví dụ khác về chiến lược đầu tư cơ sở hạ tầng của Trung Quốc có thể thấy được ở dự án 1,4 tỷ đô la hiện đang được công ty nhà nước Trung Quốc Beidahuang State Farms Business Trade Group thực hiện ở Argentina. Nguồn gốc từ tỉnh Hắc Long Giang ở phía Bắc, Beidahuang là nhà sản xuất đậu tương hàng đầu của Trung Quốc. Năm 2011, công ty ký một thỏa thuận với chính quyền địa phương tỉnh Rio Negro (gần Patagonia, Argentina) để khai thác 320.000 ha đất hiện không thể sử dụng. Trong năm năm tiếp theo, Beidahuang sẽ đầu tư 850 triệu đô la để đưa nước và năng lượng đến khu vực này tưới cho đất và làm cho nó thích hợp để trồng trọt. Đồng thời, công ty sẽ đầu tư thêm 500 triệu đô la để cải thiện hạ tầng của tỉnh này. Một phần lớn số tiền sẽ được dùng để xây dựng lại cảng ở San Antonio-Este, nơi Trung Quốc sẽ có quyền sử dụng trong 50 năm tới.

Năng lực bến tàu sẽ được cải tạo để cho phép cập cảng các tàu Trung Quốc có trọng tải lên đến 40.000 tấn – gấp bốn lần kích thước những con tàu hiện có thể đi vào khu vực này. Những con tàu này sẽ được dùng để vận chuyển đậu nành, bắp và trái cây Argentina sang Trung Quốc. "Anh có thị trường và tiền bạc. Chúng tôi có khí hậu, đất đai và môi trường. Chúng ta là những đối tác kinh doanh hoàn hảo: đặt thứ anh có nơi chúng tôi có thể dùng nó và cả hai chúng ta đều có lợi. Đó là những gì chúng tôi nói với người Trung Quốc," Óscar Gerardo Gómez, đại diện của tỉnh Rio Negro ở Buenos Aires giải thích khi gặp chúng tôi ở thủ đô Argentina. "Nếu không có khoản đầu tư này, chúng tôi không thể tiến hành trồng trọt bất cứ thứ gì. Trong trao đổi, chúng tôi đảm bảo với Trung Quốc chúng tôi sẽ cung cấp cho họ toàn bộ thu hoạch trồng trọt được trong 20 năm tới. Tất cả [đề cập đến việc bán thực phẩm] sẽ được thực hiện minh bạch và theo giá thị trường," ông đảm bảo với chúng tôi.

Bằng cách đó Trung Quốc sẽ đảm bảo nguồn cung của nó nhờ sản lượng thu hoạch được từ 320.000 ha đất này trong hai thập niên tiếp theo. Điểm đặc trưng thú vị nhất của thỏa thuận này là việc hầu hết đất đai, hiện không canh tác và không phù hợp cho nông nghiệp vì thiếu nước, vẫn sẽ thuộc về chủ sở hữu ban đầu của nó. Trung Quốc sẽ có 30 phần trăm diện tích đất – khoảng 100.000 ha – để đảm bảo đầu tư của nó, nhưng chủ đất có thể thu hồi đất sau 20 năm bằng cách trả theo "giá thị trường tại thời điểm đó."

Cho đi 30 phần trăm diện tích đất dường như không quá đáng nếu cân nhắc rằng giá một ha đất không sản xuất trong khu vực hiện nay chừng 200 đô la và giá đó có thể tăng lên đến từ 5.000 đến 10.000 đô la một ha nhờ đầu tư của Trung Quốc, theo chính phủ Argentina. "Rất nhiều người sẽ trở nên giàu có," Gómez dự báo, đề cập đến các chủ đất nhỏ và vừa hiện đang có nhiều đất.

Bổn phận duy nhất của chủ sở hữu là canh tác đất đai của họ. "Chủ nhân Argentina canh tác đất đai với sự trợ giúp của các công ty Trung Quốc, tạo điều kiện cho vay để chủ đất mua máy móc và hạt giống. Beidahuang sẽ quyết định trồng cây gì, vì họ đã cam kết mua sản phẩm. Vai trò của nhà sản xuất, được hưởng lợi lớn từ đầu tư của Trung Quốc, là gieo trồng. Nếu họ không muốn tự làm điều đó, chủ đất có hai lựa chọn: cho thuê hoặc bán đất của họ. Nhưng bất cứ ai chịu trách nhiệm đất đó phải tham gia sản xuất, trong mọi trường hợp, vì nếu không [đất] sẽ bị sung công," theo Gómez, một trong những tác giả của thỏa thuận.

Trung Quốc hiện đang có quyền sử dụng 3.000 ha đất để tiến hành thí nghiệm loại cây trồng thích nghi tốt nhất với điều kiện khí hậu và môi trường của khu vực Rio Negro. "Beidahuang có kế hoạch thành lập những trung tâm nghiên cứu để phát triển công nghệ của họ trên đất Argentina. Họ cũng muốn xem những sản phẩm nào thích nghi dễ dàng nhất với điều kiện địa phương. Nó có thể là đậu nành, bắp, trái cây, nho hoặc ô liu," Gómez giải thích. Các nhà chức trách Rio Negro, được hưởng quyền tự chủ ở mức độ đáng kể từ chính quyền trung ương cùng với các tỉnh Argentina khác, tin tưởng các thỏa thuận của Trung Quốc là "dự án phát triển lớn nhất từng được thực hiện ở Argentina." Họ hoàn toàn hy vọng rằng "các khu vực khác trong đất nước sẽ ganh đua với dự án này để mang lại lợi ích cho nền kinh tế của mình." Các dự báo lạc quan nhất cho rằng 100.000 việc làm tại địa phương sẽ được tạo ra nhờ vào vốn Trung Quốc. Một số công nhân sẽ được kết nối trực tiếp với việc tạo ra một lực lượng lao động mới để canh tác đất đai, trong khi số khác sẽ chịu trách nhiệm phát triển các dịch vụ khác nhau gắn với sản xuất nông nghiệp, như vận chuyển, bảo quản và làm lạnh.

"Thỏa thuận này rất tuyệt vời đối với tỉnh. Không ai khác trồng trọt trên vùng đất này và, hơn nữa, thỏa thuận này không phụ thuộc vào chính phủ quốc gia. Chính là loại thỏa thuận mọi người đều mơ ước. Chính là vấn đề

mở rộng phạm vi sản xuất nông nghiệp," Mariano Turzi, giáo sư về quan hệ quốc tế tại Đại học Torcuato Di Tella lập luận. Ông tin rằng bản chất của khoản đầu tư này là khác với đầu tư được thực hiện bởi các công ty thực phẩm đa quốc gia hoạt động tại Argentina, như Cargill hoặc Dreyfus. "Chúng không giống nhau. Trong trường hợp này nhà nước Trung Quốc ở đằng sau khoản đầu tư," ông lý giải, đề cập đến khả năng của Beidahuang như là công ty sản xuất thực phẩm quan trọng nhất của Trung Quốc tiến hành đầu tư hàng triệu đô la trong một đất nước bị tình trạng bất ổn về pháp lý che phủ.[269]

"Các nhà đầu tư khác không làm việc này vì họ không tin vào khuôn khổ đầu tư của Argentina," đại diện của Rio Negro đã nói với chúng tôi trong văn phòng của ông ở Buenos Aires. Thực ra, khoản chi lớn như thế ở một đất nước có ít bảo đảm pháp lý, nổi tiếng bởi những trì trệ trong cung ứng và một lĩnh vực nông nghiệp rối loạn và bị chính trị hóa đưa đến rất nhiều rủi ro cho Trung Quốc. Nếu đầu tư thành công như kế hoạch, nó sẽ là một ví dụ đầy thuyết phục của điều Bắc Kinh gọi là "hợp tác cùng thắng"; đậu nành ở Argentina cũng như dầu ở Ả Rập Saudi, việc đầu tư hàng triệu đô la trong một thị trường bất ổn như vậy chỉ có thể được biện minh về mặt chiến lược. Thực tế cái bóng dài của nhà nước Trung Quốc nằm phía sau Beidahuang, tất nhiên, không phải là sự trùng hợp ngẫu nhiên. Những rủi ro trở nên chính đáng khi ưu tiên số một của nhà nước là nuôi sống quốc gia đông dân nhất hành tinh.

Điều này giải thích tại sao đầu tư của Trung Quốc ở Argentina và Brazil, khu vực mạnh nhất về thực phẩm nông nghiệp ở châu Mỹ Latinh, không chỉ vượt tầm một giao dịch thương mại đơn giản.[270] "Trung Quốc đã đầu tư rất nhiều tiền ở châu Phi để khai thác và vận chuyển tài nguyên thiên nhiên. Về an ninh lương thực, chiến lược cũng như vậy: chúng tôi phải đầu tư để đảm bảo nguồn cung," Zheng Fengtian, giáo sư tại Đại học Bắc Kinh và là một chuyên gia hàng đầu trong sản xuất nông nghiệp của Trung Quốc cho biết khi gặp chúng tôi tại thủ đô Trung Quốc. "Trung Quốc muốn duy trì tự túc về lương thực như gạo, là một phần cơ bản trong bữa ăn của người Trung Quốc và do đó có tính chiến lược cao. Tuy nhiên, điều đó là không thể đối với các sản phẩm khác, chẳng hạn đậu nành hoặc bắp, được sử dụng để nuôi gia súc. Chúng tôi cần phải nhập khẩu các sản phẩm này, nhưng chúng tôi nên làm việc đó như thế nào? Có ba chiến lược, rất giống

với cách đảm bảo cung cấp dầu mỏ của Trung Quốc: thứ nhất, mua từ các thị trường quốc tế; thứ hai, thâu tóm cổ phần của các công ty thực phẩm quốc tế để khống chế; và cuối cùng, mua đất ở các nước. Lựa chọn ít mong muốn nhất trong ba phương án trên là mua trên thị trường quốc tế, vì lý do an toàn. Điều gì sẽ xảy ra nếu các nước sản xuất thực phẩm lớn như Mỹ hay Brazil quyết định đưa ra lệnh cấm xuất khẩu sản phẩm của họ?" ông hỏi.

Vì thế đầu tư vào Rio Negro cho phép Trung Quốc xâm nhập vào lĩnh vực thực phẩm nông nghiệp của Argentina nhằm góp phần đảm bảo an ninh quốc gia mà không bị thị trường chi phối. Quan trọng nhất, điều này đảm bảo nguồn cung lương thực của Trung Quốc, ngay cả trong những lúc thiếu hụt, chẳng hạn trong cuộc khủng hoảng tài chính hay trong cuộc hạn hán nghiêm trọng năm 2012 tại nhiều nơi ở Hoa Kỳ, đã làm giá lương thực tăng liên tục và kéo dài. Tình hình này đã gây ra những hậu quả chính trị trong thế giới Ả Rập.[271] "Mặc dù chúng tôi có thể tự cung cấp các mặt hàng thực phẩm cơ bản, Argentina rất quan trọng đối với Trung Quốc, đất nước có dân số hơn 1,3 tỷ người. Tầm quan trọng của nó thể hiện ở thực tế Argentina hiện là nước cung cấp thực phẩm lớn thứ ba của Trung Quốc. Do đó, Trung Quốc xem lĩnh vực nông nghiệp của Argentina vừa là cơ hội thương mại vừa là nhu cầu chiến lược. Cả hai điều này đều rất quan trọng đối với Trung Quốc," Yang Shidi, cố vấn thương mại Đại sứ quán Trung Quốc tại Buenos Aires giải thích.[272]

Vì thế khoản đầu tư 1,4 tỷ đô la ở Rio Negro là điều hoàn hảo đối với Bắc Kinh, đặc biệt tương lai đáng lo đối với các nước như Trung Quốc và Ấn Độ, với dân số khổng lồ có khả năng tăng mạnh, trong khi tài nguyên thiên nhiên có hạn và đang có tốc độ đô thị hóa nhanh chóng.[273] "Tiêu thụ thịt lợn trên đầu người mỗi năm tăng nửa kg. Chúng tôi cũng cần tính đến tác động của cuộc di cư lao động nông thôn vào thành phố: mỗi năm 1 phần trăm dân số của Trung Quốc, tức khoảng 13 triệu người, ngừng làm việc trong khu vực nông thôn và đến sống ở các đô thị," Yang giải thích.[274] Thực đơn hàng ngày của người dân đang trở nên phức tạp hơn, khiến tiêu thụ thịt bình quân hàng năm của Trung Quốc trên đầu người tăng từ 25 kg lên 54 kg chỉ trong 20 năm qua. Điều này có nghĩa cần thêm các nguồn cung bổ sung rộng lớn trên một đất nước có năng lực sản xuất ít ỏi: Trung

Quốc phải nuôi một phần năm dân số trái đất với chỉ 7 phần trăm đất đai có thể trồng trọt của thế giới.[275]

"Ngày nay, đa số người dân ở Trung Quốc không khó khăn để có được thực phẩm. Tuy nhiên, khi mức sống của họ cao hơn, họ thay đổi chế độ ăn uống và thay cho gạo mức tiêu thụ thịt sẽ tăng lên. Các nguồn lực cần thiết để sản xuất một kg thịt cũng giống như những nguồn lực cần thiết để sản xuất vài kg ngũ cốc," Cai Fang thuộc Học viện Khoa học Xã hội Trung Quốc cho biết, khi ông giải thích sự thay đổi trong chế độ ăn uống cũng có nghĩa là sự gia tăng mạnh mẽ trong sản xuất ngũ cốc. Đó là chưa kể đến tình trạng thiếu hụt các loại tài nguyên khác như nước, mà Trung Quốc có chỉ số bình quân đầu người vào loại thấp nhất trên thế giới.[276] Hơn nữa, biến đổi khí hậu cũng gây ra sụt giảm trong thu hoạch mùa màng. Tình hình vô cùng phức tạp này càng trầm trọng thêm do việc ngành nhiên liệu sinh học gần đây đã bắt đầu cạnh tranh với các cây trồng là nguồn cung cấp thực phẩm cho con người.

Vì vậy, các công ty ở những nước như Hàn Quốc, Nhật Bản, các quốc gia vùng Vịnh Ba Tư và Trung Quốc đang xem xét khả năng mua đất đai màu mỡ ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ La tinh để đảm bảo một nguồn cung cấp lương thực trong tương lai cho người dân. Hiện tượng này đã thu hút chú ý của truyền thông và các tổ chức quốc tế như Ngân hàng Thế giới và Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp của Liên Hiệp Quốc (FAO). Các nhà hoạt động và các tổ chức phi chính phủ cảnh báo rằng quá trình "tước đoạt đất đai" là một hình thức mới của chủ nghĩa thực dân, gây ra sự dịch chuyển của cư dân bản địa vốn xem đất đai là sự kết nối với tổ tiên của họ. Một lĩnh vực nữa cần quan tâm là khả năng tạo ra những nước với chính sách một vụ chủ yếu trồng các loại cây đáp ứng nhu cầu của nước khác, không quan tâm đến an ninh lương thực của riêng mình.

Thông tin do các phương tiện truyền thông đã công bố cho rằng Trung Quốc là một trong những lực lượng chính đằng sau xu hướng mua đất toàn cầu, sau khi thâu tóm hàng trăm ngàn ha ở những nơi như Philippines, Madagascar và Brazil để giành quyền kiểm soát hoàn toàn sản xuất đậu nành, và các loại cây trồng khác.[277] Điều này đã gây ra phản ứng của một số chính quyền, như Brazil và Argentina, nhanh chóng thông qua pháp luật nhằm hạn chế hay ngăn cấm các nhà đầu tư nước ngoài mua đất canh tác. "Quá trình thuê đất ở nước ngoài của Trung Quốc vẫn còn trong giai đoạn

đầu. Ở nước chúng tôi, khi chúng tôi muốn đầu tư lớn vào một cái gì đó, chúng tôi trước tiên luôn thử để có được một ý tưởng về môi trường địa phương. Có rất nhiều đất ở châu Phi, nhưng cũng có rất nhiều cuộc xung đột ở đó. Đó là lý do tại sao các quốc gia Mỹ Latinh như Brazil và Argentina tốt hơn," giáo sư Zheng kết luận. "Rất có khả năng chúng ta sẽ thấy nhiều đất đai được mua trong tương lai," ông dự đoán. Kế hoạch này hẳn sẽ khiến chúng ta nhớ lại đề nghị của Mark Twain từ thế kỷ 19: "Hãy mua đất đi. Người ta không tạo thêm ra nó được!"

Cờ bạc trong đặc khu kinh tế

Đường cao tốc hiện đại khiến việc lái xe về phía nam rất dễ chịu, từ Vân Nam đi qua Mengla trước khi chạy vài cây số cuối cùng đến biên giới với Lào. Hoạt động ở đó rất ít ỏi, lý giải tại sao hầu hết các cửa hàng bán đồ lưu niệm, ngọc bích và trà *Pu-er* giả hôm nay đã đóng cửa, và không thấy người khách nào trong các nhà hàng ẩm thực Vân Nam. Dù chúng tôi vượt biên giới sang Lào tại trạm kiểm soát biên giới, nhiều người dân Trung Quốc thích vượt biên giới bằng cách đi xe máy 2 cây số xuyên rừng. Đây là tuyến đường bất hợp pháp đến Boten, nơi một doanh nghiệp tư nhân Trung Quốc, được gọi là Công ty Thành phố Vàng Boten, đã trở thành một trong những doanh nghiệp làm chính quyền Bắc Kinh bối rối nhất kể từ khi khởi động chính sách bành trướng ra toàn thế giới. Chỉ cách biên giới vài mét, chính quyền Lào gần đây đã tuyên bố Boten là một đặc khu kinh tế của Trung Quốc, một khu vực rộng 6 km vuông có nhiệm vụ thu hút đầu tư Trung Quốc xây dựng nhà máy và công xưởng nhờ vào điều kiện tài chính thuận lợi và giá đất hấp dẫn của khu vực. Mức lương thấp của người Lào được dự kiến sẽ cung cấp mảnh ghép cuối cùng của trò chơi ghép hình cần có để biến khu vực này thành một khu công nghiệp thành công. Tuy nhiên, Boten lại trở thành thánh địa ăn chơi thuần túy của Trung Quốc: một thiên đường cờ bạc, mại dâm và ma túy.

Trước khi các công ty Trung Quốc và chính quyền Lào thông qua liên kết, Boten là một thị trấn nhỏ, cư dân kiếm sống bằng nông nghiệp hay bán ở chợ khỉ, gấu và các động vật hoang dã sống. Như đã xảy ra tại nhiều thị trấn khác dọc biên giới phía Myanmar và Lào, tất cả các hoạt động kinh tế ở vùng đất có 5.000 cư dân người Trung Quốc hiện nay tập trung quanh sòng bạc bên trong khách sạn Royal Hotel. Con dấu trên hộ chiếu của chúng tôi xác nhận chúng tôi đang ở Lào, nhưng chẳng có gì thực sự thay đổi từ khi chúng tôi vượt qua biên giới: ngôn ngữ duy nhất ở Boten là tiếng quan thoại, đồng tiền chung là nhân dân tệ và hãng China Mobile cung cấp dịch vụ điện thoại di động. Đó là chiều thứ sáu và đường phố trở nên sống động hơn từng phút, cho thấy nhiều người hẳn đến đây bằng đường rừng thay vì qua cửa khẩu chính thức. Một bảng hiệu ở lối vào của khách sạn Royal Hotel, một tòa nhà cao tầng trùm lên thị trấn, chào đón chúng tôi với một thông điệp có phần ngược đời: "Cờ bạc là bất hợp pháp đối với công dân Lào và Trung Quốc."

Khi đi sâu hơn vào tòa nhà màu vàng nhạt có 380 phòng – tất cả đều đã kín khách – chúng tôi thấy một ngôi đền khổng lồ thờ phụng cờ bạc, đầy các máy đánh bạc và máy quay roulette điện tử nhập khẩu từ Anh. Tuy nhiên, đây chỉ là khúc dạo đầu cho trung tâm thực sự của nền văn hóa cá cược: đánh bài baccarat. Khi mọi người tò mò nhìn chúng tôi, chúng tôi nhận ra khung quảnh không thể kỳ quái hơn: trong khói thuốc và tiếng thét chói tai của những phụ nữ cầm giỏ đầy những miếng thẻ, hàng chục con bạc Trung Quốc lấn vào các tấm thảm màu xanh lá cây trong khi người hồ lì phân phát vận may và những quả bóng nhỏ xoáy quanh các bàn roulette. Rất ít dấu hiệu thưởng thức trong căn phòng, thay vào đó căng đầy pha trộn giữa lo âu và vui sướng điên cuồng. Cá cược ở đây rất lớn, với những cọc chip lên đến 1.000 nhân dân tệ đặt vào chỉ một số trong mỗi lượt chơi roulette. Ngoài ra còn có nhiều dấu hiệu của mê tín dị đoan, với những bệ thờ đầy hoa cúng thần may mắn.

Trung tâm truỵ lạc khổng lồ này, nếu ở Trung Quốc là bất hợp pháp, được chia thành các phòng với những cái tên cám dỗ, như "phòng hạnh phúc" (*bai fu ting*) hay "phòng phú quí" (*fui gui ting*). Mọi thứ được theo dõi chặt chẽ với hàng chục máy quay an ninh, cũng canh chừng đến từng góc phòng, và cho phép công việc làm ăn này mở rộng vào tới đất mẹ. Nhờ các máy quay và internet, sòng bạc này hầu như có thể vượt qua biên giới, cho phép người chơi Trung Quốc đặt cược theo thời gian thực từ nhà riêng an toàn của họ, không phải lo lắng bị cảnh sát săn đuổi. Sự truỵ lạc này ở bên kia biên giới đã tạo ra cơ hội việc làm mới cho nhiều kẻ cơ hội đang lang thang trên đường phố Boten: vai trò trung gian hoặc đại lý.

Rất dễ nhận ra những kẻ cơ hội này, ngồi ở những bàn được chọn nhiều nhất của sòng bạc hay đánh cược trên nhiều bàn cùng một lúc, nhờ dây điện thoại di động lủng lẳng từ tai của họ. Các thiết bị này cho phép họ trao đổi với khách hàng thực sự của sòng bạc, có thể theo dõi diễn biến trên từng bàn qua màn hình máy tính của mình. "Anh muốn đặt cược bàn nào? Anh muốn đặt cược bao nhiêu? Anh muốn đặt cược vào số nào? Anh có muốn ngừng chơi?" chúng tôi nghe họ hỏi khách hàng, kín đáo nhưng không ngượng ngùng, khi chúng tôi đi dạo qua khu vực dành cho các con bạc. Thời điểm duy nhất họ phải ngưng theo sát mệnh lệnh khách hàng của mình là khi họ dừng lại để thay pin điện thoại. Khi đêm xuống, hoạt động xung quanh các sòng bạc đạt đến đỉnh điểm. Cửa hàng cầm đồ thôi miên

khách hàng với đèn neon, khuyến dụ họ bán đồng hồ, đồ trang sức và máy tính để tiếp tục đặt cược. Trong khi đó, nhà hàng thu hút họ với hương vị thơm tho của ớt và gừng. Bóng tối cũng mang lại cho thành phố một cơ hội để thoát khỏi tất cả sự thận trọng do ánh sáng ban ngày áp đặt: lúc 7 giờ tối một đám gái mại dâm bất ngờ tấn công khách đánh bạc, chào mời hai giờ yêu đương với giá 300 nhân dân tệ (35 euro).

Có hàng chục cô gái như thế đến từ khắp Trung Quốc, có thể chừng một trăm. Mặc váy ngắn và trang điểm lố lăng, họ đưa danh thiếp chỉ ghi số điện thoại của gã ma cô và con số từ 1 đến 9 để xác định các cô gái. Trong vùng đất ở bắc Lào này, nơi đơn giản là nhà nước Lào không tồn tại, thậm chí mại dâm cũng chịu sự kiểm soát của công ty Golden Boten City, hay đơn giản "Công ty" như nó được biết đến ở đây. Nó là chúa tể và chủ nhân của tất cả mọi thứ ở Boten. Công ty thu thuế, phê duyệt các luật lệ, và định ra các giá thuê. Nó thậm chí làm luật thông qua một nhóm xã hội đen có quyền tiếp cận một nhà tù bất hợp pháp, nơi chúng quấy rối, tra tấn, bắt cóc và thậm chí – theo đồn đãi ở đây – giết những khách chơi vỡ nợ vay tiền từ các sòng bạc mà không trả nổi. "Nếu anh có địa chỉ liên lạc hay tiền bạc ở phía bên kia biên giới, anh có thể sống. Nếu không, anh sẽ bị tra tấn hay thậm chí bị giết. Một số người cho biết đã nhìn thấy xác người nổi trên sông," một phụ nữ trẻ làm việc trong một tiệm làm tóc nói với chúng tôi.

Trong bối cảnh của Chicago những năm 1920 trên đất Lào, một nhóm đầu sai mặc đồng phục nhái theo sắc phục cảnh sát Trung Quốc phụ trách an ninh. Mặc dù chúng lái những chiếc xe có chữ "cảnh sát," chúng không tuân theo bất kỳ chuẩn mực đạo đức nào, nói gì đến pháp luật. Ở đây nợ nần quyết định ai sống ai chết. Công ty đã biến Boten thành miền Tây hoang dã. "Nếu có chuyện gì xảy ra, chúng tôi sẽ tự giải quyết. Nếu anh liên hệ với cảnh sát Lào, họ đến gặp chúng tôi yêu cầu chúng tôi giải quyết tình hình," ông Huang, giám đốc và đối tác của công ty Golden Boten City giải thích, khi gặp chúng tôi trong cuộc phỏng vấn ngắn tại văn phòng của ông. Các bức tường treo ảnh chụp lãnh đạo công ty với những chính khách Lào, kể cả thủ tướng. Tuy nhiên, một đoạn video về những tên côn đồ của công ty tra tấn và ngược đãi các con nợ Trung Quốc quay bằng điện thoại di động và phát trên một đài truyền hình Hồng Kông đã thúc đẩy phản ứng của chính quyền Trung Quốc, tìm cách đóng cửa các sòng bạc từ lúc đó.

Theo Huang, kế hoạch tương lai cho Boten bao gồm bốn khách sạn mới, sân golf và nhiều loại hình du lịch hấp dẫn, bất chấp các kế hoạch do chính phủ Lào công bố vào tháng 3 năm 2012 là đóng cửa sòng bạc và giao SEZ cho một nhà đầu tư Trung Quốc khác. Trong mọi trường hợp, trên hành trình đi qua Đông Nam Á, chúng tôi có thể khẳng định Boten không phải là một trường hợp cá biệt. Các sòng bạc ngụy trang kín đáo như nhau ở các đặc khu kinh tế là một thực tế hàng ngày trong những khu rừng Lào hay Myanmar, nơi các công ty Trung Quốc dựng lên những khu phức hợp du lịch lớn được tài trợ bằng tiền chảy vào các sòng bạc. Chúng tôi qua đêm ở một khu: Đặc khu kinh tế (SEZ) Tam Giác Vàng. Cách Boten năm giờ và 250 km, SEZ này nằm trên bờ sông Mekong, trung tâm của khu vực trồng và buôn bán thuốc phiện nổi tiếng nhất thế giới.[278] Không có dấu vết của các phức hợp công nghiệp hoặc sản xuất cung cấp việc làm cho dân địa phương và góp phần phát triển kinh tế của khu vực. Hạ tầng được xây vừa đủ để đưa khu vực này vào hoạt động, gồm đường vào xuyên qua khu rừng và cầu tàu trên sông. Thực ra, đặc khu kinh tế này chẳng khác gì một "khu ngoại lệ" đơn giản, kiểm soát bởi một dạng đầu tư của Trung Quốc khiến người ta nghĩ đến sự sỉ nhục khủng khiếp thời thực dân mà Trung Quốc chịu đựng 150 năm trước. Tuy nhiên, lần này trật tự đảo ngược: bây giờ chính tư bản Trung Quốc đã tìm thấy "nhượng địa" của nó. Cách đối xử hiện nay của Trung Quốc đối với Boten hay Tam Giác Vàng có thể dễ dàng so sánh với sự trụy lạc đầy rẫy ở một Trung Quốc ngập chìm trong thuốc phiện và mại dâm đầu thế kỷ 20.

6. NHỮNG NẠN NHÂN MỚI CỦA "CÔNG XƯỞNG THẾ GIỚI"

"Tình hữu nghị giữa Trung Quốc và Mozambique sống mãi như Trời Đất."

Khẩu hiệu của Trung Quốc ở lối vào Sân Vận động Quốc gia Maputo.

Ở ngoại ô Maputo, Sân vận động Quốc gia nguy nga sáng rực ánh đèn giữa cảnh nhớp nháp u ám của một trong những nước nghèo nhất châu Phi. Để đến sân vận động, chúng tôi phải luồn lách qua luồng xe cộ dày đặc những chiếc buýt nhỏ đầy người và xe tải nhẹ khiến vùng ngoại thành thủ đô Mozambique tắc nghẽn. Tình trạng ngưng trệ kéo ra tận rãnh nước bẩn thỉu bên lề đường. San sát nhà hai bên, đường cao tốc N1 phơi bày thực trạng cố hữu của châu Phi: đoàn phụ nữ địu con trên lưng và đội những bao gạo hoặc ngô trên đầu, trẻ em mặc đồng phục đi học hay từ trường về, đám bán hàng rong bán đủ thứ, từ than đá, lốp xe, củi đến thẻ điện thoại di động, trái cây và xăng. Không khí nồng nặc mùi hôi thối của rác và nhựa cháy ở đâu đó không xa.

Trong khu vực ngoài trời cạnh sân vận động, hàng chục người đói nghèo toát ra từ từng lỗ chân lông đang bày biện các món hàng đơn giản trên những tấm chăn trải trên nền đất. Họ bán quần áo rẻ tiền, cá thịt tanh tưởi, đồ uống nóng ấm, sơn quét móng tay, xà phòng cục, rau, trái cây sấy khô, cà chua, cam và nhiều thứ linh tinh khác. Họ tìm mọi cách để tồn tại bất chấp mặt trời thiêu đốt, dăm đồng bán hàng ít ỏi và tiếng khóc không ngừng của con trẻ. Cách đó chỉ vài mét, một khu nhà có tường vây kín, lối vào khóa chặt và mái kiểu Trung Quốc treo những chiếc đèn lồng đỏ Trung Quốc là địa điểm xây dựng mới một sân bóng đá hoành tráng có sức chứa 42.000 khán giả. Do công ty nhà nước Trung Quốc An Huy Wai Jing xây dựng,[279] sân vận động này từng được ca ngợi là niềm tự hào và niềm vui của cả nước. Đó là khi chưa xảy ra các cuộc đình công, tranh chấp và bạo lực đã biến dự án mang tính biểu tượng nhất của Trung Quốc ở Mozambique thành một bãi mìn thực sự.

Trên bức tường cạnh cánh cửa kim loại lớn ngăn cách hai thế giới, một khẩu hiệu chính thức nên thơ mô tả quan hệ máu thịt đoàn kết giữa hai quốc gia: "Tình hữu nghị giữa Trung Quốc và Mozambique sống mãi như Trời Đất," trang trọng thể hiện bằng chữ Bồ Đào Nha và chữ quan thoại.

Một khẩu hiệu khác đề cập đến "tính hoàn hảo" của dự án sẽ mang lại "vinh quang cho Trung Quốc." Chúng tôi đi bộ qua cổng chính và một lần nữa thấy mình ở giữa một trong những dự án hạ tầng bí ẩn và thắng lợi của Trung Quốc do Bắc Kinh cung cấp ở mức giá thấp đổi lấy việc chinh phục thế giới, như đã thấy trong chương trước. Chúng tôi tự hỏi cuộc sống đằng sau những bức tường kia sẽ như thế nào khi âm thanh dữ dội của nhạc pop Trung Quốc những năm 1980 từ những cái loa trong khu nhà đập lên màng nhĩ của mình. Lần này chúng tôi không theo những con đường đặc biệt để tìm hiểu tác động của một con đập hay tính chất của các dự án hạ tầng "chìa khóa trao tay." Lần này chúng tôi quan tâm đến điều kiện làm việc của hàng ngàn người vô danh xây dựng những công trình to lớn này. Phải chăng kết nối giữa Trời và Đất thực sự là một trải nghiệm thiêng liêng?

Deng, quản lý dự án, chào đón chúng tôi với nụ cười thân thiện. Điều duy nhất cần thiết để biến sự thiếu tin cậy ban đầu của ông thành cuộc tiếp đón nồng nhiệt là cuộc trao đổi ngắn với người hướng dẫn Trung Quốc của chúng tôi, người đã nhanh chóng thuyết phục được ông. Một lần nữa chúng tôi có thể xác nhận "một lời nói của người đồng hương" có thể làm nên điều kỳ diệu ở đất khách quê người. Deng cho phép chúng tôi đi vào công trường và chỉ định kỹ sư trưởng của ông, Jiang Ning, với tư cách chủ nhà hướng dẫn chúng tôi tham quan công trình. Mặc bộ đồ bảo hộ lao động màu hồng đồng phục của công ty, Jiang cho chúng tôi biết anh đã đến Mozambique từ tỉnh quê nhà An Huy ở phía đông Trung Quốc khi sân vận động mới khởi công.[280] Gần hai năm đã trôi qua và anh chưa về nhà lần nào. Để đổi lấy mức tăng lương lớn, hứa hẹn về một sự nghiệp đảm bảo trong tương lai và phúc lợi cho con trai của anh, công ty đòi hỏi mức độ cam kết cao nhất. Nói cách khác, hai năm lao động khổ sai không được gặp gia đình và một nhịp sống hàng ngày khắc nghiệt bắt đầu lúc 7 giờ 30 sáng, sáu hoặc bảy ngày một tuần. Nhiều phần thưởng đang chờ đợi anh khi kết thúc thời gian làm việc ở Mozambique: những cơ hội mới ở những đất nước mới. Điều này rất phù hợp với Jiang. Ba mươi lăm tuổi, ưu tiên duy nhất của anh trong cuộc sống là đảm bảo tương lai của mình – ngay cả khi điều đó có nghĩa anh sẽ không thể thấy được con trai mình lớn lên.

Với rất nhiều trách nhiệm, 260 công nhân Trung Quốc – tất cả từ An Huy – hầu như không rời khỏi công trường xây dựng trong hai mươi bốn tháng họ sống ở Mozambique. "Chúng tôi hầu như không bao giờ rời khỏi

trại. Chúng tôi không nói được tiếng Bồ Đào Nha. Chúng tôi không biết địa bàn này. Và nếu đi ra ngoài, chúng tôi sẽ phải tiêu tiền, trong khi điều chúng tôi thực sự muốn là để dành toàn bộ," Jiang giải thích. Hơn nữa, trong trại rất bình yên và trật tự so với bên ngoài hỗn loạn đầy nguy hiểm, và điều kiện sống cũng như làm việc của những công nhân này là nỗi thèm khát của hàng triệu lao động nông thôn Trung Quốc, những người giúp vận hành "công xưởng thế giới" để đổi lấy đồng lương còm cõi. Không chỉ vì công nhân ở sân vận động kiếm được gấp ba lần tiền lương của một công việc tương tự ở trong nước. Họ còn được sống trong những căn buồng tươm tất cạnh những khu vườn nhỏ, bốn người ngủ một phòng trên những chiếc giường có mùng chống muỗi, xem truyền hình Trung Quốc, truy cập internet và thưởng thức ẩm thực An Huy ba bữa một ngày, chỉ để làm cho họ cảm thấy như ở nhà.

"Cuộc sống ở đây rất ổn. Tôi có phòng ngủ riêng và thời gian rỗi tôi xem phim hoặc đánh mạt chược. Tôi có thể trò chuyện với con trai qua internet. Tôi không có gì phải kêu ca," Jiang giải thích. Khi dạo qua khu nhà, chúng tôi thấy vẻ rực rỡ ấn tượng của hoa vân anh trên nền đất xám: những nhóm nhỏ công nhân Trung Quốc và Mozambique đang cùng nhau trải nhựa các đường chạy điền kinh, hoàn thiện lối vào sân vận động và kiểm tra lần cuối khâu lắp đặt hệ thống điện. Mọi thứ có vẻ hoàn toàn bình thường, nhưng vẻ ngoài có thể đánh lừa. Mối quan hệ giữa công nhân Trung Quốc và công nhân địa phương hoàn toàn không tốt, và đã trở nên xấu hơn do thiếu giao tiếp, phân biệt đối xử đối với công nhân châu Phi và các tranh cãi trước đó giữa hai nhóm. Jiang thẳng thắn khi đề cập đến các đồng nghiệp người địa phương. "Chúng tôi muốn hoàn thành dự án càng sớm càng tốt để có thể về nước. Nhưng họ không muốn làm thêm giờ, họ làm việc rất chậm chạp và luôn kêu ca." Tuy nhiên, Jiang cũng tự biện minh cho những kêu ca này – gần như không chủ ý – khi anh cho chúng tôi biết một công nhân Trung Quốc không đạt chuẩn một tháng kiếm được 850 đô la và hoàn toàn có quyền có được chỗ ở, thực phẩm và bảo hiểm y tế, trong khi công nhân Mozambique chỉ kiếm được hơn 150 đô la một tháng, không có thêm bất kỳ một phúc lợi nào khác.[281] Nói bằng tiếng Bồ Đào Nha để các ông chủ Trung Quốc của họ không hiểu được, một số công nhân địa phương nhân cơ hội này để thể hiện bất mãn với sự đối xử bất công. "Chúng tôi bị đối xử rất tệ. Một số cấp trên rất khắc nghiệt," một

người giải thích. "Họ trả cho chúng tôi quá thấp," một người khác nói. "Họ trả giả vờ, nên chúng tôi làm giả vờ," ông kết luận, đầy mỉa mai.

Celso, một thợ hàn hai mươi tư tuổi, rất muốn bắt chuyện với *branquinhos*, "những người da trắng," nhưng chúng tôi lại đi cùng với sếp Trung Quốc của anh. Mồ hôi đầm đìa dưới chiếc mũ bảo hiểm màu xanh, anh đeo kính râm, khẩu trang và bộ đồ bảo hộ lao động màu trắng mà màu sắc ban đầu của nó chỉ có thể thấy được ở vai, vì đã bị phủ đầy dầu mỡ từ ngực đến chân. Cây thánh giá trắng đeo ở cổ, nổi bật trên làn da đen của anh. Chúng tôi thân thiện bắt tay, anh mỉm cười với chúng tôi cho đến khi một câu hỏi của chúng tôi làm tắt ngay lập tức nụ cười trên khuôn mặt anh.

"Làm việc ở đây thế nào? Người Trung Quốc đối xử với anh ra sao?"

"Rất tệ… Ở đây có quá nhiều vấn đề…"

"Anh có muốn cho chúng tôi biết những gì đang xảy ra? Chúng ta có thể gặp sau khi anh xong việc?"

"Vâng. Một giờ nữa tôi tan ca, lúc năm rưỡi."

"Chúng tôi sẽ chờ anh trong chiếc xe trắng ở cổng chính."

"Tôi sẽ đến…"

Celso đến đúng hẹn. Anh leo lên xe với vẻ mặt nghiêm nghị và đi thẳng vào vấn đề. Khi câu chuyện của anh được kể, chúng tôi nhận ra Jiang Ning, nhân vật số hai của công ty ở đây, đã không cung cấp đầy đủ cho chúng tôi bức tranh toàn cảnh khi anh mô tả và lý giải điều kiện làm việc của các đồng nghiệp châu Phi. Với cái nhìn thẳng thắn và lối nói trực tiếp, Celso mô tả điều kiện làm việc gần như bóc lột và không thể nào chối cãi được nếu ở bất cứ nơi nào khác chắc chắn là bất hợp pháp. Anh cho biết anh làm việc ngày chín giờ không nghỉ, chưa kể làm thêm giờ, và anh làm hàng tháng trời không một ngày nghỉ để có thể kiếm thêm ít tiền. Công ty không ký hợp đồng, không cung cấp bảo hiểm y tế hay bất kỳ phúc lợi nào, nói gì đến chỗ ở và đi lại. Tệ hại hơn, có một bất ngờ mới trên mỗi phiếu lương. "Mỗi tháng, công ty lấy đi một phần tiền lương của tôi, và tôi không biết tại sao," anh than phiền. Các khoản khấu trừ không được giải thích thỏa đáng, thay đổi từ tháng này sang tháng khác và từ người này sang người khác, đã khiến công nhân nghĩ là công ty đang "ăn cắp" của họ. Celso cũng phàn nàn họ không được ăn gì trong suốt ngày làm việc, bất chấp thực tế hàng ngày các công nhân Trung Quốc ăn trưa đúng giờ trong

nhà ăn "chỉ dành cho người Trung Quốc." Công nhân Mozambique chỉ được ăn một chút bánh mì cũ khi làm thêm giờ. "Các anh có thấy những ổ bánh mì họ mang cho chúng tôi trong túi nhựa?" Celso hỏi chúng tôi. "Vâng, họ không cho chút gì vào ổ bánh. Hoàn toàn chẳng có gì."

Cũng như trong các dây chuyền sản xuất của Trung Quốc, chủ nghĩa tư bản đỏ ở châu Phi áp đặt một chuẩn tắc tàn nhẫn lên công nhân của họ: để kiếm được đồng lương khốn khổ đòi hỏi trước tiên là sự hy sinh lớn. Phần thưởng cho Celso về sự ngược đãi anh phải chịu đựng rất kỳ cục: lương tháng từ 3.500 đến 4.000 meticai, hay từ 75 đến 87 euro.[282] Đây là mức lương rẻ mạt ngay ở Mozambique, nơi số tiền tối thiểu cần cho một gia đình tồn tại là 5.000 meticai một tháng, chừng 110 euro.[283] "Họ đối xử với chúng tôi theo cách tồi tệ nhất. Tôi ước gì có thể làm việc cho một công ty không phải của Trung Quốc, khi ấy các điều kiện hẳn sẽ tốt hơn nhiều. Nhưng tôi không được lựa chọn, bởi vì không có việc làm ở Mozambique. Hoặc công việc này hoặc không có gì," Celso giải thích với sự tức giận dồn nén trộn lẫn nỗi cam chịu. Khi phải lựa chọn giữa mức lương khốn khổ nhưng ổn định bên trong sân vận động này và cuộc sống bán hàng rong không chắc chắn và hoàn toàn đói rách ở thế giới ngoài kia, Celso và các đồng nghiệp của anh đã chọn tồn tại.

Trong bối cảnh điều kiện làm việc không ổn định, đối xử xúc phạm và phân biệt không chính đáng,[284] với chuyện công nhân Trung Quốc thu nhập gần sáu lần hơn so với các đồng nghiệp có công việc tương tự, tình hình căng thẳng gia tăng đã dẫn đến thảm kịch tại công trình ở Maputo, như từng xảy ra ở nhiều nơi khác trên thế giới mà người Trung Quốc đã áp đặt thứ lý lẽ của riêng họ về lao động. Chính vào ngày 30 tháng 4 năm 2010 – một ngày trước Ngày Quốc tế Lao động – đã nổ ra cuộc đình công, dẫn đến bùng phát bạo lực trước khi có sự can thiệp có thể đoán trước của cảnh sát, vốn đứng về phía mạnh hơn. Kết quả: một người chết, vài người bị thương vì trúng đạn và nhiều người bị sa thải. Vài tuần sau chuyến đi của chúng tôi đến sân vận động quốc gia, đại diện của công ty An Huy Wai Jing qua điện thoại bác bỏ chuyện các dự án của họ ở Mozambique có vấn đề, đảm bảo với chúng tôi họ đang hoạt động "phù hợp với luật lệ và quy định của nước này."[285] Ngay sau khi hoàn thành và bàn giao sân vận động, công ty Trung Quốc này đã chính thức được công nhận là một trong mười tập đoàn của Trung Quốc đã "đóng góp lớn nhất cho sự phát triển kinh tế

và xã hội của các nước châu Phi trong năm 2010… và đã giúp cải thiện mức sống của người dân châu Phi."[286]

Khi chúng tôi đang thưởng thức đồ uống tại Café Continental huyền thoại trên đường Avenida de Setembre 25 ở Maputo, nhà xã hội học Bồ Đào Nha João Feijó khẳng định những gì chúng tôi đã thấy tại Sân vận động Quốc gia và các dự án khác của Trung Quốc ở Mozambique là điều hiển nhiên chứ không phải ngoại lệ.[287] Feijó là một trong những chuyên gia am hiểu nhất về điều kiện lao động ở thuộc địa cũ của Bồ Đào Nha và đã tiến hành nghiên cứu điều kiện làm việc do các công ty Trung Quốc cung cấp ở Mozambique:[288] "Trừ Huawei, điều kiện lao động trong các công ty Trung Quốc thật khủng khiếp. Chúng rõ ràng tệ hại nhất," ông nhận định.

Phân tích của Feijó rút ra một so sánh hoàn hảo với những gì đã – và vẫn là – tình cảnh chung được thấy trong các nhà máy và công trường xây dựng tại Quảng Châu, Thượng Hải và Thành Đô. "Hệ thống Trung Quốc chủ yếu là sản xuất, tư bản và lợi nhuận. Họ đối xử với lao động địa phương như một sinh vật đơn giản không danh tính. Công nhân không học được nhiều vì không có chuyển giao kiến thức và họ không có bất cứ cơ hội thăng tiến nào." Họ làm việc nhiều giờ hơn nhiều so với mức được trả, ông tiếp tục, giải thích tại sao công nhân hiếm khi kéo dài hơn sáu tháng. "Ngay khi tìm được một lựa chọn tốt hơn, họ đi ngay."

Trong khi thu thập bằng chứng về thực trạng điều kiện lao động ở Mozambique, chúng tôi không thể không tự hỏi liệu Trung Quốc có thực sự là lựa chọn hấp dẫn cho các nước đang phát triển như các nước này vẫn thường tin. Chúng tôi bỗng nhớ lại không khí ngọt ngào tại trung tâm hội nghị Ai Cập ở Sharm el-Sheikh, nơi các nhà lãnh đạo châu Phi và Trung Quốc – do Ôn Gia Bảo dẫn đầu và bài diễn văn chống thực dân của ông – trình diễn tuần trăng mật riêng tư của họ tại Diễn đàn Hợp tác Trung Quốc – châu Phi. Trong bầu không khí đầy tình cảm, không ai dám làm hỏng khung cảnh đó bằng cách chỉ trích Trung Quốc về thái độ cẩu thả của họ đối với điều kiện lao động ở Mozambique và các nước khác. Và vì thế trong một lần giải lao, chúng tôi đã tiếp cận Félix Mutati, lúc đó là bộ trưởng Thương mại của Zambia, với câu hỏi nước đôi: "Thưa bộ trưởng, Trung Quốc có thực sự là một cơ hội cho châu Phi?" Mutati thân thiện trả lời một cách hoàn hảo, cho rằng về giao hàng, tốc độ và chi phí, Trung

Quốc là lựa chọn tốt nhất để giúp châu Phi đương đầu với những thách thức trong phát triển. "Điểm mấu chốt là tác động. Các chính trị gia chúng tôi được đánh giá bằng những gì tạo ra, chứ không phải bằng các cam kết từ các phát biểu của chúng tôi. Họ sẽ không bầu lại cho tôi nếu tôi không xây dựng một con đường. Nếu xây dựng con đường, tôi sẽ là anh hùng," ông giải thích.

Tuy nhiên, ông thừa nhận chấp thuận đề nghị của Trung Quốc có nghĩa là phải chịu một vài "hy sinh" và điều quan trọng là phải "giảm tối đa sự xấu xí" của tình hình. Mutati dường như tán thành lý thuyết thường được giới chóp bu chính trị châu Phi và Trung Quốc theo đuổi là cần chịu đựng lúc này để các thế hệ tiếp theo gặt hái lợi ích. Tất nhiên, sự hy sinh này, rơi trên vai của người công nhân cả đời chịu đựng – là những khâu nối yếu nhất – vì rốt cuộc họ là người trả giá cho thành công tương lai. Vị bộ trưởng không chỉ gây ấn tượng muốn giảm nhẹ tầm quan trọng của tổn thất phụ tại nơi lao động, mà còn giải cứu các công ty Trung Quốc hoạt động ở nước mình. "Đã có những cáo buộc về ai trả lương cao hơn và cung cấp các điều kiện làm việc tốt nhất, các nhà đầu tư Trung Quốc hay phương Tây. Tuy nhiên, hiện chúng tôi có khoảng 200 công ty Trung Quốc ở Zambia, mỗi công ty đưa ra những điều kiện khác nhau. Do đó chúng tôi phải sử dụng các ví dụ thực tế; đừng đến đây với cái nhìn chung chung," ông thách thức chúng tôi. Cuộc nói chuyện này khiến chúng tôi tin rằng phải đi Zambia để tự mình chứng kiến những gì đang xảy ra ở đó.

Tính biểu tượng của mối quan hệ lịch sử giữa Trung Quốc và Zambia là một khích lệ thêm vào để chúng tôi chọn thuộc địa cũ của Anh này là điểm đến tiếp theo: hai nước đã xây dựng quan hệ chặt chẽ sau khi nước Bắc Rhodesia cũ giành được độc lập vào năm 1964. Mối quan hệ này đơm hoa kết trái với dự án TAZARA, tuyến đường sắt vẫn còn hoạt động nhưng đã cũ nát trải dài 1.860 km giữa Dar es Salaam, thủ đô của Tanzania, và trung tâm "Vành đai đồng," tỉnh khai thác mỏ của Zambia.[289] Tuyến đường sắt này là một dự án khổng lồ đối với nhà nước nghèo khổ Trung Quốc lúc ấy: đầu tư 500 triệu đô la và triển khai hơn 25.000 công dân Trung Quốc, gồm công nhân, đốc công và kỹ sư.[290] Lời của vị bộ trưởng chắc chắn như sự đảm bảo. Có phải điều này có nghĩa là điều kiện lao động mà các công ty Trung Quốc dành cho công nhân của "người bạn cũ" của Trung Quốc ở châu Phi khác biệt – và tốt hơn – so với ở Mozambique?

Tìm kiếm thực tế của bộ trưởng

Tám tháng sau cuộc trò chuyện với Félix Mutati, cuối cùng chúng tôi cũng đã đến tây Zambia ngang qua Lubumbashi, thủ phủ tỉnh Katanga của Congo, sau khi chạy chậm như sên bò những cây số cuối cùng giữa một chuỗi bất tận các xe tải đầy nhóc đồng và cô-ban. Trong cái xó xỉnh xa xôi này của thế giới, những đám đông người tay xách nách mang bu quanh hàng rào ngăn cách hai nước hay chen vào bàn làm thủ tục nhập cư chật kín người nơi các giấy tờ được giải quyết thủ công trên giấy than, không có bất kỳ dấu hiệu nào của máy tính. Giao thông liên tục đã biến trạm biên giới này thành một nhà thương điên: mỗi ngày 5.000 tấn khoáng sản đi qua đây trên đường từ các mỏ khoáng sản của nước Cộng hòa dân chủ Congo (DRC) đến các nhà máy chế biến của Zambia, và sau đó hướng về cảng Dar es Salaam và Durban ở Tanzania và Nam Phi. Từ đó, hàng hóa được vận chuyển bằng đường thủy đi khắp thế giới, nhưng chủ yếu là đến Trung Quốc. Hàng trăm xe tải, đầy ắp khoáng sản, nối đuôi nhau xếp hàng chờ nhiều ngày liền để vượt qua biên giới, kích thích tạo nên bầu không khí mua bán điên cuồng đầy gái mại dâm chào mời quan hệ tình dục rẻ tiền và không an toàn, bọn cò mồi thu xếp phương tiện đến thị trấn gần nhất, và những kẻ cơ hội săn đón thời cơ mới trong cảnh hỗn loạn.

Từ DRC, đất nước mà hành động đơn giản mở vòi nước hay vòi sen tắm của bạn là một sự sang trọng đúng nghĩa, vào đến Zambia cảm giác như một phước lành. Cuộc sống ở Zambia ngay lập tức có vẻ dễ chịu hơn nhiều, nước này cùng với người láng giềng Congo của nó, là cái nôi của cái gọi là "Vành đai đồng," một khu vực chứa 10 phần trăm trữ lượng đồng và một phần ba trữ lượng cobalt thế giới. Mặt trời vừa bắt đầu lặn khi chúng tôi đến Kitwe, thành phố thứ hai của Zambia và là nơi xảy ra bất ổn lao động trong thời kỳ thuộc địa, khi cuộc đình công khai thác mỏ lớn đầu tiên của nước này nổ ra vào năm 1935 và năm 1940, làm chết khoảng 56 người.

Các con đường xung quanh trung tâm thành phố nhanh chóng chìm trong bóng tối, không một ngọn đèn đường công cộng nào. Hôm đó là ngày cuối tuần, và rượu thoải mái chảy tràn. Các nhóm thanh niên đi lại khắp nơi, bằng xe hơi hay đi bộ, tìm kiếm thú vui. Còn chúng tôi tìm kiếm những cư dân Trung Quốc. "Thử đến sòng bạc, đó là nơi tốt nhất tìm thấy họ," người dân địa phương cho chúng tôi biết. Khi chúng tôi bước vào khách

sạn Edinburgh, nơi có trung tâm cờ bạc riêng, hai khách du lịch Zambia xác nhận chúng tôi đã trúng số độc đắc. "Đây là khu phố Tàu. Không khí thực lạ. Không một ai cười," họ lo lắng nói với chúng tôi. Sòng bạc Kitwe nhỏ, chỉ có sáu bàn, hai bàn roulette và bốn bàn blackjack. Tất cả bàn đều đầy người. Ít có người quan tâm chuyện uống, mặc dù các loại đồ uống đều miễn phí. Bốn gái mại dâm đứng ở quầy rượu trông buồn chán; vẻ quyến rũ của họ không có chút tác động lên các khách hàng tiềm năng. Chúng tôi đếm tổng cộng có ba mươi sáu người đàn ông Trung Quốc, hai Nga, một Pakistan và một châu Phi. Người Nga ầm ĩ ăn mừng mỗi khi thắng, còn các con bạc Trung Quốc rít thuốc không ngừng, vẻ kín đáo nhưng âu lo. Những người Trung Quốc khác ngồi quanh trên ghế sofa, ngủ gà ngủ gật hay nghịch điện thoại di động trong khi chờ đợi sếp của họ, những ông chủ mỏ, làm nhà cái phá sản. Chúng tôi tiếp cận một số khách Trung Quốc, nhưng không ai muốn bắt chuyện. Không khí không thể kỳ lạ hơn; giống như trong một sào huyệt mafia. Nơi này được cai trị bằng luật lệ thích hợp cho những kẻ du côn vô đạo đức thừa tiền – nói cách khác, luật của vùng mỏ.

Vào buổi sáng, luật lệ này cũng thấy được ở các khu mỏ trong vùng, là đối tượng chính của luật, như mỏ Chambishi, cách Kitwe 30 km. Hôm đó là chủ nhật và hầu như không có bất kỳ chuyển động nào trong thị trấn bụi bặm này, ngoài một số thanh niên đánh bi-da trong hai quầy rượu với âm nhạc mở hết cỡ và một cha cố với giáo đoàn tín hữu hát say sưa trong buổi lễ ngày chủ nhật. Chambishi không chỉ được biết đến là địa phương có đặc khu kinh tế đầu tiên do Trung Quốc tài trợ và xây dựng ở châu Phi.[291] Đáng buồn thay, nó cũng nổi tiếng về bạo lực bùng phát chống lại giới chủ Trung Quốc do điều kiện lao động áp đặt lên công nhân châu Phi. "Tình hình không tốt hơn chút nào từ cuộc bạo loạn vừa rồi. Mọi người đều không hài lòng với người Trung Quốc," Chiseni, một thợ sửa ống nước tại Công ty Xây dựng Luyện kim 15, công ty nhà nước Trung Quốc chịu trách nhiệm xây dựng hạ tầng khai thác mỏ nói. Chiseni ám chỉ đến bạo lực nổ ra vào năm 2007, khiến một người chết, và dẫn đến náo động rất lớn trong giới chính trị gia và truyền thông, và khiến hủy bỏ chuyến thăm dự kiến đến khu vực của chủ tịch Trung Quốc, Hồ Cẩm Đào. Đây là lần đầu tiên một nhà lãnh đạo Trung Quốc phải đình chỉ kế hoạch của mình ở châu Phi do bất ổn xã hội. Tuy nhiên, tình hình ở khu vực này không có gì mới: điều kiện làm việc không an toàn đã gây ra một tai nạn vào năm 2005 giết chết

51 công nhân tại nhà máy sản xuất chất nổ của Viện Nghiên cứu Khai thác mỏ và Luyện kim Bắc Kinh (BGRIMM).[292]

Đến giờ ăn trưa, Chiseni và các đồng nghiệp Lubinda, Chalebaila và Bright – tất cả đều khoảng ba mươi tuổi – rất vui vẻ ngồi uống coca-cola với chúng tôi và nói về những khó khăn họ chịu đựng hàng ngày. Giống như Celso tại Sân vận động Quốc gia ở thủ đô Maputo, sự chào đón nồng nhiệt ban đầu của họ bị thay bằng vẻ nghiêm trọng, gần như lo lắng khi nhận ra lý do đã khiến chúng tôi có mặt ở đây. Tuy nhiên, họ hiếm khi có được cơ hội nói ra nỗi bất bình của mình, và vì thế giờ đây họ nhanh chóng bị cuốn hút hoàn toàn. Họ cho chúng tôi biết lương tháng của thợ mộc, thợ ống nước và thợ sơn làm việc tám giờ một ngày, sáu ngày một tuần dao động từ 500.000 và 600.000 kwacha, chừng 70-85 euro.[293] Chỉ bằng một phần năm thu nhập hàng tháng cần có để nuôi sống một gia đình Zambia sáu người, theo các nghiệp đoàn địa phương. Họ cũng không có được bảo hiểm hoặc chỗ ở, và từ áo quần bảo hộ đơn giản, tồi tàn của họ chúng tôi đoán thiết bị của họ chắc không đầy đủ và an toàn. "Các nhân viên giám sát đòi hỏi chúng tôi quá nhiều và đối xử rất hung bạo, kể cả hung bạo về mặt thể xác. Có rất nhiều căng thẳng ở nơi làm việc," một người cho biết thêm. Boyd Chibale, giám đốc nghiên cứu của Nghiệp đoàn Thợ mỏ và Công nhân Liên minh Toàn quốc (NUMAW), một trong hai công đoàn khai thác mỏ quan trọng nhất của nước này với 11.250 thành viên, giải thích ở nước này điều kiện làm việc trong các hầm mỏ của Trung Quốc tương đối tồi tệ nhất.[294] "Các các nhà đầu tư Ấn Độ, Canada và Úc trả cao hơn nhiều: ít nhất 1,5 triệu kwacha một tháng [215 euro]," ông đoan chắc với chúng tôi.

Ngay cả trong những năm 1960, 1970 và 1980, công ty Anh khổng lồ Anglo American – đã rời bỏ nước này vào năm 2002 trong bối cảnh tranh cãi và cáo buộc gay gắt về các hành vi sai trái – cũng cung cấp những điều kiện "tốt hơn nhiều" so với các công ty Trung Quốc ngày nay, Chibale cho biết. "Người Trung Quốc đã tăng năng suất nhờ máy móc và công nghệ họ đưa vào. Tuy nhiên, hiện nay có tình trạng trì trệ về mức sống, điều kiện lao động và tiền lương của công nhân. Trong quá khứ, các cuộc đình công, biểu tình và bạo loạn ở mức tối thiểu, nhưng bây giờ đúng là phổ biến. Và chúng tôi chỉ thấy công nhân bị bắn trong thời của các nhà đầu tư Trung Quốc."

Biến cố bạo lực mới nhất trong các hầm mỏ của Trung Quốc xảy ra vào tháng 8 năm 2012, khi công nhân đình công tại mỏ than Collum do Trung Quốc sở hữu tổ chức một cuộc biểu tình sau đó biến thành bạo động; một nhân viên giám sát Trung Quốc bị chết sau khi bị xe đẩy than tông. Công nhân yêu cầu tăng lương để phù hợp với mức lương tối thiểu mới của Zambia, được thông qua vào đầu năm và đưa ra mức lương tối thiểu trong lĩnh vực này là 230 đô la một tháng. Đây không phải là lần đầu mỏ than Collum xuất hiện ở mục tin quan trọng trên báo chí và các phương tiện truyền thông. Vào cuối năm 2010, hai đốc công Trung Quốc đã bắn bừa bãi vào một đám đông thợ mỏ tại mỏ này ở phía nam Zambia, những người này đã tham gia cuộc biểu tình đòi hỏi điều kiện làm việc tốt hơn. Các thợ mỏ đã phải leo xuống cái thang 1.000 bậc sâu trong lòng đất có nguy cơ mất mạng trong điều kiện cực kỳ nguy hiểm để đổi lấy vỏn vẹn bốn đô la một ngày. Với một quyết định gây tranh cãi căng thẳng, trong khi 11 thợ mỏ vẫn còn nằm trong bệnh viện với những vết đạn, các tòa án đã bác bỏ vụ án mà ban đầu đã được xử là giết người có chủ ý.[295]

Chiseni, Lubinda, Chalebaila và Bright mang lại khuôn mặt người cho hình thức bóc lột của thế kỷ 21 dường như đưa chúng tôi trở lại thời kỳ cách mạng công nghiệp Anh. Chúng tôi nhìn thấy trên mặt họ cùng vẻ bất lực và tuyệt vọng như đã thấy ở những nơi khác trên hành trình của mình, những khuôn mặt thể hiện cảm giác không thể chịu đựng việc bị các ông chủ Trung Quốc giữ làm con tin. Ngay trước khi chúng tôi nói lời tạm biệt, chúng tôi hỏi những người này cùng một câu hỏi chúng tôi đã đặt ra với Félix Mutati tại Diễn đàn Hợp tác Trung Quốc – Châu Phi ở Sharm el-Sheikh: "Có phải Trung Quốc là một cơ hội cho người nghèo châu Phi? Anh nghĩ gì nếu tôi nói với anh rằng Trung Quốc đến đây để giúp Zambia?" Câu trả lời của họ theo bản năng và sôi sục: "Dối trá!… Chỉ là dối trá!" họ hét lên giận dữ, gần như đồng loạt. "Đồ tuyên truyền Trung Quốc!" một người rít lên, khi họ chậm rãi đi dọc theo những con đường đầy bụi của Chambishi.

Hổ Mang Chúa: Anh hùng chống Trung Quốc

Về vai trò của Trung Quốc ở trung tâm của ngành khai thác mỏ Zambia, khác biệt trong nhận thức giữa bộ trưởng và những người lao động liên tục từng ngày đấu tranh chống lại các ông chủ Trung Quốc của họ – giữa giới chóp bu chính trị và tài chính với dân thường – đã tóm tắt hoàn hảo tình hình ở quốc gia này. Chính phủ Zambia đã đặt cược vào liên minh chiến lược với Bắc Kinh, vì xem Trung Quốc là bạn đồng hành lý tưởng trên đường phát triển dài hạn ngành khai khoáng tuyệt vời của họ. Zambia hy vọng các khoản đầu tư trong ngành khai thác mỏ sẽ thúc đẩy Zambia hướng tới một "cuộc cách mạng công nghiệp châu Phi," được Lusaka xem là nhân tố thiết yếu giúp đất nước thoát khỏi đói nghèo. Rõ ràng tất cả điều này không chỉ do những cải cách hăng hái được tiến hành trong những thập niên vừa qua, mà còn do khuôn khổ thu hút đầu tư hiện nay của Zambia, vốn bị phái trung thành với khuynh hướng tân tự do ở nước này chỉ trích mạnh mẽ và khuôn khổ đó rõ ràng đã tác động mang tính quyết định lên tình trạng việc làm đang ngày càng bấp bênh của nước này. Thèm khát nguyên liệu, Trung Quốc lợi dụng tình trạng này, trở thành nhà đầu tư nước ngoài duy nhất tiếp tục đầu tư vào Vành đai đồng kể từ cuộc khủng hoảng tài chính, bất chấp sự sụt giảm của giá đồng quốc tế.[296]

Thực tế Zambia gắn toàn bộ hy vọng của mình vào tương lai ngành khai thác mỏ, và do đó, vào đầu tư của Trung Quốc, đã dẫn đến tình hình các nhà đầu tư Trung Quốc về cơ bản được tự do làm bất cứ điều gì họ muốn tại Vành đai đồng của nước này. Trong khi điều này được thể hiện bằng đề nghị giảm thuế và loại bỏ thuế xuất nhập khẩu đối với các nhà đầu tư nước ngoài của Lusaka, nó cũng đặc biệt bộc lộ thái độ lỏng lẻo của chính phủ Zambia đối với việc liên tục phớt lờ các chuẩn mực lao động cơ bản nhất trong các hầm mỏ của Trung Quốc, kể cả việc bỏ qua vụ án hai đốc công Trung Quốc bắn và làm bị thương công nhân của họ. "Nhà đầu tư nước ngoài rất thoải mái ở Zambia. Các công đoàn rất tích cực, nhưng chính phủ ưu tiên bảo vệ các nhà đầu tư hơn là người dân," nhà lãnh đạo công đoàn Boyd Chibale nói với chúng tôi trong cuộc gặp ở Kitwe. Trong khi chờ giấc mơ giàu có của Lusaka trở thành hiện thực, 80 phần trăm dân số của Vành đai đồng sống dưới hai đô la một ngày, với sự đồng lõa của Bắc Kinh. Đây có phải là sự "hy sinh" mà Félix Mutati đề cập hôm nọ trên bờ Biển Đỏ?

Về nguyên tắc các công ty khai thác mỏ Trung Quốc không đáng được hưởng lợi từ sự ưu đãi tuyệt đối, khi điều kiện lao động họ cung cấp cho công nhân Zambia – nhiều người chỉ được hợp đồng tạm thời – lại hầu như tồi tệ nhất ở nước này. Tình trạng việc làm bấp bênh, vốn gây ra đau khổ cho nhiều cư dân nghèo khổ nhất của Zambia, đã biến công ty thành mục tiêu thù địch. Michael Sata, nhà lãnh đạo dân túy của đảng Mặt trận yêu nước đối lập tại thời điểm chúng tôi thăm Zambia, đã đặt hy vọng trở thành tổng thống vào việc sử dụng chiêu bài chống Trung Quốc công khai nhắm vào chỗ yếu nhất của chính phủ cũ. "Hổ mang chúa," như mọi người gọi ông ta, cho rằng nỗi đau khổ của thợ mỏ Zambia bắt nguồn từ thực tế họ bị đối xử như những vị khách không được hoan nghênh ngay trên đất nước họ. "Người Trung Quốc thụ hưởng các điều kiện [đầu tư] tham nhũng. Khi tôi trở thành tổng thống, chúng tôi sẽ thi hành luật lao động… Nếu người Trung Quốc không muốn tuân thủ luật pháp, họ chỉ có thể đóng gói hành lý và trở về Trung Quốc," ông khẳng định chắc chắn với chúng tôi trong cuộc phỏng vấn chỉ vài tháng trước cuộc bầu cử tổng thống. Chỉ trích kịch liệt của Sata đối với các công ty Trung Quốc đã khiến ông trở thành người hùng ở Vành đai đồng, nơi ông có được ủng hộ rộng rãi, và tháng 9 năm 2011 ông đã chiến thắng trong cuộc bầu cử tổng thống, trở thành lãnh tụ mới của Zambia.[297]

Trung Quốc có thực là cơ hội cho các nước đang phát triển, chúng tôi tự hỏi trong suốt hành trình của mình. Có thể tốt hoặc xấu, chắc chắn sự bành trướng của nước này đã để lại dấu ấn sâu đậm ở các quốc gia nó tác động. Tuy nhiên, sẽ không công bằng nếu xem thường tác động tích cực mà công cuộc bành trướng này – một cách trực tiếp hoặc gián tiếp – mang đến cho hàng triệu người trên khắp hành tinh. Chúng ta không được xem nhẹ hàng chục ngàn việc làm đã được tạo ra, dòng vốn hình thành do các cam kết dài hạn mua tài nguyên thiên nhiên của nước này, hay cơ sở hạ tầng mới mà họ đã xây dựng trong thế giới đang phát triển. Tương tự, sẽ sai lầm nếu bỏ qua những sản phẩm giá rẻ được sản xuất trong "công xưởng thế giới" có giá phải chăng đối với người dân có thu nhập thấp, các khoản đầu tư hàng triệu đô la của Trung Quốc hay các dự án viện trợ và hợp tác của họ. Tuy nhiên, cũng như các yếu tố tiêu cực khác đi đôi với sự bành trướng của Trung Quốc – như tham nhũng, hoàn toàn coi thường quyền con người và tác động đối với môi trường từ các hoạt động của nước này – tất cả việc

làm tốt đẹp của Trung Quốc hoàn toàn bị lối tiếp cận điều kiện lao động của nó che khuất. Yếu tố này được cho là đã gây ra tổn hại lớn nhất cho hình ảnh của Trung Quốc ở nước ngoài, đặc biệt vì tính minh bạch và nhạy cảm của vấn đề ảnh hưởng đến những người nghèo nhất trong tầng lớp nghèo khó, như chúng tôi đã tự mình nhìn thấy trong các hầm mỏ của Peru và Myanmar,[298] trong các công trình xây dựng ở Sudan và Angola, trong các dự án hạ tầng lớn ở Mozambique và các khu mỏ ở Zambia.[299]

Việc đối xử thiếu trách nhiệm với công nhân, coi thường công đoàn và hoàn toàn thiếu quan tâm giảm nhẹ xung đột của các công ty Trung Quốc – hậu quả của cách tiếp cận ngoan cố, gần như bạo ngược đối với địa vị quyền lực của họ – hẳn không khỏi làm liên tưởng đến chủ nghĩa thực dân trước kia ở châu Phi, nhưng lần này với đặc trưng Trung Quốc. "Xu hướng chung tại các doanh nghiệp Trung Quốc ở châu Phi [bao gồm] thái độ thù địch đối với công đoàn, vi phạm quyền lợi của người lao động, điều kiện làm việc tệ hại, phân biệt đối xử và môi trường làm việc bất công," kết luận của một nghiên cứu gần đây về điều kiện làm việc trong các công ty Trung Quốc ở mười nước châu Phi.[300]

Do đó chúng tôi không ngạc nhiên với kết luận thẳng thừng của Boyd Chibale, lãnh đạo công đoàn Kitwe, khi ông nói với chúng tôi "Trung Quốc ăn cắp hàng đống tiền và trả lại rất ít." Trở lại Maputo, nhà xã hội học João Feijó cũng tấn công vào nguyên tắc "hợp tác đôi bên cùng có lợi" làm cơ sở cho quan hệ giữa Trung Quốc và châu Phi. "Các công ty Trung Quốc chẳng làm gì cho Mozambique; họ làm cho chính họ. Nhưng tôi nghĩ người Trung Quốc chẳng quan tâm chút nào đến điều này," ông kết luận.

Cảnh tượng những gì thực sự xảy ra tại hiện trường trêu ngươi quá quắt với những lời tuyên bố hoa mỹ của Trung Quốc ở hậu trường. Trong khi biển hiệu trên đường vào Sân vận động Quốc gia Maputo, một trong những nước nghèo nhất ở châu Phi, khoác lác rằng "tình hữu nghị giữa Trung Quốc và Mozambique sống mãi như Trời Đất," thì các công ty Trung Quốc trả lương cho công nhân địa phương thậm chí không đủ để đáp ứng những nhu cầu cơ bản của họ. Hơn thế nữa, mức lương họ trả cho những người này chưa bằng một phần sáu lương của công nhân Trung Quốc.

Tình trạng rắc rối tại nơi làm việc, vốn làm tổn hại nghiêm trọng hình ảnh của Trung Quốc trong nhiều khu vực bị ảnh hưởng, không có vẻ là một

vấn đề đặc biệt khó khăn để giải quyết. Điều gì ngăn cản các công ty này ký kết hợp đồng lao động, trả thêm cho công nhân 50 đô la một tháng hay cung cấp cho họ bảo hiểm y tế cơ bản? Điều gì đang ngăn cản họ cung cấp cho công nhân găng tay hay mũ bảo hiểm theo qui định, hay thêm thịt hoặc pho mát vào những khoanh bánh mì? Điều gì đang ngăn họ đối xử công nhân với sự tôn trọng và sử dụng đối thoại để cải thiện tình hình? Thoạt nhìn, có vẻ như tính toán sai lầm rất lớn về phía chính phủ Trung Quốc đã không can thiệp nhiều hơn để giải quyết vấn đề này, ngay cả khi nó không có khả năng để tiếp cận tất cả các công ty Trung Quốc đang hoạt động trên toàn thế giới. Tuy nhiên, có lẽ câu trả lời cho những câu hỏi này không nằm quá nhiều trong sự thiếu chân thành dành cho nước ngoài một khi điều kiện lao động ở chính Trung Quốc, nơi hàng triệu người lao động thực hiện "phép lạ Trung Quốc" vẫn đang bị bóc lột.

Sau khi từ chối chia sẻ trách nhiệm giám sát các công ty Trung Quốc với truyền thông hay các tổ chức xã hội dân sự, Liu Guijin đặc phái viên của chính phủ Trung Quốc tại châu Phi, thừa nhận những vấn đề trên là có thật và giải thích rằng Bắc Kinh không có khả năng giải quyết. "Chính phủ chúng tôi đang nỗ lực giáo dục các công ty Trung Quốc thực hiện đúng đắn trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, theo luật lệ hoặc quy định chung và tuân thủ luật pháp địa phương… Tuy nhiên, có rất nhiều công ty nằm rải rác khắp nơi ở châu Phi, và chúng tôi không thể đảm bảo 100 phần trăm công ty thực hiện tốt hoàn toàn." Nói chung, nhìn qua tình hình trong nước của Trung Quốc đủ để thấy các công ty Trung Quốc chỉ đơn giản lặp lại ở nước ngoài cùng mô hình lao động đã hoạt động tại Trung Quốc trong 30 năm qua, kể từ khi Đặng Tiểu Bình vạch ra hành trình đi đến thịnh vượng của Trung Quốc theo con đường "chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc." Một trong những động lực đằng sau sự tăng trưởng của mô hình mới này là đưa các nguồn nhân lực vô tận của quốc gia đông dân nhất hành tinh phục vụ "công xưởng thế giới," một chiến thuật trả lương ít ỏi cho lực lượng lao động. Đó là một công thức thắng lợi: chi phí lao động thấp khiến sản phẩm Trung Quốc rất cạnh tranh, góp phần to lớn vào sự gia tăng GDP ngoạn mục của Trung Quốc trong 30 năm qua, một yếu tố vô giá trong sự phát triển đất nước. Khi Trung Quốc trở nên giàu có, logic kinh tế thuần túy đòi hỏi tiền lương của công nhân tạo ra một phần quan trọng sự giàu có đó

cũng phải tăng tương xứng với năng suất của họ. Tuy nhiên, sự bùng nổ giàu có này đã không dẫn đến việc tăng tiền lương.[301]

Do đó, đây là nguồn gốc của việc lạm dụng; đây là bằng chứng cho thấy một phần quan trọng trong thành công của mô hình Trung Quốc đặt trên vai người dân Trung Quốc và vào sức lao động không mệt mỏi của họ. Bây giờ Trung Quốc đang ở đỉnh cao bành trướng ra toàn thế giới, những thử thách gay gắt của chủ nghĩa tư bản đỏ đã xuất hiện ở châu Phi và những nơi khác; tuy nhiên, chúng đã có mặt khắp Trung Quốc trong một thời gian. Ba mươi năm sau, sự bóc lột vô đạo đức các tầng lớp lao động ở Trung Quốc đang tiếp tục và thậm chí lan ra ngoài biên giới của nước này.

Chế độ nô lệ mới của Trung Quốc ở trung tâm Châu Phi

Liu Jianxin và Liu Senlin đều quá quen thuộc với tình trạng này. Đó là lý do tại sao hai người đàn ông này quyết định bắt đầu cuộc phiêu lưu mới ra nước ngoài, dù không người nào biết một chữ tiếng Pháp. Điểm đến của họ là Gabon trên bờ biển Tây Phi, nhiệm vụ của họ là xây dựng một con đường băng qua trung tâm của nước này, và phần thưởng của họ là mức lương gấp ba lần mức họ có thể kiếm được ở Trung Quốc. Tuy nhiên, giấc mơ đã sớm biến thành ác mộng, và cuộc phiêu lưu châu Phi của họ gần như đã kết thúc bằng cách tự sát. Liu Jianxin không phải là người mới đối với châu Phi: trước đó ông đã làm tài xế xe ủi cho một công ty nhà nước Trung Quốc ở Nigeria và Zambia. Bạn của ông, Liu Senlin, là một kiểu cựu binh xây dựng đường sá và cảm thấy chẳng có gì phải sợ cuộc hành trình đến châu Phi. Ông đã đối mặt với thực tế một nước Iraq đổ nát vào năm 1991 sau cuộc chiến tranh vùng Vịnh lần thứ nhất, khi ông đi đến quốc gia Ả Rập này để làm đường. Tuy nhiên, lần này cả hai đều thấy mình không chuẩn bị cho những gì chờ đợi họ. Họ đến Gabon để làm việc cho một công ty xây dựng Trung Quốc và chỉ vài tháng sau đó họ bị buộc phải rời bỏ trại để thoát khỏi chế độ nô lệ mà họ và đồng nghiệp đã phải chịu đựng. Đó chỉ là khởi đầu của một cuộc phiêu lưu: họ phải chạy trốn những tên côn đồ mà ông chủ đã cử đuổi bắt họ và ăn xin để sống sót ngay giữa châu Phi.

Tiếp xúc đầu tiên của chúng tôi với những người này là qua điện thoại vào năm 2010. Họ ở Gabon, còn chúng tôi ở Bắc Kinh. Đó là khi họ kể cho chúng tôi câu chuyện của mình. Tất cả bắt đầu vào năm 2009. Liu Jianxin đến Gabon vào tháng 7 và đồng nghiệp của ông đến vào tháng 12. "Ngay lập tức tôi thấy các điều kiện rất khó khăn, thậm chí tàn bạo. Chúng tôi đã phải nằm chung với một đồng nghiệp trên chiếc giường đơn rộng 90 cm, chúng tôi không được trả tiền làm thêm giờ và mỗi năm chỉ có hai ngày nghỉ," người trẻ hơn trong hai ông Liu giải thích. Ở trại có khoảng bốn mươi công nhân, tất cả đều là người Trung Quốc. Một nửa trong số họ có quan hệ gia đình với người đứng đầu của công ty, Lei Youbin, trong khi những người còn lại chủ yếu đến từ tỉnh Hồ Bắc của Trung Quốc, nơi mà một quảng cáo trên tờ báo địa phương, *Chutian Dushibao*, đã chào mời mức lương hàng tháng 1.000 euro – cả một gia tài ở nông thôn Trung Quốc – để tham gia xây dựng con đường. Tuy nhiên, trên thực tế họ đã phải làm

việc như những con chó trong thời gian bất tận dưới ánh mặt trời khắc nghiệt. Một số đàn ông địa phương cũng tham gia vào công việc, dù chỉ như công nhân tạm thời. Ở đầu bên kia của đường dây điện thoại, những người đàn ông có vẻ vui và lịch sự. Họ thậm chí còn mừng vì đã có cơ hội thưởng thức vẻ đẹp của biển lần đầu tiên trong đời.

Hai tháng sau, trở lại ở Trung Quốc, chúng tôi gặp họ tại văn phòng của chúng tôi ở Bắc Kinh cùng với hai đồng nghiệp – Ru Liyin và Li Gao[302] – những người đã phải chịu đựng sự ngược đãi tương tự của Aolong, công ty tư nhân Trung Quốc đang đề cập. Công ty này đã được Công ty quốc doanh Xây dựng Truyền thông Trung Quốc (CCCC) ký hợp đồng thầu phụ xây dựng một đoạn đường cao tốc 112 km giữa hai thị trấn Fougamou và Mouila ở miền trung Gabon. Nỗi buồn chán khi mô tả sự việc của các công nhân, cũng như vẻ tuyệt vọng của những người đã mất tất cả, làm cổ họng chúng tôi nghèn nghẹn. "Họ cho chúng tôi ăn gạo thối. Hàng ngày chúng tôi làm việc mười bốn giờ hoặc nhiều hơn. Họ không trả cho chúng tôi mức lương quy định trong hợp đồng. Chúng tôi là nô lệ. Đó là những gì chủ của chúng tôi nói với chúng tôi và đó là cách chúng tôi cảm nhận." Lời của Liu Senlin vang lên từ miệng người đàn ông Trung Quốc quen chịu đựng gian khổ không kể xiết mà không một lời than vãn. Ngồi quanh chiếc bàn gỗ lớn, các đồng nghiệp của ông lặng lẽ gật đầu buồn bã, lộ rõ tức giận và tổn thương vì sự bất công mà họ phải gánh chịu.

Sau tháng làm việc đầu tiên, đồng lương hứa hẹn không bao giờ đến.[303] Công ty trả một phần tiền lương của họ, còn phần lớn bị giữ lại với lý do chậm trễ trong hệ thống thanh toán của công ty. Tình hình trở nên tồi tệ hơn trong tháng thứ hai và thứ ba, khi các công nhân vẫn không nhận được thu nhập họ đã được hứa hẹn trong hợp đồng. "Sau tháng thứ tư, chúng tôi quyết định ra đi. Ba đồng nghiệp và tôi quyết định bỏ việc." Tin rằng đã đến lúc chấm dứt cuộc phiêu lưu châu Phi của mình, tất cả những người này nộp đơn thôi việc. "Chúng tôi được gọi từng người vào văn phòng của ông chủ. Người đầu tiên là Wang, một đồng nghiệp của chúng tôi. Nửa giờ sau, anh ta loạng choạng đi ra sau khi bị đánh. Tôi kế tiếp. Nhiều người đàn ông đánh tôi trong khi ông chủ đứng nhìn. Kéo dài khoảng mười phút," Liu Senlin giải thích, khi ông cho chúng tôi xem những vết thương trên cơ thể do bị đánh. Hai ông Liu quyết định chạy trốn. Hôm đó là ngày 18 tháng 4 năm 2010.

Họ chạy bộ khỏi trại, không có kế hoạch nào khác ngoài việc chạy càng xa càng tốt. Không một đồng nghiệp nào của họ tham gia chạy trốn vì sợ bị trả thù, nhưng đã giúp họ một ít tiền. "Chúng tôi cố chạy đến đồn cảnh sát gần đó, nhưng chúng tôi không thể cầu cứu vì không nói được tiếng Pháp. Viên cảnh sát hiểu được những gì đã xảy ra từ điệu bộ của chúng tôi và tìm cho chúng tôi một lái xe đưa chúng tôi đến ngôi làng gần nhất," họ cho chúng tôi biết. Vào lúc đó chủ trại phát hiện hai người đã bỏ trốn, vì vậy công ty cử bốn tên côn đồ Trung Quốc săn tìm họ. Hai người trốn chạy bắt đầu lo cho mạng sống và, với hy vọng được giúp đỡ và lấy lại tiền lương, họ đã đến trụ sở của CCCC, công ty đã cho Aolong làm thầu phụ, để gặp đại diện của công ty nhà nước này. Phản ứng của công ty không thể tàn bạo hơn: đầu tiên họ từ chối gặp, sau đó bảo hai người này trở lại làm việc và ngừng gây rắc rối.

Tuyệt vọng, và không có bất cứ sự giúp đỡ hay tiền bạc ở một đất nước xa lạ với ngôn ngữ họ không biết, hai người bắt đầu cuộc phiêu lưu châu Phi khác hẳn cuộc mà họ đã tưởng tượng. Hơn hai ngày đi 400 cây số dọc theo các con đường của xứ Gabon – núp trong túi nhựa trên xe buýt địa phương – hai ông Liu chạy trốn khỏi bọn côn đồ được cử tới bởi Lei Youbin, người đứng đầu Aolong, cai trị trại với bàn tay sắt để khuất phục số công nhân còn lại và ngăn chặn các cuộc đào thoát khác. "Chúng tôi mất hơn hai ngày để đến được Libreville, thủ đô của Gabon. Ở đó một số người Trung Quốc đã cho chúng tôi thức ăn, nhưng quan trọng nhất một tài xế taxi địa phương đã giúp đỡ bằng cách cho chúng tôi tiền và chỗ ở trong năm ngày." Thật đáng tiếc, Đại sứ quán Trung Quốc tại Libreville không giúp được gì, họ chọn cách né tránh vụ việc và nhắm mắt làm theo qui trình thông thường. "Chúng tôi không thể làm bất cứ điều gì. Hãy quay trở lại làm việc và đừng nói chuyện với báo chí nước ngoài," một nhân viên sứ quán nói với hai người và từ chối cho họ biết tên.

Khi chúng tôi kiểm tra những việc này với đại sứ quán tại Libreville, chúng tôi nhận được sự đối xử y hệt hai người chạy trốn kia: một "nhà ngoại giao," từ chối cho biết tên dù ông ta yêu cầu thông tin cá nhân đầy đủ của chúng tôi và tên các công ty truyền thông chúng tôi đang làm việc, đảm bảo với chúng tôi rằng đại sứ quán "đã làm mọi thứ có thể để hòa giải hai bên." Nói cách khác, họ bắt buộc những công nhân này phải chịu bị bóc lột và ngược đãi mà không bảo đảm được trả lương. Nhà nước toàn năng

Trung Quốc, có khả năng đầu tư vào các dự án trên khắp hành tinh và áp đặt sự kiểm soát khắc nghiệt của họ đối với 1,3 tỷ dân, đã bất lực trong việc buộc một công ty Trung Quốc nhỏ bé tuân thủ sau khi nó hành xử tàn ác và ngược đãi bất hợp pháp công dân Trung Quốc. Liu Senlin giải thích sự từ chối của đại sứ quán khiến họ không còn lựa chọn nào khác ngoài cách nhờ đến báo chí địa phương và quốc tế. "Sau khi chúng tôi được đài truyền hình địa phương phỏng vấn, người dân Gabon bắt đầu đón chúng tôi trên đường phố để cho chúng tôi tiền. Nhưng những người Trung Quốc giúp chúng tôi khi chúng tôi đến lần đầu đã quay lưng lại với chúng tôi, cho rằng cộng đồng Trung Quốc ở Gabon bị mất mặt khi chúng tôi tiết lộ vụ bê bối," ông cay đắng nhớ lại.

Tác động ồn ào của truyền thông vừa tốt vừa xấu. Nếu xử lý đúng cách, một vụ bê bối kiểu này có thể khiến Ngân hàng Phát triển Châu Phi, tổ chức tài trợ cho việc xây dựng con đường và, về lý thuyết, có những yêu cầu khắt khe đối với các công ty tham gia dự án, từ chối thanh toán và bắt đầu điều tra các sự kiện. Tuy nhiên, các công nhân Trung Quốc không được bảo vệ, không có kiến thức pháp luật hay thậm chí ngôn ngữ hay tập quán địa phương, và không tiền hay hỗ trợ của đại sứ quán tại Gabon, đã không thể đạt được mục tiêu sử dụng truyền thông để chấm dứt tình trạng ngược đãi diễn ra ở trại, cách thủ đô hàng trăm cây số. Thay vào đó, tường thuật của các phương tiện truyền thông đến tai Lei Youbin, ông chủ xảo quyệt của họ, kẻ đã nhấc máy điện thoại và cử nhiều tên côn đồ viếng thăm gia đình của những người chạy trốn ở Trung Quốc, đe dọa trả thù nếu người thân của họ không ngưng gây rắc rối.[304]

Một tháng sau, hai ông Liu nhận được một cú điện thoại động viên. "Hãy đến văn phòng của tôi. Họ sẽ trả tiền cho các anh," giám đốc của công ty nhà nước, người đã không muốn làm gì cho họ chỉ vài tuần trước nói. Họ đã gặp ba người đàn ông mặc đồng phục cảnh sát, còng tay và nhốt họ hai ngày trong một căn phòng. "Lei Youbin đã hối lộ họ để bắt chúng tôi," hai công nhân khẳng định. Bốn mươi tám giờ sau đó cảnh sát và lũ lâu la của ông chủ đưa họ đến sân bay, và – không qua bất kỳ thủ tục kiểm tra xuất nhập cảnh nào – họ được đưa lên máy bay đi Bắc Kinh. Ông chủ đã quyết định loại bỏ họ mãi mãi bằng cách đưa họ về Trung Quốc. Cơn ác mộng đã đến hồi kết thúc, nhưng cuộc chiến pháp lý tại các tòa án Trung Quốc chỉ mới bắt đầu.

Luật sư của những vụ kiện bị thua

Tại văn phòng của chúng tôi ở Bắc Kinh, Liu Jianxin, Liu Senlin, Ru Liyin và Li Gao cho thấy những đặc điểm điển hình của hàng triệu người di cư, được dùng như bia đỡ đạn, nuôi dưỡng khát vọng giàu có tập thể trong một Trung Quốc mới. Những công nhân này sẵn sàng chịu đựng khổ cực tối tệ để đổi lấy đồng lương, và vì thế hiếm khi kêu ca công việc nặng nhọc, dù rất gian khổ. Tuy nhiên, họ sẽ làm bất cứ điều gì để nói lên nỗi bất bình của mình khi họ trở thành nạn nhân của bất công, chẳng hạn như khi tiền lương không được trả. Giống như hai mảnh của cùng tấm ghép hình, sự gia tăng nhanh chóng kiểu ngược đãi công nhân di cư cũng đã tạo ra một thế hệ luật sư đấu tranh mạnh mẽ bảo vệ quyền lợi của những công nhân này, bất chấp những hạn chế chính phủ áp đặt lên họ. Luật sư và thân chủ, cả hai đều bên phía những người nghèo nhất của Trung Quốc, là hai mặt của cùng một sự bất công, hiện tượng đã thường xuyên làm suy đồi Trung Quốc. Giờ đây đầu tư và các dự án hạ tầng của Trung Quốc đã trải khắp thế giới, làn sóng ngược đãi này đang được cảm nhận bên ngoài biên giới của Trung Quốc.

Zhang Zhiqiang là một trong những nhân vật anh hùng này. Thấp và chắc nịch với tóc lưa thưa phủ xuống mắt, vị luật sư và nhà hoạt động này là một trong những người ủng hộ nhân vật đoạt giải Nobel Hòa bình năm 2010 bị cầm tù, Lưu Hiểu Ba. Ông là một chuyên gia đấu tranh chống lại sự ngược đãi đối với lao động nông thôn Trung Quốc, những người đã lìa bỏ nhà cửa chỉ với một dúm hành trang trên lưng tìm kiếm một tương lai tốt hơn ở các thị trấn phía đông Trung Quốc. Ông đã đại diện cho hơn 500 khách hàng kể từ năm 2007, khi ông cũng từ bỏ cuộc sống như một *mingong* – người tha hương – để trở thành hiệp sĩ Robin Hood trong các phòng xử án Trung Quốc. "Tôi bắt đầu nghiên cứu pháp luật năm 1997, khi tôi đang làm việc trong xưởng may ở một công ty sản xuất đồ thể thao đa quốc gia. Ông chủ người nước ngoài của tôi đã khích lệ tôi tiếp tục việc học của mình sau giờ làm việc," ông nhớ lại. Ngày nay, người đàn ông dũng cảm và không biết mệt mỏi này đi khắp Trung Quốc, mặc chiếc áo thun với hình ảnh năm linh vật của Olympic Bắc Kinh bị nhốt sau song sắt, là người bảo vệ tầng lớp "không có quyền": những người bị chà đạp và bỏ rơi dưới đáy xã hội Trung Quốc, đất nước khao khát trở thành cường quốc hàng đầu thế giới trong thế kỷ 21.

Từ năm 2009, Zhang đã thực hiện công việc của mình gần như miễn phí, chỉ nhận chừng 5 hoặc 10 phần trăm số tiền bồi thường nhờ thắng kiện của người lao động bị hại mà nhiều lắm cũng chỉ vài ngàn euro. "Tôi thường làm điều đó miễn phí. Bây giờ tôi cần thu phí một chút để nuôi gia đình, vì số lượng vụ án đã tăng lên nhiều. Nhưng tôi cung cấp tư vấn pháp lý miễn phí qua điện thoại. Mỗi ngày tôi nhận được trung bình ba cuộc gọi," ông giải thích. Nhờ sự can thiệp của chúng tôi, Zhang đã đại diện cho hai ông Liu trong một vụ án công khai chống lại công ty Aolong tại Toà án Nhân dân huyện Vũ Hán ở Hồ Bắc. Thật ngược đời, sau khi hai ông Liu trở về Trung Quốc công ty này đã đệ đơn kiện họ, yêu cầu bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng. Đây là lần đầu tiên Zhang tham gia một vụ án xảy ra bên ngoài biên giới Trung Quốc, dù ông dự đoán nó sẽ không phải là vụ cuối cùng. "Chính sách của chính phủ khuyến khích các công ty ra nước ngoài sẽ dẫn đến sự gia tăng loại án này," ông lập luận, tự hào kể với chúng tôi ông thua "chỉ năm vụ" trong toàn bộ sự nghiệp của mình.

Vào ngày 10 tháng 12 năm 2010, hệ thống tư pháp Trung Quốc chỉ đền bù một phần cho sự đau khổ của hai ông Liu. Tòa án buộc thanh toán 19.180 nhân dân tệ (khoảng 2.000 euro) tiền lương chưa trả cho Liu Senlin, người công nhân kỳ cựu từng làm việc ở Iraq thời Saddam Hussein. Trước đó, thẩm phán cũng buộc thanh toán 25.000 nhân dân tệ (khoảng 2.600 euro) cho Liu Jianxin, bạn đồng hành của ông trong cuộc phiêu lưu châu Phi. Hai công nhân còn lại, Ru Liyin và Li Gao, lúc đầu thua vụ án, đã ký một văn bản sau khi trở về Trung Quốc miễn trừ cho công ty không phải thanh toán bất kỳ khoản bồi thường hay tiền lương chưa trả nào. Đáng chú ý là, sự ngược đãi của Aolong hoàn toàn không bị trừng phạt và hoạt động bất hợp pháp của công ty không làm cho họ mất gì về mặt pháp lý và mất rất ít về mặt lao động. Vào cuối tháng 8 năm 2012, công ty này vẫn chào mời công việc ở châu Phi cho người lao động ở Hồ Bắc bằng các quảng cáo hấp dẫn trên tờ *Chutian Dushibao* và các tờ báo và trang mạng lớn khác. Văn phòng của công ty ở châu Phi vẫn là bãi mìn của sự ngược đãi. [305] Không có gì thay đổi trong đất nước của những thay đổi chóng mặt.

Cơ quan xuất khẩu lao động

Hai ông Liu và các đồng nghiệp của họ rơi vào tay của Lei Youbin sau khi bị một quảng cáo hấp dẫn trên tờ báo địa phương quyến dụ. Tuy nhiên, nhiều người di cư khác như họ được tuyển dụng theo nhiều cách đáng ngạc nhiên. Khi đi dọc con đường quê của tỉnh Trùng Khánh Trung Quốc, Liu Ning không hề nghĩ ông đang làm một nhiệm vụ có nguồn gốc lịch sử sâu sắc. Công việc của ông có từ trăm năm trước: công việc của "thợ săn người di cư." Mỗi ngày ông lái chiếc xe hơi nhỏ của mình đi tìm kiếm công nhân xây dựng chiếc đập tiếp theo tại Ecuador, hay một con đường ở Sri Lanka, hoặc một sân vận động ở Guinea. Trong những ngôi làng hẻo lánh nhất của Trung Quốc, nơi có tỷ lệ thất nghiệp đạt hai con số, Liu Ning sử dụng kỹ năng giao tiếp tuyệt vời của mình để thuyết phục người lao động, thợ vận hành máy, nông dân và những người thất nghiệp đến Cộng hòa dân chủ Congo đầy nguy hiểm hay sa mạc Karakum bí ẩn ở Turkmenistan. "Tôi đang tìm thợ vận hành máy, giám đốc kỹ thuật và lao động nông thôn. Chúng tôi hứa trả họ mức lương từ 5.000 đến 9.000 nhân dân tệ và một hợp đồng hai hoặc ba năm," ông giải thích.

Wang Yinqiong, thợ mộc từ Trùng Khánh, là một trong những công nhân tiềm năng này. Ông thấp gầy và thân thiện. Ông có bộ ria mỏng, mặc chiếc áo khoác và quần lính, đã trải qua nhiều gian khổ. Ở tuổi mười hai, khi Trung Quốc đang ở đỉnh cao của quá trình mở cửa kinh tế, ông đến Hồ Bắc làm thợ sơn và trang trí ở một công trường xây dựng. Đó là việc làm đầu tiên của ông. Ông kiếm được chỉ một nhân dân tệ (10 cent euro) cho một ngày trang trí các bức tường của cái sẽ trở thành nước Trung Quốc mới. Kể từ đó, ông và đất nước của ông đã đi theo những con đường khác nhau trong đời. Đất nước này đã biến đổi không còn nhận ra, mặc dù các yếu tố cấu trúc cơ bản của nó vẫn giữ nguyên. Mặt khác, đối với Wang, không có nhiều thay đổi. Giờ đây ông đã kết hôn và có hai con, nhưng bất ổn kinh tế vẫn còn ám lấy ông như một lời nguyền. Ông đã đi không mệt mỏi, qua nhiều tỉnh thành của Trung Quốc để tìm kiếm một công việc tốt hơn, được trả thêm vài xu một giờ hoặc một cơ hội sẽ thay đổi cuộc sống của ông và gia đình ông. Ông đã đi hàng ngàn cây số trên tàu lửa chen chúc hay đi bộ, chịu đựng giá rét và kiệt sức với túi đồ lề trên lưng. Ông đã đi xe buýt ở một đất nước Trung Quốc còn chưa được kiến thiết, chạy sâu vào các thung lũng xung quanh lưu vực sông Dương Tử và dọc theo bờ biển

bất tận của Trung Quốc với hàng triệu nhà máy và công xưởng. Chỉ một lần ông đi máy bay, khi một vị khách giàu có trả tiền vé cho ông.

Cuộc sống của Wang có thể được tóm tắt là cuộc đấu tranh liên tục chỉ để có thể đắp đổi qua ngày. Ông bốn mươi tư tuổi; hành trình tìm việc giờ đây đã đưa ông đến một túp lều, sống với hai đồng nghiệp trên công trường xây dựng tòa nhà chọc trời tại Trùng Khánh. Trong thành phố bức bối và ồn ào với hơn 32 triệu dân, ùn tắc giao thông liên tục và ô nhiễm kinh hoàng, ba người đàn ông chia sẻ mọi thứ: ba chiếc giường lót ván không có nệm, một bếp điện nhỏ, một nồi nấu ăn, một bóng đèn lờ mờ treo trên trần và bột amiăng chống mưa dột. Trong bốn bức tường lót tấm nhựa để chống thấm và thức ăn thừa rải rác khắp căn lều, họ sống chỉ trên mức đói nghèo. Wang trả một giá cao để có mức lương tháng khoảng 200 euro, khi ông chấp nhận chỉ được đoàn tụ với gia đình một lần một năm. "Trong năm năm qua, tôi chỉ gặp vợ và hai con vào dịp tết Trung Quốc," ông nói với chúng tôi. Do đó sự hiện diện ngày càng tăng của Trung Quốc ở nước ngoài có vẻ là cơ hội tuyệt vời để dứt bỏ cuộc sống khó khăn này. Và, thế là, Wang đã quyết định thử vận may ở Angola.

Ông đã được đảm bảo sẽ nhận tiền lương cao hơn nhiều lần bằng cách tham gia vào việc tái thiết Angola, cùng với 300.000 đồng hương ước tính sẽ làm việc ở đó.[306] Ông đã quyết định một vài tháng trước khi anh rể của ông, người đã di cư sang Algeria, nói với ông về mức lương cao chào mời. Đồn đãi truyền miệng là vô địch ở Trung Quốc. Khả năng chắc chắn tăng gấp bốn lần thu nhập đủ để thuyết phục Wang: ông đi thẳng đến chỗ đăng ký tuyển dụng để ký hợp đồng với một công ty Trung Quốc tại Angola. "Tôi muốn đi Angola vì ở đó họ sẽ trả lương cao cho tôi. Với tôi nước nào cũng được miễn là họ trả lương cao," ông xác nhận với chúng tôi. Mặc dù chưa bao giờ đặt chân lên châu Phi, ông đã có một kế hoạch: làm việc hết sức để kiếm 100.000 nhân dân tệ, hay 13.000 euro. Ông đinh ninh rằng số tiền này sẽ trả học phí cho con trai út của ông, đang mười tuổi, từ đó đặt nền móng cho con có một cuộc sống tốt hơn cuộc sống của ông. "Tôi không muốn chúng trở thành người lao động tha hương như tôi. Tôi muốn chúng có thể sống một cuộc sống đàng hoàng," ông kết luận. Nếu còn dư đồng nào, ông nói với chúng tôi, ông muốn mở một cửa hàng giày ở quê nhà, Zhong Xiau.

Wang đã trả 14.000 nhân dân tệ cho công ty của cô Lei Lin ở Trùng Khánh, để công ty có thể bắt đầu thực hiện các chuẩn bị cần thiết biến giấc mơ của ông về "thế giới mới" thành hiện thực. Giám đốc công ty Meilian trong độ tuổi 30 và nói được tiếng Anh cơ bản. Cô thành lập công ty vào năm 2002 và đã đưa người di cư Trung Quốc ra nước ngoài trong sáu năm qua. Công ty đã đưa đi một ngàn công nhân, hầu hết đến châu Phi, và đã thành lập khoảng một chục văn phòng tại nhiều quận huyện ở Trùng Khánh. Công ty chỉ chấp nhận lao động nam giới trong độ tuổi từ ba mươi đến bốn lăm, và muốn họ tích cực trong công việc chứ không phải khát vọng kiếm được nhiều hơn. Đa số ứng viên là lao động chân tay có kinh nghiệm, lương thấp nhưng sinh viên đại học cũng nộp đơn để đi Nhật Bản hay Singapore làm việc trong các ngành dịch vụ, đóng gói hay khách sạn. Ví dụ, đầu bếp có cơ hội đi khắp thế giới nhờ vào sự hấp dẫn hiện nay của ẩm thực Trung Quốc. Ủng hộ của gia đình và tính cách mạnh mẽ là những yếu tố cần thiết. "Nhiều công nhân vui mừng với ý tưởng đi làm việc ở nước ngoài. Nhưng họ phải có khả năng làm công việc rất nặng nhọc," Lei Lin cảnh báo chúng tôi.

Hiện có 982 công ty xuất khẩu lao động đăng ký tại Trung Quốc – và hàng ngàn công ty khác hoạt động không chính thức[307] – là những người kế tục tự nhiên của các "nhà tuyển dụng" thế kỷ 19 ở Trung Quốc. Ngày nay các công ty sử dụng quảng cáo trên báo và các kênh truyền hình địa phương để thực hiện chính công việc một thời từng được đảm nhận bởi những người gom đầy di dân ở các cảng Hồng Kông, Sán Đầu (Quảng Đông) và Hạ Môn (Phúc Kiến) chuẩn bị dấn thân vào một đời nợ nần để có cơ hội thử vận may của họ bên kia biển Hoàng Hải hoặc thậm chí ở Cuba xa xôi. Tuyển dụng được thực hiện bằng cách truyền miệng, tờ rơi và quảng cáo hay thông qua các công ty như Liu Ning trên khắp Trung Quốc dùng loa mời gọi người di cư tiềm năng đến cuộc họp ở sân làng, với sự chấp thuận hoàn toàn của những người đứng đầu thôn làng và tổ chức đảng địa phương. "Nhân viên của chúng tôi đi từng nhà cố thuyết phục người dân địa phương," Lei nói với chúng tôi. "Có hai loại người di cư. Những người không có kinh nghiệm làm việc muốn ra nước ngoài; chúng tôi sẽ huấn luyện họ. Còn những công nhân lành nghề chưa bị thuyết phục; chúng tôi sẽ cố thuyết phục họ, dù mất thời gian."

Lý do của sự miễn cưỡng này là hệ thống trả lương cho người lao động di cư. Thực tế tiền lương được trả nhiều lần để đảm bảo công nhân tiếp tục làm việc cho đến khi kết thúc hợp đồng làm nảy sinh những nghi ngờ dễ hiểu. "Nhiều công nhân không muốn đi châu Phi vì sợ không được trả tiền," Lei thừa nhận, khi chúng tôi nhớ đến vẻ buồn bã trên mặt bốn di dân người Hồ Bắc lúc họ gặp chúng tôi sau khi trở về từ cuộc phiêu lưu Gabon của mình. Chúng tôi cũng nghĩ đến giấc mơ của những người như người thợ mộc Wang Yinqiong, đã làm việc và chịu đựng suốt đời và giờ đây hy vọng bước lên chuyến tàu tiến bộ cuối cùng. Không được trả lương chỉ là một trong một chuỗi vụ việc ngược đãi và thường là bất hợp pháp mà các công nhân phải gánh chịu dưới tay nhà tuyển dụng và các công ty đại diện, những người đạt được mục tiêu giảm thiểu chi phí nhân công và thu tiền hoa hồng bằng cách ký với người lao động tiềm năng những hợp đồng lao động bảo vệ người chủ thay vì bảo vệ người lao động. Hợp đồng lao động "kiểu mẫu" như hợp đồng của công ty Meilian sử dụng để thuyết phục công nhân của họ cam kết đối với một dự án rõ ràng là sự quyến dụ của ngược đãi và bất công.[308]

"Rất nhiều hợp đồng không thỏa đáng," Geoffrey Crothall của tờ Bản tin Lao động Trung Quốc[309] giải thích khi đề cập đến thực tế là các văn bản này chẳng cung cấp gì cho các công nhân ngoài mức bảo vệ khiêm tốn của pháp luật. "Thật khó để thấy các công ty cung ứng lao động ở nước ngoài đã thực sự làm gì để giúp đỡ quyền lợi của người lao động. Tất tật bọn họ chỉ quan tâm đến hoa hồng của mình." Các nhu cầu kinh tế khẩn thiết của người di cư như Wang Yinqiong hay hai ông Liu, cùng với sự tham lam của các công ty tuyển dụng và sự thờ ơ của các chính quyền cấp tỉnh ở Trung Quốc, khuyến khích xuất khẩu lao động Trung Quốc đơn giản chỉ để giảm tỷ lệ thất nghiệp của địa phương,[310] rõ ràng tất cả dồn hết phần bất lợi cho người di cư. Dù các công ty tuyển dụng tồn tại hoàn toàn vì lý do thương mại, chúng được sự hỗ trợ nhiệt tình của lãnh đạo tỉnh chịu trách nhiệm quản lý những vùng có tỷ lệ thất nghiệp cao. Không phải ngẫu nhiên mà các cơ quan tuyển dụng bắt đầu mọc lên như nấm ở Trùng Khánh: khu vực có 1,5 triệu người lao động chỉ riêng trong ngành xây dựng.[311] Vấn đề đặt ra là, các nhà chức trách Trung Quốc làm gì để giảm thiểu các trường hợp ngược đãi tiềm tàng?

Ngồi trong chiếc ghế da, Xiong Yaozhi lúng túng bất an mỗi khi chúng tôi đưa ra câu hỏi. Ông là người đứng đầu ban lao động di cư ở nước ngoài thuộc một cơ quan chính quyền, Ủy ban Kinh tế và Thương mại đối ngoại quận Trùng Khánh, có nhiệm vụ thúc đẩy, hỗ trợ và giám sát quan hệ giữa các công ty tuyển dụng, công ty sử dụng lao động và người lao động. Nói cách khác, cố gắng áp đặt trật tự lên quá trình gây ra ngược đãi mà – thông thường – những thành viên yếu nhất của xã hội phải gánh chịu. Xiong lịch thiệp nhưng ăn nói khôn khéo, và ông bắt đầu cuộc phỏng vấn bằng cách tấn công: "Các nhà báo nước ngoài luôn hiểu lầm Trung Quốc." Không rời mắt khỏi các báo cáo nằm trên bàn của mình, ông cũng thẳng thừng nói với chúng tôi "nhiều người châu Phi rất vô kỷ luật, chưa nói đến lười biếng." Khi chúng tôi hỏi ông tại sao Trung Quốc đưa công nhân trong nước đi khắp hành tinh, ông đề cập đến tốc độ của các dự án. "Các dự án cơ sở hạ tầng lớn cần phải được thực hiện nhanh chóng và công nhân Trung Quốc có khả năng làm việc nhanh chóng hơn."

Kiểu suy nghĩ ấy phát huy đến tận các cấp cao nhất của chính quyền Trung Quốc. "Đó là một cách để đảm bảo các dự án được hoàn thành đúng thời hạn," phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Trung Quốc lúc đó, Tần Cương, đã trả lời mập mờ khi chúng tôi gặp ông tại Đại học Oxford vào mùa xuân năm 2011. Trong thực tế, một hình thức lập luận thường thấy của các viên chức chính phủ, nhà ngoại giao, doanh nhân và học giả Trung Quốc biện minh cho việc đưa công nhân Trung Quốc ra nước ngoài bằng cách cho rằng không có người lao động đạt yêu cầu ở quốc gia tiếp nhận, hoặc nếu có cũng không hiệu quả bằng công nhân Trung Quốc. Cách biện minh này, đôi khi gần như bài ngoại, có thể có giá trị trong trường hợp của một số nước như Angola hay Cộng hòa Dân chủ Congo, nơi chiến tranh đã khiến thâm hụt lớn nguồn nhân lực. Tuy nhiên, lập luận này là không đứng vững ở các nước như Iran, Mozambique hay Costa Rica, những nơi chúng tôi thấy lập luận nói trên vẫn được sử dụng tương tự, bất chấp sự dư thừa lao động ở các nước này. Ví dụ, ở Cuba, các quan chức chính phủ Trung Quốc sử dụng lập luận "người dân Cuba không được khuyến khích bởi mức lương thấp do hệ thống xã hội chủ nghĩa áp đặt cho họ" để bảo vệ thực tế các khoản đầu tư của Trung Quốc ở hòn đảo này luôn đi kèm với lực lượng lao động Trung Quốc. Chuỗi lý do này dẫn đến một hiện tượng hẳn là độc

đáo – xuất khẩu ồ ạt công nhân – vốn tự nó nói lên rất nhiều về cảm nhận dành cho Trung Quốc của những người không phải là người Trung Quốc

Sau nửa giờ trò chuyện, Xiong có vẻ thoải mái hơn. Ông châm một điếu thuốc và bắt đầu nói một cách tự tin hơn. Ông đoan chắc với chúng tôi cơ quan ông đang cố gắng giám sát các hợp đồng lao động để đảm bảo chúng sẽ không khai thác nhược điểm hay sự thiếu hiểu biết của công nhân bằng cách mời chào họ bằng mức lương cao phi lý – đôi khi đến 8000 euro – hay điều kiện làm việc không công bằng.[312] Tiếp theo ông trả lời câu hỏi về quyền lợi của công nhân di cư. Ông bắt đầu bằng cách theo sát đường lối chính thức của đảng, nhưng dần dần điều này bắt đầu thất bại. "Chính sách của Trung Quốc là ưu tiên người dân. Người di cư là người dân và chúng tôi phải chăm sóc họ," ông nói theo kiểu cha chú. Tuy nhiên, ông thừa nhận "một số công ty cố lợi dụng và không xét đến một số vấn đề như an toàn hay trả lương. Các công nhân có điều kiện tốt thì vui vẻ, nhưng một số công ty thậm chí không bảo đảm được các điều kiện làm việc cơ bản. Đó là lúc công nhân đình công," ông thừa nhận. Tuy vậy, điều có vẻ lạ là người lao động Trung Quốc ở giữa châu Phi có thể thực hiện quyền đình công, nhưng không thể làm như vậy ở Trung Quốc. "Một số người di cư đã làm việc ở nhiều nước. Họ hoàn toàn hiểu rõ tình hình nơi làm việc và rất nhạy cảm. Họ bắt đầu tiến hành đình công vì cả những vấn đề nhỏ nhất," ông kết luận.

Cuối cùng, chúng tôi hỏi ông về vai trò của chính quyền trong việc đảm bảo các quyền tại nơi làm việc. "Khi có một cuộc xung đột, chúng tôi làm việc với chính quyền địa phương để giải quyết. Ví dụ, chỗ ở không đủ hay có vấn đề về chất lượng thực phẩm. Phần lớn chúng tôi can thiệp khi công nhân bị trả lương trễ hay không được trả lương." Trong trường hợp có vấn đề về hợp đồng, bảo lãnh, hay quyền lao động, Xiong cho rằng quyền lợi của công nhân phụ thuộc vào khả năng duy trì pháp luật của các nước liên quan. "Về mặt kỹ thuật, họ nên tuân theo quy trình pháp luật hiện hành ở quốc gia đó. Tuy nhiên, một số quốc gia châu Phi có một hệ thống pháp lý chỉ ở mức cơ bản, rất yếu và không duy trì được luật pháp. Không thể làm được gì trong những trường hợp này," ông thừa nhận. Trong những tình huống này, giải pháp duy nhất còn lại cho người công nhân bị tước đoạt là nhờ đến sự bảo vệ của các tòa án Trung Quốc, cho dù không phải lúc nào cũng làm được việc này. Còn đối với các tòa án, chúng tôi từng chứng kiến

ý thức công lý của họ là thứ gì vào thời điểm phải lựa chọn giữa kẻ mạnh và người yếu.

7. PHÉP LẠ TRUNG QUỐC CHỐNG LẠI HÀNH TINH

"Đấu với Trời là niềm vui vô hạn."

Mao Trạch Đông, 1917

Từ con đường đất dẫn vào rừng, chúng tôi ngắm cánh rừng đang phơi bày vẻ đẹp tự nhiên bừng nở trong vẻ hoang dã vô tận. Đây là vùng đất thù địch, bất khả xâm phạm đối với dân thành thị đặc sệt như chúng tôi và, nói chung, đối với bất kỳ người lạ nào đến huyện Krasnoarmeysky xa xôi ở trung tâm lâm nghiệp của miền Viễn Đông nước Nga. Một cuộc đột nhập ngắn ngủi vào chốn hỗn độn hoang sơ cùng với Anatoly Lebedev, một chuyên gia môi trường hàng đầu trong khu vực, cũng đủ mang lại cho chúng tôi cảm nhận sức sống mãnh liệt của không gian độc đáo nằm khuất giữa Thái Bình Dương và vùng Siberia khắc nghiệt. Chỉ đi vào rừng chừng 100 mét dưới những lùm cây rậm rạp, tiếng chim hót và tiếng kêu của các loài dã thú vang lên điếc tai. Độ ẩm cao đến nỗi chúng tôi gần như chạm vào không khí, mặc cho các loài đặc hữu của rừng và các vị khách lạ hiếm hoi tranh nhau chút oxy.

Trong hệ sinh thái đa dạng độc đáo này, mặt trời cố xuyên qua tán lá của đám thông Hàn Quốc, sồi và linh sam sum suê. Thỉnh thoảng lại mở ra một khoảnh rừng trống và một quầng sáng chiếu thẳng xuống mặt đất, làm lộ ra lũ kiến, bọ cánh cứng và sên đang nghỉ ngơi trên một gốc cây bị đốn hạ. Những ốc đảo nhỏ sáng sủa và ấm áp này – một cú sốc đối với hệ thống giác quan con người – đơn giản là những dấu hiệu cảnh báo chỉ ra một trong những bi kịch môi trường lớn nhất đang tấn công vùng Primorsky thưa thớt dân cư: nạn phá rừng trên quy mô lớn.

Tay áo chiếc sơ mi cũ xăn lên đến khuỷu, Lebedev thỉnh thoảng dừng lại tựa vào một thân cây đo đường kính, cảnh báo chúng tôi kiểm tra không có con bọ ve tử thần truyền bệnh viêm não chết người nào mắc bám vào da hay quần áo. Bất cứ khi nào ông làm việc này, một đàn muỗi khát máu sà xuống, bu quanh mái tóc bạc. Tuy nhiên, điều đó chẳng mùi mẽ gì đối với người đàn ông đặc biệt đã ngoài bảy mươi có sứ mệnh cứu lấy các khu rừng và cư dân bản địa khỏi sự tham lam và vô trách nhiệm của các doanh nhân và quan chức Nga, cũng như các đối tác Trung Quốc của họ.

Lúc đầu sự cướp phá những cánh rừng Nga là do suy giảm kinh tế đã ảnh hưởng vùng Siberia và Viễn Đông của Nga từ khi Liên Xô sụp đổ,

Lebedev buồn rầu giải thích. "Trước đây Liên Xô có các ngành quốc doanh để khai thác tài nguyên rừng. Các ngành này nắm toàn bộ dây chuyền sản xuất, từ đốn hạ cây đến chế biến gỗ. Tất cả giá trị gia tăng được giữ lại cho địa phương; họ thậm chí còn sản xuất bột gỗ để làm giấy. Hàng chục ngàn người làm việc cho các công ty này. Các công ty đã bán gỗ cho các thị trường trong và ngoài nước. Nhưng sau cuộc cách mạng tư bản, tôi gọi sự sụp đổ của Liên Xô như vậy, các công ty này phá sản và một giai đoạn tư nhân hóa đau đớn đã bắt đầu."

Sinh ra tại Vladivostok vào năm 1941, Lebedev là người sáng lập tổ chức phi chính phủ Bureau for Regional Outreach Campaigns (BROC). Người đàn ông thông minh và hùng biện này bắt đầu quan tâm đến môi trường khi lần đầu tiên đặt chân vào cảnh giới bao la của Bắc Cực. "Cha tôi là đội trưởng tàu phá băng. Là một kỹ sư, tôi đã tham gia hai nhiệm vụ ở Bắc Cực. Tôi từng tiếp xúc nhiều nhà văn, nhà địa chất và nhiều trí thức ưu tú khác. Đó là khi tôi bắt đầu hiểu được tầm quan trọng của mối quan hệ thiêng liêng giữa con người, công nghiệp và môi trường. Đây là lý do tại sao tôi lập nên BROC vào năm 1997," người đàn ông đã trở thành đại biểu quốc hội vùng này vào năm 1989 sau "cuộc bầu cử dân chủ đầu tiên và cuối cùng ở nước Nga" cho biết. Trong thời gian đó Lebedev đã tiên phong với các sáng kiến lập pháp khác nhau để bảo vệ đất đai và cư dân bản địa. "Đây là lần đầu tiên điều như thế được thực hiện trên đất nước này." Trước đây ông đã làm gần như tất cả các kiểu công việc có thể tưởng tượng ra: nghĩa vụ quân sự và kỹ thuật hải quân, rồi làm nhà báo và sau đó là nhà hoạt động môi trường. Chưa kể thời gian làm điệp viên KGB.

"Do có các kỹ năng của lính nhảy dù và thủy thủ tàu ngầm, cũng như học vấn về triết học và nghệ thuật, tôi được chính quyền giao giám sát những người bị xem là "không đáng tin cậy về mặt tư tưởng." Tôi được yêu cầu báo cho KGB hành vi "sai trái" của họ," ông nhớ lại. "Điều tôi thực sự đã làm là cảnh báo mọi người thận trọng hơn trong các cuộc trò chuyện. Sau đó tôi báo cáo với cấp trên là người bị tình nghi ấy ủng hộ chế độ cộng sản và thế là mọi chuyện đều êm đẹp." Không ai được an toàn trong những ngày đó: sau khi bị "một người bạn phản bội," Lebedev suýt bị tống vào trại lao động cải tạo. Ông thuộc thế hệ người Nga mắc kẹt giữa sự đàn áp của cộng sản thời kỳ đó và chế độ do tài phiệt lãnh đạo đã được đưa vào nước Nga mới. Quan trọng nhất, tức giận vì sự thiếu văn hóa và tính chính

trực của thế hệ mới, Lebedev nói thẳng thừng về quá trình cướp bóc theo sau sự sụp đổ của đế chế Xô Viết, khi một nhóm ít người – nhiều người trong số đó là quan chức cộng sản cũ – đã tiến hành một cuộc chiến bạo lực và tàn nhẫn tranh đoạt của cải của quốc gia này.

Sự sụp đổ của hệ thống Xô Viết cuốn đi sinh kế của hàng ngàn gia đình trong khu vực. Những người này không chỉ sống nhờ vào thu nhập tạo ra từ ngành công nghiệp gỗ mà còn từ việc khai thác các lâm sản khác như mật ong, nhân sâm, trái cây rừng, thịt heo rừng và mỡ gấu. Trái với những gì nhiều người dự đoán, giải thể các ngành công nghiệp quốc doanh không dẫn đến việc sử dụng hiệu quả hơn các nguồn tài nguyên. Thay vào đó, nó dẫn đến một quá trình cướp bóc thực hiện bởi các tổ chức mafia thứ thiệt. "Các công ty nhà nước bị hủy hoại và tư nhân hóa. Các nhà đầu tư tư nhân, nhiều người trong số họ là quan chức Liên Xô cũ, cố giết nhau trong cuộc chiến huynh đệ tương tàn tranh đoạt quyền mua các công ty được tư nhân hóa." Chẳng có gì ngạc nhiên về điều này: quốc gia lớn nhất trên hành tinh cũng là nơi ẩn náu của các cánh rừng tùng phòng hộ lớn nhất thế giới, chiếm 57 phần trăm tổng diện tích bề mặt rừng ôn đới trên thế giới. Chúng là nguồn tài nguyên vô tận có tiềm năng vô cùng to lớn, cũng như trong các lĩnh vực năng lượng và khai khoáng của đất nước này, là những thứ nhanh chóng bị giới chóp bu thời hậu Xô Viết cắn xé.[313] Sau sự sụp đổ của Liên Xô, rừng từ chỗ được chính phủ kiểm soát chuyển sang chịu đựng một quá trình cướp bóc tàn bạo, vì điều duy nhất quan trọng – và đến bây giờ vẫn vậy – là khả năng phất lên nhanh chóng.

Đầu tiên, các doanh nghiệp bắt đầu cướp phá tận diệt dã man các loài cây của khu rừng, đốn hạ không thương tiếc để kiếm lợi tối đa. Đồng thời, các nạn nhân của việc đóng cửa doanh nghiệp nhà nước – các công nhân cũ khốn cùng – hướng vào rừng để tìm kiếm miếng ăn. Rơi vào tình cảnh cùng đường tuyệt vọng do thiếu cơ hội việc làm, họ tiến hành các cuộc tấn công tùy tiện vào rừng với không có gì khác ngoài những chiếc xe tải nhỏ và máy cưa xách tay kiếm lấy một khúc gỗ lẻ quý hiếm để bán. Quy mô của cuộc tấn công này nhỏ hơn nhiều, nhưng các chuỗi cướp phá liên tục và vô tổ chức này có hậu quả thảm khốc lâu dài. "Họ bắt đầu tranh chiếm tài nguyên rừng. Rất nhiều người thất nghiệp tham gia vào ngành này một cách bất hợp pháp, không có giấy phép, để bán cho người Trung Quốc ngay sau khi biên giới với Trung Quốc mở cửa," Lebedev giải thích. Đó là

năm 1991 khi Trung Quốc bước vào cuộc chơi. "Người Trung Quốc mua tất tần tật mọi thứ, bất kể là hợp pháp hay không. Rất nhiều người dân ở các vùng nông thôn của Siberia rất biết ơn Trung Quốc, vì trong những ngày đó với họ đây là lựa chọn duy nhất còn lại. Một số làng trong rừng ngày nay vẫn còn tồn tại là nhờ nhu cầu của Trung Quốc. Nếu không có điều đó, họ không chắc có thể sống sót."

Kể từ đó, các công ty chịu trách nhiệm về hầu hết bi kịch thời hiện đại này sử dụng các phương cách tận diệt để đốn hạ bừa bãi với giấy phép có được bằng nhiều cách khác nhau. "Vấn nạn này gây ra bởi các công ty đốn hạ triệt để, hủy diệt mọi thứ trên đường tiến. Các công ty này có thể dựa vào sự chống lưng của các quan chức tham nhũng vì chúng nộp rất nhiều thuế. Công ty quốc doanh cũng được cấp giấy phép với hy vọng lực lượng này sẽ bảo vệ tài nguyên, nhưng điều chúng thực sự làm là đốn hạ cây vì mục tiêu lợi nhuận, ngay cả trong khu vực cấm." Toàn bộ hệ thống này được thúc đẩy bởi *opshack*, một hệ thống tham nhũng lây nhiễm mọi cấp bậc trong xã hội Nga, từ những nhân vật chóp bu của kim tự tháp quyền lực đến các quan chức tép riu ở đáy tháp. Về mặt nào đó, nó giống với "thuế cách mạng" trước đây do các du kích và các băng nhóm mafia đẻ ra, nhưng trong trường hợp này "thuế" lại do các cơ quan nhà nước làm luật: cảnh sát, kiểm lâm, bảo vệ, thuế vụ và quan chức. Doanh nhân, bọn vô lại và những tên đầu sỏ chính trị cũng đòi chia phần. Các cặp tiền đầy ắp thậm chí đi xa đến tận điện Kremlin. "Nếu không hối lộ anh phải ra khỏi cuộc chơi," Lebedev khẳng định.

Tham nhũng và hối lộ giúp "hợp pháp hóa" các hành vi tội phạm hiện đang đe dọa quét sạch hệ sinh thái độc đáo trong vòng hai hoặc ba mươi năm tới. Dù gỗ thu hoạch bất hợp pháp, thì các khoản hối lộ có thể giúp xoay xở được giấy tờ cần thiết để đi vào lưu thông hợp pháp: giấy chứng nhận xuất xứ, chủng loại và số lượng, cũng như giấy phép khai thác và xuất khẩu. Thực ra là, mọi thứ; không có gì là không thể nếu trả đúng giá, Lebedev nói với chúng tôi. "Ở một đất nước hoàn toàn băng hoại, không có sự kiểm soát nào cả; đơn giản vì không thể kiểm soát. Quan chức nào cũng có thể bị mua chuộc. Tham nhũng là một phần của hệ thống. Khi thanh tra đi tuần bắt ai đó đang lưu thông hay đốn hạ gỗ bất hợp pháp, người đó chỉ cần đút cho hắn 100 đô la là mọi thứ êm xuôi. Lương nhân viên kiểm lâm mỗi tháng chỉ tầm 10.000 rúp, chừng 300 đô la, thấp đến nỗi

chỉ một lần nhận hối lộ họ có thể kiếm được nhiều hơn cả tháng lương. Làm sao mà họ không tham nhũng?" Khi mô tả bi kịch này, thứ vượt xa ngoài vấn đề môi trường, giọng của Anatoly trở nên nhát gừng. Ông mở trừng mắt và nói thẳng thừng về hiện tình. Ông dường như luyến tiếc những ngày xưa cũ. Đôi khi ông trộn lẫn chuyện riêng tư của mình với chuyện phá rừng, như thể để chứng minh suy thoái môi trường trong khu vực là hậu quả trực tiếp của sự xuống cấp đạo đức trong xã hội Nga.

1998: Nhân tố Trung Quốc, năm Zero

Trong khi quá trình hỗn loạn tư nhân hóa các tài sản của Liên Xô cũ rõ ràng đã đóng một vai trò quan trọng trong bi kịch của các khu rừng Siberia, có một năm không thể nào quên bởi tác hại ghê gớm của nó đã trút xuống các khu rừng và những loài đặc hữu: năm 1998. "Năm ấy, nhiều thứ đã xảy ra cùng lúc. Một mặt, nền kinh tế Nga sụp đổ và hệ thống tài chính rơi vào khủng hoảng, bị kéo theo sự sụp đổ của châu Á trong năm 1997, dẫn đến sự mất giá của đồng rúp. Đồng thời, với sức phát triển nhanh, Trung Quốc đã cấm khai thác gỗ ở hầu khắp lãnh thổ để tránh nạn lũ lụt. Tất cả đã tác động mạnh mẽ lên các sự kiện," Lebedev nhớ lại

Sau khi cấm khai thác gỗ trong toàn quốc,[314] Trung Quốc đối mặt với thách thức thay thế nguồn cung cấp gỗ khổng lồ trong nước bằng nguồn nhập khẩu. Chính nước Nga gánh vác thách thức này. Quốc gia láng giềng này vốn chỉ xuất khẩu nửa triệu mét khối gỗ sang Trung Quốc vào năm 1996, đã nâng mức cung cấp lên nhiều lần vào năm 2004. Trung Quốc hiện là khách hàng lớn nhất của Nga, nhập khẩu gần 18 triệu mét khối gỗ mỗi năm, với nhu cầu đặc biệt đối với các loại gỗ cứng quý hiếm như gỗ sồi và nhiều loại gỗ thông Siberi khác.[315] Cũng chính các khu rừng Nga trước đó đã góp phần vào công cuộc tái thiết nước Nhật sau chiến tranh và công nghiệp hóa của Hàn Quốc giờ đây đứng trước thách thức cung ứng cho nhu cầu khổng lồ của Trung Quốc. Nhưng việc xây dựng lại các thành phố Nhật Bản bị bom của Đồng minh phá hủy trong Chiến tranh Thế giới thứ hai – nhiều thập niên trước khi Trung Quốc tiến vào Siberia – chẳng là gì so với thách thức đặt ra do gã khổng lồ châu Á, một quốc gia có 1,3 tỷ dân đã tự biến nó thành một nước xuất khẩu hàng loạt hàng hóa và đang trải qua quá trình đô thị hóa khốc liệt.

Có thể thấy rõ tác động của bi kịch này ở Dalnerechensk, thủ phủ ngành công nghiệp gỗ Đông Siberi. Thị trấn vùng quê nhỏ bé nhà cửa thưa thớt này là nơi sinh sống của 30.000 người cứng cỏi và khó gần. Những con người kiên cường này sống qua những mùa đông khủng khiếp bằng cách vừa nốc vodka – phương tiện sống còn quen thuộc – vừa nhảy các điệu nhạc của những năm 1980 trong những câu lạc bộ dường như đông giá suốt mùa. Ga đường sắt nhộn nhịp của thị trấn nổi lên tương phản mạnh mẽ với khung cảnh hoang tàn. Ga này là điểm khởi hành của nguồn tài nguyên

rừng Siberia lên đường sang Trung Quốc. Nhiều đoàn tàu bốn mươi toa căng dài đang xếp hàng trên đường ray, chờ đèn xanh chạy sang Suifenhe, thành phố sôi động của Trung Quốc bên kia biên giới.

Mỗi ngày, hàng chục đoàn tàu dài tới sáu mươi toa chất đầy 3.000 mét khối gỗ chạy qua nước láng giềng chỉ tại mỗi cửa khẩu biên giới này, cửa ngõ chính để gỗ Nga vào Trung Quốc. Điều này tương ứng với một nguồn cung ứng hàng năm 10 triệu mét khối gỗ quý, phủ kín bề mặt một diện tích tương đương diện tích của Iceland hoặc Bồ Đào Nha.[316] Ga đường sắt ở Dalnerechensk thơm lừng mùi gỗ mới xẻ: các đoàn tàu vận chuyển thân cây thông và sồi chưa qua chế biến, phần lớn vẫn còn ứa nhựa tươi trên vỏ. Tại gốc của mỗi thân cây, một dòng chữ bằng phấn cho biết xuất xứ, chất lượng của gỗ và, quan trọng nhất, là số điện thoại của người trung gian hoặc thương lái liên quan. Những chữ này chủ yếu là chữ Trung Quốc vì, như Lebedev giải thích, "người Trung Quốc làm lấy mọi việc. Không như người Nhật, thường mua gỗ trên thị trường, người Trung Quốc đã đến Nga để mua gỗ trực tiếp. Họ hiện diện ở khắp các làng trong vùng."

Người Trung Quốc nhập cuộc ngay sau khi cây đã bị đốn hạ, nhưng không tham gia vào quá trình khai thác gỗ. "Tất cả việc khai thác gỗ do người Nga thực hiện. Các công ty của Nga kiếm được giấy phép và tận dụng nó, đặc biệt là vào mùa đông khi tuyết cứng và đường sá có thể đi lại. Người Trung Quốc dự phần vào việc thu mua và chế biến gỗ. Họ là cổ đông, chủ doanh nghiệp và công nhân. Họ nắm hết mọi hoạt động. Họ cũng đóng vai trung gian: mua và bán lại gỗ." Nói cách khác, họ kiểm soát toàn bộ quá trình, từ gốc đến ngọn. Một ví dụ có thể thấy được ở nhà máy chế biến nằm ở ngoại ô Dalnerechensk của Shi Wei Hua – hay "Natasha" như cô ta tự gọi mình ở đây. Đây là nhà máy duy nhất hoan nghênh chúng tôi thăm viếng các cơ sở của nó, gồm hai túp lều bằng gỗ và một xưởng chế biến nhỏ. Khi đi dọc theo con đường chạy song song tuyến đường sắt, chúng tôi đã tiếp cận vài trong nhiều xưởng cưa và kho gỗ tròn trong khu vực, một số là những pháo đài thực sự với hệ thống an ninh riêng và những con chó Siberi hung dữ. Lần lượt, tất cả đều từ chối cho chúng tôi đi vào cơ sở của họ, vì họ biết rõ nạn phá rừng ở vùng Siberia của Nga là một vấn đề nhạy cảm.

Một nhóm công nhân Trung Quốc và mỗi Sasha là người Nga, đang nỗ lực để theo kịp nhịp độ chóng mặt của quá trình cưa xẻ và chế biến gỗ,

dưới sự giám sát của Natasha, luôn điều hành công nhân với bàn tay sắt. Những thân cây thông Hàn Quốc to lớn đang được băm để tách vỏ khỏi thân cây. Sau đó chúng nhanh chóng được chuyển thành gỗ xẻ và chất đống sẵn sàng để bán. Trang bị của xưởng rất đơn giản; thiết bị chủ yếu gồm các công cụ thủ công và máy móc lỗi thời, phát tiếng ồn điếc tai. Các biện pháp y tế và an toàn quá sơ sài: không mũ bảo hiểm, không mặt nạ chống bụi hoặc các rào cản bảo vệ công nhân khỏi chiếc máy cưa khổng lồ. Một cú vấp ngã, một sơ suất hay xui xẻo nhỏ có thể dễ dàng khiến một công nhân đứt lìa cánh tay trong nháy mắt. Văn phòng bằng gỗ nhỏ có ba buồng gồm một căn bếp khiêm tốn, một buồng ăn với bàn, ghế dài và một buồng dành cho Natasha thực hiện nhiệm vụ điều hành của mình: mua bán gỗ, lập kế hoạch sản xuất và trả lương hàng tuần. Công nhân ngủ trong một lều khác: sáu người đàn ông sống trong một căn phòng chỉ có đủ không gian cho bốn chiếc giường gắn liền vào tường và một chiếc ti-vi, một phòng khác dành cho ba phụ nữ. Đây là những chỗ trú ngụ dã chiến không có bất kỳ đồ xa xỉ nào, nơi các công nhân dành phần lớn thời gian rảnh rỗi để ngủ hoặc nhìn vào chiếc ti-vi nhỏ đặt trên ghế, nhất là khi mùa đông khắc nghiệt tấn công vùng này.

Sasha, một thanh niên Nga, tầm vóc trung bình và mặc quân phục. Anh hai mươi lăm tuổi, có mái tóc vàng hoe cắt gọn. Chúng tôi tiếp cận anh giữa giờ ăn trưa, khi anh đang ngồi ở cái bàn duy nhất với các đồng nghiệp Trung Quốc, nhưng hơi tách ra một chút. Tất cả công nhân đang ăn đồ ăn Trung Quốc, anh là người duy nhất sử dụng nĩa. "Họ trả tôi 250 rúp [6 euro] một ngày. Đó là số tiền rất nhỏ," anh cho chúng tôi biết. Natasha thừa nhận rằng trung bình các công nhân Nga bị trả lương thấp hơn công nhân Trung Quốc 20 phần trăm. "Công ty này sẽ không tồn tại được nếu chỉ có công nhân Nga. Người Nga uống rượu như hũ chìm và rất vô kỷ luật. Người Trung Quốc là những công nhân tốt hơn và họ không gây ra rắc rối," cô giải thích để biện minh cho sự chênh lệch tiền lương. "Chúng tôi không ép buộc bất cứ ai ở lại đây. Nếu ai đó không thích, họ có thể đi," cô tiếp tục, với thứ ngôn từ phân biệt đối xử mà chúng tôi nhận ra đã nghe khá thường xuyên trong suốt cuộc hành trình đi qua "thế giới Trung Quốc." Đối với người Trung Quốc, chính những người khác phải thích ứng với tiêu chuẩn của họ – từ công việc, tiền lương cho đến môi trường – và không có cách nào khác.

Hệ thống này cho phép Natasha sống một cuộc sống trung thực bù đắp cho chuỗi dài hy sinh: đối phó với mùa đông tàn bạo, thiếu vắng những người thân yêu và cuộc sống khó khăn của một người di cư bất hợp pháp. Tuy nhiên, tất cả điều này sẽ sớm trở nên khó khăn hơn do tình trạng thiếu nguyên liệu. Với cái nhìn sắc sảo, Natasha không cố gắng che giấu suy nghĩ của mình về hiện trạng của các khu rừng. "Chúng tôi thường hoạt động chủ yếu với gỗ cứng, nhưng mức sản xuất đã giảm đáng kể. Không còn dự trữ," cô thừa nhận, khiến chúng tôi tin rằng cưa xích đã tàn phá rừng sồi của khu vực này. "Giờ chúng tôi chỉ hoạt động với gỗ mềm."

Hổ Siberia ăn thịt đồng loại

Dù không thể chỉ quy cho các khách hàng Trung Quốc về khuynh hướng tham nhũng của quan chức Nga, nhưng họ thật sự đóng một vai trò chủ đạo trong cuộc cướp phá rừng Siberia. Người Trung Quốc đến Siberia với túi tiền rủng rỉnh, đưa ra cái giá khủng chào mời các gia đình hay các doanh nghiệp để mua loại gỗ có giá trị nhất, không cần quan tâm đến xuất xứ hay tính hợp pháp của mặt hàng. Thêm nữa, một mạng lưới hàng trăm khách hàng trải rộng trên nhiều điểm địa lý chiến lược giúp các hoàng đế mới kiểm soát mọi khía cạnh của quá trình mua và bán.[317] "Nhu cầu của Trung Quốc đang khuyến khích tình trạng này. Ít nhất một nửa giao dịch buôn bán gỗ tròn là từ khai thác gỗ bất hợp pháp. Điều này gây ra thiệt hại không thể khắc phục đối với rừng," Anatoly Lebedev nói với chúng tôi. "Vấn đề không chỉ là đốn hạ gỗ bất hợp pháp mà còn cướp bóc tất cả mọi thứ của rừng. Người Trung Quốc không quan tâm các lâm sản đến từ đâu; họ không quan tâm đến xuất xứ của gỗ. Nó có sẵn trên thị trường vì thế họ cho rằng đó không phải là trách nhiệm của họ. Vì thế, họ cảm thấy rất thoải mái với hệ thống hối lộ. Đó là luật lệ của cuộc chơi và họ quá vui sướng dự phần. Dẫu thế nào thì họ chẳng liên can gì với nó." Điều đáng kể duy nhất đối với các lãnh đạo doanh nghiệp mới này là lợi nhuận có thể đẻ ra từ việc thu mua lâm sản tận gốc: trên đất Nga họ trả 350 đô la cho một mét khối gỗ sồi tốt nhất, trong khi mức giá này sẽ gấp đôi lên hơn 700 đô la một khi đã vượt qua biên giới.[318]

Vladimir Bojarnichov, một chuyên gia môi trường tại Viện Địa lý Thái Bình Dương thuộc Học viện Khoa học Nga ở Vladivostok, qui trách nhiệm bằng nhau cho những gì đang xảy ra trong kho báu tự nhiên của Siberia. "Người Trung Quốc và người Nga cùng phải chịu trách nhiệm trên cơ sở 50-50 cho những gì đang xảy ra trong các khu rừng của chúng tôi. Chính phủ Trung Quốc đang hỗ trợ kinh tế địa phương và khuyến khích người dân khai thác rừng. Họ bảo với dân của họ: "Láng giềng của chúng ta lúc này đang nghèo. Nếu bạn muốn làm giàu, chính là lúc này," Bojarnichov nói với chúng tôi tại giảng đường của mình ở ngoại ô Vladivostok. Quan trọng nhất, ông lên án chính sách của Bắc Kinh và các tỉnh Trung Quốc lập ra các khu công nghiệp chế biến gỗ ở bên kia biên giới tạo điều kiện cho Trung Quốc thâu tóm toàn bộ giá trị gia tăng từ nguyên liệu thô của Nga.

Trong khuôn khổ này, các ngân hàng cấp tỉnh đã cấp vốn vay ưu đãi và chính quyền Trung Quốc đã cải thiện mạng lưới cơ sở hạ tầng gần biên giới, cũng như qui hoạch đất đai và giảm thuế. Tất cả đã được thực hiện để đặt nền móng cho các khu công nghiệp như khu công nghiệp đã biến đổi Suifenhe thành một trung tâm kinh doanh quan trọng của tỉnh.[319] Đồng thời, Bắc Kinh đã từ chối phê chuẩn luật áp đặt một mức kiểm soát lớn hơn về nguồn gốc của gỗ. Kết quả là một thành phố như Suifenhe, mới ba thập niên trước đây có dân số chỉ chừng 10.000 người nghèo khổ và giờ có tới 30.000 cư dân, một số người giàu có như Jiou Peng mà chúng ta đã gặp trong Chương 1, người đã đón chúng tôi ở nhà ga với chiếc Porsche Cayenne cáu cạnh của mình. Ngoài ra, thành phố còn có số dân trôi nổi lên đến 100.000 người, bị thu hút bởi cơ hội việc làm do Suifenhe như là một trong những thủ đô gỗ của Trung Quốc tạo ra.

Do đó, chẳng có gì ngạc nhiên khi các khách hàng mua gỗ trong thị trấn biên giới với các tòa nhà và trung tâm mua sắm mới hào nhoáng chào đón món hàng này như lộc trời cho. Gỗ rừng Siberia đã trở thành nguồn công ăn việc làm và sự giàu có khác thường: hơn 300 doanh nghiệp hiện đang hoạt động trong bốn khu chế biến gỗ do chính quyền thành lập. Ước tính ít nhất 12.000 việc làm đã được tạo ra trong khu vực nhờ vào nguồn tài nguyên thu được từ trung tâm của khu rừng Nga. Ở các địa phương khác, hơn 200.000 công nhân[320] đang kiếm sống trong ngành công nghiệp gỗ dựa trên gỗ tròn chưa chế biến nhập khẩu từ Nga.[321]

Với mối liên hệ kinh tế mạnh mẽ như vậy, chẳng ai ngạc nhiên khi chính quyền Trung Quốc bác bỏ bất kỳ sáng kiến nào nhằm kiểm soát và theo dõi nguồn gốc của gỗ, vốn là điều bắt buộc theo pháp luật của Mỹ và Liên minh châu Âu.[322] Trong trường hợp gỗ Nga qui trình đó không quá phức tạp, vì chỉ chừng 60 công ty có trụ sở ở miền bắc Trung Quốc độc chiếm khoảng 80 phần trăm thương mại gỗ tròn Nga.[323] Sẽ chẳng tốn nhiều công sức để điều tra và buộc các công ty này phải chịu trách nhiệm về hành vi của họ. Tuy nhiên, hàng triệu việc làm và lợi nhuận khổng lồ trên các thị trường khắp thế giới – gồm của cả công ty Thụy Điển IKEA khổng lồ – sẽ bị đe dọa, điều này giải thích vì sao Trung Quốc hoàn toàn thiếu quan tâm xử lý.[324] "Trung Quốc sẽ không ngăn chặn gỗ bất hợp pháp nhập vào Trung Quốc, bởi điều đó sẽ gây ảnh hưởng nghiêm trọng lên nền kinh tế

của họ. Trông chờ Trung Quốc làm gì đó cản trở nền kinh tế của họ là điều không khả thi," Xiangjun Yang ở Hội đồng Quản lý Rừng (FSC), một tổ chức phi chính phủ hướng đến đảm bảo nguồn gốc hợp pháp của gỗ, cho biết như vậy khi chúng tôi gặp cô ấy ở Bắc Kinh. Đối với người Trung Quốc, phát triển kinh tế là cứu cánh biện minh cho phương tiện.

Tác động của những diễn biến này đang được nhận thấy rất rõ ở vùng Viễn Đông Nga, và không chỉ về mặt suy thoái khu bảo tồn rừng cây của khu vực. Nạn phá rừng đã phá hủy nghiêm trọng hệ sinh thái đang đấu tranh để thích nghi và tồn tại khi đứng trước sự hủy diệt quá lớn. Ví dụ rõ ràng nhất là trường hợp của loài hổ đặc trưng Siberia, Vladimir Bojarnichov giải thích. Việc đốn hạ gỗ bừa bãi đã quét sạch các loài cây rừng quan trọng như sồi, và điều này đã làm lung lay dữ dội nền tảng của kim tự tháp bền vững, đang tận diệt chuỗi thức ăn của các loài động vật bản địa. Để hiểu rõ hơn về hiện tượng này, chúng tôi đã đến thăm Nikolai Salyuk, một nhà địa chất của Viện Moscow và là một nhà hoạt động trong các khu rừng Primorsky kể từ năm 1975. Con người yêu thiên nhiên và cũng là thợ săn giàu kinh nghiệm này có thể cho chúng tôi biết lý do tại sao loài hổ Siberia, vua của các loài động vật tự nhiên trong vùng, thấy mình bị đẩy đến bờ tuyệt chủng. "Quả đấu, một nguồn thức ăn chính của lợn rừng, đang biến mất do quá trình khai thác gỗ. Khi mật độ cây sồi giảm, số lượng quả đấu giảm theo và lợn rừng di cư tìm kiếm một môi trường sống phù hợp hơn để tồn tại. Hổ, loài ăn lợn rừng và các con mồi khác, cũng rời bỏ môi trường cũ của nó, do đó thói quen săn mồi của nó cũng thay đổi theo."

Lời giải thích rất đơn giản: khai thác gỗ bừa bãi đã khiến cho rừng ở trong tình trạng tan nát, hủy hoại đa dạng sinh học của nó. "Trong hai mươi lăm năm, tôi đã thấy nhiều thay đổi trong hành vi của loài hổ. Hổ là loài vật bẩm sinh săn mồi một mình, nhưng bây giờ đôi khi nó săn mồi thành đoàn. Chúng cũng bắt đầu mon men đến khu định cư của con người, tấn công chó lúc bình minh vì đó là những con mồi dễ bắt," Salyuk lưu ý như vậy khi ông đùa với con chó con tại nhà mình trên bìa rừng. "Chúng đói đến nỗi có lúc chúng thậm chí ăn thịt lẫn nhau. Tôi đã chứng kiến trường hợp hổ Siberia ăn thịt đồng loại," ông đoan chắc với chúng tôi. Với kiến thức vô song về môi trường địa phương, ông biết chắc ai phải chịu trách nhiệm.

“Ngành công nghiệp gỗ đã đe dọa sự sống còn của loài hổ. Chính ngành công nghiệp gỗ đã đẩy loài thú này vào tình trạng cùng cực như thế.”

Ba tháng sau, khi đã rong ruổi hàng chục ngàn cây số, chúng tôi có thể khẳng định rằng đây hoàn toàn không phải là một trường hợp cá biệt. Thay vào đó, những gì đang xảy ra ở Siberia – một trong những khu bảo tồn sinh thái lớn nhất trên hành tinh – chỉ là phần nổi của tảng băng cướp bóc gỗ cứng quý hiếm trên qui mô toàn cầu của Trung Quốc. Châu Phi là điểm dừng chân tiếp theo trong cuộc hành trình của chúng tôi.

Mozambique: Khác loài chung mẫu hình Trung Quốc

Hoàn toàn không quan tâm đến mối nguy hiểm đang gây ra cho sức khỏe chúng tôi và cho cả chiếc xe hai cầu của anh ta, lái xe Li vừa rồ máy vừa cười mỗi khi chiếc Mitsubishi chạy với tốc độ 100 km một giờ rơi vào những ổ gà tệ hại trên đường cao tốc EN-1 nối thủ đô Maputo với cảng Beira. Trên đoạn đường trải nhựa – được các công ty Trung Quốc sửa chữa từng phần, các công nhân làm việc cực nhọc dưới ánh nắng thiêu đốt – được dừng nghỉ một lát trước khi bước vào cuộc hành trình đày ải khác, chúng tôi như bị bị mê hoặc vì cảnh quan tuyệt đẹp xung quanh. Ban ngày, màu xanh tráng lệ của bầu trời làm dịu tông màu xanh lá cây và màu nâu của vùng đất nhiệt đới. Biển màu ngọc lam thỉnh thoảng xuất hiện dọc theo con đường. Khi màn đêm buông xuống, bóng tối dày đặc không hoàn toàn nuốt chửng tất cả mọi thứ xung quanh chúng tôi. Từ trên cao Đông chí tuyến, sao trời tỏa chiếu một quầng sáng lộng lẫy.

Sau khi vượt qua Vilankulos, điểm giữa của hành trình 1.000 km từ Maputo đến thành phố thứ hai của Mozambique, chúng tôi gặp hai hiện tượng không liên quan gì nhau nhưng phản ánh hiện trạng nơi đây một cách hoàn hảo. Hiện tượng đầu tiên hiện ra đột ngột, ngay giữa đường, khi chúng tôi vừa lên đến đỉnh một ngọn đồi: một nhóm cảnh sát chặn chúng tôi lại, "vũ trang" với máy bắn tốc độ cầm tay kiểu cũ có phần đáng nghi trông giống máy sấy tóc. "Tiền phạt" (20 hoặc 30 đô la tiền "mãi lộ") phải trả ngay lập tức dù chúng tôi không bao giờ nhìn thấy phiếu thu, chứng tỏ tham nhũng là cách làm điển hình được những người lẽ ra phải duy trì pháp luật sử dụng. Hiện tượng tiếp theo ít bất ngờ nhưng cũng không kém lo ngại: những cột khói bay lên ở hai bên đường, không khí nồng nặc mùi cỏ cháy. Đây là các đám cháy do người dân địa phương đốt, phá hủy hàng hecta rừng lấy đất canh tác theo kiểu du canh. Tro đốt của cây gỗ mun và cây gỗ *tanga tanga* được sử dụng như một loại phân bón đáng tiếc cho những vườn cây được trồng bởi các bộ lạc và các nhóm dân thiểu số trong khu vực, hình ảnh này cho thấy rừng ở đây đang bị đe dọa thường trực.

Tuy nhiên, các loài thú quý hiếm đầy ắp trong các khu rừng và công viên quốc gia ở miền trung và miền bắc Mozambique, gần bờ sông Zambezi màu mỡ, thường tìm được cách để tránh khỏi chết thiêu. Điều này không phải vì chúng có khả năng chống cháy – giống như cây *chacate* chẳng hạn – mà đơn giản vì chúng không còn ở đó nữa: trước khi ngọn lửa có thể

cháy tới những thân cây khổng lồ (một số cây cao 30 mét) chúng đã ở ngoài khơi trên một tàu hàng sang Trung Quốc. Ngay trước khi chúng tôi đến Inchope, một thị trấn cách Beira khoảng 50 km, chúng tôi gặp phải một nhóm người địa phương đốn củi bất hợp pháp. Họ có sáu người, không có ai trên hai mươi lăm tuổi, đang nghỉ trên một đống gỗ cây. Họ ngang ngược kiểm tra chúng tôi, nắm chặt cán rìu trong vài phút đầu tiên của cuộc nói chuyện. Sau vài câu tán dóc gắng gượng về bóng đá và phụ nữ, họ dần dần thư giãn. Một trong số họ, João, nói thay cho cả nhóm.

"Chúng tôi làm mười giờ một ngày. Chúng tôi vào rừng, chặt gỗ rồi sau đó bán cho người mua. Đôi khi người Trung Quốc đến gặp chúng tôi mua trực tiếp. Chúng tôi làm việc theo nhóm vì cây rất lớn. Họ trả cho chúng tôi mỗi người mười đô la để đưa họ số gỗ chúng tôi đã chặt hạ." Ở Trung Quốc, giá một mét khối gỗ cứng hiếm (gụ, lim, mun, hồng mộc và *wenge*, thứ gỗ đắt nhất) dao động từ 600 đến 1.700 euro. João không thể nói chính xác họ đốn mỗi ngày bao nhiêu: "Đôi khi năm, đôi khi mười cây." Nếu không có cưa máy công việc này rất nặng chọc. Một số người đi chân trần, những người may mắn hơn đi dép tông và đeo găng tay len. Tất cả họ đều đội mũ hoặc nón mắc miếng vải phía sau cổ dài xuống vai. "Đó là để bảo vệ chúng tôi khỏi rắn hổ mang và các loài rắn độc khác. Chúng thường rơi từ trên cây xuống lưng chúng tôi khi chúng tôi đang làm việc," João giải thích.

Ana Alonso không lạ gì với các cuộc cướp rừng. Nữ doanh nhân Tây Ban Nha này đang sở hữu nhượng quyền (Euromoz) của chừng 60.000 ha – tương đương với diện tích thủ đô Madrid – gồm bụi cây, hoang mạc và đồng cỏ. Chúng tôi gặp bà ở Beira, thủ đô gỗ của nước này và là điểm khởi hành của nhiều tàu vận chuyển nguyên liệu sẽ trở thành gỗ ván sàn sang trọng hoặc các bàn gỗ chắc chắn trang trí văn phòng và nhà cửa sang trọng nhất ở các thành phố Trung Quốc. Bà năm mươi bảy tuổi mặc đồ kaki rằn ri. Bà lái một chiếc jeep Toyota cũ và chúng tôi có thể nhận ra bà ấy từ xa nhờ mái tóc dài. Sau mười bảy năm sống ở nước này, bà không còn dè chừng lời ăn tiếng nói. Bà đi thẳng vào vấn đề: "Lĩnh vực khai thác rừng ở đây bẩn thỉu và tham nhũng. Tiền tham nhũng từ người Trung Quốc đã chất đầy túi quan chức cấp trung và cấp thấp của Mozambique. Các ban ngành lâm nghiệp cấp tỉnh đã giàu lên rất nhanh."

Thái độ thẳng thắn của Alonso có nghĩa là bà phải luôn luôn đi cùng một vệ sĩ với khẩu súng trường: quan chức tham nhũng, doanh nhân, mafia và thậm chí cả bộ trưởng đã đe dọa giết bà vì bà đã vận động chống nạn phá rừng và khai thác gỗ bất hợp pháp. "Khi tôi nhận được lời đe dọa giết từ một nhân vật quan trọng trong nước tôi đã phát hành một quảng cáo nguyên trang trên tất cả các tờ báo lớn của Mozambique, thông báo ai đang tìm cách đe dọa tôi và vì sao. Công khai phơi bày mối đe dọa là một cách để bảo vệ chính mình," bà dũng cảm giải thích trong khi cho chúng tôi xem một vài ví dụ ở nhà bà. Khi chúng tôi bắt đầu tìm hiểu thêm về nội tình các hoạt động của ngành công nghiệp gỗ Mozambique, các điểm tương đồng với những gì chúng tôi đã thấy ở Nga càng lúc càng trở nên rõ ràng hơn.

Thực ra, kiểu cách giống hệt nhau trừ thực tế là sự tham gia của các công ty nhà nước Trung Quốc ở Mozambique lớn hơn nhiều so với ở Nga:[325] trong khi các công ty Trung Quốc không làm bẩn tay mình bằng cách tham gia vào chính quá trình đốn gỗ, họ cho người Mozambique vay tiền để những người này làm "hình nộm" kiếm cho công ty giấy phép mà theo luật chỉ cấp cho công dân Mozambique. Cũng bằng cách cấp các khoản vay cho người Mozambique để họ có thể mua các phương tiện cần thiết (cưa xích, xe tải,…) và nộp tiền mặt ký quỹ theo yêu cầu của chính quyền để khai thác giấy phép, các công ty Trung Quốc chồng chất các khoản nợ lên người dân địa phương, buộc họ phải bán tài nguyên thu được từ rừng cho người Trung Quốc với điều kiện rất thuận lợi.[326] Do xuất khẩu các loại gỗ chất lượng loại một và loại hai chưa qua chế biến là bất hợp pháp, các chiêu hối lộ được sử dụng để đảm bảo gỗ rốt cuộc cũng ra khỏi nước này. "Toàn bộ hệ thống đều hối lộ vì điều này giúp tăng lợi nhuận. Nếu các công ty khai thác giấy phép một cách hợp pháp và tuân thủ pháp luật và quy định quản lý xuất khẩu, họ có thể tạo ra lợi nhuận tối đa 10 phần trăm. Tuy nhiên, nếu họ hối lộ các quan chức để có thể xuất khẩu gỗ chưa qua chế biến, trốn thuế và không cam kết kế hoạch trồng lại rừng, tỷ suất lợi nhuận sẽ trên 50 phần trăm," Alonso khẳng định với chúng tôi như vậy khi đề cập đến những người trung gian Trung Quốc. Với hệ thống hỗn loạn này người Trung Quốc trông như cá gặp nước. "Các công ty nước ngoài khác cũng có tham nhũng theo kiểu nào đó, nhưng người Trung Quốc có cả một hệ thống tham nhũng tại chỗ để ngành công nghiệp này làm việc cho

họ. Nếu có các cấp độ bất hợp pháp khác nhau, người Trung Quốc là bất hợp pháp nhất," bà lập luận.

Nhà kho do người Trung Quốc quản lý sắp dài theo những con đường vùng ngoại ô Beira. Sau nhiều cố gắng không thành, chúng tôi tìm cách thuyết phục Zheng (không phải tên thật) cho chúng tôi nhìn lướt qua bên trong cơ sở của ông có kích cỡ bằng một sân bóng. Ở một đầu nhà kho, nhiều loại gỗ cây đang chất thành đống chờ xe tải đến và chúng lập tức được đóng dấu và chở đi trên đường mà không có bất kỳ mức độ kiểm soát đáng kể nào. "Tôi mua gỗ từ vài người Trung Quốc sống ở miền bắc Mozambique. Ở đó có rất nhiều người Trung Quốc. Tôi không biết gỗ từ đâu ra và chúng được khai thác hợp pháp hay bất hợp pháp," ông thừa nhận. Ở đầu kia nhà kho, một cỗ máy nguy hiểm gồm một cái cưa và một máy phát điện hoạt động như một xưởng cưa. "Tất cả các công nghệ này đến từ Trung Quốc. Không có thứ gì tại chỗ," ông nói với chúng tôi. Gốc tích từ tỉnh Hà Nam, Zheng đến Beira cách đây bốn năm, bị thu hút vì "những cơ hội đất nước này mời gọi."

Ông sống một mình, để gia đình ở lại Trung Quốc. Ông dự tính sẽ quay về quê nhà khi đã giàu, điều dường như không còn là một viễn cảnh xa vời. "Tôi đã kiếm được hàng trăm ngàn đô la," ông thành thật kể với chúng tôi. Rừng Mozambique chi trả cho sự giàu có mới nổi này: mỗi tháng Zheng xuất khẩu chừng ba mươi đến bốn mươi container 18 tấn sang Trung Quốc, khoảng 7.500 tấn gỗ mỗi năm.[327] "Dưới tay người Trung Quốc, 25 phần trăm rừng đã biến mất ở các tỉnh Sofala, Zambezia và Nampula, đó là mới kể sơ. Bốn hoặc năm năm nữa sẽ không còn lại gì," Ana Alonso kết luận. Nếu khai thác gỗ vẫn tiếp tục ở mức hiện tại, toàn bộ dự trữ gỗ cứng của Mozambique sẽ bị xóa sổ trong vòng chưa đầy mười năm.[328]

Mối nguy hiển hiện từ lợi ích quốc gia Trung Quốc

Danh sách các nước, như Nga và Mozambique, có rừng đang là nạn nhân từ nhu cầu của Trung Quốc, thói tham nhũng và vô trách nhiệm của quan chức địa phương rất dài: Papua New Guinea, Indonesia, Myanmar, Cộng hòa Dân chủ Congo, Madagascar, Gabon, Guinea Xích đạo,… danh sách còn dài nữa. Hậu quả của tất cả điều này chắc chắn sẽ nhỏ hơn nhiều nếu khách hàng không phải là quốc gia đông dân nhất và là nước sản xuất sản phẩm gỗ lớn nhất hành tinh.[329] Sự phụ thuộc của Trung Quốc vào các nước khác để thỏa mãn nhu cầu thị trường đang tăng liên tục trước tốc độ tiêu thụ rất lớn, tình trạng này sẽ đòi hỏi những nguồn cung cấp mới vào một thời điểm nào đó trong tương lai trước mắt.[330] Điều này giải thích tại sao quốc gia này đang thăm dò mọi ngóc ngách của thế giới để tìm kiếm các nguyên liệu quý giá và sinh lợi.

Chính những yếu tố mà chúng tôi đã thấy ở Nga và Mozambique đều được thấy rõ ở tất cả các nước đang phát triển nêu trên, là đối tượng Trung Quốc nhắm đến để tìm nguồn cung cấp gỗ cho họ. Yếu tố đầu tiên là tình trạng tham nhũng tràn lan, dung túng cả ngành công nghiệp gỗ lẫn việc lạm dụng môi trường. Đây có lẽ là mẫu số chung quan trọng nhất trong quá trình này, vì nó cho phép doanh nhân Trung Quốc tiếp cận dễ dàng số lượng lớn các loại gỗ quý giá mà không cần phải bận tâm đến nguồn gốc, tính hợp pháp của chúng hoặc phương pháp được sử dụng để thu hoạch. Thứ hai, tài nguyên được xuất khẩu trong trạng thái tự nhiên của chúng mà không tạo ra bất kỳ loại công nghiệp chế biến nào để có thể tạo ra nguồn lợi ở cấp địa phương về mặt sử dụng lao động hay đầu tư. Sự làm ngơ hoàn toàn của chính quyền Trung Quốc trong việc theo dõi nguồn gốc của gỗ – một quy trình được các nước có trách nhiệm thường xuyên thực hiện – hoàn tất cách làm của tội ác hoàn hảo này.

Tác động xã hội và môi trường của bi kịch này lên phần còn lại của thế giới là gì? Trước hết, nó đang gây ra nạn cướp bóc thầm lặng nhưng nhanh chóng các loài rừng gỗ cứng ở thế giới đang phát triển, với sự suy giảm đầu đặn trong các khu bảo tồn ở những nơi như châu Phi và Mỹ Latinh.[331] Về yếu tố kinh tế xã hội, tham gia thanh toán tiền hối lộ giúp duy trì hệ thống tham nhũng. Hơn nữa, xuất khẩu nguyên liệu ở dạng thô ngăn cản phát triển của bất kỳ tác động kinh tế nào về mặt lao động, giá trị gia tăng,

chuyển giao công nghệ hay kiến thức. Dù chính phủ Trung Quốc và các doanh nhân không phải là những người duy nhất để đổ lỗi, chắc chắn họ phải chịu trách nhiệm nào đó, đặc biệt là về sự thờ ơ của nhà nước Trung Quốc trong việc chấm dứt hay làm giảm mạnh tiêu thụ gỗ bất hợp pháp của nước này. Trung Quốc có thể làm nhiều hơn nữa để ngăn chặn điều này, nhưng sự tàn phá của các khu rừng và tác động kinh tế xã hội của nó được xem là điều không muốn nhưng phải chấp nhận, hay đúng hơn là tác dụng phụ của điều còn cần thiết quan trọng hơn: sự phát triển và thịnh vượng của nước này.

Ngược lại, vì sự thịnh vượng kinh tế riêng của mình chính phủ nước này góp phần đảm bảo Trung Quốc – quốc gia kiểm soát một phần ba thương mại hàng nội thất của thế giới, xuất khẩu hàng nội thất với giá trị trên 16 tỷ đô la trong năm 2010[332] – sẽ tiếp tục rửa gỗ bất hợp pháp trên quy mô lớn:[333] gỗ bao báp, gỗ mun và gỗ gụ bất hợp pháp nhập vào lãnh thổ của họ và được chuyển thành ván sàn, bàn, tủ và ghế sofa sau đó được xuất khẩu sang các thị trường nhiều lợi nhuận ở Mỹ và châu Âu. Ngoài ra, chúng được bán ở Thượng Hải hay Quảng Châu, nơi một chiếc giường gỗ hồng mộc có kiểu dáng thời Minh có thể được bán với giá 800.000 đô la.[334]

Bá quyền Trung Quốc trên sông Mekong

Một ví dụ về các giao dịch kinh doanh sinh lợi có thể được nhìn thấy tại thị trấn Cảnh Hồng ở phía nam tỉnh Vân Nam, Trung Quốc cách biên giới với Thái Lan và Myanmar vài cây số. Cảnh Hồng là một thị trấn yên bình có nhiều thảm thực vật nhiệt đới và chùa chiền Phật giáo, nơi người dân địa phương, phần đông là người Đại thiểu số, giết thời gian rảnh rỗi bằng trò đá gà ăn tiền. Các đường phố chính san sát cửa tiệm sang trọng bán ngọc bích và hàng nội thất làm bằng gỗ Myanmar, thu hút những khách hàng chẳng đoái hoài gì đến bi kịch đang xảy ra ở các vùng mỏ Myanmar chúng ta đã gặp trong Chương 3. Tuy nhiên, không phải tác động lên rừng Myanmar khiến chúng tôi thực hiện cuộc hành trình thứ hai đến vùng này. Mà chúng tôi đi tìm con rắn nước huyền thoại chạy qua Cảnh Hồng – "thành phố bình minh" – và trải dài 4.880 km qua tâm điểm của châu Á, rồi cuối cùng đến nằm nghỉ trên bờ biển của Việt Nam: sông Mekong.

Dù chúng tôi đã đặt vé trước, Bai Haiping vẫn yêu cầu chúng tôi xác nhận một ngày trước cuộc hành trình đề phòng mực nước giảm và cần phải hủy bỏ chuyến đi. "Có, có đủ nước. Thuyền khởi hành ngày mai lúc 8 giờ 30," người hướng dẫn du lịch của chúng tôi xác nhận qua điện thoại. Gần đây lưu lượng giao thông qua khu vực này đã giảm đáng kể do mực nước thấp trên đoạn sông này. Giờ đây mỗi tháng chỉ có hai tàu cao tốc nhỏ qua về Thái Lan dọc theo sông Lan Thương – "Dòng sông cuộn sóng" – tên gọi phần sông Mekong nằm trên đất Trung Quốc. Các nhà chức trách đổ lỗi cho biến đổi khí hậu và hạn hán gần đây – một sự kiện được ghi nhớ do những ảnh hưởng tai hại nó trong năm 2010[335] – đối với tình hình hiện nay trên sông. Tuy nhiên, từ cầu Tây Song Bản Nạp bắc qua sông Mekong chúng tôi có thể thoáng thấy một yếu tố khác góp phần: các dự án thủy điện được xây dựng dọc theo sông.

Cách duy nhất chúng tôi có thể tiếp cận bức tường xi măng khổng lồ chặn dòng nước đặc phù sa của sông Mekong là tham gia một chuyến đi ngắn trên một trong những chiếc xuồng nhỏ của ngư dân địa phương. "Người nước ngoài không được vào đây," một cảnh sát canh giữ trạm kiểm soát trên đường đến đập Cảnh Hồng nói với chúng tôi. Căng thẳng đang dâng cao trong khu vực. Dù không phải là một trong những đập nước lớn nhất Trung Quốc, nó lại mang lại những tác động lớn nhất đối với người

dân địa phương. “Đập đã ảnh hưởng đến các dân tộc thiểu số sống trên bờ sông, cũng như có tác động trực tiếp lên khu bảo tồn thiên nhiên Tây Song Bản Nạp,” Yu Xiaogang, Giám đốc tổ chức phi chính phủ Trung Quốc Green Watershed, giải thích. Tổ chức này ước tính vài nghìn cư dân đã bị di dời khỏi khu vực. Khi chúng tôi so sánh việc này với các tác động xã hội và môi trường của đập Tam Hiệp, đập Cảnh Hồng rõ ràng là một dự án nhỏ hơn. Tuy nhiên, tính đặc thù của nó nằm trong thực tế nó là đập cuối cùng trong loạt bốn đập đã được xây dựng xong bên phía Trung Quốc của sông Mekong, trong khi bốn đập khác đang được xây dựng hoặc lên kế hoạch.[336] Chuỗi đập thủy điện này nhằm mục đích cung cấp năng lượng cho khu vực phía đông Trung Quốc, trung tâm công nghiệp của đất nước, cũng như tạo thuận lợi cho kinh doanh với Thái Lan và Lào, các nước mua điện từ Trung quốc.[337] Tất cả công việc này đang được Trung Quốc đơn phương thực hiện: từ việc phê chuẩn đập đầu tiên (đập Mạn Loan) vào năm 1986 đến nay, Bắc Kinh chưa bao giờ hỏi ý kiến bất kỳ nước nào (Thái Lan, Lào, Campuchia, Việt Nam và Myanmar) nằm trên đường đi của con sông với mức độ đa dạng sinh học thứ nhì trên hành tinh sau sông Amazon.[338]

Khoảng một chục lính Quân đội Giải phóng Nhân dân xuất hiện tại một đồn quân sự trên cảng Cảnh Hồng, có phần làm nhụt chí chừng 50 du khách chờ đợi dóng dấu xuất cảnh vào hộ chiếu để họ có thể lên đường xuôi theo dòng sông về phía Thái Lan. Sau khi chúng tôi leo lên chiếc thuyền nhỏ, ọp ẹp, động cơ gầm rú khởi động và cuối cùng chúng tôi lên đường xuôi theo sông Mekong. Cảnh quan đô thị ngay lập tức biến mất và thảm thực vật dày của vùng Đông Nam Á ngự trị hai bên bờ sông, đôi khi sương mù khiến không thể nhìn thấy những tảng đá nhô ra khỏi dòng chảy đầy phù sa. Mỗi lần chạy ngang thuyền bè khác, như thường xảy ra với những chiếc bè gỗ giản đơn của ngư dân Myanmar – dễ dàng nhận biết nhờ chảo vệ tinh lắp trên mái gỗ của chúng – thuyền chúng tôi chạy chậm lại. Điều tương tự cũng xảy ra mỗi khi chúng tôi gặp một tàu chở hàng của Trung Quốc ngược dòng sau khi vận chuyển sản phẩm “Made in China” đi khắp Đông Nam Á.

Chạy êm ả theo dòng sông vào lãnh thổ Myanmar, chẳng bao lâu thuyền của chúng tôi dừng lại để hai người lính có thể thu phí đường từ thuyền trưởng: một xấp tiền màu đỏ có thể bắt buộc theo luật hoặc không. Đi tiếp, dòng sông bắt đầu mở rộng và trở nên sống động với những người phụ nữ

giặt quần áo trên bờ sông và những người đàn ông còng lưng gieo trồng trên mảnh đất màu mỡ dọc theo "mẹ nước," như sông Mekong được gọi theo tiếng Thái. Tuy nhiên, trên tất cả chính là sự rộn ràng và hối hả của những chiếc thuyền đánh cá mũi nhọn làm tăng thêm không khí huyền bí trên dòng sông vốn khởi thủy từ dãy Himalaya và tài nguyên của nó cung cấp nguồn sống cho hơn 60 triệu người. Thuyền của Som Wang dài gần 20 mét và được lắp ghế bọc da màu xanh tận dụng từ một chiếc xe buýt hỏng. Bất chấp vẻ mỏng manh, chiếc thuyền là một phương tiện tuyệt vời, mũi thuyền dán đầy các áp phích màu mè và dàn máy đang phát những bài hát Thái thời thượng. Làn da rám nắng của chàng ngư dân Thái Lan này và đồng bạn của anh ta đầy các hình xăm, hình xăm sau lưng của Som Wang thể hiện một con cá sắp cắn lưỡi câu: biểu tượng niềm đam mê của những người đàn ông dành phần lớn cuộc đời mình đánh bắt cá xung quanh Chiang Khong, một thị trấn ngư nghiệp nhỏ ở miền bắc Thái Lan. "Cha tôi đã dạy tôi tất cả các kỹ năng đánh bắt cá. Tôi bắt đầu khi được chín tuổi, theo hướng dẫn của cha tôi về cách đánh cá như thế nào, khi nào và ở đâu," anh nói, mỉm cười, khi kể với chúng tôi cách thức gia đình anh đã sống nhờ vào dòng sông Mekong qua các thế hệ.

Lối sống này giờ đây đang gặp nguy. "Mười năm trước có hàng trăm thuyền đánh cá hoạt động trong khu vực. Năm 2008 chỉ còn sáu mươi thuyền. Giờ thì không quá ba mươi chiếc." Sự sụt giảm này do "những thay đổi lớn mà dòng sông phải chịu đựng" dẫn đến sụt giảm nghiêm trọng tính đa dạng của các loài trên sông cũng như số lượng và trọng lượng của cá. "Chúng tôi thường biết chính xác thời điểm chuyển mùa trên sông. Có hai mùa: mùa mưa và mùa khô. Chúng tôi nằm lòng chu kỳ tự nhiên của sông Mekong và chúng tôi biết luôn có cá ở những nơi nhất định. Giờ đây tất cả điều đó đã thay đổi," Som Wang, người đàn ông ba mươi tám tuổi, giải thích. Anh không đồng ý cho con trai theo nghề của mình. "Nghề này không có tương lai," anh nói với chúng tôi.

Không thể đổ lỗi cho một bên duy nhất về những thay đổi đã diễn ra trong một hệ sinh thái phong phú và phức tạp như sông Mekong. Tuy nhiên, ở Chiang Khong tất cả mọi người đều chỉ tay về phía Trung Quốc. Một mặt, người dân địa phương đổ lỗi Bắc Kinh xây dựng các con đập đã đẩy dòng sông đến bước cùng cực như thế: mực nước hiện nay không chỉ bị ảnh hưởng do mưa mà còn do đóng mở các cửa cống dùng để sản xuất

điện. Mặt khác, mọi người cáo buộc Trung Quốc chỉ quan tâm đến mục đích thương mại của dòng sông, dẫn đến việc Bắc Kinh phá hủy các ghềnh thác và đá dọc theo mạch chính của con sông để tàu thuyền đi lại dễ dàng hơn, do đó đã làm xói mòn lòng sông. Mặc dù nụ cười luôn nở trên mặt người Thái, ở Chiang Khong người dân đang chất chứa nỗi oán giận đối với người hàng xóm của họ. Điều này đặc biệt đúng đối với các ngư dân địa phương hiện đang phải tìm cách khác để mưu sinh. Phần lớn họ vận chuyển hàng hóa, hành khách sang Lào, ở bờ bên kia của con sông. "Trước đây chúng tôi từng có thể kiếm được nhiều tiền nếu chúng tôi làm việc chăm chỉ trong mùa đánh bắt cá, nhưng bây giờ tôi làm việc từ 4 giờ sáng đến 7 giờ tối chỉ có thể kiếm được 500 baht [khoảng 12 euro]. Cùng với sự suy giảm mật độ cá, kích thước của cá cũng giảm: các loài vốn nặng bảy hay tám cân, bây giờ hầu như hiếm khi được hai cân," Wang phàn nàn. Một trong những loài cá ở đây là cá da trơn khổng lồ huyền thoại. Sinh vật di cư tuyệt vời này là một trong những loài cá nước ngọt lớn nhất trên hành tinh, dài đến 3 mét và nặng 300 kg. Con vật kỳ diệu như thế giờ đây đang có nguy cơ tuyệt chủng do các thân đập chặn đường khi chúng di chuyển ngược lên đầu nguồn.

Niwat Roykaew, người sáng lập tổ chức phi chính phủ Chiang Khong Conversation Group, từ năm 1996 đã theo dõi thay đổi của dòng sông khi nó chảy qua bảy tỉnh Thái Lan. Ông đi đến một kết luận giống hệt như những ngư dân đã tham gia cuộc biểu tình bên ngoài Đại sứ quán Trung Quốc tại Bangkok vào tháng 4 năm 2011 để phản đối các dự án thủy điện Trung Quốc định xây dọc theo sông Mekong. "Vấn đề bắt đầu vào năm 2003, khi công việc xây dựng bắt đầu ở đập Đại Triều Sơn. Không tính đến thay đổi theo mùa, mực nước bắt đầu dao động đột ngột. Các ngư dân không còn có thể nắm bắt chu kỳ tự nhiên của sông," Roykaew, một người đàn ông có vẻ ngoài của dân hippie cổ điển thời những năm 1970 nhận xét. Những dao động không thể tin được, có thể thấy mực nước dao động lên đến 3 mét chỉ trong 24 giờ mà không có bất kỳ lượng mưa nào được ghi nhận ở thượng nguồn, đã dẫn đến những tình huống khủng khiếp và chưa từng có. "Các ngư dân bây giờ thấy mình "câu chim," ông giải thích. "Đó là một thực tế phổ biến, họ cắm cần câu xuống đất, rồi bỏ đi nơi khác hàng giờ liền. Khi trở lại, họ thấy các lưỡi câu phơi ra giữa trời, vì mực

nước sông đã rút đột ngột. Vì thế, họ rốt cuộc bắt được chim thay vì được cá."

Các cộng đồng địa phương không kiếm sống từ đánh bắt cá cũng bị ảnh hưởng tồi tệ không kém. "Việc tăng cao mực nước sông cũng gây ngập lụt và tàn phá mùa màng của nhiều người dân địa phương trồng thuốc lá hay ngô dọc theo bờ sông. Nó cũng tàn phá sinh kế của nhiều phụ nữ thường vớt và phơi tảo. Khi tảo bị lộ ra do mực nước cạn xuống, mặt trời thiêu đốt và biến nó thành của vứt đi. Vì thế, nhiều gia đình đã rời bỏ Chiang Khong tìm kiếm việc làm ở nơi khác," Roykaew giải thích.

Chủ quyền quốc gia và tầm quan trọng của "không can thiệp"

Trong khi sông Mekong là hiện thân của nguồn tài nguyên quan trọng như thế đối với các nước láng giềng như Việt Nam và Campuchia, điều hơi ngạc nhiên là Bắc Kinh tiếp tục đơn phương đưa ra quyết định về dòng sông, đặc biệt trong việc xem xét tổn hại mà hành vi này mang lại cho hình ảnh quốc gia.[339] Mức độ hợp tác của Trung Quốc với các nước này tăng rất chậm trong những năm gần đây, đặc biệt là từ năm 2010 khi Bắc Kinh bị chỉ trích vì đã không chia sẻ thông tin về tài nguyên nước của nó trong giai đoạn hạn hán lịch sử. Một phần do áp lực từ báo chí quốc tế, hiện nay Bắc Kinh chia sẻ một số thông tin do các trạm khí tượng ở Vân Nam thu thập. Tuy nhiên, mức độ hợp tác đó vẫn còn xa mới đạt mức mong muốn. Trong khi tích cực đòi hỏi được giao một vai trò phù hợp với vị thế quốc tế của mình tại các tổ chức như Liên Hiệp quốc, WTO, hay Ngân hàng Thế giới, Trung Quốc lại thẳng thừng từ chối tham gia vào các cuộc đàm phán đa phương với các nước hạ nguồn sẵn sàng tham gia đối thoại nhằm mục đích đảm bảo cho tính bền vững của các dự án dọc theo dòng chính của sông Mekong.

Tổ chức chịu trách nhiệm tập hợp các nước chia sẻ tài nguyên của con sông là Ủy ban Sông Mekong (MRC), một tổ chức quốc tế thành lập vào năm 1995. Trung Quốc, quốc gia duy nhất cho đến nay đã xây dựng đập dọc theo sông Mekong, tham gia tổ chức này vào năm 2002, mặc dù – cũng như Myanmar – không phải là một thành viên đầy đủ.[340] Thật không may cho các quốc gia liên quan, Trung Quốc chỉ tham gia như một đối tác đối thoại, trong thực tế có nghĩa là nước này tham gia các cuộc họp nhưng không chia sẻ bất kỳ thông tin hoặc đệ trình các hoạt động trên phần sông Mekong nước mình cho tổ chức này xem xét. Cách giữ thể diện trên các diễn đàn ngoại giao mà không phải nhận lấy bất kỳ cam kết không mong muốn như thế đơn giản là không chấp nhận được, theo Yu Xiaogang, Giám đốc của Green Watershed. "Sẽ tốt cho tình trạng của dòng sông nếu Trung Quốc gia nhập MRC càng sớm càng tốt." Không may là, dù tính bền vững của sông Mekong đã đến mức báo động, tình hình dường như không có khả năng sớm thay đổi." Vẫn còn là một chặng đường dài để Trung Quốc trở thành thành viên đầy đủ của Ủy ban này," Tiffany Hacker, người phát ngôn

của Ủy ban thừa nhận khi gặp chúng tôi tại trụ sở của tổ chức này ở thủ đô Vientiane, Lào.

Như một cách ngầm biện minh sự vắng mặt của mình trong ủy ban, Trung Quốc lập luận nước này không được mời tham gia ủy ban này khi nó mới được thành lập, phần lớn do xung đột với Việt Nam. Quyết định của Bắc Kinh chắc chắn cũng bị ảnh hưởng từ niềm tin rằng tham gia tổ chức này sẽ ngăn cản Trung Quốc khai thác dòng sông trong phần lãnh thổ đúng như ý muốn. Tuy nhiên, He Deming, có lẽ là chuyên gia hàng đầu của Trung Quốc về các vấn đề liên quan đến sông ngòi xuyên biên giới, đưa ra lý lẽ bổ sung khi gặp chúng tôi vài ngày trước: "MRC không phải là một tổ chức độc lập vì nó nhận được kinh phí từ các nước ngoài Ủy ban. Hơn nữa, nó không đủ sức để giải quyết những vấn đề này," ông lập luận trong một cuộc phỏng vấn đặc biệt căng thẳng tại văn phòng của ông ở Đại học Côn Minh. "Tôi không bao giờ nói chuyện với các nhà báo nước ngoài," trước đó ông đã nói với chúng tôi.

Theo Hacker giải thích, MRC thực sự có nhận kinh phí từ các nước như Pháp, Mỹ và Úc. Tuy nhiên, số tiền này được cung cấp cho các dự án nghiên cứu khoa học cụ thể, do đó không thể buộc tội tổ chức này bị chính trị hóa. Sự thật là Trung Quốc phản đối từ bỏ khả năng đưa ra quyết định đơn phương của họ về con sông. "Nếu Trung Quốc là một thành viên của MRC, họ sẽ phải thông báo trước sáu tháng cho Ủy ban về bất kỳ dự án liên quan đến sông Mekong, để các dự án này được các nước còn lại thảo luận và nghiên cứu. Các quyết định của MRC không mang tính ràng buộc, nhưng đóng vai trò đối trọng, vì các nước còn lại xem xét nghiên cứu môi trường và kế hoạch cho từng dự án," Hacker nêu rõ. Đối với Trung Quốc, đất nước bị ám ảnh với việc ngăn chặn các nước khác áp đặt nghị trình quốc tế, với họ đây là một hành động can thiệp vào công việc nội bộ. "Dự án phối hợp giữa sáu nước sẽ rất phức tạp. Trong hệ thống của chúng tôi tất cả mọi thứ được thực hiện theo lối tiếp cận kim tự tháp: cấp trên ra lệnh và cấp dưới thực hiện. Chúng tôi nghĩ rằng các nước khác nên làm theo mô hình này, vì nếu để cho mọi người đưa ra ý kiến thì rất khó để đưa ra quyết định," Jiangwen Qu, giáo sư tại Trung tâm Nghiên cứu Châu Á ở Côn Minh, biện hộ cho lập trường của Trung Quốc về vấn đề này.

Một phân tích về cách đối xử của Trung Quốc với các quốc gia khác mà họ có chung những dòng sông xuyên biên giới cho thấy rõ tình hình trên

sông Mekong không phải là cá biệt.[341] Trừ Bắc Triều Tiên, các nước khác chia sẻ tài nguyên nước quan trọng với Trung Quốc (Ấn Độ, Nga và Kazakhstan) đều lên án cách tiếp cận đơn phương của Bắc Kinh. Trong trường hợp của New Delhi, một số nguồn tin thậm chí còn cảnh báo về khả năng một cuộc chiến tranh trong tương lai về nguồn cung cấp nước; tuy nhiên, những tranh chấp dường như gắn chặt hơn với không khí căng thẳng chung đặc trưng cho quan hệ giữa hai nước này.[342] Trong khi vấn đề sông Mekong rõ ràng là tranh chấp liên quan đến tài nguyên nước quan trọng và gây tranh cãi nhất, thì nơi Bắc Kinh áp đặt mạnh mẽ nhất ý chí của họ lên các nước khác lại nằm trên biên giới với các nước Trung Á. Ở đây Trung Quốc đã chuyển dòng nước từ các sông Irtysh và sông Ili cho mục đích nông nghiệp ở tỉnh Tân Cương, và đặc biệt để làm lợi cho ngành dầu mỏ của vùng này.[343] Mặc dù mối quan hệ giữa Trung Quốc và Kazakhstan đã phát triển mạnh mẽ hơn trong những năm gần đây, điều đó không dẫn đến một mức độ hợp tác lớn hơn về vấn đề quan trọng như tài nguyên nước. Astana đã cảnh báo đối tác Trung Quốc với việc dịch chuyển dòng chảy các con sông họ đang đe dọa sự sống còn của Hồ Blakhash, một khu vực hiện nay đang bị nguy hiểm bất chấp nó là một trong những nguồn nước ngọt quan trọng nhất trong vùng và là nơi cư trú của một trong những hệ sinh thái đa dạng nhất trên hành tinh. Tuy nhiên, những cảnh báo đó đã rơi vào những cái tai điếc khi Trung Quốc tiếp tục né tránh vấn đề.

Nước – một vấn đề an ninh quốc gia đối với Bắc Kinh – là không thể thương lượng. Ngoài các nhu cầu của một đất nước có hơn 1,3 tỷ dân, lý do chính của chủ trương này được tìm thấy trong ngành sơn văn học (orography) của Trung Quốc, vì dãy núi Himalaya đóng vai trò địa lý quan trọng về tài nguyên nước. Trung Quốc được biết đến như một quốc gia "đầu nguồn;" nói cách khác, đó là nơi phát tích các dòng sông. Điều này có nghĩa đất nước này có nguồn cung cấp nước ngọt độc lập, và còn có nghĩa có thể kiểm soát nguồn tài nguyên của các nước khác (với tất cả sức mạnh và tiềm năng xung đột mà nguồn tài nguyên gây ra).[344] Điều này khiến Bắc Kinh – chính thức là một nhà vô địch vững chắc của "hợp tác cùng thắng" trong quan hệ ngoại giao với các nước khác – tỏ ra "rất ít quan tâm" đến các ưu tiên của láng giềng.[345] "Trong thực tế, Trung Quốc là một trong ba quốc gia duy nhất, cùng với Thổ Nhĩ Kỳ và Burundi, bỏ phiếu chống lại Công ước về Luật sử dụng không thay đổi dòng chảy sông ngòi

quốc tế của Liên Hiệp Quốc, một văn bản mất hai mươi bảy năm soạn thảo để đạt được nhất trí đa số.[346] Điều gì sẽ xảy ra nếu Trung Quốc phải đấu tranh với một láng giềng hùng mạnh hủy hoại một con sông chảy qua lãnh thổ Trung Quốc và là nguồn sống thiết yếu của hàng triệu người Trung Quốc? Điều gì sẽ xảy ra nếu, ví dụ, sông Dương Tử bắt đầu ở Siberia và Moscow làm ngơ với thảm họa môi trường và kinh tế xã hội xảy ra trong lãnh thổ Trung Quốc? Chính phủ Trung Quốc sẽ phản ứng thế nào?

Môi trường: Nguyên nhân thường trực gây quan ngại

Lần theo đường đi của gỗ cứng Nga và Mozambique cung cấp nguyên liệu cho các ngành công nghiệp Trung Quốc, hoặc tìm hiểu các kế hoạch của gã khổng lồ châu Á này trên sông Mekong và các con sông xuyên quốc gia khác, cho thấy bảo vệ môi trường không phải là một trong những ưu tiên hiện nay của Trung Quốc. Vì vậy, tổn hại môi trường do hành vi, nhu cầu và đầu tư xấu xa của Trung Quốc là một nguyên nhân thường trực gây quan ngại trong hầu hết – nếu không phải tất cả – hai mươi lăm quốc gia được cuộc điều tra này khảo sát. Chúng tôi đã chứng kiến sự vi phạm trắng trợn của các công ty Trung Quốc – trong đó có nhiều công ty quốc doanh – cùng với sự đồng lõa hay tắc trách của các nước liên quan, ở những nơi xa xôi và khác biệt như Myanmar và Ecuador, Peru và Sudan, hoặc trung tâm Vành đai đồng của châu Phi. Ở tất cả những nơi này, nhu cầu nguyên liệu cấp thiết của "công xưởng thế giới" và của quốc gia chiếm một phần năm dân số trái đất kết hợp với sự vô cảm và thiếu tôn trọng môi trường của các nhà đầu tư Trung Quốc, từ quy mô nhỏ, vừa đến lớn. Nguyên tắc chung của họ là: không để vấn đề tổn hại môi trường cản trở công việc kinh doanh tốt đẹp.

Cạnh tranh khốc liệt, khao khát lợi nhuận tối đa, nhu cầu chiến lược chính trị của Bắc Kinh và khát vọng thịnh vượng kinh tế của Trung Quốc là những yếu tố khiến các tập đoàn như Shougang hoặc Zijin ở Peru, Sinohydro ở Myanmar hay CNPC ở Sudan ít quan tâm đến tác động của chúng đối với môi trường. Hành vi của các công ty này và các công ty Trung Quốc khác ở nước ngoài thêm một lần nữa có thể được hiểu trong khuôn khổ chính sách đối nội: Trung Quốc đang theo đuổi một kiểu hành xử ở nước ngoài vốn cũng là chuẩn mực chung ở nước này trong 30 năm qua.[347] Chúng tôi đã thấy những biểu hiện về điều này tại lưu vực sông Irrawady ở Myanmar, nơi các doanh nhân Trung Quốc đang khai thác một cách dã man các mỏ vàng ở đây, và ở vùng Tây Nguyên của Việt Nam, nơi các mỏ bauxite đe dọa sự tồn tại của các sắc dân thiểu số sống nhờ vào trồng trọt cà phê và trà hàng trăm năm nay.

Tương tự như vậy, cùng một kiểu hành vi đó – không có chút ý thức đạo đức môi trường – chi phối hành vi của những kẻ săn trộm hổ ở Nga và Myanmar, bán trái phép xương, da và các bộ phận cho ngành y học cổ

truyền Trung Quốc có lợi nhuận cao và nhu cầu ngày càng tăng. Kiểu hành vi như vậy được thực hiện bởi những thợ săn Ethiopia và đồng bọn Trung Quốc của chúng, cùng với khách hàng quốc tế khác, gây nguy hiểm cho sự tồn tại của loài voi châu Phi làm giàu bằng cách nhổ lấy ngà của chúng, một chất liệu có giá trị ở Trung Quốc, nơi ngà voi được dùng làm con dấu. "Da của hổ báo quý hiếm có giá 150 đô la ở Addis Ababa và có thể được bán với giá 15.000 đô la trên thị trường chợ đen ở Ôn Châu, quê nhà của các doanh nhân Trung Quốc," một cư dân Trung Quốc ở châu Phi cho biết, người này đã từng buôn lậu loại hàng hóa này không theo bất kỳ một chuẩn mực nào ngoài chuẩn mực lợi nhuận béo bở.

Bất chấp đạo lý bất cứ khi nào đứng trước lợi nhuận hấp dẫn là một trong những "điểm mạnh" của đầu tư Trung Quốc so với đối thủ cạnh tranh phương Tây và địa phương: thiếu một xã hội dân sự Trung Quốc có thể cản trở quyền lực tối cao của lợi nhuận đối với môi trường. Nếu không có những tổ chức phi chính phủ có thể hoạt động độc lập và không sợ hãi lên án những hành động xâm hại môi trường; nếu không có nền tự do báo chí; nếu không có một xã hội dân sự đúng nghĩa có thể kiểm tra chặt chẽ hành vi của các tác nhân kinh tế và chính trị Trung Quốc (mà ngày nay gắn chặt hơn bao giờ hết với phiên bản "chủ nghĩa tư bản nhà nước" Trung Quốc), Trung Quốc có nguy cơ tiếp tục tạo ra ở nước ngoài những sai lầm đã từng gây nguy hại cho chính môi trường trong nước, do tư tưởng không sợ bị trừng phạt.[348] Hệ thống hình kim tự tháp được Bắc Kinh hiện nay sử dụng – trong đó một vài người ra lệnh còn những người khác tuân thủ và thực hiện – rõ ràng hiệu quả hơn nhiều so với tham vấn cộng đồng và tham gia tập thể, như Giáo sư Jiangwen Qu lý giải khi biện minh cho lập trường của Trung Quốc về vấn đề sông Mekong. Tuy nhiên, lợi ích lâu dài của hệ thống này là đáng ngờ, ít ra là vậy.

Một cách chính xác, việc thiếu vắng một đối trọng thực sự đã khiến các công ty Trung Quốc tham gia vào các dự án đã bị các tập đoàn khác từ bỏ, chí ít do tính toán một số khoản đầu tư là không khả thi vì chi phí xã hội và sinh thái cao, dù hồ sơ môi trường của các công ty này không hẳn là không tì vết. Có thể gặp nhiều trường hợp như vậy ở Peru,[349] nơi có ví dụ hoàn hảo là hành vi của công ty khai thác mỏ Trung Quốc Zijin trong cái gọi là dự án Rio Blanco. Năm 2007, công ty đã tiếp quản quyền khai thác mỏ đồng cực kỳ tốt trước đây thuộc về công ty khai thác khoáng sản

Monterrico Metals có văn phòng tại London, ở khu vực Piura phía bắc, giáp biên giới với Ecuador. Công ty Anh đã từ bỏ dự án sau nhiều năm bạo lực và chết chóc gây ra do các cuộc đụng độ với nhóm đối lập có tổ chức của khoảng 2.200 gia đình địa phương. Các gia đình nông thôn này sống trong một khu vực trải rộng 6.500 ha nơi độ tinh khiết của nước và vi khí hậu độc đáo của vùng giúp họ kiếm sống bằng cách xuất khẩu sản phẩm sinh thái được chứng nhận như cà phê, chuối, xoài và các loại trái cây khác sang các thị trường Mỹ và châu Âu hấp dẫn. Ô nhiễm nguồn nước do hoạt động khai thác khoáng sản sẽ làm sụp đổ và bức tử cộng đồng này. Tuy nhiên, khi công ty của Anh rút lui, Zijin – với hồ sơ môi trường ở Trung Quốc vốn rất tồi tệ[350] – đã dính líu vào mối bất hòa này. Từ đó cộng đồng luôn xáo động. Trong văn phòng của mình ở Lima, Javier Jahncke, người đứng đầu Quỹ Thế giới vì Phát triển và Hòa bình (Fedepaz), một tổ chức đã theo đuổi vụ việc này, mô tả chính xác tình hình chỉ với một câu: "Họ thấy không có vấn đề gì khi can dự vào một tình huống xung đột như vậy, dù đó là lý do các công ty của Anh bỏ cuộc." Trường hợp này rất giống với trường hợp công ty nhà nước Trung Quốc Erdos Hongjun Investment Corp đã tiếp quản một dự án ở tỉnh Mondulkiri, Campuchia vào năm 2010, ngay sau khi nó bị tập đoàn Úc BHP từ bỏ vì tác động của nó lên môi trường địa phương.[351]

Không thiếu các ví dụ như thế. Từ sự tham gia của Trung Quốc trong dự án đập Merowe đầy tranh cãi (xem Chương 5), có thể suy ra rằng các nhà đầu tư Trung Quốc sẵn sàng làm bất cứ điều gì miễn có lợi. Tất nhiên, không chỉ duy nhất các công ty Trung Quốc có kiểu hành xử đó: phương Tây có một lịch sử lâu dài và đáng trách trong việc sử dụng các cách thức tai hại trên toàn thế giới. Tuy nhiên, hành vi vô trách nhiệm của các công ty phương Tây bị giám sát chặt hơn nhiều và phải trả giá rất lớn, cả về chi phí kinh tế và hình ảnh công chúng, khiến họ phải thận trọng hơn nhiều – ít nhất là trên lý thuyết. Trong tình hình đó, vấn đề đặt ra do qui mô to lớn và dân số khổng lồ của Trung Quốc có lẽ là một trong những thách thức lớn nhất mà hành tinh chúng ta hiện nay phải đối mặt.

8. HÒA BÌNH KIỂU TÀU

"Một núi chỉ đủ chỗ cho một cọp."

Ngạn ngữ Trung Quốc

Mặt trời vừa ló dạng trên đỉnh dãy Himalaya khi những con đại bàng bắt đầu vũ điệu hàng ngày độc đáo của chúng. Điều này luôn diễn ra vào lúc bình minh, khi ánh sáng vừa bắt đầu ùa vào ngôi làng Ấn Độ McLeod Ganj cạnh thị trấn Dharamsala. Chúng dang rộng đôi cánh và lượn tròn như đang tiến hành một nghi lễ, in bóng lên nền trời trong vắt một màu xanh tinh khiết nhất, như hiện ra từ tranh vẽ của trẻ thơ. Thỉnh thoảng, một con trong đàn hướng về mặt đất và đột ngột buông mình rồi lại bay vút lên rộn ràng, một lần nữa cắt đôi bầu trời trên mái nhà thế giới. Đường sá bỗng trở nên sống động đầy màu sắc dưới ánh bình mình ban sơ. Màu vàng áo cà sa nhà sư tràn ngập các con đường chính, cũng là nơi inh tai bởi tiếng còi xe thồ đang luồn lách qua đám đông. Rõ ràng mục đích là bóp còi càng nhiều càng tốt, ngay cả khi không cần – luật ngầm trên đường phố Ấn Độ.

Các quán cà phê và cửa hàng bán đồ lưu niệm bắt đầu mở cửa, tất cả đều treo ảnh của Ngài, danh xưng mọi người trong vùng gọi Đức Đạt Lai Lạt Ma. Trong khi đó khách du lịch và tín đồ sùng đạo từ khắp nơi trên thế giới đổ về do sức thu hút của nhà lãnh đạo Phật giáo tụ tập trong vùng đất vốn chỉ được xem là điểm nghỉ dưỡng trong thời thuộc địa Anh. Tình trạng đó bất ngờ thay đổi vào năm 1959, khi Tenzin Gyatso, Đức Đạt Lai Lạt Ma hiện tại, thoát khỏi Tây Tạng và định cư ở đây với sự chấp thuận của New Delhi, thành lập văn phòng chính quyền Tây Tạng lưu vong.[352] Kể từ đó, tầm quan trọng về mặt chính trị của Dharamsala đã biến nó thành cái gai lớn nhất trong mối quan hệ luôn khó khăn giữa Trung Quốc – Ấn Độ. Có thể thấy rõ số phận bi thảm của người dân Tây Tạng ở chốn hẻo lánh này của dãy Himalaya, nơi ẩn náu của 12.000 dân tị nạn Tây Tạng.[353]

Migmar Tsering biết bất cứ ai nhìn ông leo lên cầu thang đến chỗ cao nhất của làng sẽ xót xa. Vì thế ông luôn cố giữ nụ cười trên môi, như để làm yên lòng những người đồng hành của mình, trấn an họ hai chân giả của ông sẽ không gãy và không cần phải lo lắng: đời ông từng có những lúc khó khăn hơn nhiều. Sau khi lên đến đỉnh ngọn đồi cao phía sau tu viện chính, ở đây có một ngôi chùa lớn và một giá cờ sặc sỡ tung bay trong gió, ông đi thẳng đến các trụ quay cầu nguyện Tây Tạng và xoay lần lượt từng

chiếc. Sau một lúc, vị tu sĩ nosn mươi chín tuổi hiện thân của đức tin Phật giáo và cuộc đấu tranh chống lại sự áp bức của Trung Quốc ở Tây Tạng đọc một bài kinh ngắn và bắt đầu kể cho chúng tôi câu chuyện của ông.

"Năm 1993, cảnh sát Trung Quốc tìm đến buộc tôi ký vào bản tuyên bố chống lại Ngài. Tôi từ chối. Họ bắt và tra tấn tôi. Tôi quyết định bỏ trốn." Việc này đánh dấu sự khởi đầu cuộc phiêu lưu sang phía bên kia dãy Himalaya, một cuộc hành trình lưu vong buồn bã trên một trong những tuyến đường nguy hiểm nhất trên hành tinh. "Tôi rời Lhasa với hai người Tây Tạng. Chúng tôi không mang theo gì ngoài chăn và một số thực phẩm. Đi được nửa đường chúng tôi thấy mình kẹt giữa một trận bão tuyết lớn. Chúng tôi không thể nhìn thấy được gì. Chúng tôi bị lạc và chân bị đông cứng," ông nhớ lại. Sắp chết do bị hoại tử tay chân, Tsering cuối cùng đã được một nhóm du mục cứu đưa qua biên giới. Ông được chở đến New Delhi. "Ở đó cả hai chân của tôi được phẫu thuật cắt bỏ, cùng với bốn ngón của một bàn tay." Khi vừa hồi phục, ông bị pháp luật Ấn Độ xét xử vì không có giấy tờ: sáu tháng tù giam. "Đó không phải là điều tồi tệ nhất. Sau khi ra tù họ đưa tôi quay lại biên giới với Trung Quốc." Cuộc hành trình đầy kịch tính của ông rốt cuộc chẳng được gì.

Tuy nhiên, như nhiều Phật tử khác, dấn thân vào hành trình trốn thoát bất khả thi, đức tin của ông đã mạnh hơn nỗi đau và viễn cảnh chết chóc. Lết mình trên đôi chân cụt, chịu đựng gian khổ nhiều hơn và mạo hiểm cả sinh mạng, Tsering cuối cùng cũng đến được Dharamsala, nơi chính phủ Tây Tạng tiếp nhận tất cả những người tị nạn. "Khi ở bệnh viện hồi phục sau phẫu thuật cắt bỏ chân, tôi cứ tự hỏi tại sao tôi phải chạy trốn, tại sao tôi làm điều đó. Nhưng khi tôi đến được Dharamsala, được gặp Đức Đạt Lai Lạt Ma và có thể nghiên cứu Phật giáo, tôi rất hạnh phúc. Cuối cùng tôi đã đạt được điều mình mơ ước từ lâu," ông nói với chúng tôi, đầy xúc động. Như rất nhiều trường hợp khác, quyết tâm của Migmar Tsering phản ánh chân thực lòng trung thành không thể lay chuyển mà người dân Tây Tạng dành cho vị lãnh tụ và tôn giáo của họ.

Mất khoảng một tháng để đi bộ vượt qua dãy Himalaya đến Nepal, hành trình bắt buộc đối với bất kỳ người Tây Tạng nào muốn sang Ấn Độ. Cuộc hành trình đầy nguy hiểm, từ điều kiện thời tiết khắc nghiệt và đói khát đến chó rừng, choáng vì độ cao và, tồi tệ nhất, lính Trung Quốc. Người Tây Tạng khẳng định lính sẽ bắn chết nếu chúng phát hiện người tị nạn và

họ không tuân theo cảnh báo. Bất chấp nguy hiểm, hàng năm nhiều người như Migmar Tsering chạy trốn đàn áp ở Tây Tạng vì mục tiêu tự do và quyền theo đuổi tín ngưỡng của họ ở Ấn Độ. Chỉ một số ít người ra đi từng trở về Tây Tạng. Đối mặt với viễn cảnh sống dưới sự cai trị tàn bạo của chính quyền Trung Quốc, số còn lại quyết định để lại phía sau gia đình, tài sản, và miền đất chôn nhau cắt rốn.[354]

Tempa Tsering quá thấm thía nỗi đau này. Ông gặp chúng tôi tại trụ sở chính quyền Tây Tạng lưu vong ở New Delhi, nơi ông là đại diện cấp cao từ năm 2005. Dưới lá cờ Tây Tạng và bức chân dung của vị lãnh tụ tinh thần được treo trong văn phòng của mình, ông mời chúng tôi uống trà và cho chúng tôi biết ông cũng đã đi bộ vượt qua dãy núi giữa mùa đông. "Đó là cuối năm 1959, vài tháng sau khi Đức Đạt Lai Lạt Ma rời Tây Tạng. Chúng tôi đã đi bộ. Lúc đó tôi chừng mười hai tuổi. Phải lìa bỏ quê hương và những người thân yêu của mình là điều không dễ dàng; có rất nhiều tổn thương tinh thần. Ngoài ra còn phải tính đến sự kiệt quệ thể xác: chúng tôi đang nói đến việc đi bộ ở độ cao 5.000 đến 6.000 mét so với mực nước biển, giữa mùa đông. Khi đến Ấn Độ chúng tôi là một gia đình năm người, nhưng vài tháng sau chỉ còn lại hai người," người đàn ông với phong thái hoàn hảo đã kết hôn với em gái của vị Đạt Lai Lạt Ma hiện tại nói. Nửa thế kỷ sau, 5 triệu người Tây Tạng – phần lớn sống trong nghèo đói – vẫn là nỗi ám ảnh của Trung Quốc.

Cứ mười hay 15 năm trong khu vực chắc chắn lại nổ ra bùng phát bạo lực đẫm máu và chết người chống lại sự hiện diện của Trung Quốc ở Tây Tạng, gây ra sự hoài nghi đối với tính hợp pháp của Trung Quốc trong khu vực và cho thấy chính sách của Bắc Kinh không đạt hiệu quả mong muốn. Cảm giác không kiểm soát được hoàn toàn lãnh thổ và không thể đồng hóa toàn bộ người Tây Tạng, và tính chất quốc tế của cuộc xung đột, đang khiến Trung Quốc cảm thấy bị xúc phạm nặng nề, theo nhiều học giả Ấn Độ trao đổi với chúng tôi ở New Delhi. Do đó để tăng cường quyền lực của mình, Bắc Kinh hành động cả bên trong và bên ngoài biên giới – tương đối thành công – để ngăn chặn dòng người tị nạn, với suy nghĩ sự bất đồng này là mối nguy hiểm quân sự tiềm tàng đối với sự ổn định ở Tây Tạng.

Theo Tempa Tsering, trước cuộc nổi dậy năm 2008 ở Lhasa[355] mỗi năm có từ 2.500 đến 3.500 người trốn thoát đàn áp bằng cách đi qua các dãy núi Himalaya. Tuy nhiên, sau đó mỗi năm chỉ khoảng 700 người tị nạn thực

hiện hành trình này. "Biên giới phía Tây Tạng được tăng cường kiểm soát rất chặt chẽ. Ở phía Nepal, [Trung Quốc] đang đào tạo và trang bị cho lính biên phòng. Khi bắt giữ người Tây Tạng và đưa về lại Tây Tạng, lính biên phòng sẽ được khen thưởng," đại diện của Đức Đạt Lai Lạt Ma tại thủ đô của Ấn Độ cho biết. Đồng thời, chính sách của Kathmandu đối với những người tị nạn Tây Tạng trở nên khắt khe hơn nhiều, bao gồm ép buộc hồi hương, giám sát biên giới chặt chẽ hơn, đóng cửa văn phòng của Đức Đạt Lai Lạt Ma và những đối xử khắt khe thái quá của cảnh sát đối với những người mới gia nhập cộng đồng Tây Tạng. Tất cả chuyện này chỉ bắt đầu xảy ra khi Trung Quốc trở thành nhà đầu tư lớn nhất ở Nepal. Nước đồng minh truyền thống của Ấn Độ giờ đây nằm dưới sự kiểm soát của Bắc Kinh, và bị ràng buộc vào phe Trung Quốc trong cuộc chiến chống lại phong trào Tây Tạng lưu vong.

Cuộc bầu cử dân chủ thủ tướng Tây Tạng gần đây, Lobsang Sangay,[356] người hiện lãnh đạo chính phủ lưu vong trong các vấn đề thế tục, cũng như tuổi 77 của Đức Đạt Lai Lạt Ma, là mối bận tâm cả ở Bắc Kinh và ngay tại khu vực, vì có thể phong trào Tây Tạng sẽ trở nên cực đoan sau cái chết của vị lãnh tụ Phật giáo này. Tempa Tsering tin chắc rằng nguyên tắc bất bạo động sẽ chiếm ưu thế, nhưng ông cũng thừa nhận không ai biết được điều gì sẽ xảy ra nếu sự hủy diệt văn hóa và bản sắc Tây Tạng tiếp tục như hiện nay.

"Lúc này mọi người nói rằng Tây Tạng đang sắp chết. Họ nói tốt hơn là làm một cái gì đó cho Tây Tạng rồi chết, hơn là không làm gì cả rồi đằng nào cũng chết," ông cho biết. Mọi người lo lắng về tương lai, đặc biệt ở New Delhi, khi thế hệ mới các nhà lãnh đạo Tây Tạng ít ôn hòa hơn cộng với sự thiếu vắng một Đạt Lai Lạt Ma, người đã dành nhiều thập niên thống nhất các phe phái khác nhau trong cơ cấu chính phủ cân bằng của ông, có thể nhìn thấy quan hệ căng thẳng một lần nữa giữa hai quốc gia châu Á.[357]

"Tôi thấy một viễn cảnh căng thẳng trong những năm tới [giữa Trung Quốc và Ấn Độ]. Nếu phong trào Tây Tạng trở nên cực đoan, người Trung Quốc sẽ phải phản ứng, và cả thế giới sẽ xem đó là điều tồi tệ. Đồng thời, người Trung Quốc sẽ ngày càng cáo buộc Ấn Độ chứa chấp những phần tử khủng bố, điều đó sẽ thêm dầu vào lửa ở Pakistan.[358] Vì vậy, kịch bản tốt nhất cho người Trung Quốc là đàm phán trực tiếp với Đức Đạt Lai Lạt Ma,

chứ không phải với thế hệ mới. Không đàm phán với Đạt Lai Lạt Ma, họ sẽ bỏ lỡ một cơ hội lịch sử," Madhu Bhalla, trưởng Khoa nghiên cứu Đông Á tại trường University of Delhi lập luận.

Quan hệ xấu đi bắt nguồn từ cuộc xâm lược Tây Tạng vào năm 1950. Không khí nghi ngờ lẫn nhau giữa hai cường quốc châu Á dẫn đến cuộc chiến tranh biên giới giữa hai nước vào năm 1962, là một thử thách đầy nhục nhã đối với chính phủ của thủ tướng Jawaharlal Nehru. Vết thương cuộc chiến này để lại hôm nay vẫn chưa lành. Với ý thức hệ cánh tả rõ rệt của ông, nhà lãnh đạo đầu tiên của Ấn Độ sau khi đất nước độc lập đã tán thành trên nguyên tắc với việc "giải phóng" Tây Tạng của Mao Trạch Đông. Nehru tin rằng chế độ phong kiến lỗi thời tồn tại trong khu vực lúc đó cần phải được phá bỏ và thay thế bằng một hệ thống mới theo con đường xã hội chủ nghĩa. Hơn nữa, như là một giải pháp cho hai khối của chiến tranh lạnh, Nehru hy vọng tạo thành một trục châu Á giữa hai nước vừa thoát khỏi quá khứ thuộc địa. Để chứng tỏ tình hữu nghị của mình, Nehru không chỉ công nhận quyền lực của Bắc Kinh ở Tây Tạng mà còn quyết giúp Trung Quốc củng cố quyền lực của nó trong khu vực bằng cách trao cho Bắc Kinh sự ủng hộ ngoại giao vô giá tại Liên Hiệp Quốc. New Delhi thể hiện ủng hộ rõ ràng với hy vọng Bắc Kinh sẽ trao quyền tự chủ ở một mức độ nhất định cho lãnh thổ bị chinh phục này, vì "lợi ích tình cảm và văn hóa" nhiều thế kỷ của Ấn Độ ở Tây Tạng. Đối với Ấn Độ, đây là một cách để đảm bảo sự hiện diện chính trị và quân sự ít hơn của Trung Quốc trên biên giới mới.

Tuy nhiên, hy vọng của Nehru về tình hữu nghị giữa hai nước sớm tan tành. Không chỉ Mao không tin vào ý định tốt đẹp của thủ tướng Ấn Độ, mà quan hệ cũng xấu đi nhiều trong những năm 1950, và đặc biệt sau cuộc nổi dậy ở Lhasa vào năm 1959 khiến Đức Đạt Lai Lạt Ma phải lưu vong. [359] Năm đó, Ấn Độ đã "hoàn thành" phần của mình trong thỏa thuận bằng cách công nhận chủ quyền của Trung Quốc ở Tây Tạng. Tuy nhiên, Trung Quốc đã không tôn trọng cam kết của họ trong thỏa thuận này, như quyền tự chủ của người Tây Tạng đã bị xóa bỏ vĩnh viễn sau cuộc nổi dậy năm 1959. Thực ra, tại thời điểm đó Mao đã tin rằng có một âm mưu của Ấn Độ đằng sau cuộc nổi dậy, với mục đích ngầm phá hoại sự cai trị của Trung Quốc ở Tây Tạng và cuối cùng sáp nhập lãnh thổ này vào "Đại Đế quốc Ấn Độ." Bắc Kinh cũng hiểu sai sự lưu vong của Đức Đạt Lai Lạt Ma, xem

đó như là bằng chứng của cái được cho là sự hỗ trợ của chính phủ Ấn Độ dành cho người Tây Tạng lưu vong và do đó là một hành động can thiệp vào công việc nội bộ của Trung Quốc không thể chấp nhận. Chính lúc đó Ấn Độ đã trở thành kẻ thù của Trung Quốc.

Cũng cần xét đến hoạt động bí mật của CIA đã khiến cơ quan tình báo Trung Quốc chú ý, cũng như chính sách tăng cường và quân sự hóa biên giới của Ấn Độ năm 1961 nhằm củng cố biên giới không xác định với niềm tin ngây thơ Bắc Kinh sẽ không phản ứng.[360] Tuy nhiên, nước cộng hòa nhân dân mới được thành lập – vừa cố gắng để vượt lên thế kỷ bị "đế quốc sỉ nhục" – đã hiểu thái độ của Ấn Độ theo nghĩa thù địch, xem nó là sự thiếu tôn trọng sức mạnh của nước Trung Quốc cộng sản mới. Tháng 10 năm 1962, Mao đã thực hiện một động thái quyết định. Sau khi diễn giải sai lầm lịch sử các hành động của Ấn Độ trong những năm đó,[361] ông quyết định dạy cho láng giềng của mình một bài học lớn. Ông đã tung ra một cuộc tấn công chớp nhoáng ở hai khu vực biên giới giáp với Ấn Độ, cách nhau một ngàn cây số. Chỉ trong vài tuần, Trung Quốc đã khiến quân Ấn Độ phải chịu một thất bại quân sự đau đớn.[362]

Bắc Kinh đạt được cả hai mục tiêu: ổn định biên giới Tây Tạng và giành được sự tôn trọng của lãnh đạo Ấn Độ. Tuy nhiên, tại New Delhi sự xâm lược của Trung Quốc được xem – và cho đến bây giờ vẫn vậy – là một "sự phản bội ghê tởm" để lại vết sẹo sâu sắc trong ký ức dân tộc chung của đất nước này và suốt từ đó đã đầu độc quan hệ giữa hai quốc gia.[363]

“Nếu các ông trao Đạt Lai Lạt Ma cho chúng tôi, chúng ta có thể là bạn”

Chuyến thăm chính thức của thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo đến Bangalore năm 2005 để lại một thành ngữ cho hậu thế. Tại thánh địa Mecca của ngành công nghệ, Ôn so sánh hợp tác giữa Ấn Độ và Trung Quốc với “hai ngôi đền, một đền phần cứng và một đền phần mềm. Kết hợp lại, chúng ta có thể nắm lấy vị trí lãnh đạo thế giới. Khi ngày đó đến, sẽ là dấu hiệu xuất hiện thế kỷ châu Á của ngành công nghệ thông tin.” Lời của nhân vật số hai trong chính quyền Trung Quốc hẳn nghe như một lặp lại – về mặt kinh tế – của liên minh xưa cũ mà Nehru từng mong ước nửa thế kỷ trước. Số liệu thương mại song phương nhanh chóng ủng hộ điều dường như là một sự tan băng rõ rệt trong quan hệ: thương mại giữa hai nước chỉ chừng 260 triệu đô la vào năm 1999, đã tăng vọt lên 74 tỷ đô la trong năm 2011. Một năm trước đó, Ôn Gia Bảo và người đồng cấp Ấn Độ, Manmohan Singh, đã đặt mục tiêu còn tham vọng hơn: 100 tỷ đô la trước năm 2015. Liệu điều này có nghĩa là hai gã khổng lồ rốt cuộc đã gác sự khác biệt của họ sang một bên?[364]

“Vết thương năm 1962 chưa lành. Chưa lành vì còn đó vấn đề lãnh thổ.[365] Biên giới chưa được giải quyết, và Ấn Độ vẫn còn lo lắng. Trên các biên giới [đất liền] khác, Trung Quốc đã có thể giải quyết tranh chấp một cách hiệu quả và nhanh chóng – trừ biên giới với Ấn Độ và Bhutan. Vì vậy, câu hỏi nảy sinh là: Trung Quốc đang chờ đợi gì?” Lời của giáo sư Madhu Bhalla tổng hợp ý kiến chung của cả hai bên dãy Himalaya: tranh chấp lãnh thổ và, rộng hơn, vấn đề Tây Tạng vẫn là trở ngại chính đối với việc khôi phục trạng thái quan hệ bình thường giữa hai nước. “Chúng tôi đã tổ chức mười bốn vòng đàm phán giữa đại diện của hai thủ tướng. Cho đến nay, chúng tôi đã không thể đạt được bất kỳ tiến bộ nào trong việc giải quyết tranh chấp lãnh thổ,” Gurmeet Kanwal, thiếu tướng nghỉ hưu và giám đốc Trung tâm Nghiên cứu xung đột lãnh thổ (CLAWS), một ban cố vấn của quân đội Ấn Độ cho biết. Để phá vỡ thế bế tắc trong tranh chấp biên giới, chính quyền Ấn Độ biết cái giá Bắc Kinh đòi hỏi vừa không nói ra vừa rõ ràng: xóa bỏ chính quyền lưu vong Tây Tạng tại Dharamsala. Lòng trung thành đối với Đức Đạt Lai Lạt Ma và, rộng hơn, với cơ quan

đầu não chính phủ Tây Tạng lưu vong khiến Trung Quốc hậm hực vì các thế lực này được xem là sự thay thế quyền lực của Bắc Kinh ở Tây Tạng.

Trong lần gặp chúng tôi, Gurmeet Kanwal chia sẻ một mẩu chuyện tóm tắt hoàn hảo cảm giác chung trong giới cầm quyền Bắc Kinh. "Trong một cuộc họp ở Singapore, một vị tướng Trung Quốc nói với tôi, "Thưa thiếu tướng, nếu ông giao Đạt Lai Lạt Ma cho chúng tôi quản thúc, chúng ta có thể là bạn." Tuy nhiên, ở nước Ấn Độ dân chủ, mộ đạo và đa văn hóa, phương án "giao nộp" vị thủ lĩnh tinh thần của người Tây Tạng – dù nghĩa đen hay nghĩa bóng – dường như là điều không thể.[366] Và nếu vấn đề Tây Tạng không được giải quyết, tranh chấp lãnh thổ sẽ vẫn bế tắc.

Khác xa với ấn tượng tạo ra do gắn bó thương mại phát triển chưa từng có, quan hệ giữa hai nước vẫn bị hạn chế rất lớn do điều mà các học giả mô tả là "mẩu xương mắc trong cổ họng quan hệ Ấn Độ – Trung Quốc." Trên thực địa, điều này có nghĩa là một khu vực rộng 138.000 km vuông, lớn hơn tổng diện tích bề mặt của Hy Lạp, vẫn đang tranh chấp và là nơi tiềm ẩn mối thù địch tương lai. Mặc dù sự yên tĩnh tương đối đã ngự trị khu vực này trong những thập niên gần đây, sự không tin cậy lẫn nhau đã dẫn đến việc quân sự hóa khốc liệt trên đường biên giới chung 4.056 km: New Delhi đã triển khai sáu sư đoàn hay 90.000 quân ở phía Ấn Độ, trong khi Bắc Kinh có bốn sư đoàn hay 60.000 quân đóng bên phía Trung Quốc.[367] "Hiện nay chúng tôi đã bố trí phòng thủ tốt. Trung Quốc không có được lợi thế lớn nào nữa. Chúng tôi đã học được bài học năm 1962," Gurmeet Kanwal đoan chắc với chúng tôi.

Làm Ấn Độ mất máu vì vạn nhát cắt

Lúc đó chừng 7 giờ sáng khi chúng tôi nghe thấy tiếng bíp báo có tin nhắn. Những tia nắng đầu tiên chiếu qua cửa sổ, và từ con hẻm gần khu Delhi cũ chúng tôi có thể nghe thấy tiếng ồn của đám đông và xe cộ khi bình minh ngày mới bắt đầu. Tin nhắn do nhân viên quan hệ công chúng của Huawei tại thủ đô Ấn Độ gửi. "Xin chào. Tôi rất tiếc thông báo các vị lãnh đạo dự kiến gặp quí vị hôm nay ở Delhi đã rời thành phố do một vấn đềkinh doanh khẩn cấp vừa xảy ra ở Mumbai. Cuộc phỏng vấn bị hủy bỏ. Chúng tôi thành thật xin lỗi."[368] Chưa đầy ba giờ trước cuộc gặp với chúng tôi, Huawei đã hủy bỏ cuộc phỏng vấn với các lãnh đạo người Trung Quốc tại văn phòng Ấn Độ đã được lên kế hoạch. Chiến thuật né tránh này rất giống với chiến thuật chúng tôi đã trải nghiệm ở Mỹ Latinh chỉ vài tháng trước. Đối với một công ty vốn luôn nhấn mạnh nó hoàn toàn là một công ty tư nhân và không có quan hệ gì với nhà nước Trung Quốc, Huawei đã hành xử y hệt như một công ty nhà nước Trung Quốc khi lãnh đạo của nó thấy mình phải đối phó với báo chí nước ngoài xấc láo.

Chúng tôi bay trong sáu giờ qua 3.700 km từ Hồng Kông lần theo dấu vết của Huawei – công ty hàng đầu Trung Quốc – tại một trong những thị trường công nghệ quan trọng nhất trên thế giới. Hơn hẳn các công ty khác, Huawei là hiện thân của cả sức mạnh của nước Trung Quốc mới và của cả nỗi sợ hãi do sự xuất hiện của nó gây ra. Bất ngờ được thành lập vào năm 1988, Huawei hiện đang có mặt tại 140 quốc gia, sử dụng 140.000 nhân viên và đã trở thành một đối thủ cạnh tranh hùng mạnh đối với các công ty lớn trong ngành viễn thông như Alcatel-Lucent, Nokia, Siemens, Ericsson và Cisco Systems. Giữa những cáo buộc vi phạm bản quyền và thiên vị của chính phủ Trung Quốc, công ty đã bùng phát trong lĩnh vực này như một cơn lốc. Công thức chiến thắng của công ty không chỉ cho phép nó rất thành công trên thị trường mà còn buộc các đối thủ khác giảm đáng kể lợi nhuận để cạnh tranh. Trong khi đó, Huawei tiếp tục làm dấy lên nghi ngờ, không chỉ do quan hệ bị cáo buộc giữa người sáng lập nó, Ren Zhengfei – cựu kỹ sư của Quân đội Giải phóng Nhân dân – với cơ quan mật vụ Trung Quốc, mà còn vì công ty từ chối niêm yết trên thị trường chứng khoán, gây ra chỉ trích liên tục vì sự thiếu minh bạch bao quanh nó. Năm 2011, doanh thu của Huawei vượt 32 tỷ đô la.[369]

Sau thất bại ở Delhi, chúng tôi đáp xuống Bangalore với hy vọng tìm hiểu thêm về những thách thức đặt ra trước viên ngọc quý trên vương miện công nghệ Trung Quốc ở Thung lũng Silicon của Ấn Độ. Huawei đưa một chiếc Mercedes cực sang đón chúng tôi, chiếc xe bò qua đám đông xe cộ đã biến cái nôi tài năng Ấn Độ thành cơn ác mộng hạ tầng. Tại khách sạn Leela Palace sang trọng, công ty đã bố trí đầy kín chiều dài và chiều rộng của bảy tầng lầu với 1.200 đến 2.200 kỹ sư làm việc cho công ty ở Bangalore. Hầu hết là công dân Ấn Độ trẻ tuổi ngồi thành nhóm xung quanh máy tính, động não đưa ra ý tưởng trong các cuộc họp mười lăm phút hoặc làm việc trên các ứng dụng mới cho Google Android. Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển ở Bangalore là trung tâm lớn nhất của Huawei bên ngoài Trung Quốc, là bằng chứng niềm hy vọng của công ty đối với thị trường nó có kế hoạch đầu tư 2 tỷ đô la trong vòng năm năm tới. Năm 2013 công ty sẽ di chuyển đến một khuôn viên hiện đại ở ngoại ô thành phố đủ chỗ cho 3.500 nhân tài, một trung tâm thần kinh nhằm mục đích thống trị thế giới.

Tuy nhiên, trong năm 2010 chính phủ Ấn Độ đã tiến rất gần đến việc chấm dứt đột ngột các kế hoạch tham vọng của Huawei. Trong gần chín tháng, một thông tư chính phủ cấm các nhà khai thác điện thoại tự mua sắm thiết bị Trung Quốc với lý do không thể bác bỏ vì an ninh quốc gia.[370] Giữa không khí ngờ vực và xung đột tiềm tàng chi phối quan hệ giữa hai nước, nỗi hoài nghi thiết bị của Huawei hoặc ZTE – một nhà cung cấp công nghệ lớn khác của Trung Quốc – có thể mang virut hoặc có thể bị thao túng đã rung chuông báo động ở New Delhi. Do đó các công ty Trung Quốc không được tham gia dự thầu, làm doanh thu của Huawei sụt giảm nghiêm trọng: từ 2,4 tỷ đô la năm 2009 xuống còn 1,6 tỷ đô la năm 2010, theo J. Gilbert, trưởng phòng hành chính của Huawei Ấn Độ. “Huawei đã là công ty đứng thứ hai trên thị trường, và đó là khi nó bắt đầu đối mặt với rất nhiều chống đối và vận động hành lang của các đối thủ cạnh tranh. Một số người bắt đầu đưa ra vấn đề đe dọa an ninh và các vấn đề khác,” ông lập luận trong bữa ăn trưa của chúng tôi tại khách sạn Leela Palace, tin chắc cuộc tranh cãi đó đã được dàn xếp bởi các đối thủ cạnh tranh sử dụng ảnh hưởng để chống lại họ. “Nghi ngờ đó không bao giờ được chứng minh. Nếu nó được chứng minh, chúng tôi đã bị cấm. Ngay cả khi Huawei đã

làm mọi thứ để trở nên minh bạch, đối thủ cạnh tranh của chúng tôi vẫn sẽ tung ra vấn đề nào đó. Chỉ vì Huawei đến từ Trung Quốc."

Tuy nhiên, ngoài cuộc chiến thương mại, thực tế Ấn Độ có lý do chính đáng để quan ngại. Từ sự hoàn toàn thiếu minh bạch của công ty – như chúng tôi đã tự mình chứng kiến ở Delhi – đến mối quan hệ của người sáng lập Huawei với quân đội Trung Quốc, thì cũng đủ công bằng để nhận ra công ty này cùng một giuộc, mà không hề phóng đại.[371] Điều này không chỉ có vấn đề trong bối cảnh bị phủ bóng bởi khả năng một cuộc đối đầu quân sự, khi các cuộc xung đột biên giới giữa Trung Quốc và Ấn Độ vẫn chưa được giải quyết, mà còn liên quan đến liên minh hùng mạnh Bắc Kinh đã thiết lập với Pakistan, cường quốc hạt nhân và kẻ thù sâu cay của Ấn Độ. Vì thế các mối quan hệ có thể có giữa Huawei với quân đội Trung Quốc, và giữa quân đội Trung Quốc với các cơ quan tình báo Pakistan, làm dấy lên đủ loại nghi ngờ và lo sợ trong một số khu vực của Ấn Độ, đặc biệt – như chúng ta sẽ thấy ở phần sau chương này – do sự thù địch của cơ quan tình báo Pakistan đối tới Ấn Độ. Nghi ngờ này đã được khuyến khích bởi chính chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào, người mô tả bản chất của trục Bắc Kinh – Islamabad theo cách rất bí ẩn: "Tình hữu nghị Trung Quốc – Pakistan cao hơn núi và sâu hơn biển," nhà lãnh đạo chế độ cộng sản vốn luôn cân nhắc tỉ mỉ tất cả các tuyên bố công khai của mình nói. Chủ tịch Hồ Cẩm Đào muốn nói điều gì?

Tuyên bố của ông có lẽ không gì hơn là sự biểu hiện bằng lời nói một thực tế: lúc này Pakistan là một đồng minh chủ yếu của Bắc Kinh. Trung Quốc cung cấp cho nước này sự hỗ trợ vô điều kiện trên tất cả các mặt trận, không chỉ ở đấu trường kinh tế hay ngoại giao. Trung Quốc là nước cung cấp vũ khí lớn nhất cho Pakistan, và có 11.000 quân hiện đang được triển khai tại khu vực Kashmir do Pakistan quản lý mà Ấn Độ tuyên bố chủ quyền.[372] Trung Quốc cũng có kế hoạch liên kết khu vực Tân Cương của họ với căn cứ hải quân của Pakistan ở Gwadar và đang cung cấp lò phản ứng hạt nhân cho Islamabad, một hành động hỗ trợ kỹ thuật dân sự mà nước Cộng hoà Hồi giáo này có thể sử dụng không đúng mục đích.[373] Từ khi Hoa Kỳ ký kết liên minh quân sự với Ấn Độ năm 2005 – bất chấp nước này không ký Hiệp ước không phổ biến hạt nhân (NPT) – khiến Bắc Kinh tức điên lên, sự gây hấn chiến thuật của Trung Quốc đã đưa nước này đến chỗ công khai công nhận chủ quyền của Pakistan ở vùng Kashmir do

Pakistan quản lý, còn xem phần Kashmir thuộc quyền kiểm soát của Ấn Độ là lãnh thổ tranh chấp. Bằng cách giữ cho cuộc tranh chấp Kashmir luôn căng thẳng và tăng cường sức mạnh cho Pakistan, Trung Quốc đang nhằm mục tiêu gây rắc rối cho Ấn Độ tại một trong những sườn yếu nhất. Nói cách khác, chiến thuật này giúp Trung Quốc làm "Ấn Độ mất máu vì vạn nhát cắt."[374]

Về mặt đối nội, các mối quan hệ giữa hai nước cũng cho phép chính phủ Trung Quốc vô hiệu hóa tác động tiềm ẩn của phong trào Hồi giáo hóa và "Taliban hóa" của Pakistan lên cuộc nổi dậy của người Duy Ngô Nhĩ, cả trong và ngoài tỉnh Tân Cương. "Bắc Kinh rất lo Pakistan có thể trở thành một nhà nước thất bại, vì Pakistan có vai trò to lớn là nước hỗ trợ cho Trung Quốc trong khu vực. Nước này đã hỗ trợ cho quan hệ Mỹ – Trung Quốc dưới thời [tổng thống Mỹ Richard] Nixon, cũng như mối quan hệ của Trung Quốc với Trung Đông và Ả Rập Saudi, và dĩ nhiên với Afghanistan và Taliban. Tất cả vì lợi ích khu vực rộng lớn hơn của Trung Quốc. Pakistan là kẻ canh cổng cho toàn khu vực," Madhu Bhalla lập luận. "Thị trường Pakistan vô cùng quan trọng, nhưng quan trọng nhất nước này là nền tảng cho an ninh của Trung Quốc ở biên giới phía tây," Ma Jiali, nhà nghiên cứu tại Viện Quan hệ Quốc tế Đương đại Trung Quốc, và một trong những chuyên gia Trung Quốc có uy tín nhất về quan hệ Trung Quốc – Ấn Độ xác nhận. Cả Trung Quốc và Ấn Độ tin rằng nếu Pakistan trở thành một quốc gia thất bại nó sẽ trở thành một quả bom hạt nhân hẹn giờ trong tay của bất cứ phe phái nắm quyền nào, càng về sau càng cực đoan hơn. Cảm giác chung là: nếu Pakistan thất bại, tất cả chúng ta sẽ thất bại hoàn toàn.

Trong hoàn cảnh này, "tình hữu nghị cao hơn núi và sâu hơn biển" mang lại hậu quả tai hại cho Ấn Độ.

Điều gì xảy ra nếu con voi quyết định dùng hết sức nặng?

Ngày 26 tháng 11 năm 2008, một cuộc tấn công khủng bố Hồi giáo tàn bạo ở Mumbai để lại 164 người chết và hơn 300 người bị thương trên đường phố thủ đô kinh tế của Ấn Độ. Vài tháng sau, xác nhận đã được đưa ra về điều từng là một bí mật nửa vời trong những giờ phút bi kịch sau biến cố: cơ quan tình báo Pakistan đã tài trợ cho cuộc tấn công, do Lashkar-e-Taiba, nhóm khủng bố được biết có quan hệ với quân đội Pakistan, thực hiện. Đó là một trong những cuộc tấn công đẫm máu nhất từ trước đến nay xảy ra ở Ấn Độ, nhưng đây không phải lần đầu tiên quân đội Pakistan bị cáo buộc đóng một vai trò tích cực. "Pakistan đã tài trợ khủng bố [chống lại Ấn Độ] trong hai thập niên nay," Thiếu tướng Gurmeet Kanwal lập luận, nói lên ý kiến vốn bắt rễ sâu trong xã hội Ấn Độ.

Do quan hệ chặt chẽ của Bắc Kinh với quân đội Pakistan, chúng tôi muốn tìm hiểu thêm về trách nhiệm có thể có của Trung Quốc trong hành động khủng bố này. Nếu cộng sự của Trung Quốc là những người cùng ý thức hệ được cho là đứng sau hành động khủng bố chống lại Ấn Độ, Trung Quốc có thể dùng ảnh hưởng của mình để ngăn chặn các cuộc tấn công mới, chúng tôi lập luận. "Trung Quốc có trách nhiệm gì không à?" Uday Bhaskar, Giám đốc Quỹ hàng hải quốc gia và là một trong các nhà phân tích quân sự hàng đầu của tiểu lục địa đặt câu hỏi rồi ông tự giải đáp: "Chắc chắn có. Không phải Trung Quốc không biết giới lãnh đạo và quân đội Pakistan hỗ trợ khủng bố [chống lại Ấn Độ]. Họ biết, nhưng Trung Quốc chọn theo đuổi chính sách "không hỏi, không nói." Họ nói, "Tôi không muốn biết về chuyện đó. Anh có thể làm những gì anh muốn nhưng đừng cho tôi biết." Trung Quốc có thể làm nhiều hơn nữa, không nghi ngờ gì về điều đó." Thế thì, vì sao họ không làm điều đó? "Khi tôi hỏi các đồng nghiệp Trung Quốc của tôi điều này, họ không trả lời," ông lặp lại.[375]

Trong khi Bắc Kinh cho rằng những nghi ngờ của Ấn Độ quá mức cường điệu hay thậm chí hoàn toàn vô căn cứ, giới cầm quyền Ấn Độ trong các lĩnh vực học thuật, ngoại giao, quân sự hay báo chí xem sự đồng lõa và trách nhiệm của Trung Quốc đối với cuộc chiến tranh bí mật của Pakistan chống lại Ấn Độ là một thực tế đã được chứng minh và không thể chối cãi. "Điều đó không thể xảy ra nếu không có sự hỗ trợ tích cực của Trung

Quốc. Mục đích để giữ Ấn Độ trong tình trạng mất cân bằng thường xuyên. Điều này có nghĩa là làm cho Ấn Độ bị thương và mất máu vì vạn nhát cắt," các chuyên gia Ấn Độ nói. Dĩ nhiên, có vấn đề ngấm ngầm cạnh tranh giành địa vị bá quyền khu vực giữa Trung Quốc và Ấn Độ, nhưng, theo Uday Bhaskar, điều chúng ta đang thấy đây cũng là một trường hợp của hai nước không tương thích về mặt triết học trên một số khía cạnh. Chế độ của Trung Quốc cai trị đất nước như một công ty tư nhân, trong khi Ấn Độ là một loại khác hoàn toàn. "Chính sự tồn tại vững chắc của Ấn Độ, với nền dân chủ thế tục, tính đa dạng và thực tế Ấn Độ đang thành công bất chấp nhược điểm của mình, đặt ra một thách thức đối với Trung Quốc. Thể chế, trong đó Ấn Độ tự giải thích, gồm hiến pháp với các nguyên tắc và giá trị của nó, và cách thức Ấn Độ quản lý tính đa dạng đang gây ra mối lo ngại lớn nhất cho Trung Quốc, vì nó bác bỏ hệ thống Trung Quốc. Điều đó đang đốt cháy gan ruột người Trung Quốc," ông lập luận.

Rồi hai nước đông dân nhất trên hành tinh sẽ đối mặt với tương lai như thế nào? Liệu họ có thể sống bên nhau? Liệu đủ chỗ cho hai cọp trên một núi? Giống với các nhà phân tích khác mà chúng tôi tham khảo ý kiến, Uday Bhaskar thấy trước một tương lai hỗn loạn. Ông giải thích rủi ro tiềm tàng bắt nguồn từ cách thức Trung Quốc lý giải vị trí của họ trên thế giới: "Mục tiêu của Trung Quốc ở cấp độ toàn cầu là mưu cầu thế đa cực; nhưng ở châu Á [Trung Quốc] muốn đơn cực. Đây là thách thức Ấn Độ phải đối mặt. Không thể tránh khỏi căng thẳng với Trung Quốc." Và Ấn Độ sẽ phản ứng như thế nào? chúng tôi hỏi ông. Trong câu trả lời của mình, ông dựa trên kiến thức về văn hóa chiến lược của tiểu lục địa. "Ngày nay, tại Ấn Độ mối quan tâm lớn nhất nảy sinh từ những tranh cãi chính trị, và có thể là môn cricket; chứ không phải vấn đề an ninh quốc gia. Ấn Độ sẽ phản ứng chậm chạp, sẽ không vội vàng làm bất cứ điều gì… Nhưng nếu chúng tôi phải phản ứng, sẽ không đơn giản. Khi chúng tôi phản ứng, cần có thời gian, nhưng chúng tôi sẽ phản ứng mạnh mẽ," ông cảnh báo. Do vậy, so sánh Ấn Độ với con voi không phải không đúng: "Nó mất thời gian để xoay chuyển. Nhưng một khi nó xoay, và nếu nó quyết định ngồi xuống, nó sẽ đặt sức nặng rất lớn [lên vấn đề]."

Trung Quốc phô diễn tàu sân bay đầu tiên

Chúng tôi đã thấy bằng chứng của chiến lược xây dựng quan hệ tin cậy và hữu nghị ở Nam Á chủ yếu dựa trên sức mạnh kinh tế của Trung Quốc, như được thấy rõ trong trường hợp của Nepal và Pakistan. Tuy nhiên, chiến thuật này không chỉ giới hạn ở hai quốc gia này. Bắc Kinh đang vươn vòi bạch tuộc khắp khu vực và đặc biệt vào các nước láng giềng của Ấn Độ, vốn đang cố giành giật các khoản đầu tư hàng triệu đô la, hợp tác quân sự và sức mạnh quyến rũ ngoại giao. "Chiến lược vây hãm" này, như nó được gọi ở Ấn Độ, đã đưa Trung Quốc bắt đầu tiến vào Ấn Độ Dương, từ trước đến nay vốn nằm trong trong phạm vi ảnh hưởng của Ấn Độ. Bắc Kinh đã đầu tư vào cảng nước sâu Gwadar của Pakistan[376] – ở lối vào eo biển chiến lược Hormuz và cách Iran chỉ 70 km – cũng như các cảng container ở Bangladesh, Maldives và Sri Lanka. Trung Quốc cũng nâng cấp cơ sở vật chất và hạ tầng ở quần đảo Coco quan trọng về mặt quân sự trong vùng biển Myanmar, cách biên giới Ấn Độ chỉ 18 km.[377]

Trung Quốc hy vọng đạt được điều gì? Có phải để cô lập đối thủ khu vực về mặt địa chính trị? Hay chỉ đơn giản nhằm tăng sức mạnh hải quân để bảo vệ các tuyến đường hàng hải của họ và từ đó, là lợi ích kinh tế? Dù câu trả lời là gì, sự xuất hiện đột ngột của Trung Quốc trong vùng biển bao quanh nó đã dẫn đến cuộc phản công tức thì từ New Delhi, quyết định dùng gậy Trung Quốc đập lưng Trung Quốc. Ấn Độ đã mở rộng hợp tác quân sự với nhiều nước từ Vịnh Ba Tư đến Thái Bình Dương, xây dựng quan hệ đặc biệt quan trọng – dù có phần mang tính biểu tượng – với Nhật Bản và Việt Nam, hai nước quan tâm nhất đến "sự trỗi dậy hòa bình" của Trung Quốc. Ngoài ra, Ấn Độ có kế hoạch tăng số lượng tàu hải quân lên 145 chiếc trong mười năm tới, bổ sung ba tàu sân bay dự kiến đưa vào hoạt động trước năm 2017. Điều này có thể được hiểu như là một tuyên bố ý đồ rõ ràng, đặc biệt trong điều kiện nước này có phần lớn dân số vẫn còn dưới mức nghèo đói.[378]

Nhìn lướt qua căng thẳng trong tương lai ở Ấn Độ Dương là một ví dụ tốt về điều nhà phân tích quân sự Ấn Độ Uday Bhaskar cảnh báo chúng tôi trong cuộc gặp: "Khi Trung Quốc trở nên mạnh hơn, nó sẽ hành động quyết đoán hơn." Trung Quốc đã cho thấy những dấu hiệu độc đoán trong các vùng biển khác có tầm quan trọng địa chính trị lớn hơn nhiều đối với

Bắc Kinh vào lúc này: Biển Đông. Có 25 phần trăm thương mại thế giới và khoảng 80 phần trăm nhập khẩu dầu của Trung Quốc từ Trung Đông và châu Phi đi qua vùng biển này. Chính ở đây Bắc Kinh có một số tranh chấp lãnh thổ căng thẳng với năm quốc gia trong khu vực về chủ quyền quần đảo Trường Sa,[379] cũng như tranh chấp với Việt Nam về quần đảo Hoàng Sa.[380] "*Trỗi dậy hòa bình* của Trung Quốc ư? Anh có thấy cách họ đang hành xử ở Biển Đông? Họ [các nước khác trong khu vực] đang thực sự chết điếng, như thỏ bị rọi đuốc vào mắt," Bhaskar lập luận.

Nhà phân tích nhấn mạnh sự điệu võ giương oai hiện nay của Trung Quốc trong những vùng biển này, cũng như lệnh cấm đánh bắt đơn phương và áp lực đặt lên các công ty dầu mỏ nước ngoài buộc đình chỉ các hoạt động thăm dò nhân danh các nước khác. Kết quả là đối đầu giữa tàu chiến Trung Quốc và tàu đánh cá Việt Nam hoặc Philippines thường xuyên xảy ra trong nhiều thập niên, gây ra xung đột ngoại giao liên tục và để lại nhiều chết chóc.[381]

Ngoài các hoạt động trên biển, cũng cần xem xét chiến thuật ngoại giao cưỡng bức của Bắc Kinh. Các chiến thuật này bắt đầu với hy vọng của Trung Quốc giải quyết song phương các tranh chấp ở Biển Đông – dựa trên chiến lược chia để trị Trung Quốc thường dùng – và kết thúc với sự gia tăng khả năng quân sự của hải quân Trung Quốc trong khu vực, nơi nó sử dụng đảo Hải Nam và các tàu ngầm hạt nhân làm vũ khí công phá chiến lược. Trong quan hệ và đàm phán ngoại giao xung quanh vấn đề này, Bắc Kinh chỉ chọn sử dụng một bản đồ có từ năm 1947 và một phiên bản khác năm 1935, cả hai đều được vẽ trước khi thành lập nước Cộng hòa Nhân dân. Bản đồ này được Trung Quốc sử dụng để đòi hỏi một cách mơ hồ gần như mọi thứ, dù không rõ là nó "chỉ" tuyên bố chủ quyền tất cả các đảo san hô trong đường chín đoạn hay mọi thứ bên trong đường này – mặt nước, đảo, tài nguyên và tất tần tật.

Trung Quốc chưa bao giờ giải thích phạm vi hoặc tầm quan trọng của bản đồ này, theo Ian Storey, thuộc Viện Nghiên cứu Đông Nam Á (ISEAS) tại Singapore. "Câu trả lời ngắn gọn là, chúng ta không biết [họ dựa trên cái gì], bởi vì Trung Quốc chưa bao giờ giải thích bản đồ này có nghĩa là gì. Tôi dự hội thảo, lúc nào cũng nói chuyện với người Trung Quốc, và tôi nói: Cái này có nghĩa là gì? Tôi không bao giờ nhận được một câu trả lời. Tôi nghĩ điều đó là do họ chưa quyết định được nó có nghĩa là gì." Tuyên

bố chính thức Trung Quốc sử dụng hiện nay là: "Trung Quốc có chủ quyền không thể tranh cãi đối với các đảo Biển Đông và vùng biển lân cận." Tuy nhiên, chúng tôi đã khám phá lý do thực sự của sự im lặng chính thức của Trung Quốc về vấn đề này trong một gác xép ở trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh, thủ đô kinh tế của Việt Nam.

Để tìm hiểu các quốc gia liên quan khác nói gì về vấn đề này, chúng tôi đã sắp xếp gặp gỡ nhiều nhà sử học và chuyên gia Việt Nam hiện đang sống tại nước này. Một trong số đó là Nguyễn Đình Đầu, người đã dành nhiều thập niên tiến hành một nghiên cứu lớn về địa bạ, khám phá mọi nguồn từ Thư viện Quốc hội Hoa Kỳ đến kho lưu trữ bản đồ châu Á được các nhà truyền giáo Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha vẽ vào thế kỷ thứ 16. Nguyễn Đình Đầu trải các bản đồ tuyệt vời này trong căn gác của mình, tất cả đều khẳng định lý thuyết của ông: Đế quốc Trung Hoa chưa bao giờ xem lãnh thổ phía nam hoặc phía tây đảo Hải Nam ở Biển Đông là của họ. "Tuyên bố chủ quyền của Trung Quốc đối với quần đảo Hoàng Sa bắt đầu vào năm 1910, khi họ bắt đầu nhận thức được tầm quan trọng chiến lược của đảo này. Tuy nhiên, trong các bản đồ trước đó do các nhà truyền giáo phương Tây vẽ, và ngay cả trong các bản đồ do chính đế quốc Trung Hoa vẽ, lãnh thổ phía nam của Trung Quốc kết thúc ở Hải Nam," ông kết luận.

Vì vậy, khi Bắc Kinh không thể mang bất kỳ bằng chứng lịch sử hay pháp lý mạnh mẽ vào bàn đàm phán, họ thay vào đó bằng phô diễn sức mạnh quân sự hiện tại và trong tương lai của họ. Ở Đông Nam Á, điều này đang gây ra lo ngại thực sự, theo một nguồn tin cao cấp chúng tôi gặp tại Đài Loan. "Về mặt công khai, tất cả chúng tôi trong khu vực nói về thương lượng với Trung Quốc, nhưng khi các cánh cửa đóng lại chúng tôi yêu cầu hải quân Hoa Kỳ không nên rời xa quá." Ian Storey tóm tắt cảm giác này với lời lẽ tương tự: "Trong khu vực có một cảm giác lo lắng ngày càng tăng về sức mạnh quân sự ngày càng lớn mạnh của Trung Quốc và đích đến của nó." Những lo ngại ấy đã không được làm dịu đi bởi sự phô diễn công khai của *Liêu Ninh* (trước gọi là *Varyag*), tàu sân bay đầu tiên của Trung Quốc, hoạt động từ tháng 9 năm 2012.

Rõ ràng việc có được tàu sân bay tạo ra khác biệt hoàn toàn. Hải quân không có một tàu sân bay là hải quân phòng vệ; hải quân có tàu sân bay là hải quân chiến đấu sẵn sàng hành động. Nếu chúng ta cũng tính đến tốc độ tăng ngân sách quân sự của Trung Quốc trong thập niên vừa rồi,[382] một

phần trong đó đã dùng để tăng khả năng của hải quân, cũng như suy đoán Trung Quốc có thể chế tạo thêm một hay nhiều tàu sân bay "made in China," rất dễ hình dung "con thỏ" bị tê liệt bởi cái trừng mắt của tàu chiến Trung Quốc. Nỗi lo lắng này không dành cho ý nghĩa quân sự của tàu sân bay *Liêu Ninh*: thực chất, nó vẫn chỉ là một món phế thải được nâng cấp của Ukraina có từ những năm 1980, định dùng làm sòng bạc nổi ở cảng Macao. Mà tầm quan trọng thực sự của nó hoàn toàn mang tính chính trị. Điều lo lắng thực sự ở đây là thông điệp rõ ràng mà Bắc Kinh gửi đi.

"Một tàu sân bay được sử dụng để triển khai sức mạnh trên toàn thế giới… Trung Quốc sẽ dùng [các tàu sân bay] để cho thấy sự hiện diện của họ trên Biển Đông, để cho thấy Trung Quốc là quốc gia thống trị ở đó, và họ có tàu sân bay để chứng minh điều đó. Không quốc gia nào ở Đông Nam Á có tàu ở gần cấp độ đó và sẽ không bao giờ có: nó quá đắt," Storey giải thích. Bằng việc đưa vào sử dụng tàu sân bay đầu tiên của mình, Trung Quốc thông báo ý đồ trở thành "một cường quốc quân sự mạnh mẽ có tàu sân bay. Đó là một biểu tượng."

Các chuyên gia quân sự giải thích con tàu mới của Trung Quốc đã không tạo nên quan tâm quá mức ở Washington, đặc biệt khi Hoa Kỳ có đến mười một tàu sân bay trong tay. Mỹ quan tâm nhiều hơn đến Đông Phong 21-D, tên lửa của Trung Quốc có khả năng đánh chìm tàu sân bay. Mặc dù chưa được thử nghiệm, tên lửa này là mối đe dọa nguy hiểm vì tầm bắn xa và cả vì khó phát hiện, ngăn chặn. Với việc tạo ra một kho vũ khí hải quân rốt cuộc sẽ có một hay nhiều tàu sân bay, tên lửa tầm xa chống tàu sân bay và tàu ngầm hạt nhân, câu hỏi bao trùm là rất rõ ràng. Tại sao "sự trỗi dậy hòa bình" của Trung Quốc cần có kho vũ khí lớn như vậy? Có phải một cuộc chiến giữa Trung Quốc và Hoa Kỳ ở Thái Bình Dương là không thể tránh khỏi?

Trung Quốc quan tâm đến sự ổn định trong khu vực nhiều hơn bất cứ nước nào khác, nhưng cũng nhanh chóng bảo vệ "lợi ích cốt lõi" trong ngoại vi biển của họ, từ Đài Loan đến quần đảo Trường Sa thông qua các tuyến đường biển và eo biển Malacca, một nút cổ chai nằm giữa Malaysia, Indonesia và Singapore vốn hết sức quan trọng đối với tuyến đường năng lượng kéo dài từ Trung Đông đến châu Á và châu Mỹ.

Trung Quốc và Mỹ chia sẻ nhiều lợi ích ở biển Đông và, rộng hơn, Thái Bình Dương, nơi cả hai đều ủng hộ ổn định, hòa bình và tự do lưu thông

các tàu thương mại. Tuy nhiên, khát vọng địa chính trị và mục tiêu chiến lược của họ, với việc Washington quyết tâm ở lại trong khu vực mà nó đã được chào đón và Bắc Kinh muốn đóng vai trò thống trị trong vùng, có thể đe dọa các tuyên bố thiện chí này. Do đó chính ở những vùng biển này lợi ích của hai cường quốc có khả năng đi đến xung đột. Ba khu vực rủi ro bắt đầu xuất hiện: từ Bắc xuống Nam, đó là Bắc Triều Tiên, Đài Loan và các đảo biển Đông. Theo các chuyên gia, không nghi ngờ gì về điều này: căng thẳng đã hiển hiện. Rốt cuộc, quyền bá chủ Tây Thái Bình Dương đang bị đe dọa.

Sứ mệnh: Thu hồi Đài Loan

Trong bối cảnh leo thang căng thẳng ở Biển Đông, các nước Đông Nam Á lựa chọn chiến lược hai mặt, hợp tác với Trung Quốc trong các vấn đề kinh tế trong khi vẫn nương tựa Hoa Kỳ về quân sự. Trong ván cờ này, Đài Loan đóng một vai trò quan trọng trong địa chính trị của khu vực. "Tỉnh nổi loạn," như Bắc Kinh vẫn gọi hòn đảo này, thu lợi từ vị trí địa lý đặc biệt chỉ cách Trung Quốc lục địa 100 hải lý, nằm ngay trên tuyến đường hàng hải chở dầu từ Trung Đông đến Đông Bắc Á và Mỹ. Theo quan điểm của quân đội Hoa Kỳ, độ gần bờ biển Trung Quốc của Đài Loan biến nó thành một "tàu sân bay không thể chìm." Tại Bắc Kinh, hiện trạng này được xem là "gót chân Achilles an ninh quốc gia của nước này, vì nó cản trở sự phát triển chiến lược của Trung Quốc ở Tây Thái Bình Dương.

Ám ảnh với việc phục hồi sự toàn vẹn lãnh thổ đã có trước năm 1949, chính quyền Trung Quốc đã tiến hành cuộc thập tự chinh không ngừng hướng tới thu hồi Đài Loan và thống nhất vĩnh viễn. Ngay cả sau sáu thập niên độc lập thực tế mà Đài Loan đã có được, kể từ khi những người theo chủ nghĩa dân tộc do Tưởng Giới Thạch lãnh đạo chạy sang Đài Loan sau khi thua cuộc chiến chống lại những người cộng sản và thành lập Trung Hoa Dân Quốc, sứ mệnh lịch sử của Bắc Kinh là thu hồi Đài Loan. Thu hồi Đài Loan cho nước mẹ rõ ràng là một trong những mục tiêu quan trọng nhất trong chính sách đối ngoại của Bắc Kinh. Đạt được điều đó sẽ là một bước quyết định hướng đến tái cân bằng sức mạnh với Mỹ và từ đó đảm bảo quyền bá chủ khu vực.

Để chiến thắng tỉnh nổi loạn này, Trung Quốc đang cho Đài Loan thấy những lợi ích kinh tế của việc hội nhập với thị trường phát triển nhanh nhất thế giới, đồng thời phô diễn sức mạnh quân sự được chuẩn bị để giải phóng Đài Loan nếu đảo này dám thực hiện một động thái sai lầm gây hoài nghi về vấn đề chủ quyền tương lai của nó. Kể từ khi thông qua đạo luật năm 2005 cho phép sử dụng vũ lực đối với Đài Loan nếu Đài Loan tuyên bố độc lập, Trung Quốc đã tăng đều đặn số lượng và tính năng của các tên lửa bố trí dọc bờ biển phía đông nam của mình, tất cả đều nhắm thẳng vào đảo này. Số liệu mới nhất được tình báo Đài Loan cung cấp ước tính có từ 1.600 đến 1.800 tên lửa hiện đang hướng vào Đài Loan, sẵn sàng khai hỏa vào ngày Đài Loan vượt qua giới hạn.[383]

"Đài Loan muốn thúc đẩy hòa bình và ổn định trong khu vực Châu Á – Thái Bình Dương. Đó là lý do chúng tôi cảm thấy [quan hệ] hai bên của eo biển Đài Loan có ý nghĩa không chỉ đối với Đài Loan và Trung Quốc đại lục, mà còn cho cả khu vực về các mặt cân bằng khu vực và chiến lược, phát triển khu vực, và hòa bình và an ninh khu vực," Thứ trưởng ngoại giao Đài Loan, David Lin, cho biết khi gặp chúng tôi tại Đài Bắc, thừa nhận thực tế quan hệ giữa Đài Bắc và Bắc Kinh quan trọng hơn các vấn đề trong nước. Cho đến nay hòn đảo này – và rộng hơn, đồng minh Mỹ của nó – đã góp phần cân bằng sức mạnh trong vùng biển khu vực vốn cũng mang lại lợi ích tương tự cho các đồng minh khác của Hoa Kỳ như Úc và Singapore, và các đối thủ tranh chấp lãnh thổ của Trung Quốc, như Việt Nam và Philippines. Sự hiện diện của Hoa Kỳ trong khu vực đối trọng với sức mạnh quân sự vượt trội của Trung Quốc ở Đông Nam Á, như chúng ta đã thấy, là nơi đang diễn ra nhiều cuộc tranh chấp lãnh thổ.

"Trong khu vực này, kẻ thù thực sự của Trung Quốc đại lục là ai? Nhật Bản không phải là một cường quốc quân sự, Hàn Quốc cũng không. Không có mối đe dọa nghiêm trọng nào, thế nhưng Trung Quốc đại lục tiếp tục bành trướng hoạt động quân sự trong nhiều thập niên. Rất khó để hiểu được tâm lý này. Trung Quốc đại lục muốn trở thành một cường quốc khu vực, nhưng với nghĩa gì? Liệu Trung Quốc sẽ trở nên hung hăng hơn hay vẫn chân thật giữ cam kết phát triển hòa bình của mình? Đó là lý do Trung Quốc vẫn là mối đe dọa tiềm tàng đối với hòa bình và ổn định khu vực. Nhiều nước [Đông Nam Á] không muốn nói rõ ra vì có quan hệ kinh tế rất chặt chẽ với Trung Quốc, nhưng trong tâm trí họ vẫn xem bành trướng quân sự của Trung Quốc đại lục là mối đe dọa… Tôi hy vọng Trung Quốc đại lục có thể tiếp nhận thông điệp này của khu vực, để có thể thực hiện cam kết của họ [đối với an ninh trong khu vực]. Nhưng tôi không chắc… liệu Trung Quốc đại lục có thực hiện cam kết hay không," Lin lập luận.

Vì những lý do hiển nhiên, Đài Loan là quốc gia chú ý nhất đến từng động thái của Bắc Kinh, cố gắng giải mã thông điệp của nước này đến từng chi tiết nhỏ. "Bắc Kinh muốn thế giới nghĩ họ sẽ sử dụng vũ lực. Chiến lược của họ là sẵn sàng, là hành động răn đe, nhưng tốt nhất không sử dụng vũ lực," nguyên thứ trưởng quốc phòng, và giáo sư Đại học Georgetown, Chong-Ping Lin giải thích. "Tuy nhiên, Trung Quốc đã phát triển một chiến lược quan trọng mới, vượt ra ngoài các vấn đề quân sự.

Lựa chọn tốt nhất là thu hồi Đài Loan mà không sử dụng vũ lực." Một cách khả thi khác là hợp nhất hòn đảo vào lãnh thổ Trung Quốc thông qua con đường kinh tế. Trong thực tế, thương mại song phương đạt 75 tỷ đô la trong nửa đầu năm 2012, trong khi ước tính Đài Loan đã đầu tư hơn 200 tỷ đô la vào Trung Quốc đại lục, phần lớn để xây dựng các nhà máy sản xuất thiết bị điện, lĩnh vực mà hòn đảo này giữ vị trí dẫn đầu.

Ngoài ra, hai nước đã thông qua một Hiệp định khung hợp tác kinh tế (ECFA) vào cuối năm 2010 để nới lỏng hạn chế thương mại song phương. Mục đích để thúc đẩy trao đổi thương mại và đầu tư bằng cách giảm hay loại bỏ thuế quan cho hơn 700 sản phẩm. Khi Đài Loan đã trở nên phụ thuộc nhiều hơn vào sức mạnh kinh tế của Trung Quốc do cuộc khủng hoảng toàn cầu, công cụ pháp lý rất quan trọng này đưa Bắc Kinh và Đài Bắc xích lại gần nhau hơn bao giờ hết. Trong thực tế, có rất ít nghi ngờ về tầm quan trọng của ECFA: nó là điểm không thể quay lại trên con đường hướng tới hội nhập kinh tế giữa Đài Loan và Trung Quốc. Có lẽ nó cũng có thể là bước tiến tới sự thống nhất chung cuộc của hòn đảo này.

Để hiểu ảnh hưởng của tất cả điều này lên quan hệ song phương, chúng tôi đã đến thủ đô Đài Loan vào cuối năm 2009, khi hiệp định đang được đàm phán sau những cánh cửa đóng kín và giới bình luận báo chí đang bó tay chịu sầu. Đây là những khoảnh khắc "ngọt ngào nhất" trong sáu thập niên quan hệ đầy biến động. Tổng thống Đài Loan Mã Anh Cửu, lãnh đạo của Quốc Dân Đảng (KMT), người thay thế nhà lãnh đạo ủng hộ độc lập Trần Thủy Biển của Đảng Dân chủ Tiến bộ (DPP) vào tháng 5 năm 2008, lên nắm quyền với quyết tâm xoay 180 độ và đảo ngược không khí căng thẳng và đối đầu cực độ đã thống trị eo biển Đài Loan trong hai nhiệm kỳ chính phủ trước đó. Chỉ một năm sau khi lên làm tổng thống, Mã đã thiết lập các chuyến bay thẳng hàng ngày giữa Trung Quốc và Đài Loan, đồng thời khôi phục quan hệ hải quân và bưu chính. Quốc Dân Đảng và Đảng Cộng sản Trung Quốc – từng đánh nhau trong cuộc nội chiến nổ ra năm 1927 và kết thúc năm 1949 – đã tăng cường quan hệ bằng các chuyến thăm, các cuộc họp giữa các quan chức cấp cao và những nụ cười trên trang nhất các báo. Thậm chí đã có cả tin đồn về một cuộc gặp sắp xảy ra giữa Chủ tịch Hồ Cẩm Đào và Tổng thống Mã Anh Cửu. Những kẻ thù lịch sử dường như đã trở thành bạn bè tri kỷ.

ECFA là cốt lõi chính sách kinh tế của Tổng thống Mã Anh Cửu, vì ông hy vọng sẽ xây dựng lại quan hệ với Bắc Kinh dựa trên ba không: không đối đầu, không độc lập, và không tái thống nhất. Ngoài tác động của khủng hoảng kinh tế, Đài Loan thấy mình bị loại khỏi Hiệp định Thương mại Tự do (FTA) ký kết giữa Trung Quốc và các nước trong Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) do tình trạng cô lập ngoại giao quốc tế của hòn đảo. Hiệp định này có hiệu lực vào tháng 01 năm 2010, làm giảm khả năng cạnh tranh lập tức dẫn đến sụt giảm xuất khẩu của Đài Loan. Trong hoàn cảnh đó, Quốc Dân Đảng của Tổng thống Mã Anh Cửu đã mang lại ECFA cho 23 triệu dân của quốc đảo như một bước quan trọng trong việc đưa Đài Loan thoát khỏi cuộc khủng hoảng và giảm thất nghiệp. Nói cách khác, nó được xem như là phương thức hoàn hảo để tránh tình trạng bị bóp nghẹt kinh tế.

"Đài Loan không thể bị loại khỏi FTA nhờ quan hệ với Trung Quốc," Chun-Fang Hsu, Phó giám đốc Cục Ngoại thương giải thích khi chúng tôi gặp cô ở Đài Bắc. Chung-Fang phụ trách đàm phán hiệp định với chính quyền Trung Quốc, có hiệu lực vào tháng 9 năm 2010. "Chúng tôi không muốn bị gạt ra ngoài lề về mặt kinh tế khi thương mại trở thành toàn cầu. Và để tránh điều đó trước tiên chúng tôi cần một hiệp ước với Trung Quốc," cô nói với chúng tôi, cho thấy ECFA ở một mức độ nào đó cũng là giấy thông hành của Đài Loan giúp làm giảm tình trạng cô lập quốc tế của mình. Chính phủ Đài Loan khẳng định các quốc gia tán thành chính sách "một Trung Quốc" – và vì thế từ chối công nhận Đài Loan như là một quốc gia có chủ quyền – sẽ từ chối ký FTA với hòn đảo này nếu không có một thỏa thuận trước đó với Trung Quốc.[384] Một khi được phê chuẩn, ECFA sẽ mở rộng cửa cho các thỏa thuận song phương giữa Đài Loan và các nước khác, điều cho đến nay vẫn chưa xảy ra.[385]

Hiệp định đã chia rẻ hơn nữa xã hội Đài Loan vốn từ trước đến nay luôn phân cực cực độ trong vấn đề này. Trong khi người Đài Loan hài lòng với các quan hệ thương mại được củng cố với Trung Quốc do những cơ hội mà các bên tạo ra, họ cũng rất thận trọng với các tác dụng phụ tiềm ẩn của những quan hệ này. Một mặt, người ta sợ rằng với việc mở cửa 250 lĩnh vực của Đài Loan cho đầu tư Trung Quốc, có cả một số lĩnh vực nhạy cảm như lĩnh vực vi điện tử, Đài Loan có thể dễ bị lấy trộm bí quyết kỹ thuật quốc gia, vốn được cho là tài sản lớn nhất của nền kinh tế mà sức sống và

thành công của nó đã khiến Đài Loan được xem là một trong những "con hổ châu Á" làm lóa mắt thế giới. Mặt khác, có một số lo ngại rằng sự xuất hiện của các sản phẩm Trung Quốc không bị đánh thuế nhập khẩu sẽ làm sụp đổ một số ngành công nghiệp của Đài Loan. Tuy nhiên, e ngại lớn nhất về hiệp định liên quan đến tác động tiềm ẩn có thể có đối với sự độc lập tối hậu của Đài Loan, cho dù thực sự hay chỉ là hình thức. Làm thế nào Đài Loan đảm bảo hội nhập kinh tế mà sẽ không làm tăng ảnh hưởng của Bắc Kinh đối với hòn đảo, điều có thể dẫn đến, trong giai đoạn hay lâu dài, sự đồng hóa cuối cùng? Hoặc, nói cách khác, Đài Loan sẽ phải trả một cái giá chính trị về việc tái thống nhất?

"Chúng tôi nghĩ chính quyền của chúng tôi rất ngây thơ," Bi-Khim Hsiao, phát ngôn viên của nhóm đối lập chính, DPP ủng hộ độc lập, cho biết. Sự nguy hiểm của ECFA là Đài Loan "có nguy cơ thực sự trở thành một phần phụ của Trung Quốc, bởi vì chúng tôi sẽ dễ bị tổn thương hơn nhiều trước sức ép." Trong mắt của đảng đối lập và một số thành phần trong xã hội Đài Loan, cũng như ý kiến của các nhà quan sát bên ngoài như cựu Thủ tướng Singapore, Lý Quang Diệu, hiệp định được xem là một bước không thể sửa đổi hướng đến tái thống nhất.[386] "Đối với nhà lãnh đạo Đài Loan, Mã Anh Cửu, ECFA có ích trong ngắn hạn giúp ông tái đắc cử [điều ông đã đạt được vào tháng 1 năm 2012]. Đối với Bắc Kinh, nó phục vụ mục đích riêng của họ về thống nhất đất nước," giáo sư Chong-Pin Lin lập luận.

"Năm 2004, sau khi rời vai trò thứ trưởng quốc phòng Đài Loan, tôi đã có bài phát biểu tại một hội nghị về công nghiệp quốc phòng ở Mỹ. Điểm chính trong bài phát biểu của tôi là Bắc Kinh đã phát triển một đại chiến lược mới, được xác nhận sử dụng những phương tiện ngoài sức mạnh quân sự thuần túy. Tôi đã phát biểu rằng Bắc Kinh sẽ tập trung sử dụng kinh tế và văn hóa. Người ta đã cười nhạo tôi… Trung Quốc đã hiểu rằng mua và thâu tóm Đài Loan dễ dàng hơn là tấn công nó. ECFA là ví dụ điển hình của điều này. Nó là một bước rất quan trọng theo hướng đó."

Sự sụp đổ của người bị Bắc Kinh căm ghét

Ngày 20 tháng 5 năm 2008, chỉ một giờ sau khi rời văn phòng tổng thống của nước Trung Hoa Dân Quốc, Trần Thủy Biển, người đã cai trị hòn đảo kể từ chiến thắng lịch sử của ông vào năm 2000 với tư cách ứng cử viên DPP đối lập, được thông báo ông bị cấm rời khỏi Đài Loan và một cuộc điều tra đã được mở do cáo buộc ông tham nhũng trong nhiệm kỳ của mình. Đó là cách Trần, người vừa bị mất quyền bất khả xâm phạm của tổng thống sau cuộc bầu cử đầu tiên của Tổng thống Mã Anh Cửu, bắt đầu cuộc trượt dốc đầy bi kịch rơi xuống địa ngục do cáo buộc tham nhũng, rửa tiền và nhận hối lộ vốn cũng liên quan đến vợ, Ngô Thục Trân, và con rể của ông. Vài tháng sau ông chính thức bị văn phòng công tố buộc tội, và ngày 11 tháng 9 năm 2009, ông trở thành tổng thống đầu tiên trong lịch sử của Đài Loan bị vào tù. Ban đầu ông bị án chung thân, nhưng sau đó được giảm do kháng cáo xuống còn 18 năm tù, hiện ông đang thụ án. Người bị Quốc Dân Đảng Đài Loan và Đảng Cộng sản Trung Quốc căm ghét – chính trị gia đã dám lật đổ một đảng và thách thức đảng kia – đã vĩnh viễn bị loại bỏ.

Chiến thắng bầu cử năm 2000 của vị luật sư và là người bảo vệ những người bất đồng chính trị trong thời kỳ thiết quân luật trên hòn đảo là một cột mốc lịch sử đối với nền dân chủ Đài Loan non trẻ, vốn chỉ được tổ chức các cuộc bầu cử đa đảng đầu tiên vào năm 1996. Sinh ra trong một gia đình thuộc tầng lớp dưới, người đàn ông tự lập này đã bị kết án một năm tù vì tội phỉ báng trong thời thiết quân luật, là tổng thống đầu tiên của Đài Loan không phải đảng viên Quốc Dân Đảng, do đó đã phá vỡ 50 năm nắm quyền bá chủ của những đảng viên Quốc Dân Đảng quyền lực. Ông cũng là một trong những nhà lãnh đạo gây tranh cãi nhất của hòn đảo, không chỉ vì ông kiên định phản đối "nguyên tắc một Trung Quốc," mà còn do các cáo buộc tham nhũng, làm hỏng nhiệm kỳ tổng thống thứ hai của ông từ năm 2004.

Trần đã trở thành một chiến sĩ nhiệt huyết vì độc lập của Đài Loan, ủng hộ một cuộc trưng cầu để tuyên bố độc lập một cách hợp pháp cho hòn đảo, làm căng thẳng leo thang giữa Đài Bắc và Bắc Kinh. "Bắc Kinh rất không hài lòng, nhưng không nói gì với Đài Bắc. Bắc Kinh tới Washington và cảnh báo người Mỹ: "Nếu các ông không kiềm chế Trần Thủy Biển, thì chúng tôi sẽ phải tự giải quyết lấy vấn đề"… Kết quả là, từ tháng 6 năm

2007 đến tháng 2 năm 2008, 12 cảnh báo [chống lại việc tuyên bố độc lập] được gửi từ Washington đến Đài Bắc," giáo sư Chong-pin, từng làm việc trong chính phủ của Trần, giải thích.[387]

Ở Đài Bắc, chúng tôi đi gặp Tao Liu, cánh tay phải và người viết diễn văn của Trần. Trong văn phòng của mình tại Quỹ Ketagalan, Tao giải thích ông – cùng với một phần của xã hội Đài Loan – tin rằng, trong các cáo buộc pháp lý tội tham nhũng đối với Trần có "một số cơ sở thuộc qui tắc ngoại lệ cho phép," chúng thực sự là một phần của một âm mưu chính trị nhằm loại Trần khỏi chính trường.[388] "Điều xảy ra với Trần là một hành động trả thù chính trị chủ yếu nhằm chống lại ông. Ông đã đánh bại Quốc Dân Đảng, và sau tám năm bị loại khỏi quyền lực, Quốc Dân Đảng đã trở lại và họ muốn trả thù. Cá nhân tôi nghĩ nếu cùng các tiêu chuẩn đã áp dụng với Trần áp dụng cho bất kỳ đảng phái chính trị nào khác, thì không một ai có thể tồn tại với mức độ giám sát đó," Tao đoan chắc với chúng tôi, đề cập đến luật hạn chế chi phí cho các chiến dịch chính trị và việc sử dụng quỹ công đặc biệt cho phép các tổng thống quyết định sử dụng một số tiền nhất định mà không cần phải giải thích.

"Tham nhũng là cáo buộc rất tiện lợi nếu người ta muốn tiêu diệt ai đó. Trong hai mươi hay ba mươi năm qua, Quốc Dân Đảng đã cáo buộc các chính trị gia ủng hộ độc lập là cực đoan hay thiếu tinh thần trách nhiệm. Sau đó, họ bắt đầu sử dụng thuật ngữ "tham nhũng." Ở Trung Quốc, tham nhũng thường xuyên được sử dụng để tấn công kẻ thù. Tổng thống Trần chắc chắn rằng Trung Quốc liên can đến vụ án của ông, nhưng ông không có bằng chứng." Điều Tao Liu ám chỉ rất rõ ràng: bất chấp Trần có dính líu đến vụ lạm chi công quỹ hay không, cựu tổng thống là nạn nhân của một cuộc tấn công chính trị.

Dù Trần đã ở tù kể từ khi ông bị kết án, bất chấp những đồn thổi trong năm 2012 về sức khỏe xấu đi của ông, chúng tôi hỏi Tao liệu ông có thể sắp xếp cho chúng tôi tiếp xúc cựu tổng thống để có thể nghe ý kiến của ông về các sự kiện. "Đưa những câu hỏi cho tôi, tôi sẽ xem liệu có thể làm được gì," Tao trả lời. "Ông ấy bị canh giữ rất chặt." Vài tháng sau, qua thư điện tử Tao gửi cho chúng tôi một tài liệu viết tay (có đóng dấu) và một tài liệu đánh máy bản trả lời của Trần bằng chữ quan thoại, một phần được trích dẫn ở đây:

Ngày 11 tháng 11 năm 2008, tôi đến văn phòng điều tra và phát biểu như sau: "Hôm nay tôi sẽ đến ngục Bastille của Đài Loan… vì tôi là trở ngại lớn nhất đối với quá trình thống nhất giữa Đài Loan và Trung Quốc lục địa từ sự hợp tác của Quốc Dân Đảng (KMT) và Đảng Cộng sản Trung Quốc… Tôi đã bị hiến tế để làm dịu cơn thịnh nộ của Trung Nam Hải [trụ sở của chính phủ Trung Quốc]." Quá trình điều tra đã cho thấy rất rõ chính phủ Trung Quốc đứng đằng sau tất cả chuyện này, với mục đích trừng phạt tôi vì đã từ chối "nguyên tắc một Trung Quốc" và giáng một đòn mạnh vào các nhà chính trị ủng hộ độc lập bằng cách dùng tôi như một ví dụ. Không có gì bí mật trong chuyện này; tất cả đều là sự việc có thực…

Tháng 7 năm 2008, Văn phòng Sự vụ Đài Loan của Đảng Cộng sản Trung Quốc (CPC) lập kế hoạch phê duyệt chiến lược chính trị để giải quyết vấn đề Đài Loan. Kế hoạch nhằm mục đích tấn công Trần và cộng tác viên thân cận nhất của ông, vì họ tin rằng một cuộc tấn công chống lại Trần và các đồng minh của ông sẽ lan rộng ra khắp bộ phận tư tưởng của Đảng Dân chủ Tiến bộ (DPP) và làm cho DPP bị cuốn vào vào tình trạng hỗn loạn tư tưởng trong một thời gian dài, ngăn cản họ tiến tới độc lập và từ đó làm giảm áp lực lên Quốc Dân Đảng… với mục đích giải quyết vấn đề Đài Loan trước năm 2012 [ngày bầu cử tổng thống Đài Loan với thắng lợi của Quốc Dân Đảng]…

> Tôi không nhận tội theo các cáo buộc mà những điều tra viên đã đưa ra để chống lại tôi, hoặc theo phán quyết của tòa án. Nếu tôi có tội gì, đó chính là tội làm "tổng thống Đài Loan," tội chống lại "nguyên tắc một Trung Quốc" và tội đấu tranh để "Đài Loan và Trung Quốc, hai nước ở hai bờ Eo biển Đài Loan," là những gì vi phạm Luật chống ly khai do Đảng Cộng sản Trung Quốc thông qua ngày 14 tháng 3 năm 2005,…
>
> Tôi đã bị hiến tế trong sự hợp tác giữa Đảng Cộng sản Trung Quốc và Quốc Dân Đảng để kết liễu đảng ủng hộ độc lập (DPP). Chỉ có hai người trên thế giới có thể tước quyền lực của Quốc Dân Đảng: một người là Mao Trạch Đông và người kia là Trần Thủy Biển. Tuy nhiên, hiện nay Quốc Dân Đảng và Đảng Cộng sản Trung Quốc đã chuyển từ gây chiến, đối phó và tranh cãi sang hòa giải và hợp tác, tôi là trở ngại lớn nhất đối với quá trình thống nhất, vì thế tôi là người phải được loại bỏ càng sớm càng tốt. Đối với Quốc Dân Đảng, tội lỗi của tôi là "đánh cắp quyền lực" [đề cập đến việc ông thắng cử năm 2000], theo truyền thống Trung

Quốc là tội đáng bị tử hình. Đối với Đảng Cộng Sản Trung Quốc, tôi là kẻ phản bội lớn nhất của dân tộc Trung Hoa…

Để bảo vệ chủ quyền quốc gia, Đài Loan không được hạ mình trở thành một phần của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa như một đặc khu hành chính… Kẻ thù của DPP không ở bên trong Đài Loan; Quốc Dân Đảng chỉ là một đối thủ cạnh tranh. Đảng Cộng Sản Trung Quốc mới là kẻ thù thực sự.

Trần Thủy Biển, ngày 23 tháng 1 năm 2011

Tháng 7 năm 2011, một cựu tổng thống Đài Loan khác bị buộc tội biển thủ công quỹ với giá trị 7,8 triệu đô la. Văn phòng công tố đã bắt đầu điều tra Lý Đăng Huy, 88 tuổi, một nhân vật chính trị tiêu biểu trong lịch sử dân chủ của Đài Loan, cáo buộc sử dụng sai công quỹ trong nhiệm kỳ của ông (1988-2000). Thật kỳ lạ, cáo buộc tham nhũng trùng hợp với các cuộc đụng độ của ông Lý với Tổng thống Mã, người ông chỉ trích trong những năm gần đây do quan hệ của ông này với Bắc Kinh ngày càng tăng. Tất cả điều này làm tăng đồn đoán về một âm mưu của Đài Loan chống lại những nhân vật phản đối chính sách đẩy mạnh trục Đài Bắc – Bắc Kinh của Tổng thống Mã.

Tình trạng cô lập quốc tế của Đài Loan

Trong khi quan hệ ngày càng phát triển giữa Đài Bắc và Bắc Kinh và sự gia tăng khả năng quân sự của Trung Quốc cho phép xuất hiện một kịch bản địa chính trị mới trong khu vực Châu Á – Thái Bình Dương, vấn đề Đài Loan cũng mang lại cho Bắc Kinh một vài thắng lợi ngoại giao quan trọng. Cho đến đầu những năm 1970, Đài Loan được đại diện tại các tổ chức như Liên Hợp Quốc – nơi quốc đảo này chiếm vị trí hiện nay của Trung Quốc – và được nhiều nước công nhận, kể cả Hoa Kỳ. Tuy nhiên, giờ đây không còn chiến tranh lạnh và Trung Quốc đang ngày càng hội nhập vào chính trường quốc tế, trừ Vatican và 22 quốc gia ít có trọng lượng quốc tế ủng hộ sự nghiệp theo đuổi độc lập của Đài Bắc, chủ yếu do lợi ích kinh tế có được từ lòng trung thành của họ mang lại chứ không phải vì động cơ ý thức hệ. Malawi là quốc gia cuối cùng phản phé vào tháng 1 năm 2008, nhưng chiến thắng quan trọng nhất gần đây đối với chính quyền cộng sản chắc chắn là quyết định cắt đứt quan hệ với Đài Loan của Costa Rica vào năm 2007.

Quốc gia Mỹ Latinh này có tầm quan trọng gấp đôi. Thứ nhất, bằng cách đảm bảo lòng trung thành của Costa Rica, Bắc Kinh đã lần đầu tiên đột nhập vào Trung Mỹ, khi đó vẫn là thành trì của Đài Loan. Thứ hai, quyết định thiết lập quan hệ với nước Trung Quốc cộng sản đã được xác nhận bởi Óscar Arias, tổng thống Costa Rica và là người được trao giải Nobel Hòa bình năm 1987, làm tăng thêm uy thế cho sự kiện này. Do đó, Bắc Kinh cố gắng có được sự công nhận ngoại giao của nước dân chủ nhất ở Trung Mỹ, đặt nền móng cho việc tạo ra hiệu ứng domino trong khu vực để có thể giáng đòn kết liễu sự ủng hộ quốc tế dành cho Đài Loan vốn đã mong manh.

Một biểu tượng của tình hữu nghị mới giữa San José và Bắc Kinh được thấy ở công trình Sân vận động Quốc gia 35.000 chỗ ngồi gần đây của Costa Rica, xây dựng trên đống đổ nát của sân bay cũ. Việc xây dựng do công ty nhà nước Trung Quốc An Huy Wai Jing thực hiện – không phải không có xung đột, như chúng ta đã thấy trong Chương 5 – sau khi Bắc Kinh đồng ý cung cấp 90 triệu đô la cần có để xây dựng sân vận động như một phần của gói viện trợ cho Costa Rica đổi lấy việc chấm dứt quan hệ với Đài Loan.

Chúng tôi đã đến Costa Rica vào cuối năm 2010 để tự mình xem xét cách thức mọi thứ phát triển giữa San José và Bắc Kinh kể từ khi mối quan hệ được thiết lập. Tại Đài Bắc các đại sứ của Honduras và Cộng hòa Dominica đã bảo đảm với chúng tôi, dù không thuyết phục lắm, đất nước của họ duy trì quan hệ với Đài Loan vì những lý do cao quý, như bảo vệ nhân quyền. "Chúng tôi chia sẻ các giá trị dân chủ và chúng tôi tin tưởng ở họ. Đó là lý do chúng tôi ủng hộ họ, không phải vì ngoại giao đô la, cũng không phải vì sự giúp đỡ Đài Loan dành cho chúng tôi. Chúng tôi đã không đi với người trả giá cao nhất," đại sứ Honduras, Marlene Villela, quả quyết với chúng tôi tại tòa nhà ở ngoại ô Đài Bắc nơi đặt trụ sở của tất cả cơ quan ngoại giao. Nếu đó là sự thật, tại sao một người đoạt giải Nobel quyết định phá vỡ quan hệ với Đài Loan dân chủ để bắt tay với chế độ độc tài Trung Quốc cộng sản? Ai bắt đầu trước? Phản ứng của các nước khác trong khu vực là gì? Trung Quốc đã có động thái gì ở hậu trường để đảm bảo sự ủng hộ ngoại giao của San José?

Để tìm câu trả lời, chúng tôi sắp xếp gặp Óscar Arias. Viên trợ lý mở cửa ngôi nhà của ông, thật lạ, nằm ngay đối diện đại sứ quán Trung Quốc mới mở cửa gần đây. Trong ngôi nhà sang trọng, trang trí đồ nội thất thời thượng, những binh sĩ bằng đất nung và các kệ đầy sách, nhiều bức ảnh làm rõ những bạn bè đã có của Arias trong sự nghiệp chính trị lâu dài và uy tín của chủ nhân: Bill Clinton, Lula da Silva, Nelson Mandela. Trên bàn trong phòng khách, nhìn ra một khu vườn yên tĩnh, đặt một cuốn hồi ký của Tony Blair. Mười lăm phút sau, Arias xuất hiện trông nghiêm nghị và lịch sự khi ông ngồi vào ghế sofa.

"Một đất nước nhỏ như nước chúng tôi bị chê trách là mua bán, là con buôn bẩm sinh," ông bắt đầu, khi chúng tôi hỏi tại sao ông quyết định thiết lập quan hệ với Trung Quốc. Ông tiếp tục diễn giải John Maynard Keynes: "Khi thực tế thay đổi, người ta phải thay đổi," ông giải thích để biện minh sự xoay trục trong chính sách ngoại giao của Costa Rica. "Trong nhiệm kỳ đầu tiên của mình [1986-1990], tôi đã muốn cắt đứt quan hệ với Đài Loan và thiết lập quan hệ với Trung Quốc, nhưng tôi đã chiến đấu trên quá nhiều chiến trường và thêm một chiến trường nữa sẽ là vượt ngưỡng." Do đó trước khi đưa ra quyết định ông đã phải chờ đến nhiệm kỳ thứ hai của mình (2006-2010), vốn đòi hỏi một cuộc cải cách hiến pháp ở nước này, vì cho đến lúc đó mỗi ứng cử viên chỉ được phép một nhiệm kỳ tổng thống.

“Trung Quốc là đối tác thương mại lớn thứ hai của Costa Rica. Điều đó nói lên tất cả những gì cần phải nói về lý do tại sao chúng tôi phải thiết lập quan hệ. Không thể quay lưng với Trung Quốc. Người dân bầu anh lên để lãnh đạo, không phải để hưởng thụ.”

Khi biện minh cho quyết định chính trị của mình, Arias không quên đề cập Đài Loan, mà ông chỉ trích “viện trợ keo kiệt.” Ông đảm bảo với chúng tôi ông không bao giờ đi Đài Loan để xin tài trợ cho chiến dịch tranh cử của mình, còn các ứng cử viên khác được cho đã làm điều đó, không riêng ở nước ông mà khắp khu vực này. Có phải điều đó có nghĩa là Trung Quốc không đưa ra đề nghị gì đổi chác? “Người đàm phán, Bruno Stagno, là người biết cặn kẽ vấn đề đó,” ông nói với chúng tôi, lảng tránh câu hỏi. Arias đã bảo vệ những lý do trí tuệ khiến ông ngã mình vào vòng tay của Trung Quốc, nhưng ông không muốn đi vào chi tiết. Do Arias là một bậc thầy trong nghệ thuật né tránh câu hỏi, chúng tôi nghĩ cuộc trao đổi đã kết thúc. Vì vậy, chúng tôi đi gặp Bruno Stagno, cựu bộ trưởng ngoại giao.

“Thời điểm chính diễn ra vào ngày 18 tháng 5 năm 2006,” Stagno kể với chúng tôi tại nhà riêng của ông ở San José. “Mexico mời tôi ăn tối tại thủ đô Mexico có mặt tất cả các nước Trung Mỹ trừ El Salvador. Trước sự ngạc nhiên của tôi, bộ trưởng ngoại giao Trung Quốc Lý Triệu Tinh đã ở đó. Tôi ngay lập tức nhận ra tất cả các nước có mặt đang thảo luận với Trung Quốc về việc thiết lập quan hệ.” Một chi tiết nhỏ cho thấy Trung Quốc đặc biệt quan tâm thiết lập quan hệ với Costa Rica. “Tại một thời điểm trong bữa ăn, ông ấy [Lý] quay sang tôi và nói bằng tiếng Pháp, “Cả hai chúng ta đều yêu Paris và đó là lý do khiến tôi nghĩ rằng thủ đô nước Pháp sẽ là nơi hoàn hảo để đàm phán thiết lập quan hệ song phương.” Tôi lập tức hiểu rằng ông ta biết tất cả về chính phủ chúng tôi. Ông ấy biết tôi đã kết hôn với một phụ nữ Pháp và học ở Pháp. Tôi hiểu rằng quá trình đàm phán thực sự đã bắt đầu rồi, vì tôi không tin rằng có bộ trưởng nào khác ở đó nói tiếng Pháp và có thể hiểu được những gì ông ấy nói với tôi.”

Ngay sau đó quá trình đàm phán bắt đầu, mà theo Stagno, bị Đài Loan bí mật theo dõi. “Họ cố gắng gây ảnh hưởng lên báo chí Costa Rica bằng cách tặng máy in và mời các nhà báo đi Đài Loan. Đài Bắc biết rằng nếu mất sự ủng hộ của Costa Rica, Đài Loan có thể bị đánh bại trong cuộc chiến ngoại giao.” Sự “phản bội” này, như trong mắt của Đài Bắc, cuối cùng đã diễn ra tại Bắc Kinh vào lúc 2 giờ sáng ngày 31 tháng 5 năm 2007, sau ba vòng

đàm phán. Trong khi Trung Quốc kéo cao lá cờ đỏ ở Trung Mỹ, "hòn đảo nổi loạn" xem nước cờ này như một đòn nốc ao ngoại giao dành cho mình. Để đạt được điều đó, Trung Quốc đã phải mang 430 triệu đô la đặt lên bàn: 30 triệu đô la tiền mặt, 300 triệu đô la mua trái phiếu kho bạc Costa Rica, và 100 triệu đô la dưới hình thức hàng hóa Trung Quốc trao tặng (gồm cả Sân vận động Quốc gia).[389]

Đúng như Đài Loan đã lo sợ, quyết định của Costa Rica đã tác động mạnh mẽ lên các chính phủ Trung Mỹ khác. Các nước như Panama, Nicaragua và El Salvador bắt đầu cho thấy sẵn sàng theo con đường mà San José đã đi tiên phong bằng cách công nhận Trung Quốc. Tuy nhiên, sau đó Bắc Kinh đã ngưng tiếp nhận mới vào câu lạc bộ các nước thề mãi mãi trung thành với Trung Quốc để tránh hủy hoại quan hệ với Đài Bắc.[390] Với sự thay đổi chính sách gần đây của Đài Loan và với việc Trần Thủy Biển biến khỏi chính trường, các vụ cắt đứt quan hệ ngoại giao mới sẽ gây làn sóng bất bình ở Đài Loan có khả năng làm chệch hướng đàm phán về ECFA hay làm hỏng tuần trăng mật bắt đầu diễn ra giữa Bắc Kinh và Đài Bắc. Vì vậy, sau khi đánh nước cờ đầu tiên chính Trung Quốc đã kết thúc hiệu ứng domino một cách ngược đời. Cuộc chiến quốc tế và ngoại giao đã giành được thắng lợi: có vẻ như một thỏa thuận ngưng chiến tạm thời là hợp lý nếu mục tiêu cuối cùng là thống nhất Đài Loan với Trung Quốc.

Bruno Stagno đánh giá tích cực đối với quan hệ giữa nước ông và Trung Quốc trong vài năm qua, dù ông thừa nhận các quan hệ song phương có những thách thức của chúng. "Giờ đây Nhật Bản và Hàn Quốc đối xử với chúng tôi nghiêm túc hơn," ông bảo đảm với chúng tôi, cho rằng mối quan hệ với Bắc Kinh đã giúp cải thiện vị thế quốc tế của Costa Rica. Tuy nhiên, ông thừa nhận "Costa Rica đã mất một số tự do" về chính sách đối ngoại của mình, khi đề cập đến các vấn đề như Tây Tạng hay nhân quyền. "Tuần trăng mật không kéo dài mãi," ông kết luận. "Các công ty Trung Quốc sẽ phải thích ứng với các tiêu chuẩn địa phương. Chúng tôi luôn nói với Trung Quốc đừng phạm những sai lầm giống Đài Loan," ông giải thích, ý nói đến vụ bê bối thị thực liên quan công trình xây dựng Sân vận động Quốc gia (đã nêu ở Chương 5).

Phong bì mua nhà báo

Có lẽ những "sai lầm" được Stagno đề cập có điều gì đó liên quan đến những tình tiết trải nghiệm của ít nhất hai nhà báo Costa Rica của tờ báo La Nación. Tờ báo khổ lớn này, một trong những tờ báo uy tín nhất nước, đã theo dõi chặt chẽ quan hệ giữa San José và Bắc Kinh và vì thế đã tường thuật ngắn gọn các cuộc biểu tình do nhóm tâm linh Pháp Luân Công – một nỗi ám ảnh khác của chế độ Trung Quốc, vốn bị cấm và đàn áp ở Trung Quốc – diễn ra ở thủ đô Costa Rica ngay trước chuyến thăm đầu tiên của Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào đến nước này vào tháng 11 năm 2008.

"Một ngày nọ một nhà báo Trung Quốc gọi điện cho tôi và nói tên của ông là Jia Zechi. Ông nói với tôi ông là phóng viên trưởng ở Mexico của báo Wenhui và ông ở San Jose vài ngày. Ngay từ đầu ông đã thể hiện sự quan tâm tìm hiểu bầu không khí xung quanh chuyến thăm của Hồ Cẩm Đào, đặc biệt về các cuộc biểu tình có khả năng xảy ra của các nhóm chỉ trích chế độ Bắc Kinh. Chúng tôi sắp xếp ăn tối để trò chuyện về điều đó," một người trong số nhà báo La Nación nói với chúng tôi ở thủ đô Costa Rica. "Chúng tôi gặp nhau tại nhà hàng của khách sạn Grano de Oro, gần Paseo Colón. Ít nhất sáu người gốc Trung Quốc bước vào nhà hàng trong chừng mười phút. Jia là một thanh niên, khoảng ba mươi tuổi, và ăn mặc bình thường.

"Anh ta ngay lập tức bắt đầu hỏi tôi về nhóm Pháp Luân Công và anh kể cho tôi cuộc đấu tranh với nhóm này theo quan điểm Trung Quốc. Sau đó chúng tôi nói về Tây Tạng, cũng theo quan điểm nhà nước này, và cuối cùng chúng tôi không nói bất cứ điều gì về quan hệ ngoại giao giữa Trung Quốc và Costa Rica, là nội dung mà ngay từ đầu anh ta nói là muốn trao đổi. Anh ta chỉ ghi chép một lần, khi tôi kể cho anh ta hình thức và số lượng người Pháp Luân Công biểu tình. Trong suốt cuộc trò chuyện tôi bắt đầu cảnh giác với vài người có vẻ là người Trung Quốc, kẻ rảo quanh nhà hàng và kẻ khác đã chuyển bàn ít nhất một lần," người cung cấp tin cho chúng tôi nhớ lại, rằng lúc đó anh ta đã bắt đầu nghi ngờ Jia không phải là nhà báo như đã xưng.

"Khi tôi chuẩn bị rời đi, anh ta nói có món quà cho tôi. Anh ta nói đùa về chuyện người Trung Quốc luôn tặng trà như một món quà và lấy ra một gói màu đỏ mà anh ta nói đựng trà xanh đặc biệt. Khi tôi đã đứng dậy

khỏi bàn, Jia nói thêm anh ta có ‘một thứ khác’ cho tôi, vì hiểu rằng tôi đã làm việc thêm giờ khi gặp và cung cấp thông tin cho anh ta. Anh ta lập tức lấy ra một phong bì màu trắng để mở, tôi có thể nhìn thấy tiền mặt trong đó. Chúng trông giống như những tờ 50 đô la và tôi nghĩ không dưới 15 tờ [750 đô la].

“Ngay lập tức tôi từ chối món quà, đưa ra những lý do cá nhân và đạo đức căn cứ theo chính sách của tờ báo và đạo lý thông thường, vì tôi cảm thấy tôi không làm việc cho bất cứ ai vào lúc đó. Anh ta cố nài, biện lẽ ‘người Trung Quốc chúng tôi không quen với việc bị từ chối quà tặng của mình’ và ‘đừng lo, đây không phải ngân phiếu, chỉ là tiền mặt.’ Anh ta cố làm cho tôi cầm lấy phong bì và nhìn vào xấp tiền, và nói rõ nếu tôi không hài lòng với số tiền đó thì trong tương lai sẽ trả nhiều hơn. Ngay lập tức, tôi rút tay mình khỏi bàn. Tôi đã nhận ra bên ngoài nhà hàng có hai người đàn ông Trung Quốc chuẩn bị chụp ảnh tôi ngay khi tôi chạm vào phong bì. Khi tôi tiếp tục từ chối, Jia đứng dậy và bỏ đi.”

Lời kết.
CHỦ NHÂN MỚI CỦA THẾ GIỚI

"Trung Quốc không phải là một siêu cường, cũng không bao giờ tìm cách trở thành siêu cường. Nếu ngày nào đó Trung Quốc đổi màu và trở thành một siêu cường, cũng đóng vai bạo chúa trên thế giới, và bắt khắp nơi chịu đựng sự bắt nạt, hung hăng và bóc lột của nó, thì mọi người trên thế giới cần điểm mặt chủ nghĩa đế quốc – xã hội của nó, vạch trần nó, chống lại nó và hợp tác với nhân dân Trung Quốc để lật đổ nó."

Đặng Tiểu Bình, bài phát biểu tại Liên Hiệp Quốc, ngày 10 tháng 4 năm 1974

Trời mưa tầm tã ở Caracas, bác sĩ Mei Qixian khăng khăng đòi đi cùng chúng tôi đến nhà hàng Trung Quốc ở góc phố, cách phòng khám y học cổ truyền của ông chỉ 100 mét. "Đây là một nơi rất nguy hiểm. Tôi không muốn để các anh một mình," ông nhấn mạnh, cầm chiếc ô trong tay, khi chúng tôi đi bộ dọc theo những con phố bẩn thỉu của thủ đô Venezuela. Một cảm giác hoang tưởng gây ra bởi sự bất an đã lan rất nhanh trong cộng đồng người Trung Quốc ở Venezuela, vốn đã trải qua một thời gian khó khăn vào cuối năm 2010 khi trở thành mục tiêu ưa thích của các nhóm tội phạm có tổ chức. Sự thành đạt thường thấy của cộng đồng trong kinh doanh – thành quả, trong số nhiều thứ khác, của khả năng hy sinh vô song – đã biến họ thành mồi ngon cho những kẻ bắt cóc, giết người và bọn lừa đảo mà hoạt động tội phạm của chúng đã tăng lên theo cấp số nhân kể từ khi Hugo Chávez nắm quyền lực.[391]

Bước theo sau người đàn ông gầy gò, mảnh dẻ chỉ bập bẹ tiếng Tây Ban Nha dù đã sống ở nước này hai mươi năm nhưng bù lại là lối cư xử tinh tế và tư thế đĩnh đạc, chúng tôi thấy ở ông tất cả những đức tính bẩm sinh của người Trung Quốc. Mei đã từ làng quê Ân Bình ở tỉnh Quảng Đông đến Venezuela với mục đích duy nhất hành nghề châm cứu và tự mình tạo dựng một tương lai tốt hơn. Ông quyết định thử vận may tại một vùng đất xa lạ ở phía bên kia trái đất, chỉ với kiến thức cơ bản về kiểu chữa bệnh có vẻ không khác gì trò phù thủy đối với nước Mỹ Latinh này lúc đó. Tuy nhiên, kỹ năng y học cổ truyền Trung Quốc và sự làm việc tận tụy của ông đã chiến thắng thành kiến và thái độ bài ngoại mà di dân Trung Quốc gặp phải ở bất cứ nơi nào họ đến. Ngày nay, Mei đang hưởng một cuộc sống

sung túc và vị thế xã hội có từ việc làm bác sĩ riêng cho ba đời tổng thống Venezuela.

Tiêu biểu cho tinh thần đấu tranh kiên định và quyết tâm táo bạo để thành công, câu chuyện của bác sĩ Mei là một cái gì đó thực sự tác động mạnh đến tâm trí chúng tôi. Nó hòa lẫn với ký ức về người bán dạo Trung Quốc kéo đống quần áo rẻ tiền trên đường phố Cairo tối tăm, hay hình ảnh những công nhân Trung Quốc bị bóc lột ở Gabon đã tiếp xúc với chúng tôi tại văn phòng ở Bắc Kinh. Nó cũng trộn lẫn với những câu chuyện về tất cả di dân vô danh khác với ý chí tồn tại đáng ganh tị và sự làm việc chăm chỉ, trung thực của họ mà chúng tôi đã gặp trong suốt hành trình của mình. Với những câu chuyện người thực việc thực đáng ngưỡng mộ của họ, vài chuyện được kể trong cuốn sách này, tất cả thầm lặng dệt nên màng nhện một hiện tượng không thể ngăn cản và mang tính lịch sử. Họ là những bằng chứng sống thời điểm của Trung Quốc cuối cùng đã đến; thế giới của Trung Quốc đã xuất hiện.

Những công nhân, kỹ sư, thợ may, thương nhân, đầu bếp và các nhà doanh nghiệp dũng cảm đã đeo một khuôn mặt người lên cuộc chinh phục hành tinh của Trung Quốc. Chính bàn tay của họ đang thực hiện công cuộc tái thiết lớn nhất của châu Phi kể từ thời kỳ thuộc địa, xây dựng Angola mới, trải nhựa trên hàng ngàn km đường khắp lục địa này. Trong khi đó ở Trung Á, công việc lắp đặt đường ống dẫn dầu và khí của họ đã đưa khí đốt từ vùng chiến lược xa xôi này chảy vào các bếp ăn ở Thượng Hải và Bắc Kinh. Nỗ lực phi thường, đã tạo ra những bến cảng, đường sá, đê đập và sân bóng đá mới khắp thế giới, có lẽ là khuôn mặt dễ thấy nhất của sự bành trướng toàn cầu của Trung Quốc. Tuy nhiên, đó chỉ là đỉnh của tảng băng trôi.

Cái bóng dài ngoẵng của nhà nước Trung Quốc không khỏi phủ bóng lên tất cả các dự án hạ tầng này. Trong thế kỷ mới, Trung Quốc nhất quyết lấy lại vị thế siêu cường đã từng có trong hàng trăm năm trước những năm đầu thế kỷ 19. "Thế giới nói về sự nổi lên của Trung Quốc như thể đó là một hiện tượng mới, trong khi ở Bắc Kinh điều đó chỉ được xem như là sự trở lại hình thái tự nhiên của sự vật: một hình thái trong đó Trung Quốc đứng đầu mọi thứ," Pankaj Ghemawat, nhà kinh tế và giáo sư trường Harvard University nói. Thế giới các nước đang phát triển – với tài nguyên thiên nhiên dồi dào và thị trường nguyên sơ chờ đợi khai thác – đóng vai trò cơ

bản trong chiến lược nhằm đặt Trung Quốc một lần nữa vào vị trí trung tâm hoạt động toàn cầu.

Ở các nước đang phát triển, sự trỗi dậy của Trung Quốc không chỉ được nhìn với sự tán thành, mà còn hết sức nồng nhiệt đối với nhiều chính trị gia chóp bu. "Thế kỷ 21 này là thế kỷ Trung Quốc lãnh đạo thế giới. Và khi các bạn lãnh đạo thế giới, chúng tôi muốn đi ngay đằng sau. Khi các bạn đi lên mặt trăng, chúng tôi không muốn bị bỏ lại phía sau," Tổng thống Nigeria lúc đó Olusegun Obasanjo phát biểu trong chuyến thăm của Hồ Cẩm Đào tới quốc gia châu Phi này năm 2006. Câu nói tổng hợp cảm giác nhẹ nhõm lãnh đạo các nước đang phát triển cùng cảm nhận khi phải đối mặt với viễn cảnh một thế giới đa cực trong tương lai, trong đó Trung Quốc rốt cuộc nắm vai trò chỉ huy dàn nhạc. Sức mạnh quyến rũ của Bắc Kinh kết hợp việc sử dụng thông điệp chống thực dân một cách kín đáo với chiến lược ngoại giao tắc kè biến màu, đồng thời sử dụng các khoản đầu tư hàng triệu đô la để vươn vòi ảnh hưởng khắp hành tinh.

Tiêu chuẩn nước đôi của Bắc Kinh chứng minh yếu tố đầu tiên trong số đó. Ví dụ, Trung Quốc đã can thiệp tại Liên Hiệp Quốc để chấm dứt cuộc nội chiến ở Sudan, nhưng cũng chào đón long trọng Tổng thống Sudan, Omar al-Bashir, người đang bị luật pháp quốc tế truy nã. Ví dụ về yếu tố thứ hai có thể nhìn thấy trong 340 tỷ đô la các công ty Trung Quốc (hầu hết là công ty nhà nước) chi ra từ năm 2005 đến giữa năm 2012 ở những nơi như Sri Lanka, Zimbabwe, Brazil và các nước khác. Tất cả điều này diễn ra trong bối cảnh cuộc khủng hoảng khiến phương Tây rơi vào cái bẫy của hệ thống tài chính của chính mình, cung cấp cho Trung Quốc lực đẩy cần thiết để trở thành "ngân hàng mới của thế giới": bàn đạp hoàn hảo để chinh phục thế giới.

Lịch sử cho thấy tiếp cận với quyền lực tài chính là điều cần thiết. Các chuyên gia xác định sự chuyển đổi địa vị thống trị từ châu Âu sang Mỹ vào đầu thế kỷ 20 khi Mỹ trở thành nước cho vay lớn nhất thế giới và – giống Trung Quốc ngày nay – một siêu cường sản xuất.[392] Dưới sự lãnh đạo của Washington, Mỹ tiếp tục tạo ra Liên Hiệp Quốc và thành lập các tổ chức tài chính quốc tế như Ngân hàng Thế giới và Quỹ Tiền tệ Quốc tế, cũng như tự do hóa thương mại. Ba thành tố này là đặc trưng của trật tự thế giới được thiết lập sau chiến tranh thế giới thứ hai. Trung Quốc hiện đang trải qua một tình huống tương tự với tình huống Mỹ đã trải qua trong thời

kỳ giữa hai cuộc thế chiến: phát triển công nghiệp và tiếp cận với sức mạnh tài chính gần như không giới hạn. Nếu như vậy, lẽ nào điều này không cho thấy nước châu Á này đang bước theo cùng con đường tiến tới lật đổ hiện trạng và đặt nền móng cho một trật tự thế giới mới?

Có lẽ vẫn còn quá sớm để đưa ra một câu trả lời dứt khoát cho vấn đề này. Tuy nhiên, không nghi ngờ gì toàn bộ hành tinh giờ đây có thể nghe thấy tiếng cọ xát điếc tai của chuyển động kiến tạo gây ra bởi sự nổi lên của Trung Quốc, với mô hình, giá trị và cách làm độc đáo được mọi người vừa ngưỡng mộ vừa sợ hãi nhìn vào. Trật tự thế giới mới là tin tức tuyệt vời đối với nhiều nước đang phát triển. Chủ nghĩa thực dụng Trung Quốc mang lại lợi ích không thể chối cãi, ví dụ, cho nhiều nước châu Phi ngày nay có được cơ sở hạ tầng mà ngay cả nằm mơ họ cũng không bao giờ thấy, cùng với các sản phẩm Trung Quốc giá cả phải chăng. Chúng tôi không chỉ nói về một loạt phần cứng, quần bò và điện thoại di động "Made in China," mà còn ô tô, công nghệ và máy móc vốn đặc biệt hấp dẫn ở châu Phi, châu Á và Mỹ Latinh vì giá cả cạnh tranh của chúng. Nhưng đó không phải là tất cả. Ngoài việc chào mời hàng hóa giá rẻ để cung cấp cho các thị trường này, Trung Quốc còn là một người mua dài hạn tin cậy.

Về mặt này, nhu cầu nguyên liệu vô độ của Trung Quốc là cơ hội vàng cho các nước giàu tài nguyên thiên nhiên. Các công ty Trung Quốc hoạt động trong lĩnh vực khai khoáng có khuynh hướng chấp nhận rủi ro hơn so với đối thủ cạnh tranh phương Tây, và họ tiến vào các thị trường này với tài chính, công nghệ và nguồn nhân lực riêng sẵn có của họ để duy trì, nâng cao hoặc bắt tay vào sản xuất dầu mỏ, trồng cao su hay đậu nành và khai thác khoáng sản. Với sự hỗ trợ của nhà nước Trung Quốc, các tổng công ty nhà nước có thể quyết định nhanh chóng và không quay lưng lại với cơ hội kinh doanh ít lợi nhuận, vì họ biết họ còn có nhiệm vụ bảo đảm lợi ích chiến lược của quốc gia: nguồn cung nguyên liệu tương lai và rộng hơn, an ninh năng lượng của Trung Quốc.

Nhu cầu và tiêu dùng của Trung Quốc đã đẩy giá nguyên liệu tăng cao kỷ lục, dẫn đến dòng chảy thương mại lâu dài và thu nhập to lớn, về lý thuyết, sẽ phục vụ hiện đại hóa các nước tiếp nhận và giúp đưa hàng triệu người thoát khỏi đói nghèo. Hơn nữa, giá trị của các hạ tầng có được không phải không quan trọng và không nên xem nhẹ, ngay cả khi nhiều tuyến đường bộ hay đường sắt ban đầu được hình thành để phục vụ các dự

án nhằm khai thác tài nguyên thiên nhiên. Tuy nhiên, cuộc "tấn công quyến rũ" vì tài nguyên thiên nhiên của Trung Quốc gây ra cuộc tranh luận gay gắt xung quanh tác động thực sự của các dự án này. Chủ sở hữu các nguồn tài nguyên được gì từ các dự án? "Không thể phủ nhận những tác động tích cực [của cuộc tấn công quyến rũ], đã tác động lên cán cân thương mại và cho phép dòng thu nhập chảy xuống toàn bộ nền kinh tế. Tuy nhiên, điều đó chưa đủ. Đó không phải là cách mang lại sự phát triển," Javier Santiso, một cựu kinh tế gia cao cấp của Tổ chức Hợp tác kinh tế và phát triển (OECD) và hiện là giáo sư tại Trường kinh doanh ESADE ở Madrid phát biểu.

Nhận xét của học giả nổi tiếng này đi thẳng vào mấu chốt của vấn đề. Câu nói của ông đề cập đến sai lầm chiến lược nhiều quốc gia giàu tài nguyên vấp phải: với việc không yêu cầu Trung Quốc tạo ra giá trị gia tăng cho nền kinh tế của họ và tự định vị là nhà cung cấp tài nguyên thô, họ đang lãng phí những cơ hội do nhu cầu nguồn cung khẩn thiết của Trung Quốc mang lại. Đó chỉ đơn giản là vấn đề sử dụng chiến lược mà Bắc Kinh đã thực thi ba mươi năm trước[393] khi họ mở cửa cho đầu tư nước ngoài để đổi lấy chuyển giao tri thức và tạo ra của cải và giá trị gia tăng ở cấp độ địa phương. Một ví dụ về điều đã xảy ra nhưng không thể nhìn thấy là trường hợp của lithium, một loại khoáng sản hiếm có tầm quan trọng chiến lược vì vai trò của nó trong sản xuất pin và điện thoại di động. Bolivia là một trong những quốc gia có trữ lượng lithium lớn nhất trên thế giới. "Thị trường xuất khẩu lithium có giá trị một tỷ đô la; thị trường xuất khẩu bình điện trị giá 25 tỷ đô la và thị trường xuất khẩu xe hơi sử dụng bình điện làm từ lithium có giá trị 200 tỷ đô la," Santiso giải thích. "Bị định vị, như Bolivia, ở khâu đầu tiên trong chuỗi sản xuất là một sự lãng phí cơ hội chiến lược."

Với một vài ngoại lệ hiếm hoi, đây chính xác là điều đang xảy ra với các khoản đầu tư của Trung Quốc ở châu Phi, châu Á và Mỹ Latinh, theo như chúng tôi được biết. Tại Peru, Myanmar, Nga và Mozambique, chỉ đề cập đến vài nước mà Trung Quốc quay sang tìm nguồn cung cấp dài hạn, tất cả các khoản đầu tư hàng triệu đô la và hợp đồng cung cấp dài hạn chỉ phục vụ tiếp cận các nguyên liệu được xuất khẩu ở dạng chưa qua chế biến. Ở châu Phi, thất bại của các đặc khu kinh tế của Trung Quốc – ban đầu định bố trí thành lập cơ sở cho nền công nghiệp có nhiều cấp độ khác

nhau – cho thấy không chỉ các nước tiếp nhận lãng phí cơ hội vàng; các công ty Trung Quốc cũng có vẻ không quá quan tâm đến việc đóng góp giá trị gia tăng. Vì thế các khoản đầu tư khổng lồ này tạo ra được sự giàu có gì? Ai đang thực sự tận dụng các cơ hội do Trung Quốc đưa lại? Người dân địa phương có được chút lợi lộc nào không?

Để trả lời những câu hỏi này, chúng tôi đã nêu lên tiếng nói của những người lẽ ra được hưởng lợi nhiều nhất từ sự hiện diện của Trung Quốc ở các quốc gia này: những công nhân làm việc cho các công ty Trung Quốc và các cộng đồng nơi các công ty này đặt trụ sở. Những kết luận rất quan trọng: họ không chỉ cảm thấy không được lợi lộc gì mà, thêm vào đó, rất ngạc nhiên là Trung Quốc không phải lúc nào cũng được chào đón bất chấp việc triển khai các nguồn lực cực lớn của nó. Cảm nhận tiêu cực về ông chủ mới là do điều kiện làm việc cực kỳ tệ hại vốn là đặc trưng chung của các dự án của Trung Quốc, ngoài ra còn do việc thiếu hoàn toàn nhạy cảm về môi trường, chuyển giao công nghệ và kiến thức ít ỏi cho người dân địa phương, và sự lên án phổ biến là Trung Quốc đến đó chỉ vì lợi ích riêng của họ.[394] Ngay cả những người không bị ảnh hưởng trực tiếp bởi các dự án cũng có cùng cảm nhận này. Trao đổi với các học giả, nhà chính trị, nhà báo, đại diện công đoàn và các tổ chức phi chính phủ, cảm giác thất vọng luôn gây ra bởi công cuộc bành trướng của Trung Quốc càng trở nên rõ ràng.

Trong ý nghĩa này, kinh nghiệm của chúng tôi ở Trung Quốc đã cho thấy những con số áp đảo liên quan đến tầm quan trọng của các dự án của Trung Quốc – cả bên trong và bên ngoài biên giới của họ – thường bóp méo sự thật. Đầu tư có vẻ rất ấn tượng về số lượng hóa ra không tương thích về chất lượng các lợi ích cung cấp cho người dân địa phương. Một ví dụ về điều này có thể được thấy trong hợp đồng 6 tỷ đô la giữa Cộng hòa Dân chủ Congo và các công ty nhà nước Trung Quốc, chi tiêu khổng lồ của các công ty sẽ trở nên vô ích hoàn toàn hay có rất ít giá trị nếu rốt cuộc đó chỉ là đổi khoáng sản lấy hạ tầng. Quan trọng hơn hết, thái độ mà các tập đoàn Trung Quốc thể hiện gây nghi ngờ nghiêm trọng về việc tạo ra phúc lợi ở cấp địa phương dưới hình thức tạo việc làm mới. Nhiều công ty xúc phạm tình cảm và, trong nhiều trường hợp, lòng tự trọng của công nhân châu Phi, châu Á và Mỹ Latinh của họ bởi họ mang theo thói quen đối xử vô nhân từ

Trung Quốc. Khẩu hiệu hoa mỹ "cùng thắng" của chính phủ Trung Quốc chắc chắn đã bị hoài nghi.

Vì vậy, câu hỏi là: nếu không phải là người dân địa phương thì ai tận dụng được những cơ hội do Trung Quốc đưa lại? Sau khi đọc cuốn sách này, có thể bạn đã biết câu trả lời: giới chóp bu địa phương, kinh tế và/hoặc chính trị, ở cả các nước dân chủ lẫn các chế độ độc tài. Trong nhiều trường hợp, giới chóp bu xem cơ hội kinh doanh với Trung Quốc như là một giao dịch ngắn hạn, hoặc thậm chí là cơ hội để kiếm cho mình miếng bánh. Rõ ràng Bắc Kinh có thể rất dễ dàng đạt được mục tiêu của họ với những chế độ không quan tâm đến các chuẩn mực – xã hội, môi trường hoặc điều kiện làm việc – là những gì phải được tuân thủ ở các nước khác trên thế giới. Cả hai bên đều thắng – Trung Quốc và giới chóp bu – khi tình trạng thiếu minh bạch phổ biến cho phép họ giữ kín âm mưu của mình. Thực tế quốc gia châu Á này đang lặng lẽ xoay xở để đạt mục tiêu của mình, và trong một số nước, đang vượt qua các đối thủ cạnh tranh, là không đáng ngạc nhiên lắm. Vấn đề cơ bản không phải là thực tế Trung Quốc đang chinh phục thế giới; điều thực sự quan trọng là cách thức nước này thực hiện điều đó.

Cách thức ấy là tất cả những gì được phép xảy ra với lý do quá quen thuộc là không can thiệp vào công việc nội bộ của nước khác, một cái cớ không có nghĩa gì khác ngoài nỗi đau khổ của hàng triệu người do các dự án của Trung Quốc gây ra. Có phải đây là thế giới mới dưới sự lãnh đạo của Trung Quốc? Chúng tôi tự hỏi khi chứng kiến trực tiếp những thảm họa diễn ra ở miền bắc Myanmar, ở các mỏ Peru hay dọc theo sông Mekong.

Tháng 3 năm 2011, khi đã đến hầu như tất cả các nước đề cập trong cuộc điều tra này, chúng tôi được mời tham gia một hội nghị Trung Quốc – Châu Phi tại trường University of Oxford. Tại hội nghị, ông Tần Cương, nguyên là người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc, đã tiết lộ, có lẽ không chủ ý, bản chất thực sự của sự bành trướng toàn cầu của Trung Quốc trong bài trình bày của ông. Tần Cương cơ bản bảo vệ hai ý tưởng: thứ nhất, "vấn đề lớn của châu Phi là thiếu phát triển" và, do đó, các khoản đầu tư và việc xây dựng cơ sở hạ tầng của Trung Quốc đang đóng vai trò quyết định trong sự phát triển đó;[395] và, thứ hai, "thành công của Trung Quốc [ở Châu Phi] là do thực tế chúng tôi không bao giờ chấp nhận điều

kiện từ nước ngoài," điều đó khẳng định "sẽ không có sự thay đổi trong chính sách ngoại giao không can thiệp [vào công việc của nước khác] của chúng tôi."

Phân tích của Tần Cương không thể chính xác hơn. Trong các dẫn chứng liên tục về "phát triển kinh tế," ông không một lần đề cập đến các giá trị đi cùng sự tiến bộ, như công bằng hay bình đẳng, như thể phát triển là một cái gì đó trừu tượng và tách biệt với đối tượng nó hướng đến phục vụ – con người. Điều này khẳng định những gì chúng tôi rất nhiều lần nhìn thấy cả trong chính Trung Quốc và trên cuộc hành trình qua ba châu lục: thực tế Trung Quốc đã quan hệ với các nước đang phát triển theo mô hình cũ, ưu tiên chủ yếu tăng trưởng kinh tế của riêng họ trên mọi thứ khác, không thể hiện bất cứ quan tâm nào đến tác dụng phụ của chính sách này.[396] Mặt khác, Tần nhấn mạnh Bắc Kinh sẽ không thực hiện ngay cả một thay đổi nhỏ nhất trong chính sách không can thiệp, cơ bản có nghĩa là Bắc Kinh không chỉ duy trì quyền không tuân theo chuẩn mực quốc tế đã công nhận, mà còn, quan trọng hơn, không sẵn sàng chịu bất cứ loại giám sát nào.

Cũng ở Oxford, nghị viên Bồ Đào Nha của quốc hội châu Âu Ana María Gomes, tác giả của một báo cáo về tác động của Trung Quốc ở châu Phi,[397] đã chuẩn xác trong bài phát biểu. "Phát triển không thể đạt được nếu không có quản trị tốt, tôn trọng nhân quyền và luật pháp," bà nêu chính xác. Trong ý nghĩa này, bà chỉ ra "Trung Quốc chịu trách nhiệm chính trong việc duy trì và kéo dài quyền lực của giới chóp bu địa phương tham lam." Điều này rõ ràng đề cập đến chính giới chóp bu đang chiếm đoạt – đôi khi thô tục như vậy – những lợi ích đi cùng với sự trỗi dậy của Trung Quốc. "Để ngăn chặn giới chóp bu đang ngày càng giàu lên và người dân đang ngày càng nghèo đi, cần có xã hội dân sự," bà nhấn mạnh. Bà nghị viên đã thốt ra những từ kỳ diệu: xã hội dân sự.

Alejandra Alayza, điều phối viên của Mạng lưới Peru vì Toàn cầu hóa công bằng (RedGe) ở Lima, xem xét giá trị của xã hội dân sự bằng một ví dụ so sánh phù hợp. Bà cho chúng tôi biết khi Peru đàm phán Hiệp định Thương mại Tự do (FTA) với Hoa Kỳ và châu Âu, tổ chức phi chính phủ của bà thường xuyên liên lạc với các đối tác Mỹ và châu Âu để vận động, không chỉ ở Lima mà còn ở Washington và Brussels, nhằm đạt được các điều kiện công bằng hơn trong hiệp định. Nói cách khác, các tổ chức phi chính phủ ở các nước đã đi vượt ra ngoài "vấn đề quốc gia" để cùng nhau

tác động lên bản hiệp ước vì lợi ích của người dân của riêng mình. "Tuy nhiên, trong các cuộc đàm phán FTA với Trung Quốc, chúng tôi thấy không có xã hội dân sự trong quốc gia châu Á này để giúp chúng tôi trong cuộc đấu tranh về các vấn đề như quyền của người lao động và môi trường."

Lời của Alayza chỉ ra việc thiếu xã hội dân sự, tự do báo chí hay nền pháp trị để giám sát, định ra giới hạn và lên án hoặc trừng phạt các hành động không phù hợp của các tập đoàn Trung Quốc ở nước ngoài – như ở các nước dân chủ – có nghĩa Trung Quốc để mặc các nước tiếp nhận áp đặt các giới hạn lên những hành động này. Giám sát càng ít, khả năng xung đột và lạm dụng càng lớn. Do đó, các đối trọng vốn phổ biến ở các nơi khác trên thế giới, nhưng bị khinh thường hoặc không tồn tại ở Trung Quốc, giờ đây càng quan trọng hơn bao giờ hết ở châu Phi, châu Á và Mỹ La tinh. Nếu không có sự giám sát này, các công ty – có quan hệ không thể chối cãi với nhà nước Trung Quốc – sẽ hoàn toàn tự do tiếp tục các hành động vô trách nhiệm của chúng. Rõ ràng việc thiếu kiểm tra và đối trọng tạo nên sự khác biệt.

"Một đất nước có tự do ngôn luận sẽ thật tuyệt vời, vì mọi thứ có thể bị phơi bày trước xã hội. Pháp trị là nền tảng cho việc củng cố nền dân chủ. Người ta không thể chống tham nhũng ở nơi nền pháp trị không được tôn trọng," Paulus Noa, giám đốc của Ủy ban chống tham nhũng (ACC) cho biết khi gặp chúng tôi ở Namibia. Trong văn phòng của ông ở trung tâm Windhoek, Noa đoan chắc với chúng tôi tham nhũng – vốn phổ biến ở những người nhập cư Trung Quốc hơn bất cứ nhóm nào khác ở cấp địa phương – đặt ra một vấn đề đau đầu thực sự đối với một trong số các quốc gia dân chủ nhất ở châu Phi. "Tại ACC tôi không nghe thấy bất kỳ trường hợp tham nhũng nào liên quan đến người nước khác, chỉ người Trung Quốc. Tôi không nói người nước khác không làm điều đó, nhưng quy mô các trường hợp đó quá nhỏ. Nếu chúng tôi cho phép người Trung Quốc hay bất kỳ ai đến đây và làm thoái hóa tất cả viên chức ở đây, thì tôi xin thưa rằng: tương lai và nền dân chủ của đất nước này sẽ trở nên rất, rất yếu. Nếu chúng tôi làm khác đi [thay vì chống tham nhũng], nền kinh tế của chúng tôi sẽ sụp đổ và chúng tôi sẽ giống như tất cả quốc gia châu Phi khác. Chúng tôi phải chiến đấu với bất cứ ai muốn làm suy đồi xã hội chúng tôi."

Lời của Noa phản ánh nỗi sợ hãi do Trung Quốc gây ra ở Namibia. Điều này đặc biệt đúng từ khi một nhân viên ở công ty nhà nước Trung Quốc Nuctech, chuyên gia trong sản xuất thiết bị an ninh sân bay như máy quét và máy chiếu tia X, dính líu vào vụ án tham nhũng gián tiếp liên quan đến cả Hồ Hải Phong, chủ tịch của Nuctech tại thời điểm đó và là con trai của Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào. Ngay sau khi vị đại diện người Trung Quốc của Nuctech ở Namibia bị bắt, cùng với hai công dân Namibia, cỗ máy kiểm duyệt của Trung Quốc nhanh chóng vận hành, gia tăng từ cấp độ thông thường như không đưa tin sự kiện đó trên truyền hình, đài phát thanh và báo chí đến một chiến dịch kiểm duyệt internet dữ dội. Trong một bầu không khí hoang tưởng hoàn toàn, điều này đã đi xa tới mức ngăn chặn tất cả các trang mạng có chứa từ "Namibia."[398] Tình trạng che giấu thông tin ở mọi cấp, vốn đã cản trở cuộc điều tra của chúng tôi ở khắp nơi từ Iran đến Sudan và từ Kazakhstan đến Venezuela, cũng giống như tình trạng trong những năm chúng tôi làm phóng viên ở Trung Quốc, bất ngờ xuất hiện lần nữa để bảo vệ lợi ích của nhà nước do đảng lãnh đạo.[399]

Với tất cả mặt tốt lẫn mặt xấu, không nghi ngờ gì sự hấp dẫn và công thức hiệu quả của Trung Quốc – dựa vào hỏa lực của chủ nghĩa tư bản nhà nước – đã cho phép Trung Quốc tiến không ngừng vào thế giới đang phát triển, vốn có thể được xem như khúc dạo đầu cho một cuộc chinh phục các thị trường phương Tây trong tương lai và, cuối cùng, một trật tự thế giới mới do Bắc Kinh kiểm soát. Tốc độ gia tăng ảnh hưởng của Trung Quốc hiện nay là hệ quả tự nhiên của sự tự tin ngày càng tăng của Bắc Kinh vào những thế mạnh riêng của họ, vốn được tác động rất nhiều bởi cuộc khủng hoảng kinh tế phương Tây. Ở mức độ nào đó, cuộc khủng hoảng đã đe dọa toàn bộ mô hình phương Tây, và ở Trung Quốc điều đó được xem là bằng chứng suy tàn của hệ thống dựa trên dân chủ tự do. "Ngày nay, Trung Quốc là giải pháp thay thế. Mô hình của chúng tôi cho thấy có một con đường khác. Và ai biết được, có thể nó tốt hơn con đường của phương Tây," Li Guofu, nhà ngoại giao đã làm việc tại Hoa Kỳ và châu Phi và là một chuyên gia về Trung Đông, nói với một mức độ cởi mở khác thường.

"Phương Tây muốn áp đặt hệ thống của họ trên thế giới, khắp nơi từ Trung Quốc đến Trung Đông. Họ muốn thiết lập một lịch trình dựa trên quyền con người và dân chủ… Nhưng, chúng tôi tự hỏi tại sao chúng tôi phải theo mô hình này khi nó có lẽ đã lỗi thời," Li khẳng định, một cách

ngang ngược, trong một quán cà phê ở trung tâm Bắc Kinh. Cảm giác lực đẩy của phương Tây giờ đã kết thúc được chia sẻ hoàn toàn hoặc một phần từ các nước đang phát triển khác, và thậm chí từ một số học giả phương Tây, giờ đây xem Trung Quốc như là một mô hình hiệu quả mới và không thể bác bỏ. Như thể chưa đủ, vai trò lãnh đạo thế giới mới này đang được điều hành bởi một quốc gia đang nổi lên – một trong số nước đang phát triển – sẵn sàng cho vay tiền, tiến hành đầu tư và tăng cường quan hệ chính trị mà không áp đặt bất kỳ điều kiện hoặc yêu cầu bất kỳ vấn đề khó xử nào. Vì vậy nền dân chủ, hệ thống, dẫu không hoàn hảo, đã mang lại thịnh vượng, phúc lợi, công lý, tự do và bình đẳng cho cuộc sống nhân loại hơn bất kỳ lý tưởng nào khác nhân loại từng có, giờ đây thấy mình phải cạnh tranh với "Đồng thuận Bắc Kinh," tên của mô hình Trung Quốc.

"Công thức thần kỳ" của Trung Quốc rất nổi tiếng: một mặt, chủ nghĩa can thiệp của một nhà nước chỉ đạo toàn diện nền kinh tế và xã hội; và, mặt khác, một mức độ kiểm soát chính trị khốc liệt bao gồm sự phục tùng của quyền lực nhà nước – cũng như các phương tiện truyền thông – đối với một đảng nắm giữ độc quyền quyền lực mà không phải chịu trách nhiệm trước bất cứ ai. Hiệu quả của hệ thống độc tài này, được cỗ máy tuyên truyền mô tả một cách thô bỉ là "hài hòa," cung cấp cho nhiều nước con đường tắt để phát triển với mức giá rất cao, do những người bị bỏ lại phía sau trả. Chủ nghĩa thực dụng Trung Quốc đã chiến thắng rõ ràng trong thế giới đang phát triển. Ở các quốc gia đang nổi lên được đặc trưng bởi quyền tự do dân sự và sự phân chia quyền lực, giới chóp bu chính trị địa phương có dấu hiệu nhượng bộ dưới áp lực của sự phấn khích do việc xuất hiện của Trung Quốc tạo ra. Mặt khác, công thức này đặc biệt hấp dẫn đối với các chế độ chuyên chế ở châu Phi, châu Á và Mỹ Latinh, vốn liên minh mờ ám với các chế độ độc tài lớn nhất trên hành tinh để tồn tại. Bất cứ nơi nào nhìn thấy cơ hội, Trung Quốc chọn hành động như một kẻ đồng lõa trong những việc phạm pháp chứ không hành động như một người bảo vệ pháp luật.

Thực tế không chỉ Trung Quốc đã trở thành nhà vô địch tuyệt vời và là đối tác kinh doanh yêu thích của các chế độ áp bức nhất trên thế giới (Myanmar, Bắc Triều Tiên, Iran, Sudan, Cuba), hay các công ty nhà nước của Trung Quốc thường được giao toàn quyền trong các giao dịch của họ do hiệu ứng thiếu trách nhiệm của nhà nước toàn năng Trung Quốc. Mà

điều quan trọng chính là sự tiêm nhiễm và chấp nhận các tiêu chuẩn và giá trị Trung Quốc – vốn rất mơ hồ đối với chuẩn mực kinh doanh tốt hay các vấn đề lao động, xã hội hay môi trường – trong khắp không gian ảnh hưởng của Bắc Kinh, từ các quốc gia họ đang đầu tư đến các tổ chức quốc tế như Ngân hàng Thế giới hay Ngân hàng Phát triển châu Á.[400] Có vẻ như lý thuyết do nhà sử học và nhà báo Anh Martin Jacques đưa ra sẽ trở thành một thực tế: thế giới nghĩ rằng Trung Quốc sẽ bị phương Tây hóa hơn khi quá trình mở cửa kinh tế của họ tiếp tục. Điều thực sự xảy ra hoàn toàn trái ngược: thế giới đang bị "Trung Quốc hóa."[401]

Liệu thế giới mới này dưới sự lãnh đạo của Trung Quốc sẽ là một thế giới tốt hơn? Nó sẽ là những xã hội bình đẳng và công bằng hơn? Sẽ có sự tôn trọng lớn hơn đối với nhân quyền của các thành viên yếu nhất trong xã hội hay một nhận thức đầy đủ hơn về bảo vệ môi trường? Thế giới sẽ an toàn hơn và hợp tác hơn? Đối mặt với câu hỏi như vậy, cuốn sách này tường thuật các tác động mà Trung Quốc ngày nay có khả năng gây ra ở những nơi hẻo lánh, cách xa nhau như vùng Siberia Nga và tỉnh Katanga của Congo ở trung tâm khai thác mỏ của vùng cận Sahara Phi. Chúng tôi cần một bối cảnh rộng lớn hơn trong cùng thời kỳ để tìm ra câu trả lời dài hạn dứt khoát cho những câu hỏi này và xác định liệu mô hình và công thức Trung Quốc đang vận hành mang lại điều xấu hay sự tốt lành. Nhưng theo nghiên cứu và kinh nghiệm phong phú của mình, chúng tôi không thể lạc quan.

Phương Tây đã cố giải thích bản chất của cái được cho là sự thống trị trong tương lai của Trung Quốc thông qua việc sử dụng một luận cứ của Mani giáo dựa trên sự tiến hóa và quá khứ gần đây của châu Á.[402] Các nhà chính trị, kinh tế, ngoại giao và tất cả các loại chuyên gia nhất định cho rằng Trung Quốc tất yếu dần dần trở thành một nền dân chủ kiểu phương Tây, hoàn tất với sự phân chia quyền lực, một hệ thống đa đảng và tự do hóa của xã hội dân sự. Giả sử tất cả điều này sẽ xảy ra như là hậu quả không thể tránh khỏi của việc người dân Trung Quốc tăng dần sự giàu có và khát khao của họ ngày càng lớn đối với tự do, quyền tham gia và công lý. Chính những nguồn ý tưởng này nhấn mạnh – như họ đã làm trong nhiều thập niên – rằng nếu những cải cách này không diễn ra, thì tương lai duy nhất dành cho Trung Quốc sẽ là một cuộc cách mạng hay sự sụp đổ của nhà nước. Theo lập luận này, họ cho rằng Bắc Kinh ý thức được điều

đó và có một lộ trình đặt ra để đảm bảo rằng, tại một thời *điểm trong vòng 100 năm tới*, Trung Quốc sẽ có một hệ thống tự do, công bằng và bình đẳng không dựa trên tăng trưởng kinh tế với bất cứ giá nào, cũng không dựa trên đàn áp và sử dụng quyền lực với bàn tay sắt.

Đối với những ai đã có nhiều năm nghiên cứu và sống ở Trung Quốc, những lý thuyết và tư duy này ít ra cũng có vẻ khinh suất. Ngay ở giữa chuyến điều tra này, vào tháng 10 năm 2010 người Trung Quốc đầu tiên đoạt giải Nobel Hòa bình, ông Lưu Hiểu Ba, nhận được tin về giải thưởng uy tín của mình trong góc tối nhà tù ở tỉnh Liêu Ninh, nơi chính quyền giam giữ ông vì là một trong những người chủ mưu bản tuyên ngôn đề nghị dân chủ hóa Trung Quốc: Hiến chương 08. Bản án 11 năm tù của ông về tội bất đồng chính kiến không phải là một trường hợp cá biệt, mà đúng hơn là sự khởi đầu làn sóng đàn áp lớn nhất chống lại xã hội dân sự Trung Quốc kể từ vụ thảm sát sinh viên ở quảng trường Thiên An Môn năm 1989. Diễn ra cùng lúc với các cuộc cách mạng trong thế giới Ả Rập, đã rung chuông báo động giới quyền lực Bắc Kinh, chính quyền quyết định tăng cường hệ thống cảnh sát của mình. Kể từ đó họ đã sử dụng cả biện pháp hợp pháp và bất hợp pháp, như bắt cóc, tra tấn hoặc quản thúc tại gia, để bịt miệng hàng trăm hoặc hàng ngàn người bất đồng chính kiến, nhà hoạt động, nghệ sĩ và luật sư.[403]

Với tinh thần dũng cảm, lòng nhân đạo và ý thức công lý không thể hủy diệt của họ, những người này – nhiều người làm việc trên một nền tảng nhân đạo – đã trở thành ngọn hải đăng hy vọng cuối cùng cho nhiều người dân đã bị chà đạp bởi lạm quyền của Trung Quốc thế kỷ 21. Chế độ này xem quyết tâm của họ là thách thức đối với quyền lực của mình, và do đó, biến họ thành mục tiêu đàn áp. "Các luật sư các vụ án nhân quyền đã bị đẩy sang vị trí của người bất đồng chính kiến. Họ không muốn điều đó xảy ra, nhưng hệ thống này đã ép buộc họ thành một loại "cực đoan." Các nhà hoạt động có thể làm việc tại Trung Quốc trong mười năm qua giờ không thể tiếp tục ở đó," Nicholas Bequelin của Tổ chức Theo dõi nhân quyền giải thích khi gặp chúng tôi ở Hồng Kông. "Lo sợ của chính quyền Trung Quốc về việc mất kiểm soát [quyền lực] do các phong trào hoạt động đã được phóng đại để tiến hành đàn áp hơn nữa."

Bước lùi về tự do dân sự này thậm chí đã được phản ánh trong ngân sách nhà nước Trung Quốc, năm 2010 lần đầu tiên đã cấp cho công an (85 tỷ đô

la) nhiều hơn quân đội (82,7 tỷ đô la). Xu hướng này có khả năng tiếp tục xấu đi trong những năm tới khi đối mặt với sự gia tăng các cuộc biểu tình bạo lực ở Trung Quốc – khoảng 180.000 vụ trong năm 2010 (tăng gấp đôi năm 2006) – do bất công và không có bất cứ điều chỉnh nào.

Phân tích tình hình ảm đạm của Bequelin phù hợp với một sự kiện khác diễn ra vào ngày 01 tháng 7 năm 2011: kỷ niệm 90 năm thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc. Vào ngày này, Bắc Kinh đã cho thấy thêm những dấu hiệu, bất chấp kỳ vọng của phương Tây, rằng họ đã không vội làm dịu áp lực đặt lên xã hội vốn được hưởng một mức độ nhất định quyền tự chủ kinh tế nhưng bị tước bỏ các quyền chính trị và tự do. Bắc Kinh thậm chí không vội áp dụng hệ thống dựa trên các giá trị tự do, mà theo các bộ phận cứng nhắc nhất của xã hội Trung Quốc, là sẽ chỉ hủy hoại Trung Quốc và làm cho nó một lần nữa thành đối tượng bị nước ngoài thống trị. Tất cả các quan điểm này xuất phát từ chính quyền Trung Quốc và đang lan rộng – từ trên xuống dưới – đến từng giai tầng xã hội. Bất cứ ai đã từng sống ở nước này và tiếp xúc hàng ngày với các học giả, nhà báo, công chức và nhà hoạt động Trung Quốc; những người đọc báo và xem truyền hình; những người nói chuyện với người Trung Quốc trên đường phố; và đã sống qua tất cả những thăng trầm của đất nước này biết rằng có một niềm tin phổ biến siêu cường mới này sẽ là thứ gì đó trừ việc là bản cải tiến của mô hình phương Tây. Điều này có nghĩa là giới chóp bu chính trị Trung Quốc – bản thân Đảng cộng sản Trung Quốc và nhóm đặc quyền kinh tế – chẳng có động cơ gì để thay đổi chế độ, vì họ hưởng lợi từ nó về mọi mặt, đặc biệt là kinh tế. Thực ra, cái gọi là "phép lạ Trung Quốc" phải được hiểu theo nghĩa là một phép lạ chủ yếu cho giới chóp bu nước này, vì hệ thống đó cơ bản được thiết kế và dự kiến để phục vụ cho mục đích của họ, là duy trì quyền lực và giàu có hơn nữa.

Vào ngày 01 tháng 7 đó, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã tổ chức lễ kỷ niệm với màn trình diễn tuyệt vời thể hiện tính hoành tráng và uy nghi, đánh dấu sự kết thúc năm nắm quyền thứ 62 của mình. Chế độ này đã sử dụng một loạt tuyên truyền trong đó giành lấy toàn bộ trách nhiệm đối với sự thành công của đất nước, bất chấp thực tế 1,3 tỷ người Trung Quốc thực ra đã làm việc cật lực để đưa tới kết quả này. Họ là những người đã phải chịu đựng những khó khăn do Đảng Cộng sản Trung Quốc gây ra và, từ kẻ tha hương khốn khổ nhất đến người doanh nhân táo bạo nhất ở Ôn

Châu, họ là những người đã xây dựng lại một đất nước đang trên bờ vực sụp đổ kinh tế và xã hội tại thời điểm Mao chết năm 1976. Do đó, tùy thuộc vào họ để đảm bảo rằng "thế kỷ của Trung Quốc" là một giai đoạn lịch sử mới của công lý và tôn trọng sẽ biến thế giới thành một nơi tốt hơn để sống. Đó là thách thức đặt trước người dân Trung Quốc, và chính vì qui mô và t ầm quan trọng lớn lao như thế người dân các nước khác không thể làm ngơ.

Tháng 8 năm 2012

HẾT.

THƯ VIỆN EBOOK

SÁCH MỚI.NET

HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN

WWW.SACHMOI.NET

[1] Nhà cầm quyền Trung Quốc đã chọn ngày giờ đặc biệt để đảm bảo sự kiện này sẽ bắt đầu với sự trùng lặp càng nhiều số 8 càng tốt: ngày 8 tháng 8 năm 2008 lúc 8 giờ 8 phút 8 giây. Ở Trung Quốc, số 8 là biểu tượng của sự phát đạt.

[2] China Global Investment Tracker: 2012, Heritage Foundation. Những số liệu về đầu tư và hợp đồng các loại với trị giá trên 100 triệu đô la Mỹ các công ty Trung Quốc ký kết từ năm 2005 đến tháng 6.2012. Xem: http://www.heritage.org/research/reports/2012/01/china-global-investment-tracker-2012.

[3] Theo International Energy Agency, Trung Quốc sẽ nhập khẩu 79 phần trăm lượng dầu cung ứng vào năm 2030. Ước tính lúc đó con số này sẽ chừng 15 triệu thùng dầu mỗi ngày.

[4] Nguồn: National Bureau of Statistics of the People's Republic of China. Xem: http://www.uschina.org/statistics/tradetable.html.

[5] Chất lượng của cơ sở hạ tầng "Made in China" là mối quan tâm chung của các nước đối tác do thực tế các công trình kiến trúc và đường sá có xu hướng xuống cấp sau một thời gian ngắn. Các tác giả đã chứng kiến một trong những ví dụ điển hình nhất ở Luanda, thủ đô Angola. Họ thử đến thăm Bệnh viện đa khoa Luanda do Trung Quốc xây dựng, một trong những bệnh viện lớn nhất ở nước này với 250 giường, nhưng đã bị quân cảnh không cho vào. Bệnh viện đã phải sơ tán ngay sau khi mở cửa, vì xây dựng kém và nguy cơ đổ sụp. Nhìn từ bên ngoài, bệnh viện hàng đầu bị chối bỏ này đã ở trong tình trạng đổ nát, tòa nhà chính bị rạn nứt. Sau bốn năm đóng cửa, Bắc Kinh và Luanda đã nhất trí về một kế hoạch cải tạo để mở cửa bệnh viện trở lại vào năm 2014.

[6] Thuật ngữ *mingong* trong tiếng Trung Quốc được sử dụng để chỉ công nhân di cư, một tầng lớp lao động có chừng 200 đến 300 triệu người đã vận hành cái gọi là "công xưởng thế giới" trong hơn ba mươi năm qua. Hệ thống cư trú của Trung Quốc gây bất lợi cho những người lao động rời bỏ quê quán của họ nhằm tìm kiếm cơ hội tốt hơn qua việc tước bỏ những quyền như quyền được chăm sóc sức khỏe và giáo dục cho con cháu của họ, hay chỉ cho họ tiếp cận hạn chế các dịch vụ này. Vì thế trong nhiều năm con cái của người di cư không thể đi học nếu chúng đi cùng cha mẹ đến các tỉnh khác trong nước. Tình hình này đã được cải thiện đôi chút kể từ khi thành lập các trường học cho con của công nhân di cư tại các trung tâm công nghiệp của Trung Quốc, cho dù chất lượng giáo dục của những cơ sở này vẫn không đạt tiêu chuẩn. Thực ra, hệ thống pháp luật Trung Quốc đã tạo ra hai tầng lớp công dân khác biệt có các quyền và đặc quyền khác nhau, một kiểu phân biệt chủng tộc trừng phạt người dân thực sự đứng đằng sau phép lạ kinh tế của Trung Quốc. Sự chống đối tình trạng này gần đây đã bắt đầu tăng lên trong chính Trung Quốc.

[7] Trang mạng của Ngân hàng Thế giới, truy cập ngày 7.2. 2011.

[8] Theo các học giả Trung Quốc, việc tư nhân hóa hay giải thể các công ty nhà nước Trung Quốc có từ thời Mao bắt đầu vào cuối những năm 1980. Rất khó để đưa một con số chính xác về mức độ thất nghiệp gây ra do chuyển từ nền kinh tế do nhà nước kiểm soát sang nền kinh tế hỗn hợp. Những con số đáng tin cậy nhất ước tính từ năm 1998 đến năm 2001 có 7 đến 9 triệu người bị thất nghiệp, dù con số này sẽ tăng lên khoảng 40 triệu nếu khoảng thời gian đó được mở rộng. Một phần tư tổng số việc làm bị mất do đóng cửa các doanh nghiệp trong ngành dệt may, quân sự và khai thác mỏ diễn ra ở ba tỉnh ở đông bắc Trung Quốc (Liêu Ninh, Cát Lâm và Hắc Long Giang). Nguồn: China Economic Weekly, ngày 27.10.2008. Zhang Jun Cai 《中国经济周刊》张俊才, China Labor Statistical Yearbook, 2005.

[9] "An Introduction to the Policy and Situation of Overseas Labor Cooperation in China," Hiệp hội Thương mại quốc tế Úc, ngày 24 tháng 4.2008, trích trong "Hired on Sufferance: China's Migrant Workers in Singapore," Aris Chan, China Labor Bulletin, tháng 2.2011. Theo lời của một cựu đại sứ Mỹ La tinh ở Bắc Kinh mà các tác giả đã phỏng vấn cho cuốn sách này, "Vấn đề di cư là một trong những ưu tiên chính của Bắc Kinh. Không cuộc họp nào với đối tác Trung Quốc của chúng tôi mà họ không phản đối các chính sách hạn chế sự nhập cư của công dân Trung Quốc."

[10] Một ví dụ được thấy ở Ecuador, nơi tổng thống Rafael Correa tuyên bố xóa bỏ yêu cầu thị thực đối với khách du lịch Trung Quốc vào tháng 6.2008. Chính sách này đã được thu hồi chỉ sáu tháng sau đó sau khi "10.638 công dân Trung Quốc vào đất nước và chỉ có 3.941 người ra" trong thời gian một năm, theo báo El Comercio. Người ta tin rằng một tỷ lệ lớn những người di dân bất hợp pháp này tiếp tục di cư sang Hoa Kỳ hay Canada, còn những người khác có khả năng đã đến Guayaquil, nơi một chuyến đi tới chợ chính ở thủ đô kinh tế của Ecuador cho thấy số người di cư Trung Quốc ở nước này và khả năng thành lập doanh nghiệp của họ.

[11] Ví dụ, số liệu chính thức năm 2009 cho thấy 778.000 công nhân Trung Quốc ở 190 quốc gia đã đóng góp tiền cho Trung Quốc trị giá 4 tỷ đô la chỉ trong năm đó.

[12] Trang mạng tiếng Anh của một tờ báo Ai Cập: http://www.almasryalyoum.com/en/news/chinese-prostitution-ring-busted-maadi.

[13] http://www.dooland.com/magazine/article_93455.html và http://news.xkb.com.cn/guoji/2010/0923/92395.html.

[14] "Mainland Women Opt to Stay in Congo Vice Trap," *South China Morning Post*, ngày 01.01.2011.

[15] Mikhail Tersky, thuộc trường University of Vladivostok, mở rộng chủ đề này cho các tác giả: "Trong hai năm qua, chính phủ Nga đã kiểm soát chặt chẽ các qui định về hàng Trung Quốc nhập khẩu vì số lượng hàng lậu vào nước này quá lớn. Vì vậy khối lượng giao dịch đã giảm hơn ba lần.

[16] Theo Oleg Lipaev, đại diện của Bộ Công nghiệp và Thương mại Nga tại vùng Primorsky, hiện có 20.000 doanh nghiệp Trung Quốc ở vùng Viễn Đông của Nga, hầu hết là các doanh nghiệp nhập khẩu hàng Trung Quốc. Do đó, ngành công nghiệp Trung Quốc chiếm khoảng 20 phần trăm GDP của khu vực. "Hơn 50 phần trăm các sản phẩm nông nghiệp ở Nga là do Trung Quốc sản xuất," Lipaev giải thích. Khi được hỏi ông có tin rằng giá sẽ tăng nếu Trung Quốc ngừng xuất khẩu nông sản sang Nga, ông nói với các tác giả giá có thể sẽ tăng gấp ba. "Mức lương trung bình ở tỉnh Hắc Long Giang từ 60 đến 100 đô la. Ở vùng Primorsky, mức lương trung bình khoảng 600 đô la. Làm thế nào chúng tôi có thể cạnh tranh?… Mười năm trước, cơ cấu hàng nhập khẩu từ Trung Quốc chủ yếu là thực phẩm và hàng tiêu dùng, nhưng bây giờ họ đang gia tăng nhập khẩu các sản phẩm công nghệ cao, như thiết bị điện, máy móc, xe hơi hay xe tải. Điều này đang trở thành một vấn đề đối với công nghiệp Nga, vì chúng tôi có cùng vị thế [về hoạt động công nghiệp] trong các lĩnh vực này. Họ đang quyết định hoàn toàn công nghiệp của chúng tôi." Khi nói đến tương lai, Lipaev không lạc quan. "Trong tương lai gần, giao thương với Trung Quốc có lợi cho Nga và các khu vực thuộc ảnh hưởng Nga, đặc biệt cho người dân. Tuy nhiên, có lẽ trong mười hay mười lăm năm nó sẽ trở thành mối đe dọa cho nền kinh tế Nga. Trong năm hoặc sáu năm vấn đề việc làm sẽ còn tồi tệ hơn bây giờ nhiều."

Như với châu Phi, Mỹ Latinh và Trung Á, người Trung Quốc đã đề xuất một chính sách kinh tế dựa trên "tài nguyên thiên nhiên của anh đổi lấy hạ tầng và sản phẩm của chúng tôi," nhưng Nga bác bỏ kế hoạch này. "Bắc Kinh nói rằng nếu họ phải mang vào nguồn tài chính [của công ty nhà nước của họ], phải có hợp đồng liên chính phủ [để khai thác các nguồn tài nguyên] và các bảo lãnh chắc chắn của chính phủ." Tuy nhiên, Lipaev giải thích, không giống như các nước ở châu Phi, Nga không quan tâm đổi dầu lấy đường sá và đê đập Trung Quốc. "Nga không cần điều này. Chúng tôi có tiền của mình. Chúng tôi có thể tự xây dựng cơ sở hạ tầng của chúng tôi." Thay vào đó, theo Lipaev, Nga đề nghị thành lập liên doanh hoạt động theo luật pháp Nga, nhưng người Trung Quốc không quan tâm đến kế hoạch này.

[17] “Chinese Migrants: Their Views on the Work, Education, and Living Conditions in Russia,” AG Larin, năm 2007, http://www.springerlink.com/content/l57064789p2vl734/.

[18] Bất chấp dòng người di cư và sản phẩm Trung Quốc vào nước này, Trung Quốc không phải là một đối tác chính ở Nga về mặt đầu tư vì Trung Quốc không có mặt tại Sakhalin, hòn đảo Thái Bình Dương của Nga có trữ lượng dầu rất lớn và nhận được phần lớn đầu tư nước ngoài ở Nga. Trong các ngành công nghiệp khác, như khai thác gỗ, các công ty Trung Quốc có xu hướng tự mua nguyên liệu thay vì đầu tư vào các công ty Nga.

[19] Không có số liệu chính thức đáng tin cậy về số lượng người di cư Trung Quốc tại Nga. Các chuyên gia và quan chức ước tính có khoảng từ 300.000 đến 4 triệu người Trung Quốc sống ở nước này, cả hợp pháp và bất hợp pháp. Người ta ước tính chỉ riêng ở vùng Viễn Đông của Nga có khoảng 100.000 thương nhân Trung Quốc và người lao động tạm thời. Nga hiện đang siết chặt việc nhập cư của người Trung Quốc, hạn chế số lượng thị thực làm việc xuống còn 3000 mỗi năm để đối phó với việc hoàn toàn không kiểm soát nhập cư thường thấy trong những năm 1990. Nga tích cực tạo điều kiện cho dòng người nhập cư Trung Quốc tại thời điểm đó bằng cách cho miễn thị thực trong thời gian từ năm 1992 đến năm 1994. Mục đích để khuyến khích thương nhân Trung Quốc đến để bổ sung việc thiếu trầm trọng nguồn cung cấp của Nga do sự sụp đổ của Liên Xô gây ra. Do đó, hàng ngàn người Trung Quốc đã vào nước này, thường là bất hợp pháp, từ những vùng giáp biên giới với Nga, chạy trốn tình trạng thất nghiệp nghiêm trọng đã tác động mạnh vùng công nghiệp ở miền bắc Trung Quốc. Nguồn: *The Encyclopedia of the Chinese Overseas*, biên soạn Lynn Pan (Harvard University Press, 1999), trang 328-31. *China Inside Out: Contemporary Chinese Nationalism and Transnationalism*, biên soạn. P. Nyíri và Joana Breidenbach (Central European University Press, 2005), trang 144-6; các cuộc phỏng vấn với các chuyên gia và công chức tại Vladivostok, Khabarovsk và Moscow.

[20] The Encyclopedia of the Chinese Overseas, sđd., tr. 328-31.

[21] *China Statistical Yearbook, 2009*.

[22] Học giả Hungary Pál Nyíri, người đã dành 20 năm qua nghiên cứu hiện tượng di cư của người Trung Quốc, xác định sự bành trướng những thương nhân di cư trên khắp hành tinh là "sự xuất hiện của tầng lớp doanh nhân (*entrepreneuriat*) toàn cầu, kết nối bởi một mạng lưới kinh doanh đa chức năng, với tính lưu động cao và dòng vốn, hàng hoá, thông tin lớn trong khi vẫn giữ một địa vị xã hội thứ yếu trong xã hội địa phương." Nguồn: "Chinese Entrepreneurs in Poor Countries: A Transnational 'Middleman Minority' and Its Futures," bài thuyết trình tại Hồng Kông, trích dẫn với sự cho phép của Pál Nyíri, VU University, Amsterdam.

[23] Nhóm dân tộc có ảnh hưởng nhất của Trung Quốc.

[24] Số này đại diện cho khoảng 18,3 phần trăm dân số di cư trên thế giới, theo Tổ chức Di cư Quốc tế (International Organization for Migration). Nguồn: “2007年： 全球政治与安全服告” [“Report on International Policy and Security 2007”], CASS, nhiều tác giả, 2007.

[25] *Zheng He: China and the Oceans in the Early Ming Dynasty*, 1405-1433, Edward L. Dreyer (Longman, 2007).

[26] *The Encyclopedia of the Chinese Overseas*, sđd., tr. 48-50.

[27] “2007年：全球政治与安全服告” [“Report on International Policy and Security 2007”], sđd.

[28] *The Encyclopedia of the Chinese Overseas*, sđd., tr. 64-5.

[29] Venezuela hiện có dân số trên 28 triệu người, theo Ngân hàng Thế giới. Ước tính có khoảng 180.000 người Trung Quốc đang sống ở quốc gia Nam Mỹ này.

[30] 华工出国史料汇编/陈翰笙主编 [History of Overseas Chinese Indentured Labor], Chen Hansheng biên soạn, 1985.

[31] Khi những người cộng sản lên nắm quyền vào năm 1949, chính quyền quay lại truyền thống thời phong kiến cấm và trừng phạt di cư. Tuy nhiên, Bắc Kinh cũng đã nhanh chóng xuất khẩu dịch vụ và nguồn lực con người sang các nước thế giới thứ ba vì lý do ý thức hệ trong thời Chiến tranh lạnh. Vào đầu những năm 1960, Mao Trạch Đông đã gửi hàng chục ngàn công dân Trung Quốc đến các nước này để làm việc như bác sĩ, kỹ sư nông nghiệp và lao động phổ thông, vừa nỗ lực hợp pháp hóa chế độ của Cộng hòa Nhân dân vừa để truyền bá cuộc cách mạng đỏ ra khắp hành tinh. Vào thời điểm đó châu Phi bắt đầu ngày càng quen với sự hiện diện của công nhân Trung Quốc trong lãnh thổ của mình, nơi họ xây dựng các tuyến đường sắt như tuyến nối Tanzania với Zambia (đường sắt Tanzam hay TAZARA), do 25.000 công nhân Trung Quốc xây dựng. Công nhân Trung Quốc cũng góp phần tăng năng suất canh tác gạo và đường ở châu Phi.

[32] Số liệu chính thức cho thấy có ít nhất 750.000 người Trung Quốc sống ở châu Phi, sau khi chuyển đến đó để có cuộc sống tốt hơn cho bản thân. Tuy nhiên, không có điều tra dân số đáng tin cậy – như chúng tôi đã thấy trong trường hợp người bán dạo Trung Quốc ở Ai Cập – và người ta cho rằng con số thực tế cao hơn rất nhiều.

[33] *New Asian Emperors*, George Haley, Usha Haley và Chin Tiong Tan (John Wiley & Sons, 2009), tr. 15.

[34] *Charm Offensive: How China's Soft Power Is Transforming the World*, Joshua Kurlantzick (Yale University Press, 2007), tr. 75.

[35] Phát biểu của Miguel Ángel Calvete, lúc đó là tổng thư ký của Chamber of Shops and Supermarkets owned by Chinese Residents (Casrech) ở Argentina, đại diện cho chủ sở hữu 7.000 siêu thị và đã trở thành một nhóm vận động hành lang mạnh mẽ ở nước này. Các hoạt động của nhóm này được giải thích sâu hơn trong Chương 2.

[36] 大中华地区 hoặc “Đại Trung Quốc” là một thuật ngữ dùng để chỉ sự tương tác thương mại, văn hóa và ngôn ngữ của các cộng đồng Trung Quốc ở nước ngoài.

[37] “Chinese Entrepreneurs in Poor Countries: A Transnational ‘Middleman Minority’ and Its Futures,” sđd.

[38] Làn sóng người di cư Trung Quốc đầu tiên đến Nam Phi vào cuối thế kỷ 19. Nhóm đầu tiên này có từ 20.000 đến 30.000 người, và có từ 6.000 đến 10.000 con cháu trực hệ của họ hiện nay ở lại nước này. Làn sóng thứ hai diễn ra trong những năm 1980, khi người di cư bắt đầu đến từ Đài Loan do quan hệ tốt đẹp giữa Đài Bắc và chế độ phân biệt chủng tộc Pretoria. Chừng 20.000 công dân Trung Quốc đến quốc gia châu Phi này trong thời gian trên, khoảng 6.000 người đến nay vẫn còn ở đây. Làn sóng thứ ba và cuối cùng, cũng là làn sóng lớn nhất, có từ những năm 1990 cho đến ngày nay, với người di cư đến từ Trung Quốc đại lục. Các ước tính khác nhau xác định tổng số người gốc Trung Quốc đang sinh sống tại Nam Phi khoảng 400.000.

[39] Harry Sun đề cập đến ảnh hưởng tai hại việc buôn bán thuốc phiện, do Công ty Đông Ấn của Anh trong thế kỷ 18 khởi đầu, lên nền kinh tế và xã hội Trung Quốc. Công ty hùng mạnh này – độc quyền mua bán cho đến năm 1834 – xuất khẩu thuốc phiện sản xuất tại thuộc địa Ấn Độ sang Trung Quốc để cân bằng thương mại với đế quốc Trung Hoa, vốn cung cấp cho Vương quốc Anh với các sản phẩm như trà, đồ sứ và lụa với giá trị lớn hơn nhiều các sản phẩm họ mua từ Vương quốc Anh.
Việc đưa thuốc phiện vào Trung Quốc khiến nạn nghiện ngập và đồi trụy lan rộng trong dân chúng Trung Quốc. Đồng thời, việc nước này thiết lập quan hệ thương mại song phương với nước Anh làm giảm thu nhập bạc của đế chế nhà Thanh. Nhà Thanh hoảng sợ và can thiệp, cấm nhập khẩu và mua bán thuốc phiện. Nhiều nỗ lực đàm phán thất bại đã dẫn đến Chiến tranh Nha phiến lần thứ nhất (1839-1842), đánh dấu bắt đầu thời kỳ từ 1849 đến 1949 được gọi ở Trung Quốc là "thế kỷ nhục nhã." Thời kỳ này này được đặc trưng bởi một tình trạng hỗn loạn chung do nhiều yếu tố gây ra: cuộc xâm lược của các lực lượng phương Tây và Nhật Bản vào một số lãnh thổ Trung Quốc, các điều ước quốc tế sau xung đột bất bình đẳng do một số cường quốc nước ngoài áp đặt, sự sụp đổ của đế chế, và cuộc nội chiến đẫm máu giữa những người cộng sản và những người quốc gia. Tất cả điều này trong chừng mực nào đó giải thích tại sao nhiều người Trung Quốc, như Harry Sun, ca tụng chiến thắng của cộng sản năm 1949 và chế độ của Mao Trạch Đông, mà họ xem là người đã phục hồi phẩm giá cho Trung Quốc sau mấy chục năm bị sỉ nhục. Nguồn: *China: A New History*, John King Fairbank and Merle Goldman (Harvard University Press, 2006), tr. 180-206.

[40] *The Three Faces of Chinese Power: Might, Money and Minds*, David Lampton (University of California Press, 2008), tr. 85.

[41] *Overseas Chinese in Southeast Asia and China's Foreign Policy: An Interpretative Essay*, Leo Suryadinata (Institute of Southeast Asian Studies, Singapore, 1978), 1978), tr. 27.

[42] Ví dụ, công ty nước ngoài đầu tiên đầu tư vào Trung Quốc sau khi bắt đầu quá trình mở cửa kinh tế là Charoen Pokphand, công ty của doanh nhân người Trung Quốc Xie Yichu. Trong nhiều năm qua công ty này hoạt động trong lĩnh vực thực phẩm và nông nghiệp, được xem là nhà đầu tư trực tiếp nước ngoài lớn nhất của Trung Quốc. Nguồn: *Charm Offensive: How China's Soft Power Is Transforming the World*, sđd., tr. 76.

[43] *Mobility and Cultural Authority in Contemporary China*, Pál Nyíri (University of Washington Press, 2010), tr. 99.

[44] Chủ nghĩa dân tộc đã được chế độ sử dụng "hiệu quả trong Chiến dịch giáo dục yêu nước để thúc đẩy bác bỏ n ền dân chủ tự do và chấp nhận một hệ thống độc tài trong nhân dân, trình bày những ý tưởng đó như là đi ều c ần thiết cho sự phát triển của đất nước." *China después de Tian'anmen. Nacionalismo y cambio politico* [China After Tiananmen: Nationalism and Political Change], Mario Esteban Rodríguez (Ediciones Bellaterra, 2007), tr. 165.

[45] "China's Cosmopolitan Nationalists: 'Heroes' and 'Traitors' of the 2008 Olympics," Pál Nyíri, Zhang Juand and Merridien Varral, *The China Journal*, 63, tháng 1.2010.

[46] *The Pattern of the Chinese Past*, Mark Elvin (Stanford University Press, 1973), tr. 218.

[47] Trong suốt quá trình lịch sử Tân Cương đã nhiều lần rơi vào tay của những kẻ xâm lược nước ngoài, Hung, Uzbek, Tây Tạng, Ả Rập, Mông Cổ hoặc Mãn Châu. Nga và Anh đụng độ ở khu vực này trước khi thành lập nước Cộng hòa Đông Turkestan Republic tồn tại ngắn ngủi trong những năm 1940. Năm 1949, Mao sáp nhập Tân Cương vĩnh viễn vào nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

[48] Thị trấn Kashgar, từng là trung tâm của Con đường tơ lụa và hiện nay là thành phố quan trọng thứ hai của Tân Cương, cũng – giống như Horgos – nằm trong danh sách đặc khu kinh tế. Cuối những năm 1970, Đặng Tiểu Bình, "kiến trúc sư" lãnh đạo Trung Quốc đi theo con đường mở cửa và cải cách kinh tế, chủ trương tạo ra dần dần các đặc khu kinh tế nhằm thu hút đầu tư nước ngoài và kiểm soát quá trình mở cửa kinh tế. Những "phòng thí nghiệm tư bản chủ nghĩa" hoạt động trong những điều kiện luật pháp đặc biệt: được cung cấp đất giá cả hợp lý và thuế suất rất hấp dẫn cũng như một thị trường lao động có kỷ luật, rẻ và tiêu chuẩn môi trường lỏng lẻo. Sau sự thành công của bốn đặc khu đầu tên – Thâm Quyến, Sán Đầu, Chu Hải và Hạ Môn – mô hình này đã được mở rộng đến các thành phố khác trên khắp nước Trung Quốc hiện đại.

[49] Thâm Quyến có dân số chỉ 300.000 người vào cuối năm 1970, khiến nó chỉ là một thị trấn nhỏ theo tiêu chuẩn của Trung Quốc. Trừ Hong Kong, thành phố này hiện nay có GDP bình quân đầu người cao nhất ở Trung Quốc, 14.600 đô la trong năm 2010. GDP bình quân đầu người ở Trung Quốc chỉ 2.504 đô la đối với dân đô thị. Hơn nữa, cùng với Quảng Châu, Bắc Kinh, Hàng Châu và Thượng Hải, Thâm Quyến tự hào có mức tiêu thụ hàng xa xỉ cao nhất của ở Trung Quốc. Tuy nhiên, bất chấp sự giàu có của nó, Thâm Quyến cũng có tỷ lệ tội phạm cao nhất trong cả nước. Nguồn: "China by Numbers 2011," China Economic Review; "中国十大最奢侈城市：土海第一北京第二【图】," China Daily, ngày 29.1.2010.

[50] Trong nhiều thế kỷ Con đường tơ lụa là con đường được các thương gia sử dụng vượt qua Trung Á từ Tây An ở Trung Quốc đến Constantinople, cho đến khi xuất hiện các tuyến đường hàng hải trong thế kỷ 15 dẫn đến sự suy tàn không thể tránh của Con đường tơ lụa.

[51] Nga, Belarus và Kazakhstan đã đồng ý thành lập một liên minh thuế quan chung, thiết lập một biểu thuế quan cố định chung vào năm 2010. Mục đích để tiêu chuẩn hóa thuế quan đánh lên các sản phẩm chính được mua bán giữa ba nước. Mặc dù sự ra đời của biểu thuế đã gặp nhiều khó khăn, khía cạnh thú vị nhất là thực tế liên minh này được hình thành để chống lại sự cạnh tranh của Trung Quốc – một nỗ lực đến nay đã chứng tỏ không thành công.

[52] Trung Quốc hiện đang sở hữu hai đường ống lớn kết nối nước này với Trung Á: một đường ống dẫn dầu 3.000 km chạy dài đến Kazakhstan với công suất vận chuyển lên đến 30 triệu tấn dầu thô mỗi năm, và một đường ống dẫn khí 7.000 km chạy dài đến miền bắc Turkmenistan qua Uzbekistan, Kazakhstan, miền tây và trung Trung Quốc. "Dù có lợi ích kinh tế nào hay không, các đường ống dẫn dầu và khí đốt chủ yếu phục vụ việc hợp pháp hóa sự hiện diện của Trung Quốc ở Trung Á. Có quyền sở hữu mang lại cho Trung Quốc lý do chính đáng bảo vệ lợi ích của họ trong khu vực," Murat Avezov, đại sứ đầu tiên của Kazakhstan tại Bắc Kinh (1992-5) cho biết, khi các tác giả phỏng vấn ông ở Almaty. Nguồn: "El ascenso de China en Asia Central: un nuevo hegemón regional en gestación?" [The Rise of China in Central Asia: A New Regional Hegemony in the Making?], Nicolás de Pedro, *UNISCI magazine*, October–November 2010; *China as a Neighbor: Central Asian Perspectives and Strategies*, eds. Marlène Laruelle and Sébastien Peyrouse, Central Asia-Caucasus Institute & Silk Road Studies Program, Washington, 2009.

[53] Kể từ khi thực hiện chính sách mở cửa kinh tế vào cuối những năm 1970, Trung Quốc đã đổ tiền không ngừng xây dựng cơ sở hạ tầng mới. Giữa năm 1990 và 2008, Trung Quốc đã chi 32.700 tỷ nhân dân tệ cho mục đích này. Sử dụng tỷ giá 10 nhân dân tệ = 1 euro, con số này tương đương 3.200 tỷ euro. Nguồn: "基础产业和基础设施建设取得辉煌成就," http://www.gov.cn/test/2009-09/15/content_1417907_2.htm

[54] Một ví dụ được thấy ở kênh Đại Vận Hà của Trung Quốc, một công tình kỹ thuật vĩ đại có từ thế kỷ thứ bảy. Dài 1.700 km, kênh đã được đào để nối thành phố Hàng Châu với Bắc Kinh bằng một trong những con sông nhân tạo lớn nhất thế giới. Kênh nhằm làm giảm hạn hán thường tàn phá các tỉnh miền Bắc nước này và kiểm soát lũ lụt của sông Hoàng Hà, nhưng nó cũng được xây dựng để thúc đẩy thương mại trong nước và góp phần kết nối lãnh thổ của Trung Quốc.

[55] Một số tầng lớp cai trị của đế quốc Trung Quốc từng xem thương mại là một hoạt động tầm thường phải bị hạn chế. Thái độ đó đã khiến thương nhân Trung Quốc lúc ấy di cư sang những nơi như Malacca, vốn đã có một nền thương mại tự do hơn nhiều. Một số chuyên gia cũng cho rằng những hạn chế về thương mại (và do đó về tiếp xúc) với thế giới bên ngoài là nguyên nhân chính khiến triều đại nhà Minh quyết định chấm dứt các chuyến đi nước ngoài do đô đốc Trịnh Hòa khởi xướng vào đầu thế kỷ 15. Để biết thêm thông tin về việc sử dụng hạ tầng cho các mục đích gắn kết, xem "China's Roads to Influence," Jonathan Holslag, *Asian Survey*, 50 (4), 2010.

[56] Nhà khoa học học và nhà báo Martin Jacques đưa ra một mô tả tinh tế những sự kiện này trong cuốn *When China Rules the World* (Allen Lane, 2009), tr. 70. Lời của Hoàng đế Càn Long được trích từ cuốn này.

[57] Kế hoạch đã được thông qua như là kết quả của hội nghị đầu tiên trong lịch sử nước Cộng hòa Nhân dân nhằm phát triển tỉnh Tân Cương. Nguồn: http://www.china.org.cn/china/2010-05/30/content_20147084.htm, truy cập ngày 22.3.2011.

[58] Theo lời của Wang Menshu, một kỹ sư và cố vấn cho Bộ Đường sắt Trung Quốc, Bắc Kinh đã bắt đầu thực hiện chính sách "ngoại giao đường sắt cao tốc," đề cập đến kế hoạch của Trung Quốc mở rộng đường sắt tốc độ cao trên toàn lãnh thổ và thậm chí vượt ra ngoài biên giới Trung Quốc. Theo Wang, chính phủ có kế hoạch sử dụng công nghệ đường sắt cao tốc của Trung Quốc để kết nối Trung Quốc với Đài Loan, Hàn Quốc, Nga, Trung Á và Đông Nam Á. Các dự án này, chi phí lên đến hàng chục tỷ đô la, sẽ được thực hiện bởi hai công ty nhà nước: China Railway Group (REC) và China Railway Construction Group (CRCC). Các dự án sẽ chủ yếu do Bắc Kinh tài trợ, đổi lấy "quyền tiếp cận tài nguyên thiên nhiên và thị trường mới cho các sản phẩm Trung Quốc," theo Wang. "Các công ty nhà nước Trung Quốc có thể đàm phán hợp đồng với sự giúp đỡ của đại sứ quán Trung Quốc tại nước đối tác và sau đó chờ chấp thuận của hội đồng nhà nước Trung Quốc. Các chính phủ nước ngoài sẽ thanh toán cho cơ sở hạ tầng mới, nhưng bằng tài nguyên thiên nhiên thay vì tiền tệ," ông Wang nói với tác giả khi trả lời phỏng vấn tại Bắc Kinh. Kết nối Trung Quốc với Trung Á sau này sẽ phục vụ như là cửa ngõ để đưa sản phẩm Trung Quốc vào châu Âu. Tuy nhiên, lý thuyết này đã bị nghi ngờ sau một loạt các vụ bê bối liên quan đến việc mở rộng ngành đường sắt ở Trung Quốc trong năm 2011. Vào tháng 2 năm đó, Bộ trưởng đường sắt Liu Zhijun đã bị cách chức và khai trừ khỏi đảng do những cáo buộc tham nhũng.

[59] Tân Cương chính thức là quê hương của cộng đồng gồm 47 nhóm thiểu số từ 54 dân tộc hay sắc tộc khác nhau, với người Duy Ngô Nhĩ, Hán, Kazakhstan và người Hui/ Dungan là bốn nhóm chính. Chính sách phát triển kinh tế và di cư của Bắc Kinh đã làm suy yếu sự thống trị của người Duy Ngô Nhĩ trong thành phần xã hội và dân cư của vùng này. Năm 1964, người sắc tộc Duy Ngô Nhĩ chiếm 54,9 phần trăm dân số trong khi người Hán chiếm chỉ 31,9 phần trăm. Tuy nhiên, điều tra dân số năm 2010 cho thấy số lượng cư dân Hán ở Tân Cương hiện nay đã đạt 40,1 phần trăm. Tỷ lệ này sẽ còn cao hơn nếu bao gồm số lượng không xác định những người tạo nên "dân số vãng lai" của Tân Cương, hay cư dân thực tế của tỉnh này nhưng đăng ký sống ở các khu vực khác. Người Hán có xu hướng tập trung phần lớn ở các khu đô thị của tỉnh, như thủ phủ Urumqi, chiếm phần lớn sự giàu có và quyền lực. Nguồn: Thống kê của các tác giả dựa trên Xinjiang Statistics Annual 2010 (第三篇人口与就业_3_3新疆人口普查基本情况) và các cuộc điều tra dân số của Trung Quốc các năm 1964, 1990 và 2000.

[60] *When China Rules the World*, sđd., tr. 237-40.

[61] Hiện tượng "Hán hóa" đã được củng cố với sự xuất hiện đường sắt ở Tây Tạng cũng như ở Tân Cương. Tuyến đường sắt từ Tây Tạng đã được xây dựng năm 2007 và dài 1.142 km dọc theo toàn bộ chiều dài của dãy núi Côn Lôn ở độ cao trung bình 4.000 mét. Bắc Kinh đã chi khoảng 3,3 tỷ euro cho dự án kỹ thuật rất phức tạp này, hơn ba lần mức đã chi cho y tế và giáo dục ở Tây Tạng trong 50 năm qua, theo các nhóm ủng hộ Tây Tạng. Điều này đã khiến một số tổ chức phi chính phủ tuyên bố rằng mục tiêu chính của dự án đường sắt thực ra là pha loãng dân cư và vận chuyển tài nguyên thiên nhiên.

[62] Theo lời chuyên gia Trung Á Sébastien Peyrouse, "Một mặt, số liệu thống kê hải quan không chính xác vì ở các nước Trung Á dữ liệu liên quan đến thương mại với Trung Quốc được giảm xuống để hạn chế "tác động tâm lý" của nó và để giữ các cuộc bàn cãi về sự "xâm lược" vùng này của Trung Quốc trong tầm kiểm soát. Mặt khác, một số lượng rất lớn sản phẩm nhập bất hợp pháp." Nhiều chuyên gia được các tác giả phỏng vấn ở Almaty ước tính có một sự chênh lệch khoảng 5 tỷ đô la giữa số liệu thương mại song phương chính thức và số lượng thương mại thực tế không được ghi nhận.

[63] Phỏng vấn với chuyên gia Kazakhstan Adil Kaukenov ở Almaty; phỏng vấn email với Sébastien Peyrouse và Nicolás de Pedro.

[64] Kazakhstan có dân số chỉ 15,6 triệu dân, điều này giải thích tầm quan trọng của thương mại với Trung Quốc đối với nền kinh tế của quốc gia này.

[65] Ước tính cho thấy Trung Quốc cho nước láng giềng vay ít nhất 13 tỷ đô la chỉ riêng trong năm 2010. Trong hoàn cảnh như vậy, một số nhà quan sát ở quốc gia Trung Á này cảnh báo rằng chỉ là vấn đề thời gian trước khi Kazakhstan bị buộc phải bắt đầu trả nợ bằng đất. "Chúng tôi sẽ bắt đầu bán rẻ lãnh thổ của chúng tôi. Chúng tôi sở hữu lãnh thổ rộng lớn và có biên giới chung [với Trung Quốc], vì thế bản đồ có thể được vẽ lại để bán đi một vài nghìn ha đâu đó," một lãnh đạo đối lập Kazakhstan tại một cuộc biểu tình ở Almaty vào ngày 28.5.2011 nói, đề cập đến việc Kazakhstan không có khả năng hoàn trả tất cả các khoản nợ cho Trung Quốc. Nguồn: nhiều nguồn, bao gồm "Kazakh Opposition Calls for Halt to China Expansion," Reuters, ngày 28.5.2011.

[66] Khối lượng thương mại giữa Trung Quốc và 5 nước Trung Á có chung một thị trường tiềm năng 61 triệu dân đã tăng lên 22 tỷ đô la vào năm 2010. Trung Quốc nắm giữ vị trí thương mại thống trị trong khu vực: Trung Quốc là đối tác thương mại quan trọng nhất của Kazakhstan (nếu chúng ta loại trừ Liên minh châu Âu như là một khối đơn nhất) và Kyrgyzstan, là đối tác quan trọng thứ hai của Tajikistan, Uzbekistan và Turkmenistan. Nguồn: Số liệu thống kê do các tác giả tính toán dựa trên dữ liệu của Liên minh châu Âu: http://ec.europa.eu/trade.

[67] Theo Adil Kaukenov, Trung Quốc kiểm soát 28 phần trăm tài nguyên thiên nhiên (khí và dầu) của nước này nhờ ba vụ thâu tóm gần đây. Thứ nhất, năm 2005 công ty xăng dầu nhà nước Trung Quốc CNPC mua công ty PetroKazakhstan của Canada có tài sản ở nước Trung Á này khoảng 4,7 tỷ đô la. Thứ hai, năm 2006, tập đoàn nhà nước Trung Quốc CITIC mua một công ty khác của Canada, Nations Energy, giá 2 tỷ đô la; và thứ ba, CNPC chung sức với một công ty địa phương, KazMunayGas, thâu tóm MangistauMunaiGas với giá 3,3 tỷ đô la. "Hối lộ là yếu tố chính giúp Trung Quốc mua được PetroKazakhstan và MangistauMunaiGas," theo một chuyên gia Kazakhstan yêu cầu giấu tên. Để biết thêm thông tin về tổng số nguồn tài nguyên, xem *BP Statistical Review of World Energy*, 2012 và *World Energy Outlook 2011* của International Energy Agency (IEA).

[68] Phỏng vấn Hong Jiuyin, Phó tổng thư ký của SCO tại Bắc Kinh.

[69] Khi bắt đầu quan hệ ngoại giao giữa Trung Quốc và Kazakhstan, Bắc Kinh khẳng định nhà nước mới nên ký một tài liệu riêng về quan hệ song phương. Tài liệu này không chỉ yêu cầu Kazakhstan tuân thủ "nguyên tắc một Trung Quốc," mà còn yêu cầu nước này từ chối cho phép "các phong trào ly khai" ở biên giới, theo Mara Gubaidullina, giáo sư tại Kazakhstan's National University. "Tài liệu này không nói rõ nhằm chống lại người Duy Ngô Nhĩ, nhưng rõ ràng nhắm thẳng vào họ. Đó là những năm 1990, Trung Quốc và Kazakhstan đã không lường được nguy cơ người Duy Ngô Nhĩ có thể đòi hỏi tạo ra nhà nước riêng của họ," Gubaidullina giải thích. Các chuyên gia khác mà các tác giả tham khảo ý kiến đồng ý rằng "người Duy Ngô Nhĩ giờ đây đã bỏ lỡ thời cơ" giành độc lập của họ.

[70] Người Duy Ngô Nhĩ hải ngoại sống rải rác trên 80 quốc gia khắp thế giới. Nhóm ở Kazakhstan là nhóm lớn nhất bên ngoài Trung Quốc, có 230.000 cư dân. Một số chuyên gia, như Nicolás de Pedro, Alexander Cooley và Sébastien Peyrouse, đồng ý rằng việc tăng cường quan hệ chính trị và kinh tế giữa Bắc Kinh và Astana đã làm suy giảm tự do dân sự dành cho cộng đồng Duy Ngô Nhĩ ở Kazakhstan. Quan điểm này đã được khẳng định bởi trải nghiệm của một đại diện Duy Ngô Nhĩ địa phương ở Astana yêu cầu không nêu tên. Một ví dụ về chính sách của Astana về vấn đề này được thấy trong việc đối xử với Ershidin Israil, một người Duy Ngô Nhĩ ở Kazakhstan, đã bị trục xuất về Trung Quốc trong tháng 5.2011. Về chi tiết tác động của SCO đối với cộng đồng người Duy Ngô Nhĩ, xem "Counter-terrorism and Human Rights: The Impact of the Shanghai Co-operation Organization: A Human Rights in China White Paper," HRIC, 2011.

[71] Ngu ồn: IMF.

[72] Tính đến ngày công bố, Liên Hiệp Quốc đã đồng ý bốn vòng trừng phạt kinh tế, trong các năm 2006, 2007, 2008 và 2010, nhằm ngăn chặn Iran tiếp tục chương trình hạt nhân của nước này. Ngoài ra còn có những biện pháp trừng phạt đơn phương áp đặt bởi Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu, Nhật Bản, Australia và các nước khác, có từ khi thành lập nước Cộng hòa Hồi giáo vào năm 1979. Các biện pháp trừng phạt nhắm vào ngành công nghiệp hạt nhân và vũ khí, ngân hàng, vận chuyển và các công ty bảo hiểm của Iran, cũng như các doanh nghiệp và cá nhân có liên quan đến Vệ binh Cách mạng. Tehran tuyên bố mục tiêu chương trình hạt nhân của họ được giới hạn nghiêm ngặt để sản xuất năng lượng và vì thế hoàn toàn hòa bình, nhưng từ chối giải thích mâu thuẫn do thanh tra của Liên Hiệp Quốc phát hiện.

[73] Mặc dù tất cả các ngân hàng chính của Iran nằm trong "danh sách đen" của LHQ, yếu tố thực sự ủng hộ cấm vận tài chính đối với Iran là tuyên bố của một tổ chức ngân hàng quốc tế, Lực lượng Đặc nhiệm Tài chính (FATF) đưa ra vào năm 2007. Trong tuyên bố của mình, FATF cảnh báo Iran đã không tuân thủ luật lệ về rửa tiền và chống khủng bố. "Tuyên bố này đã có hiệu lực. Tất cả các ngân hàng phương Tây ngừng giao dịch với Iran. Điều này đã gây cho họ rất nhiều thiệt hại về tài chính," theo một nhà kinh tế đã trao đổi với các tác giả về chủ đề này.

[74] Thương mại song phương giữa Trung Quốc và Iran đạt trên 45 tỷ đô la năm 2011, theo dữ liệu do các quan chức Iran cung cấp, và Trung Quốc là đối tác thương mại chính của nước Cộng hòa Hồi giáo. Ngoài con số này, khoảng 6 tỷ đô la thương mại giữa Iran và UAE có nguồn gốc từ Trung Quốc trong năm 2010, theo Asadollah Asgaroladi, Chủ tịch Phòng Thương mại Iran – Trung Quốc, được các tác giả phỏng vấn ở Tehran.
Iran ở vị trí thứ 144 trong số 183 nước ở Bảng xếp hạng Doing Business 2012 của Ngân hàng Thế giới, một nghiên cứu xác định tính phù hợp của điều kiện hoạt động ở các nước về mặt tiến hành kinh doanh với các quốc gia khác trên thế giới.

[75] Nguồn: Phỏng vấn Mehdi Fakheri, Phó chủ tịch Phòng Thương mại, Công nghiệp và Mỏ Iran.

[76] Là thành viên của Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc, Trung Quốc có quyền phủ quyết các nghị quyết của Hội đồng. Trong trường hợp Iran, Trung Quốc đã sử dụng quyền này để trì hoãn và giới hạn qui mô và hiệu quả của vòng trừng phạt thứ tư. Thực ra Nghị quyết 1929 chỉ có thể được phê duyệt gần sáu tháng sau khi ý tưởng về trừng phạt lần đầu tiên được đề xuất và sau nhiều cuộc đàm phán căng thẳng với Trung Quốc. Các chuyên gia Hoa Kỳ ước tính chiến thuật này của Trung Quốc (cũng đã được Nga sử dụng) đã giúp cho Iran thêm nhiều năm quý giá để phát triển chương trình hạt nhân của họ.

[77] Tại một cuộc họp báo ở Bắc Kinh vào đầu năm 2011, Asgaroladi nói thương mại song phương sẽ đạt 50 tỷ đô la trước năm 2015.

[78] "Millionaire Mullahs," Paul Klebnikov, *Forbes Magazine*, tháng 7.2003. Theo bài báo này, tại thời điểm đó Asadollah Asgaroladi đã tích lũy được một tài sản trị giá 400 triệu đô la.

[79] Tháng 5.2011, một báo cáo của Panel of Experts thuộc Liên Hiệp Quốc theo dõi Bắc Triều Tiên nhấn mạnh Bình Nhưỡng được cho là đã trao đổi công nghệ tên lửa đạn đạo với Iran, vi phạm lệnh trừng phạt của Hội đồng Bảo an. Báo cáo này cho thấy thương mại bất hợp pháp đã được thực hiện thông qua một "nước thứ ba," được các nhà ngoại giao xác định là Trung Quốc.

[80] Lời chứng trước Quốc hội Mỹ của John Garver, một chuyên gia về Iran và giáo sư tại Sam Nunn School of International Affairs, Georgia Institute of Technology, tháng 4.2011.

[81] Phỏng vấn John Garver, tháng 6.2011.

[82] Thực ra, việc bênh vực kín đáo Iran của Trung Quốc cùng với tầm quan trọng chiến lược Bắc Kinh dành cho nhập khẩu dầu thô của mình – Iran là nhà cung cấp lớn thứ sáu của Trung Quốc trong quý đầu tiên năm 2012 – đã khiến các công ty dầu Trung Quốc tiếp tục đầu tư vào ngành năng lượng Iran sau khi các công ty nước ngoài khác đã buộc phải từ bỏ hoạt động để tránh bị xử phạt. Như vậy, Trung Quốc là lối thoát sống còn đối với lĩnh vực quan trọng nhất này trong nền kinh tế Iran. Chủ đề này sẽ được khám phá sâu hơn trong Chương 4.

[83] Theo Stockholm International Peace Research Institute (SIPRI), trong những năm từ 2005 đến 2009 Iran là nước mua vũ khí Trung Quốc xuất khẩu lớn thứ hai sau Pakistan.

[84] Cũng như việc làm giàu uranium cho mục đích quân sự, một chương trình hạt nhân với mục tiêu quân sự đòi hỏi một phương tiện vận chuyển: tên lửa đạn đạo. Iran đã sản xuất một mẫu đầu tiên có thể sẽ hoạt động sớm nhất trước năm 2014. Tuy nhiên, Anh tuyên bố nước Cộng hòa Hồi giáo đã thử nghiệm tên lửa có khả năng mang đầu đạn hạt nhân trong cuộc diễn tập quân sự trong tháng 6.2010. Từ những năm 1990, Trung Quốc và các nước khác trong đó có Nga và Bắc Triều Tiên đã cung cấp cho chế độ Iran hạ tầng công nghiệp, các đội công tác, tư vấn và bí quyết cần thiết cho sự phát triển của nước này. Nguồn: Phỏng vấn các chuyên gia, gồm Michael Elleman – một chuyên gia an ninh quốc tế tại International Institute of Strategic Studies ở Bahrain.

[85] Ngoài ra, Trung Quốc đã thấy lợi ích không thể bác bỏ trong việc quyết định không ủng hộ các biện pháp trừng phạt đơn phương đối với Iran của Mỹ và châu Âu. "Trung Quốc làm rất tốt trong việc xác định các lĩnh vực mà UNSCR [Nghị quyết Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc] không đề cập, như thương mại quân sự, ngân hàng mở rộng thông qua Trung Quốc và thương mại khác. Các nước khác đã vượt ra ngoài UNSCR. Trung Quốc thì không." Bằng cách làm như vậy, Trung Quốc đã được hưởng lợi từ việc thâm nhập vào các lĩnh vực không bị các biện pháp trừng phạt tác động, theo cách đó "mở rộng thương mại và quan hệ tài chính [với Iran]," Aaron Dunne, một chuyên gia về kiểm soát và không phổ biến vũ khí tại Viện Nghiên cứu Hòa bình Quốc tế Stockholm (SIPRI) cho biết.

[86] Ngày 17.5.2011, Trung Quốc ngăn cản việc công bố báo cáo của LHQ. Ngày hôm sau, Trung Quốc chính thức bác bỏ liên can đến bất kỳ mua bán nào như vậy. Từng chữ, báo cáo này cảnh báo rằng "Những thứ liên quan đến tên lửa đạn đạo bị cấm bị nghi ngờ đã được chuyển giao giữa nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên [Bắc Hàn] và Cộng hòa Hồi giáo Iran trên các chuyến bay theo lịch trình thường xuyên của Air Koryo và Iran Air, trung chuyển qua một nước thứ ba láng giềng."
Nhà ngoại giao nói với các tác giả rằng "những nước như Trung Quốc và Nga đã góp phần rất quan trọng đối với thương mại giữa Iran và Bắc Triều Tiên," và đảm bảo với các tác giả bản báo cáo cung cấp bằng chứng đầy đủ về thực tế này.

[87] Chín tháng sau khi Liên Hiệp Quốc thông qua các biện pháp trừng phạt, H`ồng Kông mới thông qua luật mới. Báo chí H`ồng Kông lo ngại khả năng luật này sẽ không có hiệu quả trong việc triệt phá mạng lưới các công ty vận tải Iran tại H`ồng Kông, tàu các công ty này được đăng ký dưới tên của các công ty H`ồng Kông. Ngu`ồn: "Uncertain Future in Hong Kong for Iranian Shipping Line," *South China Morning Post*, Irene Jay Liu, ngày 30.3.2011.

Báo chí H`ồng Kông cũng tường thuật trạng thái lãnh đạm rõ ràng của H`ồng Kông khi nói đến việc tiến hành kiểm soát chặt chẽ xuất khẩu, cho rằng hiện nay kiểm soát ít nghiêm ngặt hơn so với trước đây. Năm 1997, không lâu trước khi H`ồng Kông quay v`ề thuộc chủ quy`ền của Trung Quốc, Hội đ`ồng đi`ều hành (Executive Council) của H`ồng Kông đã đóng cửa bốn công ty bị nghi ngờ cung cấp công nghệ hạt nhân và quân sự cho Iran. Trong số đó có tập đoàn nhà nước Norinco, chẳng bao lâu sau tập đoàn này xuất hiện trở lại dưới một cái tên khác. Trong mười lăm năm kể từ khi chuyển giao cho chính quy`ền Trung Quốc, chính quy`ền địa phương H`ồng Kông đã không hành động chống lại bất kỳ công ty nào nữa vì lý do này, chứng tỏ một tư duy chính trị khác hoàn toàn.

[88] Tờ *South China Morning Post* mô tả việc bán công nghệ Mỹ cho Iran thông qua Hồng Kông trong bài "The Hong Kong Connection," Irene Jay Liu, ngày 27.2.2011.

[89] Tuy nhiên, Aaron Dunne, thuộc Stockholm International Peace Research Institute (SIPRI), nói với các tác giả rằng khó khăn trong việc áp dụng các biện pháp trừng phạt không nên bị đánh giá thấp. "Do khối lượng thương mại, tính chất của thông tin có sẵn cho các cơ quan thực thi pháp luật còn rất hạn chế và… vô cùng khó khăn để xác định việc giao nhận hàng tại biên giới. Thông tin bị hạn chế và thời gian để hành động cũng rất hạn chế." Trong ý nghĩa này, ông chỉ ra rằng "Hồng Kông và Singapore là hai quốc gia đi đầu trong khu vực về mặt thực hiện biện pháp trừng phạt và kiểm soát xuất khẩu." Dunne cũng cảnh báo việc mua bán công nghệ sử dụng cả trong dân sự và quân sự sang Iran xuất phát và đi qua các nước khác như Trung Quốc.

[90] Từ năm 2002 đến năm 2009, 47 công ty Trung Quốc đã bị Hoa Kỳ xử phạt tổng cộng 74 lần, theo John Garver, giáo sư tại Sam Nunn School of International Affairs, Georgia Institute of Technology.

[91] Ôn Châu đã trở thành một trong những thành phố giàu có và mạnh dạn nhất ở Trung Quốc, với một khu vực tư nhân nổi tiếng là đầy sức sống. Hàng chục doanh nhân từ khu vực này đến Dubai để tìm kiếm những cơ hội mới, lợi dụng sự sụp đổ giá nhà đất vào cuối năm 2009. Trong số 150.000 người Trung Quốc được cho là sống ở Dubai, có khoảng 20.000 đến từ Ôn Châu. Nguồn: "Chinese Hunt for Bargains in Dubai," *Financial Times*, ngày 18.1.2010.

[92] Các tác giả phát hiện ít nhất Lào (San Jiang Shopping Mall), Việt Nam, Ả Rập Saudi (chợ China Mart và trung tâm mua sắm Jeddah Chinese Commodity Center) và Ấn Độ (trung tâm Chinese Commodity Center ở Delhi) đã có các khu chợ dành riêng cho các sản phẩm của Trung Quốc. Iraq, Nga và Jordan đang lập kế hoạch các dự án loại này. Mexico đang có kế hoạch mở một bản sao Dragon Mart ở Cancun trong tương lai gần – rộng 840.000 mét vuông – rộng gấp năm chợ tương tự ở Dubai. Thái Lan đã lên kế hoạch khánh thành khu phức hợp China City Complex ở Bangkok năm 2012, với diện tích bề mặt dự kiến từ 500.000 đến 700.000 mét vuông.

Không giống Dragon Mart, tài sản của Công ty nhà nước Nakheel thuộc UAE, các khu chợ này thường bị kiểm soát bởi doanh nhân người Trung Quốc, như đã thấy trong trường hợp của Liu Desheng ở Chương 1, mua đất, xây chợ và sau đó cho những người đồng hương thuê quầy. Bằng cách này, Trung Quốc chinh phục thị trường nước ngoài không chỉ bằng khả năng sản xuất hàng hóa với giá rẻ và nhanh chóng, mà còn bằng việc sử dụng các chợ trung tâm. Các chợ này phân phối hàng hóa đến những nơi xa xôi sẽ rất khó khăn hay tốn kém nếu vận chuyển sản phẩm trực tiếp từ Trung Quốc. Một ví dụ được Nicolás de Pedro cung cấp là Kyrgyzstan, nơi ước tính có khoảng 75 phần trăm sản phẩm Trung Quốc nhập khẩu vào nước này được tái xuất (sang Uzbekistan, Turkmenistan hay Afghanistan). Đây là hoạt động kinh tế quan trọng thứ hai ở nước Trung Á này.

Nguồn về các chợ của Trung Quốc: nghiên cứu của các tác giả và "Dragon Mart de Cancún estará operando en el 2012" [Chợ Rồng Cancun mở cửa năm 2012], Jesús Vázquez, *El Economista* (Mexico), ngày 22.3.2011; về Kyrgyzstan: "El ascenso de China en Asia Central: Un nuevo hegemón regional en gestación?," sđd.

[93] *The New Silk Road: How a Rising Arab World Is Turning Away from the West and Re-discovering China*, Ben Simpfendorfer (Palgrave Macmillan, 2009), tr. 156.

[94] Thành lập vào năm 1961, COSCO là công ty vận tải nhà nước lớn thứ hai trên thế giới. Công ty sở hữu hơn 800 tàu thuyền có mặt ở 1.600 cảng trên toàn thế giới. Được xem là một trong những công ty nhà nước tốt nhất và hiệu quả nhất của Trung Quốc, COSCO đóng một vai trò cơ bản đưa sản phẩm Trung Quốc ra khắp thế giới. Một mặt, phạm vi hoạt động mở rộng của công ty đã giúp "các sản phẩm Trung Quốc được đưa đến mọi ngõ ngách của hành tinh, và mặt khác, nó đã đảm bảo các tuyến giao thương chiến lược, như tuyến vận chuyển dầu," theo Kang Ronping, chuyên gia của các công ty đa quốc gia Trung Quốc và là cố vấn của chính phủ Bắc Kinh. Cuộc phỏng vấn với giáo sư Kang được sử dụng như một nguồn ở đây do COSCO từ chối cho các tác giả phỏng vấn.

[95] Năm 1963, sau khi giành được độc lập khỏi ách thống trị của Pháp, Algeria trở thành quốc gia đầu tiên nhận một nhóm bác sĩ Trung Quốc như một phần của gói viện trợ từ Bắc Kinh. Kể từ đó, gửi bác sĩ ra nước ngoài đã trở thành một nét đặc trưng của ngoại giao Trung Quốc, nước này đã gửi hơn 20.000 bác sĩ, y tá và chuyên gia y tế đi khắp thế giới, phần lớn đến châu Phi. Ước tính bác sĩ Trung Quốc đã điều trị khoảng 240 triệu bệnh nhân trong 46 năm qua. Nguồn: *Chinese Medical Cooperation in Africa*, Li Anshan (Nordic Africa Institute, 2011).

[96] Từ 23 đến 26.9.1991, các nhóm binh sĩ Zaire nổi loạn và bắt đầu cướp bóc cửa hàng, xưởng máy và nhà cửa ở Kinshasa và các thị trấn quan trọng khác trong cả nước. Những người lính, phản đối sau nhiều tháng không được trả lương, cướp mọi thứ trên đường đi, tháo dỡ nhà máy và phá hủy các cửa hàng. Ngay sau đó, dân chúng cũng tham gia cướp bóc. Ít nhất 117 người đã chết do các sự cố này, chủ yếu ảnh hưởng đến các doanh nghiệp thuộc sở hữu của cộng đồng người nước ngoài ở nước này.

[97] Zhang Qi (张琪) là hậu duệ của Zhang Qian (张謇, 1853-1926), một vị quan Trung Quốc và doanh nhân đến từ tỉnh Giang Tô nổi tiếng với thành tích kinh doanh trong ngành dệt may. Ngoài việc đạt được điểm cao nhất trong các kỳ thi của triều đình, một thành tích mang lại uy tín và địa vị rất lớn ở cuối triều đại nhà Thanh, Zhang thành lập hơn 20 doanh nghiệp ở thành phố Nam Thông, hầu hết trong các lĩnh vực dệt may và giáo dục. Doanh nghiệp tốt nhất trong số này là Dasheng (大生), sau này đã bị chính phủ cộng sản của Mao Trạch Đông trưng thu. Nguồn: Encyclopedia of Contemporary Chinese Culture, Edward L. Davis (Routledge, 2005), tr. 569; 张謇—中国早期现代化的先驱，虞和平，吉林文史出版社 2004.

[98] Con số này do hãng thông tấn Tân Hoa Xã của chính phủ Trung Quốc đưa ra vào năm 2007, không phản ánh đúng số người Trung Quốc thực tế sống và làm việc tại lục địa này "kéo dài qua các thời kỳ." Con số thực tế được cho cao hơn rất nhiều.

[99] "China in Africa: After the Gun and the Bible … a West African Perspective," Adama Gaye, trong cuốn *China Returns to Africa: A Rising Power and a Continent Embrace*, chủ biên Chris Alden, Daniel Large and Ricardo Soares de Oliveira (Hurst, 2008), tr. 130.

[100] "Mixed Fates of a Popular Minority: Chinese Migrants in Cape Verde," Jorgen Carling and Heidi Ostbo Haugen, trong cuốn *China Returns to Africa: A Rising Power and a Continent Embrace*, chủ biên Chris Alden, Daniel Large and Ricardo Soares de Oliveira (Hurst, 2008), tr. 320.

[101] Trong năm 2010 Trung Quốc đã vượt Đức để trở thành nước xuất khẩu lớn nhất thế giới. Việc Trung Quốc gia nhập WTO là mốc lịch sử quyết định trong việc bành trướng ngoại thương của nước này. Theo giáo sư Kang Ronping, "không nghi ngờ gì chúng ta đã thu được nhiều hơn so với các nước khác khi gia nhập WTO. Điều này đặc biệt đúng nếu chúng ta xem xét dữ liệu liên quan đến xuất khẩu và thị phần doanh nghiệp Trung Quốc giành được trong các lĩnh vực như sản xuất." Tuy nhiên, Bắc Kinh đã bị chỉ trích do phương pháp bảo hộ và do không thực hiện các cam kết đã ký năm 2001 mở cửa một số lĩnh vực của nền kinh tế, như ngành dịch vụ. Để biết thêm thông tin, xem *Chinese Trade Policy After (Almost) Ten Years in the WTO: A Post-crisis Stocktake*, Sally Razeen (European Center for International Political Economy, 2011).

[102] Bằng chứng của việc này được cung cấp từ thực tế là, trừ Canada, không nước nào trong các nước G7 khác (Pháp, Đức, Ý, Nhật Bản, Vương quốc Anh và Hoa Kỳ), được xem là đại diện của các nền kinh tế công nghiệp lớn nhất thế giới, căn cứ vào chính sách kinh tế về sản xuất và xuất khẩu tài nguyên thiên nhiên.

[103] *When China Rules the World*, sđd., tr. 73-4.

[104] Các báo cáo “The Impact of China on Sub-Saharan Africa,” Raphael Kaplinsky, Dorothy McCormick và Mike Morris, Institute of Development Studies, tháng 11.2007, và “The Growing Relationship Between China and Sub-Saharan Africa: Macroeconomic, Trade, Investment, and Aid Links,” Ali Zafar, *World Bank Research Observer*, 22 (1), Spring 2007, cung cấp thêm thông tin về chủ đề này.

[105] *China and Latin America: Economic Relations in the Twenty-First Century*, Rhys Jenkins and Enrique Dussel (Deutschen Institut für Entwicklungspolitik, 2009), tr. 48, và "China's Global Expansion and Latin America," Rhys Jenkins, *Latin American Studies*, 42, 2010, tr. 820.

[106] Nhiều chuyên gia đồng ý việc tăng lương nhanh chóng ở phía đông của nước này, nơi đặt phần lớn ngành công nghiệp Trung Quốc, rốt cuộc sẽ khiến Trung Quốc mất khả năng cạnh tranh so với các nước khác như Việt Nam và Campuchia trong các ngành sử dụng nhiều lao động. Nhà kinh tế và phân tích Tây Ban Nha Eduardo Morcillo của Interchina Consulting dự đoán chi phí sản xuất của Trung Quốc sẽ tăng từ 300 đến 400 phần trăm trong mười năm tới. Ngoài việc này, rốt cuộc sẽ có việc định giá lại đồng tiền Trung Quốc, nhân dân tệ, mà Morcillo xác định khoảng 40 phần trăm. Tuy nhiên, trong ngắn và trung hạn, sự kém phát triển của trung tâm và vùng phía tây Trung Quốc, nơi các phép lạ kinh tế chưa diễn ra ở mức độ tương tự như ở nửa bên kia đất nước, sẽ cho phép Trung Quốc sử dụng lao động giá rẻ dư thừa để giữ một số ngành sống sót.

[107] Trong 11 tháng đầu năm 2009, các công ty Trung Quốc bán tổng cộng 102.000 xe sang châu Phi với tổng giá trị 1,74 tỷ đô la, biến lục địa này thành thị trường lớn nhất đối với ô tô Trung Quốc. Nguồn: *Africa Magazine*, ngày 25.3.2011. Xem http://www.focac.org/eng/zfgx/jmhz/t813155.htm.

[108] Vào tháng 4.2011, chính phủ Congo-Brazzaville và Trung Quốc đã ký một biên bản ghi nhớ tuyên bố rằng công ty châu Phi Nouvelle Air Congo sẽ mua 60 máy bay MA của Trung Quốc. Nguồn: http://fr.allafrica.com/stories/201104060804.html. Trung Quốc đang cố gắng để phá vỡ thế lưỡng quyền trong ngành công nghiệp hàng không vận chuyển hành khách của European Airbus và Boeing bằng cách chế tạo Comac C919, máy bay có công suất hơn 190 hành khách, dự kiến sẽ có mặt trên thị trường vào năm 2014.

[109] Trong năm 2011 Huawei thu được 32 tỷ đô la doanh thu. Năm 2009, khoảng 20 phần trăm doanh thu của Huawei đến từ lục địa châu Phi, nơi công ty có hoạt động ở 50 nước. Nguồn: Tính toán của các tác giả dựa trên số liệu lấy từ Báo cáo thường niên năm 2011 của Huawei và công bố thông tin của báo chí Trung Quốc (http://gb.cri.cn/27824/2010/10/11/1545s3016588.html).

[110] Trong cuộc phỏng vấn của các tác giả ở Buenos Aires, Calvete từ chối cung cấp bất kỳ con số tổng quát nào về doanh thu. Tuy nhiên, ông giải thích mỗi một cửa hàng, mở cửa 24 giờ một ngày, 365 ngày một năm – doanh thu trung bình 15.000 peso (tương đương 2.550 euro) một ngày.

[111] Ít ra trước khi cái gọi là "quá trình chuyển đổi dân chủ" năm 2011, đã có một cảm giác liên tục bị những điểm chỉ viên theo dõi và bu bám ở Miến Điện và suốt chiều dài của biên giới với Trung Quốc. "Anh không thể tin tưởng người nào. Bất cứ ai cũng có thể là điệp viên của chính phủ," một nhà hoạt động Myanmar nói với chúng tôi trong quán cà phê tại khách sạn Summit Park View Hotel ở Rangoon. Hoang tưởng này là hợp lý. Ở Myanmar phải trả giá đắt nếu vượt ra khỏi giới hạn, như đã được chứng minh qua những vụ trả thù sau "Cách mạng áo cà sa" năm 2007. Trước năm 2011, đối với người nước ngoài điều này có nghĩa là lập tức trục xuất khỏi đất nước; đối với người dân Myanmar, thì có nghĩa là nhà tù. Vì vậy, tên thật của người được chúng tôi phỏng vấn ở Myanmar và tỉnh Vân Nam được thay bằng những tên giả để bảo vệ họ.

[112] Tên chính thức của đất nước là Cộng hòa Liên bang Myanmar kể từ tháng 10.2010, khi chính quyền quân sự Myanmar đồng thời thay đổi lá cờ và quốc ca của nước này. Tên cũ – Burma – đã được thay thế bằng tên Myanmar vào năm 1989. Phần lớn các nhóm đối lập và một số nước tiếp tục gọi nước này là Burma như một cách từ chối tính hợp pháp cho chế độ này.

[113] “A Choice for China,” Global Witness, tháng 10.2005.

[114] Trong một quyết định bất ngờ chưa từng có trong năm 2006, chính quyền quân sự Myanmar chuyển thủ đô chính thức của nước này đến Naypyidaw, một thị trấn hành chính với khoảng 100.000 dân cách thủ đô cũ Rangoon 320 km về phía bắc. Người ta cho rằng quyết định của chế độ nhằm củng cố quyền lực của mình. Đa số các đại sứ quán nước ngoài đã chọn ở lại Rangoon.

[115] “A Disharmonious Trade,” Global Witness, tháng 10.2009.

[116] Ngay sau khi độc lập, một số lượng lớn các nhóm dân tộc thiểu số sống rải rác trên khắp đất nước đã vũ trang đòi hỏi một mức độ tự chủ cao hơn. Các cuộc xung đột leo thang khi chính quyền quân sự lên nắm quyền vào năm 1962, dẫn đến một cuộc nội chiến bí mật đã tiếp tục với các mức độ khác nhau trong suốt những thập niên sau và đã làm hàng chục, thậm chí hàng trăm ngàn người chết và 2 triệu người di tản. Một số nhóm kháng chiến du kích ngày nay vẫn tiếp tục hoạt động, nhưng từ năm 1994 ít nhất 16 nhóm đã đồng ý một thỏa thuận ngừng bắn và đã ngưng chiến. Kachin, nhóm đã đã chấp nhận thỏa thuận ngừng bắn năm 1994 với hy vọng sẽ dẫn đến một cuộc đối thoại chính trị vốn chưa bao giờ xảy ra, đã phá vỡ thỏa thuận ngừng bắn vào tháng 6.2011 và tình trạng thù địch đã trở lại kể từ đó.

[117] Trong tháng 6.2011, chiến sự nổ ra một lần nữa ở Kachin giữa quân đội Myanmar và Quân đội Độc lập Kachin (KIA) gần một đập thủy điện do Trung Quốc tài trợ và xây dựng tại bang Kachin. Cuộc chiến đã chấm dứt thỏa thuận ngừng bắn kéo dài 17 năm và dẫn đến cuộc di tản khoảng 75.000 dân Kachin bị vi phạm nhân quyền, theo các tổ chức phi chính phủ. Các tổ chức này cho rằng, bất chấp tối hậu thư của KIA, chính chế độ Myanmar thực tế đã phá vỡ thỏa thuận ngừng bắn năm 1994. Theo các nhóm này, quân đội Myanmar đã xâm nhập vùng được coi là lãnh thổ của KIA theo thỏa thuận ngừng bắn năm 1994; đồng thời, người Kachin không được phép thành lập đảng chính trị riêng và quân đội của họ lập tức trở thành cảnh sát biên giới vũ trang. Nguồn Kachin khẳng định rằng trong cuộc xung đột Trung Quốc bị cáo buộc đã cho phép quân đội Myanmar vào lãnh thổ Trung Quốc, dù không có bằng chứng nào được đưa ra. Hiện nay, KIA, có từ 10.000 đến 30.000 quân chiến đấu, là nhóm sắc tộc lớn duy nhất trong nước này không có một thỏa thuận ngừng bắn có hiệu lực.

[118] "Chinese Takeaway Kitchen," *The Economist*, ngày 09.6.2011. Người Kachin đã sống ở cả hai bên biên giới Trung Quốc – Myanmar trong nhiều thế kỷ. Hầu hết các gia đình Kachin ở Myanmar có thân nhân ở Trung Quốc, vì cả hai cộng đồng đã có quan hệ hôn nhân trong nhiều thế hệ. Theo báo cáo truyền thông, sự leo thang của cuộc xung đột kể từ tháng 6.2011 đã đẩy nhiều người Trung Quốc chạy khỏi miền Bắc Myanmar trở lại Trung Quốc.

[119] Ngoài trữ lượng lớn của Myanmar, dự trữ jadeite (ngọc bích) chỉ còn lại trên thế giới ở một số khu bảo tồn nhỏ ở Nga và Trung Mỹ. Tân Cương (Trung Quốc) là quê hương của loại ngọc màu trắng, mặc dù có giá trị, nhưng chất lượng không cao như jadeite.

[120] Để biết thêm thông tin, xem http://www.kachinnews.com/news/769-russian-firm-after-uranium-not-gold-in-kachin-state.html. Theo các nguồn tin không chính thức khác nhau, chế độ Myanmar đang cố gắng để phát triển chương trình hạt nhân của riêng mình, dù không rõ nhằm mục đích gì.

[121] Do thiếu hoàn toàn số liệu chính thức, số lượng ước tính các công ty khai thác khoáng sản đang hoạt động tại Hpakant dao động từ 70 đến vài trăm, theo các cuộc phỏng vấn các tác giả thực hiện với nhiều nguồn khác nhau. Chính phủ Myanmar có cổ phần trong các khu cấp phép khai thác thông qua viên chỉ huy quân sự khu vực. Điều này được thực hiện bằng cách liên minh với các công ty được cấp phép thực hiện đầu tư và đảm nhận khai thác tài nguyên. Trực tiếp hay không, đa số các công ty này là công ty Trung Quốc.

[122] Trong năm 2010, GDP bình quân đầu người của Myanmar là 1.400 đô la, theo *The World Factbook 2010* của CIA.

[123] *Blood Jade*, 2008, xuất bản bởi tổ chức phi chính phủ "8-8-08 for Burma," lên án vai trò của Trung Quốc ở các mỏ Hpakant trong thời gian chuẩn bị Olympic Bắc Kinh.

[124] Gạch vụn đổ vào các con sông, làm tắc lu ồng chảy tự nhiên và cản trở lưu thông của nước. Trong mùa mưa, đi ều này gây ra lũ lụt thường xuyên quét sạch các ngôi nhà mỏng manh làm bằng gỗ và tre. Tháng 11.2010, một vụ lở đất trên một ngọn núi bã thải đã chôn vùi hơn năm mươi *yemase*. Theo một ngu ồn tin địa phương, chỉ có một bệnh viện công có thu phí ở Hpakant và một vài cơ sở tư nhân nhỏ.

[125] Kể từ khi chiến sự nổ ra ở Kachin vào tháng 6.2011, một số lượng không xác định người Trung Quốc đã chạy khỏi các khu vực dọc biên giới với Trung Quốc. Không rõ liệu cuộc xung đột có tác động đến các doanh nghiệp Trung Quốc ở Hpakant hay không, dù thực tế là những cuộc giao tranh lẻ tẻ đã lan đến khu vực. Tổ chức Độc lập Kachin (KIO) khẳng định chế độ Myanmar đã cố gắng ngăn chặn nguồn thu nhập chính của tổ chức này – tiền thuế – bằng cách ra lệnh các công ty khai thác ngọc bích ở Hpakant ngừng sản xuất.

[126] Việc sử dụng thuốc phiện rất phổ biến trong công nhân ngành khai thác ngọc bích. Một nguồn tin có kiến thức sâu rộng về chủ đề này đoan chắc với các tác giả đó là một phép xã giao bình thường đối với các thương nhân ngọc bích mời nhau *Kha Pong* – thuốc phiện đã đun sôi quấn bằng lá chuối khô – bất cứ khi nào gặp gỡ bàn chuyện làm ăn.

[127] “Các linh mục của chúng tôi cho biết công việc khó khăn đến mức thợ mỏ phải được kích thích bằng heroin và methamphetamines. Chúng tôi biết các thợ mỏ khi bắt đầu làm việc hoàn toàn không nghiện và khi thôi việc đều bị nghiện,” một linh mục các tác giả có dịp trao đổi giải thích. Các tình nguyện viên phi chính phủ chỉ ra rằng việc tiêu thụ các loại thuốc này trong hầm mỏ của Trung Quốc là “thực tế phổ biến.”

[128] "Authorities Feed Heroin Epidemic in Hpakant," 2009. Được thành lập vào năm 2003, Kachin News Group là cơ quan thông tấn phi chính thức của nhà nước Kachin. Có trụ sở tại Chiang Mai (Thái Lan), cơ quan này được coi là một trong những nguồn thông tin tốt nhất về các sự kiện ở Kachin.

[129] Báo cáo cáo buộc sự độc quyền của các công ty phân phối thuốc phiện trong Hpakant được đảm bảo vì cảnh sát nằm trong bảng lương của họ. Dù không có bằng chứng cụ thể, cảm nhận chung ở Kachin là liên minh giữa quân đội Myanmar, đóng vai lãnh chúa trong khu vực, và các doanh nghiệp Trung Quốc cũng mở rộng sang lĩnh vực ma túy. Theo nguồn tin từ Tổ chức Độc lập Kachin (KIO) được các tác giả tham khảo, môi trường sử dụng ma túy không bị trừng phạt là một phần của "cuộc chiến thầm lặng chống lại các thế hệ người Kachin mới" mà nhà cầm quyền Myanmar đưa ra để "dập tắt bất đồng," đặt dấu chấm hết cho khát vọng độc lập với Myanmar của khu vực này.

[130] Theo *Kế hoạch chiến lược quốc gia về phòng chống HIV* (2009) do Chương trình AIDS quốc gia của Myanmar xuất bản, 2.572.641 bơm và kim tiêm đã được phân phát ở Hpakant trong năm này.

[131] Tại một cuộc đấu giá tháng 3.2011, Myanmar thu được 2,8 tỷ đô la từ việc bán 16.939 lô ngọc bích, 206 lô đá quý và 255 lô ngọc trai. Đá quý là một trong những nguồn tài trợ chính cho chế độ Myanmar, vốn chỉ đầu tư 1,31 phần trăm ngân sách cho y tế và 4,57 phần trăm cho giáo dục.

[132] Trong năm 2006, thương mại qua biên giới với Trung Quốc chiếm 7 phần trăm của tổng thương mại của Myanmar. Học giả Winston Set Aung đã tính toán tỷ lệ này sẽ tăng lên đến 25 phần trăm nếu nó bao gồm giá trị thương mại bất hợp pháp. *The Role of Informal Cross-Border Trade in Myanmar* (Institute for Security and Development Policy, 2009).

[133] Tên cho ngọc chưa qua chế biến được viết bằng tiếng quan thoại 赌石 hoặc du-shi trong bính âm (sử dụng chữ cái Latinh để thể hiện cách phát âm các chữ Hán trong tiếng phổ thông Trung Quốc) có nghĩa là "đá may rủi hay đánh cược." Khi cần có một khoản đầu tư đặc biệt lớn, nhiều người mua thường góp tiền vào một quỹ chung để giảm thiểu các rủi ro.

[134] Các mối quan hệ gắn bó giữa hai nước không đủ để che giấu sự mất lòng tin lẫn nhau. Điện tín do WikiLeaks tiết lộ nhấn mạnh Bắc Kinh cảm thấy lo lắng về tình hình trong nước không ổn định của Myanmar cũng như sự khó chịu của Rangoon về ảnh hưởng kinh tế quá mức Trung Quốc đang có được trong nước này. Điều này trùng hợp với quan hệ kinh tế và quân sự đang tăng lên giữa Ấn Độ và chế độ Myanmar. Cuối năm 2011, chế độ Myanmar chuyển hướng tới điều dường như là một dạng cởi mở dân chủ, mà một số nhà phân tích gắn với sự sẵn sàng của nước này thoát khỏi sự phụ thuộc quá mức vào Trung Quốc. Do đó, Washington đã khôi phục quan hệ ngoại giao đầy đủ với Myanma.

[135] “Quá trình chuyển đổi dân chủ” được thực hiện bởi cựu tướng lĩnh và là tổng thống hiện tại của Myanmar, Thein Sein, cho phép chấm dứt quản thúc tại gia người đoạt giải Nobel Hòa bình Aung San Suu Kyi, người đã bị tước đoạt tự do trong 15 năm kể từ năm 1989. Những cải cách tạo điều kiện cho việc nới lỏng kiểm duyệt trong nước, thả tù hàng trăm người bất đồng chính kiến, cho phép tiếp tục cải cách chính trị, và nhiều việc khác. Dù hầu hết các nhà phân tích đồng ý rằng cải cách là thực và rất khó đảo ngược, một số tổ chức phi chính phủ cho rằng chúng chỉ ảnh hưởng đến các thành phố – không ảnh hưởng đến khu vực nông thôn. Chính phủ Myanmar mới là chính phủ dân sự chính thức, dù nó bị quân đội kiểm soát. Sau khi tái đắc cử vào tháng 11.2012, Barack Obama đã có chuyến thăm lịch sử tới Myanmar và nói rằng những cải cách do nước này thực hiện là “đáng kể.”

[136] Theo EarthRights International (ERI), năm 2008, tổng cộng 69 công ty nhà nước Trung Quốc đã đầu tư vào ít nhất 90 dự án ở Myanmar trong các ngành khai thác mỏ, thủy điện, dầu khí. Trong năm tài chính 2010-11, đầu tư của Trung Quốc tại quốc gia Nam Á này đạt 13,5 tỷ đô la, khiến Trung Quốc thành nhà đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Myanmar, thậm chí vượt cả Thái Lan.

Hơn nữa, trong năm 2009 China National Petroleum Corporation (CNPC) mua lại quyền độc quyền khai thác 30 năm một trong những mỏ khí đốt tự nhiên lớn nhất ở Đông Nam Á, nằm ở vùng biển quanh vịnh Bengal. Quyền khai thác mỏ này trước đây thuộc về một tập đoàn Ấn Độ – Hàn Quốc. Trong khuôn khổ dự án "Shwe Gas," công ty dầu khí Trung Quốc chuẩn bị hoàn thành xây dựng đường ống dẫn khí 2.800 km vào năm 2013. Đường ống này sẽ kéo dài suốt từ các mỏ ngoài khơi đến Nam Ninh ở phía tây nam Trung Quốc, ngang qua Myanmar. Đồng thời, công ty này sẽ xây dựng một đường ống dẫn dầu 1.100 km để vận chuyển dầu thô Trung Đông từ bờ biển phía tây của Myanmar đến Côn Minh, do đó tránh được eo biển Malacca và các tuyến đường biển do Mỹ kiểm soát. Tổng mức đầu tư cần thiết cho cả hai đường ống dẫn dầu ước tính vào khoảng từ 2,5 đến 3,45 tỷ đô la. Để dự án khả thi, một cảng nước sâu đang được xây dựng; cảng này sẽ là một phần thiết yếu của đặc khu kinh tế trên đảo Kyauk Phyu. Khu vực này sẽ bao gồm các trạm dầu, một sân bay và một mạng lưới đường sắt nối với Trung Quốc. Thông qua việc bán khí đốt chỉ cho Trung Quốc, chế độ Myanmar sẽ nhận được hàng năm khoảng 1 tỷ đô la trong suốt 30 năm tới.

[137] Đây là tên được đặt cho tỉnh Vân Nam ngày nay bởi Hán Hiến Đế, công nhận lãnh thổ này nằm "ở phía nam của Tứ Xuyên nhiều mưa."

[138] Tháng 11.1992, Tổng công ty Shougang mua 100 phần trăm cổ phần của công ty nhà nước Empresa Minera de Hierro de Peru với giá 120 triệu đô la, lập thành Shougang Hierro Peru. Mỏ này ban đầu thuộc sở hữu của công ty Mỹ Marcona Mining Company, sung công chuyển sang sở hữu nhà nước Peru vào năm 1975, tư nhân hóa vào năm 1992. Trữ lượng lên đến 1,662 tỷ tấn khoáng sản. Việc đầu tư bao gồm một cảng nước sâu tư nhân cách mỏ 18 km.

[139] Theo Mine Workers Union của Shougang Hierro Peru, công ty sản xuất 9,5 triệu tấn sắt trong năm 2011, bất chấp sự sụt giảm nhu cầu do khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Thu nhập năm đó theo báo cáo đạt gần 3,065 tỷ nuevos soles, tương đương 1,17 tỷ đô la.

[140] Trong tháng 11.2010, Shougang cung cấp nước uống cho cộng đồng chỉ hai tiếng rưỡi mỗi ngày và cắt điện rất thường xuyên, theo các nguồn tin địa phương.

[141] “Shougang không trả lời phỏng vấn về các hoạt động kinh doanh ở nước ngoài,” theo Wu Chu-Zhang thuộc phòng PR của Shougang tại Bắc Kinh khi các tác giả nói chuyện với anh ta qua điện thoại. Việc này là để đáp ứng yêu cầu bằng văn bản của các tác giả đã gửi nhiều tuần trước đó qua fax.

[142] *La economía china y las industrias extractivas: Desafíos para el Perú* [The Chinese Economy and the Extractive Industries: Challenges for Peru], Cynthia A. Sanborn and Víctor Torres (Universidad del Pacífico, Centro de Investigación, 2009).

[143] Shougang đã gửi thư chính thức cho cả nhân viên sau khi bài viết "Tensions over Chinese Mining Venture in Peru" (Căng thẳng trong doanh nghiệp khai thác mỏ Trung Quốc ở Peru) xuất hiện trên tờ *New York Times* vào ngày 14.8.2010. Công đoàn xem phản ứng của công ty Trung Quốc là một hành động đe dọa và có lẽ là khúc dạo đầu cho sự sa thải chính thức. Để tìm hiểu thêm, truy cập http://www.nytimes.com/2010/08/15/world/americas/15chinaperu.html, Simón Romero.

[144] Đối với công nhân thường xuyên, mức lương cơ bản hàng ngày cho công nhân ở độ tuổi trên 40 ở bậc lương cao nhất là 71.6 nuevos soles, khoảng 25,80 đô la. Ngoài khoản đó, họ còn được phụ cấp (làm việc vào ngày lễ, ca đêm hoặc làm ở mỏ lộ thiên), bồi dưỡng sữa, đồ ăn nhẹ, hỗ trợ đi lại và một vài khoản khác, tổng cộng cao hơn so với công nhân tạm thời 30 phần trăm, theo công đoàn cho biết.

[145] Ho là một loại bệnh mãn tính do bụi có nguồn gốc từ khoáng chất khác nhau như than, silic, sắt và canxi xâm nhập vào hệ thống hô hấp của con người.

[146] Khoảng cách giàu nghèo ở Trung Quốc đã đạt đến một mức độ nghiêm trọng, theo một cuộc khảo sát do China Household Finance Survey (CHFS) công bố vào tháng 12.2012. Cuộc khảo sát chỉ ra rằng hệ số Gini, một chỉ số phản ánh khoảng cách giàu nghèo, của Trung Quốc là 0,61 trong năm 2010, vượt mức báo động 0,4 do Liên Hiệp Quốc ấn định. Trung Quốc đang trở thành một trong những xã hội bất bình đẳng nhất thế giới, ngang ngửa với các nước như Nam Phi. Nguồn: "To Each, Not According to His Needs," *The Economist*, tháng 12.2012.

[147] http://www.agubernamental.org/web/informativo.php?id=12425.

[148] *“La Economia Trung Quốc y las INDUSTRIAS extractivas: Desafíos para el Perú,”* sđd.

[149] *Trong "La economía china y las industrias extractivas: Desafíos para el Perú,"* sđd., Víctor Torres chỉ ra trong năm 2007, tập đoàn Shougang, nhà sản xuất thép lớn nhất thứ sáu của Trung Quốc, yêu cầu nhập khẩu 20 triệu tấn quặng sắt để cung cấp cho các nhà máy thép của nó trong nước.

[150] Ngoài thông báo sẽ đầu tư 1 tỷ đô la để tăng sản lượng lên 10 triệu tấn, chủ tịch Shougang đã phát biểu vào năm 2009 rằng các công ty Trung Quốc đã đóng góp vào sự phát triển kinh tế của Peru qua việc trả 333 triệu đô la tiền thuế và chi tiêu 340 triệu đô la mua hàng tại chỗ, cũng như tạo ra một số lượng lớn việc làm cho địa phương. Trong khi đó, thu nhập của công ty chỉ trong năm 2011 vượt quá 1,17 tỷ đô la. Để biết thêm thông tin, truy cập: http://www.andina.com.pe/Espanol/Noticia.aspx?Id=yS/WcpdTulE=.

[151] Quan hệ giữa DRC và Angola xấu đi nhiều trong những năm gần đây do tranh chấp lãnh thổ, bất đồng về quyền sở hữu các nguồn tài nguyên dầu mỏ của khu vực và các khác biệt về địa chính trị khu vực. Do đó, cả Kinshasa và Luanda thường xuyên tiến hành trục xuất hàng loạt hàng trăm ngàn công dân của nước láng giềng, đôi khi dẫn đến tử vong, tra tấn và các loại lạm dụng. Ví dụ, hè năm 2010 có trên 650 phụ nữ và trẻ em gái đã bị hãm hiếp sau khi bị trục xuất từ Angola sang DRC, theo UNICEF. Nguồn: http://www.un.org/apps/news/story.asp?NewsID=37785&Cr=sexual+violence&CR1=.

[152] Nước này đã chịu đựng quá trình thực dân hóa tàn bạo nhất trong toàn châu Phi dưới tay Bỉ trước khi tuyên bố độc lập vào năm 1960. Tiếp theo đó là nhiều thập niên dưới chế độ độc tài tàn bạo cho đến hai cuộc chiến tranh khác giữa các năm 1996 và 2003 dẫn đến gần 4 triệu người chết và một đất nước đổ nát. Theo Bộ Ngoại giao Mỹ, GDP bình quân đầu người của nước này năm 2011 chỉ đạt 210 đô la. DRC đứng thứ 168 trong số 183 nước về chỉ số nhận thức tham nhũng do tổ chức Minh bạch Quốc tế công bố vào năm 2011.

[153] Cấp phép khai thác khoáng sản quy định tại hợp đồng gồm các trữ lượng đã được chứng minh có 6.813.370 tấn đồng và 426.619 tấn cobalt. Tuy nhiên, trong Phụ lục A, hợp đồng nêu trữ lượng có thể đạt 10.616.070 tấn đồng và 626.619 tấn cobalt.

[154] Hợp đồng ký kết giữa nhà nước Congo và các công ty nhà nước China Railway Group và Sinohydro bao gồm điều khoản tạo ra một liên doanh – Sicomines – giữa công ty khai thác mỏ nhà nước Congo Gecamines và một nhóm liên kết các công ty Trung Quốc. Hợp đồng ban đầu dự kiến tổng vốn đầu tư 9 tỷ đô la, 6 tỷ đô la dành cho xây dựng cơ sở hạ tầng, 3 tỷ đô la còn lại sẽ chi vào việc tạo ra các cấu trúc cần thiết cho việc khai thác các mỏ có điều kiện khai thác khoáng sản rất phức tạp và tốn kém do thiếu các dịch vụ cơ bản (điện, đường giao thông). Tuy nhiên, vài tháng sau khoản đầu tư này đã giảm xuống còn chừng 6,2 tỷ đô la chia đều cho đầu tư vào các mỏ và cơ sở hạ tầng sau khi Ngân hàng Thế giới và Quỹ Tiền tệ Quốc tế can thiệp.

Lý do đằng sau sự can thiệp này khác nhau tùy theo nguồn tin. Các tổ chức quốc tế biện minh cho hành động của họ bằng cách tuyên bố hợp đồng này đe dọa hủy hoại DRC vốn đã nghèo khó, vì nước này dùng chủ quyền để đảm bảo trong trường hợp khai thác khoáng sản không đủ để trả nợ vay từ Exim Bank của Trung Quốc. Các nguồn khác cho rằng nó thực ra là một thủ thuật để bảo vệ lợi ích của phương Tây, vì các công ty phương Tây lo ngại Kinshasa có thể chuyển giao một phần đã được cấp phép của họ cho các công ty Trung Quốc – Congo này. Mặt khác, các chủ nợ truyền thống của nước này sợ rằng DRC sẽ ưu tiên trả nợ khoản vay Trung Quốc trong khi tiếp tục không trả các khoản vay khác. Về mặt này, cần chỉ ra rằng trong khi DRC ký hợp đồng với Trung Quốc, nước này cũng đàm phán giảm nợ, cuối cùng đã thông qua vào tháng 7.2010 khi Kinshasa được tuyên bố miễn trả 12,3 tỷ đô la nợ các chủ nợ cũ.

[155] Điều 14.2.3.1 của hợp đồng quy định "DRC cam kết tạo thuận lợi cho việc cấp thị thực và giấy phép làm việc cho người lao động nước ngoài." Trung Quốc thường cố gắng đưa công nhân Trung Quốc tham gia vào các dự án cơ sở hạ tầng của họ trên toàn thế giới, vì các công ty Trung Quốc cho rằng người của họ làm việc chăm chỉ và có kỷ luật hơn so với người địa phương, cũng như thực tế là điều này cho phép họ giao tiếp bằng ngôn ngữ riêng. Tuy nhiên, việc này đã bị nhiều nguồn khác nhau chỉ trích, vì nó làm giảm lợi ích thực sự cho người dân địa phương về mặt tạo việc làm.

[156] Một trong những phụ lục của hợp đồng ban đầu đề cập đến việc xây dựng 1.015 km đường sắt, 3.656 km đường giao thông, 2 đập, 2 trường đại học, 5.000 căn nhà, 31 bệnh viện 150 giường và 145 trung tâm y tế. Nó cũng đề cập đến việc phục hồi 2.198 km đường sắt, 3.652 km đường bộ và 2 sân bay. Để trả tiền cho việc này, hợp đồng dự kiến tổng vốn đầu tư là 6 tỷ đô la, một con số sau này được giảm tới một nửa số ban đầu sau sự can thiệp của IMF và Ngân hàng Thế giới. Do đó, số lượng cơ sở hạ tầng theo kế hoạch đã giảm đáng kể.

[157] Một ví dụ tốt về điều này là trường hợp của ZTE Agribusiness – công ty con của tập đoàn viễn thông Trung Quốc khổng lồ ZTE – đã bị đình chỉ khoản đầu tư 600 triệu đô la tại Mbandaka ở phía tây bắc của nước này. Công ty đã lên kế hoạch đầu tư vào một đồn điền dầu cọ rộng 100.000 ha để sản xuất dầu ăn và nhiên liệu sinh học. Trong cuộc phỏng vấn tại văn phòng của ông ở Kinshasa, người đứng đầu công ty Trung Quốc này ở DRC, Wang Kewen, dẫn chứng hạ tầng giao thông không ổn định để biện minh cho việc đình chỉ dự án. "Trong nhiều lý do, lý do chính là hậu cần. Nếu mọi việc suôn sẻ, vận chuyển hàng hóa đến Kinshasa dọc theo sông Congo mất không ít hơn hai tuần. Nhưng nếu có gì bất trắc, không thể biết mất bao lâu," ông khẳng định với các tác giả. Mbandaka và Kinshasa cách nhau 600 km. Các con sông là tuyến giao thông chính hay duy nhất ở phần lớn nước này.

[158] Ngoài việc sử dụng cụ thể thuật ngữ này trong hợp đồng, Bắc Kinh thường xuyên dùng khái niệm "chính sách cùng thắng" để mô tả sáng kiến của họ ở các nước đang phát triển trước đây bị cường quốc phương Tây chiếm làm thuộc địa. Điều này có thể được xem như là nỗ lực của Bắc Kinh giữ khoảng cách với các chiến lược của phương Tây, và rộng hơn, sử dụng ngôn từ chống thực dân để tạo quan hệ với châu Phi và Mỹ Latinh, qua đó giành giật địa bàn của các nước phương Tây.

[159] Sicomines, doanh nghiệp liên doanh được thành lập theo hợp đồng, chịu trách nhiệm quản lý cả việc đầu tư 6 tỷ đô la và hoạt động khai thác mỏ. Nó là một tập đoàn gồm năm công ty Trung Quốc, dẫn đầu là công ty nhà nước Sinohydro và China Railway Group, sở hữu 68 phần trăm cổ phần, và công ty nhà nước Congo Gecamines, cổ đông nhỏ hơn với 32 phần trăm cổ phần.

[160] Ước tính này được lấy từ "China and Congo: Friends in Need," một báo cáo năm 2011 của tổ chức NGO Global Witness. Báo cáo này ước tính dựa trên giá trung bình của đồng và coban trong mười năm qua.

[161] Các điều từ 14.2.1 đến 14.3 của hợp đồng.

[162] Ước tính thận trọng này do Stefaan Marysse và Sara Geenen đưa ra trong báo cáo "Win-Win or Unequal Exchange? The Case of the Sino-Congolese Cooperation Agreement," *Journal of Modern African Studies*, 47 (3), 2009, tr. 371–96.

[163] “Trong 12 tháng sau khi chính phủ Trung Quốc chấp thuận Dự án [hợp đồng] hợp tác, DRC cam kết đạt được việc Quốc hội của họ thông qua một đạo luật sẽ đảm bảo chính sách tài chính, hải quan và hối đoái theo yêu cầu của Dự án hợp tác, do đặc trưng của nó. Nếu Quốc hội của DRC không thông qua luật nói trên trong khoảng thời gian thỏa thuận, nhóm doanh nghiệp Trung Quốc sẽ có quyền quyết định tiếp tục hay chấm dứt hợp đồng hiện tại.” Bản dịch của các tác giả từ bản gốc tiếng Pháp và tiếng Trung Quốc.

[164] “Nếu liên doanh khai thác mỏ [Sicomines] không thu lại vốn đầu tư và lợi ích liên quan đến các dự án khai thác mỏ và cơ sở hạ tầng trong vòng 25 năm hoạt động của nó, DRC cam kết hoàn trả số dư bằng các hình thức khác,” theo điều 13.3.4. Bản dịch của các tác giả từ gốc tiếng Pháp và Trung Quốc.

[165] Một phái đoàn Congo đã dành hai tháng đàm phán hợp đồng này ở Bắc Kinh. Theo tin đồn mà các tác giả không thể khẳng định, trước khi ký kết hợp đồng, phái đoàn châu Phi đã "mua sắm thả cửa" tại thủ đô Trung Quốc, tiền do Trung Quốc trả để bôi trơn hợp đồng. Joseph Kabila chiến thắng cuộc bầu cử tổng thống đầy tranh cãi tổ chức vào tháng 12.2011 trong nghi ngờ gian lận phiếu bầu.

[166] Nguồn: Phỏng vấn Okenda và phỏng vấn đại sứ Trung Quốc Wu Zexian, do các nhà báo Victoire Eyobi thực hiện vào ngày 10.11.2010, và công bố trên tạp chí *Entreprendre*.

[167] Các tác giả đã đi Likasi ở tỉnh Katanga của Congo để thăm cơ sở khai thác mỏ thuộc sở hữu công ty Trung Quốc Feza Mining, thuộc Wan Bao Mining, là một thành viên của tập đoàn China North Industries Corporation (NORINCO). NORINCO là một trong những công ty quốc phòng quan trọng nhất của Trung Quốc, và đã từng bị Hoa Kỳ xử phạt vì cung cấp công nghệ tên lửa cho Iran. Cái gọi là "Vành đai đồng" (Copperbelt) của Trung Phi chứa 10 phần trăm trữ lượng đồng và 34 phần trăm dự trữ cobalt của thế giới.

[168] “Win-Win or Unequal Exchange? The Case of the Sino-Congolese Cooperation Agreement,” sđd., tr. 390.

[169] Theo tác giả Deborah Brautigam, Li nói những lời này sau khi tham gia các cuộc thảo luận bàn tròn tại Center for Strategic and International Studies ở Washington vào tháng 4.2007. Cụm từ này dẫn lời của học giả Ban Cố trong cuốn *Hán Thư*, được viết trong thế kỷ thứ nhất và một trong những cuốn sử kinh điển của Trung Quốc. Phát biểu đầy đủ là: "Nước quá trong, sẽ không bao giờ bắt được cá; người quá chặt chẽ sẽ không bao giờ có bạn bè."

[170] Tên của người và nơi chốn, cũng như nghề nghiệp và nhân dạng sử dụng để chỉ các nguồn tin đề cập trong chương này, đã được thay đổi để đảm bảo không ai nhận biết họ. Trong bảng xếp hạng the World's Most Repressive Societies (Các xã hội hà khắc nhất thế giới) năm 2012 của tổ chức Freedom House, đánh giá các quốc gia về tự do dân sự và chính trị trên toàn thế giới, Turkmenistan đã "tranh nhau" với Myanmar, Sudan và Bắc Triều Tiên những vị trí thấp nhất. Đàn áp là chuyện bình thường ở Turkmenistan.

[171] Những con số này được một nhà ngoại giao phương Tây và một người nước ngoài phương Tây cung cấp, cả hai đã sống nhiều năm ở Turkmenistan.

[172] Một nhà ngoại giao sống ở Ashgabat xác nhận một suất tại đại học Turkmen State University giá từ 20.000 đến 80.000 đô la tùy thuộc vào ngành học. Các ngành nghệ thuật và nhân văn rẻ hơn, vì việc làm khi ra trường có mức lương thấp. Các ngành kỹ thuật tốn kém nhất, vì việc làm, đặc biệt trong ngành công nghiệp dầu khí, có lương cao hơn và sinh viên tốt nghiệp có thể kiếm tiền nhanh chóng. Để xin được việc làm luôn cần phải trả trước một số khoản: gái mại dâm phải hối lộ cảnh sát khu vực, còn bất cứ ai tìm kiếm một công việc quét đường trong cái nóng gay gắt 50 độ trước tiên phải trả một khoản phí 200 đô la.

[173] “Les Rapports secrets du Département d’État Américain: Le meilleur de WikiLeaks” (The Secret Relations of the US State Department: The Best of WikiLeaks), *Le Monde Hors-Série*, tháng 3 năm 2011, tr. 71-4.

[174] Thành viên cao cấp của Đảng Cộng sản Trung Quốc thường dẫn đầu các chuyến thăm chính thức nước ngoài, trong đó có các quan chức chính phủ Trung Quốc tham gia, bất chấp thực tế các chuyến thăm này thực ra là của các cơ quan nhà nước, chứ không phải một đảng chính trị nào. Thực tế này nhấn mạnh vai trò thứ yếu của các cơ quan nhà nước trong cơ chế chính trị Trung Quốc, so với vai trò chi phối của đảng chính trị duy nhất của nước này – Đảng Cộng Sản Trung Quốc.

[175] Báo cáo thường niên năm 2012 của BP về trữ lượng năng lượng thế giới cho thấy trữ lượng khí đốt đã được xác nhận ở Turkmenistan là gần 25 nghìn tỷ mét khối. *BP Statistical Review of World Energy*, tháng 6.2012; "Turkmenistan Foreign Policy," Richard Pomfret, *China and Eurasia Forum Quarterly*, 6 (4), 2008, tr. 19–34.

[176] Saparmurat Niyazov, tổng thống đầu tiên của Turkmenistan, lãnh đạo đất nước từ khi độc lập vào năm 1991 cho đến khi qua đời đột ngột vào năm 2006 (có thể do bệnh tiểu đường), được kế tục bởi Gurbanguly Berdymukhammedov, cựu bộ trưởng y tế, một địa vị mà ông đã đạt được sau thời gian làm nha sĩ. Vẻ ngoài quá giống nhau giữa hai người dẫn đến một loạt đồn đoán rằng Berdymukhammedov thực ra là con rơi của Niyazov.

Người nước ngoài sống ở Ashgabat kể đủ thứ chuyện khó tin về cuộc sống hàng ngày trong nước. Ví dụ, một nguồn mô tả bản chất siêu thực chuyến thăm của tổng thống đến các tỉnh trong nước này: "Tôi đã được mời tham dự lễ khánh thành một khu đô thị mới ở phía đông của Ashgabat, có Tổng thống Berdymukhammedov tham dự. Khi đến đó, tôi ngạc nhiên khi thấy một thị trấn bằng đá cẩm thạch trắng rực rỡ với các bệnh viện được trang bị đầy đủ thiết bị hiện đại và trẻ em trong nhà trẻ nói tiếng Anh. Chuyến thăm của tổng thống được ăn mừng với hàng ngàn người nhảy múa và ca hát trên đường phố, và tổng thống đã thăm các cơ sở trong toàn thị trấn vốn chưa từng thấy ở cả các nước phát triển nhất trên thế giới. Vì lý do đi lại tôi phải qua đêm ở khu vực này, và ngày hôm sau tôi quay lại chính thị trấn đó. Tôi thấy đường phố hoang vắng, các cửa hàng và công trình công cộng đều đóng cửa. Tôi không hiểu được chuyện gì đang xảy ra, cho đến khi một người dân địa phương giải thích tất cả những gì xảy ra hôm trước chỉ là một màn dàn dựng lớn. Họ đưa trẻ em từ Ashgabat về và huấn luyện hàng tháng trời cho vở diễn này. Thiết bị bệnh viện cũng đã đưa từ thủ đô đến. Tất cả chỉ là một vở diễn lớn do nhà nước dàn dựng."

Nguồn tin này giải thích các chuyến thăm nước ngoài của tổng thống cũng có những yếu tố hư cấu. Công ty truyền hình nhà nước Turkmen rõ ràng đã chỉnh sửa các hình ảnh chụp từ bài phát biểu của tổng thống tại Liên Hiệp Quốc (dễ dàng thực hiện do tính chất luân phiên của các hoạt động tại Liên Hợp Quốc) để chứng minh rằng người đứng đầu nhà nước Turkmenistan liên tục nhận được những tràng pháo tay nồng nhiệt từ các đoàn nước ngoài. "Có đúng là tất cả tổng thống trên thế giới mời tổng thống của chúng tôi phát biểu và không thể ngừng vỗ tay? Đó là điều chúng tôi nhìn thấy trên truyền hình," một người bạn Turkmen hỏi nguồn tin của chúng tôi, được giữ kín danh tính ở đây vì lý do rất hiển nhiên.

[177] Nhận được thị thực báo chí nhập cảnh Turkmenistan thực tế là điều không thể. Nhận được thị thực du lịch cũng không kém phần khó khăn và tốn kém và, trong nhiều thứ khác, đòi hỏi du khách phải cung cấp thông tin chi tiết về hành trình của mình trước hàng tuần, ngoài ra còn phải dựa vào hướng dẫn viên tại chỗ trong suốt chuyến đi. Do các tác giả không đề cập đến chuyến đi của họ đến Turkmenabat với hướng dẫn viên được chỉ định (để tránh bị nghi ngờ), chuyến đi đến thị trấn này thực ra là "bất hợp pháp," như chính hướng dẫn viên khẳng định với các tác giả, đầy đe doạ, qua điện thoại.

[178] Các tác giả đã gặp Li Lei (không phải tên thật) thông qua một phòng chat trực tuyến của Trung Quốc. Họ đã liên lạc với anh từ Bắc Kinh, và sau nhiều tháng trao đổi trong không gian mạng anh đã đồng ý gặp các tác giả ở nơi xa xôi hẻo lánh của Turkmenistan.

[179] Công ty CNPC của Trung Quốc là công ty nước ngoài duy nhất khai thác trữ lượng khí trên bờ của Turkmenistan. Các tập đoàn nước ngoài khác ở nước này chỉ khai thác các mỏ dầu khí ngoài khơi biển Caspian.

[180] *World Energy Outlook 2011*, International Energy Agency (OECD/IEA, 2011).

[181] Từ khi bắt đầu vận hành đường ống dẫn khí vào tháng 12.2009 đến tháng 6.2012, Trung Quốc đã nhập khẩu 30 tỷ m3 khí đốt từ Turkmenistan, theo số liệu của CNPC. Trên cơ sở các hiệp định song phương ký kết vào tháng 6.2012, đến năm 2015 con số này sẽ đạt 65 tỷ m3 một năm. Tuy nhiên, các chuyên gia xem Turkmenistan là một đối tác kinh doanh không đáng tin cậy trong việc cung cấp lượng khí họ hứa hẹn, vì một số nguồn không tin nước này thực sự có thể đạt được khối lượng cung cấp đó.
Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) ước tính đến năm 2015 nhu cầu khí của Trung Quốc sẽ đạt 165 tỷ m3 mỗi năm. Trong khi đó, báo cáo năng lượng năm 2012 của BP cho rằng Trung Quốc tiêu thụ 130,7 tỷ m3 khí vào năm 2011 và sản xuất 102,5 tỷ m3 khí. Nguồn: "PetroChina Pipeline Turns on Gas Supply," China Daily, ngày 5.6.2012; "China Turns to Turkmenistan for Gas amid Gazprom Pipe Talks," Bloomberg, ngày 4.3.2011; *World Energy Outlook 2011*, sđd.; *BP Statistical Review of World Energy*, sđd.

[182] Mặc dù có rất ít thông tin về các thỏa thuận trong lĩnh vực công, các nguồn công bố cho rằng CDB cho Turkmengaz vay 4 tỷ đô la trong năm 2009 để khởi động khai thác một số mỏ khí, bao gồm những mỏ ở Nam Yolotan và Osman. Năm 2011, CDB cung cấp thêm khoản vay 4,1 tỷ đô la hoàn trả trong mười năm sau ba năm ân hạn. Các khoản vay được đảm bảo bởi nguồn dầu khí của nước này và, theo một số nguồn tin, sẽ được trả bằng khí. Nguồn: "China Boosts Gas Imports from Turkmenistan," Vladimir Socor, *Asia Times*, ngày 2.7.2009; "China Lends $4.1 billion to Gas-Rich Turkmenistan," Reuters, ngày 27.4.2011.

[183] Trung Quốc hiện có ba ngân hàng chính sách: China Development Bank (CBD), the Export-Import Bank (the Exim Bank) and Agricultural Bank of China (ABC). Các ngân hàng này được thành lập để hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng (CBD), xúc tiến thương mại (Exim Bank) và nông nghiệp (ABC) của Trung Quốc. Trong số ba ngân hàng này, Exim Bank là ngân hàng có khuynh hướng chính trị rõ nhất. Nó là tổ chức duy nhất của Trung Quốc đủ điều kiện cung cấp "vốn vay ưu đãi" và vốn vay "tín dụng ưu đãi xuất khẩu cho người mua," với lãi suất thấp hơn lãi suất thị trường rất nhiều và điều kiện hoàn trả rất thuận lợi, phục vụ viện trợ và đầu tư cho các nước đang phát triển. Các khoản cho vay phục vụ mục đích kép vừa tạo điều kiện cho xuất khẩu của Trung Quốc vừa hỗ trợ ngoại giao của nước này. Exim Bank, một tổ chức bất khả xâm phạm hoạt động theo chỉ đạo trực tiếp của Hội đồng Nhà nước, không công bố bất kỳ dữ liệu nào trong báo cáo hàng năm về khối lượng tín dụng đã cấp hoặc nêu ra ai đã nhận được các khoản vay này. Trong một cuộc phỏng vấn kỳ dị mà các tác giả rốt cuộc đã thực hiện với tổ chức này trong năm 2010, được mô tả trong phần giới thiệu cuốn sách, Yan Qifa, Phó giám đốc bộ phận nghiên cứu kinh tế của ngân hàng, nói với tác giả ông không biết "mỗi năm Trung Quốc cấp bao nhiêu khoản vốn vay ưu đãi."

Mặt khác, CDB, được thành lập vào năm 1994, cũng là sở hữu chính phủ và đặt dưới sự kiểm soát của Hội đồng Nhà nước. Ở trong nước, ngân hàng này hỗ trợ các dự án hạ tầng của chính phủ, đồng thời phục vụ các hoạt động ở nước ngoài của các doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc. CDB có sự hiện diện quốc tế rộng lớn, và là nhà cung cấp tài chính quốc tế lớn nhất trong số các ngân hàng Trung Quốc thuộc chính sách đầu tư "xuất ngoại" của Trung Quốc. CDB dường như áp dụng một cách tiếp cận kinh doanh định hướng thương mại hơn, và được nhìn nhận áp dụng một chiến lược nhằm biến nó thành một tập đoàn ngân hàng đại chúng. Tuy nhiên, do bản chất kinh doanh và cơ cấu sở hữu của nó, không chắc chính phủ sẽ ngưng hỗ trợ.

[184] Chuyên gia Erica Downs thuộc viện Brookings cho rằng các công ty dầu khí nhà nước Trung Quốc và CDB đã tìm cách có được một mức độ độc lập nhất định với chính phủ trong những năm gần đây. Tuy nhiên, điều này không có nghĩa là, họ rốt cuộc không phải chịu sự lãnh đạo của đảng và nhà nước (có quyền chỉ định chủ tịch của những ngân hàng này, và nhiều quyền khác). Tuy nhiên, Downs cho rằng "China Inc." (Công ty Trung Quốc) không phải là một thực thể "nguyên khối" ra quyết định "từ trên xuống." Các nhà phân tích Julie Giang và Jonathan Sinton đưa ra một lập luận tương tự trong báo cáo gần đây của họ cho Cơ quan Năng lượng quốc tế. Về vấn đề này, điều quan trọng là chỉ ra rằng, trong khi các công ty và ngân hàng nhà nước Trung Quốc cố gắng theo đuổi một sự cân bằng giữa lợi ích quốc gia của nước này và lợi nhuận của các dự án mà họ thực hiện, không thể tách nhà nước hoặc các đặc tính của hệ thống tài chính của nó khỏi sự bành trướng của Trung Quốc trên toàn thế giới. Điều này đặc biệt đúng nếu chúng ta xét đến thực tế công nghệ của các công ty này lạc hậu "nhiều thập niên" so với các công ty phương Tây, theo nhiều chuyên gia trao đổi với các tác giả về đề tài này. Theo lời học giả Ricardo Soares de Oliveira, "Trong khi vẫn còn tụt hậu so với các công ty phương Tây trong hầu hết lĩnh vực, các công ty dầu khí quốc gia của Trung Quốc mang đến bàn thương lượng uy thế của nhà nước Trung Quốc, sẵn sàng chi trả cho các cam kết dài hạn vốn sẽ không khả thi nếu xem xét trong ngắn hạn, và tài trợ vốn lãi suất thấp để đảm bảo giao dịch."

Có lẽ ví dụ tốt nhất là thỏa thuận ký kết vào tháng 2.2009 giữa một bên là các công ty Nga Rosneft và Transneft bên kia là CDB và CNPC. Căn cứ vào hợp đồng này, CDB cam kết cấp cho hai công ty Nga một khoản vay 25 tỷ đô la với lãi suất hàng năm là 5,69 phần trăm (một lãi suất rất thuận lợi trong tình hình kinh tế lúc đó). Đổi lại, các công ty Nga cam kết cung cấp hàng ngày cho CNPC 300.000 thùng dầu theo giá thị trường. Điều này khiến Nga phải thay đổi kế hoạch ban đầu, sau 15 đàm phán, và cuối cùng đồng ý cho xây dựng nhánh sang Trung Quốc của đường ống Đông Siberia Thái Bình Dương (ESPO), ban đầu vốn chỉ nhằm mục đích nối các mỏ dầu Siberia với Nhật Bản.

Nguồn: *Inside China, Inc.: China Development Bank's Cross-Border Energy Deals*, Erica Downs (Brookings Institute, 2011); *Overseas Investments by Chinese National Oil Companies: Assessing the Drivers and*

Impacts, Julie Jiang and Jonathan Sinton (IEA, February 2011). Trích dẫn Soares de Oliveira lấy từ "Making Sense of Chinese Oil Investment in Africa," in *China Returns to Africa: A Rising Power and a Continent Embrace*, eds. Chris Alden, Daniel Large and Ricardo Soares de Oliveira (Hurst, 2008), tr. 98.

[185] Dự trữ ngoại tệ của Trung Quốc, tổng cộng 3,2 nghìn tỷ đô la cuối năm 2011, chủ yếu từ bốn nguồn: đầu tư trực tiếp nước ngoài ở nước này, thặng dư thương mại của Trung Quốc, du lịch và cái gọi là quá trình "trung hòa" đồng tiền (Trung Quốc mua vào đô la để duy trì một tỷ giá hối đoái cố định). SAFE (State Administration of Foreign Exchange), Cục quản lý nhà nước về ngoại hối, quản lý các quỹ sử dụng nhiều đầu tư khác nhau, ra quyết định căn cứ vào mức độ rủi ro liên quan, các yêu cầu chiến lược và lợi nhuận. Trước cuộc khủng hoảng năm 2008, Trung Quốc thường đầu tư một số lượng lớn tiền vào trái phiếu kho bạc Mỹ, nhưng nhận thức nguy cơ và từ thực tế tài sản có thể mất đi sức mua khiến Bắc Kinh đa dạng hóa các khoản đầu tư của họ. Việc sử dụng một phần dự trữ ngoại tệ để tài trợ các dự án do các doanh nghiệp Trung Quốc thực hiện ở nước ngoài hoàn toàn phù hợp với chiến lược này. Như vậy, dự trữ ngoại tệ của Trung Quốc cũng được dùng để giúp doanh nghiệp mở rộng hoạt động quốc tế, góp phần quyết định vào cuộc chinh phục thị trường nước ngoài của Trung Quốc.

[186] Dù có nhiều lỗi sơ đẳng, cuốn "Book of the Soul" của Niyazov rõ ràng viết "với nguồn cảm hứng mà Thượng Đế trao cho ông ta." Tác phẩm gồm hai tập vẽ ra một cây phả hệ nối tổng thống ngược trở lại đến thời điểm khởi đầu nhân loại. Nó cũng đưa ra hướng dẫn về cách cư xử ở nơi công cộng và trong gia đình. Cuốn sách là tài liệu đọc bắt buộc tại các trường phổ thông và đại học ở Turkmenistan, và kiến thức về tác phẩm này là một yêu cầu cần thiết nếu muốn làm việc trong các cơ quan chính quyền, và thậm chí khi xin cấp bằng lái xe. Hiện có hơn 40 bản dịch *Ruhnama* ra tiếng nước ngoài, tất cả đều do các doanh nhân theo gương của doanh nhân Thổ Nhĩ Kỳ Ahmet Çalik dịch tác phẩm này sang tiếng Pháp, tiếng Anh và tiếng Trung Quốc. Bộ phim tài liệu của Arto Halonen, *Shadow of the Holy Book*, cung cấp thêm thông tin về chủ đề này.

[187] Bằng chứng về mối quan hệ này có thể thấy trong *Édition Spécial*, bộ phim tài liệu được thực hiện bởi TF1 – một kênh truyền hình tư nhân thuộc sở hữu của Bouygues – để chào mừng chuyến thăm Pháp của nhà độc tài vào tháng 9.1996. Niyazov, Martin Bouygues, và các chủ tịch của TF1, Gas de France và Électricité de France (EDF) đã tham gia vào chương trình này, được nhà báo Jean-Claude Narcy đạo diễn. Nhóm doanh nhân Pháp được thấy ca ngợi Turkmenbashi hết lời trong suốt 40 phút chương trình, không bao giờ dám trái ý hay chất vấn ông ta về các chủ đề như tham nhũng, nhân quyền hay tự do dân sự. Chương trình này, được phát sóng ở Turkmenistan nhưng không bao giờ chiếu ở Pháp, có thể xem tại: http://www.dailymotion.com/video/xi0uw_tf1-bouygues-et-le-turkmenistan; truy cập lần cuối ngày 22.8.2012.
Để biết thêm thông tin về chi phí kinh doanh ở Turkmenistan tăng do tham nhũng, xem "Les Rapports secrets du Département d'État Américain: Le meilleur de WikiLeaks," sđd.

[188] Ngoại lệ duy nhất là đường ống nối Turkmenistan với nước Iran láng giềng. Theo Ngân hàng Thế giới, Ashgabat sẽ sử dụng đường dẫn này để vận chuyển nguồn cung hàng năm 20 tỷ m3 khí đốt sang nước Cộng hòa Hồi giáo trong những năm tới.

[189] *Inside China, Inc.: China Development Bank's Cross-Border Energy Deals*, sđd.

[190] Trong khuôn khổ của thỏa thuận hòa bình ký kết năm 2005, một cuộc trưng cầu ý dân đã diễn ra giữa tháng 1 và tháng 2.2011 ở miền Nam Sudan, 99 phần trăm dân số bỏ phiếu ủng hộ độc lập và tạo ra một nhà nước mới Nam Sudan, có hiệu lực vào ngày 9.7.2011. Tuy nhiên, căng thẳng vẫn còn trên biên giới và chiến tranh một lần nữa lại đe dọa khu vực.

[191] Khi các tác giả đến Khartoum vào tháng 7.2010, văn phòng tại chỗ của CNPC đặt tại khách sạn Sudan, một tòa nhà có năm tầng và 260 phòng là nơi ăn nghỉ và làm việc của các nhân viên người Trung Quốc chính của công ty. Vì là người Trung Quốc, trợ lý của các tác giả đã có thể nghỉ một đêm trong một phòng rộng rãi của khách sạn và thưởng thức một số trong 30 món ăn Tứ Xuyên và các vùng khác được 15 đầu bếp Trung Quốc nấu hàng ngày. Ngoài khách sạn Sudan, nằm khoảng giữa Dinh Tổng thống và Bộ Dầu mỏ trên con đường chính của Khartoum, CNPC cũng đã mua thêm hai tòa nhà để mở rộng hoạt động ở nước này. Công ty cũng đã hoàn tất một tòa nhà chọc trời mới để đáp ứng nhu cầu của đội ngũ nhân viên ở Sudan.

[192] Nhờ các khoản đầu tư khổng lồ ước tính vượt quá 15 tỷ đô la, Trung Quốc chắc chắn là đối tác chính trong lĩnh vực dầu mỏ Sudan, dù không phải là đối tác duy nhất. CNPC sở hữu 40 phần trăm cổ phần trong Greater Nile Petroleum Operating Company (GNPOC), tập đoàn chịu trách nhiệm khai thác các giếng dầu ở nước này và xây dựng đường ống dẫn dầu 1.500 km chuyển dầu thô từ phía nam đến cảng Port Sudan trên bờ biển Đỏ. CNPC cũng sở hữu thêm 41 phần trăm cổ phần trong tập đoàn lớn thứ hai của nước này, Petrodar Operating Company, nơi Sinopec của Trung Quốc (công ty có nhà nước Trung Quốc là cổ đông chính) sở hữu thêm 6 phần trăm. Công ty nhà nước Malaysia Petronas và Công ty nhà nước Ấn Độ Oil and Natural Gas Corporation Limited (ONGC) cũng có mặt trong lĩnh vực dầu mỏ Sudan thông qua cổ phần trong các tập đoàn này, dù ở mức thấp hơn so với Trung Quốc. Nguồn: "From Non-interference to Constructive Engagement?," Daniel Large, in *China Returns to Africa: A Rising Power and a Continent Embrace,* eds. Chris Alden, Daniel Large and Ricardo Soares de Oliveira (Hurst, 2008), tr. 280–84.

[193] Kể từ đó cho đến năm 2011, Sudan đã giữ một vị trí trong danh sách các nhà cung cấp dầu chính của Trung Quốc. Hơn mười năm sau, Sudan vẫn là nước cung cấp dầu quan trọng cho Trung Quốc, cung cấp 5,3 phần trăm tổng số dầu nhập khẩu của Trung Quốc trong năm 2010. Kết quả đó bất chấp sản xuất dầu hạn chế tại Sudan, chất lượng dầu kém của nước này và nhu cầu ngày càng tăng của Trung Quốc. Trung Quốc trở thành khách hàng lớn nhất mua dầu Sudan, mua 12,59 triệu tấn dầu thô trong năm 2010 (khoảng 50 phần trăm tổng sản lượng năm đó của nước này). Mức sản xuất hiện nay dao động từ 500.000 đến 750.000 thùng dầu mỗi ngày, theo một chuyên gia Sudan được phỏng vấn cho cuốn sách này. Nguồn: Hải quan Trung Quốc, http://www.customs.gov.cn/publish/portal0/tab7841/module24699/info292637.htm.

[194] Nền kinh tế Sudan tăng với tốc độ trên 10 phần trăm trong các năm 2006, 2007 và khoảng 5 phần trăm trong những năm sau cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008.

[195] Cuộc xung đột tại Darfur, khu vực ở miền tây Sudan, nổ ra vào năm 2003 giữa các bộ tộc Arab (được chế độ Arab ở Khartoum tài trợ và cung cấp vũ khí) với người da đen cáo buộc giới chóp bu chính trị Arab đàn áp chủng tộc. Xung đột sắc tộc giữa người Arab và người da đen trong khu vực đã dẫn đến 300.000 người chết và buộc hơn 2,5 triệu người rời bỏ nhà cửa. Hoa Kỳ đã xem sự kiện này là "diệt chủng." Từ năm 2009 đến năm 2010, Tòa án Hình sự Quốc tế (ICC) của Liên Hiệp Quốc đã phát lệnh bắt giữ quốc tế đối với Tổng thống al-Bashir bị cáo buộc tội ác chiến tranh và năm tội chống lại loài người khác ở Darfur. Trung Quốc đã nhiều lần sử dụng quyền bỏ phiếu trắng tại Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc để giảm áp lực quốc tế lên chế độ al-Bashir, và cũng đã công khai lên tiếng phản đối bắt giữ Tổng thống Sudan. Al-Bashir đến Trung Quốc vào tháng 6.2011 và được Chủ tịch Hồ Cẩm Đào đón tiếp long trọng, chọc giận các nhóm nhân quyền và quan chức Liên Hiệp Quốc.

[196] “China’s Growing Role in African Peace and Security,” *Saferworld*, tháng 1.2011, tr. 49–53.

[197] Trung Quốc đã không thành công khi cố gắng ngăn chặn thông tin này lọt vào tay báo chí trong tháng 10.2010. “China Tries to Block Darfur Weapons Report,” Ewan MacAskill, *Guardian*, ngày 21.10.2010.

[198] *BP Statistical Review of World Energy*, sđd.

[199] Chiến thuật được một số công ty dầu khí phương Tây sử dụng là ở lại Iran "hoàn tất các hợp đồng cũ," nhưng không công ty nào dám bắt đầu bất kỳ dự án mới nào. "Một phương cách chiến lược là ở lại nước này chờ tình hình cải thiện," một nguồn tin làm việc trong lĩnh vực này nói với các tác giả.

[200] Bộ Ngoại giao Mỹ ước tính tổng giá trị các khoản đầu tư bị hủy bỏ trong lĩnh vực dầu mỏ của Iran do các biện pháp trừng phạt của Mỹ từ 50 đến 60 tỷ đô la. "Iran's Chinese Energy Partners," Mark Dubovitz and Laura Grossman, Foundation for Defense of Democracies, tháng 9.2010, tr. 3.

[201] Theo các chuyên gia tư vấn trong lĩnh vực này, công nghệ dầu của Trung Quốc còn thô sơ. Một lĩnh vực còn kém hơn là sản xuất khí tự nhiên hóa lỏng (LNG). Đó là quá trình biến khí tự nhiên thành khí lỏng (liquid gas), cho phép vận chuyển trên quãng đường dài trên các tàu chở dầu khi không có đường ống dẫn khí. Tehran đang rất cần khai thác mỏ khí đốt South Pars ngoài khơi của họ vì Iran "chia sẻ" khí với nước láng giềng Qatar, nước hiện đang khai thác khí này với quy mô lớn hơn. Mặc dù thực tế các chuyên gia ước tính Trung Quốc sẽ mất "vài năm hay thậm chí vài thập niên" để đuổi kịp các đối thủ phương Tây, CNPC đã kế tục Total tại lô South Pars 11 vào năm 2009 sau khi công ty Pháp, vốn ban đầu đã cam kết hợp đồng khai thác mỏ này, rút khỏi dự án. Một số nguồn tin cho rằng Total buộc phải rút lui do áp lực của Hoa Kỳ.

[202] Do vị thế bị cô lập quốc tế, con số chính thức của Iran về đầu tư nước ngoài có xu hướng phóng đại lượng vốn thực tế chảy vào nước này. Ví dụ, báo chí Iran ước tính giá trị của các hợp đồng năng lượng ký kết với các công ty Trung Quốc kể từ năm 2005 là 120 tỷ đô la. Tuy nhiên, các chuyên gia bác bỏ con số này. Giá trị thực các khoản đầu tư của Trung Quốc trong lĩnh vực năng lượng Iran có vẻ gần mức 40 tỷ đô la do thứ trưởng dầu mỏ của Iran, Hossein Noqrehkar Shirazi, công bố. Trung Quốc thường thiếu minh bạch. Khi các tác giả liên lạc với ba công ty dầu khí Trung Quốc (CNPC, Sinopec và CNOOC), không công ty nào đồng ý phỏng vấn hay cung cấp bất kỳ thông tin về hoạt động của họ ở Iran. Nguồn: "China Invests $40 Billion in Iran's Energy Sector," *Tehran Times*, ngày 01.8.2010.

[203] “The Impact of Iran Sanctions Six Months In,” Trevor Houser, Rhodium Group, ngày 27.6.2012.

[204] Iran hiện đang sản xuất khoảng 4 triệu thùng dầu mỗi ngày. Tuy nhiên, người ta ước tính trừ khi nước Cộng hòa Hồi giáo đầu tư 120 tỷ đô la vào năm 2015 con số này có thể giảm xuống 2,7 triệu thùng. "Iran's Chinese Energy Partners," sđd., tr. 6.

[205] Lời mở đầu nghị quyết 1929 của Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc, được Trung Quốc bỏ phiếu ủng hộ, thừa nhận "mối liên quan tiềm ẩn giữa thu nhập từ ngành năng lượng của Iran với việc tài trợ các hoạt động phổ biến vũ khí hạt nhân nhạy cảm của Iran."

[206] "US Embassy Cables: China and US Compare Notes on How to Handle Iran," *Guardian*, ngày 29.11.2010.

[207] “Iran’s Chinese Energy Partners,” sđd., tr. 3.

[208] "Làm sao anh chơi rắn với ngân hàng của mình được?" ngoại trưởng Mỹ được cho là đã hỏi Thủ tướng Úc lúc đó Kevin Rudd, theo WikiLeaks. Ở đây Hillary Clinton đề cập đến ảnh hưởng của Trung Quốc tại Nhà Trắng vì là chủ nợ nước ngoài lớn nhất của Mỹ, ước tính khoảng 1.100 tỷ đô la trái phiếu kho bạc Mỹ. Bất chấp điều này, tháng 1.2012, Mỹ đã áp đặt lệnh trừng phạt đối với công ty hóa dầu nhà nước Trung Quốc Zhuhai Zhenrong, mà Washington cho là nhà cung cấp lớn nhất các sản phẩm lọc dầu cho Iran. Cho dù đây là một công ty nhỏ, Bắc Kinh đã phản ứng giận dữ với việc trừng phạt này. Nguồn: "WikiLeaks: Hillary Clinton's Question: How Can We Stand Up to Beijing?," Ewen MacAskill, *Guardian*, ngày 4.12.2010; "China Seen as Risk As Holdings Surpass $1 trillion," Reuters, ngày 1.3.2011.

[209] Năm 2012 Luanda xếp thứ hai, sau Tokyo, là thủ đô đắt đỏ nhất trên thế giới, theo công ty tư vấn Mercer. Một nhân viên người nước ngoài tại một tổ chức quốc tế ở Luanda cho chúng tôi biết dù công ty trợ cấp thuê nhà hàng tháng 10.000 đô la, "tôi vẫn phải trả ít nhất 15.000 đô la để thuê một căn hộ đạt tiêu chuẩn quốc tế, có nước nóng và điện cả ngày." Khi các tác giả đến thủ đô này, họ đã không thể tìm thấy chỗ nghỉ nào thấp hơn 300 đô la mỗi đêm cho một phòng đôi. Tất cả do bùng nổ kinh tế của đất nước, là kết quả phát triển ngành công nghiệp dầu (kể cả tác động có hại của nó), dịch vụ cung ứng hạn chế và không có ngành sản xuất địa phương nào – di sản của 27 năm chiến tranh – khiến Angola buộc phải nhập khẩu tất cả hàng hóa.

[210] Trong năm 2011 Angola sản xuất 1,7 triệu thùng dầu thô mỗi ngày, chỉ sau Nigeria. *BP Statistical Review of World Energy*, tháng 6.2012. Thông tin về thu nhập dầu của Angola lấy từ bài "The New Imperialism: China in Angola," của Rafael Marques de Morais, World Affairs Journal, tháng 3/tháng 4.2011.

[211] Dos Santos nắm quyền trong hơn 30 năm. Trong cuộc bầu cử cuối cùng của Angola vào năm 2010, ông ta đã giành chiến thắng vang dội với 82 phần trăm số phiếu.

[212] Mô hình Trung Quốc sử dụng ở Angola và khắp châu Phi được sao chép từ Nhật Bản, nước đã thực hiện rất nhiều dự án ở Trung Quốc trong những năm 1970 và 1980 để đổi lấy dầu của Trung Quốc.

[213] Trong cuốn sách về vai trò của Trung Quốc ở châu Phi, *The Dragon's Gift*, Deborah Brautigam cho rằng Đức là nước đầu tiên giải tỏa áp lực lên Angola, đơn phương xóa nợ của nước này vào năm 2003. *The Dragon's Gift: The Real History of China in Africa* (Oxford University Press, 2009), tr. 275.

[214] “Thirst for African Oil: Asian National Oil Companies in Nigeria and Angola,” Alex Vines, Lillian Wong, Markus Weimer and Indira Campos, Chatham House Report, tháng 8.2009.

[215] Công ty dầu mỏ nhà nước Angola Sonangol sử dụng quyền phủ quyết để cấp lô này cho Sinopec, bất chấp thực tế Shell đã được chọn là công ty kế thừa công ty nhà nước Ấn Độ Oil and Natural Gas Corporation Limited (ONGC) nắm 50 phần trăm cổ phần. China in Angola: An Emerging Energy Partnership," Paul Hare, *China Brief*, 6, tháng 5.2007.

[216] “Nhân tố chính trong thành công của chiến lược được các công ty dầu khí Trung Quốc tại Angola sử dụng là kết nối kinh doanh với ngoại giao,” theo một trong những báo cáo tốt nhất viết về quan hệ song phương giữa hai nước. “Thirst for African Oil,” op. cit. Figures provided by the Chinese ambassador in Luanda, Zhang Bolun. Source: “China Lends Angola $15 bn but Creates Few Jobs,” Agence France-Presse, ngày 09.3.2011.

[217] Dựa trên các số liệu công bố công khai, các chuyên gia ước tính CIF đã cho Luanda vay tổng cộng từ 2,9 đến 9 tỷ đô la tín dụng trả bằng dầu. "Thirst for African Oil," sđd.

[218] Xem sơ đồ chi tiết cho thấy cấu trúc của tập đoàn này và thành viên của nó tại "Thirst for African Oil," sđd, tr. 86.

[219] CSIH và SSI (công ty một phần sở hữu bởi một công ty con của công ty nhà nước Trung Quốc Sinopec) có cổ phần ở 8 trong số 29 lô dầu khí Luanda đưa ra đấu thầu quốc tế từ tháng 8.2011. Nguồn: www.sonangol.co.ao.

[220] Nhiều chuyên gia châu Phi xem Guinea là một "quốc gia ma túy," hoạt động như cầu nối trên tuyến đường ma túy giữa Mỹ Latinh và châu Âu. Chính ở đây CIF và CSIH đã ký hợp đồng với chính quyền quân sự của đại úy Moussa Dadis Camara xây dựng cơ sở hạ tầng trị giá 7 tỷ đô la đổi lấy việc khai thác trữ lượng khoáng sản của nước này. Thỏa thuận được ký kết vào ngày 28.9.2009, chỉ vài ngày sau khi quân đội của Camara giết chết hơn 150 thường dân và hãm hiếp hàng chục phụ nữ khi đàn áp cuộc biểu tình tại sân vận động chính ở Conakry. Tại Zimbabwe, hai công ty cùng ký một thỏa thuận với chế độ Robert Mugabe trong tháng 11.2009 khai thác các mỏ bạch kim, vàng và dầu của nước này, đổi lấy khoản đầu tư 8 tỷ đô la vào cơ sở hạ tầng. Trong cả hai trường hợp, các công ty nhà nước Trung Quốc South Locomotive and Rolling Stock Corporation (CSR) tham gia vào các thỏa thuận bằng cách cung cấp vật liệu. Nguồn: "CIF, Beijing's Stalking Horse," *Africa-Asia Confidential*, 3 (7), tháng 5.2010.

[221] “Chính phủ Trung Quốc không liên quan đến việc này [do CIF thực hiện], và không biết bất kỳ thông tin chi tiết về công ty này,” người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc Mã Triều Húc nói vào ngày 19.10.2010. Trong một cuộc phỏng vấn ở Bắc Kinh, Đại sứ Liu Guijin, đại diện đặc biệt của Trung Quốc về các vấn đề châu Phi, đảm bảo với các tác giả “CIF chắc chắn là một công ty kinh doanh tư nhân Hồng Kông. Tôi nghĩ chính phủ không thể có bất kỳ loại quan hệ với nó hay yêu cầu CIF che chắn lợi ích của chính phủ Trung Quốc. Không có cách lý giải hay các quan hệ như vậy… CIF làm tôi và đồng nghiệp [chính phủ] đau đầu vì có quá nhiều ý kiến và báo cáo tiêu cực… Tôi cũng đang cố tìm hiểu tại sao họ rất có ảnh hưởng ở Angola hay Guinea. Có lẽ do họ là một công ty tư nhân và có thể sử dụng mọi loại biện pháp để có được hợp đồng với các chính quyền ở đó. Nhưng [các công ty dầu khí nhà nướcTrung Quốc] có trụ sở tại Trung Quốc đại lục bị hạn chế bởi quy định của chính phủ và không thể tự do hành động… Họ phải xem xét tác động lên quan hệ giữa hai nước.” Nguồn: “CIF, Beijing’s Stalking Horse,” sđd.

[222] Sinh ra ở Algeria, Pierre Falcone là một trung gian có nhiều ảnh hưởng trước đây đã cung cấp dịch vụ, thông qua các công ty khác nhau của ông, trong đàm phán các hợp đồng dầu và vũ khí. Ông hiện ở trong một nhà tù của Pháp sau khi bị kết án sáu năm tù do vai trò của ông, cùng với các con trai của cựu Tổng thống Pháp François Mitterrand, trong việc bán vũ khí bất hợp pháp cho Angola vào những năm 1990. Ông quan hệ với cặp CIF-CSIH thông qua công ty tư vấn của mình, Pierson Asia.

[223] “Data Reveal Huge Sums Spirited Out of Angola,” Reuters, ngày 4.4.2011.

[224] Đây là địa chỉ của cả Bộ Công an và văn phòng của cơ quan tình báo nước ngoài của Trung Quốc. Nguồn: "The 88 Queensway Group: A Case Study in Chinese Investors' Operations in Angola and Beyond," Lee Levkovitz et al., U.S.–China Economic & Security Review Commission, ngày 10.7.2009.

[225] Ngoài sự có mặt của chủ tịch Sonangol, Manuel Vicente, tại hội đồng quản trị của nhiều công ty liên quan đến CIF, con trai tổng thống Angola, José Filomeno "Zenu" Dos Santos, là đại diện của CSIH tại Angola.

[226] “CIF, Beijing’s Stalking Horse,” sđd.

[227] Venezuela sở hữu trữ lượng dầu thô lớn nhất thế giới, đặc biệt là ở khu vực Orinoco Belt phía đông nam của nước này. *BP Statistical Review of World Energy*, sđd.

[228] *El poder y el delirio* [Power and Delirium], Enrique Krauze (Tusquets, 2008).

[229] Như trên, tr. 278.

[230] Như thường thấy trong trường hợp của Venezuela, điều kiện của các khoản vay này có phần không rõ ràng. Các tác giả cố gắng để truy cập một phần của hợp đồng này và xác nhận một nửa của khoản vay 20 tỷ đô la từ CDB được cấp bằng đô la và nửa còn lại cấp bằng nhân dân tệ. Trả nợ bằng dầu trong thời gian mười năm và là "lần đầu tiên Venezuela dường như ký kết một cam kết lâu dài về dầu," theo các chuyên gia được các tác giả tham khảo về vấn đề này.

Beatriz de Majo, chuyên gia về quan hệ giữa hai nước, giải thích với các tác giả rằng Trung Quốc gắn việc cho vay với mua các sản phẩm của nước này: điều đó được thực hiện một phần qua việc cấp một nửa khoản vay bằng nhân dân tệ, phải được dùng để mua chỉ sản phẩm và dịch vụ của Trung Quốc. Về 10 tỷ đô la còn lại, de Majo khẳng định "40 phần trăm sẽ đi vào các dự án Trung Quốc – Venezuela còn Trung Quốc sẽ kiểm soát 60 phần trăm còn lại." Nói cách khác, Bắc Kinh sẽ quyết định số tiền này sẽ chi tiêu vào đâu.

Về bán vũ khí, Trung Quốc đã tìm cách bán 18 máy bay chiến đấu K-8 cho Venezuela, quốc gia đã tham gia vào một cuộc chạy đua vũ trang trị giá hàng tỷ đô la trong những năm gần đây, với sự hỗ trợ vô giá của Nga.

[231] Venezuela có trữ lượng dầu lớn nhất trên hành tinh. Các chuyên gia ước tính trữ lượng này là "vô hạn," theo nghĩa là vào thời điểm thế giới ngừng sử dụng dầu như là nguồn năng lượng chính do sự phát triển và tính ưu việt của các dạng năng lượng thay thế, Venezuela vẫn còn trữ lượng dầu thô ở Orinoco Belt. Đổ xăng xe hơi cả năm ở Venezuela chỉ tốn bằng đổ một lần ở châu Âu.

[232] Doanh số bán dầu thô Venezuela sang Mỹ đã giảm đáng kể trong những năm gần đây. Mặc dù Washington vẫn mua khoảng 45 phần trăm dầu thô của Venezuela, mỗi ngày chừng một triệu thùng, con số này trước đây được biết đã đạt 1,5 triệu thùng một ngày.

Caracas cho rằng Venezuela muốn đa dạng hóa thị trường của mình để ít phụ thuộc vào Hoa Kỳ, dù một số cộng tác viên cũ thân cận với Chávez nói với các tác giả rằng "sẽ là một trọng tội nếu để mất Hoa Kỳ với thị trường ưu việt của nước này chỉ để giao tất tần tật cho một nước khác [Trung Quốc] với giá thấp hơn." Lý do đằng sau lập luận này là chi phí vận chuyển dầu, thường do nhà cung cấp trả. Những chi phí khi vận chuyển dầu đến Hoa Kỳ (mất 5 ngày) thấp hơn nhiều so với đến Trung Quốc (45 ngày). Các quốc gia khác được chính phủ của Chávez lựa chọn để giảm phụ thuộc vào phương Tây bao gồm Belarus, Iran và Nga.

[233] Ngoài khoản đầu tư tháng 1.2010, Trung Quốc có các hợp đồng cung cấp dầu khác ở Venezuela. Các hợp đồng này liên quan đến việc xác nhận dự trữ dầu ở Orinoco Belt, mua cặn và các khoản đầu tư phụ hay đầu tư khác đã được thực hiện trước khi Chávez nắm quyền.

[234] Sản xuất dầu thô đã giảm đáng kể trong những năm gần đây. Trước khi Chávez lên nắm quyền, Venezuela sản xuất 3,6 triệu thùng dầu mỗi ngày; theo số liệu chính thức, con số này hiện đã giảm còn 3,1 triệu thùng. Tuy nhiên, Internatinal Energy Agency và các nguồn tin khác cho rằng con số sản xuất thực tế khoảng 2,7 triệu thùng mỗi ngày. Suy giảm sản xuất này có tác động to lớn đối với nền kinh tế của Venezuela vì nước này phụ thuộc rất lớn vào lĩnh vực dầu mỏ. Ngành này đã gặp nhiều khó khăn do các chính sách của Chávez, gồm cả việc sung công 3 triệu ha đất và hơn 400 công ty. "Venezuela, a Good Deal from China?," *Financial Times*, ngày 16 tháng 3 năm 2011.

[235] Trung Quốc hiện đang nhập khẩu khoảng một nửa nguồn cung dầu từ Trung Đông. Bắc Kinh đã nỗ lực đa dạng hóa ngành năng lượng, xâm nhập mọi ngõ ngách hành tinh với mục đích đảm bảo rằng sự bất ổn của Trung Đông sẽ không thể làm tổn hại đến an ninh năng lượng của Trung Quốc.
Bất chấp công nghệ thua kém của mình, Trung Quốc đã xâm nhập mạnh mẽ vào Orinoco Belt của Venezuela. Như vậy, CNCP là một đối tác của PDVSA trong lô Junín 4, nơi công ty dầu khí này sẽ đầu tư 16 tỷ đô la để khai thác mỗi ngày 400.000 thùng. Trong khi đó, Sinopec, là đối tác của PDVSA trong việc khai thác Junín 1 và Junín 8, nơi nó đặt mục tiêu khai thác mỗi ngày 200.000 thùng.
Sự tiến bộ của các công ty dầu Trung Quốc – và Nga – tại Venezuela là do sự trì hoãn của các công ty phương Tây trong việc đầu tư vào nước này vì những bất ổn pháp lý do chế độ của Chávez gây ra. Điều này đặc biệt đúng từ đợt quốc hữu hóa vào năm 2007, khi các công ty của Mỹ như Exxon Mobil và Conoco-Phillips quyết định rời khỏi nước này. Sự quan tâm hạn chế trong dự thầu của các nước khác đã khiến Caracas chuyển sang Nga và Trung Quốc để tìm kiếm các khoản đầu tư mới trong lĩnh vực dầu mỏ, theo hai cựu chủ tịch của PDVSA được các tác giả phỏng vấn.

[236] Năm 2011 PDVSA có thu nhập trên 124 tỷ đô la trong khi tổng vốn đầu tư trong năm 2010 trên 11 tỷ đô la.

[237] Orimulsion là một kỹ thuật được sử dụng để trộn dầu thô nặng chất lượng thấp – chiếm phần lớn trữ lượng dầu của Venezuela – với nước để vận chuyển bằng tàu hàng. Loại dầu này có thể dùng để sản xuất điện và bán bằng giá than, vì chất lượng của nó rất thấp và chi phí lọc nó thành dầu chất lượng cao rất lớn.

[238] Enrique Krauze ước tính "từ năm 1999 đến năm 2007 quà Chávez tặng các nước lên tới 33 tỷ đô la": *El poder y el delirio*, sđd., tr. 294.

[239] Nguồn: “Cuba y China consolidan su alianza estratégica” [Cuba and China Consolidate Their Strategic Alliance], Mauricio Vicent, El País, ngày 8.6.2011.

[240] Tháng 7.2011 Hugo Chávez thông báo ông đã được chẩn đoán mắc bệnh ung thư, khiến tương lai chính trị của nước này ở trong tình trạng rất bấp bênh. Trích dẫn các hồ sơ bệnh án do các nguồn tin tình báo giấu tên cung cấp, tờ báo ABC của Tây Ban Nha đưa tin trong tháng 01.2012 bệnh ung thư của Chávez đã di căn và ông chỉ còn sống chín tháng.

[241] Được cánh tay phải của tổng thống, Osama Abdullah, lãnh đạo, DIU là một tổ chức rất có quyền lực ở Sudan. Nó có ngân quỹ khổng lồ, quản lý các dự án hạ tầng và có lực lượng an ninh riêng vốn từng bị cáo buộc tiến hành các vụ thảm sát liên quan đến các cuộc biểu tình của người dân bị các con đập ảnh hưởng. Gần đây được nâng lên thành Bộ Điện và Đập, tổ chức này tiếp tục hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Tổng thống al-Bashir. Nguồn: "Black Gold for Blue Gold? Sudan's Oil, Ethiopia's Water and Regional Integration," Harry Verhoeven, Chatham House Report, tháng 6.2011; "Climate Change, Conflict and Development in Sudan: Neo-Malthusian Global Narratives and Local Power Struggles," Harry Verhoeven, *Development and Change*, 42 (3), 2011.

[242] Ban đầu các tác giả tiếp cận Sinohydro, nhà thầu chính của đập Merowe, để xin phép thăm đập. Tuy nhiên, lời của Peng, người đứng đầu công ty Trung Quốc này ở Sudan, với người hướng dẫn Trung Quốc của các tác giả đã làm rõ cảm nghĩ của ông về việc giúp đỡ họ: "Tôi không thích người nước ngoài. Người Mỹ và người Anh nói xấu Trung Quốc rất nhiều. Thật xấu hổ khi anh đi với người nước ngoài đến đây, vì nếu anh đi một mình chúng tôi chắc chắn sẽ đưa anh tham quan Merowe," ông nói, ngay trước mặt các tác giả, trong văn phòng của ông ở Khartoum. Sau khi ông ta từ chối, các tác giả đã chuyển sang xin phép DIU.

[243] Nhà phân tích Harry Verhoeven cho rằng Khartoum cam kết phát triển các đập nước và hồi sinh nông nghiệp nhằm hai mục đích: thứ nhất, đưa điện đến thủ đô và miền bắc Sudan để phục vụ cho các dự án công nghiệp; và thứ hai, tạo thuận lợi cho tưới tiêu nông nghiệp sẽ giúp Sudan tham gia vào "cuộc thảo luận khủng hoảng lương thực toàn cầu," mang lại cho chế độ này những cơ hội mới và dòng vốn đầu tư nông nghiệp từ các nước Hồi giáo quan tâm đến loại hình đầu tư này. Những người thực sự hưởng lợi từ mô hình này tất nhiên là giới chóp bu Hồi giáo ở Khartoum.

[244] Từ năm 2004 đến năm 2007, đụng độ giữa những người dân bị con đập ảnh hưởng và lực lượng an ninh gây ra một số lượng không xác định trường hợp tử vong và bị thương cũng như các vụ xung đột, bỏ tù và đàn áp thường xuyên, theo các nhà hoạt động trong khu vực. Năm 2006, một ngôi làng Amri bị ngập lụt mà không được cảnh báo trước, "vì thế dân làng đã phải chạy ra khỏi nhà như chuột," theo một lãnh đạo địa phương. Người ta cũng đồn rằng đã có những đợt bùng phát bạo lực mới trong năm 2009.

[245] Trong bài thuyết trình năm 2007, “Lethal Partnership: China Investment Destroying African Communities: The Case of the Merowe Dam, Sudan,” nhà hoạt động Ali Askouri cho rằng tỷ lệ hộ nghèo trong các cộng đồng bị ảnh hưởng đã tăng từ 10 phần trăm lên 60 phần trăm. Con số này là bốn năm sau khi bắt đầu xây dựng đập và hai năm trước khi hoàn thành nó. Khi các tác giả phỏng vấn ông ở Khartoum, Askouri đảm bảo với họ rằng những người trẻ bị di dời đã buộc phải chuyển đến các thành phố, đặc biệt là thủ đô, đi ăn xin để tồn tại.

[246] Các nguồn khác được phỏng vấn ở Sudan ước tính số lượng người bị ảnh hưởng thực ra từ 70.000 đến 74.000. Hè năm 2010, khoảng 600 gia đình vẫn từ chối di dời.

[247] Tình trạng thiếu minh bạch xung quanh đập Merowe ngăn cản các tác giả tìm ra các chi tiết chính xác về dự án. Tuy nhiên, ai cũng biết Trung Quốc đóng vai trò quyết định cả về tài trợ và xây dựng. Trong chuyến đi của các tác giả đến khu vực, Awad nói với họ rằng "Trung Quốc tham gia xây dựng hạ tầng mới, những ngôi làng dành cho người dân di dời và dự án bệnh viện mới."

[248] Thực tế các công ty Trung Quốc thực hiện các dự án xây dựng nước ngoài sử dụng đội ngũ công nhân của họ với giờ giấc lao động kéo dài và hiếm khi rời khỏi công trường đã gây đồn thổi Trung Quốc sử dụng tù nhân làm công nhân miễn phí. Một số người chỉ trích thậm chí còn công khai tố cáo việc này, nhưng không cung cấp được bằng chứng nào. Trong quá trình điều tra thực địa của mình, các tác giả không gặp bằng chứng nào hỗ trợ cáo buộc này.

[249] Một trong những đập quan trọng nhất trong chín con đập mới mà Trung Quốc đang giúp xây dựng là đập Kajbar dựa trên thác nước thứ ba của sông Nile. Trong dự án này, ngân hàng Exim Bank cho vay 75 phần trăm kinh phí, còn Sinohydro sẽ thực hiện công tác xây dựng trong một dự án dự kiến tốn 800 triệu đô la. Ngoài ra, một công ty Trung Quốc sẽ là nhà thầu chính trong một dự án gây tranh cãi khác, đập Roseires trên sông Blue Nile.

[250] Vào lúc bắt đầu của dự án, con đập đã có ngân sách chính thức 1,8 tỷ đô la, trong đó 519 triệu đô la do Exim Bank tài trợ. Tuy nhiên, trang web chính thức của dự án nói rằng Trung Quốc đã cung cấp 608 triệu đô la trong 2,381 tỷ đô la chi phí thực tế của con đập. Trang web này cũng cho biết chính phủ Sudan tài trợ 550 triệu đô la, còn các quỹ Arab khác nhau từ Vịnh Ba Tư cung cấp phần còn lại. Tuy nhiên, tháng 12.2010 bộ trưởng tài chính Sudan tuyên bố công khai tổng chi phí của đập Merowe lên tới 3,5 tỷ đô la, trong khi các nguồn được các tác giả tham khảo ở Khartoum ước tính chi phí thực tế có thể vượt 5 tỷ đô la. Trong đống số liệu rối rắm và tình trạng thiếu minh bạch như vậy, rất khó để nói liệu Trung Quốc có thực sự đóng góp kinh phí lớn hơn con số họ chính thức thừa nhận hay không.

[251] http://www.internationalrivers.org/campaigns/sinohydro-corporation.

[252] Một báo cáo của tờ *Financial Times* cho thấy hai ngân hàng phát triển Trung Quốc cho vay ít nhất 110 tỷ đô la trong năm 2009 và năm 2010, trong khi Ngân hàng Thế giới từ giữa năm 2008 đến giữa năm 2010 cho vay 100 tỷ. Nguồn: "China's Lending Hits New Heights," Geoff Dyer and Jamil Anderlini, *Financial Times*, ngày 17.1.2011.

[253] Không thể phủ nhận thực tế đập Tam Hiệp đã tác động tích cực về sản xuất điện, kiểm soát lũ lụt và đi lại trên sông. Tuy nhiên, dự án này đã bị chỉ trích quyết liệt vì tác động môi trường, tàn phá di sản văn hóa và di dời cưỡng bức đầy đau thương 1,7 triệu người. Một báo cáo được các nhà khoa học Trung Quốc công bố trong năm 2010 chứng minh số lần động đất ở khu vực gần con đập tăng 30 lần từ năm 2003, khi công trình bắt đầu tích nước hồ chứa rộng 600 km vuông của đập. Một số nguồn tin gắn con đập với hậu quả của trận động đất lớn đã tàn phá vùng Tứ Xuyên của Trung Quốc trong tháng 5.2008, làm gần 90.000 người chết. Nguồn: "China's Admission Spotlights Three Gorges Woes," Dan Martin, Agence France-Presse, ngày 29.6.2011.

[254] Tháng 5.2010, Ali Askouri và Trung tâm châu Âu về Hiến pháp và Nhân quyền (ECCHR) nộp đơn tại một tòa án ở Frankfurt kiện lãnh đạo của công ty Đức Lahmeyer International. Cũng như kiện công ty Pháp Alstom và công ty Thụy Sĩ ABB vì dính líu đến dự án Merowe Dam. Vụ kiện, vẫn chưa được phán quyết (phiên điều trần của các nhân chứng dự kiến bắt đầu vào cuối năm 2012), được đưa ra do vai trò bị cáo buộc của công ty Đức trong việc làm ngập các làng mạc cạnh Merowe khiến hàng ngàn gia đình bị mất nhà cửa và làm chết hàng trăm ngàn gia súc. Trong năm 2006, công ty Đức này cũng đã bị loại, không được nhận các hợp đồng của Ngân hàng Thế giới trong bảy năm vì tham nhũng.

[255] Theo nhiều nguồn tham khảo ở Sudan, tính mờ ám và miễn trừ không bị kiểm soát các công ty Trung Quốc được hưởng khiến họ trở thành đối tác lý tưởng trong mạng lưới tham nhũng bị nghi nằm sau dự án Merowe. Ali Askouri cho rằng "vấn đề chính của con đập là tạo cơ hội tham nhũng," còn chuyên gia môi trường Asim al-Moghrabi tuyên bố như sau: "Vì sao con đập này được xây dựng? Câu trả lời rất rõ ràng: vì tham nhũng. Người Trung Quốc đang tham nhũng và chúng tôi tham nhũng. Chúng tôi không bắt người Trung Quốc chịu trách nhiệm về việc ký hợp đồng, nhưng chúng tôi có thể cáo buộc họ chịu trách nhiệm về sự tham nhũng." Sự thiếu minh bạch về tổng chi phí dự án, được cấp 1,8 tỷ đô la nhưng rốt cuộc đã tăng lên tới chừng 5 tỷ đô la, rõ ràng hỗ trợ giả thuyết Merowe thực ra là bình phong của một mạng lưới rửa tiền. Một bức điện ngoại giao Mỹ do WikiLeaks công bố đã đề cập đến bằng chứng tham nhũng mà công tố viên trưởng của Tòa án hình sự quốc tế, Luis Moreno Ocampo, đưa ra chống lại Tổng thống al-Bashir, người bị cáo buộc sở hữu 9 tỷ đô la cất giấu trong các tài khoản ngân hàng bí mật nước ngoài. Nguồn: WikiLeaks: Sudanese President 'Stashed $9bn in UK Banks,'" Afua Hirsch, *Guardian*, ngày 17.12.2010.

[256] Trong tất cả dự án đập đầy tranh cãi của Trung Quốc trong năm 2011, nổi bật nhất là đập Gibe III ở Ethiopia. Industrial and Commercial Bank of China (ICBC) đã đồng ý tài trợ 500 triệu đô la để cung cấp thiết bị xây dựng con đập sẽ ảnh hưởng nửa triệu người dân cũng như ảnh hưởng đến khu vực được UNESCO xếp hạng di sản thế giới. Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng Phát triển châu Phi và Ngân hàng Đầu tư châu Âu đều từ chối tham gia vào dự án bị xem là con đập "hủy diệt nhất" trong các con đập đang được xây dựng trên toàn thế giới, theo International Rivers.

[257] Nguồn: “李福胜： 海外投资要关切当地抱怨” [Li Fusheng: Overseas Investment Should Care About the Local Complaint], *Global Times*, ngày 11.1.2011 [Trung văn].

[258] Theo nhiều cuộc phỏng vấn thực hiện ở Ecuador, khoản vay bao gồm 1,682 tỷ đô la được hoàn trả trong 15 năm với năm năm rưỡi ân hạn và lãi suất 6,9 phần trăm. Con số này bằng 85 phần trăm chi phí dự toán của đập, do phía Trung Quốc yêu cầu nhà nước Ecuador tài trợ 15 phần trăm còn lại. Tuy nhiên, Quito có thể cung cấp 300 triệu đô la cần thiết nhờ khoản vay 1 tỷ đô la đã được thỏa thuận trước đó giữa hai nước, có nghĩa thực tế Trung Quốc tài trợ con đập 100 phần trăm.

[259] Bộ trưởng các ngành chiến lược Ecuador, Jorge Glas, thông báo hiện có 15 dự án đã được lập kế hoạch, Trung Quốc và các công ty của họ sẽ nhanh chóng tham gia và tài trợ. Tháng 9.2010 một tập đoàn Trung Quốc do China Gezhouba Group đứng đầu đã ký kết một hợp đồng 672 triệu đô la xây dựng một mỏ ở nước Mỹ Latinh này, do Exim Bank của Trung Quốc tài trợ một phần. Trong khi đó, Rafael Quintero, thứ trưởng ngoại giao của Ecuador phụ trách châu Á, châu Phi và châu Đại Dương, nói với các tác giả "Ecuador cần cơ sở hạ tầng để đa dạng hóa ngành công nghiệp của chúng tôi, và vì vậy chúng tôi quan tâm đến đầu tư của Trung Quốc vào các nhà máy thủy điện, khu phức hợp hóa dầu và hiện đại hóa các cảng." Quito và Bắc Kinh được biết đang đàm phán tài trợ một phần dự án hạ tầng lớn nhất của nước này từ trước đến nay, cái gọi là Nhà máy lọc dầu Thái Bình Dương, một dự án cần 12,5 tỷ đô la đầu tư.

[260] "Trung Quốc có khả năng đầu tư cực kỳ to lớn, đó là điều đất nước chúng tôi cần. Hơn nữa, chúng tôi cần những khoản đầu tư không khiến chúng tôi quá phụ thuộc, và không đi kèm với quá nhiều ràng buộc. Chúng tôi cố gắng để đảm bảo các khoản đầu tư vào đất nước chúng tôi không phụ thuộc vào sự hỗ trợ của IMF và Ngân hàng Thế giới, vốn đã hạn chế sự phát triển của đất nước chúng tôi trong mấy mươi năm gần đây," Ricardo Patiño, thủ tướng của chính phủ Correa trả lời phỏng vấn của các tác giả ở Quito.

Việc kết hợp hai yếu tố rủi ro đã đưa Ecuador vào vị thế nguy hiểm bị cô lập quốc tế: thứ nhất, nước này từ chối nhờ đến sự giúp đỡ của các tổ chức tài chính truyền thống và thứ hai, phụ thuộc vào Trung Quốc. "Trong khi tài trợ của Trung Quốc trong các dự án hạ tầng đóng một vai trò quan trọng do sự thiếu công quỹ [của Ecuador], nó cũng làm nổi bật tình trạng thiếu nguồn tài chính sẵn có khác," theo *Ecuador Infrastructure Report Q4 2010* của Business Monitor International.

[261] *Ecuador Infrastructure Report Q4 2010*, sđd.

[262] Khu vực khai thác mỏ Ecuador có tiềm năng to lớn nhưng bị "đóng băng" chờ thông qua một khuôn khổ pháp lý phù hợp. Tuy nhiên, năm 2011 công ty khai thác mỏ ở Canada Ecuacorriente, do Tổng công ty Xây dựng đường sắt Trung Quốc và một công ty khác của Trung Quốc, Tongling Nonferrous Metals Group, kiểm soát, đã công bố kế hoạch đầu tư 2,8 tỷ đô la trong một dự án đồng ở Ecuador. Khoản đầu tư này sẽ gồm xây dựng một nhà máy thủy điện, nhiều cầu đường và một cảng. Nguồn: "DJ Ecuacorriente Plans to Invest $2.8 b in Ecuador up to 2016," Dow Jones, ngày 29.3.2011.
Ngoài ra, Ngân hàng Phát triển Trung Quốc đã cấp khoản vay 2 tỷ đô la. Tổng số các khoản vay Trung Quốc cấp cho Ecuador chừng 7 tỷ đô la. Nguồn: "China, Ecuador Sign $2 billion Loan Deal," *Wall Street Journal*, ngày 28.6.2011.

[263] Đây là một tham khảo về "chiến lược xuất ngoại," chỉ thị chính thức của chính phủ Trung Quốc cho các công ty của họ nhằm khuyến khích tiến ra các thị trường ngoài nước.

[264] "China's Foreign Aid," Information Office of the State Council of the People's Republic of China, tháng 4.2011.
2.025 dự án đề cập trong báo cáo được gộp trong tiêu đề "Các dự án trọn gói" (Complete Projects), một trong tám loại viện trợ nước ngoài. "Các dự án trọn gói" là "các dự án sản xuất hay dân dụng được xây dựng ở các nước tiếp nhận với sự giúp đỡ tài chính của Trung Quốc… Phía Trung Quốc chịu trách nhiệm toàn bộ hoặc một phần của quá trình, từ nghiên cứu và khảo sát đến thiết kế và xây dựng, cung cấp toàn bộ hay một phần thiết bị và vật liệu xây dựng, đưa kỹ sư, nhân viên kỹ thuật để tổ chức và hướng dẫn xây dựng, lắp đặt và sản xuất thử đối với các dự án này. Sau khi dự án hoàn thành, Trung Quốc bàn giao cho nước tiếp nhận. "Theo báo cáo, loại dự án này chiếm 40 phần trăm trong tổng chi tiêu của Trung Quốc cho viện trợ nước ngoài. Trong số các dự án khác được đề cập trong tài liệu, nổi bật nhất là việc xây dựng 85 khu phức hợp thể thao, 201 dự án hạ tầng giao thông và 236 tổ hợp khoa học, giáo dục và y tế.
Bắc Kinh dự kiến ba loại nguồn lực tài chính cho viện trợ nước ngoài: trợ cấp, mà chủ yếu được dành cho viện trợ nhân đạo và xây dựng các dự án bệnh viện, trường học, nhà ở rẻ tiền và cấp nước; các khoản vay không trả lãi, dành cho các nước đang phát triển và thông thường bao gồm năm năm sử dụng, năm năm ân hạn và thời hạn trả nợ mười năm; và vốn vay ưu đãi, do Exim Bank cấp với lãi suất thấp và thời hạn trả nợ từ 15 đến 20 năm. Năm 2009 Bắc Kinh đã cấp vốn vay ưu đãi cho 325 dự án ở 76 quốc gia, theo báo cáo.

[265] Các nguồn nêu khác nhau về tổng số sân vận động Trung Quốc xây dựng ở châu Phi. Một thông báo của cơ quan Agence France-Presse năm 2010 cho rằng Trung Quốc đã tài trợ xây dựng 52 sân vận động ở châu Phi, ước tính dựa trên các nguồn truyền thông Trung Quốc. Trong hành trình của mình, các tác giả đã chứng kiến việc xây dựng các sân vận động Trung Quốc ở Ndola (Zambia), Luanda (Angola) và Maputo (Mozambique). Nguồn: http://www.elmercurio.com.ec/240591-china-levanta-las-infraestructuras-deportivas-de-africa.html, truy cập ngày 27.5.2010.

[266] Tên công ty con của Anhui Wai Jing ở Costa Rica là Chinafecc Central America.

[267] Các tác giả đã gặp một ví dụ khác về thái độ này ở Sân Vận động quốc gia tại Maputo, cũng do Anhui Wai Jing xây dựng. Các học giả Jorgen Carling và Heidi Ostbo Haugen mô tả một vấn đề tương tự liên quan đến các công ty xây dựng Trung Quốc ở Cape Verde trong "Mixed Fates of a Popular Minority: Chinese Migrants in Cape Verde," in *China Returns to Africa: A Rising Power and a Continent Embrace*, eds. Chris Alden, Daniel Large and Ricardo Soares de Oliveira (Hurst, 2008), tr. 327.

[268] Nguồn:http://www.diariolasamericas.com/noticia/102566/0/0/empresa-china-abandona-proyecto-inmobiliario-privado-tras. Các mẩu tin dựa trên một thông báo của hàng thông tấn EFE.

[269] Năm 2011, Argentina xếp hạng 113 trong số 183 nước về chỉ số của Ngân hàng Thế giới xác định mức độ kinh doanh thuận lợi trên toàn thế giới. Nguồn: World Bank, Doing Business project (http://www.doingbusiness.org/).

[270] Argentina, nước có diện tích cỡ bằng Ấn Độ với dân số chỉ 40 triệu người, là nước sản xuất đậu nành lớn thứ ba trên thế giới sau Mỹ và Brazil. Argentina cũng là nước xuất khẩu lớn nhất thế giới về dầu đậu nành và bột đậu nành, trong đó bột đậu nành là thành phần rất quan trọng trong thức ăn nuôi lợn, gà, và các động vật khác.

Khi các tác giả phỏng vấn Darío Genua và Guillermo Villagra, các giám đốc của Open Agro, một công ty tư vấn Argentina chuyên về đầu tư nông nghiệp ở các nước Mỹ Latinh, họ cho rằng Argentina có tiềm năng rõ ràng để trở thành vựa lúa mì của Trung Quốc, do nước này hiện nay "chỉ khai thác 73 phần trăm đất sản xuất. Với chừng đó sản xuất đủ lương thực cho khoảng từ 350 đến 400 triệu người, nhưng số lượng này có thể tăng lên." Theo Open Agro, Argentina hàng năm sản xuất 50 triệu tấn đậu nành, 30 triệu tấn ngô và 10 triệu tấn lúa mì, cũng như hoa hướng dương, dầu hạt cải và các loại cây trồng khác. Argentina hiện xuất khẩu 90 phần trăm tổng sản lượng của nước này.

[271] Chỉ số giá lương thực do Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp của Liên Hiệp Quốc tính toán đạt 238 điểm trong tháng 2.2011, mức cao nhất kể từ khi FAO bắt đầu đo lường việc tăng giá lương thực. Trong khi các tác giả cập nhật chương này vào tháng 8.2012, giá quốc tế vẫn tiệm cận mức cao nhất từ trước đến nay. Các nhà quan sát và phân tích quốc tế cho rằng các cuộc nổi dậy trong thế giới Ả Rập năm 2011 một phần là bất mãn của tầng lớp trung lưu do việc tăng giá thực phẩm. Nguồn: "How Much Is Enough?," The Economist, February 24, 2011; "Drought Forces Reductions in U.S. Crop Forecasts," *New York Times*, ngày 10.8.2012.

[272] Theo nguồn tin này, các sản phẩm thực phẩm chiếm 70 phần trăm tổng lượng xuất khẩu của Argentina sang Trung Quốc, đậu nành và các sản phẩm từ đậu nành là những sản phẩm quan trọng nhất. Tình hình này đã bị ảnh hưởng bởi cuộc tranh cãi giữa hai nước sau khi Bắc Kinh quyết định cấm nhập khẩu đậu nành Argentina trong năm 2010, tuyên bố sản phẩm của nước này có chất lượng thấp. Tuy nhiên, đây là đòn trả đũa của Trung Quốc đối với vô số hành động chống bán phá giá Argentina đã thực hiện chống lại Trung Quốc tại Tổ chức Thương mại Thế giới. Do đó, xuất khẩu đậu nành và các sản phẩm từ đậu nành của Argentina đã giảm mạnh: năm 2009, Argentina xuất khẩu 1,9 triệu tấn dầu đậu nành đến quốc gia châu Á này (77 phần trăm toàn bộ nhập khẩu của họ), năm 2010 con số này đã giảm đột ngột xuống còn 224.000 tấn. Argentina đã bù đắp cho sụt giảm xuất khẩu này bằng cách tăng bán hàng cho Ấn Độ, dù Ấn Độ trả giá thấp hơn. Tác động đối với Argentina rất lớn vì đậu nành chiếm 30 phần trăm thu nhập tài chính của Argentina, và được gọi là "phép lạ tài chính của Argentina" ở nước này.

[273] Trung Quốc hiện nay đang tự cung cấp 95 phần trăm nguồn cung thực phẩm của mình. Các chuyên gia đặt "giới hạn đỏ" đối với an ninh lương thực ở mức tối thiểu là 120 triệu ha; nói cách khác, đây là diện tích tối thiểu đất canh tác cần thiết của Trung Quốc để nuôi sống người dân Trung Quốc. Tuy nhiên, các nguồn như giáo sư Zheng nghi ngờ giới hạn này đã bị vượt qua, vì các chính quyền cấp tỉnh không báo cáo số liệu chính xác cho Bắc Kinh về diện tích đất canh tác, do các vùng nông thôn bị đô thị hoá tăng hàng năm. Tham nhũng và việc ưu tiên tăng trưởng kinh tế của chính quyền tỉnh đóng vai trò quan trọng trong vấn đề này.

[274] Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc công bố vào tháng 1.2012 lần đầu tiên dân số đô thị đã vượt qua dân số khu vực nông thôn. Quá trình đô thị hóa còn rất dài, do di cư hàng loạt lao động nông thôn đến các thị trấn hiện đang diễn ra do sự chênh lệch thu nhập to lớn giữa các thị trấn và vùng nông thôn. Nghiên cứu gần đây cho thấy hơn 250 triệu lao động nông thôn hiện đang sống ở các thành phố Trung Quốc. Giáo sư Zheng ước tính trung bình một công nhân đô thị có thu nhập hơn một công nhân nông thôn 3,3 lần. Điều này một phần do sự kiểm soát giá lương thực của chính phủ Trung Quốc thông qua các công ty nhà nước: các công ty này thực hiện kiểm soát gần như độc quyền trong các công đoạn đầu của lĩnh vực này, từ đó đảm bảo cung cấp ổn định gạo, lúa mì, đậu nành, thịt lợn và các loại thực phẩm khác. "Các công ty nhà nước Trung Quốc mua sản phẩm của lao động nông thôn khi giá rất thấp. Họ trữ các sản phẩm này, và khi giá tăng họ đưa ra thị trường một số lượng cần thiết để giá giảm trở lại," giáo sư Zhou Deyi của Đại học Nông nghiệp Huazhong giải thích khi gặp các tác giả ở Bắc Kinh.

Bằng cách này, chính phủ Trung Quốc có thể ngăn chặn việc tăng giá thực phẩm, vốn có thể dẫn đến các cuộc biểu tình đe dọa sự tồn tại của chính quyền. Đây là một nguy cơ rất thực, như được thể hiện rất rõ trong những căng thẳng xã hội gần đây ở Trung Quốc cũng như các cuộc nổi dậy năm 2010 và 2011 ở thế giới Ả Rập. Bắc Kinh đang gây thiệt hại to lớn cho nông dân nhằm kiểm soát giá lương thực, trong khi nông dân nhận thấy thu nhập của mình bị giảm, Zheng nói với chúng tôi. "Chính phủ quyết định ưu tiên cho nhu cầu của dân đô thị Trung Quốc muốn giá thấp, bằng sự thiệt hại của những nông dân này."

[275] *Il nuovo colonialism: Caccia alle terre coltivabili* [The New Colonialism: A Hunt for Arable Land], Franca Roiatti (Egea, 2010), tr. 11.

[276] Nhà sinh thái học Lester Brown, người sáng lập và chủ tịch Earth Policy Institute, ước tính 130 triệu người Trung Quốc hiện nay đang được cung cấp lương thực nhờ vào sự khai thác quá mức các nguồn tài nguyên nước ngọt, chẳng hạn như nước ngầm. Ông cũng ước tính mỗi khi nhiệt độ trái đất tăng thêm một độ C do sự nóng lên toàn cầu, thu hoạch ngũ cốc của thế giới giảm 10 phần trăm. Nguồn: "The New Geopolitics of Food," Lester Brown, *Foreign Policy*, tháng 5–tháng 6.2011.

[277] Ngoài việc mua đất ở đông bắc Brazil, Trung Quốc hiện đang tiến hành mua một số quyền kiểm soát nhất định đối với chuỗi thực phẩm Mỹ Latinh. Do đó, các công ty Trung Quốc đã phản ứng với giới hạn của chính quyền trong việc mua lại đất canh tác bằng cách đầu tư, như vụ ở Rio Negro, cho phép họ cải thiện cơ sở hạ tầng để thúc đẩy chuỗi cung ứng thực phẩm, đặc biệt về sản xuất đậu nành.
Các công ty nhà nước Trung Quốc được biết đang thảo luận với ít nhất sáu bang của Brazil (Bahía, Goiás, Santa Catarina, Rio Grande do Sul, Tocantins và Mato Grosso) để đảm bảo việc họ mua đậu nành trực tiếp từ các nhà sản xuất nhằm tránh biến động và sự bấp bênh của thị trường. Được biết khoản đầu tư lớn nhất đến nay là của công ty nhà nước Trung Quốc Sanhe Hopeful, chuẩn bị đầu tư 7,6 tỷ đô la trong mười năm tới để thúc đẩy nông nghiệp và dịch vụ hậu cần ở bang Goiás nhằm bảo đảm nguồn cung cấp hàng năm 6 triệu tấn đậu nành. Nguồn: "Chineses investem na soja brasileira" [Chinese invest in Brazilian soya], *Folha de São Paulo*, ngày 03.4.2011.

[278] Đặc khu kinh tế Tam giác vàng cần khoản đầu tư 3 tỷ nhân dân tệ, hay 300 triệu euro, dùng để xây dựng các khách sạn và sòng bạc khắp khu vực 3.000 ha. Một cầu tàu trên sông Mekong cũng được xây dựng để đón khách. Giai đoạn thứ hai dự kiến bao gồm việc xây dựng một sân golf, bể bơi, trung tâm mua sắm, nhà hàng karaoke, trung tâm massage và các trung tâm giải trí khác. Giấy phép được cấp 99 năm và tổng mức đầu tư trong các giai đoạn khác nhau của dự án dự đoán sẽ lên đến 2,25 tỷ đô la vào năm 2020, gấp đôi ngân sách quốc gia của chính phủ Lào. Liên Hiệp Quốc đã bày tỏ sự lo ngại đặc khu sẽ trở thành một trung tâm rửa tiền cho buôn bán ma túy do gần với Tam giác vàng. Nguồn: "High Stakes As Laos Turns to Casinos," *South China Morning Post*, ngày 23.1.2011.

[279] Tên bính âm đầy đủ của công ty là Anhui Wai Jing She Ji Tuan; dịch ra tiếng Anh là Anhui Foreign Economic Construction (Group) Co. Thành lập vào năm 1992, công ty tham gia các dự án hạ tầng trên toàn thế giới và có văn phòng ở 14 nước tại châu Á, châu Phi, châu Âu, vùng Caribbean và Nam Thái Bình Dương. Để biết thêm thông tin, xem http://www.afecc.com/.

[280] Trong một cuộc đấu thầu với các công ty khác của Trung Quốc, công ty nhà nước Anhui Wai Jing đã được trao hợp đồng xây dựng Sân vận động quốc gia Maputo, dự án có chi phí ban đầu 400 triệu nhân dân tệ (42 triệu euro). Việc xây dựng được bắt đầu tháng 11 năm 2008 và hoàn thành hai năm sau. Các tác giả đã truy cập trang web vào tháng 8.2010 khi Anhui Wai Jing cũng tham gia vào các dự án khác ở nước này, như sân bay ở thủ đô. Các nguồn tin trong nước được các tác giả tham khảo chỉ ra sân vận động là một món quà từ Trung Quốc do tiềm năng to lớn của Mozambique trong các lĩnh vực nông nghiệp, gỗ, khai thác mỏ và dầu khí.

[281] Jiang Ning cho biết, ngoài 260 nhân viên Trung Quốc làm việc tại sân vận động, số lượng công nhân Mozambique trong biên chế của Anhui Wai Jing dao động từ 150 đến 250 trong quá trình hai năm xây dựng dự án, tùy theo nhu cầu của công ty. Đối với các công ty có hơn 100 nhân viên, điều 31 của luật lao động Mozambique cố định mức tối đa lao động nước ngoài là 5 phần trăm lực lượng lao động, một tỷ lệ mà Trung Quốc né tránh một cách hệ thống nhờ các ngoại lệ do pháp luật qui định khi công trình được xếp loại thuộc "lợi ích chung." João Feijó, nhà xã hội học vừa hoàn thành một nghiên cứu so sánh về điều kiện lao động tại Mozambique khi gặp các tác giả vào tháng 8.2010, nói ông chưa từng gặp công ty Trung Quốc nào "có số công nhân không phải người Trung Quốc trên 30 phần trăm."

[282] Theo João Feijó, nhà xã hội học và chuyên gia về lao động ở Maputo, "một công ty Bồ Đào Nha, Ý hay Nam Phi phải trả ít nhất 6.000 meticais, hay chừng 130 euro cho vị trí đó."

[283] Con số này do một công đoàn Mozambique cung cấp dựa trên tính toán về chi phí của một gia đình năm người trong một tháng. Những chi phí này bao gồm đi lại, chất đốt, nước, gạo, dầu ăn, cà chua và rau quả khác. Danh sách này không bao gồm các khoản chi không thiết yếu cho sự sống còn, như thịt cá, quần áo, y tế và trường học.

[284] Căn cứ vào rất nhiều cuộc phỏng vấn của tác giả với các chủ doanh nghiệp và quan chức Trung Quốc, trong con mắt của các công ty Trung Quốc, trả lương phân biệt ưu tiên công nhân Trung Quốc so với công nhân địa phương là thỏa đáng để bù đắp chi phí riêng tư của việc phải rời xa đất nước, làng quê và gia đình trong nhiều năm. Nó cũng xuất phát từ quan điểm rất phổ biến công nhân Trung Quốc làm việc chăm chỉ, tốt, nhanh và có kỷ luật hơn do đó có năng suất cao hơn công nhân địa phương. Kiểu lập luận này, nhiều lần được thực tế hỗ trợ, thường được thể hiện bằng những lý lẽ gắn với ý nghĩa phân biệt chủng tộc, như các tác giả đã xác nhận khi phỏng vấn các nguồn tin này.

[285] Trao đổi điện thoại với một đại diện của Anhui Wai Jing tại trụ sở chính của công ty ở Trung Quốc, ngày 26.10.2010.

[286] “Giải hữu nghị Trung Quốc-Châu Phi – Top 10 doanh nghiệp Trung Quốc ở châu Phi” được trao cho Anhui Wai Jing vào tháng 1.2011. Giải thưởng được trao bởi Bộ Ngoại giao Trung Quốc, Hội hữu nghị nhân dân Trung Quốc-châu Phi, và các tổ chức khác.

[287] Khi ở Mozambique, các tác giả đã được nghe khiếu nại của công nhân địa phương trên các công trường xây dựng khác của Trung Quốc ở nước này. Ví dụ, trên con đường 95 km tập đoàn China Henan International Co-operation Group đang xây dựng nối Xai-Xai với Chisbuka ở miền nam Mozambique, nhiều công nhân than phiền lương thấp (25 cents cho mỗi giờ làm việc), không có hợp đồng và bảo hiểm, công ty từ chối trả chi phí đi lại giúp công nhân đến nơi làm, cấp trên đối xử thô bạo, và thiếu trang thiết bị cần thiết. Khi các tác giả trao đổi với công ty, họ phủ nhận có bất kỳ vấn đề nào tại công trường.

[288] João Feijó, “Relações sino-moçambicanas em context organizacional: Uma análise de empresas em Maputo” [Sino-Mozambican relations in the context of organizations: an analysis of companies in Maputo], in *A construção social do outro: Perspectivas cruzadas sobre estrangeiros e moçambicanos* [The Social Construction of the Other: Mixed Perspectives on Foreigners and Mozambicans], ed. Carlos Serra (Imprensa Universitária, Maputo, 2010), tr. 245–316. Nghiên cứu gồm 34 cuộc phỏng vấn với công nhân Trung Quốc và Mozambique tại tám công ty Trung Quốc ở thủ đô Mozambique.

[289] “Copperbelt” là tên chính thức của tỉnh có mỏ ở Zambia với trữ lượng đồng và coban lớn nhất thế giới.

[290] Dự án TAZARA (Tanzania-Zambia Railway Authority) bắt đầu vào năm 1970 và hoàn thành năm năm sau, đòi hỏi nỗ lực to lớn của 25.000 công nhân Trung Quốc và 50.000 công nhân Tanzania và Zambia. Dự án bao gồm xây dựng 300 cây cầu, 23 đường hầm và 147 nhà ga dọc theo tuyến đường. Thời đó, TAZARA được xem là dự án hợp tác lớn nhất của Trung Quốc từng được thực hiện ở nước ngoài, Bắc Kinh và nhiều nước châu Phi vẫn xem dự án là biểu tượng của mối quan hệ tốt đẹp và "hợp tác cùng thắng" giữa Trung Quốc và châu Phi.

[291] Đặc khu kinh tế (SEZ) ở Chambishi là một trong bảy đặc khu Trung Quốc có kế hoạch thiết lập ở lục địa này theo thoả thuận với các chính phủ châu Phi liên quan. Được xây dựng theo mô hình của các đặc khu kinh tế Trung Quốc đã tạo ra trong nội địa từ năm 1979, các đặc khu này nhằm mục đích thu hút đầu tư nước ngoài, dùng điều kiện tài chính và giá đất hấp dẫn làm mồi nhử. Cho đến nay, các đặc khu tỏ ra không hiệu quả lắm; thực ra chúng hầu như thất bại hoàn toàn. Trong cuốn *African Shenzhen: China's Special Economic Zones in Africa* (Cambridge University Press, 2011), Deborah Brautigam và Tang Xiaoyang chỉ ra chỉ có các đặc khu ở Zambia và Ai Cập hiện đang hoạt động, còn các đặc khu ở Mauritius, Ethiopia, Algeria và Nigeria (đã thành lập hai đặc khu) đều đang kéo dài quá trình xây dựng nhiều năm trời hay đình chỉ hoàn toàn. Khi tiến hành nghiên cứu cho cuốn sách này, các tác giả đã đến đặc khu ở Suez tại Ai Cập, nơi Trung Quốc hiện diện rất ít, và đặc khu ở Chambishi, sau này có một cơ sở phụ ở Lusaka. Theo tạp chí *Zambia Review* 2010, việc này liên quan đến khoản đầu tư 900 triệu đô la và có từ 50 đến 60 công ty sử dụng 6.000 người Zambia vào năm 2014. Theo các cuộc phỏng vấn do các tác giả thực hiện, hiện chỉ có bảy công ty hoạt động trong khu vực. Cảnh sát và nhân viên bảo vệ không cho các tác giả đi vào khu vực đầy camera an ninh. Phát ngôn viên của tập đoàn China Nonferrous Mining Group, đơn vị tài trợ dự án, từ chối trả lời phỏng vấn của họ.

[292] Vụ nổ chết chóc xảy ra vào ngày 20.4.2005, được cho là do sự thiếu kinh nghiệm của công nhân, chủ yếu được hợp đồng tạm thời, không được huấn luyện hay có kinh nghiệm, thiếu trang thiết bị cần thiết và bỏ qua ngay cả những biện pháp an toàn cơ bản nhất. Các công nhân tử vong, tất cả ở độ tuổi từ 18 đến 23, có thu nhập từ 15 đến 25 đô la một tháng, theo báo cáo *Zambian Mining Labor: Modernity, Casualization and Other Forms of Precariousness,* Grace-Edward Galabuzi (Ryerson University, 2005). Mỗi gia đình nhận được 10.000 đô la bồi thường.

[293] Bốn công nhân đoan chắc với các tác giả điều kiện do các công ty nước ngoài khác cung cấp "tốt hơn nhiều," nhưng có rất ít cơ hội được làm việc cho các công ty đó vì phần lớn công ty ở Chambishi là công ty Trung Quốc. Nghiên cứu "Chinese Investments in Africa: A Labor Perspective" của African Labor Research Institute năm 2009 cho rằng các công ty khai thác mỏ Trung Quốc ở Zambia trả thấp hơn các công ty cạnh tranh khoảng 30 phần trăm. Khi các tác giả liên hệ với công ty Fifteen Metallurgical Construction Company ở Bắc Kinh, đại diện của công ty phủ nhận có bất kỳ tranh cãi nào về điều kiện làm việc ở Zambia.

[294] Theo NUMAW, ngoại lệ duy nhất là mỏ của China Nonferrous Metal Mining Group ở Luanshya, nằm giữa Kitwe và Ndola, nơi có điều kiện làm việc đạt "tiêu chuẩn." Điều này do thực tế công ty buộc phải phát huy điều kiện làm việc đã có từ người chủ cũ khi đầu tư vào mỏ. Về điều kiện làm việc, mỏ Luanshya là mỏ do Trung Quốc tài trợ duy nhất có điều kiện làm việc tốt nhất trong toàn khu vực Copperbelt, theo NUMAW.

[295] Hàng trăm trong số 800 thợ mỏ làm việc trong các mỏ than Collum do Trung Quốc sở hữu đã tham gia cuộc biểu tình ngày 15.10.2010, phản đối điều kiện làm việc không an toàn trong khu mỏ. Hai đốc công nổ súng, làm bị thương 11 thợ mỏ. Vụ án đã chính thức bị bác vì thiếu nhân chứng, có vẻ hơi ngạc nhiên trong tình huống này. Báo chí địa phương và nước ngoài suy đoán áp lực chính trị và việc phóng thích hai phụ nữ Zambia bị buộc tội buôn bán ma túy ở Trung Quốc có thể là nguyên nhân thực sự của việc bác vụ án.

[296] Trung Quốc đầu tư 400 triệu đô la vào lĩnh vực khai thác mỏ của Zambia trong năm 2009, khi cuộc khủng hoảng toàn cầu đang ở đỉnh cao. Theo thứ trưởng bộ thương mại Trung Quốc, Li Jinzao, dòng vốn đầu tư tích lũy từ Trung Quốc vào Zambia đạt 5.6 tỷ đô la vào đầu năm 2012. Thương mại song phương đạt 3.4 tỷ đô la năm 2011.

[297] Người chỉ trích Trung Quốc lớn tiếng nhất trên lục địa này, Tổng thống Zambia Michael Sata, gặp đại sứ Trung Quốc ở Lusaka trong cuộc gặp chính thức đầu tiên của ông sau khi nhậm chức tổng thống. Ông đưa ra quan điểm rằng các công ty Trung Quốc vẫn được hoan nghênh ở nước này, nhưng nhấn mạnh họ phải tuân thủ luật pháp quốc gia. Một vài tháng sau, Sata dường như đã dịu giọng chỉ trích và một thỏa thuận song phương đã được ký kết tháng 3.2012, Trung Quốc đảm bảo đẩy mạnh tài trợ, hợp tác kỹ thuật và đầu tư.

[298] Xem Chương 3 về mô tả điều kiện làm việc không an toàn giống nhau của công nhân địa phương trong các hầm mỏ của Trung Quốc ở Peru và Myanmar.

[299] Tháng 11.2011, báo cáo của Human Rights Watch "You'll Be Fired If You Refuse: Labor Abuses in Zambia's Chinese State-Owned Copper Mines" nêu chi tiết các vụ lạm dụng liên tục trong các hầm mỏ do Trung Quốc khai thác ở Zambia, kể cả điều kiện y tế và an toàn tồi tệ. Báo cáo này phù hợp với những gì các tác giả chứng kiến trong cuộc nghiên cứu thực địa ở Zambia.

[300] *Chinese Investments in Africa: A Labor Perspective*, sđd.

[301] Trung Quốc, nền kinh tế lớn thứ hai thế giới hy vọng vượt Mỹ vào năm 2020, vẫn còn áp dụng mức lương tối thiểu của thế giới thứ ba trong các chính quyền địa phương của họ: khoảng 1.400 nhân dân tệ (160 euro) ở thị trấn, thành phố và 900 nhân dân tệ (100 euro) ở khu vực nông thôn trong năm 2013. Kể từ khi bắt đầu quá trình "mở cửa và cải cách," Bắc Kinh đã miễn cưỡng cải thiện điều kiện làm việc của các tầng lớp lao động của nước này, ý thức được rằng chi phí thấp là chìa khóa cho sự thành công và bền vững của "công xưởng thế giới." Ví dụ, quy định đầu tiên của chính phủ trung ương về tiền lương tối thiểu đã không được ban hành trước năm 2003. Tuy nhiên, từ năm 2009-10 chính phủ Trung Quốc dường như đã quyết định thay đổi mô hình vốn không bền vững về dài hạn do sự bất bình đẳng rất lớn mà họ tạo ra. Điều này đã khiến chính phủ thắt chặt luật về việc làm, bắt buộc tuân thủ nghiêm chỉnh hơn các cam kết, và tăng đáng kể mức lương tối thiểu với hy vọng chấm dứt sự bất bình đẳng này, ít ra tại các thị trấn ở phía đông đất nước nơi bất ổn xã hội dễ bộc phát. Năm 2012, khoảng 15 tỉnh đã tăng mức lương tối thiểu, đáng chú ý nhất ở Thâm Quyến, nơi có mức lương tối thiểu hiện nay là 1.500 nhân dân tệ một tháng, và Thượng Hải, 1.450 nhân dân tệ. Chính quyền cũng đang thử nghiệm các cuộc đàm phán lương tập thể giữa công đoàn của đảng cộng sản và chủ doanh nghiệp như một biện pháp tăng tiền lương. Chính phủ Trung Quốc hy vọng các biện pháp này cũng sẽ thúc đẩy việc tạo ra một tầng lớp trung lưu, tạo điều kiện cho Trung Quốc tiến tới một mô hình kinh tế dựa trên tiêu dùng.

[302] Để giải thích toàn bộ câu chuyện của họ từ đầu đến cuối, tháng 5.2010 theo yêu cầu của các tác giả bốn công nhân đã đi xe lửa đến Bắc Kinh, chi phí chuyến đi do các tác giả trả. Họ mang theo các loại tài liệu liên quan đến sự việc (hợp đồng, phiếu lương, lịch thanh toán lương, vé máy bay, thị thực, vv). Các tác giả đã can thiệp vào vụ án của họ để bảo đảm họ sẽ có được đại diện pháp lý tại phiên tòa sắp tới của họ.

[303] Các tài liệu những người đàn ông mang theo tới Bắc Kinh phản ánh sự phức tạp của hệ thống chi trả lương cho người lao động nhập cư. Tiền lương được trả nhiều lần và cho nhiều người nhận (công nhân, và gia đình của họ), trong một hệ thống cực kỳ phức tạp nhằm ngăn các công nhân tiêu sạch tiền và không hỗ trợ gia đình, và cũng để đảm bảo công nhân sẽ không phá vỡ cam kết với công ty trước khi kết thúc hợp đồng. Trong khi hệ thống này cơ bản là hợp pháp, nó thực tế bác bỏ quyền thôi việc của công nhân. Dù thực tế này không chỉ duy nhất ở các công ty Trung Quốc, việc người Trung Quốc áp dụng khắt khe các hợp đồng này không có nước nào sánh bằng trong thời đại của chúng ta. Một số công ty thậm chí còn đi xa hơn: giữ hộ chiếu của công nhân để ngăn họ phản đối mức lương và bỏ việc, thực sự biến họ thành con tin của công ty. Nguồn: "Hired on Sufferance: China's Migrant Workers in Singapore," Aris Chan, China Labor Bulletin, tháng 2.2011, và cuộc phỏng vấn với Zhang Zhiqiang, một luật sư Trung Quốc và chuyên gia về các vấn đề lao động di cư.

[304] Khi các tác giả liên lạc với ông qua điện thoại, Lei Youbin phủ nhận tất cả những cáo buộc và từ chối đưa ra bất cứ giải thích thuyết phục nào, trước khi đột ngột gác máy.

[305] Ít nhất một chục công nhân Trung Quốc đã bỏ việc do điều kiện làm việc bấp bênh và ngược đãi dưới tay các ông chủ ở Aolong, những kẻ vẫn sử dụng bạo lực và đe dọa để kiểm soát công nhân. Sự kiện loại này mới nhất xảy ra vào đêm giao thừa tết Tân Mão tháng 2.2011, khi các ông chủ đánh đập một công nhân vì anh ta kêu ca về điều kiện làm việc trong trại. Sự kém hiệu quả của hệ thống pháp luật Gabon và tính nửa vời của hệ thống pháp lý Trung Quốc – thể hiện ở bản án trong vụ này, chỉ yêu cầu công ty trả lương cho các công nhân và không có bất kỳ khoản bồi thường nào khác – đã cho phép Aolong tiếp tục áp đặt luật lệ của riêng nó ở châu Phi. Những điều kiện lao động thô sơ cũng đã ảnh hưởng đến công nhân Gabon được CCCC thuê. Trong tháng 4.2012 họ đã đe dọa đình công để tố cáo các khoản khấu trừ bất công vào tiền lương của họ. "Les employés de Construction Company ltd menacent de rentrer en grève," *Gaboneco*, ngày 14.4.2012.

[306] Do không có bất kỳ con số chính thức nào, các ước tính khác nhau đưa ra số lượng công nhân Trung Quốc tại Angola từ 70.000 đến 300.000.

[307] Nguồn: "Hired on Sufferance: China's Migrant Workers in Singapore," sđd., và cuộc phỏng vấn của các tác giả với China Labor Bulletin tại Hồng Kông.

[308] Các tác giả đã có thể tiếp cận các hợp đồng mẫu được Meilian sử dụng, trong đó có các điều khoản như điều khoản nêu rõ chi phí thức ăn ở nhà ăn sẽ được chia đôi giữa chủ và công nhân, và một điều khoản khác nêu chủ có quyền khấu trừ tiền lương của công nhân phạm lỗi trong công việc hoặc gây thiệt hại vật chất. Hợp đồng này cũng định ra các khoản phạt từ 5.000 đến 10.000 nhân dân tệ cho một số loại hành vi hay việc không đáp ứng yêu cầu công việc. Hơn nữa, hợp đồng cho phép người chủ có quyền chấm dứt hợp đồng nếu công nhân "gây rối hoặc tham gia đình công," hay khi công nhân "không tuân lệnh cấp trên… hoặc làm việc thiếu sót gây thiệt hại cho công ty," và nhiều lý do khác. Dịch từ tài liệu gốc tiếng Trung Quốc.

[309] Tổ chức phi chính phủ hàng đầu có trụ sở tại Hồng Kông này đã dành nhiều năm theo dõi và tố cáo tình trạng lạm dụng lao động ở Trung Quốc. Để biết thêm thông tin, xem http://www.china-labor.org.hk/en/.

[310] Từ khi chủ nghĩa Mao sụp đổ, câu thần chú của chính quyền Trung Quốc là "tăng trưởng kinh tế và ổn định chính trị." Do đó, thất nghiệp là một trong những nỗi ám ảnh của chính phủ, và nó cố hết sức để giảm thất nghiệp và từ đó tránh tình trạng bất ổn có thể gây nguy hiểm đến sự thống trị quyền lực quốc gia của đảng cộng sản. Ngoài các sáng kiến của Bắc Kinh khuyến khích tạo việc làm bằng mọi giá, như gói kích thích tài chính 586 tỷ đô la được phê chuẩn trong năm 2008 để giúp chống lại cuộc khủng hoảng tài chính, lãnh đạo chính quyền địa phương được hoàn toàn tự do đưa ra các chính sách cấp địa phương. Ví dụ, chính quyền thị trấn Thanh Châu thuộc tỉnh Sơn Đông, một trong những trọng điểm của ngành xuất khẩu lao động, đã thúc đẩy di cư để "kiếm ngoại tệ" và chống thất nghiệp. Một nghiên cứu do các chuyên gia Trung Quốc thực hiện phản ánh tính cấp thiết của tình hình trong khu vực, 700.000 lao động nông nghiệp chung nhau khoảnh đất canh tác có diện tích chỉ 62.800 ha. Để đối phó với vấn đề này, chính quyền địa phương đã thành lập một công ty xuất khẩu lao động đưa hơn 50.000 lao động sang các tỉnh khác và sang các nước như Nga, Nhật Bản và Hàn Quốc.

[311] Lei Lin ở công ty tuyển dụng Meilian quy một phần dư thừa lao động này cho tác động của đập Tam Hiệp, cho đến nay đã khiến phải di dời 1,5 triệu người. Con đập đã làm một số lượng lớn người phải chuyển chỗ ở, không chỉ bị mất nhà cửa, mà còn phải từ bỏ lối sống truyền thống của mình. Chính quyền địa phương đã thực hiện nhiều sáng kiến để ngăn chặn gia tăng căng thẳng từ tình rạng nghèo đói do việc này gây ra. Ví dụ, từ năm 1999 đến năm 2009, chính quyền địa phương đã đẩy mạnh xuất khẩu lao động sang các nước khác bằng cách cung cấp hỗ trợ tài chính và cải tiến điều kiện tiếp cận tín dụng cho các công ty có kế hoạch gửi ít nhất 100 người lao động ra nước ngoài.
Nguồn: "重庆市鼓励扩大对外劳务合作规模若干优惠政策【试行】" [The Preferential Policy on Encouraging Labor Co-operation in Chongqing], do chính quyền Trùng Khánh cung cấp năm 1999, và có sẵn tại
http://www.pccqpc.com.cn/office/law.nsf/7dec3d01d2b5eb6448256aef00066148/2b3a1f0376ad7e3b48256862002bba1f

[312] Luật pháp quy định hoa h ồng công ty lao động đòi công nhân trả cho dịch vụ của công ty không được quá 12,5 ph ần trăm tổng số đã được thỏa thuận trong hợp đ ồng. Tuy nhiên, trong thực tế các công ty này thường tính phí cao hơn mức này, theo China Labor Bulletin.

[313] *Logging in the Wild East: China and the Forest Crisis in the Russian Far East*, Charlie Pye-Smith (Forest Trends, 2006).

[314] Tháng 9.1998, chính quyền Trung Quốc công bố một kế hoạch nghiêm cấm đốn hạ gỗ gần như trên toàn bộ lãnh thổ Trung Quốc do lũ lụt thường xuyên, làm chết 3.600 người ở miền trung Trung Quốc trong năm đó, gây thiệt hại kinh tế tới 30 tỷ đô la. Các chuyên gia cho rằng lũ lụt – tập trung xung quanh sông Dương Tử – là do khai thác gỗ quá mức và chất lượng kém của các con đập xây dựng trên bờ sông, một hậu quả của tham nhũng. "Forests, Floods, and the Environmental State in China," Graeme Lang, *Organization and Environment*, tháng 6.2002.

[315] “The Russian–Chinese Timber Trade: Export, Supply Chains, Consumption, and Illegal Logging,” WWF Forest Programme, 2007.

[316] Nếu khai thác gỗ có chọn lọc, như trường hợp của các loài gỗ quý hiếm ở Siberia, sản lượng gỗ trung bình của khu vực Primorsky từ 1 đến 1,5 mét khối mỗi ha. Do đó, 10 triệu mét khối tương đương từ 8 đến 10 triệu ha rừng, theo Anatoly Lebedev.

[317] “Nói chung, các nhà nhập khẩu Trung Quốc kiểm soát việc buôn bán gỗ và đặt ra mức giá, các nhà xuất khẩu gỗ Nga rất khó… mua bán trực tiếp với người sử dụng gỗ cuối cùng. Không có đường cho các nhà xuất khẩu Nga xâm nhập trực tiếp thị trường gỗ đông bắc Trung Quốc. Hiện nay, các nhà xuất khẩu Nga không thể cung cấp gỗ sang Trung Quốc nếu không có quan hệ với một công ty thương mại của Trung Quốc.” “The Russian-Chinese Timber Trade,” sđd., tr. 13.

[318] Đây là giá tại chỗ khi các tác giả đến khu vực vào tháng 4.2010.

[319] *Russian Logs in China: The Softwood Commodity Chain and Economic Development in China*, Song Weiming et al. (Forest Trends, 2007).

[320] *Logging in the Wild East*, sđd., và "The Russian–Chinese Timber Trade," sđd.

[321] Con số ước tính cho rằng 95 phần trăm gỗ Nga xuất khẩu sang Trung Quốc là thân cây chưa trải qua bất kỳ kiểu xử lý công nghiệp nào. *Logging in the Wild East*, sđd., tr. 2.

[322] “Trung Quốc không có luật pháp kết án việc đưa ra thị trường các sản phẩm từ gỗ có nguồn gốc bất hợp pháp, và cũng không có sẵn hệ thống thẩm định, như Mỹ hay châu Âu, hay các chính sách mua sắm công như châu Âu hay Nhật Bản. Có nhiều lý do phức tạp tại sao Trung Quốc [không ban hành những chính sách này], liên quan đến cấu trúc pháp lý và lịch sử… và cam kết mạnh mẽ của nước này đối với chủ quyền quốc gia của các nước khác, vv. Tuy nhiên, tôi lưu ý rằng Trung Quốc đang có những tiến bộ mạnh mẽ ở một số chuỗi cung ứng và các vấn đề môi trường,” giải thích của Kerstin Can thuộc tổ chức Forest Trends trong một cuộc phỏng vấn email.

[323] *Russian Logs in China*, sđd.

[324] Khi các tác giả phỏng vấn Zhu Changling, giám đốc của China National Furniture Association, ông ước tính có hơn 50.000 công ty hoạt động trong lĩnh vực này trên lãnh thổ Trung Quốc, mang lại việc làm cho 5 triệu người.

[325] Từ 40 đến 60 phần trăm các doanh nghiệp tham gia xuất khẩu gỗ Mozambique sang Trung Quốc do các công ty nhà nước Trung Quốc điều hành. *Tristezas Tropicais: More Sad Stories from the Forests of Zambézia*, Catherine Mackenzie and Daniel Ribeiro (Maputo, 2009), tr. 34. Ở Nga, đa số các doanh nghiệp này là công ty tư nhân.

[326] Theo Ana Alonso giải thích, có hai cách để tiến hành đốn gỗ ở Mozambique: xin cấp một giấy phép thường có thể gia hạn hàng năm và chỉ cấp cho dân Mozambique; hoặc xin cấp một giấy phép khai thác rừng. Những giấy phép loại này cấp cho mọi người, nhưng để có được phải thông qua các kênh pháp lý đòi hỏi đầu tư hơn một triệu đô la và mất nhiều năm trời quan liêu phức tạp.

Theo Alonso, các công ty Trung Quốc không có giấy phép khai thác rừng ở các tỉnh Sofala, Zambezia và Nampula. Tuy nhiên, họ tham gia gián tiếp vào việc khai thác gỗ ở các khu vực này, vì họ thường sử dụng người địa phương để có được giấy phép thường. Nói theo cách của Alonso, đây là một "hệ thống hiểm độc vì công ty Trung Quốc chồng chất hàng đống nợ lên người dân Mozambique và đảm bảo gỗ bị đốn hạ được bán trực tiếp cho công ty theo các điều kiện do nó đặt ra." Một trong những thủ thuật thường được sử dụng trong lĩnh vực này là cách ghi chất lượng và số lượng gỗ. Việc này cho phép người có giấy phép vượt qua giới hạn khai thác gỗ hợp pháp hàng năm (500 tấn gỗ chất lượng cao với chi phí khoảng 8.000 đô la) để họ có thể trả nợ.

Về vấn đề này, chuyên gia Catherine Mackenzie ước tính "phần lớn các nhà khai thác nhỏ chỉ có thể xâm nhập vào lĩnh vực này bằng cách vay của khách hàng mua gỗ châu Á," *Mozambique: Chinese Takeaway!* Catherine Mackenzie (FONGZA, 2006), tr. 13.

[327] Do không có thống kê chính thức, chúng ta có thể nhân 7.500 tấn gỗ Zheng hàng năm xuất khẩu sang Trung Quốc với 50, đó là số lượng các công ty Trung Quốc ước tính hoạt động trong khu vực. Như vậy, chỉ riêng số lượng gỗ chưa qua chế biến do các công ty Trung Quốc ở tỉnh Sofala xuất khẩu hàng năm đã trên 375.000 tấn.

[328] “Mozambique: Resistance Forms to Illegal Logging,” UN Integrated Regional Information Networks, ngày 20 tháng 4.2007.

[329] "Từ năm 1997 đến năm 2007, khối lượng sản phẩm gỗ [của Trung Quốc] sản xuất xuất khẩu – chủ yếu là gỗ dán và đồ nội thất – tăng vọt hơn gấp tám lần từ 5,1 triệu lên 48,5 triệu m3," *Recent Developments in Forest Products Trade Between Russia and China: Potential Production, Processing, Consumption and Trade Scenarios*, Steve Northway et al. (Forest Trends, 2009), tr. 2.

[330] Năm 2011, Trung Quốc nhập khẩu 42,3 triệu mét khối gỗ tròn, tăng 23 phần trăm về khối lượng so với năm 2010. Nga là nhà cung cấp gỗ tròn lớn nhất sang Trung Quốc trong năm 2011, chiếm 33,2 phần trăm khối lượng. Ủy ban phát triển và cải cách quốc gia (NDRC), cơ quan hoạch định kinh tế chính của Trung Quốc, ước tính nước này sẽ phải đối mặt thiếu hụt từ 140 đến 150 triệu mét khối gỗ dùng trong công nghiệp vào năm 2015. Nguồn: "The Forest Industry Snapshot," MFLNRO, British Columbia, February 2012; *Recent Developments in Forest Products Trade Between Russia and China*, sđd., tr. 2.

[331] *State of the World's Forests 2011*, Food and Agriculture Organization of the United Nations (FAO).

[332] Điều này thể hiện một sự gia tăng 34,4 phần trăm so với năm 2009. Nguồn: 2010年全国林产品进出口额 962.7 亿美元增 37.1 percent, tại http://www.wood168.net/woodnews/20625.html.

[333] *Sharing the Blame: Global Consumption and China's Role in Ancient Forest Destruction* (Greenpeace, 2006), tr. 42.

[334] "Investigation into the Global Trade in Malagasy Precious Woods: Rosewood, Ebony and Pallisander," Global Witness and the Environmental Investigation Agency (US), tháng 10.2010, tr. 11.

[335] Mùa xuân năm 2010, miền nam Trung Quốc bị trận hạn hán tồi tệ nhất trong vòng 60 năm, ảnh hưởng hơn 50 triệu người. Nguồn: "China Says Drought Now Affecting 50 million People," Ben Blanchard, Reuters, ngày 19.3.2010.

[336] Trung Quốc đã xây dựng bốn con đập trên sông Mekong: Mạn Loan, Đại Triều Sơn, Cảnh Hồng và Tiểu Loan. Cao 292 mét, đập cuối cùng là đập cao nhất thế giới với khả năng chứa 15.000 mét khối nước (đủ để điều chỉnh mực nước của dòng sông). Tổng cộng ở Trung Quốc 70.000 người đã bị di dời do các dự án thủy điện, con số sẽ tăng lên 130.000 trong thập niên này khi các con đập còn lại ở phần sông trên đất Trung Quốc hoàn thành, theo Yu Xiaogang, giám đốc của Green Watershed. Nguồn đề nghị không nêu tên cho các tác giả biết đã có những vi phạm nghiêm trọng về tiền bồi thường trả cho những người bị các con đập ảnh hưởng (bao gồm bồi thường thấp hơn so với mức đã định và tái định cư vào các khu vực có nguy cơ địa chấn hay các khu vực không có nước sinh hoạt). Tuy nhiên, các nạn nhân "sợ nói chuyện với báo chí vì trong số họ có thể có những kẻ chỉ điểm của chính quyền Trung Quốc." Trung Quốc được xếp hạng 171 trên 178 nước trong danh sách do tổ chức Phóng viên Không Biên giới (RSF) công bố vào năm 2010 về mức độ tự do báo chí trên toàn thế giới. Nguồn: "Mekong Tipping Point: Hydropower Dams, Human Security and Regional Stability," Richard Cronin and Timothy Hamlin, The Henry L. Stimson Center, 2010, tr. 29.

[337] Phần lớn điện sản xuất từ các đập xây dựng trên phần sông Mekong nằm trên đất Trung Quốc được bán cho Quảng Châu, Thái Lan và Lào, theo Yu Xiaogang.

[338] “Dams in China Turn the Mekong into a River of Discord,” Michael Richardson, Yale Center for the Study of Globalization, 2009.

[339] Ước tính hồ Tonle Sap ở Campuchia và đồng bằng sông Cửu Long ở Việt Nam là những khu vực bị ảnh hưởng nặng nhất do sự kết thúc chu kỳ tự nhiên của sông Cửu Long. Trong trường hợp của Tonle Sap, các nhà hoạt động và các chuyên gia lo ngại nhiều loài sẽ bị tuyệt chủng trong một hệ sinh thái đã bị ô nhiễm và đánh bắt quá mức đe dọa, và hồ này cung cấp 70 phần trăm lượng protein tiêu thụ của 15 triệu cư dân của Campuchia. Ở Việt Nam, các con đập bị đổ lỗi làm mực nước thấp khiến biển lấn vào đất liền khắp đồng bằng sông Cửu Long, khu vực nền tảng cho an ninh lương thực của Việt Nam do sản lượng lúa gạo to lớn của nó. Nguồn: Sources: *Freshwater Under Threat, South East Asia*, United Nations Environment Programme (UNEP), 2009; "China Hydropower Dams in Mekong River Give Shocks to 60 Million," Lee Yoolim, *Bloomberg Markets Magazine*, ngày 26.10.2010.

[340] Tại thời điểm viết sách vào năm 2012, Trung Quốc là nước duy nhất đã xây đập trên dòng chính sông Mekong. Các nước khác trong khu vực đã tiến hành các nghiên cứu xây dựng các dự án thủy điện trên sông từ những năm 1970, và những nghiên cứu này đã tăng lên trong những năm gần đây. Dự án tiên tiến nhất là đập Xayabouri, một dự án hạ tầng được lập kế hoạch cho vùng Bắc Lào với công suất phát 1.260 MW. Các nghiên cứu khác đang được thực hiện liên quan đến việc xây dựng thêm 11 con đập dọc theo sông ở Lào, Việt Nam và Campuchia. Báo cáo khả thi chỉ ra tác động của các dự án này sẽ rất thảm khốc, các chuyên gia hàng đầu yêu cầu một thời hạn cấm mười năm không được xây dựng bất cứ con đập mới nào trên sông.

Trung Quốc cũng đóng một vai trò quan trọng trong các đập ở hạ lưu đã được lên kế hoạch. Một mặt, việc xây dựng các con đập của Trung Quốc đã phá vỡ điều cấm kỵ từng bao quanh sự phát triển của bất kỳ dự án nào trên một dòng sông quan trọng như thế. Mặt khác, Bắc Kinh là một nhà đầu tư quan trọng, người ta ước tính rằng, nếu các kế hoạch được phê duyệt, khoảng 40 phần trăm các dự án thủy điện ở hạ lưu sông Mekong và các nhánh của nó sẽ do các công ty Trung Quốc thực hiện. Nguồn: ""Strategic Environmental Assessment of Hydropower on the Mekong Mainstream, Final Report," International Center for Environmental Management, October 2010; "Cascade Effect," Philip Hirsch, Australian Mekong Resource Center: http://www.chinadialogue.net/article/show/single/en/4093-Cascade-effect.

[341] Trung Quốc đã xây dựng ít nhất 20 đập và lên kế hoạch xây dựng 40 đập khác trên tám con sông chính bắt nguồn từ núi Hy Mã Lạp Sơn. Nguồn: "Water Wars? Thirsty, Energy-Short China Stirs Fear," Denis Gray, Associated Press, ngày 16.4.2011.

[342] *A Sino-Indian River War: How Serious Is the Threat?* Jonathan Holslag, (BICCS, 2008).

[343] Trung Quốc đã xây dựng 15 hồ chứa trên các nhánh của sông Ili và một con kênh rộng 22 mét, dài 300 km trên sông Irtysh để cung cấp nước cho ngành công nghiệp dầu khí của nó tại Karamay ở tỉnh Tân Cương. Nguồn: "The Upstream Superpower: China's International Rivers," E. James Nickum, in *Management of Transboundary Rivers and Lakes*, eds. Olli Varis, Cecilia Tortajada and Asit K. Biswas (Springer, 2008), tr. 239.

[344] Chưa đầy 1 phần trăm tổng tài nguyên nước của Trung Quốc bắt nguồn từ bên ngoài biên giới của nước này. Như trên, tr. 230.

[345] Như trên.

[346] Được thông qua vào năm 1997 với 103 phiếu thuận, 27 phiếu trắng và 3 phiếu chống, Công ước cố gắng đặt nền móng cho việc giải quyết các xung đột nước tiềm tàng. He Deming giải thích với các tác giả tại sao Trung Quốc tiếp tục phản đối hiệp định mà nó vẫn từ chối ký kết này: "Đây là một hiệp định không công bằng vì nó ưu tiên khu vực hạ lưu. Nó đặt ra các hạn chế đối với việc thêm các dự án thủy điện ở thượng nguồn để bảo vệ môi trường, nhưng làm như thế nó sẽ hạn chế sự phát triển của các nước "thượng nguồn."" Xem thêm "The Upstream Superpower: China's International Rivers," sđd., tr. 231.

[347] Cũng công bằng để chỉ ra sự nhạy cảm môi trường này đang được cải thiện ở Trung Quốc. Điều này chủ yếu là kết quả của nhu cầu cấp bách thay đổi hoàn toàn một tình hình môi trường đầy thảm họa và không bền vững do 30 năm phát triển tàn nhẫn.

[348] Công nghiệp hoá của Trung Quốc, bắt đầu từ năm 1949 khi đảng cộng sản lên nắm quyền và được đẩy mạnh sau cải cách kinh tế năm 1978, đã ảnh hưởng sâu sắc lên môi trường. Trong quá trình chuyển đổi Trung Quốc thành công xưởng thế giới – kết quả của việc bố trí lại công nghiệp phương Tây – đã đóng một vai trò rất quan trọng, dứt khoát không được đánh giá thấp tác động của việc thiếu quan tâm bảo vệ môi trường của chính quyền trong sáu thập niên qua.

Vì thế, Trung Quốc là đất nước có 20 trong 30 thành phố ô nhiễm nhất trên thế giới cũng như hàng ngàn, thậm chí hàng chục ngàn, của cái gọi là "làng ung thư," có rác thải công nghiệp không được kiểm soát ở các hồ và sông đã đẩy tình trạng bệnh tật của dân địa phương tăng vọt. Ngoài ra, ước chừng 26 phần trăm nước sông hồ của Trung Quốc không thích hợp để con người sử dụng, trong khi 62 phần trăm còn lại hầu như không thể uống được. Chỉ 1 phần trăm trong 560 triệu cư dân thành thị Trung Quốc được hít thở không khí an toàn theo tiêu chuẩn châu Âu.

Theo một báo cáo công bố năm 2007 – đồn rằng đã bị chính phủ Trung Quốc kiểm duyệt, yêu cầu cắt giảm các con số gây sốc của nó – Ngân hàng Thế giới ước tính 760.000 người Trung Quốc chết hàng năm vì ô nhiễm. Nguồn: *Cost of Pollution in China: Economic Estimates of Physical Damages* (World Bank, 2007); "Transboundary Water Pollution Management: Lessons Learned from River Basin Management in China, Europe and the Netherlands," Xia Yu, *Utrecht Law Review*, 7 (1), tháng 1.2011.

[349] Trong Chương 3 chúng ta đã thấy Shougang Hierro Peru, công ty hoạt động ở khu mỏ Marcona của Peru bị chỉ trích nghiêm trọng về các tiêu chuẩn môi trường của nó, bị xem là một trong những công ty gây ô nhiễm nhất ở Trung Quốc như thế nào.

[350] Trong tháng 5.2011, một tòa án ở Phúc Kiến đã phạt Zijing Mining Group, một trong những nhà sản xuất vàng lớn nhất Trung Quốc, 4,62 tỷ đô la về tội thải chất độc hại đầu độc hàng chục ngàn con cá trong một con sông ở Phúc Kiến và làm cho 60.000 người mất nguồn cung cấp nước.

[351] Erdos chiếm quyền khai thác bauxite tại nhượng địa trong khu vực phía đông Mondulkiri sau khi công bố một khoản đầu tư 3 tỷ đô la, bao gồm việc xây dựng hai nhà máy điện (năng lượng carbon) và tiến hành một dự án gây tranh cãi trên hồ Boeng Kak ở Phnom Penh. Khoảng 3.000 gia đình đã buộc phải rời nhà của họ bên cạnh hồ nhận lấy số tiền bồi thường ít ỏi để đất cho công ty xây dựng các khu nhà xa xỉ với sự tiếp tay của giới chóp bu chính trị địa phương. Nguồn: Phỏng vấn với các nguồn yêu cầu giấu tên; "Thousands Displaced As Chinese Investment Moves into Cambodia," Prak Chan Thul, *South China Morning Post*, ngày 07.4. 2011.

[352] Mùa thu năm 1950, một năm sau khi thành lập Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, Mao Trạch Đông đã đưa hàng chục ngàn quân vào Tây Tạng để đàn áp người dân ở đây. Cuộc chống xâm lược đạt đỉnh điểm vào tháng 3.1959, khi cuộc nổi dậy bị đàn áp tàn nhẫn tại Lhasa khiến Đức Đạt Lai Lạt Ma phải chạy trốn và sống lưu vong ở Ấn Độ, nơi Ngài vẫn ở cho đến nay. Kể từ đó, Dharamsala đã trở thành trụ sở của chính phủ Tây Tạng lưu vong.

[353] Theo chính phủ Tây Tạng lưu vong, có khoảng 100.000 người Tây Tạng sống ở Ấn Độ, trong đó 12.000 người ở Dharamsala. Nepal là quê hương của cộng đồng Tây Tạng lớn thứ hai bên bên ngoài Tây Tạng, có ít nhất 20.000 người Tây Tạng di cư.

[354] WikiLeaks cung cấp một bức điện từ đại sứ quán Mỹ tại New Delhi cho thấy từ năm 1980 đến năm 2009 tổng cộng 87.096 người tị nạn Tây Tạng đã đăng ký tại Trung tâm tiếp nhận ở Dharamsala. Trong nhiều năm, dòng người tị nạn hàng năm khoảng 3.000. Trong số này, khoảng 600 là trẻ em có cha mẹ đã buộc chúng chạy trốn để không bị giáo dục dưới sự cai trị của Trung Quốc. Đối với các bậc cha mẹ, đưa con cái họ thoát khỏi Tây Tạng có nghĩa là đầu tư khoảng 1.000 đô la – khoản tiết kiệm cả đời của họ – để trả cho người hướng dẫn Nepal trên dãy Himalaya. Nhiều đứa trẻ không bao giờ gặp lại cha mẹ mình.

[355] Ngày 14.3.2008, chỉ vài tháng trước Thế vận hội Olympic Bắc Kinh, một cuộc biểu tình do các nhà sư ở Lhasa lãnh đạo chống lại sự thống trị của Trung Quốc và tình trạng thiếu tự do tôn giáo lan rộng sang các khu vực khác và các tu viện trên khắp Tây Tạng trong những ngày sau. Nhiều người Tây Tạng đã tham gia hành động bạo lực, tấn công người Trung Quốc Hán tộc và các doanh nghiệp của họ. Cảnh sát và quân đội Trung Quốc đã phản ứng tàn nhẫn, cả khi trấn áp cuộc nổi dậy và đàn áp sau đó. Báo chí phương Tây không được phép đưa tin các sự kiện, và do đó thông tin chính thức rất khác với các nguồn Tây Tạng. Theo các nguồn tin này, ít nhất 220 người Tây Tạng đã chết và 7.000 người khác bị bắt giữ. Trong khi đó, Bắc Kinh đảm bảo với thế giới bạo lực ở Tây Tạng chỉ làm 19 người chết, tất cả là người Trung Quốc. Human Rights Watch ghi lại sự lạm dụng của các lực lượng an ninh Trung Quốc ở Tây Tạng từ năm 2008 đến năm 2010 trong báo cáo "I Saw It with My Own Eyes," xuất bản năm 2010.

[356] Lobsang Sangay, sinh ra ở Ấn Độ và học luật tại Harvard, được bầu làm Thủ tướng Tây Tạng vào tháng 4.2011 sau khi nhận được 55 phần trăm số phiếu bầu của người Tây Tạng sống ở nước ngoài. Ông sẽ đảm nhận vai trò chính trị vốn của Đức Đạt Lai Lạt Ma, người sẽ tiếp tục là nhà lãnh đạo tinh thần của Tây Tạng.

[357] Trong một cuộc phỏng vấn với học giả Trung Quốc Ma Jiali, chuyên gia hàng đầu về quan hệ Trung Quốc-Ấn Độ và phó giám đốc nhóm nghiên cứu China Reform Forum, ông chỉ ra trong trường hợp "có thể" cực đoan hóa phong trào Tây Tạng sau cái chết của Đức Đạt Lai Lạt Ma, "Trung Quốc sẽ yêu cầu Ấn Độ không cho phép người Tây Tạng lưu vong tiến hành các hoạt động chính trị chống lại Trung Quốc, vì Tây Tạng là vấn đề nhạy cảm nhất đối với chính phủ Trung Quốc." Khi các tác giả hỏi ông liệu Bắc Kinh có hy vọng Ấn Độ sẽ hợp tác như Nepal hiện nay, ông trả lời, "Vâng, chính xác là vậy, giống như ở Nepal." Điều này có khả năng gây ra xung đột ở nước Ấn Độ dân chủ, nơi người Tây Tạng được dư luận, giới truyền thông và các tầng lớp chính trị ủng hộ. Nếu chính phủ Ấn Độ cố gắng điều chỉnh tình cảm này theo đòi hỏi của Trung Quốc, điều đó có thể dẫn đến căng thẳng giữa Trung Quốc và Ấn Độ.

[358] Đây là một tham khảo về mối quan hệ trực tiếp giữa vấn đề Tây Tạng và tranh chấp của Ấn Độ với Pakistan, đồng minh truyền thống của Bắc Kinh. Sự bình ổn của Tây Tạng hay, cách khác, sự leo thang căng thẳng trong khu vực – sẽ có ảnh hưởng đối với Ấn Độ và Pakistan.

[359] Trong một chuyến thăm Delhi năm 1956, Chu Ân Lai, Thủ tướng Trung Quốc trong thời Mao, cảnh báo Nehru về hậu quả của việc cho Đức Đạt Lai Lạt Ma tỵ nạn. Năm 1959, trong sự bất đồng giữa hai nước về phân định biên giới, bao gồm việc Trung Quốc xây dựng tuyến đường chiến lược nối Tân Cương với Tây Tạng đi qua khu vực tranh chấp Aksai Chin, Nehru đã đồng ý để nhà lãnh đạo tinh thần Tây Tạng tỵ nạn và cấp phép để Dharamsala trở thành trụ sở của chính phủ Tây Tạng lưu vong. Trong mắt Bắc Kinh, Nehru đã vượt qua giới hạn.

[360] Sau cuộc lưu vong của người dân Tây Tạng, CIA đã ủng hộ và tài trợ cho các hoạt động du kích của hàng trăm người Tây Tạng được huấn luyện trong các trại ở Nepal và Ấn Độ nhằm làm suy yếu quyền lực của Bắc Kinh ở Tây Tạng. Hoa Kỳ hỗ trợ đội quân du kích bí mật này cho đến năm 1970, khi Trung Quốc và Mỹ thiết lập quan hệ ngoại giao. Nguồn: *La actualidad de China* [China Today], Rafael Poch-de-Feliu (Critica, 2009), pp. 538 ff.

[361] "Thực tế mà các nhà lãnh đạo Trung Quốc đã thấy nỗ lực của Ấn Độ cố gắng nắm lấy Tây Tạng," biến Tây Tạng thành "một vùng đệm," đưa Tây Tạng trở về tình trạng trước năm 1949, "lật đổ chủ quyền của Trung Quốc," hay làm cho Tây Tạng "thoát khỏi quyền lực của chính quyền trung ương Trung Quốc," không nhất thiết có nghĩa là những nhận thức này chính xác. Thực ra, niềm tin sâu kín này của Trung Quốc đã sai. Niềm tin mà các nhà phân tích Trung Quốc giải thích làm cơ sở cho quyết định chiến tranh của Trung Quốc năm 1962, thực ra, không chính xác. Đó là một nhận thức sai lầm cực kỳ tai hại của Trung Quốc góp phần mạnh mẽ vào quyết định gây chiến vào năm 1962." "China's Decision for War with India in 1962," John W. Garver, in *New Directions in the Study of Chinese Foreign Policy*, eds. Robert S. Ross and Alastair Iain Johnston (Stanford University Press, 2006).

[362] Nehru đã ngây thơ tin rằng Trung Quốc sẽ không phản ứng với các cuộc xâm nhập biên giới của quân đội của ông và, do đó, sẽ không có tấn công quy mô lớn của Trung Quốc. Do đó khi điều này thực sự xảy ra, quân đội Ấn Độ đã không lường trước cuộc tấn công và không chuẩn bị thích đáng. Vì thế không thể chặn đứng đà tiến của quân Trung Quốc.

[363] Mối quan hệ tiếp tục xấu đi sau cuộc chiến như là hậu quả sự hỗ trợ của Trung Quốc đối với Pakistan trong cuộc xung đột Ấn Độ – Pakistan năm 1965, cũng như việc ký kết một hiệp ước hợp tác với Liên Xô vào năm 1971 đã đưa New Delhi nằm dưới ảnh hưởng của Liên Xô, và nhiều cuộc đụng độ biên giới kéo dài đến những năm 1980.

[364] Hợp tác giữa Ấn Độ và Trung Quốc đã vượt ra ngoài vấn đề thương mại. Ví dụ, hai nước có khuynh hướng đồng thuận về các vấn đề đa phương, tại G20 hay các vấn đề biến đổi khí hậu, hay cái gọi là "hợp tác Nam-Nam." Tuy nhiên, hai nước vẫn không đồng ý với nhau về các vấn đề khác: vấn đề chia sẻ tài nguyên nước, những hành động chống bán phá giá thường xuyên do Ấn Độ đệ đơn chống lại Trung Quốc tại Tổ chức Thương mại Thế giới, thâm hụt thương mại của Ấn Độ, sự thiếu nhiệt tình của Bắc Kinh trong việc hỗ trợ nguyện vọng của New Delhi có một ghế trong Hội đồng Bảo an Liên hiệp quốc, và chính sách khiêu khích của Trung Quốc về cấp thị thực tại các khu vực biên giới tranh chấp, mà Ấn Độ xem là xúc phạm, và nhiều vấn đề khác.

[365] Ấn Độ đòi một khu vực có diện tích bằng Thụy Sĩ của Trung Quốc cho khu vực Ladakh trên biên giới phía bắc. Về phía đông của nước này, Trung Quốc đòi một khu vực lớn gấp ba lần từ Ấn Độ, bao gồm phần lớn Arunachal Pradesh, một khu vực rất quan trọng đối với Phật giáo Tây Tạng. Bắc Kinh không công nhận cái gọi là đường "McMahon Line" phân chia biên giới giữa Ấn Độ và Tây Tạng, được thiết lập năm 1914 bởi cường quốc thực dân Anh và các nhà lãnh đạo của Tây Tạng độc lập. Tranh chấp này trùng với tranh chấp giữa Ấn Độ và Pakistan ở bang Jammu và Kashmir, trong đó Bắc Kinh đã công khai ủng hộ Islamabad.

[366] Trong khi sự nghiệp của người Tây Tạng được ủng hộ rộng rãi ở Ấn Độ, không thiếu các nhà bình luận đặt câu hỏi về chính sách của New Delhi ở khu vực. Một trong số đó là Madhav Das Nalapat, giáo sư tại Đại học Manipal và là chuyên gia có ảnh hưởng lớn trong cả nước, dù công khai chỉ trích chính sách của Trung Quốc đối với Ấn Độ, người đã nói với tác giả "Ấn Độ đã trả một giá rất đắt về địa chính trị khi hỗ trợ Đức Đạt Lai Lạt Ma và người dân Tây Tạng."

[367] Ngoài sáu sư đoàn tại chỗ, Ấn Độ cũng đã triển khai cảnh sát biên giới và đang thành lập thêm hai sư đoàn quân sơn cước để tăng cường cho Arunachal Pradesh. Trong khi đó, ước tính Trung Quốc đã triển khai 500.000 người ở Tây Tạng, nơi họ có khả năng huy động 12 sư đoàn trong vòng chưa đầy một tháng, nhờ vào cơ sở hạ tầng đã được xây dựng trong vùng tạo thuận lợi cho việc chuyển quân. Các cơ sở này gồm tuyến đường sắt đến Lhasa ngang qua mái nhà của thế giới, năm sân bay và một mạng lưới đường giao thông kết nối một khoảng cách 41.000 km. "Consolidating Control: Chinese Infrastructure Development in Tibet," Monika Chansoria, CLAWS, Spring 2011.

[368] Lịch trình dự kiến bao gồm một cuộc phỏng vấn với các giám đốc người Trung Quốc ở văn phòng Ấn Độ của Huawei tại New Delhi và một chuyến thăm tới Trung tâm nghiên cứu & phát triển của công ty ở Bangalore. Dù cuộc họp ở Delhi bị hủy bỏ, cuộc hẹn của các tác giả tại Bangalore vẫn được thực hiện. Tất cả các lãnh đạo được phỏng vấn tại Bangalore là người Ấn Độ. Các tác giả đã không thể phỏng vấn một lãnh đạo người Trung Quốc duy nhất tại công ty.

[369] Năm đó Huawei trở thành công ty lớn thứ hai thế giới trong lĩnh vực này sau Ericsson. Nguồn: http://www.chinadaily.com.cn/bizchina/2011-02/01/content_11953774.htm.

Theo các nguồn tin tại công ty, 10 phần trăm doanh thu của Huawei được tái đầu tư vào các trung tâm nghiên cứu & phát triển, nơi công ty có 51.000 nhân viên (46 phần trăm của tổng số nhân viên). Một chuyên gia mười năm kinh nghiệm có mức lương hàng năm khoảng 40,000 đô la tại Huawei Ấn Độ, thấp hơn ba đến bốn lần lương của một chuyên gia cùng trình độ ở Hoa Kỳ hay châu Âu.

[370] Về lý thuyết, lệnh cấm mở rộng đối với tất cả các nhà cung cấp thiết bị nước ngoài, nhưng hành động của chính phủ rõ ràng nhằm vào các công ty Trung Quốc. Nguồn tin tại Huawei nói với tác giả lệnh cấm "đã được nới lỏng" trong tháng 8.2010 khi công ty đồng ý chứng minh tính minh bạch bằng cách tiết lộ mã nguồn, cái gọi là DNA của công nghệ của họ. Các đối thủ cạnh tranh của Huawei từ chối làm điều đó, khiến chính phủ Ấn Độ giới hạn tác động của biện pháp an ninh, cũng chính các nguồn tin này giải thích.

Vào tháng 4.2012, cơ quan tình báo Ấn Độ Research and Analysis Wing (RAW) yêu cầu New Delhi thận trọng trong các giao dịch với công ty Trung Quốc Huawei, vì cho rằng công ty này có quan hệ với quân đội Trung Quốc. Nghi ngờ về quan hệ của Huawei với các cơ quan an ninh của Trung Quốc dường như cũng giải thích tại sao, tháng 3.2012, chính phủ Úc đã ngăn cản công ty đóng ở Thâm Quyến này tham gia đấu thầu các hợp đồng, trị giá 38 tỷ đô la, để cải thiện mạng băng thông rộng của nước này.

[371] Về thành phần cổ đông, Huawei chỉ cho biết công ty "100 phần trăm là tài sản của nhân viên và không có người nào nắm giữ trên 2 phần trăm." Cho đến khi công bố báo cáo thường niên năm 2010 của công ty, thực tế chẳng thể nào biết được ai là ai trong đội ngũ điều hành của công ty. Ren Zhengfei không cho phép trả lời phỏng vấn báo chí và công ty không có kế hoạch niêm yết trên thị trường chứng khoán, vốn sẽ buộc nó trở nên minh bạch hơn.

[372] Tháng 8.2010, tờ *New York Times* tiết lộ Bắc Kinh đã triển khai từ 7.000 đến 11.000 quân ở khu vực chiến lược Gilgit-Baltistan tại vùng Kashmir do Pakistan quản lý với mục đích bảo vệ các tuyến đường bộ nối Tân Cương với Ấn Độ Dương. Ấn Độ tuyên bố lãnh thổ này là của họ.

[373] Theo một thỏa thuận song phương ký kết vào tháng 7.2010, Trung Quốc sẽ xây dựng thêm hai lò phản ứng hạt nhân dùng cho mục đích dân sự ở Pakistan, với chi phí 2,4 tỷ đô la. Trung Quốc trước đây đã xây dựng hai lò phản ứng khác tại nhà máy này. Thỏa thuận này là hành vi vi phạm hướng dẫn Nuclear Suppliers Group cấm buôn bán hạt nhân với các nước chưa ký Hiệp ước không phổ biến hạt nhân, như trường hợp Pakistan. Để biện minh cho sự liên quan của mình, Trung Quốc cho việc bán hạt nhân của họ sẽ góp phần vào sự ổn định ở Nam Á, lặp lại tuyên bố của Pakistan hiệp định hạt nhân giữa Ấn Độ và Hoa Kỳ đã gây ra sự mất cân bằng hạt nhân trong khu vực.

Một số chuyên gia được các tác giả phỏng vấn ở Ấn Độ cho thấy sự quan tâm của họ về việc sử dụng "không phù hợp" mà Pakistan có thể thực hiện từ công nghệ hạt nhân có thể dùng cả cho dân sự lẫn quân sự do Trung Quốc cung cấp. Những nghi ngờ này không chỉ dựa trên khao khát của Islamabad đạt được cân bằng trong khu vực bằng cách giữ mối đe dọa hạt nhân tiếp diễn, mà còn dựa trên vai trò lịch sử của Trung Quốc trong chương trình hạt nhân của Pakistan. Sự hỗ trợ vô giá của Bắc Kinh đối với Islamabad trong những năm 1980 và những năm sau đó trở nên rõ ràng sau vụ phát giác âm mưu mua bán hạt nhân do nhà khoa học nổi tiếng của Pakistan Abdul Qadeer Khan chủ mưu, ông đã cung cấp thông tin chi tiết quan hệ của Trung Quốc với chương trình hạt nhân quân sự của Pakistan. Hỗ trợ của Trung Quốc đóng vai trò vô giá giúp Pakistan nhanh chóng có được bom nguyên tử. Bắc Kinh chưa bao giờ thừa nhận sự dính líu của họ trong vụ phổ biến. "Người Mỹ đã biến thành kẻ đui mù trong vụ phổ biến hạt nhân của Trung Quốc," một nhà cựu ngoại giao Ấn Độ tại Pakistan tuyên bố.

[374] “千刀万剐” là một cụm từ xuất hiện lần đầu tiên trong một tác phẩm được viết trong những triều đại nhà Nguyên. Nó có nghĩa là “dùng vạn đao, cắt vạn nhát.” Cụm từ này được sử dụng tại New Delhi để mô tả chiến thuật Bắc Kinh đang bị cáo buộc sử dụng để làm suy yếu nước láng giềng của nó.

[375] Có thêm hai chuyên gia nói với các tác giả rằng học giả Trung Quốc không có khả năng trả lời các câu hỏi tại sao Trung Quốc không sử dụng ảnh hưởng của mình với Pakistan để chấm dứt sự khủng bố. "Trung Quốc hợp tác trong cuộc chiến chống khủng bố, nhưng chỉ khi nó là mối đe dọa đối với toàn vẹn lãnh thổ hay người dân của nước này. Khủng bố có nhiều khuôn mặt ở Pakistan. Nếu nó không ảnh hưởng đến họ, họ chẳng việc gì phải lo," một chuyên gia nói với chúng tôi.

[376] Trung Quốc có kế hoạch biến Gwadar thành một trung tâm năng lượng và do đó cần phải xây dựng một đường ống dẫn dầu đi qua Pakistan đến tận Tân Cương để vận chuyển dầu từ châu Phi và Trung Đông. Vào mùa xuân năm 2011 Trung Quốc đã công bố sẽ chịu trách nhiệm quản lý cảng, nhưng chính phủ Bắc Kinh phủ nhận họ đã tiếp tục yêu cầu Islamabad để đặt một căn cứ hải quân Trung Quốc.

[377] “China and India: A Rivalry Takes Shape—Analysis,” Harsh V. Pant, Foreign Policy Research Institute, tháng 6.2011.

[378] Tàu sân bay *Admiral Gorshkov* mua của Nga sẽ được vận hành vào năm 2013. Dự kiến một tàu sân bay tự chế sẽ hoàn thành vào năm 2015. Nguồn: "China and India: A Rivalry Takes Shape—Analysis," Harsh V. Pant, sđd.; Pant is an expert in security and defense in the Asia Pacific at King's College, London.

[379] Trung Quốc, Đài Loan và Việt Nam đều tuyên bố chủ quyền đối với quần đảo Trường Sa trong khi Malaysia, Brunei và Philippines tuyên bố chủ quyền một phần quần đảo. Năm 2002, các nước đã ký Tuyên bố về ứng xử của các bên trên Biển Đông, dù không phải là một bước tiến trong việc giải quyết vấn đề, đã được thông qua với mục đích tránh leo thang quân sự trong khu vực bằng cách cam kết các bên sẽ tuân theo những nguyên tắc chỉ đạo nhất định. Tuyên bố yêu cầu các bên tranh chấp không chiếm bất kỳ hòn đảo nào trước đây không có người ở. Kể từ đó, Trung Quốc, Việt Nam và Malaysia đã tăng cường sự hiện diện của họ trên các đảo đã chiếm đóng trước đây bằng cách xây dựng đường băng, doanh trại, tháp canh và cơ sở hạ tầng cần thiết để thu nhận cộng đồng ngư dân từ 200 đến 300 người. Điều này đang được thực hiện với mục đích pháp lý chứng minh "nền hành chính thực tế" của lãnh thổ đó vốn sẽ là một yếu tố quan trọng trong trường hợp ít có khả năng xảy ra là giải quyết tranh chấp tại tòa án quốc tế.

[380] Trung Quốc chiếm đóng quần đảo Hoàng Sa vào năm 1974, lợi dụng sự yếu kém của chính quyền Sài Gòn ngay trước khi kết thúc chiến tranh Việt Nam. Do quan hệ chặt chẽ giữa Moscow và Hà Nội mục đích chiếm quần đảo là do Bắc Kinh lo sợ có thể đóng một căn cứ hải quân của Liên Xô trong tương lai, rất nguy hiểm do gần đảo Hải Nam của Trung Quốc. Lập trường hiện tại của các nhà ngoại giao Trung Quốc liên quan đến tuyên bố của Việt Nam về quần đảo là không lay chuyển: "Lập trường của Trung Quốc là: chuyện là thế, chuyện đã qua, chúng tôi không bàn về nó. Chuyện đã khép, đã xong, chấm hết," theo Ian Storey, thuộc Institute of Southeast Asian Studies (ISEAS) khi các tác giả phỏng vấn tại Singapore.

[381] Cuộc xung đột quân sự lớn gần nhất ở Biển Đông là vào năm 1988, khi 70 thủy thủ Việt Nam thiệt mạng trong một cuộc đụng độ với hải quân Trung Quốc. Sau này, một số ngư dân đã thiệt mạng, chủ yếu là tai nạn.

[382] Ngân sách quân sự của Trung Quốc năm 2012 chính thức tăng 11,2 phần trăm so với năm 2011, đạt 670,3 tỷ nhân dân tệ (106 tỷ đô la). Trong khi con số này còn khác xa chi tiêu quân sự của Hoa Kỳ, khoảng 614 tỷ đô la, các chuyên gia chỉ trích sự không rõ ràng xung quanh các kế hoạch quân sự của Trung Quốc và cho rằng chi tiêu thực tế lớn hơn nhiều so với con số chính thức đưa ra, có thể gấp hai hoặc ba lần. Bắc Kinh bị cáo buộc không đưa vào các chi tiêu phát triển và hiện đại hóa máy bay chiến đấu, một tàu sân bay, và nhiều thứ khác trong tổng số này. Năm 1994, ngân sách quân sự của Trung Quốc hầu như không quá 6 tỷ đô la.

[383] Trong quá khứ, Trung Quốc đã thử nghiệm tên lửa đạn đạo ở bên cạnh – hay thậm chí bên trong – vùng lãnh hải của Đài Loan để cảnh báo các lãnh đạo hòn đảo này không được vượt qua điều Bắc Kinh xem là giới hạn đỏ: ví dụ, tuyên bố độc lập. Bằng chứng có thể được nhìn thấy trong việc phóng nhiều tên lửa Trung Quốc trong năm 1995 và năm 1996 tại vùng lãnh hải của Đài Loan, trên tuyến đường giao thông thương mại hàng hải quan trọng. Điều này dẫn đến phản ứng từ Hoa Kỳ, tổng thống vào thời điểm đó, Bill Clinton, ra lệnh một cuộc triển khai quân đội Mỹ lớn nhất ở châu Á kể từ khi kết thúc chiến tranh Việt Nam. Chính phủ Hoa Kỳ đã sử dụng đạo luật "Taiwan Reaction Act" để đảm bảo an ninh phòng thủ của hòn đảo trong trường hợp bất kỳ cuộc tấn công nào trong tương lai, điều này giải thích tại sao Hoa Kỳ là nhà cung cấp vũ khí chính của Đài Loan. Nguồn: "New China Missile Unit Near Taiwan: Spy Chief," Agence France-Presse, ngày 26.5. 2011.

[384] Hiện chỉ có 23 nước đang công nhận Trung Hoa Dân Quốc (tên chính thức của Đài Loan) là một quốc gia có chủ quyền, độc lập với nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Đa số các nước này (12) ở Trung Mỹ, Nam Mỹ và vùng Caribê. Phần lớn các nước khác, kể cả các đối tác quốc tế lớn, tán thành nguyên tắc "một Trung Quốc" và ủng hộ giữ nguyên hiện trạng. Nói cách khác, họ tin rằng Đài Loan – giống như Tây Tạng – là một phần của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

[385] Dù ký kết ECFA, Trung Quốc tiếp tục tẩy chay và gây áp lực lên các quốc gia khác để ngăn chặn Đài Loan tham gia như là một "quốc gia" trong cộng đồng quốc tế. Điều này đã làm cho Đài Loan không thể bắt đầu đàm phán hay ký kết hiệp định thương mại với các nước hay các khu vực quan tâm, như Liên minh châu Âu hay Nhật Bản. Trái với sự mong đợi của chính quyền Đài Loan, điều này đã dẫn đến sự cô lập kinh tế lớn hơn. Các nhà phê bình ECFA cho rằng Trung Quốc đang sử dụng quá trình hội nhập kinh tế khu vực để loại Đài Loan ra bên lề bằng cách buộc hòn đảo triển khai quan hệ với phần còn lại của thế giới thông qua Bắc Kinh. Nguồn: "Taiwan Risks Trade Isolation, Group Warns," *Wall Street Journal*, ngày 25.5.2011.

[386] Trong một cuộc trao đổi vào tháng 5.2009 với Thứ trưởng Ngoại giao Mỹ James Steinberg, Lee nhấn mạnh Bắc Kinh không vội sáp nhập hòn đảo vào lãnh thổ Trung Quốc và cho rằng ở Đài Loan Trung Quốc đang theo đuổi chiến lược kinh tế tương tự chiến lược đã áp dụng với Hong Kong: đầu tư, mua sắm tài sản và gia tăng ảnh hưởng kinh tế phù hợp với mục tiêu chính trị dài hạn của mình. "Nhà lãnh đạo cấp cao Singapore cho biết lãnh đạo của Trung Quốc kiên nhẫn đối với Đài Loan: WikiLeaks," *Want China Times*, ngày 08.12.2010.

[387] Cộng sự của Tổng thống Chen, Tao Liu, cũng nói với tác giả rằng "sau khi Chen được bầu, ông bắt đầu nhận được áp lực rất lớn từ Nhật Bản, Hoa Kỳ và Liên minh châu Âu. Họ nói với ông ta dù ông đã thắng cuộc bầu cử, ông không thể tuyên bố độc lập; ông không thể thay đổi hiện trạng."

[388] Theo một cuộc thăm dò do đài truyền hình TVBS của Đài Loan thực hiện phát sóng ngày 12.11.2008, 15 phần trăm số người được hỏi nghĩ rằng Chen đã bị bắt vì lý do chính trị.

[389] Vấn đề gây tranh cãi nhất xung quanh gói hỗ trợ là hành động của Trung Quốc mua các khoản nợ của Costa Rica. Dù đã được thông báo Trung Quốc sẽ mua trái phiếu Costa Rica khi mối quan hệ lần đầu tiên được thành lập, các chi tiết của vấn đề đã không được công bố. Tờ báo La Nación, mà Arias mô tả như một "thứ vớ vẩn" trong cuộc phỏng vấn của các tác giả, phải viện đến các biện pháp pháp lý để buộc công bố các điều kiện của thỏa thuận này: lãi suất 2 phần trăm và thời hạn trả nợ 12 năm. Trung Quốc không muốn công bố lãi suất "vì họ không cho tất cả các nước vay tiền với lãi suất đó," ông Arias nói với chúng tôi, biện minh cho sự thiếu minh bạch.

Nhiều nguồn tin có thẩm quyền ở San José yêu cầu giấu tên đoan chắc với chúng tôi bí mật thực sự liên quan đến một vấn đề khác. Dù mua trái phiếu là việc nhà nước Trung Quốc sử dụng dự trữ ngoại tệ để thâu tóm, và vì thế cần thực hiện thông qua Cục Quản lý Ngoại hối (SAFE), việc này thực ra đã tiến hành thông qua Bo An Investment Company, một doanh nghiệp đăng ký ở Hồng Kông. Theo các nguồn tin, công ty này đã giúp ai đó trong chính phủ cũ của Arias bỏ túi 2 phần trăm lãi suất sẽ không bao giờ thu về trong kho bạc của nhà nước Trung Quốc.

[390] Card_9780385346580_epub_c08_r1.htm-c08-nts039a “China Refused Panama Offer to Drop Taiwan: WikiLeaks,” Agence France-Presse, ngày 14.5.2011.

[391] Theo Venezuela Violence Observatory (OVV), 155.577 vụ giết người đã xảy ra tại nước này giữa các nhiệm kỳ tổng thống năm 1999 và năm 2011 của Chávez. Điều này có nghĩa là số lượng các vụ giết người đã gần như tăng gấp bốn lần kể từ khi ông lên nắm quyền và xu hướng này còn lâu mới chấm dứt: năm 2011 là năm bạo lực nhất trong lịch sử Venezuela. Cái gọi là "vi phạm không bị trừng phạt" cũng cho thấy kịch tính của tình hình: trong tổng số các vụ giết người được đề cập, 91 phần trăm vẫn không bị trừng phạt. Nguồn: phỏng vấn của tác giả với nhà xã hội học Roberto Briceño-León, giám đốc của OVV.

[392] *The Rise and Fall of the Great Powers*, Paul Kennedy (Vintage, 1989).

[393] Ví dụ hoàn hảo được thấy trong lĩnh vực ô tô, được chính phủ tuyên bố là lĩnh vực chiến lược với mục đích biến Trung Quốc thành một trong những nước đứng đầu thế giới trong lĩnh vực này, như Hoa Kỳ, Đức hay Nhật Bản. Để thực hiện, Bắc Kinh buộc các thương hiệu nước ngoài đang hoạt động tại thị trường Trung Quốc hợp tác với các hãng Trung Quốc, nhằm ép buộc chuyển giao công nghệ để cuối cùng cho phép Trung Quốc đạt được mục tiêu của mình. Ba mươi năm sau đó, Bắc Kinh đang gặt hái thành quả: Thượng Hải đã trở thành Detroit mới và các thương hiệu Trung Quốc đang tham vọng trở thành những thương hiệu toàn cầu trong trung hạn.

[394] Các công ty Trung Quốc bị cáo buộc trả thuế cực kỳ thấp ở một số nước châu Phi, do những nghi ngờ xung quanh khối lượng sản phẩm xuất khẩu thực tế (căn cứ để tính thuế) hoặc do chính sách miễn giảm thuế của chính phủ các nước này.

[395] Qin bảo vệ sự hiện diện và cách làm của Trung Quốc ở châu Phi bằng cách sử dụng một chuỗi số liệu lấy chủ yếu từ báo cáo "China's Foreign Aid," do Hội đồng Nhà nước xuất bản năm 2011. Ông đặc biệt đề cập đến trường hợp Zambia, được trình bày như một mẫu mực của hợp tác Trung Quốc – châu Phi, giải thích Trung Quốc đã đầu tư 6 tỷ đô la và tạo ra 6.000 việc làm ở nước này. Những con số này chắc chắn rất ấn tượng đối với bất kỳ ai, như các tác giả, không có cơ hội tự mình nhìn thấy điều kiện làm việc không ổn định của 6.000 công nhân này (nêu trong Chương 6) và những cuộc xung đột bao quanh các khoản đầu tư của Trung Quốc ở Zambia.

[396] Một ví dụ điển hình làm nổi bật tầm quan trọng của các tác dụng phụ là Nigeria. Nguy cơ chỉ tập trung vào phát triển không một chút quan tâm đến luật pháp hay tham nhũng đã đưa đất nước này vào hoàn cảnh bạo lực gay gắt. Báo cáo *Illicit Financial Flows from Developing Countries: 2000–2009* do Global Financial Flows công bố đã chỉ ra từ năm 2000 đến năm 2008 tổng số 130 tỷ đô la đã bị mất ở Nigeria do tham nhũng. Con số này có nghĩa là trung bình 15 tỷ đô la một năm, tức từ 4 đến 9 phần trăm GDP của nước này.

[397] “China’s Policy and Its Effects in Africa,” trình bày tại Quốc hội Châu Âu ngày 28.3.2008.

[398] “China Blocks Nam on Internet,” Jo-Mare Duddy, The *Namibia*, ngày 30.7.2009.

[399] Nhiều cơ quan nhà nước Trung Quốc chịu trách nhiệm kiểm soát báo chí (báo, đài phát thanh và truyền hình) cũng như nội dung internet (blog, các trang tin tức, phòng chat). Ban Tuyên giáo Trung ương là cơ quan cao nhất trong việc kiểm soát nội dung văn hóa và báo chí để đảm bảo báo chí phù hợp với đường lối chính thức của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Tuy nhiên, Văn phòng thông tin hội đồng nhà nước và chính quyền các tỉnh, địa phương cũng chịu trách nhiệm giám sát nội dung tin tức.
Theo trang web tin tức uy tín China Digital Times, các phương tiện truyền thông và các trang web thường xuyên nhận được cái mà các nhà báo Trung Quốc gọi là "Directives from the Ministry of Truth" (Chỉ thị của Bộ Sự thật, đề cập đến cuốn 1984 của George Orwell). Được viết với giọng quyền lực và gửi đến những người phụ trách bộ phận biên tập, chính quyền Trung Quốc sử dụng các chỉ thị này định ra các quy tắc những gì được xuất bản và những gì phải bỏ đi. Sau vài tháng phân tích các chỉ thị này, các tác giả bắt đầu hiểu kiểu kiểm soát hoang tưởng các phương tiện truyền thông này mở rộng đến từng mỗi chủ đề và định dạng và – trái với điều phương Tây thường tin – cũng áp dụng cho các chủ đề ít liên quan đến nhân quyền hay dân chủ. Ví dụ, các vụ án tham nhũng liên quan đến các quan chức chính phủ được giữ kín, cũng như những tin tức về tăng lương của quân đội Trung Quốc, các vụ bạo động chống lại chính quyền hay các dự án nghiên cứu di truyền.
Việc kiểm soát thông tin không chỉ đơn giản là cấm hoặc loại bỏ nội dung. Một số chuyên gia như David Bandurski, nhà phân tích làm việc cho China Media Project tại trường Hong Kong University, chỉ ra Bắc Kinh có sẵn 30.000 công an trong không gian ảo, suốt ngày lẫn đêm rà tìm trên internet và khóa chặn các trang web, bình luận và các nội dung khác trên trang web. Như vậy vẫn chưa đủ, chính quyền tiếp cận với khoảng 280.000 nhà bình luận, những người đã được tuyển mộ để tác động trao đổi ở các phòng chat, các diễn đàn trực tuyến và các trang web thảo luận khác trên internet và làm những người này có vẻ như tự nguyện. Nhiều người "áo đỏ" này, hay "cộng sản 50 xu" như Bandurski gọi họ, là những sinh viên kiếm được nửa nhân dân tệ (năm cent euro) cho mỗi bình luận góp phần ảnh hưởng đường hướng chi phối các diễn đàn để lái cuộc tranh luận theo hướng thuận lợi phù hợp với quan điểm của chính quyền. Kỹ thuật này nhằm mục đích vô hiệu hóa các dư luận không muốn có thông qua phổ biến những

quan điểm của đảng cộng sản, theo chuyên gia này. Nguồn: Source: "China's Guerrilla War for the Web," David Bandurski, *Far Eastern Economic Review*, tháng 7.2008.

[400] Chính sách bành trướng của Trung Quốc đang khiến cho những tổ chức này dần dần thích nghi hoặc nhường đường cho logic và tiêu chí mới của Trung Quốc. Trong năm 2010, Ngân hàng Xuất nhập khẩu của Hoa Kỳ đã có quyết định chưa từng có tuân thủ các qui định tài chính của ngân hàng Exim Bank của Trung Quốc để General Electric có thể giành được hợp đồng cung cấp 150 đầu máy xe lửa ở Pakistan. Nhật Bản cũng làm cho những yêu cầu tài chính của họ linh hoạt hơn để cạnh tranh với Trung Quốc trên thị trường quốc tế. Nguồn: "Western Nations Match China's Game," John Pomfret, Washington Post, ngày 12.1.2011.

[401] *When China Rules the World*, Martin Jacques (Allen Lane, 2009).

[402] *The China Fantasy: How Our Leaders Explain Away Chinese Repression*, James Mann (Viking Penguin, 2007).

[403] Tháng 3.2012, Trung Quốc đã thông qua luật mất tích "hợp pháp," hay nói cách khác, những vụ bắt giữ hiếm khi hợp pháp những người bất đồng chính kiến, các luật sư của công an tại thời điểm đó. Luật này xóa bỏ rất nhiều sự bảo đảm có được – ít nhất là trên giấy – từ luật cũ, trao cho công an quyền hạn mới và khác thường. Ví dụ cho phép giam giữ người bị tình nghi trong một thời gian đến sáu tháng tại các địa điểm bí mật. Trong Đảng Cộng sản Trung Quốc, luật này chỉ mất một năm tranh luận để đạt được đồng thuận. Trong khi đó, luật sở hữu tư nhân của Trung Quốc, thông qua vào năm 2007, đã mất khoảng 15 năm, vì bị những đảng viên kỳ cựu của đảng phản đối kịch liệt.